

Tarzan - Đứa Con Của Rừng Xanh

Tác giả: Edgar Rice Burroughs

Thể loại: Tiểu Thuyết

Dịch giả: Phạm Thành Hưng

Biên soạn: Gió

Website: <http://motsach.info>

Date: 07-December-2012

Quyển I - Chương 1: Túp Lều Ven Biển

Con thuyền buồm Phunda băng băng cắt sóng, hướng mũi về phía lục địa Châu Phi. Huân tước John Clayton đứng trên khoang thuyền, khoan khoái hít mùi gió biển. Trong chuyến công cán ở châu Phi lần này, huân tước có nhiệm vụ giải quyết một số chuyện rắc rối mới xảy ra trong nội các một nước vùng tây Phi thuộc Anh. John Clayton đưa vợ đi cùng. Hai vợ chồng mới lấy nhau được một tháng. Hạnh phúc của tuần trăng mật vẫn còn in dấu thắm hồng trên má tiểu thư Alice. Theo chồng lênh đênh trên biển khơi, lòng Alice vô cùng thanh thản.

Nhưng thật tội nghiệp cho nữ huân tước Alice! Alice có biết đâu rằng, vợ chồng nàng đã bước chân vào một cuộc phưu lưu không có ngày trở lại. Cái chết đang đợi họ ở cuối chân trời!

Phunda chỉ là một hải thuyền cỡ nhỏ. Thủy thủ trên chiếc thuyền buồm thuộc nhiều màu da, dân tộc khác nhau. Nhóm sỹ quan chỉ huy trông như những con sói biển với làn da rám nắng. Chẳng hiểu vì sao họ rất ghét đám thủy thủ lẫn viên thuyền trưởng. Còn thuyền trưởng thì mặc dù là một người đàn ông tài ba nhưng tính tình nóng nảy đôi khi xử sự rất tàn bạo. Chính vì đi cùng với những con người đầy hằn thù xung khắc như vậy mà chỉ sau khi rời bến ít ngày, vợ chồng huân tước đã phải chứng kiến một thảm kịch xảy ra ngay trên con thuyền. Thật là thảm kịch mà nữ huân tước Alice lâu nay nghĩ rằng, chỉ có thể xảy ra trong các tiểu thuyết viết về chuyện cướp biển ở Luân Đôn.

Một hôm viên sỹ quan chỉ huy trưởng đang bước dạo một mình trên sàn thuyền. Mải ngắm biển xa, hẳn không biết rằng dưới chân mình có một thủy thủ đang cúi húi lau sàn. Bị vấp hẳn ngã chổng gọng ngay trên sàn. Thùng nước cọ sàn bắn tóe đổ ụp vào người hắn. Bộ quân phục sỹ quan mới là phẳng tự nhiên nhào bẹt ra. Viên sỹ quan ướt như chuột lột.

Nhìn cảnh tượng ấy Alice chỉ thấy buồn cười. Nhưng ngay lúc đó viên thuyền trưởng bước tới, chẳng nói chẳng rằng vung tay đâm thẳng vào mặt chàng thủy thủ vô tội nọ. Vốn có tầm vóc nhỏ bé, thủy thủ lau sàn lập tức bị ngã bấn vào chân cột buồm. Ngay lập tức, một thủy thủ khác cũng lau sàn gần đó xông tới. Đó chính là Mikhan, lâu nay mọi người vẫn gọi là Mikhan đen. Mikhan rất đen và to như chiếc cột nhà cháy. Thấy bạn của mình bị oan uổng và đau đớn, Mikhan đen xông thẳng vào viên thuyền trưởng. Viên sỹ quan bị ướt lúc này ngóm dậy, đỏ bừng mặt. Hắn rút súng ngắn, nhằm thẳng vào Mikhan đen bóp cò. Nhưng huân tước John Clayton vừa trông thấy đã chạy tới, nhanh tay chụp lấy cổ tay của viên sỹ quan. Súng vẫn nổ, nhưng viên đạn không trúng ngực mà chỉ trúng vào bắp chân Mikhan. Mikhan ngã quỵ xuống.

Biết tình thế rầy rà đã đến, viên thuyền trưởng vội vàng chạy tụt xuống khu buồng ngủ. Viên sỹ quan cũng bám gót chạy trốn theo. Mikhan đau đớn ngồi dậy, cắn răng để cho người thủy thủ bé nhỏ lau máu vết thương

Hai ngày sau dường như không có chuyện gì xảy ra. Nhưng tới sáng ngày thứ ba thì huân tước John Clayton trông thấy các thủy thủ đang đứng xúm xít quanh một cái xác chết cứng đờ. Clayton không muốn nhìn lâu. Chàng đi về phía đuôi thuyền nơi có một thủy thủ đang kỳ cọ lan can. Người thủy thủ lau lan can quay ra nói:

- Hắn sẽ phải trả giá. Tôi đặt cược với huân tước đấy. Hắn sẽ phải đền nợ máu. Đồ chết tiệt.

- Ông nói gì thế? Clayton ngạc nhiên hỏi

Người thủy thủ nhìn Clayton với cặp mắt nghi ngờ một lát rồi mới thì thầm:

- Ngài không biết gì sao? Bắt đầu rồi. Hôm qua hai người bị đập vỡ sọ. Hôm nay lại thêm một cái sọ nữa là ba. Mikhan đã đi lại được rồi, nhưng anh ta chẳng nói năng gì hết. Ngài nhớ thế nhé, và thử đoán xem rồi cái gì sẽ đến.

Nghe người thủy thủ nói xong, Clayton vội vã đi tìm ngay viên thuyền trưởng. Rõ ràng là đang có nguy cơ bùng nổ ngay một cuộc nổi loạn của thủy thủ trên thuyền. Nhưng Clayton đã như bị dội một gáo nước lạnh. Nghe Clayton hỗn hển thông báo viên thuyền trưởng chỉ cười nhạo rồi đẩy Clayton ra khỏi buồng lái.

Clayton đoán không sai. Ngay sáng sớm hôm sau, phía mũi thuyền bỗng vang lên một tiếng sấm nổ. Hai phút, rồi ba phút. Clayton lao lên mặt thuyền. Dưới sự chỉ huy của Mikhan đen, thủy thủ tàu Phunda đang lùng sục, tiêu diệt các sỹ quan.

Cuộc nổi loạn của thủy thủ diễn ra nhanh chóng nhưng khá quyết liệt. Khi toàn bộ sỹ quan trên thuyền bị giết chết hết thì một thủy thủ cầm chiếc riu, lừ lừ bước tới phía Clayton. Chiếc riu bổ củi hoa lên một vòng sáng loáng. Nhưng ngay lúc đó Mikhan đen đã nhanh tay giật lấy cán riu và quát lên: "Không được! Ông này đã cứu mạng tao. Tao coi cặp vợ chồng này như bạn bè. Để cho họ yên! Hiểu không. Bây giờ, thuyền trưởng con tàu là tao. Tất cả những gì tao nói là mệnh lệnh của thuyền trưởng"

Họ quăng xác viên thuyền trưởng và bọn sỹ quan xuống biển. Tới ngày thứ năm thì viên thủy thủ quan sát đã nhìn thấy đất liền. Mikhan lập tức ra lệnh bẻ lái. Con thuyền chuyển hướng, lao nhanh về phía dải đất xanh mờ cuối chân trời. Mikhan đến thông báo cho Clayton biết rằng, vợ chồng huân tước phải chuẩn bị thu dọn tất cả hành lý để rời khỏi thuyền, lên đất liền.

- Vùng đất này hoang vu quá, hãy để chúng tôi đi đến một bến cảng nào đó rồi hãy đuổi xuống!
- Clayton đề nghị

- Điều ấy là không thể được, thưa ngài - Mikhan khế lắc đầu - Nếu ghé vào bến cảng nào đó thì tôi và cả thủy thủ đoàn sẽ có thể bị bắt ngay lập tức. Tôi không chỉ lo cho mình mà còn đang phải nắm trong tay sinh mạng của tất cả các thủy thủ.

Nhìn vành môi to dày mím chặt của Mikhan đen, Clayton thở dài thất vọng. Chàng hiểu rằng không thể nào lay chuyển nổi lòng dạ của con gấu biển này. Và như vậy, vợ chồng chàng sẽ phải chấp nhận mọi sự may rủi của số phận

Đến buổi chiều, con thuyền đã bơi sâu vào một dòng sông chảy rất xiết. Hai bên bờ sông cây cối mọc dày đặc, sừng sững như hai bức tường thành màu xanh. Sáng sớm hôm sau, người ta dùng một chiếc thuyền con chở Clayton và Alice vào bờ sông. Hai vợ chồng phải khuân theo tất cả những gì mình chuẩn bị cho chuyến công tác dài ngày, kể cả khẩu súng săn, vải bạt, sách vở và thực phẩm.

Thuyền trưởng Mikhan tiễn đôi vợ chồng người Anh bất hạnh tới tận bờ sông rồi nói mấy lời từ biệt.

- Lẽ ra chúng tôi phải thủ tiêu cả hai vợ chồng ngài để đề phòng lộ chuyện. Nhưng vì tôi đã chịu ơn ngài, thưa huân tước! Huân tước đã cứu sống tôi. Hãy sống ở đây một thời gian. Khi nào chúng tôi thoát khỏi sự nghi ngờ của cảnh sát, tôi sẽ lo liệu báo cho chính phủ nước Anh đến đón vợ chồng ngài về.

Clayton và Alice đứng bên bờ sông, im lặng nhìn con thuyền Phunda quay mũi. Tiếng sóng nước đập vào mạn thuyền làm hai người cảm thấy mình chưa mất hết mối liên hệ với đất liền của loài người. Họ vẫn còn mong manh hy vọng, chưa thể nào ý thức được ngay mối bất hạnh của mình. Chỉ đến khi con thuyền Phunda nhỏ dần, biến mất trên mặt biển mênh mang, Alice mới nhảy tới, ôm lấy cổ chồng khóc nức nở:

- Clayton anh nói đi. Chúng ta làm thế nào bây giờ? Thật là kinh khủng! Làm gì bây giờ?

- Chỉ còn một việc duy nhất Alice - Clayton cất giọng trầm trầm - Làm việc, bắt tay vào công việc bảo vệ sự sống. Không còn gì khác hơn là làm việc và kiên nhẫn chờ đợi. Anh tin rằng vợ chồng chúng ta sẽ không chết. Chúng ta sẽ trở về.

Nói xong Clayton đi lấy riu. Ý nghĩ đầu tiên lóe lên trong đầu chàng là phải có một chỗ ngủ thật an toàn, tránh được thú dữ. Chàng chặt bốn thân cây làm thành một chiếc róng hình vuông. Chàng lại chặt những cành cây thẳng, mỗi chiếc dài ba mét, vát nhọn đầu rồi vừa chôn vừa buộc tạo thành một hàng rào vững chắc. Chàng dùng những mảnh buồm rách và những cành cây nhỏ khum lại thành một mái che cao hơn hai mét. Cuối cùng chàng còn làm thêm một chiếc thang nữa.

Tới lúc mặt trời lặn, hai vợ chồng Clayton đã có một chỗ ngủ, nửa như chiếc nhà, nửa như cái tổ.

- Clayton! - Đột nhiên Alice thều thào kêu lên - Anh nhìn kia. Cái gì thế kia. Hình như có bóng người

Clayton căng mắt nhìn sâu vào bóng tối theo hướng tay vợ chỉ. Ngay tức khắc, chàng nhìn thấy một bóng người khổng lồ. Cái đầu to xù khê đung đưa rồi biến mất trong bóng tối.

- Cái gì thế, Clayton?

- Anh cũng không biết nữa - Clayton cố nén tiếng tim đập thình thịch trong lồng ngực để trả lời cho bình tĩnh - Có thể đó chỉ là bóng một cái thân cây cụt

Đêm trong rừng già Châu Phi dường như dài hơn các nơi khác. Hai vợ chồng vừa định nhắm mắt thì xung quanh họ đã vang lên tiếng báo gấm. Con báo khịt mũi đánh hơi suốt một tiếng đồng hồ làm cái tổ của họ cứ rung lên từng đợt. Khi con báo bỏ đi xa, họ chưa kịp thở phào thì lại nghe thấy tiếng cú rúc và tiếng chân của các loài thú ăn đêm rậm rịch.

Sáng hôm sau, hai vợ chồng thức dậy ăn sáng thật sớm rồi bắt tay luôn vào công việc. Họ phải làm một cái nhà tử tế, chắc chắn cho cuộc sống lâu dài. Clayton biết rằng vợ mình sẽ không thể nào ngủ nổi nếu như phòng ngủ của hai người không ngăn được những tiếng động ghê rợn của rừng đêm.

Công việc dựng nhà vô cùng vất vả nặng nhọc và kéo dài suốt một tháng liền. Cuối cùng căn nhà của họ cũng tới ngày hoàn thành. Nhà có đủ xà ngang, mái che. Tường nhà được ghép

bằng những thân gỗ cứng. Các khe hở được trát kín bằng đất phù sa. Thứ đất ấy Clayton đã tìm được và khai thác sau khi moi hàng mét lá mục phủ kín ven sông. Chàng còn làm thêm cả cửa sổ, cửa ra vào bằng gỗ của những chiếc thùng đựng hành lý. Mái nhà của chàng được làm bằng lá cọ và các thứ lá khô ít thấm nước. Trong phòng, chàng dùng đá dựng một hệ thống bếp, lò sưởi và cuối cùng là giường nằm ghế ngồi và bàn viết

Một hôm Clayton đang chặt cây để làm thêm một chiếc tổ dự phòng thì trông thấy một đàn vượn đi kiếm ăn. Trông thấy chàng, chúng nhăn mũi kêu khèng khèc rồi dúi nhau chạy vào sâu trong rừng. Clayton đang mãi nhìn theo đàn vượn thì chợt thấy một con quái vật có hình dáng như người khổng lồ mà chàng và vợ chàng đã nhìn thấy thoáng trong buổi tối mới đến.

Con quái vật nửa đi, nửa bò, tiến lại gần Clayton. Các ngón chân trước của con quái vật xiết lại với nhau thành hai quả đấm, chống xuống đất, to như hai chiếc găng đấm bốc của võ sĩ quyền Anh. Chỉ một lát sau Clayton đã xác định được đó chính là một con vượn lớn, thường được gọi là đười ươi. Con đười ươi vừa đi vừa phát ra những tiếng kêu khàn khàn, ùng ùng trong cổ họng.

Lúc này Clayton đang đứng cách rất xa ngôi nhà của mình. Chàng nghĩ rằng mình có thể chạy kịp về căn phòng của mình và đóng cửa lại. Hy vọng vậy, chàng vừa chạy vừa kêu to báo cho vợ chạy về phòng trước, chuẩn bị cửa. Nghe tiếng gọi thất thanh của chồng, Alice chạy vào nhà. Nhưng khi nàng quay ra thì nhìn thấy con đười ươi đã đuổi gần kịp Clayton. Hình như biết không thể chạy thoát, Clayton đột nhiên dừng lại, vung chiếc rìu lên dọa.

- Đóng ngay cửa lại, - Clayton hét to lên - Anh sẽ giết nó.

Mặc dù kêu như vậy nhưng Clayton cũng biết rằng mình không đủ sức giết chết con quái vật. Alice cũng hiểu như vậy

Đó là một con đười ươi khổng lồ, nặng ít nhất cũng phải một tạ rưỡi. Hai hốc mắt đười ươi rất sâu, nằm sát nhau. Đôi mắt nó lóe lên dưới hàng hai hàng lông mày lồm xồm

Clayton và con vật chỉ còn cách ngôi nhà chừng hai chục bước nữa. Con đười ươi nhe bộ răng to, trắng nhớn ra làm Clayton sợ tới mức rụng cả tóc gáy. Nhưng chàng còn kinh sợ hơn nữa khi trông thấy cửa phòng mình bật mở, vợ chàng thò đầu ra vẫy vẫy chiếc khăn

- Đi vào Alice - Clayton hoảng hốt kêu lên - Đi vào, đóng cửa lại.

Nhưng Alice chẳng thèm nghe lời cảnh cáo của chồng. Nàng vẫy vẫy khăn rồi rít cho con vật quay sang phía mình. Tuy vậy con đười ươi vẫn chồm tới Clayton. Clayton vung rìu chém. "Bịch", lưỡi rìu chỉ vang lên một tiếng rồi bật khỏi lớp da dày lông lá. Thật là một nhát chém vô nghĩa! Con đười ươi tuốt chiếc rìu khỏi tay Clayton rồi vút đi như vút một mẩu gỗ. Nó định tóm cổ đối phương, nhưng nó chưa kịp vung tay thì đã giật bắn mình vì tiếng súng nổ văng óc. Viên đạn trúng vào tấm lưng gù của nó. Nó rống lên một tiếng đau đớn rồi xoay mình quay lại tìm kẻ đã gây ra tiếng nổ. Nó nhìn thấy Alice đang loay hoay với khẩu súng. Nàng lúng túng không biết nạp viên đạn thứ hai vào bằng cách nào. Nhìn thấy mặt con đười ươi ngay trước mặt mình, Alice sợ quá ngất xỉu.

Con đười ươi bỏ người đàn ông lao về phía người đàn bà đang nằm. Mặc dù biết cuộc chiến đấu của mình là hết sức vô nghĩa, Clayton vẫn bám theo đười ươi với hy vọng nó sẽ bỏ

Alice, quay lại phía mình. Rất may là mọi cố gắng của Clayton bỗng chốc trở nên thừa thãi: con đười ươi đang chạy thì đứng sững lại, lao đảo vài vòng rồi ngã vật ra đất. Viên đạn của Alice khi nãy đã hoàn thành sứ mệnh của nó.

Clayton bế vợ vào nhà. Vợ chàng gần như không biết gì nữa. Chàng cố gắng tìm mọi cách cho vợ tỉnh lại. Phải tới hơn hai giờ sau Alice mới hé được mắt nhìn chồng

Đối với Alice mọi việc xảy ra như một cơn ác mộng. Từ hôm đó nàng trở nên thần thờ như người mất trí. Nàng không bao giờ bước ra khỏi cửa và không hề biết rằng mình đang sống giữa rừng già châu Phi. Clayton rất lo lắng về tình trạng thần kinh của vợ. Tuy vậy, chàng lại an ủi mình rằng, chẳng thà như vậy còn hơn là trông thấy vợ mình sợ hãi đau khổ. Nàng không biết vui, không biết buồn. Nàng không còn bị căng thẳng thần kinh, tức là không còn bị hành hạ nữa. Suốt ngày nàng đi lại trong phòng, âm thầm như một cái bóng. Đôi mắt nàng trở nên âm u, sâu vơi vơi. Điều đáng vui và cũng là đáng lo là: cái thai trong bụng nàng mỗi ngày lại nhô lên dưới lớp áo.

Clayton cùng vợ sống gần một năm trong rừng sâu. Chàng biết rằng hy vọng sống sót trở về của cả hai vợ chồng chàng ngày càng trở nên mong manh. Chàng chỉ còn trông vào sự ngẫu nhiên của số phận, tới một ngày nào đó, có một con thuyền bơi lạc vào cửa sông này! Nhưng chàng không thể ngồi chờ đợi. Hàng ngày chàng vẫn phải lao động quần quật, gấp rút chuẩn bị cho đứa con ra đời. Chàng vác súng đi săn lấy thịt để ăn và lột da thú làm đệm trải sàn. Chàng ngăn căn nhà ra làm nhiều căn phòng tượng trưng, lấy rong biển phơi khô làm màn màn và nệm nệm mấy chiếc chậu đất trồng hoa cho vui mắt vợ.

Trong những phút giây rảnh rỗi, Clayton đọc sách cho vợ nghe. Vợ chồng chàng mang khá nhiều sách cho chuyến công cán rủi ro này. Thỉnh thoảng chàng còn ngồi viết nhật ký. Tất nhiên phần lớn thời gian chàng phải đi hái lượm và săn bắn kiếm ăn.

Sống tới năm thứ hai trong rừng, Clayton bị mấy con vượn khổng lồ phục kích và vây bắt. Rất may là lần nào chàng cũng thoát chết vì luôn có súng trong người.

Nhưng tới một buổi chiều nọ, huân tước John Clayton đứng trước một nỗi bất hạnh khủng khiếp: sau một cơn sốt nhẹ, vợ chàng lặng lẽ qua đời, bỏ lại một đứa con trai đỏ hỏn.

Ngồi nhìn xác vợ và đứa con trong nôi Clayton chết lặng đi như hóa đá. Chàng biết nuôi con của mình ra sao, chăm sóc nó như thế nào bây giờ. Chàng chạy ra ngoài, ngắm nhìn mặt biển mênh mang rồi lại chạy vội về phòng, đóng chặt cửa lại. Ngôi nhà của chàng âm thầm như một ngôi mộ. Rừng già buổi chiều hôm ấy yên tĩnh một cách kỳ lạ, chẳng khác gì một bãi tha ma. Thỉnh thoảng, đứa con trai của chàng lại ngọ nguậy hai gót chân đỏ hỏn. Tiếng khóc oe oe của đứa trẻ tan đi yếu ớt trong tiếng rì rào muôn thuở của rừng sâu.

Chương 2: Thằng Da Trắng

Gần ngôi nhà của Clayton có một cánh rừng khá bằng phẳng và cao ráo. Cánh rừng thoáng gió, rộng rãi, trải dài như một bình nguyên, nằm cách bờ biển không đầy một dặm. Chủ nhân của bình nguyên này là một bộ lạc vượn khôn ngoan, dưới sự cầm đầu của một con vượn già có tên là Ketchac. Mặc dù khá nhiều tuổi, Ketchac còn rất khỏe và đặc biệt hung dữ. Gần như ngày nào Ketchac cũng chạy qua chạy lại lồng lộn khắp bình nguyên để thể hiện quyền lực của mình trong bộ lạc.

Để tránh những con thịnh nộ vô cớ của tên bạo chúa, những chú vượn nhỏ thường phải sống ở trên những cành cây cao. Vì rất to và nặng, Ketchac không dám leo lên những cành cây mảnh dẻ để bắt lũ vượn con. Những con vượn đực to khỏe trong đàn chẳng có cảm tình gì với Ketchac, nhưng mỗi khi thấy hấn nổi con điên, chúng vẫn phải tránh xa. Nhiều khi chúng cũng phải leo lên cây, ngậm ngùi nhìn cảnh tên bạo chúa hành hạ bạn mình dưới đất. Nhiều lúc có những chị vượn cái yếu bóng vía trốn lên những cành cây quá cao, để rồi kết cục lại bị gãy cành, rơi ngay xuống chân tên bạo chúa đang nhe răng chờ dưới đất.

Trong bộ lạc vượn do Ketchac cầm đầu có một con vượn cái tên là Kala. Kala nổi tiếng trong bộ lạc của mình vì sự thông minh và khéo léo. Kala mới đẻ con được ít ngày. Kể cả những lúc đi kiếm ăn xa, Kala vẫn bế đứa con bé bỏng của mình trên tay.

Một hôm, không hiểu sao Ketchac lại nổi con điên. Đúng lúc đó hấn lại trông thấy Kala đang bồng con trên đường kiếm ăn trở về. Mãi âu yếm con, Kala không để ý tới bộ mặt hung dữ của Ketchac. Mãi tới lúc nghe thấy tiếng đàn vượn nhỏ báo động nguy hiểm, Kala ngẩng mặt lên thì đã muộn, Ketchac đã lù lù ngay trước mặt nó. Trong tình thế nguy kịch, Kala tiến hành một cú nhảy ngoạn mục. Đó là một cú nhảy mà loài vượn và loài khỉ nói chung chỉ có thể thực hiện trong những tình thế nguy hiểm nhất.

Cú nhảy thành công. Nhưng khi Kala bám vào được cành cây cao trên đỉnh đầu thì đứa con nhỏ đang ôm cổ vì không có tay mẹ đỡ đã bị rơi bắn ra. Kala chỉ còn biết giương cặp mắt đau đớn nhìn đứa con mình vừa rơi vừa bị đập vào cành cây, rồi rơi bịch xuống mặt đất lồm chồm đá. Phát điên vì thương con, bất chấp sự đe dọa của Ketchac, từ trên cao Kala lao xuống với con. Kala ôm con vào ngực, nhưng đã muộn, đứa con bé bỏng trong tay mẹ chỉ còn là một cái xác nóng nóng. Kala rít lên đau đớn, siết chặt đứa con vào lòng. Bên cạnh Kala, Ketchac đứng im, nhìn trân trôn. Cái chết của kẻ đồng loại đã làm cho dòng máu dã thú điên cuồng trong hấn nguội dần.

Ketchac là một con thú to lớn, nặng gần tới hai tạ. Trán Ketchac ngắn ngắn, hai mắt ti hí nằm sát chiếc mũi nông chòen. Tai Ketchac rất mỏng và dài, nhưng lại hẹp hơn tai của những con vượn khác. Vì sức lực dư thừa và tính khí hung hãn, đã từ lâu nó trở thành kẻ nắm quyền tối cao trong bộ lạc. Cả khu rừng già này không có một con thú nào trong rừng lại đại dột gây sự với nó. Có chăng chỉ là con voi Tạngtơ. Khi con voi Tạngtơ đi tới, Ketchac thường phải tránh đường.

Bộ lạc vượn mà Ketchac làm thủ lĩnh chỉ có khoảng chục gia đình, tổng cộng từ lớn đến bé có khoảng sáu chục thành viên

Kala là vợ của một con khỉ đực có tên là Tuplap. Đừng quên rằng, cũng như nhiều loài động vật khác, loài vượn cũng có ngôn ngữ riêng của chúng. Theo ngôn ngữ của đàn vượn này thì Tuplap có nghĩa là "Mùi chẻ". Con vượn con mới bị chết chính là đứa con đầu lòng của Kala và Tuplap. Khác với loài người, Kala tuy đã sinh đẻ nhưng cũng chỉ chín mười tuổi gì đó. Đang ở cái tuổi gái một con, Kala là một con vượn cái đẹp nhất bộ lạc này. Kala có cái trán rất cao, khuôn mặt thông minh, nhẹ nhõm. Cũng nhờ trí thông minh nên tình cảm làm mẹ của Kala khá mạnh mẽ. Chết mất đứa con, Kala bị nỗi ân hận và đau đớn hành hạ.

Khi đàn vượn biết rằng con diên hùng của Ketchac đã qua, chúng lại tụt xuống đất để tiếp tục công việc bỏ dở. Đàn vượn con lại chơi đùa chòng ghẹo nhau. Mấy con vượn nhỡ nằm lăn trên bãi cỏ sỏi nắng. Một đám khác thì xúm tay vào lôi bật những cành cây mục dưới đất để tìm thức ăn. Những con bọ cánh cứng nằm trong đất ẩm là món ăn ưa chuộng của vượn. Mấy con vượn lớn khôn ngoan hơn thì rủ nhau đi hái quả. Chúng nhặt cả những những hạt quả khô, thọc tay vào tổ chim tìm trứng và rình bắt để ăn thịt cả những con chim non mới rời khỏi tổ.

Khoảng nửa giờ sau, Ketchac hú lên một hồi để tập hợp bộ lạc đến nghe lệnh mới. Cả bộ lạc bám theo Ketchac đi về phía bờ biển.

Phần lớn đàn vượn đi trên mặt đất. Chúng đi theo con đường mòn mà đàn voi thường qua lại. Mấy con vượn con tinh nghịch lại không thích đi trên con đường nong nặc mùi voi đó. Chúng tản ra hai bên đường, leo lên cây và chuyền thoăn thoắt từ cành nọ sang cành kia. Chúng tiến đi song song với các anh chị và cha mẹ dưới đất. Suốt chặng đường hành quân ra biển, Kala cũng bám sát theo đàn. Nó vẫn ôm xác đứa con trên ngực, buồn bã bước đi sau cùng.

Khoảng xế trưa đàn vượn đã tiến sát tới cửa sông đổ ra biển. Chúng đã trông thấy ngôi nhà của Clayton. Ngôi nhà thật kỳ quặc, trong con mắt của đàn vượn, nó trông như một cái tổ chim khổng lồ

o O o

Lâu nay Ketchac đã nhiều lần trông thấy những con vật trong rừng thường bị chết sau một tiếng động dữ dội phát ra từ một chiếc gậy màu đen. Kể sử dụng chiếc gậy đen đó là một con khỉ trông rất kỳ quặc, sống trong cái tổ chim khổng lồ trước mặt nó. Ketchac nảy ra ý định chiếm đoạt bằng được chiếc gậy đen đó và muốn sục sạo chiếc tổ chim đó xem nó có những gì. Nó cũng muốn đánh nhau với con khỉ kỳ quặc đó vì lâu nay con khỉ đó thường tỏ ra rất coi thường nó. Chính vì vậy lâu nay nó thường kéo cả bộ lạc của mình tới gần chiếc tổ này để rình rập, chờ cơ hội.

Hôm nay con khỉ không lông đó hình như không sống trong tổ. Chiếc tổ im lìm không một tiếng động nào phát ra. Ketchac trông thấy chiếc tổ có một lối ra vào hé mở. Nó liền dẫn thêm mấy con vượn trong đàn đi tới.

Chúng rón rén tiến lại gần, vừa đi vừa thận trọng quan sát. Kinh nghiệm đã cho chúng biết rằng, nếu con khỉ không lông ấy không cầm chiếc gậy đen thì chiếc gậy đen sẽ không phát ra tiếng nổ, và sẽ không khạc lửa vào chúng. Chúng tiến sát tới chiếc tổ và cuối cùng Ketchac đã lọt vào cửa. Đứng sau lưng Ketchac là hai con vượn đực và Kala với cái xác trong tay.

Chúng đã trông thấy con khỉ không lông trong tổ. Con khỉ đó đang ngồi, úp mặt vào hai bàn tay, gục đầu xuống bàn. Ngay gần đó còn có một con khỉ không lông khác, bé tí tẹo đang nằm

trong một cái nôi đựng dừa. Con khi bé tí tẹo đó ngộ nguậy và kêu khóc có vẻ đau đớn. Không chần chừ lâu la, Ketchac tiến thẳng vào trong phòng, nhún hai chân sau vươn hai chân trước để giáp chiến. Vừa lúc đó huân tước John Clayton giật mình ngẩng mặt lên. Chàng nhớ ra rằng mình đã quên đóng cửa.

Tất cả đều đã muộn rồi. Bộ ngực lông lá của con đười ươi khổng lồ đã trùm lên mặt chàng. Không thể lấy súng được nữa. Người chàng tự nhiên bủn rủn vì tuyệt vọng.

Ketchac siết chặt Clayton vào bụng. Hai cánh tay lông lá của nó cuốn chặt lấy thân thể Clayton như hai con trăn. Các khớp xương của Clayton rêu rảng rắc. Cùng lúc đó, trong phòng lại vang lên tiếng khóc của trẻ con. Không thềm để ý tới xung quanh, con thú độc dùng tay phải bẻ đầu Clayton quặt ra phía sau. Một lúc sau, nó mới thả lỏng hai cánh tay. Thân thể Clayton nhào ra rồi đổ vật xuống sàn, bất động.

Cũng ngay lúc đó, nghe thấy tiếng khóc của đứa trẻ, Kala lao ngay đến chiếc nôi. Tiếng khóc của đứa trẻ khát sữa làm thức dậy trong lòng Kala nỗi xót xa của một bà mẹ. Kala cảm thấy thương đứa trẻ trong nôi hơn là cái xác cứng đờ trong tay mình. Đột nhiên, nó thọc cả hai tay vào trong lòng nôi, bế lấy đứa bé. Cái xác từ tay Kala lại rơi vào lòng nôi. Ketchac vừa giết xong chủ nhà, chưa kịp chặn lại thì Kala đã ôm đứa bé ra cửa, chạy biến vào rừng sâu.

Trên một cành cao, lá rậm um tùm, Kala vừa ôm đứa trẻ vừa lắc lư và ru. Hơi ấm từ khoang ngực lông lá của Kala làm cho đứa trẻ cảm thấy dễ chịu và ngừng khóc. Đứa con trai của một huân tước danh giá bậc nhất nước Anh bắt đầu thiu thiu ngủ trong vòng tay một con vượn.

Trong lúc Kala ru đứa bé ngủ trên cây thì trong phòng, Ketchac cùng mấy con vượn đục khác vẫn còn nghịch ngợm phá phách các thứ đồ vật. Biết rằng chủ nhân của cái tổ đã chết hẳn, Ketchac bắt đầu quan sát khẩu súng treo trên vách. Suốt mấy tháng nay, Ketchac rất thềm sờ mó vào cái gậy sấm sét này. Nhưng đến lúc này, khi cái gậy kì quái đó đã nằm trong tầm tay thì nó lại do dự. Phải nghĩ ngợi một lúc nó mới dám đứng thẳng lên bằng hai chân sau, vươn tay mó vào khẩu súng một cái. Hơi lạnh của khẩu súng bằng thép làm nó rụt tay lại. Nó lắc lư cái thân thể đồ sộ của mình một lúc rồi kêu lên the thé ra điều tức tối. Nó bắt đầu lờng lộn trong phòng, suy tính, lấy can đảm sờ vào khẩu súng vài lần nữa rồi cuối cùng cũng liều mạng đứng hẳn lên, giật hẳn khẩu súng xuống sàn nhà. Khi biết chắc chắn là cái gậy kì quái đó không nổi giận, Ketchac bắt đầu đến gần để tìm hiểu. Nó bắt đầu vuốt ve bóng súng, thò mõm mút nòng súng và cuối cùng thò cả ngón tay vào cò súng.

Bỗng khẩu súng giật mình và một tiếng nổ vang lên chói tai. Mấy con vượn hoảng hốt đập cả vào nhau chạy tháo thân ra ngoài. Ketchac sợ hết hồn. Nó sợ tới mức bỏ chạy mà lại quên không buông khẩu súng khỏi tay. Nó vẫn cầm nguyên khẩu súng, chạy phóng ra ngoài. Mũi khẩu súng vướng vào cánh cửa để ngỏ, làm cánh cửa sập lại sau lưng Ketchac.

Khi Ketchac chạy ra ngoài được một đoạn nó mới nhớ ra rằng mình còn đang cầm cái vật đáng ghét trong tay. Nó liền tức tối vứt khẩu súng xuống đất như vứt một thanh củi khô. Nó thề rằng từ bây giờ sẽ không bao giờ sờ vào cái vật ấy nữa. Tiếng nổ làm nó quá sợ. Nhưng qua đó nó cũng rút ra được một kinh nghiệm là: cái gậy kinh khủng này sẽ không khạc lửa và phát ra tiếng nổ nếu như được nằm một mình, không có bàn tay nào động tới.

Một tiếng đồng hồ trôi qua. Đàn vượn đã hết sợ, chúng lại mon men quay lại căn nhà, định tiếp tục công việc lục lọi. Nhưng chúng không thể nào vào được bên trong. Chúng không biết rằng

cánh cửa nhà được Clayton làm rất công phu. Cửa đã sập thì ở phía ngoài rất khó đẩy vào. Căn nhà có một vài cửa sổ nhưng đều bị lưới sắt. Vì vậy đàn vượn lớn vờ lượn quanh ngôi nhà một lúc rồi chán nản kéo vào rừng.

Lúc này Kala vẫn ngồi trên cây cao với đứa bé trong tay. Chợt Kala nghe thấy tiếng Ketchac hú gọi cả bộ lạc trở về. Nghe tiếng hú của Ketchac, Kala hiểu rằng Ketchac không có gì giận dữ. Kala yên tâm leo xuống, nhập và đàn để trở về rừng sâu.

Thoạt đầu đàn vượn rất tò mò về đứa trẻ trong tay Kala. Con nào trông thấy cũng mon men lại gần định sờ vào da đứa bé. Nhưng lần nào Kala cũng dựng lông cổ lên, xua đuổi rất kiên quyết. Chỉ tới khi biết rằng lũ vượn chỉ tò mò chứ không có ác ý, Kala mới cho phép chúng đến gần. Tuy vậy Kala không cho một bàn tay nào được chạm vào đứa bé. Đứa trẻ trong lòng Kala mềm yếu như một mầm cây, chịu sao nổi những bàn tay lông lá, thô bạo nọ. Con đường trở về rừng của Kala lúc này trở nên vô cùng nặng nhọc. Trong khi những con vượn sơ sinh khác biết ôm cha mẹ chúng thì tiểu hầu tước Clayton Greystock chỉ biết biết rúc mặt vào ngực Kala, thỉnh thoảng lại còn túm lấy từng nhúm lông bụng làm Kala rất đau. Nhưng vì đã tận mắt trông thấy đứa con mình rơi từ tay xuống đất chết, Kala không muốn cái chuyện thê thảm đó xảy ra lần nữa. Kala ôm đứa bé rất thận trọng, cố gắng không chậm bước.

o O o

Một năm trôi qua, Kala chăm sóc cậu bé rất chu đáo nhưng lại vô cùng ngạc nhiên khi thấy đứa con nuôi của mình sao mà chậm lớn thế. Nó quá yếu đuối và không nhanh nhẹn như những con vượn cùng tuổi. Hết tháng này qua tháng khác mà cậu bé vẫn chẳng chịu tập đi. Còn chuyện leo trèo thì, chao ôi, chắc chắn nó sẽ rất vụng về.

Kala thường tâm sự với những con vượn đang làm mẹ như mình về đứa trẻ. Nhưng chẳng có bà mẹ nào giải thích nổi cho Kala về sự chậm chạp và lười biếng của đứa trẻ. Hơn một năm rồi mà nó vẫn không tự kiếm ăn được.

Đàn vượn bắt đầu cho rằng cái con khỉ không lông, trắng nhợt của Kala sẽ không sống nổi. Con cái của chúng thì chỉ mới ba tháng tuổi đã lớn hơn cái con vật kỳ quặc đó rất nhiều.

Chồng của Kala là Tuplap thì tỏ ra rất khó chịu. Nhưng vì thấy vợ chăm sóc đứa bé rất chu đáo nên nó không dám làm gì. Một hôm Tuplap bảo vợ:

- Cái thứ này rồi sẽ không thành một con vượn ra hồn đâu. Rồi mẹ xem, mẹ sẽ phải ôm nó trong tay suốt đời thôi. Mà nó có lớn lên thì cũng chẳng có ích gì cho bộ lạc. Vô ích! Tốt nhất là mẹ cứ quăng nó ra ngoài bãi cỏ cho nó sống lấy một mình.

- Không bao giờ! Ôi cái lão mũi chẻ này! - Kala cau có trả lời - Tôi phải nuôi nó suốt đời cũng được

Bực quá, Tuplap liền đi tìm Ketchac. Nó muốn Ketchac dùng uy quyền dọa dẫm để Kala tống khứ cái con vật ngứa mắt đó đi khỏi bộ lạc. Nhưng cuối cùng Ketchac cũng bất lực. Thậm chí Kala còn thề rằng, mình sẽ từ bỏ bộ lạc ra đi nếu như có kẻ nào quấy rầy hai mẹ con mình. Vì cả đàn không muốn mất Kala, một con vượn khôn ngoan bậc nhất của cộng đồng, nên tất cả đàn vượn đều phải im lặng, không dám nói gì nữa.

Thế là chẳng bao lâu tiểu hầu tước Clayton đã trở thành thành viên hình thức của bộ lạc. Kala

đặt tên cho cậu là Tarzan. Theo ngôn ngữ của loài vượn, " Tarzan" có nghĩa là da trắng.

Chương 3: Sự Tử Sabo

Tarzan sống với vợ mẹ Kala đã qua rất nhiều mùa quả chín. Những con suối trong rừng già đã đổ ra biển biết bao nhiêu nước. Những hòn đá trong suối đã nhẵn thín vì bị nước bào mòn. Bao nhiêu năm đã trôi qua!

Thời gian làm Kala già đi thì cũng làm cho Tarzan lớn lên. Lên mười, Tarzan đã biết chèo cây thành thạo. Khi đi trên mặt đất, Tarzan có thể làm nhiều điều kỳ diệu - những việc mà lũ vợ bạn bằng tuổi Tarzan không thể nào làm nổi. Về thể lực và chiều cao, cậu có thể thua kém lũ bạn cùng tuổi. Bởi vì một số bạn đồng niên của cậu khi lên 10 có thể có chiều cao tới hai mét.

Trong khi đó cậu vẫn chỉ là cậu thiếu niên. Nhưng ngược lại, cậu lại vượt xa các bạn cùng tuổi trong bộ lạc ở cái đầu của mình. Trí thông minh của loài người đã làm cậu tăng thêm sức mạnh.

Lên ba tuổi, Tarzan đã bắt chước bà mẹ khổng lồ của mình chèo từ cành cây nọ sang cành cây kia. Lên sáu, cậu đã cùng các "ông anh bà chị" của mình nô đùa hàng giờ trên các ngọn cây. Cậu có thể nhảy từ ngọn cây cao bảy mét xuống mặt đất nhẹ như một con mèo. Cậu có thể leo lên những ngọn cây cao nhất để hái quả và nhún mình bay từ ngọn cây này sang ngọn cây khác xa tới bảy mét, trước sự kinh ngạc của bạn bè. Mười tuổi, cậu đã có sức khỏe của một chàng trai 17 tuổi và nhanh nhẹn như một kiện tướng điền kinh. Sống giữa bộ lạc vợ, cậu cảm thấy thật thoải mái hạnh phúc. Cậu không hề biết rằng, ngoài thế giới rừng già Châu Phi mà cậu đang sống - còn có một thế giới khác nữa - thế giới của con người.

Nhưng rồi một hôm cậu bé Tarzan cảm thấy rằng giữa cậu và các thành viên khác trong bộ lạc mình có sự khác biệt rất lớn. Cậu thấy các anh chị mình có bộ lông rất đẹp, còn cậu thì chẳng có một sợi lông nào. Thân thể cậu cứ nhẵn thín, trơn tuột như mình mẩy của một con trăn. Cậu ghét cay ghét đắng cái thân thể trắng ớn của mình. Để che đậy cái thân thể xấu xí đó, cậu lấy bùn trát vào da từ đầu đến chân. Nhưng rồi chỉ một lúc sau, bùn khô bong ra rồi rơi hết. Sau nhiều lần làm như vậy, cậu đâm ra chán nản. Từ đó cậu quyết định để mặc cho thân thể mình trần truồng, nhẵn nhụi như cũ.

Ở dãy núi mà đàn vợ thường tới kiếm ăn có một hồ nước. Mặt hồ rộng yên tĩnh phẳng lặng và sáng như một chiếc gương lớn. Vào một ngày nóng nực, Tarzan cùng bạn bè lên hồ uống nước. Cậu nhìn xuống dưới hồ nước và giật mình kinh ngạc. Lần đầu tiên trong đời cậu nhìn thấy khuôn mặt mình. Thật kỳ quặc! Cậu khác xa bạn bè của mình. Cậu cũng có bốn chân, nhưng chẳng có sợi lông nào cả. Cậu cúi sâu xuống mặt nước, há mồm và trông thấy trong mồm mình những chiếc răng bé tí xíu. Răng của cậu không to và không nhọn như răng của các anh các chị. Còn cái mũi của cậu thì chao ôi thật xấu hổ, nó vừa nhọn vừa nhỏ. Tarzan đỏ bừng mặt khi so sánh mình với bạn bè anh chị. Tất cả đều có bộ lông và khuôn mặt tuyệt vời! Chỉ có cậu là cái gì cũng nhỏ bé, xấu xí và kỳ quặc. Tarzan nhắm mắt lại đau khổ rồi lại mở mắt ra nhìn tiếp. Lại còn đôi mắt nữa chứ. Mắt cậu có một vòng màu nâu xung quanh màu trắng ngà. Cả đến loài rắn cũng chẳng có thứ mắt kì quái như mắt cậu! Thật tội nghiệp cho Tarzan! Cậu bé run lên vì đau khổ và phiền muộn. Cậu ước gì trong chốc lát thân thể mình mọc lông để cậu có thể có được vẻ đẹp tuyệt vời như mọi thành viên trong bộ lạc.

Mãi mê soi mình trên mặt nước, Tarzan không nghe thấy phía bãi cỏ sau lưng mình có tiếng động xào xạc. Có một con vật to lớn đang tiến lại gần bờ hồ. Bọn bè của Tarzan quanh đó cũng không hề biết gì. Tất cả đều mê mải uống nước và bắt châu chấu ăn.

Cách bờ hồ khoảng vài chục bước chân thân hình con vật đã lộ rõ. Đó là con sư tử độc thân có tên là Sabo. Sabo ghì đuôi, rón rén tiến lại gần mép nước. Mồm nó đã bắt đầu há ra. Còn khoảng hai mươi bước chân nữa, nó cuộn chặt đuôi vào mông, thận trọng ngả hai chân sau xuống sát mặt đất để lấy đà. Cả cơ thể Sabo rần rại, bất động như một tảng đá. Nhưng điều đó chỉ diễn ra trong một vài giây. Sabo thét lên một tiếng rùng rợn rồi nhảy vọt lên phía trước...

Sabo là một con sư tử rất khôn ngoan và hung dữ. Nó có thể nghe được tất cả những tiếng động xào xạc trong rừng mà đoán được từ xa bước chân của từng loài thú. Ngay cả khi đói, nó vẫn biết tự kiềm chế, không bao giờ buột miệng kêu. Nó biết rõ rằng chỉ một tiếng thở dài của nó cũng làm các cư dân của rừng già này hoảng hốt bỏ chạy. Chính vì vậy nó chỉ thét khi tiếng thét là cần thiết. Đó là tiếng thét vô mồi. Tiếng thét của nó thường làm con mồi bủn rủn cơ bắp, mất hết khả năng bỏ chạy.

Đối với lũ vượn con, Sabo có một cách bắt riêng. Nó mai phục dưới những gốc cây cao, chờ cho lũ vượn con nô đùa trên cây thật thoải mái rồi thét lên một tiếng. Tiếng thét của nó làm hàng chục con vượn con khiếp đảm, rụng xuống đất bình bình chẳng khác gì những quả mít chín tụt cuống. Nhưng riêng đối với Tarzan thì Sabo chưa bao giờ tìm được cách vồ. Đứa con của loài người sống trong rừng sâu này có một khả năng tự vệ rất lạ. Trí tuệ và cuộc sống khắc nghiệt giữa muôn loài thú dữ đã tạo ra ở Tarzan những phản xạ kỳ lạ. Tiếng thét của Sabo chưa bao giờ làm Tarzan giật mình. Tiếng thét rùng rợn đó chỉ làm thức dậy ở Tarzan ngay tức khắc khả năng lựa chọn và hành động thật quyết liệt.

Từ trước tới nay Tarzan chẳng ưa gì nước. Đối với cậu nước chỉ có tác dụng dập tắt những cơn khát. Ngoài ra nước chỉ làm cậu khổ sở, nước xuất hiện trong những cơn mưa nhiệt đới dầm dề. Nước đã bao lần quất vào da thịt cậu cùng với gió bão. Nước còn xuất hiện với những tia chớp giật và những tiếng sét xé trời làm cậu rất sợ. Bà mẹ Kala của cậu cũng thường nhắc nhở cậu nhiều lần vì sự nguy hiểm của hồ nước trên núi. Chính mắt cậu cũng nhìn thấy cô bạn Nata bé nhỏ của mình chết đuối trong hồ nước, chẳng bao giờ quay về nữa.

Lúc này, khi Sư tử Sabo tiến lại gần, Tarzan tự nhiên thấy mặt nước hồ mà mình đang soi bóng có một vầng đỏ. Linh tính mách cho cậu biết ngay rằng, cái chết đã xuất hiện sau lưng. Cái chết bởi nanh sư tử. Trong đầu cậu diễn ra một sự lựa chọn nhanh chóng: chết đuối hay chết cạn, chết bởi hồ nước hay chết bởi hàm răng sư tử - cái nào đau hơn, cái nào nguy hiểm hơn. Thế là Tarzan nhảy vọt xuống hồ. Vuốt chân sư tử chụp xuống một khoảng đất trống làm tung lên một đám bụi mù.

Tarzan chưa xuống nước bao giờ. Nước hồ rất sâu. Tarzan khua khoắng chân tay, vùng vẫy rất mạnh. Cậu thấy bốn bề đều là nước, chẳng biết đâu là trên, đâu là dưới bây giờ. Mặt dù vậy cậu vẫn không hề tuyệt vọng. Cậu kiên quyết không uống nước, cố gắng nín thở vẫy hai tay đập hai chân. Chỉ một lát sau, cậu nhận thấy rằng, nếu vận động cả hai chân hai tay một cách thật nhịp nhàng thì không những không bị chìm mà còn có thể tiến về phía trước. Cậu cảm thấy vui sướng vì phát hiện đó. Nhưng cậu cũng chẳng có thời gian mà sung sướng lâu. Cậu bơi dọc bờ hồ và quan sát. Trên bờ hồ, một con vượn nhỏ đang dẫy dựa dưới chân Sabo.

Vừa xé thịt vượn, Sabo vừa chăm chú nhìn theo Tarzan. Nó chờ Tarzan bơi vào bờ, vì rất thèm cái cơ thể nhẵn nhụi của cậu bé lên mười đó. Nhưng thật là ảo tưởng! Cậu bé không những không bơi vào mà còn vừa bơi dọc bờ hồ, vừa cất tiếng hú, báo động cho bộ lạc của mình biết. Ngay lập tức, từ xa có tiếng hú đáp lại. Khoảng năm sáu con vượn lớn chuyền càn thõa thoãt qua các cành cây tiến về phía bờ hồ. Lao đi đầu tiên là vượn mẹ Kala. Bà mẹ đã nghe thấy đầu tiên tiếng hú của đứa con yêu dấu.

Vừa trông thấy khuôn mặt vừa đau khổ vừa dữ tợn của Kala, Sư tử Sabo đã thấy ón. Mặc dù Sabo khỏe hơn, có khả năng chiến đấu mạnh hơn loài vượn, nhưng rõ ràng là nó không muốn đụng độ với cả một đàn vượn đang ào ào xông tới như thế. Nó bỏ miếng ăn, quật đuôi đánh đét một cái xuống đất rồi nhảy vào bụi rậm, biến mất. Chỉ tới lúc thấy sư tử Sabo bỏ đi hẳn, Tarzan mới bơi vào, bước lên bờ.

Cậu như quên hết chuyện nguy hiểm vừa qua. Khi bước lên bờ, cậu cảm thấy thật khoan khoái và dễ chịu. Nước đã kích thích làn da của cậu. Hóa ra bơi trong nước là một việc cực kỳ lý thú. Cậu định bụng từ nay sẽ thường xuyên xuống nước và một ngày nào đó cậu sẽ xuống biển để nô đùa với cá.

Từ khi thoát khỏi hàm răng của sư tử Sabo, Tarzan càng ngày càng trở nên hiếu động. Hình như cú chết hụt đã khuấy động cả một đoạn đời yên tĩnh và tẻ nhạt của Tarzan. Ngày nào cậu cũng bỏ đi một mình, ra bơi lội giữa dòng sông đầy xoáy lủ. Vượn mẹ Kala tức phát điên lên, nó không thể hiểu nổi cái sở thích kỳ quặc của đứa con nuôi. Trong bộ lạc này cũng có những con vượn biết bơi. Nhưng chúng chỉ nhảy xuống nước trong tình thế bắt buộc, chứ chẳng bao giờ lại đi đùa nghịch với sóng nước. Vì vậy Kala phải vừa la hét mắng mỏ, vừa canh chừng từng bước đi của Tarzan. Cả bộ lạc này chẳng có con vượn nhỏ nào lang thang lêu lổng như Tarzan. Cả bộ lạc hàng ngày chỉ có mỗi hai việc là tìm thức ăn và tìm chỗ ngủ. Không con vượn nào bỏ đàn đi xa quá nửa cây số. Cuộc sống bầy đàn của bộ lạc phụ thuộc vào nguồn thức ăn, thời tiết và mức độ an toàn của nơi cư trú. Hết thức ăn bị quá nhiều thú dữ đe dọa là cả đàn lại phải di cư đi nơi khác. Tuy vậy, thỉnh thoảng bộ lạc cũng phải di cư theo lệnh của thủ lĩnh Ketchac. Cứ ở lâu lâu một nơi là Ketchac cảm thấy tù túng, ngán ngẩm. Khi đó, nó bực tức rống lên, thúc ép cả đàn hành quân đi thật xa. Vì những cuộc hành quân đột xuất đó mà không con vượn nào dám bỏ đàn đi quá một ngày. Riêng có Tarzan là không để ý đến điều đó. Cậu hay bỏ đàn đi lung tung một mình tùy thích.

Vào những đêm tối trời, khô ráo, cả bộ lạc của Ketchac không ngủ trên cây mà ngủ ngay trên mặt đất. Lũ vượn cũng biết bẻ cành cọ để che trên đầu hoặc đắp lên người cho ấm. Vào những đêm lạnh lẽo, chúng ôm lấy nhau mà ngủ. Tarzan cũng vậy, gần chục năm liền cậu thường ngủ trong vòng tay ấm áp của Kala. Kala thì gần như quên mất rằng Tarzan chỉ là đứa con mình nhặt được. Kala chăm chút cho Tarzan như một người mẹ đẻ. Rất yêu quý Tarzan, nhưng khi thấy con trai tỏ ra bướng bỉnh, ngang ngạnh, Kala cũng biết cộc đầu mắng mỏ. Chỉ có Tuplap, chồng của Kala là trước sau vẫn căm ghét Tarzan. Biết rõ điều đó nên khi còn bé, Tarzan vẫn phải cẩn rãng chịu đựng. Nhưng khi lớn lên, Tarzan bắt đầu tìm cơ hội trả thù. Cậu thường bẻ cành khô ném vào mình Tuplap và có cơ hội thuận tiện là cậu gây cho Tuplap đủ thứ chuyện bực mình. Vốn thông minh và khéo tay, cậu dùng cỏ bện thành những sợi dây dài rồi giăng bầy xung quanh chỗ Tuplap ngủ. Mỗi khi thức dậy, bước đi, Tuplap thường bị vướng dây ngã dúi dụi.

Một hôm, Tarzan thắt sợi dây dài thành một cái vòng thòng lọng. Cậu buộc một đầu dây vào gốc cây rồi ném vòng thòng lọng vào cổ Tuplap. Tuplap giật mình bỏ chạy, nhưng nút thòng lọng

thít chặt lấy cổ hần làm hần ngã vật trở lại. Càng lắc cổ dứt sợi dây ra thì Tuplap càng bị nghẹt thở. Chẳng biết làm cách nào nên Tuplap cứ phải cầm sợi dây chạy vòng quanh gốc cây suốt một ngày trời, làm cho đàn vượn con thích chí cười nhạo. Cái thằng vượn mũi chẻ đó thì cả đàn có mấy ai ưa.

Tuplap thấy cuộc sống của mình ngày càng trở nên nặng nề. Suốt ngày suốt đêm, lúc thức cũng như lúc ngủ, Tuplap lúc nào cũng nơm nớp đề phòng chiếc thòng lọng của Tarzan bắt thần rơi vào cổ. Thấy thế Kala rất bực mình. Ketchac thì gầm gừ giận dữ. Nhưng Tarzan chỉ im lặng tùm tùm cười.

Một hôm Tarzan nảy ra sáng kiến. Cậu nghĩ nếu sợi dây thòng lọng có thể tóm cổ Tuplap, thì lẽ nào lại không thể tóm cổ được con sư tử Sabo?

Chương 4: Con Dao Gia Bảo

Có một đạo bộ lạc vượn thường quay lại kiếm ăn quanh ngôi nhà gỗ của huân tước Clayton bất hạnh. Ngôi nhà đóng kín mít làm Tarzan hết sức tò mò. Cậu thường đánh đu trên những dây leo để nhảy xuống mái nhà và nhìn qua lỗ ống khói. Cậu không biết có những thứ gì phía dưới. Nhiều hôm cậu cứ vơ vẩn trên mái nhà cả buổi rồi lại nhảy xuống đất đi vòng quanh ngôi nhà. Bởi vì cả đời chưa bao giờ trông thấy nhà nên cậu không biết rằng có thể vào nhà bằng cửa. Mất cậu có nhìn thấy cái cửa ra vào nhưng không biết đó là cái gì. Trong thâm tâm cậu đinh ninh đây là một cái hộp kín mít khổng lồ không có cách nào đột nhập và trong.

Những con vượn lớn tuổi hơn cậu thì tỏ ra thờ ơ với ngôi nhà, thậm chí có con còn sợ, không dám đến gần. Hơn mười năm đã trôi qua nhưng chúng vẫn không quên tiếng sét bùng ra từ cây gậy đen kì quái. Ngôn ngữ của bộ lạc vượn này quá ít ỏi nên chẳng có con vượn nào nói cho Tarzan biết rằng ngôi nhà này có liên quan tới số phận bất hạnh của cậu. Vượn mẹ Kala cũng không kể được cho Tarzan nghe chuyện đã xảy ra hơn mười năm về trước.

Thật ra đã có một lần Kala cố gắng giải thích cho Tarzan hiểu rằng, bố cậu không phải là Tuplap mà là một con khỉ da trắng không lông. Tất nhiên Kala không đại gì mà để lộ cho Tarzan biết rằng cậu không phải con đẻ của mình.

Nhưng một hôm, trong lúc thám thính nơi chôn nhau cắt rốn của mình, vô tình Tarzan phát hiện ra những kẽ hở của tường nhà. Suy nghĩ mất một lúc, Tarzan mới hiểu ra rằng đó chính là lối ra vào của ngôi nhà. Cậu hí hục xoay chốt cửa theo các chiều khác nhau vừa xoay vừa đập. Và rồi cuối cùng sau hơn một chục năm im lặng, cánh cửa của ngôi nhà đã bật mở trước mặt Tarzan.

Sau một vài giây lưỡng lự và chờ cho mắt quen với thứ ánh sáng âm u trong phòng, Tarzan mạnh dạn bước vào. Giữa phòng là một bộ xương người đã khô trắng. Vải quần áo đã mủn rách, bám phất phơ vào từng khúc xương. Trên chiếc giường bên cạnh cũng có một bộ xương tương tự, nhưng nhỏ hơn một chút. Cách đó không xa có một chiếc nôi đứt dây, rơi xệ xuống sàn nhà. Trong nôi lại thêm một bộ xương nữa. Tất nhiên Tarzan không hề biết đó chính là bộ xương của con vượn lọt lòng của Kala.

Tarzan chẳng hề bận tâm với những bộ xương khô khốc đó. Cuộc sống trong thế giới rừng già lâu nay đã tạo cho Tarzan thờ ơ với mọi cái chết. Cậu chỉ chú ý tới những thứ đồ gỗ và dụng cụ lạ mắt trong phòng. Có biết bao nhiêu thứ mà cậu trông thấy lần đầu tiên trong đời: súng đạn, sách vở, quần áo, xoong chảo.v.v.

Tarzan ở trong căn phòng cho tới tận chiều tối. Khi bước ra khỏi phòng, cậu dừng lại ngẫm nghĩ một chút rồi quay lại đóng cửa và cài chốt rất cẩn thận. Cậu không muốn cho kẻ nào bước vào cái kho báu bí mật này của mình.

Ngày hôm sau cậu lại đến ngôi nhà. Trong khi lục lọi các đồ vật, cậu tìm thấy một con dao cực sắc. Cậu nghịch con dao một cách thích thú. Thích thú tới mức bị chảy máu nhiều lần mà cậu không cảm thấy đau. Một lúc sau, cậu phát hiện ra rằng, mũi con dao nhọn này có thể chọc thủng nhiều thứ và có thể gọt được gỗ ở cạnh bàn ra thành từng mẩu nhỏ. Phát minh này làm

cậu sung sướng đến ngây ngất.

Sau khi đã nghịch chán chê con dao, cậu quay sang nghiên cứu các đồ vật khác. Cậu lật từng trang sách và trông thấy trong sách có rất nhiều tranh ảnh rực rỡ, vui mắt. Thật ra đó chính là những cuốn sách học vắn vỡ lòng có tranh minh họa cho từng chữ. Cậu giật mình vì trong sách cũng có vẽ rất nhiều con vượn không lông, mặt mũi cũng chẳng khác gì cậu. Ở những trang tiếp theo lại có mấy con vượn trông thoáng qua thì rất giống những bạn bè trong bộ lạc của cậu. Cậu ngắm nghía nó rất kỹ và cuối cùng nhận ra rằng chẳng có con nào giống những con vượn mà cậu đang cùng sống. Toàn bộ cuốn sách chẳng có con nào là Ketchac, Tuplap và Kala cả.

Thoạt đầu cậu định giơ tay túm các con vật trong cuốn sách ra ngoài, nhưng ngay lập tức cậu đã hiểu rằng không thể làm được điều đó. Hóa ra đây chỉ là những thứ để nhìn mà thôi. Trong cuốn sách còn có thuyền bè, tàu hỏa, bò sữa, ngựa bạch.v.v. Tất nhiên cậu chẳng hiểu những thứ đó là gì, vì cả đời cậu chưa bao giờ trông thấy chúng. Ở khoảng giữa cuốn sách, Tarzan trông thấy sư tử Sabo, kẻ thù của cậu. Trang tiếp theo cậu thấy con rắn Hixo. Thật là lý thú! Cậu cứ lần lượt lật từng trang sách mà không hề nhớ rằng, bên ngoài trời đã tối dần. Mãi tới lúc tối quá không thể nhìn rõ thứ gì cậu mới đặt cuốn sách cẩn thận vào chỗ cũ. Trước khi rời khỏi căn phòng, cậu nhìn thấy con dao mà cậu vứt xuống dưới sàn nhà lúc trước. Cậu cầm lấy con dao với ý định sẽ đem về khoe bạn bè trong đàn của mình.

Đi được một lúc, bỗng cậu thấy trước mặt mình có một bóng đen lù lù chắn trước mặt. Thoạt đầu cậu nghĩ rằng chỉ là một con vượn nào đó trong bộ lạc, nhưng khi nhìn kỹ, cậu giật mình. Đó chính là con khỉ đột Bonga, kẻ thù nguy hiểm của cả bộ lạc.

Con khỉ đột sấn tới chỗ cậu. Không thể bỏ chạy được nữa rồi! Cậu nhón hác nhìn xung quanh và biết rằng phải chấp nhận một cuộc huyết chiến một mất một còn. Cậu cũng biết rằng mình không thắng nổi, nhưng không còn con đường nào khác. Trái tim cậu đập sùng sục trong lồng ngực. Nhưng lòng quyết tâm đã làm cậu không hề hoảng sợ. Cậu hạ thấp người rồi nhảy bổ vào con đại ác thú. Quả đấm đầu tiên của cậu giáng rất mạnh vào bụng con đười ươi. Nhưng ngay sau đó cậu nhận ra rằng quả đấm của mình quá vô nghĩa, chẳng khác nào châu chấu đá voi. Cậu chợt nhớ ra con dao đang cầm trong tay trái. Cậu vội chuyển nó sang tay phải. Thế là khi móng tay của con đười ươi vừa chộp được vào vai cậu bé, cũng là lúc mũi dao bập sâu vào ngực nó.

Con vật buông tay, rú lên một tiếng kinh hoàng. Trong giây lát, Tarzan nhận ra sức mạnh kỳ diệu của con dao nhọn. Khi con đười ươi đè sấp cậu xuống đất, cậu vẫn tiếp tục đâm mấy nhát dao vào bụng nó. Cả hai đối thủ cùng vật vã trên mặt đất và cùng đuối sức dần. Những nhát dao của Tarzan nhẹ dần nhưng nhát nào cũng làm cho con thú giãy nảy và kêu thét âm ỉ.

Tiếng thét của con đười ươi Bonga làm vang động cả rừng già. Vừa nghe thấy tiếng thét, Ketchac liền hú gọi cả bộ lạc mình lại để điếm danh. Nó biết ngay là thiếu mặt Tarzan. Nhưng vốn không ưa gì Tarzan nên nó giả vờ như không hay biết. Còn Kala, khi nghe thấy tiếng kêu thét của con đười ươi thì giật mình hoảng hốt. Đường như bản năng làm mẹ đã báo cho Kala biết có chuyện chẳng lành xảy ra đối với đứa con trai. Không thèm để ý tới mệnh lệnh của Ketchac, Kala chồm đi vùn vụt từ gốc cây nọ đến gốc cây kia, hướng về phía có tiếng kêu dữ dội. Chắc chắn rằng phía đó đang có cuộc tử chiến.

Như một bóng ma, Kala tiến như bay trong rừng đêm. Bụng Kala nóng như lửa đốt. Nhưng đang chạy, Kala thấy tiếng hú ngừng bặt. Rừng sâu trở nên yên tĩnh. Chẳng lẽ thằng con yếu đuối của

mình lại có thể chiến thắng được con thú độc? Kala chẳng tin điều đó. Chạy thêm một quãng nữa, Kala dừng lại vì mùi hăng của cây cỏ bị xéo nát. Nó chăm chú nhìn quanh. Trên một khoảng đất trống, ánh trăng non nhợt nhạt rải xuống cái cơ thể rách rưới, đầm đìa máu của Tarzan. Ngay bên cạnh Tarzan là xác con khỉ độc khổng lồ. Kala rú lên một tiếng đau xót rồi nhảy bổ tới, ôm lấy Tarzan.

Kala ôm đứa con vào lòng, vừa đi vừa rên rỉ nghẹn ngào. Suốt một tuần liền, Tarzan không hề ăn. Cậu nằm bẹp vì những cơn sốt li bì. Kala thức suốt đêm để mớm nước vào mồm cậu. Nỗi lo âu và vất vả làm Kala gầy rộc đi. Kala tất nhiên không biết cách chữa bệnh, nhưng hơi ấm của tình mẫu tử đã giúp Tarzan vượt qua từng cơn sốt. Những cơn sốt nhẹ dần. Những vết thương nặng không thể quật ngã được sức mạnh của rừng xanh trong cơ thể đứa con lạc loài. Trong những lúc đau đớn, Tarzan vẫn cắn răng chịu đựng, không hề rên rỉ. Nằm trần truồng trên bãi cỏ, cậu không thích kẻ nào tới quấy rầy mình. Cậu chỉ muốn có Kala bên cạnh.

Lòng cậu se lại khi thấy những ngón tay Kala cứ ngày một dài ra, gầy đét như que củi. Một tháng sau Tarzan bắt đầu ngồi dậy. Rồi một tháng nữa thì cậu đã khỏe mạnh trở lại như cũ. Cậu bả đầu nhớ lại cuộc huyết chiến của mình. Ý nghĩ đầu tiên của cậu là tìm lại cái vật sắc nhọn đã giúp cậu chiến thắng kẻ thù. Cậu lại thấy thèm khát trở lại ngôi nhà bí ẩn ven biển với bao nhiêu đồ vật lý thú ở đó.

Một hôm, cậu lên đường trở lại chiến địa cũ của mình. Tới nơi, cậu trông thấy bộ xương con đười ươi và bên cạnh là con dao chóm gỉ. Không thích cái màu đen xám bám trên lưỡi dao, cậu bực mình đâm con dao xuống đất phầm phạp. Đâm được một lúc, cậu thấy con dao sáng lại như cũ. Cậu thích thú giữ con dao làm vũ khí.

Chỉ một lát sau cậu đã có mặt ở trước ngôi nhà của mình. Cậu phải đứng hồi lâu mới nhớ ra cách mở cửa, đóng cửa. Cậu nhìn hết lượt mọi thứ trong phòng. Không hiểu vì sao thứ hấp dẫn cậu hơn cả lại là những cuốn sách. Cậu dừng lại rất lâu ở cuốn vỡ lòng có tranh minh họa khá vui mắt.

Những chữ cái A, B, C loằng ngoằng làm cậu rối cả mắt. Chúng chẳng giống những thứ gì mà cậu đã thấy lâu nay. Thật tội nghiệp cho cậu bé Tarzan bất hạnh! Cậu không hề biết rằng những cuốn sách đó là giành cho chính cậu. Vợ chồng huân tước Clayton đã đem những cuốn sách đó tới Châu Phi vì họ đã tính trước rằng đứa con đầu lòng của mình sẽ ra đời và có thể phải lớn lên trên đất khách.

Tarzan ngồi vào ghế, đặt cuốn sách lên mặt bàn. Đó là bộ bàn ghế mà cha cậu hơn mười năm trước đã hi hục đóng. Tấm lưng trần rám nắng của Tarzan cúi xuống cuốn sách. Mái tóc dày và rất dài của cậu rũ xuống mắt như một chiếc bờm ngựa. Cậu bắt đầu cau mày nhìn từng con chữ trên mặt giấy. Trong đầu cậu bắt đầu diễn ra cuộc xung đột căng thẳng giữa bóng tối u mê của loài động vật và ánh sáng le lói của ý thức loài người. Mặt mũi Tarzan mỗi lúc một nhăn nhúm lại vì những cố gắng vượt bậc. Cậu muốn tìm hiểu ý nghĩa của những chữ cái bí ẩn. Đầu óc cậu trở nên mông lung như con thuyền bơi trong sương mù. Tuy vậy cậu cũng cảm thấy trong một trang sách có vẽ một hình con khỉ be bé, tương tự như cậu. Nhưng con khỉ trong sách chỉ giống cậu ở bàn tay, bàn chân và từ cổ trở lên. Từ cổ trở xuống thì không giống vì cơ thể nó được bao bọc bởi một lớp da dày có màu sặc sỡ. Cậu không biết đó chính là quần áo. Dưới hình con khỉ này, cậu lại thấy có hình ba con giun đất co quắp mỗi con nằm co một kiểu: "boy".

Phía dưới nữa là một hàng giun đất giống hệt nhau. "Boy, boy, boy" (1). Cậu lật sang trang khác và giật mình nhận ra là vẫn có hình con khỉ be bé đó, nhưng bên cạnh lại có thêm một con vật có bốn chân giống như con chó sói. Phía trước bức tranh lại xuất hiện một đàn giun uốn éo nhưng vẫn rất thẳng hàng: " a boy and a dog" (2). Đàn giun này giống như những con giun mà mẹ Kala của cậu vẫn bắt cho hai mẹ con cùng ăn. Cậu trầm ngâm rất lâu và cuối cùng cho đó không phải là giun. Những hình con giun đó hẳn phải liên quan tới những hình vẽ phía trên. Cái chùm giun "boy" đó chính là cái thay thế cho những con khỉ be bé phía trên. Tarzan chưa bao giờ nói, vì cậu chưa học nói bao giờ. Cậu chỉ được Kala dạy cho biết kêu giống tiếng kêu của loài vượn mỗi khi gặp các tình huống khác nhau. Vì vậy trước cuốn sách vỡ lòng, cậu không phát âm lên được thành tiếng nhưng cậu hiểu được ý nghĩa của những nét vẽ hình giun.

Một ngày, một tuần, rồi một tháng trôi qua. Dần dần sau một năm Tarzan đã nhớ hết được các nét chữ gắn liền với các hình vẽ. Chỉ nhìn nét chữ là cậu có thể hình dung hay ra hình ảnh. Một hôm, hết sức tình cờ, cậu lại phát hiện ra cái ngăn kéo dưới mặt bàn. Cậu lôi ra từ ngăn kéo mấy chiếc bút. Cậu vô tình quệt ngòi bút lên mặt bàn và vô cùng sửng sốt: ngòi bút trên tay cậu đi đến đâu là để lại trên mặt bàn những vệt đen đến đó. Cậu vô cùng thích thú vì trò chơi mới này. Chỉ một lúc sau, trên mặt bàn cậu đang ngồi đã phủ kín những nét mực ngoằn ngoèo. Cậu nghịch lần lượt từng chiếc bút và tự nhiên nảy ra ý định bắt chước theo những đàn giun trong cuốn sách. Cậu khoan khoái mỉm cười khi khoanh tròn được đầu bút, làm ra được chữ "O". Tất nhiên đó là một việc chẳng dễ dàng chút nào. Bởi vì cách cầm bút của cậu cũng chẳng khác gì cách cầm dao găm... Thế rồi suốt mấy tháng liền, lần nào tới ngôi nhà cậu cũng ngồi vào bàn lôi bút ra bắt chước những nét chữ trong cuốn sách. Vô tình Tarzan lại biết viết trước khi biết nói.

Việc học viết của Tarzan còn dẫn tới việc học tính. Cậu không biết đếm nhưng lại có ý thức rất rõ ràng về số lượng. Cậu biết phân biệt số lượng, biết so sánh sự ít nhiều qua năm ngón tay. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất là cậu đã dùng cuốn sách vỡ lòng như một cuốn từ điển minh họa. Nhờ có bức tranh, cậu có khái niệm hàng trăm sự vật khác nhau tồn tại trong xã hội loài người.

Khi đã mười bảy tuổi, cậu hiểu hết ý nghĩa của các chữ trong cuốn sách. Chỉ có điều đáng phàn nàn nhất là cậu chưa biết xấu hổ vì ở truồng. Nhìn vào cơ thể mình cậu đã biết rằng cậu được nặn ra từ một thứ bột nào đó khác với thứ bột nào nhào ra các bạn bè trong bộ lạc. Cậu đã ý thức được rằng cậu là "người đàn ông", trong khi đó những bạn bè trong bộ lạc lại là "những con khỉ". Cậu cũng biết rằng Sabo thuộc loài "sư tử", Hixo là một con " rắn" và Tanto là "voi". Nhờ những dòng chữ trong cuốn sách, cậu nhận biết được rất nhiều sự việc khác nhau.

Việc tự học của Tarzan thường bị gián đoạn vì cuộc sống di cư của bộ lạc. Nhưng một khi không được ngồi trong ngôi nhà thân yêu của mình, Tarzan lại nghĩ ra rất nhiều việc làm lý thú. Cậu dùng bút viết lên vỏ cây, lá cây, hoặc dùng mũi dao nhọn viết lên mặt đất bằng phẳng. Bất kỳ vật gì nhẵn nhụi, bằng phẳng đều có thể trở thành vở viết của cậu Tarzan mỗi năm một cao lớn tráng kiện. Nhờ sức khỏe và đặc biệt là trí thông minh, Tarzan đã làm cho nhiều đàn khỉ trong rừng phải hoảng sợ, bỏ đi nơi khác. Cậu tích trữ được rất nhiều thực phẩm để đề phòng những ngày thời tiết xấu. Ngay cả khi không may bị đói, cậu cũng không bao giờ dùng dao để dọa nạt, chiếm đoạt của láng giềng. Không những thế, cậu còn che chở bảo vệ những con vượn yếu đuối và duy trì công lý trong bộ lạc. thỉnh thoảng có những con vượn đực mưu toan đảo chính, chiếm quyền cai trị của Ketchac, mặc dù không ưa Ketchac nhưng cậu vẫn ra tay dẹp tan các cuộc nổi loạn để duy trì ngôi vị cho Ketchac.

Tarzan ngày càng có uy tín trong bộ lạc. Phần lớn đều xem cậu như một thành viên trong bộ lạc

của mình. Tuy nhiên trong số đó cũng có một số con vượn xử sự với cậu rất tồi. Thậm chí có một vài con vượn đực hung dữ rất căm ghét cậu. Có điều là nhờ vào sức mạnh và trí thông minh của con người, cộng thêm với sự gìn giữ bảo vệ của mẹ Kala, cậu vẫn sống ung dung, vượt lên mọi sự thù hằn.

Chương 5: Chiến Thắng Tuplap

Trong những cảnh rừng già châu Phi mà Tarzan đang sống có một thung lũng rất đẹp. Đó là thung lũng duy nhất không có những loài cây dây leo, không có những loài cỏ ngựa. Ngay cả trong những ngày rừng già bị hun nóng lên vì mặt trời nhiệt đới thì thung lũng vẫn mát mẻ dễ chịu. Giữa lòng thung lũng lại nổi lên một gò đất rộng rãi bằng phẳng, trông chẳng khác gì võ đài của các đấu sĩ quyền Anh. Đứng trên võ đài ấy có thể dễ dàng trông thấy từ xa những loài thú độc đang đi tới. Mùa hè thì mát mẻ, mùa đông thì ấm áp, quanh năm lúc nào thung lũng cũng sáng sủa, mơ màng trong tiếng rì rào của những ngọn gió thanh bình, quyến rũ.

Bộ lạc vượn của Ketchac thường tới thung lũng để tụ họp. Ở đó chúng có một cái trống rất kỳ quặc, dùng để khai mạc các lễ hội. Những người thám hiểm trong rừng sâu thỉnh thoảng cũng nghe thấy tiếng trống, nhưng không ai biết những âm thanh kỳ quặc đó từ đâu ra. Tarzan chính là người đầu tiên của xã hội loài người trông thấy chiếc trống đó và cũng là người đầu tiên cùng tham gia vào lễ hội. Bộ lạc vượn gọi lễ hội này là lễ hội "Đum đum".

Hội Đum - đum thường được tổ chức khi bộ lạc có những sự kiện quan trọng: hoặc là mừng chiến thắng của bộ lạc trước một đàn thú nào đó, hoặc là mừng bắt được tù binh, hoặc là vĩnh biệt một "thủ lĩnh" mới qua đời và mừng thủ lĩnh mới đăng quang.

Một hôm cả bộ lạc của Ketchac tụ họp trong thung lũng vì mới giết được một con khỉ độc, kẻ thù của bộ lạc lâu nay. Tarzan cũng tham gia lễ hội. Cậu nhanh nhẹn chuyền qua các cành cây là là sát mặt đất rồi nhảy xuống bãi cỏ trong thung lũng. Hai con vượn to khỏe ì ạch khiêng xác kẻ thù tới chỗ chiếc trống rồi ngồi xồm bên cạnh như hai tên lính gác. Những thành viên còn lại thì tản ra xung quanh, ngồi co ro thiu thiu ngủ. Chúng cần nghỉ ngơi chờ trăng lên.

Suốt mấy tiếng đồng hồ trôi qua yên tĩnh. Rừng xanh thăm thì tiếng gió. Thỉnh thoảng lại vang lên tiếng kêu lãnh lút của những con vẹt hiệu động và tiếng cánh chim chuyền quanh những bụi dạ lan. Khi bóng tối vừa loãng ra dưới mảnh trăng bạc, cả bộ lạc cũng bắt đầu thức dậy. Chúng lục tục di chuyển, ngồi lại thành vòng tròn xung quanh chiếc trống. Đám "đàn bà trẻ em" khiêm tốn ngồi ra xa. Còn đám "đàn ông" tức là lũ vượn lớn thì tiến sâu vào vòng trong để cùng tiến hành phận sự. Ba chàng vượn lực lưỡng tiến tới gần sát mặt trống. Mỗi gã đều có một khúc cây dài chừng vài gang tay. Tất cả đều ngửa mặt lên trời chờ đợi.

Khi tia sáng đầu tiên từ mảnh trăng bạc vừa rọi xuống khu rừng, ba con vượn cùng vung gậy đánh vào mặt trống. Trong giây lát cả thung lũng ầm vang tiếng trống. Cả một vùng rừng núi thức giấc. Những loài hổ báo sư tử đang ngủ bị giật mình, ngẩng đầu lên nghe ngóng. Tuy thế chúng cũng không dám bén mảng tới thung lũng. Nghe tiếng trống đánh nhịp nhàng, chúng hiểu rằng cả bộ lạc vượn khôn ngoan và đông đúc của rừng xanh đang bước vào lễ hội.

Tất nhiên từ phía xa cũng vang lên những tiếng kêu có vẻ giận dữ, bất bình. Nhưng giận gì thì giận, chẳng hề có con thú nào dám bén mảng tới gần thung lũng. Lễ hội của bộ lạc vượn từ xưa tới nay bao giờ cũng gây nổi kinh hoàng cho cả rừng xanh.

Ba con vượn đánh trống đã mỏi tay. Tiếng trống mỗi lúc một nhỏ dần. Đến lúc đó Ketchac mới chồm ra bãi đất trống. Nó rướn người, đứng thẳng lên bằng hai chân sau. Nó lắc đầu vài cái rồi

vừa ngửa mặt nhìn trắng, vừa xiết hai nắm đấm, đấm bình bịch vào ngực mình. Nó bắt đầu lách hơi thật đầy vào phổi rồi thét lên ba hồi. Tiếng thét của nó nghe thật man rợ và chết chóc.

Thét xong nó tiến lại gần cái xác, lượn vài vòng. Một con vượn đực khác cũng tách ra khỏi vòng tròn, bước lại gần Ketchac và cũng nhe răng ra nhìn mặt trắng rồi thét lên, bắt chước tiếng thét của Ketchac. Thế rồi ngay lập tức, cả bộ lạc cùng thét. Rừng đèm lại như rừng mình vì tiếng thét đồng thanh của đàn vượn. Bỗng nhiên Ketchac chồm tới chiếc trống, xoay mình một vòng. Tiếng thét tự nhiên ngừng bật. Đàn vượn cầm tay nhau kết thành vòng tròn, bắt đầu nhảy múa. Chúng nhảy chệch choạng xiêu vẹo vì chúng không quen đi bằng hai chân. Vũ khúc của chúng chỉ kéo dài không đầy nửa phút. Tất nhiên Tarzan cũng tham dự vũ khúc chung của bộ lạc. Cơ thể săn chắc và dẻo dai của Tarzan lượn qua lượn lại rất uyển chuyển giữa những thân thể đầy lông lá của đàn vượn. Mái tóc bờm xồm của chàng trai cao vượt lên giữa những cái lưng gù.

Ketchac cầm một khúc cây đánh vào cái xác. Ngay lập tức cả lũ vượn chạy lại đóng cũi mà chúng đã chuẩn bị từ trước, mỗi con cầm lấy một khúc, bắt chước thủ lĩnh cùng xông vào hành hạ cái xác. Hình như thấy lũ vượn cái và vượn con đã sốt ruột vì phải làm khán giả quá lâu, Ketchac liền ra lệnh ngừng đánh trống. Ngay tức khắc, từ bốn phía, đám đàn bà trẻ con cùng xông vào cái xác, tranh nhau xé xác ra thành từng mảnh nhỏ.

Theo thói quen từ lâu nay, Tarzan cũng xông vào để lấy phần thịt của mình. Nhưng Tarzan còn chưa kịp đưa miếng thịt lên mồm đã trông thấy Tuplap chồm tới phía mình. Mắt Tuplap ngầu đỏ. Tarzan hiểu ngay rằng điệu nhảy vừa rồi đã làm cho Tuplap trở nên hung hãn. Tuplap không thích cho cái thằng khỉ không lông của vợ nó được hưởng món lộc chung của bộ lạc. Biết thái độ đó của Tuplap, Tarzan liền lẩn trốn vào đám đông. Nhưng Tarzan đi tới đâu, Tuplap cũng bám theo chàng sát gót. Thấy tình thế bất lợi, Tarzan liền chạy ra khỏi bãi trống, nhảy lên một cành cây cao lánh nạn. Tuplap lập tức đuổi theo ngay. Nhưng Tuplap theo tới lưng chừng thì phải dừng lại. Những cành cây phía dưới Tarzan quá mềm, không chịu nổi trọng lượng của Tuplap. Ngồi trên cành cây cao, Tarzan khoái trí cúi xuống trêu chọc Tuplap.

Bất lực vì không đuổi được Tarzan, con vượn khổng lồ Tuplap liền nổi cơn điên. Từ cành cây nó nhảy bổ xuống đất rồi xông vào cắn xé lũ vượn cái và lũ vượn con. Đám đàn bà con nít bỏ chạy tán loạn lên cây. Chẳng có con nào cả gan đương đầu với răng nanh và móng vuốt của thằng vượn khùng.

Mấy con vượn đực chậm chân đã bị thương vừa chạy lạch lè vừa kêu lên những tiếng đau đớn. Chỉ một lát sau, giữa bãi đất trống chỉ còn lại Tuplap và một con vượn cái. Con vượn cái có vẻ bình tĩnh thong thả bước lại gần gốc cây của Tarzan. Tuplap do dự nhìn theo rồi bất thành linh lao vào con vượn cái. Tarzan nhìn kỹ thì nhận ra đó chính là mẹ Kala của mình, vợ của Tuplap. Thấy tình thế nguy ngập của mẹ, Tarzan liền thò chân xuống, ấn một cành cây thấp xuống cho Kala nhảy lên. Kala nhún mình một cái, nhảy lên bám vào cành cây.

Nhưng rắc một tiếng, cành cây trong tay Kala bị gãy đôi, Kala bị rơi trúng xuống đầu của Tuplap ở dưới đất. Cả hai đều ngã vật ra mặt đất và bắt đầu xông vào cắn xé lẫn nhau. Nhanh như cắt, Tarzan rút dao ra khỏi chiếc bao mà chàng mới tự làm lấy. Chàng nhảy xuống đất, xông vào giữa hai vợ chồng nhà vượn, lấy lưng che cho Kala, mắt gườm gườm nhìn Tuplap.

Tuplap cũng chỉ chờ có thế. Nó thét lên một tiếng rồi chồm vào người Tarzan. Nhưng hàm răng nhọn của Tuplap không thể nào đớp được vào làn da nâu sậm của Tarzan. Cánh tay gân guốc

của chàng trai đã vung lên. Dùng bàn tay trái thúc vào cổ họng đối phương, Tarzan xiết chặt gốc dao găm đâm liền ba nhát vào ngực đối thủ. Mặc dù bị đau, Tuplap vẫn dồn hết sức chồm thẳng vào người Tarzan. Nhưng nó không còn điều khiển nổi hai cánh tay nặng nề của nó nữa rồi. Tarzan né người, bồi thêm một nhát dao cuối cùng vào khoang ngực lồng lá của con vượn độc. Chàng trai không rút dao ra khỏi ngực nó. Đốc dao trong tay chàng rung rung. Cơ thể đồ sộ của con thú chùng lại, rồi từ từ đổ gập xuống.

Khi Tuplap đã nằm im bất động trên mặt đất, Tarzan mới ngừng mặt lên. Chàng ngẩng đầu lên cao nhìn vầng trăng bạc, rồi đột nhiên lắc lắc mái tóc dài rũ rượi, thét lên tiếng thét man rợ của bộ tộc mình. Thấy trận đánh đã kết thúc, một con, hai con rồi cả bộ lạc vượn mon men tiến lại gần Tarzan. Chờ cho cả bộ lạc từ bốn phía kéo đến đông đủ thành một vòng tròn xung quanh mình, Tarzan liền nhảy lên một mô đất cao, thét lên:

"Ta là Tarzan, Tarzan vĩ đại! Tất cả phải kính trọng Tarzan và mẹ Kala. Cả rừng này không ai mạnh bằng Tarzan đây. Hỡi kẻ thù hãy cẩn thận Tarzan "

Trong khi đồng dục tuyên bố như vậy, Tarzan con vừa dấm tay vào ngực mình vừa nhìn thẳng vào vào đôi mắt đỏ, dùng đục của Ketchac. Nhìn cái xác bất động của Tuplap, Ketchac tránh cặp mắt kiêu hãnh của chàng trai. Nó gầm gừ mấy tiếng rồi lẳng lặng bỏ đi.

o O o

Sau lễ hội Đum đum cả bộ lạc vượn lại quay về cánh rừng ven cửa sông. Xác của Tuplap vẫn còn nguyên ở chỗ cũ. Bộ lạc vượn này không có thói quen ăn thịt đồng loại của mình. Bộ lạc vượn lại tiếp tục công việc tìm kiếm thức ăn. Cánh rừng ven cửa sông có rất nhiều chuối và dứa. Nhưng đàn vượn này không chỉ ăn hoa quả mà còn săn bắt cả những loài thú nhỏ. Chúng đào bới trứng rùa, phá tổ chim, bắt thằn lằn, bọ cạp và nhiều loại côn trùng khác nữa. Với hàm răng khỏe mạnh, đôi khi chúng còn ăn cả hạt táo, hạt hồ đào. Hạt nào rắn quá, không cắn vỡ được thì chúng dùng đá đập vỡ ra để lấy nhân.

Con sư tử Sabo trong khi săn mồi thường xua cả bộ lạc vượn lên cây. Chỉ riêng Tarzan là độ này không chịu chạy lên những cành cây quá cao. Chàng chỉ trèo lên vừa đúng tầm cao mà sư tử Sabo không chồm tới rồi ung dung ngồi bệ cạnh cây ném vào mình sư tử. Những lúc ấy con sư tử khổng lồ thường quay lại, nghênh đầu lên nhìn Tarzan một cách tức tối. Nó quấy tít đuôi, nhe hàm răng vàng khè, nhìn lom lom vào Tarzan. Thấy con sư tử càng tức tối Tarzan càng trêu chọc. Tuy thế, trêu mãi rồi cũng chán. Lần nào cũng vậy, khi cả hai không làm gì được nhau thì chỉ một lúc là cả hai đều ngán ngẩm. Tarzan lại lôi dao ra nghịch. Còn sư tử Sabo thì đứng đỉnh bỏ đi. Rừng nuốt con sư tử vào lòng như đại dương nuốt vào một con sóng dữ. Bốn bề lại trở lại không khí yên tĩnh, thanh bình

Nhưng rồi một hôm, khi sư tử Sabo bỏ đi, Tarzan lóe lên trong đầu một ý định táo bạo. Chàng đã chiến thắng Tuplap vẻ vang như một dũng sĩ, tại sao chàng không giết nổi Sabo? Cần phải tiến hành một cuộc săn bắt chưa từng thấy trong bộ lạc! Tarzan suy tính. Săn sư tử Sabo còn có một cái lợi khác nữa. Chàng trai muốn bắt chước những con khỉ kì quặc mà chàng trông thấy trong những cuốn sách học văn. Những con khỉ trong sách đều có một lớp vỏ bọc từ cổ trở xuống. Lớp vỏ bọc sặc sỡ đó chính là cái khác biệt giữa chúng với những con khỉ trong rừng. Lớp vỏ bọc đó khi cần có thể tháo ra được. Mà khi chàng có lớp vỏ bọc đó, bộ lạc này sẽ không còn kẻ nào dám chê chàng là một con khỉ không lông nữa. Không còn ai trông thấy làn da nhẵn

thin như da rắn của chàng nữa. Suy tính như vậy nên suốt mấy tháng liền, lúc nào Tarzan cũng mừng tượng tới lớp da của sư tử Sabo, hoặc của con báo Seta. Nhiều đêm chàng trai cứ nằm trần trọc với hình ảnh con sư tử trong đầu.

Ý định giết Sư tử Sabo càng được nung nấu hơn vì một sự kiện khác nữa. Đó là sự kiện mới xảy ra vào quãng giữa trưa. Không hiểu vì sao buổi trưa hôm đó rừng già tự nhiên yên tĩnh một cách rất đáng ngờ. Cây cối trong rừng đứng im phăng phắc. Không một tiếng lá lay động. Cũng không có lấy một tiếng chim kêu. Cái không khí im lặng đáng ngờ này hình như là điềm báo một tai họa nào đó thật khủng khiếp Đúng như vậy! Từ chân trời xa đột ngột vang lên tiếng động của một đợt gió lạ. Tiếng gió nghe như tiếng rên đau đớn của đất trời. Tiếng gió càng tới gần, càng trở nên ghê rợn. Đang đứng im phăng phắc, bỗng chốc cây rừng rùng rùng chuyển động. Những thân cây vạm vỡ gãy đổ rạp xuống. Bầu trời tự nhiên tối sầm lại, những đám mây đen đặc như bùn lầy. Một tia sáng rạch trời làm sáng bừng mặt rừng, cùng lúc với một tiếng sét tưởng vỡ tan cả mặt đất. Rừng già như đã biến thành âm phủ. Dưới ánh chớp chói mắt, có thể trông thấy những con thú rừng chạy nhón nhác. Bị choáng mắt vì những tia chớp và hoảng sợ vì những tiếng nổ, chim chóc giạt mình rơi xuống đất như sung rụng. Tất cả các loài muông thú đều bị quật xuống mặt đất. Tarzan cùng bộ lạc vợ của mình tán loạn dưới những gốc cây cổ thụ.

Tìm được chỗ trú, Tarzan co mình trong trận mưa bão. Chàng trai cảm thấy bỏng rát khắp mình mẩy. Làn da chàng bị cào nát vì những cày cây gãy, buốt giá vì mưa táp. Trận bão kéo dài hơn một tiếng đồng hồ rồi kết thúc một cách đột ngột chẳng khác gì lúc vừa kéo đến. Gió ngừng thổi, mặt trời lại hiện ra. Chỉ một lát sau, những bông hoa rừng đọng nước lại sáng lên rực rỡ. Cuộc sống trong rừng già lại trở về nhịp cũ.

Chính trong cơn bão ấy Tarzan đã hiểu ra điều bí ẩn của lớp vỏ bọc trên thân mình những con khỉ không lông trong sách. Chàng đã biết được công dụng của áo quần. Bộ da sư tử đã trở thành mục tiêu quyết định của dự kiến phưu lưu.

Chương 6: Cái Chết Của Ka-la

Trong khi bộ lạc vượn kiếm ăn gần cửa sông, Tarzan thường chui vào ngôi nhà của con khỉ da trắng không lông khi xưa để xem sách. Chàng thuộc hết các nét chữ và hay trăn trở trước các bức tranh minh họa. Sách đã cho chàng biết có bao nhiêu cái lạ trên đời. Ngay cả khi bộ lạc vượn đã kéo nhau vào rừng sâu, chàng trai cũng chẳng thềm quan tâm tới. Xem sách chán chê, chàng trai lại quay ra bện những sợi dây thòng lọng để bẫy thú rừng. Một hôm chàng quyết định bắt con lợn Hoty hay qua lại kiếm ăn gần chỗ chàng ngồi. Chàng leo lên cây nằm đầu dây thòng lọng và nín thở chờ con lợn rừng độc thân chạy tới. Quả nhiên vòng thòng lọng thắt vào cổ Hoty. Nhưng khi bị vướng sợi dây vào cổ, con lợn giật mình chạy vụt đi. Tarzan đang nắm chặt đầu dây trong tay nên bị con lợn giật phăng xuống đất. Con lợn kêu rống lên, chạy một đoạn rồi quay đầu nhìn lại. Khi nhận ra kẻ xúc phạm mình chỉ là một thằng khỉ oắt con, nó tức tối hùng hục quay đầu trở lại. Nó cúi đầu húc Tarzan.

Thật là may mắn!

Tarzan rơi xuống đất nhưng không bị thương. Chàng rơi xuống đất như một con mèo, hai chân hai tay đều chạm mặt đất cùng một lượt. Khi Hoty vừa lao mồm tới thì chàng cũng kịp nhảy vọt lên cây như một con khỉ. Chàng tóm cành cây, đu người lên cao. Lợn Hoty chỉ đớp sụt vào mông đít chàng trai. Thật hú vía.

Thế là Tarzan mất toi sợi dây thòng lọng. Tuy vậy chàng cũng rút ra được một bài học quý giá về cách sử dụng dây. Nếu như sư tử Sabo giật chàng rơi xuống đất như vừa rồi thì chắc chàng đã toi mạng. Chàng lại ngồi hí hục mấy tiếng đồng hồ bện một đoạn dây thòng mới. Xong xuôi, chàng thắt thành vòng thòng lọng rồi lại leo lên cây ngồi rình. Lần này chàng ngồi rình ở lối đi xuống bến sông. Nhiều con thú lớn thường đi qua lối này xuống uống nước. Đã có một vài con thú nhỏ đi qua nhưng chàng không thèm để ý tới. Chàng chỉ muốn bắt những con thú thật to, có bộ da thật đẹp. Giết được những con thú lớn sợi dây thòng lọng của chàng mới thành một phát minh có ý nghĩa.

Chàng ngồi chờ mãi chờ mãi. Cuối cùng cái điều mà chàng mong đợi đã đến. Con thú lớn chưa tới gần, chàng đã ngửi thấy mùi hôi của nó từ xa. Bước chân của nó quá nhẹ. Nhẹ tới mức nó đã tới gốc cây mà chàng vẫn không nghe thấy bất kỳ một tiếng động nào. Cái đầu của con thú giương lên cao đầy kiêu hãnh. Những cơ bắp của nó chuyển động mềm mại uyển chuyển dưới lớp da vằn vện. Chẳng phải con thú nào xa lạ, đó chính là con sư tử Sabo

Sabo tiến tới gần sát gốc cây. Từ trên cao, Tarzan vẫn ngồi im lìm như một pho tượng đồng. Một bước, hai bước rồi ba bước, vòng thòng lọng trong tay Tarzan vụt bay xuống đầu Sabo. Nghe thấy tiếng gió phát ra từ vòng dây bay, con sư tử giật mình ngẩng cổ nhìn lên. Nhưng nó chưa kịp hiểu cái vật lạ trên đầu thì vòng thòng lọng đã thít vào cổ nó. Tarzan liền kéo dây cho vòng thòng lọng thít chặt hơn vào cổ sư tử. Vì không muốn mất sợi dây lần nữa nên Tarzan đã buộc một đầu dây còn lại vào thân cây từ trước. Con sư tử lúc này hoảng sợ, định bỏ chạy nhưng nó đã bị giật ngược trở lại và ngã ngửa ra mặt đất. Thấy thế Tarzan thích quá. Chàng lấy lại thăng bằng, ngồi thật vững rồi bắt đầu túm sợi dây kéo thử. Tới lúc này chàng mới biết rằng mình không thể kéo nổi Sabo, mà ngược lại thì đúng hơn. Con sư tử phát điên lên, lồng lộn giật

sợi dây thừng làm Tarzan cảm thấy kéo nó chẳng khác nào kéo con voi Tanto.

Lông lộn mãi dưới lùm cây rậm rạp mà không thoát nổi sợi dây trên cổ, sư tử Sabo bình tĩnh trở lại. Nó lần theo sợi dây và tiến đến gốc cây. Nó nhìn ngược dần lên theo sợi dây và trông thấy Tarzan đang ngồi vắt vẻo trên cành cây, một tay túm đầu sợi dây. Trong giây lát nó đã hiểu ra ai là kẻ làm nhục nó. "Khừ ừ ừ!" Thét lên một tiếng thét căm hờn, con sư tử nhún mình nhảy bổ lên cây. Tarzan đánh đu vọt lên cao. Bụng con sư tử Sabo vắt ngang trên cành cây Tarzan vừa ngồi. Nó chơi vơi vì mất thăng bằng trong không trung. Tarzan ngồi vắt vẻo phía trên khoải quá, liền bẻ cành cây chọc vào mình sư tử. Thấy Sabo ngã, Tarzan lạ tụt xuống thấp để cầm sợi dây. Nhưng lúc này con sư tử đã nhận ra sợi dây đang thít vào cổ nó chỉ là một sợi dây nhỏ bé. Vì vậy Tarzan chưa kịp túm sợi dây, Sabo đã ghé răng cắn đứt. Mẩu thòng lọng vẫn quấn quanh cổ Sabo chẳng khác gì một thứ đồ trang sức.

Tarzan vừa bực bội vừa thất vọng, chỉ còn biết ngồi bẻ cành cây ném vào mình sư tử. Còn Sabo cũng không chịu bỏ đi ngay. Nó cứ lông lộn dưới gốc cây, thỉnh thoảng lại nhảy vọt lên cao, cào xoàn xoạt vào thân cây. Nó lông lộn mãi cũng mệt mỏi, lại ngồi xuống gốc cây chờ Tarzan suốt một tiếng đồng hồ. Tarzan cũng thế. Trêu chọc Sabo được một lúc, chàng cũng chán ngán. Kể trên cây, người dưới đất chờ nhau chẳng khác gì một con mèo rình chuột. Cho đến khi Tarzan ném một trái cây thối vào đúng mặt con sư tử thì chàng quyết định bỏ đi. Chàng chuyển mình qua những cành cây nhỏ, lúc thì nhảy, lúc thì đánh đu, vượt từ cây này sang cây khác. Dưới mặt đất, sư tử Sabo vẫn đeo sợi dây thòng lọng ngăn ngừa quanh cổ, ngửa mặt chạy theo Tarzan phía trên cao. Được một lúc, nó mỏi cổ, thất vọng bỏ đi hướng khác.

Về tới bộ lạc của mình, Tarzan hào hứng kể lại chuyến đi săn thất bại nhưng khá lý thú của mình. Lũ vợ ngồi nghe khoái chí, nhe răng ra cười. Vợ Kala thì vô cùng bực tức vì việc làm liều lĩnh của con trai, nhưng khi thấy cả bộ lạc xúm xít nghe chuyện con mình, nó cũng không giấu khỏi niềm kiêu hãnh. Nó nhảy xuống đất, khiêu vũ một mình. Những chuyến đi săn bằng thòng lọng những ngày sau đã làm cho Tarzan cảm thấy cuộc sống của mình ngày càng lý thú. Nhưng rồi một hôm chàng phải chịu đựng một nỗi mất mát đau đớn. Đó là nỗi mất mát mà sau này, suốt cả đời chàng sẽ không bao giờ gặp nữa.

o O o

Ở phía Đông khu rừng già gần đây mới xuất hiện một đoàn người da đen trông rất lạ mắt. Đi đầu đoàn người là khoảng năm chục người đàn ông lưng đeo cung tên, tay cầm giáo mác. Trên lưng người đàn ông còn có những chiếc khiên cong cong hình ôvan. Người da đen nào cũng cầm quanh đầu mình những chiếc lông chim sặc sỡ đủ màu. Cánh mũi của họ hơi lệch sang một bên vì những chiếc khuyên tròn bằng xương hoặc bằng kim loại. Khi họ cười, hai vành môi to dày của họ hé ra, làm lộ ra những chiếc răng sáng lóa, được mài đều chẵn chẵn như những chiếc cọc hàng rào. Tiếp theo sau những người đeo cung tên là một lũ đàn bà và trẻ nhỏ. Đàn bà đội trên đầu đủ những thứ nổi niêu thúng mủng và những sọt đựng gà voi. Cuối đoàn người còn có khoảng một trăm người đàn ông nữa.

Họ trang bị vũ khí chẳng khác gì đội tiên quân của họ. Với một đội hình lý tưởng như vậy có thể đoán rằng bộ lạc da đen này sợ bị tấn công bất ngờ từ phía sau nhiều hơn là phía trước. Đúng như vậy, bộ lạc da đen này đang chạy trốn những người da trắng. Cách đây không lâu, những người da đen đang làm lễ tế thần thì bị những người da trắng nổ súng tấn công. Những người da trắng chẳng thèm khát cái gì ngoài gà voi và cao su của bộ lạc. Cùng đi với những người da

trắng này là những tên lính da đen rất thông tỏ núi rừng. Chính vì vậy mà chỉ sau nửa tiếng đồng hồ, những người da đen đã hoàn toàn bị khuất phục. Nhưng cũng chỉ ít lâu sau những người da đen đã nổi lên khởi nghĩa. Cả bộ lạc xông vào tiêu diệt những người da trắng bằng tất cả những thứ vũ khí kiếm được quanh mình. Họ còn giết sạch cả đội lính da đen tay sai. Cuộc khởi nghĩa thắng lợi. Những người da đen lột sạch quần áo của những người da trắng mặc vào người và rứt rẻ ném thử các thứ đồ ăn đóng hộp mà xưa nay họ chưa bao giờ trông thấy. Nhưng niềm vui chiến thắng của họ kéo dài chưa đầy một ngày thì súng lại nổ vang từ phía làng. Một tốp người da trắng dẫn một đội lính da đen khác có đầy đủ súng ống kéo đến báo thù. Trong chốc lát cả bộ lạc chìm trong cuộc thảm sát đẫm máu. Cả làng bị cướp bóc tan hoang. Bộ lạc da đen mới ngày nào còn đông đúc, thế mà sau vụ thảm sát chỉ còn lại vài trăm người. Những người thoát chết bỏ nhà cửa trốn đi. Họ trốn vào những khoảng rừng sâu xưa nay chưa hề có dấu chân người. Họ đi tìm tự do, không chịu làm nô lệ cho những người da trắng. Nhưng thoát khỏi mũi súng của những người da trắng thì họ lại rơi vào nanh vuốt của đủ các loại thú rừng. Xung quanh họ, ở đâu cũng đầy hổ báo và những tốp người rừng man rợ. Mỗi đêm dùng chân nghỉ ngơi, dù canh phòng kỹ lưỡng thế nào đi chăng nữa thì đám người còn sót lại của bộ lạc vẫn mất thêm vài người vì hổ báo. Suốt một tuần liền họ vẫn chưa tìm được một mảnh đất lành.

Tối ngày thứ tám, những người tha phương dùng chân ở một khu rừng rậm. Trong rừng không hề có một con đường mòn nào. Rừng rất hoang vu, nhưng giữa rừng lại có một khu đất bằng phẳng và ở gần đó có một con sông nước rất trong. Những người đàn ông bắt tay vào dọn dẹp, dựng lều và chặt gỗ vây làng. Những người đàn bà rủ nhau đi tìm đất trồng ngô, trồng bí. Họ tin rằng trên quê hương mới này họ có thể làm lại cuộc đời. Những người da trắng sẽ không thể tìm thấy họ. Nhưng khổ nỗi cho họ. Họ không hề biết rằng mình đang sống trên mảnh đất chôn nhau cắt rốn của một người da trắng lạc loài: Tarzan

Chỉ sau một tuần trăng, làng người da đen đã bị sư tử Sabo chén thịt mất mấy người. Gần như ngày nào cũng có người bị thú rừng vô hạn. Đêm đêm, trong làng thỉnh thoảng vẫn vang lên tiếng kêu khóc đau đớn của những người mẹ mất con. Ban ngày, đàn ông trong làng cũng không dám đi săn quá xa.

Nhưng một hôm, Kuloga, con trai của tộc trưởng Bonga đã liều lĩnh đi săn một mình về hướng tây của khu rừng già. Kuloga đi rất thận trọng. Tay phải lăm lăm ngọn giáo, tay trái cầm chiếc mộc bọc da. Trên tấm lưng trần đen bóng của Kuloga còn có cây cung và một ống tên tẩm thuốc độc. Đi suốt một ngày liền, cho đến tối, Kuloga mới leo lên một chạc cây to, sửa soạn chỗ nằm ngủ. Anh chàng này không hề biết rằng mình đang đi vào vùng lãnh thổ của bộ lạc vượn Ketchac

Sáng hôm sau, khi Kuloga mở mắt cũng là lúc bộ lạc của Ketchac rủ nhau đi kiếm ăn. Lũ vượn con ở lại với mấy con vượn già yếu. Còn Tarzan, theo thường lệ cũng đi ra ngôi nhà bí ẩn của mình ở ngoài cửa sông. Vượn mẹ Kala cũng vô tình đi về hướng tây, lần theo lối mòn của voi. Kala cầm một cành cây, vừa đi vừa lật từng hòn đá bên đường để bắt sâu bọ và nhặt nấm ăn. Chợt Kala trông thấy có một bóng người đang tiến lại phía mình. Khúc đường mòn ở đó rất thẳng và quang đãng nên Kala rất khó trốn. Bóng người đó chạy ập tới ngay trước mặt Kala. Người đó chính là Kuloga. Kala chạy ngược trở lại. Kuloga nắm chặt ngọn giáo đuổi theo. Vừa trông thấy con vượn cái, anh chàng đã nghĩ tới món khỉ nướng rỏ mỡ trên đồng than hồng thán trước. Nếu săn được con mồi này, anh chàng có thể có đủ thức ăn trong mấy ngày và có thể đem về cho bộ lạc. Cuộc đuổi bắt cũng không phải là đơn giản. Mặc dù Kala yếu ớt, nhưng

bản năng tự vệ đã làm nó khỏe hẳn lên. Kuloga chạy vã cả mồ hôi. Những bắp cơ dưới làn da màu gỗ mun nổi lên cuộn cuộn. Khi đã đuổi tới gần con vượn, Kuloga dừng lại một chút rồi ngã mình về phía sau lấy đà phóng giáo. Một cú phóng hơi tồi! Ngọn giáo hay sượt bên hông Kala. Kala thét lên một tiếng vừa đau đớn vừa giận dữ rồi quay ngoắt lại đối mặt với kẻ thù. Tiếng kêu đau đớn của Kala lúc này đã làm cho đàn vượn đang kiếm ăn quanh đó nhón nhác. Từ các lùm cây bốn phía bỗng vang lên tiếng cành cây gãy rãng rạc. Bầy vượn lao về phía có tiếng kêu. Nhưng lúc này, khi Kala chưa kịp xông vào tấn công. Kuloga đã đủ thời gian để lắp cung tên. Trong chớp mắt, mũi tên thuốc độc của Kuloga lao đi đánh vút một cái, cắm phập vào tim con vượn đáng thương.

Kala rú lên đau đớn rồi ngã vật xuống đất trước con mắt kinh ngạc của đàn vượn cứu viện. Đàn vượn cũng không do dự gì lâu. Chúng lập tức xông tới kẻ thù của bộ lạc. Còn anh chàng da đen này khi thấy mình bị đàn vượn bao vây thì cũng vắt chân lên cổ mà chạy như một con thú rừng. Lùa được một lúc, đàn vượn cảm thấy thất vọng. Chẳng hề bảo nhau, chúng bỏ mục tiêu, lần lượt quay trở lại nơi vừa xảy ra thảm kịch. Đàn vượn ngồi vây quanh xác Kala và tỏ ra rất hoang mang không hiểu vì sao Kala bị chết. Chẳng có con vượn nào trông rõ mặt người da đen nên không hiểu kẻ giết Kala là một con vật có hình thù, bộ dạng ra sao

Lúc đang ngồi trong ngôi nhà gỗ bên cửa sông, Tarzan cũng nghe thấy tiếng kêu đau đớn của mẹ mình. Tiếp theo đó là tiếng kêu nháo nhác của đàn vượn. Tarzan hiểu ngay rằng có chuyện không lành đã xảy ra với Kala.

Chàng bỏ cuốn sách trên mặt bàn, lao nhanh vào rừng. Nhưng dù có chạy nhanh đến mấy thì mọi sự cũng là muộn! Tới nơi, Tarzan chỉ thấy một đàn vượn đang ngồi xúm xít trên một khoảng đất trống la hét, trò chuyện om sòm. Chàng xô mình chạy vào giữa đám đông thì trông thấy mẹ Kala của mình đang nằm im lìm trên mặt đất. Chàng ôm lấy Kala, siết chặt vào lòng và bật khóc. Nước mắt chàng chan chứa, chảy thành dòng, làm thấm ướt cả một đám lông con vượn mẹ. Nỗi căm uất của chàng thật là kinh khủng, cơ thể chàng rung lên từng đợt. Chàng đặt Kala xuống đất rồi siết chặt nắm tay lại đấm vào ngực mình. Từ cổ họng của chàng phát ra một tiếng thét khủng khiếp. Đó là tiếng thét chứa hứa hẹn mối thù không đời chung Từ xưa tới nay, đúng là chưa bao giờ Tarzan nhìn Kala như nhìn một con vượn cái xấu xí. Bởi vì Kala đã vắt vào miệng chàng từng giọt sữa từ núm vú nhăn nheo, cằn cỗi của mình. Bởi vì Kala đã bồng bế nâng niu chàng từ nhỏ. Cho đến năm chàng lên tám tuổi, chàng vẫn không thể nào ngu nổi nếu không có mùi lông bụng ấm áp quen thuộc của Kala. Chàng đã yêu Kala bằng tình yêu pha lẫn sự biết ơn và lòng kính trọng. Nếu như nữ huân tước Alice còn sống và nuôi nấng chàng lâu nay, chàng cũng chỉ yêu Alice đến thế là cùng Trong cơn giận dữ và đau khổ, Tarzan cố gắng phán đoán chuyện gì đã xảy ra. dẫn tới cái chết của mẹ mình. Đàn vượn với thứ ngôn ngữ nghèo nàn của chúng không thể phán đoán và thông báo cho nhau được nhiều. Nhưng nhìn vào vết thương trên ngực Kala và bằng trí thông minh của con người, Tarzan hiểu ngay rằng chính những người da đen đeo lông chim trên đầu mà có lần mình thấy gần đây là thủ phạm gây ra cái chết. Có thể nó đã dùng một cành cây nhọn cắm vào ngực Kala rồi chạy trốn như con hươu chạy trốn mặt trời.

Chương 7: Truy Tìm Thủ Phạm

Con đường mòn mà Kuloga chạy trốn rất quanh co, vòng vèo. Tuy vậy, Tazran lại biết rõ từng khúc ngoặt nên chàng chạy cắt góc để rút ngắn thời gian, chặn đầu thủ phạm. Chàng đã sẵn sàng vũ khí: con dao găm và sợi dây thòng lọng. Sau một tiếng đồng hồ Tazran đã chạy tới một bãi đất bằng phẳng, lớp nhớt bùn. Trên mặt bùn in rõ một vết chân chạy. Giữa rừng già hoang vu này, những dấu chân đó chẳng của ai khác ngoài thủ phạm. Tazran trầm nghĩ và đứng lại quan sát. Chàng nhắm đếm số dấu chân và thấy bàn chân có năm ngón ngắn ngắn, không giống bàn chân những con vượn trong bộ lạc chàng, mà ngược lại rất giống bàn chân chàng. Ướm thử bàn chân mình vào dấu bùn chàng thấy dấu chân thủ phạm to hơn bàn chân mình một tý.

Xác định lại hướng con đường mòn, Tazran lại nhảy lên cây. Chỉ một lát sau chàng đã biến mất sau cái màu xanh đậm đặc của rừng già. Chỉ còn nghe thấy tiếng lá cây lao xao, xa dần, xa dần. Chạy được một lúc, Tazran dừng lại nghe ngóng. Trước mặt chàng, giữa khoảng rừng, một người da đen đột ngột hiện ra. Chỉ chút nữa là chàng bị hắn ta trông thấy. Người da đen đang cầm trong tay một chiếc cung mảnh mai, dây cung đã căng lên. Mũi tên nhỏ thẳng băng đang hướng về phía trước. Tazran nhận ra con lợn rừng Hoty với cái đầu nghênh nghênh, cái mõm sủi bọt, đang trong tư thế lao vào cuộc chiến. Tazran không quan tâm tới Hoty. Chàng rất ngạc nhiên về người cầm cung dưới đất. Hóa ra kẻ thù của chàng chỉ khác chàng chút xíu. Khác ở màu da và khuôn mặt. Trong các cuốn sách chàng xem lâu nay cũng có vẽ những người da đen. Nhưng giữa các hình vẽ mong manh bất động trên giấy với cái con người bằng xương bằng thịt dưới chân chàng bây giờ khác nhau kinh khủng. Nhìn người đàn ông này, chàng không nghĩ tới khái niệm "người da đen" mà chỉ nghĩ tới khái niệm "người bắn cung" được minh họa trong sách học vẫn

Tazran càng ngắm người da đen cầm cung dưới đất, chàng càng cảm thấy thích thú. Chàng thú vị vì sự trùng hợp giữa người bắn cung trong sách với người bắn cung ngoài đời. Trong giây lát, chàng quên hẳn mục đích truy lùng của chàng. Chàng bắt đầu quan sát từng cử chỉ của người da đen. Cánh tay cuộn cuộn cơ bắp của hắn co về phía sau làm cánh cung cong lại. Sợi dây cung có vẻ như dãn ra, sắp đứt. Vừa lúc đó, con lợn rừng Hoty cũng chúm đầu lao vào địch thủ. Nhưng đánh "phụt" một tiếng, mũi tên đã bay ra nhanh như một tia chớp, cắm phập vào cái cổ đầy lông cứng của Hoty. Hoty có vẻ như không thèm để ý tới mũi tên, vẫn đeo chiếc tên ở cổ, hùng hục lao tới. Nhưng Kuloga khá nhanh nhẹn. Anh chàng đã lấp xong mũi tên thứ hai và nhảy vọt sang bên. Hoty vừa lao vọt qua đã bị mũi tên thứ hai bắn phập vào lưng. Sau cú húc trượt, Hoty lại quay ngoắt trở lại, lấy đà mở đợt tấn công mới. Nhưng lúc này Kuloga đã kịp nhảy lên cây. Hoty đang chạy bỗng nhiên dừng lại rồi ngã kèn ra đất. Trong giây lát các cơ bắp của con lợn rừng cuộn lên, co giật đùng đùng. Từ mõm con lợn nổi lên vài đám bọt trắng. Nó rên lên một tiếng rồi nằm yên như một khúc gỗ.

Kuloga nhảy ngay xuống đất. Bằng một động tác hết sức thành thạo, anh chàng rút dao xẻo một mảng thịt ở hông con lợn. Chỉ một lát sau chàng đã nhóm được một đống lửa rừng rục và dúi miếng thịt vào giữa đống lửa. Ăn hết nửa số thịt, Kuloga vừa nửa còn lại vào chỗ xác con lợn rồi bỏ đi. Trên cành cây cao, Tazran chứng kiến bữa ăn của Kuloga rất chăm chú. Tất nhiên Tazran

muốn giết chết Kuloga, nhưng trong lòng chàng lại nổi lên một khao khát không kém phần mãnh liệt. Đó là khao khát được nhận thức. Chàng muốn biết kẻ thù xuất hiện từ đâu. Ngoài việc bắn cung, hẳn còn biết những gì? Còn việc giết hẳn thì chàng cảm thấy rất dễ, có thể làm bất cứ lúc nào. Chờ cho Kuloga đi khuất, Tazran nhảy xuống đất. Chàng dùng dao xẻo vài miếng thịt lợn ăn. Chàng vẫn ăn thịt sống như mọi khi. Chàng không hề đụng tới tảng thịt nướng mà Kuloga vứt lại. Nhìn đống lửa tàn, chàng vẫn chưa hết bắn khoăn. Chàng đã trông thấy lửa nhiều lần, nhưng chỉ trông thấy ngọn lửa bốc lên khi sét đánh vào những cây cổ thụ. Chàng không hiểu vì sao gã da đen lại có thể gọi được ngọn lửa ra để liếm sạch cả đống củi khô. Tại sao lửa có thể nuốt hết cả đống củi và chỉ để lại một đống bụi đen. Tazran vô cùng bắn khoăn. Chàng còn kinh ngạc không biết vì sao Kuloga lại đem làm hỏng thịt đi rồi mới ăn. Theo chàng nghĩ, nhúi thịt vào lửa tức là làm hỏng thịt. Ngẫm nghĩ một lúc rồi chàng cho rằng: lửa và tên bắn cung này là bạn. Hẳn và lửa đã chia nhau miếng thịt. Bởi vì rõ ràng là sau khi đưa thịt cho lửa ăn, lúc lấy ra, miếng thịt bé đi rất nhiều.

Bằng lòng với kết luận của mình, Tazran quay lại với con lợn. Chàng cắt thịt ăn thêm vài miếng nữa rồi chùi những ngón tay đầy máu vào bắp chân mình. Chàng rút dao vào bao, tiếp tục đuổi theo kẻ thù. Suốt một ngày dài Tazran bám sát Kuloga như một con ma rừng. Chàng còn thấy Kuloga giương cung bắn hai lần nữa: một lần bắn sói Hyna và một lần bắn khỉ Mana. Cả hai con vật đều chết ngay. Tazran lấy làm lạ. Lâu nay chàng thấy con thú dữ khi bị chảy máu thì rất khỏe và hung hãn. Vậy mà tại sao con lợn Hoty và chó sói Hyna lại có thể dễ dàng chết vì một cái que nhọn mỏng manh như vậy? Chàng quyết định phải tìm cho ra cái điều bí ẩn đó.

Đêm hôm đó, Kuloga ngủ trên một chạc cây cao. Anh chàng không hề biết rằng Tazran đang lờn vờn ngay bên cạnh. Đến sáng, thức dậy, Kuloga không thấy bộ cung tên của mình đâu cả. Anh ta nhảy xuống đất đi tìm nhưng không thấy. Cả đến dấu chân của kẻ ăn trộm cũng không có nốt. Linh tính báo cho Kuloga biết có chuyện chẳng lành. Anh ta bắt đầu run. Chiếc giáo hôm qua giết con vượn đó đã không kịp lấy lại, đến bây giờ lại mất thêm bộ cung tên, chỉ còn lại con dao đeo ở bên hông. Liệu với con dao nhỏ này Kuloga có đủ sức chiến đấu phòng thân hay không. Kuloga cầm chắc con dao duy nhất trong tay như cầm một hy vọng mỏng manh. Anh chần bắt đầu chạy nhanh về phía làng mình.

Nhưng khi Kuloga vừa bước chân chạy thì Tazran cũng nhô ra khỏi lùm cây và tiếp tục bám theo như hình với bóng. Tazran đã giấu bộ cung tên trên một tổ chim. Chàng chỉ mang theo hai thứ vũ khí quen dùng, chiếc dao găm và sợi dây thòng lọng. Chàng có thể giết chết kẻ thù bất cứ lúc nào, bởi vì gần như lúc nào chàng cũng là người đứng trên đầu kẻ thù như một con chim ưng. Chàng chưa muốn ra tay vì muốn biết Kuloga sẽ đi về đâu. Cái ý nghĩ tò mò đó nảy sinh trong đầu chàng chưa được bao lâu thì chàng đã giật mình đứng lại. Trước mặt chàng xuất hiện một khu rừng mới đốn. Trên vạt rừng trống đó có những túp lều rất kỳ quặc. Lập tức chàng hiểu rằng đã đến lúc phải ra tay hành động. Nếu không kẻ thù có thể trốn thoát mất.

Trước khi Kuloga, con trai của tộc trưởng Bonga kịp chạy vào trong lều, chiếc thòng lọng đã bay xuống. Vòng thòng lọng thít chặt lấy cổ họng Kuloga. Từ trên cành cây cao, Tazran siết chặt sợi dây và giật mạnh về phía mình. Kuloga chỉ kêu khè khè được vài tiếng đã bị giật ngược trở lại như một con cá mắc câu. Chỉ kéo thêm vài sợi tay nữa, Tazran đã kéo vọt Kuloga lên khỏi mặt đất. Chàng buộc chặt sợi dây vào cành rồi nhảy xuống đất trước mặt kẻ thù. Sau vài cái giãy yếu ớt, Kuloga đã nghẹo đầu sang một bên, bất động. Vượn mẹ Kala đã được báo thù!

Tazran lấy luôn con dao găm và chiếc thắt lưng của Kuloga. Chàng ngắm nghía những chiếc

lông chim trên đầu Kugola và thâm nghĩ: hấn cũng là một con khỉ không lông như mình. Không có lông nên hấn phải đeo lông giả. Tazran tự nhiên thấy đói. Chàng nghĩ thịt Kuloga đầy bản khoãn do dự. Hôm giết chết Tuplap, chàng đã không ăn thịt hấn. Bởi vì cũng như những con khỉ khác trong đàn, chàng ý thức được rằng, Tuplap là một thành viên trong bộ lạc. Nhưng bây giờ Kuloga thì sao? Kuloga là gì đối với chàng. Rõ ràng là Kuloga không thuộc những thú rừng mà lâu nay chàng vẫn ăn thịt.

Nhớ lại những bức tranh trong cuốn sách mà lâu nay chàng đã xem, mắt chàng chợt sáng lên vì một suy nghĩ: đây là một CON NGƯỜI, một NGƯỜI BẮN CUNG. Vậy thì người với người có thể ăn thịt nhau được hay không nhỉ. Chàng tự hỏi, nhưng cũng không tự trả lời được câu hỏi đó. Nhưng khi nghĩ tới việc xẻo thịt Kuloga đưa lên miệng, chàng tự nhiên cảm thấy buồn nôn. Bản năng con người trong lòng chàng như thầm thì lên tiếng nói với chàng: "Đừng ăn thịt người!"

Tazran quyết định thả xác Kuloga xuống đất. Chàng tháo sợi dây thòng lọng ra khỏi cổ Kuloga rồi đeo sợi dây vào người. Chàng leo lên ngọn cây cao và bắt đầu quan sát cuộc sống trong làng da đen. Chàng thấy những túp lều, những vạt đất trồng ngô, những người đàn bà hỏ vú cho con bú. Một ý nghĩ tò mò dấy lên trong lòng chàng: "Những người da đen này ăn ở ra sao?"

Chương 8: Những Người Da Đen

Tazran thận trọng tiến đến gần ngôi làng da đen của thủ lĩnh Bonga. Chàng bước đi trên những cành cây, cố gắng không để phát ra một tiếng động nhỏ. Sau cuộc báo thù cho Kala vừa rồi, chàng đã biết được rằng, cái que nhọn có màu đen ở đầu có thể từ rất xa bay tới cắm vào ngực chàng và chàng có thể chết rất nhanh như con chó sói Hyna. Với ý nghĩ đó, chàng thận trọng ngồi thu mình trong một lùm cây rất cao, có tán là dày đặc. Từ lùm cây không ai có thể nhìn thấy chàng, ngược lại chàng có thể quan sát toàn bộ thế giới dưới mặt đất.

Sân làng có nhiều đứa trẻ đang chạy nhảy nô đùa. Những người đàn bà hở ngực đang giã chuối khô trong những chiếc cối đá sần sùi. Một vài người đang ngồi chụm đầu bên nhau, nặn bánh bột kê. Trên những cánh đồng phía xa, mấy người đàn bà đang lom khom hái bí xanh. Tất cả đều ăn mặc rất sơ sài. Áo của họ được kết bằng một thứ cỏ khô tồi tàn, nhưng những chiếc vòng đeo cổ của họ lại sang lấp lánh ánh đồng thau và màu trắng ngà của răng nanh thú rừng. Tazran trông thấy có mấy người đàn ông chỉ đứng im, không làm lụng gì cả. Họ mang trên người rất nhiều vũ khí. Có thể họ đang đứng canh làng, đề phòng sự tấn công từ xa.

Bỗng Tazran giật mình vì có tiếng động dưới gốc cây. Chàng cúi xuống nhìn thì thấy có một người đàn bà đang ngồi ngay ở dưới gốc cây chàng nấp. Người đàn bà quỳ bên đồng lửa. Trên đồng lửa là một chiếc nồi đựng một thứ nước màu đen đặc sánh đang sôi lục sục. Người đàn bà thông thả cầm từng nắm tên nhọn, nhúng đầu nhọn vào nồi nước đen một lát rồi đặt sang bên. Tazran chăm chú theo dõi từng động tác của người đàn bà bên nồi nước đen. Chàng đoán rằng, có lẽ đây là điều bí ẩn của những mũi tên khủng khiếp đã làm chết mẹ Kala. Người đàn bà nhúng đầu que rất thận trọng, cố gắng không để nước đen vào tay. Nếu bị dính, người đàn bà vội vã nhúng tay vào một nồi nước khác và chùi tay vào một bụi lá có nhiều nhựa trắng.

Tất nhiên Tazran không biết nồi nước đen đó là nồi thuốc độc. Nhưng chàng lờ mờ hiểu được rằng thứ nước đen đó mới là cái giết chết mẹ mình, chứ không phải là cái mũi que nhỏ bé mỏng manh nọ. Mũi que chỉ có tác dụng chuyên chở nước đen đó đến ngấm vào da thịt. Ngay lập tức chàng nảy ra ý định chiếm đoạt bằng được những chiếc tên màu đen. Chàng ngồi chờ rất lâu. Khi người đàn bà dừng tay, chạy xuống dốc, chàng nhảy ngay xuống, vợ vội một nắm que đã nhuộm tẩm rồi lại nhảy lên cây.

Vừa lúc đó, phía cuối làng bỗng vang lên những tiếng kêu thất thanh. Tazran trông thấy một người đàn ông da đen đứng kêu ngay dưới gốc cây mà Kuloga nằm chết. Người da đen lại tiếp tục la hét, hai tay khua chiếc giáo lên trời rồi rít. Cả làng bắt đầu huyên náo. Đàn ông cầm vũ khí nhảy vọt ra khỏi lều, chạy xô tới phía người da đen đang la hét. Nói theo những người đàn ông là những người già và phụ nữ, trẻ em. Tất cả nháo nhác như một đàn ong vỡ tổ.

Tazran biết ngay là xác kẻ thù mà chàng tiêu diệt đã bị phát hiện. Nhưng chàng chẳng quan tâm tới chuyện đó. Điều quan trọng nhất lúc này đối với chàng là phải thực hiện bằng được ý định dọc đường. Chàng nhảy xuống đất như một con mèo, vợ hét số tên thuốc độc dưới chân. Vừa nhặt tên, chàng vừa nhìn vào trong túp lều. Do dự, quan sát một hồi, cuối cùng chàng chui ngay vào căn lều rộng nhất.

Trong lều rất tối. Tuy vậy chàng cũng trông rõ các thứ vũ khí treo kín các bức vách. Thôi thì đủ các thứ: cung tên, giáo mác, dao găm, mộc da.v.v. Giữa lều là một chiếc nồi để không. Chàng sờ mó tất cả những thứ đồ vật trong lều. Thứ nào chàng cũng sờ và dí mũi vào ngửi, đúng kiểu tò mò của loài khỉ. Tự nhiên chàng nảy ra một ý nghĩ tinh nghịch. Chàng thu lượm tất cả các thứ trong lều, dồn thành một đống ở giữa tấm thảm. Chàng lật chiếc nồi lên rồi đặt vòng lông chim mà chàng đã chiếm được của Kuloga lên trên. Xong xuôi mọi việc, chàng ngấm nghĩa cái kì quan của mình một lúc rồi phì cười.

Vừa lúc đó, chàng nghe bên ngoài có tiếng khóc rất to. Nhẹ nhàng như một con báo, chàng luồn ra khỏi cửa lều. Chàng chưa trông thấy những người da đen trở về, nhưng biết rằng họ đã rất gần mình. Bằng một cú đá, chàng lật nhào chiếc nồi, cho nước đen tràn ra đất rồi ôm bó tên nhảy lên cây. Khi chàng ngồi vững trên cây cũng là lúc người da đen đầu tiên ló ra trên con đường cạnh cổng làng. Chàng leo lên cao chút nữa và quan sát xem những người da đen phản ứng ra sao trước những việc làm của mình.

Dưới mặt đất, bốn người da đen đang khênh thi thể của Kuloga. Nói sau lưng họ là những người đàn bà đầu tóc rũ rượi, khóc lóc thảm thiết. Đoàn người rước xác kéo nhau đi chật cứng cả con đường vào làng, dừng ngay lại trước căn lều mà Tazran vừa phá phách. Người đàn ông da đen đầu tiên bước vào lều đã vội nhảy vọt trở ra. Cả đám rước lại nhốn nháo. Phải mất một lúc lâu mọi người mới cụm lại được thành đám trước cửa lều. Tiếng kêu khóc, bàn tán lắng dần. Bốn người đàn ông lom khom chìa ngọn giáo về phía trước, thận trọng tiến vào lều. Cuối cùng, một người đàn ông nhiều tuổi cao to nhất, có vũ khí đẹp nhất đã dũng cảm đột nhập vào lều. Đó chính là thủ lĩnh Bonga, cha của nạn nhân.

Căn lều im lặng như một hang đá. Nửa phút căng thẳng trôi qua. Cuối cùng Bonga bước ra với khuôn mặt vừa lo sợ vừa giận dữ. Bonga nói gì đó với đám đông. Lập tức họ tản ra bốn phía để tìm kiếm. Chỉ một lát sau họ đã phát hiện ra nồi thuốc độc bị lật úp và toàn bộ số tên đã không cánh mà bay. Thủ lĩnh Bonga không thể nào giải thích ngay cho bộ lạc của mình về hàng chuỗi sự kiện thê thảm và bí hiểm vừa xảy ra liên tiếp: đứa con trai dũng cảm nhất bộ lạc bị giết chết và bị tước đoạt hết vũ khí trên người, nồi thuốc độc bị lật đổ, số tên tẩm thuốc độc bị mất hết, lều trại bỗng nhiên bị xáo trộn, vòng lông chim của Kuloga lại xuất hiện trong lều??? Cả làng im lặng.

Những người đàn ông nhìn nhau dò hỏi. Họ cụm lại thành từng đám, không dám đứng cách xa nhau, mồm lẩm bẩm, mắt nhón nhác nhìn ra bốn phía.

Bên ngoài làng, rừng xanh vẫn rì rào tiếng lá. Ngồi đong đưa trên ngọn cây cao, Tazran nhìn thấy tất cả nhưng không hiểu hết được nỗi lo lắng của dân làng. Chàng không hết biết gì về tín ngưỡng, tôn giáo của người da đen. Chàng chỉ biết điểm chủ yếu nhất: chàng đã làm cho những người da đen sợ hãi.

Mặt trời đã lên cao, Tazran thấy đói. Nhưng chàng nhớ rằng mình đang ở rất xa con lộn rừng bị ăn dở. Chàng quyết định quay về. Lùm cây cao rung chuyển. Chỉ một lát sau chàng đã lặn vào cái màu xanh đậm của rừng già, chẳng khác gì con cá mập lặn vào biển đêm.

Trời tối một lúc thì Tazran đã có mặt trong bộ lạc của mình. Chàng mệt mỏi vì đã khuôn về đủ thứ. Tuy vậy chàng rất khoan khoái và kiêu hãnh vì mối thù đã được trả, vì những chiến công của mình. Chàng đem khoe các thứ chiến lợi phẩm của mình. Nào là chiếc cung, nào là bó tên

tắm thuốc độc, nào là giáo mác dao nhọn.v.v. Thấy Tazran hoa chân múa tay trước các thứ vũ khí kì lạ, Ketchac tỏ ra bực bội. Cái thằng khỉ không lông này thật quá lắm chuyện. Nó chỉ là một con khỉ lạc loài, kì quặc, thế mà dám ba hoa trước bộ lạc mình cầm đầu. Từ bộ não nhỏ xíu trong đầu Ketchac nảy ra một ý nghĩ thù hằn, khi nào thuận tiện phải thanh toán Tazran! Với ý nghĩ đó, Ketchac không hành động gì cả mà chỉ nhe răng gặm ghè.

Ngày hôm sau, trời vừa hừng sáng, Tazran đã thức dậy đi tập bắn cung. Thoạt đầu chàng bắn chiếc nào là mất chiếc tên ấy. Bởi vì chàng chỉ bắn vào không khí. Một lúc sau chàng mới nảy ra sáng kiến là cần phải bắn vào một cái đích nào đó tượng trưng cho con mồi hoặc kẻ thù. Thế là chỉ sau một tháng luyện tập say mê, kiên trì, Tazran đã trở thành một tay bắn thiện xạ.

Chàng có thể bắn trúng cả vào đầu những con rắn đang leo trên cây cao. Mũi tên như một chiếc đinh đóng đầu con rắn vào thân cây. Có điều là tài thiện xạ của Tazran cũng phải trả giá. Sau một tháng, chàng đã tiêu xài hết sạch toàn bộ số tên kiếm được. Chàng quyết định lên đường, trở lại làng người da đen để kiếm tên.

Ngay ngày hôm sau, Tazran lên đường từ sáng sớm tinh mơ. Muốn đến khu làng vào buổi trưa chàng vừa leo cây vừa nhảy xuống đất chạy nhanh. Tới nơi, chàng nấp vào bụi cây và lại thấy người đàn bà da đen ngồi nấu thuốc độc ở lò nấu cũ. Chàng ngồi suốt mấy tiếng đồng hồ chờ cơ hội.

Nhưng thật rủi ro! Hình như ngày hôm đó không phải ngày tốt của chàng. Người đàn bà cứ ngồi lì bên nồi thuốc, chẳng đi đâu cả. Mặt trời sắp lặn Tazran vẫn nằm thờ dãi trên ngọn cây.

Trời đã tối. Những người đàn bà từ các cánh đồng trở về lều. Cánh đàn ông đi săn cũng lác đác trở về. Khi bộ lạc đã về đông đủ, cổng làng được đóng lại và chen chắn rất cẩn thận. Đám đàn bà bắt đầu bê nồi ra trước cửa lều, chia thịt cho nhau nấu nướng

Bỗng ngoài cổng làng vang lên một tiếng kêu. Tazran nhìn ra. Đó là tiếng gọi cổng của nhóm người đi săn về muộn. Nhóm người từ phía bắc trở về. Họ vừa kéo vừa đẩy một con vật trông rất lạ mắt đi bằng hai chân sau. Nhìn kỹ Tazran thấy không phải là con thú mà là một con người - một tù binh da đen. Nạn nhân vừa bị đẩy vào giữa làng, đàn bà trẻ con xô nhau ra xem, vây kín xung quanh. Ngay lập tức, đám người vui vẻ dùng đá và gậy gộc đánh đập con mồi người. Tazran ghê sợ tới mức co rúm cả người lại. Chưa bao giờ chàng trông thấy một cảnh tượng như vậy. Mặc dù lớn lên trong đàn vượn, hàng ngày sống với thú rừng, chàng cũng không nghĩ rằng những người đi bằng hai chân như chàng lại có thể đánh đập đồng loại một cách vui vẻ như vậy. Trong các loài thú, chàng chỉ thấy có hổ báo là hành hạ con mồi trước khi ăn thịt. Các loài thú khác vô được mồi là ăn thịt ngay. Nói cho đúng thì chúng không phải là ác thú. Chúng giết con mồi chẳng qua chỉ là cần phải ăn.

Trước kia, khi bám theo Kuloga, Tazran nghĩ rằng Kuloga có thể dẫn chàng tới một thành phố, nơi có những ngôi nhà kỳ quặc với những ống khói mây đen mà chàng đã trông thấy trong sách học vắn. Khi đó chàng vừa cảm thấy ngại ngùng vừa kính trọng loài người. Còn bây giờ, cái làng người da đen này đã làm chàng vô cùng thất vọng. Cả làng không có một căn nhà nào to, sạch sẽ như căn nhà bí ẩn của chàng ở ven bờ sông. Không những thế, trước mắt chàng bây giờ, những người này lại hành động tồi tệ hơn cả đàn vượn. Họ còn man rợ hơn cả sư tử Sabo. Loài người cũng chẳng có gì đáng trọng!

Giữa sân làng, người tù binh đã bị trói vào một chiếc cọc. Những người da đen đã đứng thành

vòng tròn nhảy múa. Những ngọn dao găm những mũi giáo hoa lên theo nhịp nhảy, sáng lóa mắt. Đám đàn bà cũng nắm tay nhau thành một vòng tròn rộng hơn để nhảy múa. Một vài người vừa nhảy vừa đập tay vào những chiếc trống con. Tiếng trống làm Tazran nhớ lại lễ hội Đum Đum của bộ lạc mình

Vòng người nhảy múa mỗi lúc một điên dại và thít nhỏ dần xung quanh chiếc cọc. Người tù binh co rúm lưng, giương đôi mắt trắng dã nhìn quanh. Bỗng một mũi giáo cắm phập vào mặt người tù. Mũi đâm như một tín hiệu mớ màn. Ngay lập tức, hàng chục ngọn giáo khác thi nhau cắm vào người nạn nhân như một trận mưa rào. Máu trên mình nạn nhân tóe ra. Tazran rùng mình suýt ngã. Chàng phải nắm chặt cành cây và nhắm mắt lại. Đàn vượn mà chàng đang cùng chung sống cũng chưa bao giờ làm thế!

Nhưng ngay lúc đó Tazran nhận thấy rằng: cái cơ hội mà chàng mong chờ cả ngày đã tới. Bóng tối đã trùm xuống từng kẽ lá rừng. Người đàn bà nấu thuốc độc dưới gốc cây đã trở về từ lúc nào không rõ. Cả làng đang say máu. Tazran nhanh nhẹn tụt xuống đất vờ vét bãi tên. Lần này chàng đã biết dùng dây bó tên thành một bó cho dễ mang. Tuy lấy gọn số tên nhưng chàng chưa muốn đi. Chàng muốn làm một cái gì đó cho những người da đen này hoảng sợ. Chàng phải cho họ biết rằng chàng đã xuất hiện ở đây lần thứ hai.

Họ đông hơn chàng, có vẻ cao lớn hơn chàng, nhưng chàng lờ mờ cảm thấy rằng, so với họ, chàng có một cái gì đó cao hơn, tốt hơn. Giấu bó tên vào một gốc cây, Tazran lại lên vào căn lều lần trước. Trong lều tối om. Tazran sờ soạng xung quanh. Tay chàng chạm phải một vật gì đó to, tròn vo, nhẵn thín như quả dưa. Nhưng vừa lúc đó chàng nghe có tiếng chân người chạy vào lều. Trong ánh sáng lờ mờ của cửa lều vén lên, chàng nhận ra người đi vào là một người đàn bà. Chàng vội nép sang một bên. Người đàn bà bước vào giữa lều, tìm một vật gì đó. Hai tay người đàn bà khua khua trong bóng tối mỗi lúc một gần Tazran. Tazran sờ vào chuôi dao. Nhưng chàng chưa kịp rút dao ra thì người đàn bà đã kêu lên một tiếng hài lòng. Hình như bà ta đã tìm được vật cần tìm, nên vui vẻ bước ngay ra khỏi cửa. Tazran thở phào. Chàng cũng chuẩn ra khỏi lều. Chàng chạy lại gốc cây lấy bó tên và lại đập úp nồi thuốc trên lò xuống đất. Xong việc, chàng cầm cái vật tròn tròn, ăn trộm được trong lều, bỏ lại gần đám người đang say sưa hành hình tù binh. Chàng nhồm dậy, lấy đà rồi ném cái vật trong tay vào giữa đám người. Vật đó từ trên cao rơi xuống trúng đầu một gã cầm giáo, làm gã ngã lăn quay ra đất, lăn tròn vài vòng rồi dừng lại trên chiếc cọc khổ hình. Đám đông giật mình kinh ngạc. Khi nhận ra đó là cái gì, cả đám người bỏ chạy toán loạn.

Thì ra đó là một chiếc đầu người. Từ trên trời cao rơi xuống cả bộ lạc một cái đầu lâu khô - một chuyện vô cùng bí hiểm. Điều này chứng tỏ cho những người da đen biết rằng, khu rừng họ đang ở không phải là vô chủ. Sau khi phát hiện ra rằng nồi thuốc độc bị phá, toàn bộ số tên trong ngày đã bị mất, tộc trưởng Bonga nhận định rằng: bộ lạc đã làm cho thần rừng nổi giận. Bộ lạc đã cả gan đốn cây, đào đất, đốt lửa, săn thú mà không hề cúng tế thần rừng

Từ hôm đó, bộ lạc da đen của thủ lĩnh Bonga ngày nào cũng đem đồ tế lễ ra đặt dưới gốc cây mà Tazran đã nấp. Họ muốn làm dịu cơn thịnh nộ của thần rừng.

Chương 9: Người Cầm Đầu Bộ Lạc

Tazran sống trong rừng già đã tới năm thứ mười tám. Chàng rất hài lòng với cuộc sống của mình. Tất nhiên chàng không hề biết rằng bên ngoài thế giới rừng già này còn có một thế giới khác, một thế giới mà lẽ ra chàng phải lớn lên ở đó với tất cả sự giàu sang và vinh quang của một huân tước Rừng già châu Phi có khá nhiều ao hồ. Hằng ngày, Tazran say mê đánh cá và săn bắt thú rừng. Sư tử Sabo cùng nhiều loài thú dữ khác đã làm cho cuộc sống của chàng đỡ buồn tẻ. Đối phó với chúng, chàng có thêm niềm vui của sự phưu lưu. Khi thì chúng săn đuổi chàng, khi thì chàng săn đuổi chúng. Sabo là một con sư tử cái rất nhanh nhẹn. Con báo Seta và con sư tử đực Numa cũng nhanh không kém. Tuy vậy, sống từ thuở lọt lòng cùng đàn vượn, Tazran còn nhanh hơn chúng. Những con thú dữ trong rừng chưa lần nào chạm được vào da thịt Tazran. Còn đối với con voi Tanto thì đã từ lâu với Tazran là chỗ bạn bè. Vào những đêm trăng sáng, Tazran thường đi dạo cùng Tanto. Nếu thấy đường đi lầy lội, Tanto thường dùng vòi cuốn Tazran lên, đặt vào tấm lưng rộng rãi của mình.

Trong rừng, thật ra Tazran cũng không có nhiều bạn bè cho lắm. Thậm chí nhiều con vượn đực trong bộ lạc cũng tỏ ra ác cảm với Tazran. Đường như để bù lại cái khoảng trống tình cảm đó, Tazran đã có ngôi nhà gỗ với bao thứ đồ vật lạ mắt làm nguồn vui. Một hôm Tazran ngồi trong nhà man mê chùm chìa khóa. Loay hoay một lúc, chàng mở được chiếc hòm. Chàng lôi ra được trong hòm một tấm ảnh đã ngả vàng. Trong ảnh là một người đàn ông trẻ tuổi có mái tóc khá mượt. Chàng còn lôi ra được một tập thư, một cuốn nhật ký và một sợi dây chuyền vàng. Chàng ngắm nghía từng thứ một và có vẻ rất thích sợi dây chuyền vàng. Bất chước những người da đen, chàng đeo sợi dây xích vàng đó vào cổ. Chỉ có những bức thư trong hòm là chàng không thích thú cho lắm. Mặc dù đã biết đọc khá nhiều nhưng chàng không đọc nổi các lá thư. Lý do rất đơn giản. Nhiều là thư viết bằng tiếng Pháp và những lá còn lại thì không viết bằng thứ chữ in hoa như trong sách học vắn mà bằng thứ chữ thường xiêu vẹo. Chàng lôi cuốn sách học vắn ra so sánh theo kiểu tra cứu từ điển nhưng đành bất lực. Thất vọng, chàng dứt cả nắm thư từ cùng cuốn sổ vào tủ

Tazran không biết rằng cuốn sổ nhỏ mà chàng vừa cất vào tủ là cái chứa đựng toàn bộ bí mật về nguồn gốc, lai lịch của chàng. Nó chứa đựng tất cả những chuyện đã xảy ra gần hai mươi năm trước. Nó chứng tỏ rằng cha mẹ chàng đã đến đây, sinh ra chàng ở đây. Bởi vì đó là cuốn nhật ký viết chung của hai vợ chồng Clayton - Alice. Cuốn nhật ký được viết bằng tiếng Pháp, tổng khi đó những cuốn sách mà chàng đọc lâu nay lại viết bằng tiếng Anh.

Cất cuốn nhật ký và thư từ vào tủ, Tazran suy nghĩ rất mông lung. Chàng nghĩ rằng đến một lúc nào đó, thế nào chàng cũng hiểu bằng được những nét chữ ngoằn ngoèo đó. Cũng từ hôm ấy, trong trí nhớ của chàng, khuôn mặt của người đàn ông nheo cười trong tấm ảnh thường xuyên xuất hiện.

Những chuyện đó xảy ra vào thời kỳ Tazran đã trở thành một người bắn cung thiện xạ. Đó cũng là thời kỳ xảy ra một trận đụng độ mới giữa chàng và con sư tử Sabo.

Một hôm, chàng đang mải mê săn chim thì thấy sư tử Sabo xuất hiện ngay trước mặt. Đôi mắt to, vàng của nó chiếu thẳng vào chàng đầy giận dữ. Cơ thể vừa vạm vỡ, vừa uyển chuyển của nó

ti nhẹ xuống mặt đất. Vì đã hiểu nhau quá rõ, Sabo không hề vội vã. Từng bước, từng bước, Sabo tiến lại gần. Tazran không bỏ chạy. Đây là dịp chàng thử nghiệm thứ vũ khí mới trước kẻ thù mà nhiều lần chàng phải tránh mặt. Chàng giương cung chờ đợi. Vì cú nhảy của Sabo hơi ngắn, mũi tên đầu tiên của Tazran bay vọt qua đầu Sabo. Tazran nhảy sang bên, tránh cú vồ của Sabo rồi nhanh chóng lấy mũi tên thứ hai. Khi Sabo còn đang rượt theo đà, mũi tên thứ hai đã cắm vào sống lưng nó. Bằng một tiếng gầm như động đất, con sư tử quay ngoắt lại, mở đợt tấn công thứ hai. Nó chưa kịp lấy đà, mũi tên tiếp theo đã cắm ngọt vào mắt trái. Tazran định nhảy sang bên thì vấp phải rễ cây, ngã ngay tại chỗ. Mặc dù phải đeo hai mũi tên trên mình theo đà bay, con sư tử vẫn đổ ụp xuống người Tazran. Trong nháy mắt, Tazran thấy mình nằm dưới bụng Sabo. Chàng rút dao găm, dùng hết sức cánh tay xỉa dao vào sườn con sư tử.

Cả hai lăn lộn trên mặt đất. Thuốc độc đã ngấm, chỉ một lát sau cơ thể con sư tử đã mềm oặt. Tazran đẩy cái bụng nóng hổi của con sư tử và đứng dậy. Chàng lắc mái tóc dài rũ rượi của mình sang bên rồi thét lên một hồi ghê rợn. Đó là tiếng thét chiến thắng, theo thói quen của bộ lạc vượn Ketchac. Tiếng gầm của con sư tử Sabo và tiếng thét chiến thắng của Tazran làm cả rừng xanh nín thở. Chim chóc ngừng kêu. Các loài thú bốn chân không dám bước. Hồ báo cũng lảng lạng tránh xa cuộc ẩu đả. Trong thâm tâm, chúng không thích dây dưa với Sabo và Tazran.

Cần phải nói thêm rằng, lúc Tazran cất tiếng thét vang động núi rừng, làm muôn loài phải động tai nghe ngóng thì cũng là lúc ở thủ đô Luân Đôn xa xôi, ngài hầu tước Henri Clayton, ông bác của Tazran và cũng là người thừa kế gia tài dòng họ quý tộc Clayton đang đọc một bài diễn văn chính trị dài dòng trước hạ nghị viện. Mặc dù diễn văn được chuẩn bị công phu và giọng ông cũng khá hùng hồn, ông vẫn chẳng làm các nghị sĩ chú ý, mà ngược lại, chỉ làm họ ngủ gà ngủ gật.

Thịt sư tử không dễ nuốt, nhưng lúc này con đói đã làm Tazran quên mùi hôi của nó. Chàng dùng dao găm lột da Sabo, treo lên cành cây phơi rồi quay lại xẻo vài miếng thịt ăn lót dạ. Ăn xong, chàng lau những giọt máu giầy quanh mép, leo lên cây ngủ một giấc say như chết. Tới tận chiều ngày hôm sau, Tazran mới thức giấc. Chàng tụt xuống đất, đến chỗ xác con sư tử để ăn chiều. Tới nơi, chàng vô cùng tức tối. Sư tử Sabo chỉ còn lại bộ xương. Chàng phải lang thang mất một lúc mới tìm được một con nai. Vừa lúc con nai trông thấy chàng thì một tên cũng bay vào gáy nó. Mũi tên độc ngấm rất nhanh. Con nai chỉ chạy được vài bước đã ngã lăn ra đất. Tazran ăn thịt nai no nê rồi vội tìm về với bộ lạc của mình. Vừa trông thấy đàn vượn, chàng đã đưa ngay tấm da sư tử ra khoe.

"Hãy nhìn đây! Tazran gọi to - Hãy nhìn đây, những con vượn của Ketchac. Tazran đã làm được điều này. Có kẻ nào giết nổi Sabo? Chỉ có Tazran. Tazran này mạnh hơn tất cả chúng mày. Bởi vì Tazran không phải là vượn, không phải là khỉ. Tazran là" Chàng định nói là "Một người đàn ông" như chàng đã thấy viết trong sách học vắn. Nhưng chàng chỉ nhớ đến nét chữ mà không biết phải phát âm chữ "a man" như thế nào cả.

Cả bộ lạc vượn xúm vào xem tấm da sư tử. Tất cả đều nghe Tazran nói và đều tỏ ý tán phục. Chỉ riêng có Ketchac là quay lưng đi, không thèm nghe. Nó lắc lư cái đầu đầy lông xù. Đột nhiên nó chạy lung tung vài vòng rồi nhảy xổ vào đám đồng đang vây quanh Tazran. Nó bắt đầu cắn xé, cào cấu đám thính giả. Vì bị tấn công bất ngờ, mấy con vượn không kịp bỏ chạy đã bị chảy máu. Ketchac vẫn chưa hả giận. Bằng một tiếng thét giận dữ, nó nhảy xổ vào Tazran. Rất may là Tazran đã kịp nhảy vọt lên cây.

- Xuống đây, Tazran! - Ketchac thét to - Xuống đây! Mà sẽ biết ai mạnh hơn. Tại sao mà lại chạy trốn Ketchac?

Hiểu lời thách thức của Ketchac, Tazran thông thả tụt xuống đất. Cả bộ lạc vượn trên các cành cây cao đều nín thở cúi xuống nhìn. Ketchac vẫn tiếp tục la hét. Nó vung đôi tay dài vạm vỡ về phía Tazran. Các bắp cơ của nó vừa to vừa chắc, chuyển động cuộn cuộn dưới lớp lông đen lưa thưa. Cái đầu của nó to như quả bóng đặt trên tấm lưng rộng lù lù như một đụn than. Nó nhe mõm làm lộ ra những chiếc răng vàng bản thủ. Sự giận dữ của nó lộ ra qua hai hốc mắt đỏ ngầu.

Tazran tỏ vẻ thản nhiên, chờ Ketchac tấn công. Trước Ketchac lúc này Tazran có vẻ trở nên nhỏ yếu. Bộ cung tên chàng đã giấu ở một nơi. Đối mặt với kẻ thù, chàng chỉ có con dao găm. Khi Ketchac nhảy bổ vào Tazran thì cũng là lúc chàng kịp rút dao ra khỏi vỏ. Chàng phải thật nhanh nhẹn để Ketchac không áp sát được vào mình. Đôi tay Ketchac dài gấp rưỡi tay Tazran nên chàng phải giật lùi và tránh sang bên. Thừa lúc Ketchac sơ ý, Tazran túm được mấy ngón tay của nó. Chàng giật mạnh cánh tay con vật sang bên và vung dao đâm một nhát vào giữa ngực trái. Nhát đâm ngập cán dao. Chàng vừa rút dao ra thì Ketchac tóm được cổ tay chàng bóp mạnh. Con dao rơi xuống đất. Rất may là Ketchac không biết dùng dao. Nó chỉ dẫm lên con dao rồi vung bàn tay đập mạnh xuống đầu đối thủ. Nếu nó đập trúng, thế nào Tazran cũng bị vỡ sọ. Nhưng ngay lúc đó Tazran đã luồn đầu xuống dưới và thuận tay thoi một đám vào dạ dày con vật. Ketchac loạng choạng suýt ngã. Nhưng ngay sau đó nó túm được vai Tazran và há mõm cắn. Tazran phải tóm lấy cổ họng nó và dùng hết sức đẩy mặt nó ra. Tazran đẩy tay, con vật đẩy cổ, được một lúc, tay Tazran mới dần. Bộ quai hàm to bạnh với hai hàm răng lởm chởm của Ketchac mỗi lúc một áp sát vào mặt Tazran. Khi răng của nó chỉ còn cách mũi Tazran chừng một đốt ngón tay thì đột nhiên con vật chùng chân xuống.

Đôi tay dài đang bấu chặt hai vai Tazran tự nhiên lỏng ra, bất lực. Vì mất máu, Ketchac ngã vật xuống Tazran nhặt con dao rồi quay lại đặt chân lên cổ con thú. Chàng lắc mái tóc dài và hét lên tiếng hét chiến thắng quen thuộc của mình. Chàng trai của dòng họ quý tộc Clayton đã trở thành chúa tể của một vùng rừng già châu Phi.

o O o

Một vài tháng trôi qua. Cuộc sống của bộ lạc vượn đã có những cải thiện đáng kể. Nhờ trí thông minh của người cầm đầu bộ lạc, lũ vượn tìm được nhiều thức ăn hơn. Con vượn nào cũng trở nên béo tốt và vui vẻ. Chúng tỏ ra rất hài lòng với chế độ mới, dưới quyền cai trị của Tazran. Tazran nhiều lần dẫn đàn vượn của mình tới những cánh đồng của người da đen. Nhưng chàng nhắc nhở đàn vượn để chúng không phá hoại hoa màu. Vì vậy những người da đen vẫn tiếp tục trồng cấy mà không hề biết là mình đang bị đàn vượn bóc lột. Trong thời gian đàn vượn bẻ trộm ngô, Tazran tranh thủ vào thăm "làng". Chàng vẫn tiếp tục lấy tên dự trữ để cho ống tên của mình không bao giờ bị lỏng. Một hôm chàng phát hiện ra ở dưới gốc cây chàng nấp có rất nhiều thức ăn được bày rất trang trọng và cung kính. Chàng liền nếm thử. Chàng không thấy ngon, nhưng thứ nào cũng dễ ăn và đặc biệt là dễ nhai. Lần đầu tiên trong đời, chàng biết tới những thứ thức ăn nấu chín. Chàng ăn chủ yếu vì tò mò. Từ lần ấy, chàng có thói quen khi nào tới thăm làng cũng mò ra gốc cây chén sạch các thứ đồ ăn đó. Những người da đen thấy đồ cúng bị mất lại càng hoang mang lo sợ. Họ vẫn tiếp tục cúng, nhưng rất băn khoăn vì tính nết của các vị thần. Thần rừng đã vui lòng nhận đồ cúng của họ, nhưng vẫn không tha thứ cho họ. Cung tên vẫn bị mất, đồ đạc trong lều vẫn hay bị đập đổ. Thần thánh không chỉ giận họ mà còn trêu chọc

họ. Cuộc sống của họ mỗi ngày thêm nặng nề.

Ít lâu sau, tộc trưởng Bonga quyết định thay đổi chỗ ở. Một số đàn ông khỏe mạnh được cử đi tìm đất. Họ đi về phương nam, vừa săn bắt, vừa tìm hiểu đất đai, nguồn nước để cắm đất lập làng. Vì vậy bộ lạc vượn của Tazran lại bị những người da đen quấy nhiễu. Sự yên tĩnh thanh bình của vùng rừng già ven biển lại bị khuấy động bởi những tiếng hò hét và tiếng kêu thảm thiết của những con vượn bị thương. Không chỉ những loài thú rừng sống trên mặt đất mà chim sóc, cũng không được sống yên. Hóa ra sự có mặt của con người là như vậy!

Trong rừng có rất nhiều loài thú dữ đi kiếm ăn bất kể đêm ngày. Khi thấy chúng lung sục, các loài động vật nhỏ yếu thường lảng tránh một lúc, chờ yên tĩnh rồi lại quay về chỗ cũ. Xét cho đến cùng, chúng vẫn là láng giềng của nhau. Nhưng riêng với con người thì gần như không có chuyện đó.

Khi con người tới một nơi nào, nhiều loài động vật đã bỏ đi để rồi không bao giờ quay trở lại. Các loài khỉ, vượn cũng vậy. Chúng lảng tránh con người chẳng khác gì loài người ghê sợ bệnh dịch

Có tới vài tháng liền, bộ lạc vượn của Tazran chỉ lang thang dọc bờ biển, không bỏ đi xa. Thật ra chúng rất muốn xa lánh loài người. Nhưng chúng nể Tazran. Vị thủ lĩnh mới của bộ lạc không muốn từ giã cái kho báu của mình trong ngôi nhà gỗ. Cho tới một hôm, khi trông thấy hàng chục người da đen gần đó phá rừng, lập trại, đàn vượn mới hoảng hốt chạy vội tới cầu xin Tazran. Biết không thể trì hoãn thêm được nữa, Tazran đành quyết định dẫn cả bộ lạc vượn vào rừng sâu, một nơi mà từ thuở khai thiên lập địa tới nay chưa hề có dấu chân người

Một tháng sau đó, Tazran trở về nơi cũ. Cả ngày chàng nằm vắt vẻo trên cành cây xem sách. Ngày hôm sau chàng quyết định đột kích vào làng người da đen để kiếm thêm ít thuốc độc. Công việc này cứ mỗi ngày một khó khăn hơn, bởi vì những người da đen thường cất giấu cung tên của mình trong lều. Tazran phải rình mò suốt cả ngày để tìm ra những nơi cất giấu. Có hai lần chàng phải lấy ống tên của họ ngay trên giường ngủ trong lều. Thấy công việc này quá nguy hiểm, chàng quyết định phải rình bắt những người da đen đi lẻ trong rừng để thu lượm cung tên. Cũng may là những chuyến giết người thu vũ khí lâu lâu mới xảy ra một lần. Nếu việc đó xảy ra thường xuyên chắc bộ lạc Bonga phải bỏ đi nơi khác.

Chương 10: Ông Vua Không Ngai Vàng

Khi đã trở thành thủ lĩnh, với tư cách như một ông vua của loài vượn, Tazran phải có trách nhiệm giải quyết nhiều việc phức tạp. Ví dụ, có một con vượn đực Taka đến phàn nàn với Tazran là tên vượn già Mugo quyến rũ vợ mình. Tazran phải nghe cho rõ ngọn ngành để giải quyết. Chàng quyết định: nếu như vợ của Taka đem lòng yêu Mugo thì từ nay mẹ không được phép quay về với Taka nữa. Nhưng để cho Taka đỡ bị thiệt thòi, Mugo phải gả một trong những đứa con gái của mình cho Taka làm vợ. Rồi một hôm, Tana ôm bụng nhăn nhó tới gặp Tazran. Từ bụng Tana máu nhỏ ra từng giọt. Tana kêu rằng mình bị chồng là Gunto cắn. Gunto khi được gọi tới thì lại kêu rằng, vợ mình rất lười, đi kiếm ăn cả ngày về mà chẳng chịu đem cho chồng lấy một quả hồ đào hay một con bọ cạp nào hết. Đã thế mẹ lại chẳng chịu gãi lưng cho chồng. Tazran phải gọi cả hai vợ chồng tới một gốc cây và phán rằng: từ nay Tana phải làm tròn bổn phận của người vợ. Còn Gunto nếu cứ tiếp tục hành hạ vợ, chàng sẽ cho ném một nhát dao găm.

Cuộc sống của Tazran cứ trôi qua như thế. Chàng luôn phải lo hòa giải những xung đột gia đình lật vật. Công việc này chẳng có gì thú vị. Nhưng nếu chàng không giải quyết, xung đột một gia đình có thể trở thành xung đột cả đàn. Điều an ủi chàng là những con vượn sau khi nghe chàng phán xét đều ngoan ngoãn nghe lời, vui vẻ quay về tiếp tục công việc kiếm ăn. Chàng cảm thấy thiệt thòi nhất là sau khi trở thành thủ lĩnh, chàng trở nên bận bịu, mất tự do. Chàng không còn nhiều thời gian để trở về ngôi nhà cũ lục lọi sách vở, không dám bỏ bộ lạc ra bờ biển nằm kènh mà ngắm những con sóng lấp lánh ánh mặt trời. Gần đây chàng ra ngôi nhà gỗ và rất mừng là ngôi nhà chưa bị những người da đen phát hiện. Những lúc chàng bỏ đi thăm ngôi nhà gỗ, đàn vượn tỏ ra không bằng lòng chút nào.

Càng ngày Tazran càng để ý đến sự khác biệt giữa mình và những con vượn. Chàng thấy chúng ít chịu suy nghĩ. Chúng không hiểu được những ý định, những mơ ước của chàng. Số lượng từ ngữ của bộ lạc vượn này quá ít ỏi. Vì vậy nhiều khi chàng lú lờ kể lại một giấc mơ lý thú nào đó của mình thì hay bị cụt hứng. Chúng nghe mà chẳng hiểu gì cả. Nhiều lúc chàng muốn nói với chúng những điều mà chàng biết được trong sách nhưng cũng đành im lặng bất lực. Trong khi đó, nhu cầu trao đổi giao tiếp của chàng mỗi ngày một mạnh mẽ.

Khi Tazran còn bé, chàng có một số bạn bè cùng tuổi. Lúc đó Tazran vui vẻ sống trong tình bạn tuổi ấu thơ. Nhưng khi chàng đã trở thành một người đàn ông thực thụ thì những người bạn cùng tuổi với chàng chỉ là những con vượn to cao nhưng đần độn. Chúng cũng chẳng khác gì cha mẹ chúng. Khi Kala còn sống, chàng còn thấy mình có sợi dây gắn bó với bộ lạc. Bây giờ mẹ chàng đã chết, bạn cũ của chàng chỉ là những con thú hoang dã, chàng trở thành một con người cô đơn. Vì vậy ngôi nhà gỗ trở thành nguồn vui duy nhất của chàng.

Từ khi chàng lên ngôi vua có một con vượn đực hay tỏ ra ngang ngạnh với chàng. Đó là Tocốt, con trai của Tuplap. Chỉ vì trông thấy chàng có dao găm, cung tên giáo mác, Tocốt không dám động tới chàng. Nó chỉ tỏ ra bướng bỉnh. Tuy vậy Tazran biết rằng, nếu có cơ hội thuận lợi, Tocốt sẵn sàng dẫm lên xác chàng để kế ngôi thủ lĩnh. Tocốt ghen tỵ và căm thù Tazran vì theo nó, Tazran trước sau vẫn chỉ là con khỉ trụi kỳ quặc, chỉ vì có vũ khí trong tay mà cướp được ngai

vàng. Trong khi đó nó mới chính là con khỉ to khỏe nhất đàn. Từ xưa tới nay, nó đã chịu nhường bước trước bất kỳ con vượn nào đâu!

Tazran rất muốn vượn cổ Tocốt, muốn cho hắn một bài học không cần dùng tới dao găm. Bởi vì đây là thời kỳ chàng cảm thấy sung sức nhất, mạnh khỏe nhất, nhanh nhẹn nhất. Chàng tin rằng mình có thể chiến thắng Tocốt trong một cuộc đấu tay không. Chỉ hiềm vì chàng không có hàm răng chắc khỏe rất lợi hại của loài vượn. Nếu đánh tay bo, chàng cảm thấy thua thiệt rất nhiều.

Nhưng cái điều xảy ra thì trước sau cũng không tránh được. Một hôm cả bộ lạc đang thong thả kiếm ăn, Tazran đang nằm sấp bụng bên bờ suối, thò tay xuống kẻ đá bắt cá. Bỗng chàng nghe thấy tiếng kêu cứu. Ngay lập tức cả bộ lạc đổ xô về phía có tiếng kêu. Hóa ra là Tocốt. Hắn đang nằm đè lên một con vượn cái già yếu, vung tay đánh không thương tiếc. Tới nơi, Tazran giơ tay ra hiệu bắt Tocốt dừng tay. Tocốt biết rằng dưới chế độ cai trị của Tazran, đánh nhau là phạm luật. Tuy thế, hắn vẫn không chịu dừng tay. Hắn tiếp tục hành hạ con vượn cái và nhìn xem thủ lĩnh Tazran phạt ý tới mức nào.

Tazran không lặp lại mệnh lệnh của mình. Chàng nhảy vào bảo vệ con vượn cái. Thế là cuộc chiến đấu diễn ra, một cuộc đọ sức sinh tử mà xưa nay một khi Tazran chấp nhận thì không bao giờ chịu lùi bước.

Ngay từ đầu Tocốt đã chiếm được ưu thế. Suýt nữa thì Tazran đã bị giết. Nếu như chàng chết thì cái chết của chàng cũng giống như những cái chết bình thường và vô nghĩa của những con vật hoang dã của bình nguyên châu Phi. Tất nhiên điều đó rất khó xảy ra. Bởi vì vượt lên toàn bộ dân cư của rừng già này, chàng có một thứ vũ khí lợi hại nhất. Đó chính là trí thông minh. Nhờ trí thông minh chàng luôn tránh được cái chết, thoát đường vòng tay lông lá và bộ răng kinh tởm của Tocốt.

Cuộc chiến đấu kéo dài không đầy nửa phút. Cả hai lăn lộn trên mặt đất không khác gì hai con hổ cắn xé nhau. Tocốt cũng bị toạc da. Nó quả thực không phải một con vượn đàn độn. Nó tìm cách cắn cho bằng được những mạch máu ở cổ Tazran. Nhưng trong lúc cả hai mệt nhoài, ghì nhau đứng im để thở, Tazran bỗng nảy ra một sáng kiến. Chàng nghĩ rằng trước con thú cao to này, chàng không nên đối mặt với hàm răng và sải tay dài của nó mà phải tấn công từ phía sau lưng. Tất nhiên Tocốt không đoán được ý định của Tazran. Nó gằm lên tức tối, vì không hiểu sao địch thủ cứ vòng ra sau lưng mình. Vừa lúc Tazran vung dao định xả một nhát vào lưng Tocốt thì nó lại giật được con dao trong tay chàng. Chàng trai trong phút chốc trở thành người tay trắng.

Cả hai bắt đầu lăn lộn, du đẩy nhau làm nát như cả bãi cỏ. Lợi dụng lúc vòng tay Tocốt hơi lỏng, Tazran luồn hai tay qua nách Tocốt. Mười ngón tay chàng đan vào nhau, ghì cổ con vật xuống đất. Thật ngẫu nhiên Tazran đang thực hiện một miếng võ mà không ai dạy cả. Đó chính là miếng khóa gáy.

Nhưng suy cho cùng, miếng khóa gáy của chàng cũng không hoàn toàn là ngẫu nhiên. Chính trí thông minh và sự khéo léo của con người đã mách bảo chàng cần phải hành động thế nào cho hiệu quả nhất. Lúc này Tocốt hết sức tức tối. Tazran đã áp ngực vào lưng nó, khóa chặt cổ khiến nó không thể ngoảnh cổ lại được, cũng không thể tự do cử động hai tay. Cứ mỗi lúc nó lại bị dí cổ xuống đất thấp hơn. Tazran dồn hết sức lực vào hai cánh tay siết mạnh. Các khớp xương cổ Tocốt kêu răng rắc. Đây cũng là lúc trong đầu Tazran nảy ra một ý nghĩ nhanh như

ánh chớp - ánh sáng của tư duy: "Nếu như mình giết nó thì điều gì sẽ xảy ra. - Tazran nghĩ - Nếu nó chết, bộ lạc này sẽ mất đi một vệ sĩ can đảm trong các trận chiến đấu với các đàn thú khác. Nếu nó chết, nó sẽ không còn biết là mình khỏe hơn nó. Nếu để nó sống, nó sẽ phục mình và trở thành một tấm gương nhắc nhở kẻ khác. "

Nghĩ như vậy, Tazran liền ghé miệng vào tai Tocốt kêu gọi đầu hàng. Nếu như chúng ta hiểu được ngôn ngữ của loài vượn này, lời gọi đầu hàng của Tazran có nghĩa là:

- Mà đầu hàng không?

Tocốt không trả lời và vẫn cố gắng chịu đựng. Tazran lại siết cánh tay ghì chặt một lần nữa. Con vượn thấy hai bả vai của nó đau tê dại.

- Ta rất khỏe, phải không? - Tazran nói vào tai Tocốt

- Khỏe, rất khỏe - Tocốt trả lời hốt hển và ra hiệu xin tha.

- Hãy nghe đây! - Tazran ra lệnh và hơi thả lỏng cánh tay - Ta là Tazran, là người đứng đầu cả đàn. Ta là người đi săn tài giỏi và là một tráng sĩ. Cả rừng này không ai mạnh mẽ bằng ta. Mà phải công nhận là ta khỏe mạnh, ta vĩ đại. Hãy nói cho cả đàn nghe rõ. Từ nay mà không được làm cho Tazran này nổi giận! Mà hiểu không

- Hiểu - Tocốt gật đầu, thôi chống cự

- Tazran vĩ đại nói đi!

Tocốt lấy hơi hô to:

- Tazran vĩ đại nói đi!

- Đồ ngu! - Tazran cúi kính siết chặt tay - Tao chỉ cần mà nói là: "Tazran vĩ đại" thôi

- Tazran ... vĩ ... đại! - Vượn Tocốt gào lên vang rừng.

Tazran gật đầu bằng lòng và thả Tocốt ra.

Chỉ vài phút sau, đàn vượn lại hí húi kiếm ăn. Rừng xanh trở lại yên tĩnh như trước đó chẳng có chuyện gì xảy ra. Lũ vượn con lại nô đùa, cắn nhau chí chóc. Lũ vượn lớn lại bình thản bắt rận cho nhau. Nhưng sau khi tha cho Tocốt, Tazran không biết rằng trong đầu lũ vượn lại bắt đầu nảy sinh một quan niệm mới về thủ lĩnh của mình: đó là một thủ lĩnh cừ khôi nhưng lại dở hơi. Đã khỏe thì phải giết chết kẻ thù. Đàng này anh chàng lại thả ra!

Buổi chiều hôm đó, sau khi rửa vết thương bên bờ sông, Tazran gọi tất cả những con vượn lớn lại gần mình, phán bảo:

- Chúng mà thấy con vượn Tazran này khỏe nhất đàn phải không?

- Đúng thế - Cả đàn vượn gật đầu rồi ra hiệu cho nhau đồng thanh hô tiếp - Tazran ... vĩ ... đại

- Nhưng Tazran này không phải là vượn, cũng không phải là khỉ - Chàng trai nói tiếp - Tazran không giống chúng mà. Ý thích của ta không giống ý thích của chúng mà. Tazran này sẽ trở lại ngôi nhà ven cửa sông. Đây mới chính là chỗ ở xứng đáng của Tazran. Chúng mà hãy bầu

lấy một thủ lĩnh khác. Tazran này sẽ đi và sẽ không bao giờ quay trở lại nữa.

Cả lũ vượn nhao nhao phản đối. Mấy con bật tiếng khóc sục sùi. Thiếu Tazran chỉ đường, chúng sẽ không kiếm được nhiều thức ăn, những ngày trời mưa chúng sẽ bị đói. Suốt đêm hôm đó, cả bộ lạc vượn buồn bã, âm thầm

Sáng sớm hôm sau, Tazran lên đường đi về phía bờ biển phía Tây. Vì những vết thương sau trận đánh với Tocốt chưa lành hẳn, chàng trai bước đi hập khiễng. Nhưng phương tây đang vẫy gọi chàng. Chàng vô tình đi theo tiếng gọi thầm thì của nền văn minh đồng loại. Chàng muốn tìm những người da trắng giống chàng.

Chuyến đi của Tazran lần này kéo dài mất mấy ngày. Các vết thương làm mỗi lần bước đi của chàng thêm nhức nhối. Tới nơi, chàng vào nhà nằm nghỉ, không muốn đi lại nhiều. Chàng chỉ ló ra ngoài ít phút, kiếm ít trái cây để làm dịu dạ dày. Mười ngày sau chàng mới khỏe mạnh trở lại, chỉ có vết rách từ mắt trái kéo qua đỉnh đầu xuống tận mang tai là chưa lành sẹo. Trong thời gian nghỉ ngơi trong nhà, chàng lôi tấm da sư tử Sabo ra để làm quần áo. Nhưng tấm da sư tử rất cứng, chàng đành từ bỏ ý định. Chàng chợt nhớ ra mình còn có những thứ quần áo của bộ lạc da đen đã chiếm được, đang cất trong nhà. Chàng nghĩ rằng mình phải xoay xở bằng mọi cách để dung mạo của mình giống như những người trong những cuốn sách đã xem. Đối với chàng lúc này, quần áo và đồ dùng là cái giúp chàng khác hẳn với các loài muôn thú.

Với ý định như vậy, thỉnh thoảng Tazran lại lôi những đồ trang sức của những người da đen ra đeo vào mình. Sợi dây chuyền của Alice thì lúc nào chàng cũng đeo trên cổ. Chàng thắt chiếc thắt lưng da của Kuloga rồi cắt vài mảnh da sư tử gắn thêm vào thắt lưng để che kín những chỗ mà chàng cho là xấu xí nhất trên cơ thể. Thứ vũ khí cuối cùng không thể thiếu được với chàng là cái cung. Chàng vòng chiếc cung qua ngực, đeo vào vai trái. Mái tóc của chàng dài tới ngang vai, lâu nay hay làm chàng vướng mắt. Để tránh tóc khỏi xổ xuống mắt, cản trở tầm nhìn, chàng dùng dao găm cắt ngắn đi.

Điều chàng cảm thấy bức bối khó chịu nhất là việc chàng đã bắt đầu có râu. Nhìn khuôn mặt có bộ râu quai nón của mình, chàng rất sợ. Chàng sợ rằng với đám lông mặt ấy, mình lại giống những con vượn mà mình vừa vĩnh biệt. Nhìn lại những bức tranh trong cuốn sách, chàng thấy người ở trong đó cũng có lông ở mặt, cằm, ở dưới mũi. Chàng nhìn rất lâu, cảm thấy yên tâm một phần, nhưng mối lo lắng bị hóa thành vượn cứ lớn vồn trong đầu chàng. Vì vậy chàng quyết định dùng dao găm tiêu diệt bất kỳ sợi râu nào dám thò ra khỏi mặt. Đối với chàng, hành động cạo râu là hành động đoạn tuyệt với vết tích của thú rừng.

Chương 11: Những Người Da Trắng

Khi đã hoàn toàn khỏe mạnh, Tazran quyết định thăm lại làng người da đen. Lần này chàng không đi trên cây mà đi theo những lối mòn trên mặt đất. Đến gần làng, chàng chạm mắt một người đàn ông da đen. Vừa trông thấy Tazran, khuôn mặt người đàn ông da đen méo xệch đi vì kinh ngạc.

Tazran chưa kịp giương cung bắn thì người đàn ông đã bỏ chạy. Vừa chạy anh ta vừa kêu la âm ĩ, chẳng khác nào trông thấy một con quỷ. Tazran lập tức nhảy vọt lên cây đuổi theo. Đuổi được một quãng, Tazran lại trông thấy hai người da đen khác cũng đang hoảng hốt bỏ chạy. Chàng bỏ qua hai người đàn ông đó, tiếp tục rượt theo người đàn ông thứ nhất. Tới nơi, chàng tung thòng lọng. Sau cú giật mạnh, chiếc thòng lọng đã thít chặt cổ nạn nhân. Một tiếng kêu nghèn nghẹt vang lên.

Vừa lúc đó hai người đàn ông đi sau chạy tới. Họ ngược cổ lên nhìn, thấy người hàng xóm nhà mình đang lửng lơ trên không. Cái xác cứ đung đưa và từ từ bay lên một lùm cây rậm rịt. Hai người há miệng ra nhìn rồi rẽ ngay sang lối khác, chạy như hóa điên.

Tazran kéo xác nạn nhân lên cành cây. Thật ra lúc đó người da đen vẫn sống. Anh ta chỉ mới bị nghẹt thở và chủ yếu là sợ quá mà ngất đi. Tazran tước đoạt vũ khí và các thứ đồ trang sức. Trước tiên chàng lột chiếc quần da hươu mặc vào người. Chàng tự ngắm mình và thấy vô cùng khoan khoái. Tự nhiên chàng thấy rất nhớ bộ lạc của mình. Chàng muốn trở về để cho lũ vượn thấy rằng chàng đã có dáng vẻ như một CON NGƯỜI Tazran đột nhiên lại nảy ra một kế hoạch mới. Chàng vác nạn nhân lên vai và tiếp tục tiến về làng người da đen. Tới gần hàng rào của làng, chàng nhẹ nhàng thả nạn nhân xuống một cành cây để quan sát phía trước. Trong làng, một đám đông đang vây quanh hai người vừa thoát nạn để nghe chuyện. Hai người đàn ông chỉ tay lên trời, có vẻ thể thốt điều gì đó. Hai chân họ vẫn còn run lẩy bẩy. Họ đang mô tả sự kiện khủng khiếp mà họ vừa chứng kiến trên đường.

Họ kể rằng: họ đang đi thì Mirando chạy vọt đến chỗ họ, kêu rằng có một vị thần da trắng định giết mình. Cả ba cùng chạy về làng. Mirando chạy trước nhất. Thế mà chạy một lúc, họ thấy Mirando đang lửng lơ trên đầu họ. Hai tay, hai chân Mirando vẩy vẩy trong không khí rồi bay lên trời. Trong lúc đó thì xung quanh chàng không có một bóng người nào cả.

Đám người nghe chuyện giương mắt nhìn nhau bối rối. Riêng có thủ lĩnh Bonga là tỏ ra bình tĩnh và có ý nghi ngờ hai người. Bonga cho rằng hai người đã bịa chuyện. Chẳng qua là ba người đi với nhau, nhưng giữa đường gặp hổ, hai người đã bỏ chạy trước, để mặc cho hổ vồ Mirando. Hai người này chỉ là đồ hèn nhát và dối trá mà thôi.

Bonga đang nói chuyện thì phía ngoài hàng rào có tiếng cành cây gãy. Mọi người ngoài cổ ra nhìn. Thủ lĩnh Bonga tự nhiên cứng họng, không nói được nữa. Từ ngọn cây cao um tùm có một người da đen đang nhảy xuống đất, vọt qua hàng rào của làng. Đó chính là Mirando. Không ai bảo ai, cả đám đông bỏ chạy thục mạng. Họ không dám chạy vào lều mà nhảy qua hàng rào, chạy tuốt vào rừng. Hồn ma Mirando đang hiện về làng. Tazran thả Mirando xuống đất. Chàng lấy lại sợi dây thòng lọng rồi nhảy qua hàng rào vào nhặt ống tên rơi vãi. Khi đã nhặt được một

bó lớn, chàng quay ra gốc cây cũ để hưởng các thứ đồ ngon lành và lạ miệng. Đó là những thứ đồ cứng mà dân làng của Bonga đã cung kính bày đặt dưới gốc cây để hy vọng làm giảm cơn thịnh nộ của ... chính chàng.

Khi Tazran ôm bó tên lên đường trở về thì Mirando cũng bắt đầu hồi tỉnh. Anh ta mở mắt nhìn quanh và chẳng hiểu mình đang ở đâu và đã gặp chuyện gì. "Tại sao mình lại nằm cạnh hàng rào thế này?" Anh chàng vừa xoa cổ vừa bần khoăn tự hỏi.

Mấy tiếng đồng hồ sau đó, những người da đen lại rón rén trở về làng. Sau nhiều lần dụi mắt để nhìn cho rõ, họ trông thấy Mirando cởi truồng, đi đi lại lại. Rõ ràng là một Mirando còn sống, bằng xương bằng thịt hẳn hoi!

Họ thử dậm chân bình bịch vài lần để dò xét phản ứng rồi mới liều bước vào gặp Mirando. Anh chàng bất hạnh lúc này trông thật đần độn: mặt cứ dài thưỡn ra, ngơ ngơ ngác ngác chẳng hiểu mọi người nói gì mình. Tới lúc có người kêu rằng các thứ đồ cứng biến mất, tên độc cũng biến mất, Bonga mới đi đến một quyết định chắc chắn rằng Mirando đã gặp thần Munago Kewat - một vị thần ác của rừng già. Chẳng qua vì Mirando dám cả gan nhìn vào mắt thần Kewat, nên thần đã nổi giận trừng phạt. Thần Kewat không thích thú rừng của mình bị giết nên đã thu các mũi tên độc của làng. Thủ lĩnh Bonga lập tức ra lệnh nổi lửa để nấu các thứ đồ cứng mới. Lần này ngoài các thứ thức ăn đặt cạnh gốc cây, Bonga còn cúng thêm một bó tên rất đẹp.

o O o

Tazran về đến nhà. Ngay ngày hôm sau, chàng đã chứng kiến màn kịch bất ngờ bên bờ biển.

Ở chỗ cửa sông đổ ra biển, đột nhiên xuất hiện một con thuyền lớn. Con thuyền đã thả neo, dập dềnh trên mặt nước. Ngay cạnh đó, Tazran còn thấy một chiếc thuyền con đã được kéo hẳn lên bờ cát. Nhưng điều thu hút sự quan tâm của Tazran nhiều nhất là có một đám người cũng da trắng, trông giống như chàng. Vì đã trông thấy những người tương tự trong các cuốn sách của mình, Tazran cảm thấy chẳng có gì đáng sợ. Chàng luồn lên cây, đến ngồi ngay phía trên những người lạ mặt đó.

Đám đông có khoảng mười người đàn ông. Người nào cũng cháy nắng, mặt mày có vẻ dữ tợn. Vừa tụ họp với nhau cạnh chiếc thuyền nhỏ, họ vừa cãi nhau âm ỹ. Một người còn giơ nắm đấm, hàm hè định đánh nhau.

Bỗng một người tầm thước nhỏ bé, râu đen đầy mặt bước ra nói gì đó. Khuôn mặt gã có vẻ độc ác, đáng ghét khiến Tazran nhớ tới con chuột Pammpa. Đó là con chuột xưa kia hay mò ra gặm chân mẹ Kala của chàng vào lúc nửa đêm. Gã đàn ông mặt chuột đó vỗ vai một người to béo từ nãy đến giờ có vẻ đứng về một phía để cãi nhau với cả nhóm. Theo ngón tay chỉ của gã mặt chuột, người đàn ông to béo quay lưng lại, nhìn sâu vào rừng.

Ngay lập tức gã mặt chuột rút một vật gì nho nhỏ ở thắt lưng ra, dí vào lưng người to béo. Một tiếng nổ vang lên. Người to béo giương hai tay lên trời, đầu gối khụy xuống. Ông ta ngã xuống đất, không một tiếng kêu.

Tiếng súng bắn trộm đó cũng là tiếng súng đầu tiên trong đời mà Tazran nghe và trông thấy. Chàng ngạc nhiên, lòng đầy ác cảm. Tiếng nổ không làm chàng giật mình. Thần kinh chàng rất khỏe. Hình ảnh đầu tiên về những người da trắng ngoài đời đã khơi lên trong lòng chàng nỗi

thất vọng nặng nề. Cũng may là trong những giây phút hào hứng, chàng đã không nhào ra bờ biển để ôm lấy họ và cất tiếng chào đầu tiên của tình đồng loại.

Thì ra những người da trắng này xử sự cũng chẳng hơn gì loài vượn, thậm chí còn tồi hơn cả sư tử Sabo. Lúc này, sau tiếng súng nổ, những người đàn ông còn lại đều im lặng. Họ nhìn gã mặt chuột rồi lại nhìn cái xác chết trên cát. Một người bước tới vỗ vai gã mặt chuột với vẻ tán thưởng. Số còn lại chuyện trò râm ran. Hình như họ không còn lý do để cãi nhau nữa. Một lát sau, tất cả xúm lại kéo con thuyền nhỏ xuống nước rồi nhảy lên, chèo ra thuyền lớn. Trên con thuyền lớn còn có mấy người nữa. Chờ cho những người lạ mặt leo hết lên con thuyền buồm, Tazran tụt xuống đất. Chàng đi về nhà gỗ của mình, vừa đi vừa nấp, cố gắng để những người trên thuyền không trông thấy

Bước vào nhà, Tazran thấy tất cả đồ đạc trong phòng đã bị lục tung. Sách bút của chàng nằm lẫn lóc. Cung tên, giáo mác của chàng cũng bị moi ra vứt ngổn ngang. Tazran tức giận, mặt đỏ bừng. Vàng trán sáng sủa thanh thản lâu nay của chàng gợn lên những nếp nhăn nhỏ, trông giống như một mảnh nhung hồng Tazran tiến lại phía tủ. Chàng thở dài nhẹ nhõm. Những thứ quý giá của chàng trong đây tủ vẫn chưa bị lục lọi. Tấm ảnh có người đàn ông nheo mắt cười và mấy cuốn sách học vẫn vẫn nằm nguyên chỗ cũ.

Hình như còn chuyện gì đó xảy ra bên ngoài nữa. Tazran lắng nghe. Có tiếng người lao xao. Tazran nhảy tới cửa sổ, nhìn ra ngoài. Người ta lại thả xuống nước một con thuyền nhỏ nữa. Mấy người nhảy xuống thuyền. Tazran hiểu rằng họ còn quay lên bờ lần nữa.

Một lát sau người ta xếp vào chiếc thuyền con mấy chiếc thùng gỗ và những bao tải lớn. Chiếc thuyền con bắt đầu rời hông chiếc thuyền lớn, tiến vào bờ. Tazran lấy một mảnh giấy ra và viết vào đó mấy dòng chữ mà học được trong sách. Chàng dùng mẩu que nhọn, găm tờ giấy vào cửa. Xong việc, chàng thu lượm các thứ đồ trong tủ, đeo cung tên vào người rồi chạy ra khỏi nhà. Thoắt cái chàng đã biến vào rừng sâu.

Khi chiếc thuyền con đỗ lên bãi cát, đám người ăn mặc khá sặc sỡ bước lên bờ. Khoảng hai chục người. Trong số đó có khoảng mười lăm người dung mạo dữ tợn chẳng khác gì bọn cướp. Số còn lại ăn mặc hoàn toàn khác.

Người thứ nhất là một ông già tóc bạc, khuôn mặt phúc hậu. Ông ta đeo một chiếc kính trắng có bộ gọng khá to. Thân hình thanh mảnh của ông lộ rõ trong bộ lễ phục rẻ tiền, có vẻ chẳng ăn nhập gì với cảnh núi rừng này.

Người thứ hai là một chàng trai hơi gầy, mặc một bộ quần áo mùa hè sơ sài. Đi sau chàng trai là một ông già nữa, trán khá rộng nhưng luôn luôn cau có. Người thứ tư là một người da đen đầy đà ăn mặc lòe loẹt, hai mắt trợn tròn, có vẻ rất sợ đám thủy thủ. Người cuối cùng là một cô gái chừng mười chín tuổi.

Tất cả lặng lẽ tiếng về phía ngôi nhà gỗ. Khi đám thủy thủ trút hành lý xuống cạnh cửa ra vào, một người phát hiện ra mẩu giấy của Tazran trên cửa.

- Cái gì thế này? - Gã thủy thủ kêu lên - Trước đây khoảng một giờ không hề có mảnh giấy lộn này. Tôi đem cả đầu lẫn cổ ra mà thề như thế.

Cả đám người xúm lại, dán mắt vào tờ giấy nhỏ. Vì số thủy thủ phần lớn là những người không

biết chữ, nên một thủy thủ quay sang ông già tóc trắng mặc lễ phục

- Này giáo sư - Gã thủy thủ gọi - Đến đây đọc hộ bọn này mẫu giấy lộn.

Người đàn ông mặc lễ phục tiến sát đến cánh cửa, đeo kính lên, nhìn lướt qua mẫu giấy rồi lẩm bẩm:

- Hãy cẩn thận! Hãy cẩn thận. Đúng là rất đáng quan tâm.

- Thế nào? Gã phù thủy khom già này - Một tên thủy thủ có cái cổ dài lắc lư kêu lên. - Bọn này gọi lão đến làm gì hả. Để lão đọc một mình phải không? Đọc to lên, đồ cận thị!

- Vâng, vâng, tất nhiên là tôi đọc rồi.

Ông giáo sư già trả lời nhũn nhặn và đọc lên rất cẩn thận:

" ĐÂY LÀ NHÀ CỦA TAO. TAO ĐÃ GIẾT SU TỬ. HAI MẮT TAO ĐANG NHÌN"

Phía dưới dòng chữ, thay cho chữ ký là một hình vẽ rất vụng về. Đó là hình vẽ một người đàn ông đang đứng với cánh cung trong tay.

- Đồ quỷ tha ma bắt, thế có nghĩa là gì? - Một gã thủy thủ lầu bầu rồi xịt một bãi nước bọt qua kẽ răng thành hình vòng cung

- Xem ra tác giả của mẫu giấy là một người ít học. Tiếng Anh quá tồi - Chàng trai mặc đồ mùa hè bình luận.

- Nhưng người ta muốn nói gì? - Cô gái cất tiếng hỏi - Người viết mảnh giấy này là ai?

- Tôi không biết, thưa cô Potorova - Chàng trai nhún vai trả lời. - Nhưng rõ ràng là quanh đây đâu có một người đang sống ẩn dật, sống một cuộc sống hoang dã. Có thể rồi chúng ta sẽ phát hiện ra một con khỉ của vườn thú Luân Đôn. Con khỉ đó đã hưởng một nền giáo dục Âu Châu rồi sau đó trả lại rừng già. Ngài nghĩ sao, giáo sư Poto?

Giáo sư A.Q. Poto chỉ lắc đầu rồi thông thả bước vào rừng

- Thằng già này rất ngu - Gã thủy thủ mặt chuột nói với đồng đội - Xem ra hấn cũng chẳng biết nhiều hơn chúng ta.

- Câm mồm, Humpo! - Chàng trai mặc áo sơ mi màu xám quát lên - Mày đã giết các sĩ quan. Mày đã ăn cắp của chúng tao. Nhưng nếu mày còn hỗn láo với giáo sư, tao sẽ dẫn cho mày như xương, dù mày có súng đi nữa.

Chàng trai áo trắng vừa nói vừa xông tới chỗ tên thủy thủ mặt chuột, làm hấn phải nhảy vọt sang một bên

- Đồ hèn nhát! - Người mặc áo sơ mi trắng giễu cợt - Loại người như mày chỉ dám bắn người ta sau lưng thôi

Người mặc áo sơ mi trắng nói xong, rồi như thách thức, quay ngay lưng lại bước vào rừng tìm giáo sư. Tên mặt chuột lén lút thò tay vào báng súng ngắn. Mắt hấn lóe lên những tia sáng hằn học. Hấn nâng súng lên... Nòng súng của hấn rung rung có vẻ do dự. Cô gái thét lên sợ hãi.

Nhưng cũng ngay lúc đó, một ngọn giáo từ xa bay tới cắm vào lưng gã mặt chuột. Súng nổ. Viên đạn bay đi đâu đó trong không khí. Gã mặt chuột kêu lên một tiếng đau đớn rồi ngã vật xuống

Chương 12: Người Anh Em Họ

Từng cử chỉ nhỏ của những người đổ bộ ven biển đều không thoát khỏi cặp mắt tinh anh đang ẩn sau kẽ lá rừng. Đó là cặp mắt của Tarzan. Chàng không muốn lộ diện vì cách xử sự của những người đổ bộ làm chàng nản lòng và phải cảnh giác. Chàng không hiểu được họ nói gì, nhưng theo dõi hành vi của họ, chàng đoán được rất nhiều điều. Khi thấy gã thủy thủ mặt chuột trong nhóm giết người một cách vụng trộm, Tarzan rất ghét hẳn. Sau đó, khi thấy hắn cãi nhau với chàng trai áo trắng, Tarzan đã đoán trước mọi việc và chuẩn bị vũ khí.

Chàng đoán không sai. Thấy gã mặt chuột sờ tay vào bao súng ngắn bên hông, Tarzan lập tức giương cung. Nhưng vì lá rừng dày quá, sợ mũi tên vướng cành cây, chệch hướng, Tarzan vội chụp lấy ngọn giáo. Mũi giáo của chàng đã bay kịp tới mục tiêu và cứu được chàng trai áo trắng

Nghe tiếng súng nổ sau lưng, Clayton - chàng trai mặc áo sơ mi trắng liền quay lại. Gã mặt chuột bị trúng giáo đang vật vờ trên mặt đất. Số thủy thủ còn lại đứng vây quanh hắn, vũ khí lăm lăm trong tay, nhìn vào phía rừng có ngọn giáo vừa bay tới. Clayton trông thấy một khẩu súng ngắn nằm ngay trên bãi cát. Chàng biết đó là khẩu súng vừa văng ra khỏi tay Humpo. Chàng lẳng lặng nhặt lấy khẩu súng, đút vào túi quần. Giấu súng xong, chàng nhìn về phía xuất phát của ngọn giáo:

Có tiếng người hỏi thì thào bên tai Clayton. Chàng quay lại. Đó là Jane Potorova. Cô gái đứng bên Clayton, hai mắt mở to vì chưa hết kinh ngạc

-Điều này chứng tỏ có một người sống ở vùng bờ biển này và lúc nào cũng theo dõi chúng ta - Clayton trả lời nho nhỏ - Nhưng tôi muốn biết mũi giáo đó có phải nhằm vào Humpo hay không. Nếu nhằm vào hắn thì người đó là bạn chúng ta.

Clayton im lặng một lát rồi kêu lên hoảng hốt:

-Lạy chúa tôi! Cha cô và Philando đâu rồi? Helo, giáo sư ở đâu rồi? Philando ơi! Không có tiếng trả lời

-Chúng ta làm gì bây giờ? - Clayton hỏi - Tôi phải vào rừng tìm họ ngay. Nhưng tôi không muốn đưa cô đi theo. Mà cô ở lại giữa đám kẻ cướp này thì cũng không được. - Clayton nói rồi đập tay lên trán - À đúng rồi, rồi có đây rồi. Cô biết bắn chứ?

- Em biết. Nhưng anh hỏi làm gì vậy?

-Có khẩu súng ngắn đây - Clayton nói nhỏ vào tai cô gái - Có khẩu súng trong tay cô sẽ yên tâm hơn. Cô gọi ngay người đàn bà da đen cùng nhau vào nhà chờ. Nhớ chờ tôi trong nhà, đừng đi ra ngoài. Tôi thử đi tìm cha cô và Philando xem. Chắc họ chưa đi xa lắm.

Jane Potorova làm theo lời Clayton. Khi cô gái và người đàn bà da đen đã bước vào nhà, Clayton mới bước đi. Anh đến chỗ đám thủy thủ, định mượn họ một khẩu súng làm vũ khí phòng thân trên đường vào rừng. Đám thủy thủ lúc này đang xúm xít quanh Humpo, tìm cách rút ngọn giáo ra khỏi người hắn. Humpo đã tỉnh lại và đang nguyên rửa Clayton. Hắn quát bảo đám thủy thủ cứ đưa cho hắn bất cứ thứ vũ khí gì cũng được. Từ lúc hắn giết thuyền trưởng, đám

thủy thủ tỏ ra ngoan ngoãn nghe lời hắn. Humpo nhớ ra khẩu súng ngắn của mình, liền sai đám thủy thủ đi tìm trên bãi cát. Chúng hỏi Clayton về khẩu súng, nhưng anh không nói gì, chỉ khế nhún vai rồi bước tới nhặt ngọn giáo vừa được rút ra khỏi lưng Humpe lên xem. Với ngọn giáo đó, Clayton đi vào rừng

Chỉ một lát sau hai người phụ nữ trong ngôi nhà đã nghe thấy tiếng Clayton cất tiếng gọi hai người bị lạc. Tiếng gọi của anh mỗi lúc một xa dần, nhỏ dần rồi mất hút trong tiếng lá rừng xì xào. Chắc là anh đã đi khá xa

Giáo sư Acsimet Q Poto và người trợ lý của ông - Samen T Philando đi dạo trong rừng được một lúc, định quay lại ngôi nhà gỗ nhưng đi mãi mà không thấy ngôi nhà đâu. Hai người không định hưởng nổi con đường của mình. Vì vậy, mặc dù đã ra sát bờ biển nhưng họ vẫn chẳng trông thấy con thuyền cập bến. Trợ lý Philando cho rằng hai người chỉ đi chệch hướng ngôi nhà gỗ khoảng hai chục mét về phía bắc, nhưng thực ra họ đã đi lệch hai trăm mét về phương nam. Nếu lúc bấy giờ hai người cất tiếng gọi thì những người trong ngôi nhà gỗ có thể nghe và đáp lại ngay. Đáng buồn là trợ lý Philando không nghĩ ra điều đó. Ông ta cứ dặt vị giáo sư, đồng thời là bạn mình đi về hướng nam. Vì vậy càng đi, họ càng bỏ xa ngôi nhà gỗ sau lưng mình

Jane Potorova, con gái của giáo sư và cô hầu da đen tên là Exmeranda lúc này đã vào ngôi nhà gỗ. Ý nghĩ đầu tiên của Exmeranda là phải chặn cửa lại cho thật chặt. Nhưng vừa bước vào phòng tìm vật chặn cửa, cô đã hét lên một tiếng kinh hoàng. Trong cơn hoảng hốt, cô chạy như một đứa trẻ, đến nấp vào vai cô chủ.

Potorova đã trông thấy cái vật làm người hầu của mình hoảng hốt. Cách cô mấy bước là một bộ xương người. Tất nhiên cô không biết rằng đó là bộ xương của người chủ ngôi nhà này. Từ bao lâu nay Tarzan không bao giờ có ý định dọn những bộ hài cốt đó

Nhìn quanh một lát, cô gái lại phát hiện ra bộ xương thứ hai trên giường. "Sao mà khủng khiếp thế" Cô gái thì thào. Tuy vậy giọng cô chưa có vẻ gì là sợ hãi. Cô cố gỡ vòng tay của người hầu ra khỏi vai mình, đi sâu vào trong nhà quan sát. Cạnh giường nằm còn một bộ xương khác, rất bé, nằm trong cái nôi bằng gỗ. "Nơi này đã xảy ra một thảm kịch!" Potorova thầm nghĩ và rùng mình khi nghĩ rằng một thảm kịch tương tự biết đâu chả có thể xảy ra với mình ngay bây giờ. Cô cố gắng gạt ra khỏi đầu những ý nghĩ bất hạnh đó. Quay sang người hầu, cô gắt lên: " Thôi đi! Exmeranda, buông tôi ra ngay. Cô mà cứ hoảng hốt thế thì không khéo tình thế còn tồi tệ hơn cớ ấy chứ." Nói xong chính cô cũng bắt đầu run. Cô có linh cảm cha cô, ông trợ lý và cả Clayton, những người đàn ông có khả năng bảo vệ cô lúc này đều lạc trong rừng

Sau vài phút bàng hoàng, cô phát hiện ra cây gỗ chèn cửa, liền bảo người hầu bắt tay ngay vào công việc. Chỉ sau một lát lúng túng, hai người đàn bà đã đưa được cây gỗ nặng vào đúng vị trí của nó hai mươi năm trước. Xong việc, họ ngồi xuống, ôm chặt lấy nhau, chờ đợi

o O o

Sau khi Clayton đi vào rừng, đám thủy thủ nổi loạn trên con thuyền Orau lại cãi nhau. Thoạt đầu, họ cãi nhau vì không tìm thấy khẩu súng ngắn bị văng ra khỏi tay Humpo. Sau đó về chuyện phải làm gì tiếp theo. Họ chỉ thống nhất được với nhau mỗi một chuyện: phải cấp tốc ra ngoài thuyền buồm để khỏi dính vào những ngọn giáo bất thần từ trong rừng phóng ra. Thế là bỏ mặc cho hai người đàn bà ngồi trong ngôi nhà gỗ, đám thủy thủ hối hả nhảy xuống hai chiếc thuyền con, chèo ra con thuyền Orau đang thả neo ngoài xa

Tarzan đã nhìn thấy tất cả mọi chuyện. Chàng cảm thấy đau đầu. Những người da trắng là như vậy đấy. Họ đã làm cho chàng mất hết hy vọng. Chàng cả thấy rất ghét Humpo cùng đám thủy thủ. Xem xét cách nói, điệu bộ của đám thủy thủ, chàng biết rằng họ thù địch với nhóm năm người còn lại. Với năm người này, chàng lại cảm thấy dễ mến. Chàng mến người đàn ông mặc áo trắng, mến cô gái và mến cả hai ông già. Còn đối với người da đen, chàng giữ thái độ dửng dưng. Mặc dù cô ta ăn mặc diêm dúa, chàng cũng chẳng ngạc nhiên là mấy. Những người đàn bà da đen kiểu ấy chàng đã trông thấy một đôi lần

Tarzan có cảm tình với nhóm thứ hai mà chính chàng cũng không biết tại sao. Nếu nhóm này có vũ khí thì không biết họ có xử sự giống như đám thủy thủ kia không? Tarzan băn khoăn suy nghĩ. Rõ ràng họ cũng cần vũ khí. Chàng đã trông thấy người mặc áo trắng bí mật nhặt khẩu súng trên cát cho vào túi. Đó chính là cái vật đã gây ra tiếng động kinh hoàng và vật ấy đã văng khỏi tay Humpo sau khi chàng phóng lao. Sau đó chàng lại thấy người mặc áo trắng đưa nó cho cô gái, trước khi cô chạy vào nhà

Tarzan băn khoăn về nhiều chuyện. Tại sao những người đàn ông thuộc nhóm thứ hai này lại đi vào rừng sâu? Chàng không nghĩ rằng người ta có thể bị lạc. Nhưng vì đám thủy thủ đã ra ngoài thuyền và hai người đàn bà đã đi vào nhà, không còn ai để xem, chàng quyết định đi tìm người đàn ông áo trắng. Vì sợ người áo trắng đó có thể bất thần nhìn thấy mình trên đường, Tarzan nhảy lên cao, chuyên thoăn thoắt qua các ngọn cây. Chàng đi theo hướng mà người áo trắng vừa đi. Chỉ một lát sau chàng đã nghe thấy tiếng gọi của người áo trắng.

Người áo trắng đang bước những bước xiêu vẹo qua từng gốc cây, dáng đi rất mệt mỏi. Cứ một lúc anh ta lại lau mồ hôi trán. Từ tán lá um tùm, hai mắt Tarzan sáng lên. Chưa bao giờ chàng trông thấy một người da trắng nào ở một khoảng cách gần như thế. Chàng háo hức nhìn, bởi vì chàng thấy người da trắng này gần với mình như trong cùng một bộ lạc.

Người áo trắng tuy mệt mỏi nhưng vẫn không chịu nghỉ. Anh ta vẫn bước, vừa đi vừa khum khum bàn tay lên miệng kêu mấy tiếng thật dài. Suy nghĩ mãi, cuối cùng Tarzan mới đoán ra là anh ta đi tìm hai người già. Tarzan quyết định đi theo. Nhưng vừa lúc đó chàng trông thấy sau lưng người áo trắng có một con báo đang rón rén đi tới. Đó là con báo Seta. Tarzan nghe rõ tiếng ào ào dưới chân con báo. Vậy mà anh chàng áo trắng này vẫn chẳng hay biết gì.

Con báo nhún mình về phía sau, chuẩn bị vồ. Tarzan liền thét lên. Tiếng thét quyết chiến, man rợ vang động cả rừng già. Con báo giật mình, giương mắt lên nhìn. Trông thấy Tarzan trên cành cây, nó lập tức chạy biến vào bụi rậm.

Anh chàng áo trắng cũng rụng rời chân tay. Anh ta biết rằng mình suýt bị thú rừng chén thịt. Nhưng con thú nào đã thét trên đầu mình? Chàng áo trắng chẳng thể nào hiểu nổi

Bóng chiều đã ngả. Rừng tối dần. Người áo trắng cảm thấy bất lực và quá mệt mỏi. Làm sao tìm nổi hai người bị lạc giữa rừng đêm bây giờ. Hơn nữa, anh ta cảm thấy hình như mình cũng đang bị lạc hướng. Cũng không loại trừ khả năng hai ông già đã tự tìm được đường trở về. Nhưng thật nực cười! Anh ta không biết rằng mình không đi về phía ngôi nhà gỗ mà tiếp tục đi sâu vào rừng.

Tarzan ngạc nhiên, không hiểu vì sao anh chàng áo trắng này lại không tiếp tục đi tìm hai người già nữa. Chàng đã thấy rõ vết chân hai ông già trên cỏ, chỗ ngã ba con đường mòn. Người áo

trắng chỉ cần đi một đoạn nữa là gặp họ. Tarzan không biết rằng anh chàng áo trắng này không có khả năng nhận dấu vết trong rừng như mình. Chàng lo lắng. Anh chàng ngốc nghếch này không khéo sẽ thành mồi cho thú dữ mất thôi.

Đột nhiên rừng già im lặng một cách kỳ lạ. Những con chim đi ăn đêm dường như cũng nín thở. Có tiếng xào xạc rất mềm mại. Thật ra con sư tử Numa đã lần theo dấu vết của người áo trắng từ phía bên bờ biển. Bây giờ có thể nó đang chuẩn bị cho một cú vồ. Nhưng mồi đâu nhỉ? Chỗ nào? Đây rồi! Con sư tử khổng lồ với bộ lông bồm lòa xòa đã nhìn thấy người đàn ông cách đó không đầy hai chục bước

Con sư tử bước đi rất chậm. Khi chạm vào cơ thể của người áo trắng, anh mắt nó sáng lóe lên. Nó dừng lại, hai chân sau thận trọng chùng xuống sát đất. Người áo trắng đứng im như hóa đá. Anh ta không dám chạy, cũng không dám vung ngọn giáo.

Vừa lúc đó anh ta nghe có tiếng động trên đầu mình. Không lẽ lại thêm một thần chết nữa ư! Nghĩ như vậy nhưng anh ta không đủ can đảm rời mắt khỏi hai đồng tử nửa xanh nửa vàng của con sư tử đang chiếu vào mình.

"Păng", một tiếng động mỏng manh bỗng vang lên, nghe như tiếng đàn ghita đứt dây. Ngay tức khắc người áo trắng nhìn thấy một mũi tên cắm phập vào đám lông vàng của con sư tử

Con thú dữ nhảy dựng lên cùng với một tiếng kêu đau đớn và giận dữ. Người áo trắng nhồm dậy, chạy sang bên đường. Khi quay sang nhìn con sư tử, anh ta đứng sững lại, há mồm vì kinh ngạc. Cảnh tượng trước mắt anh ta chẳng khác gì một màn kịch ngắn: con sư tử chưa kịp lấy lại thăng bằng thì từ trên lùm cây cao, một thân người gầy như trần truồng nhảy bổ xuống lưng nó. Nhanh như cắt, hai cánh tay cuộn cuộn cơ bắp của người rừng luồn qua nách con sư tử, ghi chặt lấy gáy nó. Ngay lập tức, con sư tử bị nâng bổng hai chân trước lên như một con mèo. Nó kêu thét một cách bất lực và thở hồng hộc. Toàn bộ cảnh tượng lạ lùng diễn ra trong ánh sáng mờ mờ của rừng đêm châu Phi này đã sống mãi trong kí ức của người đàn ông da trắng suốt cuộc đời.

Người rừng trần truồng đánh nhau với con sư tử không chỉ bằng sức mạnh cơ bắp. Ưu thế của chàng là tốc độ, trí khôn và mũi dao nhọn. Đang ghi chặt gáy con sư tử, đột nhiên tay trái của chàng vòng xuống, thọc con dao găm vào bụng nó. Con sư tử chới với, giãy giụa, nhưng chỉ điều khiển được hai chân sau. Nó phải chống đỡ ở một tư thế hoàn toàn bất lợi. Nếu trận chiến kéo dài thêm vài giây nữa thì kết cục có thể sẽ khác. Nhưng trận đấu diễn ra rất chóng vánh. Ngắm thuốc độc ở đầu mũi tên, con sư tử ngã vật ra đất mà vẫn chưa hết kinh ngạc

Người áo trắng lúc này đã nhìn rõ mặt vị cứu tinh của mình. Đó là một người đàn ông còn rất trẻ, có làn da rám nắng tuyệt vời. Chàng ta che thân chỉ bằng mảnh da sư tử lất phất quanh bụng. Trên khoang ngực ngăm ngăm của chàng ta lấp lánh sợi dây chuyền vàng, có gắn thêm thứ đồ trang sức gì đó.

Bỗng nhiên người rừng vung dao thét lên một hồi ghê rợn. Người đàn ông áo trắng sợ hết hồn, định bỏ chạy vì nghĩ rằng người rừng sẽ hạ thủ nốt mình. Nhưng không phải! Người rừng đứng lên xóc sư tử, chỉ nắm chặt cán dao vung lên trời, lắc lắc mái tóc dài rũ rượi rồi thét lên từng hồi. Sau khi thét đã hả hê, người rừng gài dao vào bao và nhật bộ cung tên của mình lên

Người mặc áo sơ mi trắng nói với người rừng bằng tiếng Anh. Anh ta muốn cảm ơn cứu mạng và bộc lộ niềm thán phục của mình trước sức mạnh và lòng dũng cảm vô song của người rừng.

Nhưng người rừng chỉ nhìn và khẽ so đôi vai vạm vỡ của mình. Cử chỉ đó có thể hiểu theo hai cách: chàng ta rất xem thường việc giết sư tử của mình, hoặc là chàng ta không biết tiếng Anh. Người áo trắng thấy người rừng kêu lên mấy tiếng the thé như tiếng khỉ rồi lặng lặng rút dao ra rạch da sư tử. Chàng ta lọc ra từ đùi sư tử khoảng chục miếng thịt nhỏ, đặt cả lên đầu gối rồi thông thả đưa từng miếng vào mồm nhai rất ngon lành. Chàng ta ra hiệu cho người áo trắng đến ăn cùng.

Hàm răng của người rừng nghiền thịt rất khỏe. Máu từ miếng thịt sống ứa ra đỏ lôm cả mép. Người áo trắng khẽ rùng mình và lắc đầu từ chối. Anh ta chưa bao giờ ăn thịt sống. Hơn nữa, nếu có ăn được thì lúc này anh ta cũng không biết nó đói là gì, vì vẫn chưa lấy được hồn vía. Anh ta chỉ ngồi giương mắt quan sát chàng trai người rừng và suy nghĩ. Rõ ràng đây là người đã cứu sống anh. Nhưng lẽ nào đây lại là người đã viết dòng chữ "đây là nhà của tao..." trên cửa. Người này chẳng biết nói một từ tiếng Anh nào cả.

Người mặc áo sơ mi trắng lại bắt đầu cất tiếng nói. Đáp lại lời anh ta, người rừng chỉ phát ra những âm thanh ú ớ trong họng. "Không, dứt khoát đây không phải là người đã viết những dòng chữ trên cửa" Người áo trắng suy nghĩ.

Ăn xong, người rừng vẫy tay chỉ về hướng rừng mà người áo trắng khi nãy đã bỏ qua. Những nghĩ ngợi một lát, người rừng lại đi về chính hướng đó. Đi một lát, quay lại, thấy người áo trắng vẫn đứng do dự, không chịu đi theo mình, người rừng bèn chạy trở lại, chộp lấy cánh tay anh ta kéo đi

Người áo trắng hoảng hốt, nghĩ rằng mình đã bị người rừng bắt làm tù binh. Anh ta rất buồn nhưng không dám chống cự, chỉ lảng lạng đi theo, vừa đi vừa nghĩ kế thoát thân. Chàng trai người rừng thoăn thoắt vượt qua từng mô đá, từng gốc cây, không quay đầu lại. Còn người áo trắng bước thấp bước cao, vừa đi vừa ngã. Cảm thấy sợ thú rừng hơn sợ người rừng nên khi bị tụt lại phía sau anh ta lại hoảng hốt gọi người rừng chờ mình. Anh ta sợ bị bỏ lại giữa rừng. Rất hay là sau mỗi lần gọi, người áo trắng lại vừa sung sướng vừa ngạc nhiên: trong nháy mắt, người rừng đã lộ mặt ra ngay ở cạnh cây trên đầu mình.

Đi được một lúc chàng người rừng quay lại ngắm người áo trắng từ đầu đến chân, có vẻ như tính toán điều gì đó. Chàng ta chỉ tay vào cổ mình, rồi lại chỉ lên lưng mình. Người áo trắng băn khoăn chưa hiểu điều gì thì chàng người rừng đã khom lưng xuống, cõng bồng anh ta lên, tiếp tục đi

Trên lưng người rừng, người đàn ông da trắng vừa sợ vừa cảm thấy thích thú. Người rừng cõng anh ta đi vùn vụt, vừa đi vừa nhẩy. Người rừng nhẩy qua các mô đá, có lúc lại túm sợi dây leo đánh đu, vọt qua miệng vực. Nhưng lúc đó, người đàn ông da trắng chẳng còn cách nào khác là ôm thật chặt lấy cổ người rừng, nhắm mắt lại. Anh ta chỉ dám thở mạnh khi người rừng đã bay qua miệng vực, chân chạm xuống đất. Sau đó người rừng lại đi rất thoải mái. Người rừng đi trong rừng đêm không khác gì đi trên đường phố Luân Đôn giữa buổi trưa hè vậy

Vậy người vừa cứu sống mình là ai đây? Chàng ta sinh ra từ đâu? Bố mẹ chàng ta là ai? Uyliam Xêxin Clayton, tức là người áo trắng vô cùng băn khoăn. Tất nhiên, nếu Clayton có hỏi, thì cũng chẳng nhận được câu trả lời. Bởi vì đây là lần đầu tiên trong đời mình, Tarzan được gặp một người da trắng. Ngược lại, người đàn ông mặc áo sơ mi trắng cũng không biết rằng, chàng trai người rừng cứu sống mình cũng là Clayton, là huân tước Grâyxtâu Clayton. Số phận đã run rủi

cho hai người cùng dòng máu gặp nhau giữa rừng sâu Châu Phi. Hai người không hề hay biết rằng, họ chính là hai anh em họ, con chú con bác.

Chương 13: Thần Chết Đến Thăm Nhà

Lúc này hai người đàn bà vẫn ngồi co ro trong ngôi nhà gỗ. Người đàn bà da đen sụt sịt khóc. Cô gái da trắng vẫn giữ khuôn mặt bình thản, nhưng thực ra trong bụng hết sức lo sợ. Trước hết cô lo cho ba người đàn ông đang còn lạc trong rừng sâu. Nhưng cô còn lo sợ hơn nữa là vì ngoài nhà lúc nào cũng có tiếng động. Rừng lúc này đang rậm rịch tiếng bước chân thú ăn đêm

Quả nhiên ngoài nhà có tiếng động rất mạnh. Có một con thú nào đó rất to đang cọ lung vào tường. Chỉ một lát sau, quanh bốn bức tường gỗ mảnh manh đã vang lên tiếng bước chân đều đặn và tiếng kêu gầm gừ. Đúng như vậy, ngoài tường gỗ đang có một con thú lớn đánh hơi. Cô gái da trắng run bắn lên. Cô xích người lại gần người đàn bà da đen: “Nín đi! Nín đi Exmeranda” Cô gái da trắng lắc lắc vai người đàn bà da đen. Cô biết rằng tiếng nức nở của người đàn bà da đen từ nãy đến giờ lọt qua kẽ tường gỗ, kích thích thêm cơn đói của con thú dữ.

Con thú đang tìm cách đột nhập vào nhà. Nó cào một vài lần, sau đó dừng lại. Một lát sau, bên ngoài lại vang lên tiếng bước chân uyển chuyển, rón rén. Tiếng bước chân dừng lại ở phía cửa sổ. “Lạy chúa” Jane Potorova thì thào. Cô đã trông thấy ở khung cửa sổ bị lưới sắt hiện ra cái đầu to đùng của con sư tử. Đôi mắt lóe sáng của nó chiếu thẳng vào cô

“Nhìn kia! – Cô gái kêu lên – Exmeranda! Làm gì bây giờ? Kia kia, ở cửa sổ ấy?” Người đàn bà da đen đang khóc từ từ ngẩng đầu lên đúng lúc con sư tử lắc đầu. Cái vật mà cô chợt thấy dưới ánh trăng mờ ở khung cửa sổ đó thật quá sức chịu đựng của cô. “Lạy thánh Gabrien.” Cô ta kêu lên một tiếng rồi ngã lãn ra bất tỉnh.

Thời gian như đứng chững lại. Con sư tử đã đặt được hai chân trước lên bậu cửa sổ, giương mắt ngó vào trong phòng. Đột nhiên nó lay lay thử tấm lưới

Cô gái da trắng sợ đến mức muốn tắt thở. Cô chỉ tiếp tục thở được khi cái đầu sư tử bên ngoài biến mất và nghe tiếng bước chân nó xa dần. Nhưng chỉ một lát sau, tiếng chân đó lại vang lên ở phía cửa ra vào. Con sư tử đã quay lại. Nếu như Potorova biết rằng chiếc cửa ra vào được làm rất chắc chắn thì chắc cô cũng không đến nỗi sợ như thế. Vì không biết nên cô cứ ngồi run lên từng cơn, tưởng tượng tới cảm giác đau đớn khi mình bị xé ra thành từng mảnh.

Suốt hai mươi phút liền con sư tử hết ngồi lại cào cửa. Thỉnh thoảng nó mới thốt ra tiếng gầm gừ. Sau đó nó từ bỏ ý định tấn công ở lối cửa chính. Potorova nghe thấy tiếng chân sư tử bước về phía cửa sổ. Tấm lưới sắt rung lên bần bật. con thú ngã vật trở lại. Tuy thế, sau một cú lao, một vài thanh gỗ nẹp lưới đã bị gãy

Con sư tử vẫn tiếp tục tấn công. Đến cú lao thứ ba thì một mảng lưới đã bị rách toạc ra. Ngay lập tức con sư tử chồm lên, thò đầu và một chân vào trong. Nó dùng cả mõm cả chân phá lưới. Cứ mỗi lúc cơ thể mềm mại của nó lại nhích sâu thêm được một đoạn vào trong phòng

Cô gái đứng im như trong một giấc mơ, hai mắt đờ đẫn nhìn cái mõm con vật chỉ còn cách mình không đầy hai mét. Dưới chân cô, người đàn bà da đen vẫn nằm bất tỉnh. Nếu như người đàn bà da đen tỉnh dậy, biết đâu hai người có thể tìm ra cách nào đó xua đuổi được con vật. Nghĩ như thế Potorova cúi xuống, chụp vai người đàn bà da đen mà lay: “Exme, Exme, dậy. Cứu tôi với.

Dậy nếu không chúng ta sẽ bị chết.”

Người đàn bà da đen từ từ mở mắt. Vừa trông thấy những chiếc răng lởm chởm của con sư tử, cô ta đã nhồm dậy, lao vào góc phòng: “Lạy thánh Gabriel. Lạy thánh.” Cô ta kêu lên liú loếu. Nghe tiếng kêu, con sư tử liền dừng lại. Nó nhìn theo người đàn bà da đen đang bò vào gầm tủ. Nhưng cô ta chỉ đút được mỗi cái đầu. Vì không biết dấu phần cơ thể còn lại vào đâu, cô ta chỉ kêu lên một tiếng rồi ngất đi tiếp.

Nhìn miếng mồi da đen, con sư tử lại càng tiếp tục phá lưới để dấn mình sâu thêm vào phòng. Cô gái da trắng lúc này đã tái xám mặt mày. Cô dựa người vào bàn cho khỏi ngã và nhìn xung quanh xem có chỗ nào có thể trốn được không. Chợt bàn tay cô chạm vào một vật gì đó cứng trên mặt bàn. Hóa ra đó là khẩu súng ngắn. Hình như Clayton đã biết trước cô sẽ cần tới nó. Cô gái chộp lấy khẩu súng, chìa thẳng vào con vật và siết cò. Mũi súng bùng một đám lửa đỏ. Tiếng nổ chát chúa vang lên trong căn phòng. Con sư tử kêu lên một tiếng đau đớn. Potorova vừa trông thấy con thú biến mất khỏi cửa sổ thì ngã vật ra đất vì kiệt sức.

Nhưng con sư tử không chết. Viên đạn chỉ suýt qua và làm nó bị thương nhẹ, chủ yếu là nó giật mình. Sau vài phút, nó lại xuất hiện bên cửa sổ. Bằng một sức mạnh điên cuồng, nó lao đầu vào cửa sổ. Mặc dù bị đau nhưng nó hăng hái hơn hẳn khi thấy miếng mồi đã gần bên, những con mồi đã hoàn toàn bất lực không có ý định chống cự nữa. Potorova mở mắt khi con vật đã lọt được nửa mình vào phòng. “Thần chết đã hiện hình” Cô gái trầm nghĩ và tự nhiên hết sợ vì đã hoàn toàn tuyệt vọng. Cô cầm lấy khẩu súng, nhưng không phải để tấn công con thú mà chìa thẳng vào thái dương mình. Cô muốn tự tử.

Cô liếc sang nhìn người hầu da đen của mình đang nằm ngất bên cạnh tủ. Cần phải làm gì với người hầu trung thành này đây. Potorova bò lại gần Exmeranda. Nhưng cô thấy con thú rít lên một tiếng. Hình như nó muốn lùi trở ra để lấy đà. Thế là mọi sự đã kết thúc. Cô run run bóp cò. Súng nổ. Nhưng thật lạ lùng. Cô lại thấy có một lực kéo nào đó từ phía ngoài lôi con sư tử trở ra.

o O o

Khi tiếng súng nổ đầu tiên vang lên trong ngôi nhà gỗ, Tarzan và Clayton đã đi tới quãng rừng thưa. Cát biển lạo xạo dưới chân

Tiếng nổ làm Clayton giật mình. Đám thủy thủ giết nhau hay Potorova đang gặp nạn. Đang băn khoăn lo lắng, Clayton đã thấy mình rơi phịch xuống đất. Chàng trai người rừng đã hất Clayton khỏi vai, chạy vọt về phía ngôi nhà gỗ.

Clayton chạy theo Tarzan. Lúc này anh đã biết người rừng đưa mình tới đâu. Khi chạy tới ngôi nhà gỗ, Clayton chứng kiến một cảnh tượng mà lâu nay anh tưởng chỉ có trong những câu chuyện cổ lãng mạn: một con sư tử rất to đang cố gắng chui qua cửa sổ vào nhà. Nhưng sau lưng nó, chàng trai người rừng đang dùng cả hai tay túm chặt lấy đuôi. Chàng chống cả hai chân vào tường nhà để lấy đà, dùng hết sức kéo con sư tử ra khỏi cửa sổ. Thấy thế, Clayton vội chạy lại giúp sức. Chàng trai người rừng kêu lên những tiếng rất lạ tai. Clayton đoán là Tarzan đang ra lệnh gì đó nhưng anh không hiểu nổi. Anh cứ túm lấy đuôi con vật. Tới khi hai tay anh chạm vào những sợi lông đuôi cứng của con sư tử, anh mới nhận ra rằng mình đang ở một tình huống hết sức nguy hiểm. Bởi nếu con sư tử bị kéo ra, nó sẽ trả thù ngay tức khắc. Nhưng sau đó, anh cảm thấy yên tâm vì thái độ dũng mãnh và sức khỏe của người rừng. Thế là anh cũng ra sức

kéo.

Tarzan kêu lên mấy tiếng, nhưng càng nghe, Clayton càng bối rối, không hiểu gì cả. Thật ra Tarzan muốn nói với cái anh chàng da trắng ngốc nghếch đó rằng: hãy lấy một mũi tên thuốc độc ở sau lưng chàng mà đâm vào con ngực sư tử. Nhưng người da trắng đó làm sao hiểu nổi. Còn Tarzan cũng biết là anh chàng da trắng không hiểu gì, nhưng chính chàng cũng không dám buông tay. Chàng biết rằng nếu mình vòng tay ra sau lưng để rút mũi tên hoặc con dao thì anh chàng mặc áo sơ mi trắng này không giữ nổi đuôi con sư tử lấy một giây.

Bị kéo một lát, con sư tử từ từ tuột ra ngoài. Hai chân sau của nó chới với bên ngoài cửa sổ rồi chạm mạnh xuống đất. Khi hai chân trước và đầu con sư tử còn tì ở bậc cửa sổ, Tarzan liền buông tay khỏi đuôi nó, rút dao găm rồi nhanh chóng đâm phập vào ngực nó. Chàng để nguyên mũi dao, dùng cả hai tay vòng qua nách con thú rồi đan mười ngón tay vào nhau, ghì cổ con vật xuống. Con thú kêu rống lên, ngã ngửa ra đất. Thân thể nặng nề của nó đổ ầm xuống, che kín cả người Tarzan. Nó giãy tung mình lên, cố dùng vuốt sau để cào vào đối thủ. Nhưng nó càng giãy, Tarzan càng ghì chặt, bẻ gập đầu nó xuống. Được một lúc, những cú giãy giụa của con thú thưa dần. Máu từ ngực nó tràn qua cán dao, đẩy con dao ra ngoài. Đầu nó bị bẻ gập xuống lớp lông ngực ướt sũng máu. Nó lả dần, lả dần.

Một lát sau, dưới ánh trăng mờ, chàng trai nước Anh lần đầu tiên được chứng kiến tận mắt cảnh sư tử giãy chết: những lớp cơ to phồng dưới làn da nổi cuộn cuộn từng đợt. Những đốt xương cổ của con sư tử đã bị Tarzan bẻ gãy.

Tarzan buông đầu con sư tử, giẫm chân lên cổ nó. Chàng trai siết chặt nắm đấm, vung tay thét lên. Thế là lần thứ hai trong ngày, Clayton được nghe tiếng thét chiến thắng của người rừng. Cùng ngay lúc đó, Clayton nghe thấy tiếng kêu sung sướng của Potorova: “Clayton, Clayton. Lạy Chúa tôi. Anh có sao không?”

Clayton chạy tới cửa, kêu lên rằng mọi việc đã ổn thỏa, nhưng cần phải mở cửa ngay. Cô gái hấp tấp lay lay cây gỗ chẹn cửa. Hì hục một lúc, cô mới đón được Clayton vào nhà.

- Tiếng ai vừa thét thế? – Cô gái vừa thở dốc vừa hỏi.

Clayton phẩy tay nói:

- Đừng sốt ruột, cô cứ yên tâm. Đó là người đã cứu chúng ta. Chờ một tý, tôi sẽ ra dẫn chàng ta vào.

Cô gái không dám đứng một mình trong nhà nên chạy theo Clayton ra ngoài. Nhưng ngoài chân tường gỗ chri có xác con sư tử sòng xoài không có bóng người nào cả. Clayton cất tiếng gọi vài lần nhưng không có tiếng đáp lại. Chỉ có tiếng gió lướt trên cát. Tarzan đã biến mất. Clayton gọi thêm vài lần nữa rồi kéo cô gái vào nhà.

- Tiếng thét thật kinh khủng. – Cô gái nói – bây giờ người tôi vẫn còn run. Người ta không ai thét như thế cả.

- Có lẽ đúng thế - Clayton gật gù – Cô biết không. Có thể đó không phải là người mà là một thần rừng.

Sau khi chèn chặn cửa một cách cẩn thận, Clayton kể cho cô gái nghe về chuyến phưu lưu của

anh bên cái con người kỳ lạ đó. Anh mô tả người rừng đã cứu anh như thế nào. Anh hào hứng ca ngợi sức mạnh tuyệt vời sự khéo léo nhanh nhẹn sự tận tụy giúp đỡ của người rừng và cả tiếng hét chiến thắng kỳ quái của người rừng.

- Tôi không dám chắc điều này - Clayton dừng câu chuyện một lát rồi nói tiếp - Lúc đầu tôi nghĩ rằng đó chính là người đã viết mấy chữ ở cửa. Nhưng chàng trai người rừng này hoàn toàn không biết tiếng Anh. Không thể là chàng ta được.

- Dù sao đi chăng nữa - Cô gái ngắt lời Clayton - Dù sao đi nữa chúng ta cũng chịu ơn người ấy suốt đời.

Vừa lúc đó sau lưng hai người có tiếng kêu lạ tai. Clayton và cô gái giật mình quay lại. Cô hầu da đen đang ngồi dựa lưng vào tủ, đôi mắt mở to ngơ ngác. Cô ta không tin là mình vẫn còn sống.

Trông thấy người hầu của mình mở mắt, Potorova chấp tay vào ngực, kêu lên sung sướng. Vì run sợ khi thấy con sư tử lùi lại lấy đà, mũi súng của cô đã chệch ra khỏi thái dương mình. Viên đạn trượt ra ngoài, cắm một lỗ thủng trên nền nhà, ngay bên cổ cô hầu. Chỉ tới lúc này, nghĩ lại hành động dại dột của mình, Potorova mới ngã nhào ra ghế, bật khóc nức nở

Quyển II - Chương 14: Rất Đáng Quan Tâm

Cách căn nhà gỗ chùng vài dặm về phía Tây, trong một cánh rừng ven biển Châu Phi có hai ông già vừa đi dạo vừa nói chuyện. Xa xa trước mặt họ là những con sóng trập trùng của Đại Tây Dương. Sau lưng họ là những dải rừng già tăm tối của đại ngàn Châu Phi. Xung quanh họ rừng xanh rộn rã tiếng chim và tiếng bước chân các loài thú. Hai người tìm đường trở về ngôi nhà gỗ rất lâu, và cuối cùng thì hoàn toàn lạc hướng. Thoạt đầu hai người còn lúng túng sợ hãi, nhưng bây giờ vì quá nản lòng rồi, họ lại trở nên dũng cảm chẳng cần quan tâm đến điều đó nữa

- Thưa giáo sư quý mến của tôi – Same.T Philander nói – Tôi cho rằng không có chuyện chiến thắng của Phécđinăng và Isabela trước những người More thế kỷ mười lăm. Nếu chúng ta lùi lại khoảng mười thế kỷ thì sẽ thấy những người More rất khiêm nhường. Đó chính là kiểu người đã sáng tạo ra những nền văn minh

- Nhưng đó lại là những quan niệm sai lầm, Philander ạ - Giáo sư Poto ngắt lời – Ông hãy nhớ rằng tôn giáo của người More đã loại trừ toàn bộ khả năng mà ông nói với tôi

- Lạy chúa, Giáo sư ơi - Philander kêu lên - đằng kia có người nào đang đi

Giáo sư nhìn về hướng rừng mà người cộng sự cận thị của mình vừa chỉ.

- Hừ, Philander - Giáo sư tỏ vẻ bất bình - Tại sao ông không chịu tập trung tư tưởng vào vấn đề. Ông đừng cắt ngang giả thiết của tôi. Đó không phải là người. Đó chỉ là một con thú bốn chân thuộc họ động vật du cư mà thôi. Tôi nói là

- Lạy Chúa tôi, giáo sư ơi! Đó là một con sư tử! Philander kêu lên thất thanh rồi giương cặp kính dày như hai cái đĩa chai ngó con sư tử đang hiện ra trước mắt mình.

- Đúng thế đấy - Giáo sư tiếp lời - Nhưng theo cách gọi dân gian thì đó là một con cọp. Tôi đang nói là.....

- Giê su ma, lạy Chúa tôi! Chẳng lẽ chúng ta không tạm gác cái chuyện về người More lại được hay sao?

Trong khi hai người đang nói chuyện con sư tử vẫn tiến về phía họ. Tới gần, nó ngoe nguẩy đuôi rồi tò mò nhìn hai ông già.

- Rất đáng phạt, đáng phạt! - Vị giáo sư già nhìn con sư tử rồi mỗ mỗ ngón tay trở về phía nó - Làm sao một con cọp như thế này có thể sống chuồng. Tôi phải báo ngay cho giám đốc sở thú ở đây.

- Đúng đấy thưa giáo sư. Càng làm sớm càng tốt.

Philander vừa nói vừa chộp lấy cánh tay giáo sư, lôi đi xềnh xệch buộc giáo sư phải sải chân chạy theo cho khỏi ngã. Chạy cách xa con sư tử một quãng, hai người đi chậm lại. Viên trợ lý quay lại nhìn con sư tử rồi nói:

- Hình như nó đi tìm chúng ta. - Ông thở dốc rồi lại kéo tay giáo sư chạy tiếp.

- Ôi Philando! Chạy kiểu này hoàn toàn không phù hợp một chút nào với những người có học.

Không thèm để ý đến lời phàn nàn của giáo sư, Philando ngoảnh mặt lại nhìn. Thật kinh khủng! Con sư tử đã ở ngay sau lưng họ, chỉ cách dăm bảy bước. Ông ta liền buông giáo sư, cắm cổ chạy nhanh tới mức những vận động viên điền kinh cũng phải thềm thuồng.

- Tôi đã nói thế nào, Philando - Giáo sư kêu lên. Nhưng vừa nói xong ông đã trông thấy đôi mắt vàng nhợt và cái mõm của con sư tử. Thế là ông giáo sư cũng vắt chân cuống cuống chạy theo viên trợ lý

Trước mặt hai người là khoảng rừng nhô ra biển. Họ cứ thẳng hướng đó mà chạy. Họ không hề biết rằng trên tầng cây cao có một đôi mắt đang dõi theo họ. Đó là đôi mắt Tarzan. Tarzan nén cười, theo dõi trò chơi rượt bắt của con sư tử. Chàng biết rõ ràng là con sư tử cho phép con mồi của mình chạy trốn. Bởi vì bụng nó vẫn còn no. Tất nhiên sư tử no không có nghĩa là mọi việc đều ổn thỏa. Nếu như một trong hai người đang chạy mà vấp ngã, nhất định nó sẽ vồ. Vì vậy Tarzan phải chuyển qua các cành cây thấp bám sát hai người. Tới khi Philando chạy sát dưới chân mình, chàng liền cúi xuống, thò tay túm lấy cổ áo, kéo ông lên cành cây. Một lát sau, vị giáo sư lão đảo chạy tới, chàng cũng kéo được ông ta lên, đúng lúc con sư tử chạy tới nơi. Nó rống lên, thất vọng vì bị mất mồi.

Hai ông già cùng ngồi trên một cành cây, mặt mũi nhăn nhó vì phải giữ thăng bằng cho khỏi ngã. Trong lúc đó, Tarzan bám chặt lấy thân cây phía trên đầu họ. Tò mò và thích thú, chàng cúi xuống ngắm hai người đàn ông da trắng.

Giáo sư là người lên tiếng trước:

- Ông làm tôi ngán quá đấy, Philando. Ông không đủ can đảm trước một loại động vật cấp thấp. Sự hoảng hốt của ông đã làm đứt mạch suy nghĩ của tôi trước một vấn đề đang lý thú. Tôi đã nói đến chỗ nào nhỉ?

- Thưa giáo sư Poto! - Philando ngắt lời - Đã tới lúc mà lịch sự là một tội ác. Ngài cẩn thận đấy. Ngài đã buộc tội tôi là hèn nhát nên tôi phải tự quyết định mọi chuyện.

Vị giáo sư im lặng một lúc rồi lên tiếng:

- Nghe đây Sking Philando - Giáo sư nói bằng giọng mũi rất thách thức - Nếu cậu thích đánh nhau thì cởi áo khoác vứt xuống đất. Tớ sẽ đê bẹp cậu như dấm một quả anh đào, chẳng khác gì sáu mươi năm trước ở kho thóc Poka Evan. Còn nhớ không?

- Ô Jack ơi - Philando thở dài kinh ngạc - Sao bỗng nhiên cậu lại nói thế? Thế thì tớ rất yêu cậu, bởi vì cậu lại trở thành người rồi. Tớ chờ điều này đã hai mươi năm nay...

Giáo sư Poto đưa bàn tay nhăn nheo vỗ vào vai người bạn già của mình:

Một vài phút trôi qua im lặng. Dưới gốc cây hai người ngồi, con sư tử vẫn thông thả đi qua đi lại, chờ đợi.

- Cậu kéo tớ lên rất đúng lúc - Giáo sư lên tiếng - Tớ phải cảm ơn cậu, Sking ạ, vì công lao cứu sống tớ.

- Nhưng tớ có kéo cậu lên đâu, Jack! - Philando nói - Vừa rồi tớ quên nói với cậu là chính tớ cũng được một ai đó kéo lên cao. Trên cái cây này hẳn có một người nào đó nữa.

Tarzan thấy con sư tử dưới gốc cây chờ đợi đã quá lâu. Sốt ruột, chàng liền ngửa mặt lên trời, hét lên một tiếng. Tiếng hét làm hai ông già văng tai và run bắn lên. Nhưng ngay lập tức, họ cảm thấy yên tâm, vì sau tiếng hét, con sư tử đã giật mình bỏ chạy.

- Cả đến sư tử cũng phải sợ - Philando nói nhỏ

- Rất đáng quan tâm! Rất đáng quan tâm đấy! - Giáo sư nén giọng nói và ôm chặt hơn người bạn của mình. Nhưng chỉ đáng buồn là chỉ vì cái ôm thân thiết ấy mà Philando bị mất thăng bằng, ngã nhào xuống đất. Tất nhiên là Philando cũng kéo theo cả giáo sư Poto

Một vài giây im lặng trôi qua. Lúc này vị giáo sư cảm thấy đã có thể cử động được. Ông liền co tay, dang chân và kêu lên:

- Rất đáng quan tâm, rất đáng quan tâm. Ta vẫn còn lành lặn.

Ông đứng dậy, quay sang nhìn Philando lúc đó vẫn còn đang nằm im trên đám cỏ:

- Ngài Philando ơi. Bây giờ không phải là lúc nghỉ ngơi đâu. Chúng ta phải dậy để còn đi tiếp thôi.

Viên trợ lý cúi tiết đang định gất lên thì giật mình, trợn tròn mắt nhìn lên. Ông nhìn thấy một thân hình kỳ quái xuất hiện ngay trước mặt mình. Vị giáo sư thì vẫn nằm thong thả phủi bụi trên chiếc mũ phớt của mình. Nhìn thấy viên trợ lý giơ tay chỉ một cái gì đó, ông quay cổ lại nhìn. Ngay trước mặt ông là một chàng lực sĩ ăn mặc quá ít ỏi, hình thù quái dị:

- Xin chào ngài! - Vị giáo sư đứng dậy, ngả mũ

Thay cho câu trả lời, chàng trai người rừng ú ớ gì đó rồi ra hiệu cho hai người đi theo chàng. Chàng ta rảo chân bước đi đúng cái hướng mà hai người vừa quay lưng lại

- Tôi nghĩ rằng chúng ta phải đi theo anh ta - Philando nói

- Ông Philando! Cách đây mấy tiếng ông đã khẳng định là ngôi nhà gỗ nằm ở phía nam. Tôi rất nghi ngờ điều đó, nhưng ông đã chứng minh và thuyết phục được tôi. Tôi là người luôn nhất quán. Tôi đã tin ông rồi thì bây giờ tôi cũng vẫn cứ đi về hướng nam.

- Nhưng thưa giáo sư, tôi nghĩ rằng người đàn ông này thông thuộc núi rừng hơn chúng ta. Hãy đi theo anh ta thôi

Nhưng vị giáo sư vẫn khăng khăng giữ ý kiến của mình. Hai người bắt đầu cãi nhau. Nhưng cuộc cãi nhau của họ mở màn chưa được bao lâu thì đã bị quay phá. Thấy hai ông già không chịu đi theo mình, Tarzan quay lại, tháo cuộn dây thòng lọng trên vai ra, buộc vào cổ viên trợ lý

- Thế nào ông Philando - Giáo sư hỏi mỉa mai nhưng giọng vẫn đầy tự ái - Chẳng lẽ ông lại phải chịu đựng một kiểu can thiệp bạo lực như thế này hay sao? Xưa nay ông...

Nhưng giáo sư chưa nói hết câu thì đầu dây thòng lọng thứ hai cũng vòng qua cổ ông. Làm xong việc, Tarzan lẳng lẳng dắt cổ hai người đi về phía bắc.

Ba người đi rất lâu. Hai ông già bị buộc cổ đi khá mệt và hoang mang không biết chuyện gì sẽ xảy ra với mình. Nhưng cuối cùng thì hai ông cũng rạng rỡ mặt mày khi trông thấy ngôi nhà gỗ mà mình mong đợi đã hiện ra phía trước. Tarzan chỉ tay về phía ngôi nhà rồi tháo dây thòng lọng ra khỏi cổ hai người. Trong nháy mắt, chàng lại mất hút vào rừng xanh

- Rất đáng quan tâm, đáng quan tâm lắm - Giáo sư gật gù- Bây giờ thì ít ra cũng thấy là tôi đã đoán đúng. Nếu như cứ đi theo cái đầu ương ngạnh của ông thì còn gặp khối chuyện sỉ nhục

Nhưng Philando không thèm nghe giáo sư nói, ông đang vui vì chuyện lạc rừng cuối cùng đã kết thúc hết sức may mắn. Ông ta còn chộp lấy tay giáo sư dắt chạy thẳng tới ngôi nhà

Cả nhà sung sướng đón hai ông già trở về an toàn. Sau đó mọi người đều thức tới tận sáng, kể cho nhau nghe những chuyện khủng khiếp và may mắn của mình. Người nào cũng nói tới vị cứu tinh bí hiểm đang sống ở vùng bờ biển này. Người đàn bà da đen thì quả quyết rằng đó chính là thánh Gabriel hoặc một vị thần nào đó mà trời phái xuống

- Nếu mà cô trông thấy - Clayton phì cười - trông thấy chàng ta lúc đang nhai thịt sống thì cô sẽ không quả quyết thế đâu

- Tiếng thét của anh ta cũng không có vẻ tiếng thiên thần - Potorova nói chen vào. Cô nhớ lại cái âm thanh vừa chói tai vừa man rợ mà Tarzan đã phát ra từ cổ họng sau khi giết chết sư tử

- Tôi bác bỏ giả thiết về thần thánh. - vị giáo sư gật gù nói - cái anh chàng tốt bụng đó đã buộc cổ chúng tôi những người có học thức học vị đáng kính trọng mà dắt đi trong rừng như dắt hai con bò đực.

Vì lúc này trời đã hửng sáng, cả nhóm người quyết định nghỉ lại trong căn nhà gỗ. Trước tiên họ phải thu dọn những vết tích của tấn thảm kịch ngày xưa trong nhà. Hai nhà khoa học quan sát các bộ xương rất kỹ lưỡng. Họ đều thống nhất với nhau rằng: hai bộ xương lớn một là của đàn ông, một là của đàn bà, đều thuộc giống da trắng. Hai ông không quan tâm nhiều tới bộ xương nhỏ. Bởi vì nó nằm trong nôi, nên chắc chắn phải là đứa con của hai vợ chồng

Nhưng riêng Clayton thì rất quan tâm đến chiếc nhẫn của bộ xương đàn ông. Chiếc nhẫn vẫn nằm nguyên trên đốt xương ngón tay. Clayton cầm lên lau chùi rất kỹ. Chợt anh kêu lên kinh ngạc. Anh không còn tin vào mắt mình nữa. Rõ ràng đây là chiếc nhẫn của dòng họ quý tộc Clayton.

Cùng trong lúc đó, Potorova lại nhìn thấy một vài cuốn sách trong tủ. Khi mở một cuốn, cô thấy trong cuốn sách có ghi tên chủ sở hữu là John Clayton ở London. Ở cuốn thứ hai mà cô xem lướt qua thì chỉ có một tên đề là Clayton

- Anh Clayton - Cô gái kêu lên - Thế này là thế nào. Các cuốn sách toàn ghi họ của anh

- Còn đây nữa - Clayton trả lời, giọng đầy vẻ nghiêm trọng - Đây là chiếc nhẫn của ông chú tôi, huân tước Graystau. Chú tôi bị chết đuối trên biển, trong một chuyến công du sang châu Phi. Lâu nay chúng tôi vẫn đoán như thế.

- Nhưng còn những vật này - Cô gái thở dài hỏi - chúng lại nằm ở đây giữa rừng già châu Phi.

- Vậy thì chỉ còn một cách giải thích là - Clayton thở dài - Huân tước Grayxtau không chết đuối.

Ông đã được cứu chữa ở đây trong ngôi nhà gỗ này. Và rồi cũng chết ở đây

- Còn bộ xương này - Cô gái chỉ vào bộ xương trên giường, nói thêm thì - là thuộc về nữ huân tước

- Đúng thế - Clayton trả lời - Tội nghiệp tiểu thư Alice.

Chương 15: Chiếc Hòm Bí Mật

Clayton rất ngạc nhiên khi xác định chắc chắn rằng người chú ruột của mình đã sống và chết trong ngôi nhà gỗ này. Cả năm người của tàu Clayton nổi loạn đứng rất lâu trước hài cốt của hai vợ chồng Clayton. Họ không biết hai vợ chồng bất hạnh đó vì sao mà chết. Họ cũng không khỏi lo lắng cho chính bản thân mình. Biết đâu rồi một số phận bi thảm tương tự như vậy cũng sẽ đến với họ trong ngôi nhà gỗ?

Trong ngày hôm đó, cả hai bộ hài cốt đều được mai táng ngay bên cạnh ngôi nhà. Tất nhiên họ cũng đem chôn luôn bộ xương trẻ con trong nôi. Nhưng khi Philandơ đặt bộ xương "đứa trẻ" vào mảnh buồm cũ, ông nhìn rất kỹ xương hộp sọ. Ông gọi giáo sư Poto đến và hai người thăm thi vào tai nhau khá lâu.

- Đúng như thế, rất đáng quan tâm! - Giáo sư gật gù.

- Ngài nói sao? - Philandơ hỏi - Chúng ta có cần thông báo chuyện này cho Clayton biết không?

- Không cần đâu! Vô nghĩa thôi! - Vị giáo sư lắc đầu phản đối - Hãy để người chết yên nghỉ.

Một lát sau, đứng trước ngôi mộ mới đắp, vị giáo sư già thay mặt mọi người nói mấy lời tưởn niệm. Tất cả đều cúi đầu mặc niệm.

Từ trên cành cây cao, Tarzan ngồi quan sát đám tang dưới đất. Tarzan rất thắc mắc, không hiểu vì sao người ta lại mất công đào một cái hố sâu mà chỉ để lấp mấy bộ xương khô. Họ thật nực cười, ngốc nghếch và nhút nhát! Cả đến Manu, con vượn còi cọc nhất trong bộ lạc của chàng trước kia cũng còn khôn ngoan hơn họ! Nhưng chàng nghĩ, đằng nào thì họ cũng là đồng loại với chàng, vì vậy chàng phải giúp đỡ họ, bảo vệ họ.

Tarzan cũng không quên nhóm người thứ nhất, nhóm người mà chàng căm ghét vì những việc làm tàn bạo và lén lút của họ. Có thể họ đã rời bờ biển, đi thuyền đến một nơi nào đó. Tarzan quyết định đi tới vùng vịnh bán đảo. Biết đâu cái con thuyền bồng bênh chở đám người man rợ đó vẫn còn ở vịnh.

Đúng như Tarzan dự đoán, chiếc thuyền buồm O-râu đang chạy ở vùng vịnh. Trên khoang thuyền có khoảng hai chục người. Họ đang tạt tưởi chạy qua chạy lại, điều khiển dây buồm. Tarzan chú ý quan sát đám thủy thủ căng những cánh buồm no gió. Ngay lúc đó có một cột khói nhỏ bay lên trên biển phía bắc. Lần đầu tiên trong đời Tarzan trông thấy cột khói. Tuy vậy chàng không nhìn lâu. Cái hấp dẫn chàng lúc này vẫn là chiếc thuyền buồm.

Chỉ một lát sau, người quan sát trên cột buồm O-râu cũng nhìn thấy cột khói bốc lên. Ngay lập tức, tất cả những lá buồm trên thuyền đều được hạ xuống. Chiếc thuyền vội vã quay trở lại đất liền. Tới bờ, một người đàn ông đứng trên mũi thuyền quăng một cuộn dây xuống biển, làm cho con thuyền bị giăng lại bởi một vật gì dưới đáy nước.

Con thuyền đã được tháo nao. Trên thuyền bắt đầu nhộn nhịp. Một chiếc thuyền con được thả xuống nước. Người ta vội vã thả xuống lòng chiếc thuyền con một cái hòm rất to. Sau đó có khoảng chục thủy thủ ngồi vào chèo đi. Chiếc thuyền vùn vụt hướng thẳng tới chỗ Tarzan đang

nấp. Khi chiếc thuyền tiến sát vào bờ, đám người khênh chiếc hòm lên bờ cát. Lúc này họ đã ở phía bắc của bán đảo. Vì vậy từ ngôi nhà gỗ của Tarzan không ai có thể trông thấy họ.

Đám người khênh hòm cãi nhau một lúc rồi im bật theo lệnh của tên thủy thủ mặt chuột. Hấn giờ tay chỉ đứng gốc cây mà Tarzan đang nấp trên cành.

- Đây là chỗ tốt hơn tất cả. - Tên mặt chuột nói.

- Chỗ nào cũng tốt cả, - một gã thủy thủ lắc đầu đáp lại - Cái chính là đất liền. Tao không muốn để người ta tóm được với cái hòm này. Chuyện ấy có thể xảy ra nếu không may có con thuyền nào đó ghé vào đây.

Từ chiếc thuyền con lại có mấy người nữa cầm cuốc xẻng đi tới.

- Nhanh lên, lũ đần độn! - Humpơ mặt chuột quát lên.

- Câm mồm đi! - Một thủy thủ cúi kính chửi lại - Thứ mày mà cũng đòi làm đô đốc. Mày chỉ là con chuột dũi thôi.

- Tao là thuyền trưởng. Tao sẽ dạy cho từng đứa chúng mày hiểu thế nào là lễ độ - Humpơ rít lên, chửi rửa cả đám thủy thủ.

- Thôi đi, các chàng trai! - Một thủy thủ từ nãy đến giờ im lặng đã lên tiếng hòa giải - Chửi bới nhau mãi thế này cũng chẳng ích gì.

- Đào chỗ này! - Humpơ quát lên, chỉ tay xuống một đám đất phía dưới chỗ Tác đang đang nấp. - Còn thằng Pie thì nhớ vẽ lại sơ đồ để sau này ta quay lại tìm cho dễ. Bốn đứa khênh hòm đi lại đây.

- Thế còn mày thì làm gì? - một thủy thủ vừa cãi nhau ban nãy hát hàm hỏi - Làm ông chủ chắc?

- Câm mồm đi! - Humpơ đỏ bừng mặt - Chẳng lẽ mày ngu đến mức cho là thuyền trưởng cũng đi thò tay vào cán xẻng hay sao?

Cả đám thủy thủ tức tối nhìn Humpơ, nhưng không nói gì. Chẳng một ai ưa gã, nhất là từ khi gã giết Kingô - người tổ chức cuộc nổi loạn trên thuyền.

- Thế có nghĩa là mày muốn nói rằng mày không phải làm gì cả?

- Không! Thậm chí tao không hề nghĩ tới, - Humpơ dần giọng trả lời rồi thò tay sờ khẩu súng ngắn bên hông.

- Vậy thì vĩnh biệt! - Một thủy thủ tên là Taran vừa nói vừa vung cuốc chim lên - không thích sờ cán xẻng thì cho mày cái mũi cuốc chim.

Mũi cuốc chim bổ xuống trúng đầu Humpơ. Tất cả im lặng đứng nhìn nạn nhân quần quai trong vũng máu. Cuối cùng, một người tặc lưỡi nói:

- Thế cũng được. Nó đúng là một con chuột!

Một người trong bọn bắt đầu xắn lưỡi xẻng xuống đất. Tất cả vút cuốc chim sang bên cạnh, dùng xẻng đào vì đất rất mềm. Cả đám mãi miết đào, không ai dả động gì tới cái xác. Hình như

từ lúc gã mặt chuột bị giết, đám thủy thủ làm việc có vẻ hào hứng hơn. Khi đã đào được một cái hố khá rộng, Taran lại nảy ra sáng kiến là cần đào hố cho sâu hơn để chôn luôn cái xác.

- Thằng nào đi tìm, đào xuống gặp cái xác thì chán nản, bỏ ngay thôi. - Taran nói, có ý giải thích thêm cho mọi người hiểu sáng kiến của mình.

Tất cả lại vui vẻ tiếp tục công việc. Họ khoét một chiếc hố hẹp hơn, sâu hơn để bỏ chiếc hòm gỗ đã được bọc vải buồm xuống đó. Sau khi lấp kín chiếc hòm, họ đặt cái xác Hum lơ lửng trên. Trước khi lấp đất, họ không quên lấy lại cây súng ngắn ở lưng tử thi. Lấp xong, họ trồng thêm mấy bụi cây khô. Đứng xa rất khó phát hiện ra lớp đất mới đào.

Sau khi xóa hết vết tích hố chôn, đám thủy thủ hối hả xuống thuyền con rồi chèo ra chiếc thuyền lớn. Gió mỗi lúc một mạnh. Luồng khói ở con tàu phía xa bốc lên rất rõ. Vì vậy những người nổi loạn không dám chần chừ. Họ vội vã nhổ neo, căng buồm tiến về hướng tây nam.

Ngồi trên cây, Tarzan chứng kiến toàn bộ việc làm của đám thủy thủ. Chàng ngồi thờ người, suy nghĩ rất lâu về những chuyện vừa xảy ra dưới chân mình. Đám người này quả thật còn ác hơn thú dữ. Trước khi họ đến, rừng xanh này thanh bình, yên tĩnh biết bao! Và khi ấy, lòng chàng cũng yên tĩnh biết bao!

Tarzan tò mò không hiểu có gì trong chiếc thùng gỗ. Tại sao họ lại phải chôn xuống đất? Nếu như người ta không cần tới chiếc thùng thì có thể vứt xuống biển, như thế tiện hơn nhiều. Vậy thì điều này chứng tỏ là tới một ngày nào đó họ sẽ lại cần chiếc thùng. Họ chôn ở đây có nghĩa là sau này họ sẽ còn quay lại lấy.

Tarzan nhảy xuống chỗ đất dấu. Trông thấy một chiếc xẻng bị bỏ lại, chàng cầm lên, bắt chước đám thủy thủ, thủ đào xuống đất. Thật không đơn giản chút nào! Chàng sử dụng chiếc xẻng rất lóng ngóng. Nhưng chỉ kiên nhẫn một chút, chàng đã nhận ra công dụng tuyệt vời của nó. Chàng đào một lúc, cái xác người đã lộ ra. Tác dăng kéo cái xác sang một bên rồi tiếp tục đào. Chàng moi chiếc hòm lên, đặt cái xác vào hố rồi lấp đất lại như cũ.

Chiếc hòm cần tới bốn thủy thủ khiêng bốn góc, nhưng đối với Tarzan, nó có vẻ nhẹ nhàng như chiếc hòm rỗng. Chàng buộc chiếc xẻng vào hòm, nâng cả hòm lẫn xẻng lên vai rồi thông thả đi vào rừng.

Tất nhiên chàng không thể đi trên cành cây mà phải đi len lỏi theo những lối mòn. Đi mất mấy tiếng đồng hồ về hướng đông, chàng tới một khu rừng rậm tưởng chừng không ai có thể qua lọt. Lá rừng cùng những đám dây leo ken đặc vào nhau như thành như lũy. Chàng phải leo lên những cành cây thấp mới qua được. Mười lăm phút sau chàng đã tới "quảng trường" của bộ lạc, nơi hay diễn ra lễ hội Đum-đum.

Chàng đặt chiếc hòm giữa bãi đất trống, gần trống Đum-đum và bắt đầu mở hòm. Công việc này hóa ra nặng nhọc hơn nhiều so với việc moi chiếc hòm lên khỏi hố. Nhưng Tarzan là một người rất kiên nhẫn. Chàng xoay sở rất lâu, cố gắng làm mọi cách cho chiếc hòm phải há ra.

Tại sao Tarzan lại làm như vậy? Vì Tarzan là một con người, có khả năng tư duy như một con người, nhưng vì lớn lên trong đàn vượn, Tarzan nhiễm những thói quen của vượn. Lý trí con người thì mách bảo cho chàng rằng: trong hòm có gì đó khá hấp dẫn, nếu không đám thủy thủ không nhọc công đến thế. Còn thói quen mang tính bản năng của loài khỉ thì thôi thúc chàng

cần phải bắt chước những gì bất thường của kẻ khác. Xét cho cùng thì tính tò mò - cái đặc tính chung của cả loài người lẫn loài khỉ đã thôi thúc chàng phải mở hòm để khám phá những gì có bên trong. Nhưng ổ khóa lớn và những thanh sắt nặng to bản của chiếc thùng đã chống lại sức lực cùng trí khôn có hạn của chàng. Chàng buộc phải chôn chiếc hòm đi cho khuất mắt. Chàng không muốn nó trêu tức trí tò mò của mình.

Trời đã tối. Loài thú ăn đêm đã rậm rịch rời chỗ ngủ chuẩn bị lên đường. Tarzan cũng quay trở lại ngôi nhà gỗ quen thuộc của mình.

o O o

Từ ngôi nhà gỗ có ánh sáng hắt ra. Clayton đã tìm thấy chiếc đèn cũ của hai vợ chồng bất hạnh ngày xưa. Trông thấy ánh sáng, Tarzan giật mình. Từ trước tới nay, ngoài ngọn lửa mà chàng trông thấy trong làng người da đen, chàng chưa trông thấy một thứ lửa nào khác. Trong các cuốn sách, người ta cũng có vẽ các vật cháy nhưng dù tưởng tượng đến các ngọn lửa trong sách thế nào đi nữa chàng cũng không nghĩ rằng một vật nhỏ trong phòng như vậy mà vẫn có thể cháy rất lâu. Không những thế, nó còn tỏa ánh sáng ra khắp mọi đồ vật trong nhà và chui qua kẽ cửa, lọt tới chỗ chàng đang đứng.

Tarzan rón rén tiến lại gần cửa sổ, nhìn vào. Lòng nhà được chia thành hai phần. Ở phần ngoài, ba người đàn ông đang ngồi. Hai ông già không ngớt trò chuyện. Người đàn ông trẻ, mặc sơ mi trắng thì đang chú ý đầu xuống những cuốn sách của Tarzan. Chàng rón chân bước sang chiếc cửa sổ thứ hai. Ở một góc phòng, người đàn bà da đen đang ngồi ngủ gật trong đồng cỏ khô. Ngay cạnh cửa sổ, cô gái da trắng ngồi bên bàn và đang viết một cái gì đó. Tarzan ngắm cô gái rất lâu. Tự nhiên chàng rất thích nói chuyện với cô gái. Nhưng chàng lại cảm thấy không đủ can đảm. Hơn nữa, chàng biết rằng, cũng giống như người đàn ông mặc sơ mi trắng, cô gái rồi cũng chẳng hiểu chàng nói gì. Nếu chàng lên tiếng gọi, chắc chắn cô gái sẽ giật mình hoảng sợ.

Một lát sau, cô gái đứng dậy, nhưng lại để nguyên tờ giấy đang viết trên bàn. Cô bốc một ôm cỏ khô, làm thành một cái đệm rồi tắt đèn. Ngôi nhà lập tức chìm trong bóng tối. Tarzan đứng một lúc nữa. Chàng chờ cho tới khi trong phòng vang lên tiếng thở đều đặn rồi mới thận trọng thò tay qua mắt lưới cửa sổ. Chàng sờ soạng mặt bàn và tóm được lá thư mà Potorova vừa viết.

Lấy được lá thư ra ngoài, Tarzan cuộn nó lại thật bé rồi đút vào ống đựng tên. Như một cái bóng, chàng lại biến vào rừng.

Sáng hôm sau, vừa thức dậy Tarzan đã nhớ tới lá thư trong ống tên. Chàng lấy lá thư ra, nóng lòng muốn biết cô gái viết cái gì chiều tối hôm qua. Nhưng khi nhìn vào tờ giấy, chàng rất buồn. Chữ trong thư là một thứ chữ mà chàng chưa bao giờ trông thấy. Chữ viết không rõ ràng và dễ xem như các cuốn sách của chàng. Những nét chữ li ti như những con kiến, thỉnh thoảng cũng có những chữ lặp lại nguyên xi như dòng trước. Đã thế chúng lại to bé không đồng đều nhau và ngã về cùng một hướng, không giống những dòng chữ thẳng đứng, vững chãi trong sách học vắn. Tarzan nhìn lá thư rất lâu. Thỉnh thoảng chàng cũng tìm được những chữ y hệt trong sách của mình. Nhưng cho tới tận chiều tối, chàng chỉ hiểu được vài chữ lẻ tẻ trong lá thư.

Thế là gần một ngày đã trôi qua. Tarzan vẫn ngồi cắn môi trước lá thư của cô gái. Đột nhiên chàng nhớ lại những chỗ mà chàng đã viết vào giấy gắn trên cửa. Chàng băn khoăn không biết người ta có hiểu ý chàng muốn viết trên tờ giấy đó không. Nếu không biết thì bây giờ chàng phải cho họ biết rằng chàng chính là người đã viết những dòng chữ đó. Nghĩ như vậy, chàng bèn

chạy vội đến chiếc tổ của mình trên cây. Thực ra đó chỉ là một mái che làm bằng lá cọ khô. Chàng thường lên đó ngủ trong những ngày mưa gió và cất giấu ở đó những đồ vật quý của chàng. Trong những thứ quý giá của chàng có mấy chiếc bút lấy từ ngôi nhà gỗ.

Tarzan cầm xuống một chiếc bút. Chàng muốn viết dưới tên cô gái cái tên của mình. Chàng muốn viết rằng: "Tarzan của bộ lạc vượn". Nhưng phiền một nỗi là chưa bao giờ chàng trông thấy chữ "Tarzan" trong sách. Chàng cũng không viết nổi tên mình. Chàng chỉ có thể biết phát âm các từ và viết ra thành chữ khi nào chàng nghe người ta nói chuyện nhiều và nói thật nhiều với người khác. Chính vì vậy, chàng ngồi bần khoăn rất lâu trước lá thư. Cuối cùng chàng thể hiện cái tên của mình không phải bằng chữ mà bằng hình vẽ như trước. Dưới tên cô gái, chàng vẽ hình một người đàn ông đeo cung tên

Chương 16: Lá Thư

Lá thư của Potorova mà Tác dăng lấy trộm về có nội dung khá lý thú. Nó giải thích cho chúng ta rõ vì sao chuyến đi biển của cô lại dừng lại tận đây - một vùng rừng hoang dã. Tác dăng không hiểu lá thư nhưng chúng ta có thể đọc được 1 cách dễ dàng:

"Bờ biển Tây Phi, khoảng vĩ tuyến 10

Ngày 3 tháng 2 năm 1909

Bạn Hazel yêu quý của tôi!

Tôi sẽ rất sung sướng nếu như bức thư mà tôi đang viết cho bạn đây bạn sẽ không phải đọc nó. Tôi hy vọng rằng sẽ gặp bạn, kể lại cho bạn mọi chuyện trong thư. Nhưng tốt nhất là tôi cứ viết, viết để thông báo cho một người nào đó, có thể không phải là bạn, biết về những điều khủng khiếp mà chúng tôi đã phải trải qua từ ngày từ già châu Âu, lênh đênh trên con thuyền Orau bất hạnh. Nếu như chúng tôi không bao giờ trở lại được lục địa văn minh (điều này rất dễ xảy ra) thì tờ giấy này sẽ là một bằng chứng về sự tồn tại của chúng tôi, về những chuyện khủng khiếp đã đổ vào đầu chúng tôi.

Như bạn biết trước khi chúng tôi lên đường, nhiệm vụ của chúng tôi là tiến hành một chuyến nghiên cứu khoa học ở Công gô. Cha tôi nói rằng ông có những bằng chứng về một nền văn minh cổ mà những di tích của nó còn lưu lại dưới những tầng đất nào đó ven bờ sông Công gô. Nhưng khi chúng tôi ra biển thì mục đích của chuyến đi lại hoàn toàn khác. Cha tôi nói dối thôi

Một người sưu tầm đồ gỗ và buôn sách ở Bantimo đã tìm thấy trong một cuốn sách nào đó một lá thư rất cổ, viết năm 1550. Lá thư miêu tả một chuyến phiêu lưu của đội thủy thủ nổi loạn trên con thuyền Tây Ban Nha rời bờ biển Nam Phi, ra khơi với một khoang hàng hóa đặc sản và báu vật. Tác giả của lá thư đó là người trong đội thủy thủ nổi loạn. Lá thư viết cho con trai của ông ta, lúc bấy giờ đang làm chủ một con thuyền buôn. Toàn bộ câu chuyện trong thư sục lên mùi cướp biển bi tráng. Người viết thư đã kể lại tường tận chuyện thủy thủ nổi loạn ra sao, giết các sĩ quan và những thủy thủ không đồng tình thế nào. Nhưng chính vì sự chém giết hàng loạt đó mà đám thủy thủ nổi loạn đã nhanh chóng đi tới thất bại. Bởi vì trong số những người còn sống không có một ai biết chỉ huy con thuyền.

Suốt hai tháng liền con thuyền trở thành trò chơi của sóng biển. Cuối cùng tất cả đều bị ốm. Bệnh suy dinh dưỡng, bệnh tâm thần, những cơn khát nước đã tiêu diệt gần hết đám thủy thủ trên một hòn đảo. Con thuyền bị bão giạt ra khỏi mép đảo và bị đánh tan tành. Tuy vậy vẫn còn sống sót mười người. Họ giữ được tính mạng của mình và giữ được cả một thùng báu vật.

Họ giấu chiếc thùng trên đảo. Họ sống ở đảo ba năm liền với hy vọng có người đến cứu. Nhưng lần lượt từng người đều ốm và chết cho tới người cuối cùng - người đã viết lá thư cho con trai mình.

Cái anh chàng Robinson này đã không chịu đựng nổi nỗi cô đơn. Ông ta lấy những mảnh thuyền vỡ đóng một chiếc thuyền con. Mặc dù không biết hòn đảo nhỏ mà mình đang sống nằm

ở vị trí nào trên trái đất, ông ta vẫ lên thuyền chèo ra biển. Ông ta thích đi tìm cái chết trên biển khơi hơn là ngồi phát điên và chờ chết trên cái hòn đảo hoang dã mà ông đã chịu đựng hơn một năm trời.

Ông ta đi về hướng bắc. Và một sự tình cờ may mắn đã đến với ông ta. Sau gần một tuần lễ ông ta đã đi tới đường hàng hải của các thuyền buồm Tây Ban Nha, dọc tuyến Tây Ban Nha - Ấn Độ. Người ta đưa ông ta lên khoang thuyền của con thuyền đang trở về Tây Ban Nha. Ông kể cho mọi người trên thuyền nghe chuyện con thuyền bị bão đánh tan, nhưng chuyện vụ nổi loạn, chuyện cất giấu thùng báu vật thì ông không hề hé một lời.

Viên thuyền trưởng đảm bảo với ông rằng, căn cứ vào hải đồ và vị trí mà ông đượ vớt lên thì con thuyền đó bị đánh vỡ ở quần đảo Cáp Ve, nằm ở khoảng 16 tới 17 độ vĩ bắc.

Đó là tất cả những gì mà tác giả lá thư - người sống sót trên thuyền kể lại cho con trai của mình. Lúc này ông ta đã trở thành một công dân đáng kính của một thành phố nào đó ở Tây Ban Nha. Nhưng ông ta lại không thể nào quên được kho vàng trên đảo. Lá thư còn mô tả tỉ mỉ chỗ cất giấu thùng vàng, sơ đồ đường đi và vị trí chôn giấu được đánh chữ thập.

Không rõ vì sao lá thư lại nằm trong cuốn sách. Cũng có thể là lá thư đó đã không đến tay người nhận. Thế là cha tôi bỏ ra một nghìn đô la và đã có lá thư trong tay.

Trên biển, khi biết được toàn bộ câu chuyện, tôi nghĩ rằng cha tôi đã bị chủ hiệu sách đánh lừa. Và tôi đã phát khùng lên khi biết rằng để tổ chức chuyến đi biển tìm thùng vàng này, cha tôi đã vay mười ngàn đô la của Robot Calơ. Chắc bạn hiểu được chuyện gì sẽ xảy ra nếu như cha tôi không trả nổi cho Calơ số tiền đó. Ông Philanđơ và ông Clây ton, người Luân Đôn cũng tham gia vào nhóm hai cha con tôi chỉ vì khát vọng phiêu lưu. Khi biết, hai người cũng nghi ngờ kết quả chuyến vượt biển chẳng khác gì tôi. Tôi xin kể ngắn hơn. Chúng tôi đã tìm thấy hòn đảo và cả thùng báu vật. Đó là một thùn làm bằng gỗ sồi, rất to, có nẹp sắt dày. Thùng được bọc thêm bằng vải buồm tẩm dầu, vì vậy nó còn rất chắc, mặc dù nó nằm trong đất ẩm đã 300 năm. Thùng chức đầy tiền vàng, nặng tới mức bốn người khiêng mới nổi.

Nhưng chiếc thùng đáng nguyên rửa đó chỉ mang đến rủi ro và cái chết cho những ai có nó. Khi chúng tôi rời quần đảo Capve được ba hôm thì thủy thủ của chúng tôi nổi loạn. Họ giết hết các sĩ quan. Thật là một chuyện khủng khiếp mà trong đời tôi chưa bao giờ trông thấy! Tôi không thể tả lại chuyện đó. Những người nổi loạn cũng muốn giết chúng tôi. Nhưng người cầm đầu, tên là Sking không cho phép họ làm điều đó. Và thế là chúng tôi bị đưa đi dọc bờ biển rồi bị trút xuống một dải rừng già.

Sau đó đám người nổi loạn ra đi cũng thùng tiền vàng. Nhưng ông Clayton thì nói rằng họ sẽ bất hạnh, mọi chuyện rồi sẽ xảy ra như với đám thủy thủ của con thuyền ngày xưa. Bởi vì Sking, người duy nhất còn lại biết chỉ huy con thuyền, sau khi cập bến đã bị giết.

Sau khi lên đất liền chúng tôi đã gặp bao chuyện khủng khiếp. Cha tôi và ông Philanđơ bị lạc trong rừng và bị sư tử săn đuổi. Ông Clayton cũng bị lạc sâu trong rừng và bị thú dữ vồ hụt hai lần. Exme và tôi nằm trong ngôi nhà nhỏ thì suýt bị sư tử phá cửa vào xé xác. Mọi chuyện thật khủng khiếp!

Nhưng một chuyện kì lạ nhất trong những chuyện chúng tôi gặp là có một nhân vật thần kì đã cứu sống chúng tôi. Tôi chưa nhìn thấy, nhưng Clayton, cha tôi và Philanđơ thì đã gặp. Họ đều

nói rằng đó là một người đàn ông da trắng, có sức mạnh của voi, sự khéo léo của khỉ và lòng dũng cảm của loài sư tử. Người đó thường làm một việc gì đó giúp chúng tôi rồi lập tức biến mất như ma quỷ hoặc thần linh. Nhưng cho tới nay chúng tôi biết rằng người đó lại không biết tiếng Anh.

Ngoài ra chúng tôi còn có một người láng giềng bí ẩn sống ở bìa rừng già này nữa. Người đó viết cho chúng tôi mấy chữ trên một tờ giấy cũ, bằng tiếng anh rồi găm vào cánh cửa ngôi nhà chúng tôi đang ở. Người đó cảnh cáo chúng tôi để chúng tôi không phá hủy tài sản trong nhà. Chúng tôi chưa ai trông thấy, nhưng chắc là người đó đang quanh quẩn đâu đây. Có thể người đó chính là người tàng hình, từ rừng sâu đã phóng mũi giáo vào gã thủy thủ mưu sát Clayton.

Bọn thủy thủ chỉ để lại cho chúng tôi vụn vụn vài cân thức ăn. Chúng tôi chỉ có một khẩu súng ngắn và ba viên đạn, vì vậy rất lúng túng, không biết làm gì xoay xở cho ra miếng ăn. Ông Philander thì quả quyết rằng ông có thể kiếm đủ cho chúng tôi hoa quả trong rừng.

Bạn gái thân mến của tôi! Tôi mệt lắm rồi, phải đi nằm. Có thể tôi sẽ viết tiếp.

Gian Potorova của bạn.

o O o

Sáng hôm sau, thức dậy, Potorova không thấy lá thư của mình đâu cả. Cô hết sức kinh ngạc. Nhưng cô lại kinh ngạc hơn nữa khi buổi sáng hôm sau lại trông thấy lá thư xuất hiện trên mặt bàn. Điều lạ nhất là phía dưới lá thư bây giờ lại có hình vẽ người bắn cung. Cô cầm lá thư quan sát kỹ và hết sức lo sợ. Cô lập tức đưa lá thư cho Clayton xem.

- Anh thử tưởng tượng xem! Cô gái nói - Cái nhân vật bí ẩn đó đã giữ bức thư của tôi suốt một ngày. Có thể là người đó đã đứng ngoài bóng tối nhìn tôi, trong khi tôi viết. Cứ tưởng tượng tới cảnh đó là tôi lạnh hết cả xương sống.

- Theo tôi, người đàn ông đó là bạn bè của chúng ta thôi - Clayton bình luận - Đằng nào thì người đó cũng trả lại bức thư mà không hề quấy rầy chúng ta. Tôi đoán rằng đó cũng chính là người đã bộc lộ thiện chí với chúng ta sáng sớm hôm nay. Cô ra mà xem! Sáng hôm nay có ai đó đã đặt trước cửa nhà chúng ta một con lợn rừng săn được.

Sau khi trả lại bức thư, ngày nào Tarzan cũng đặt trước nhà gỗ một con thú. Hôm thì là một con nai nhỏ, hôm thì là một con lợn lòi hoặc một con báo. Có hôm chàng đặt ở đó mấy chiếc bánh ngô lấy được trong làng người da đen của Bonga. Tarzan thích chăm sóc những người da trắng giống như một ông chủ mến khách. Nhưng chàng làm điều đó cũng còn vì một lí do khác nữa: chàng muốn trở lại căn nhà của mình để xem lại những cuốn sách. Nhưng điều đó chàng không thể vội vàng.

Những người da trắng trong nhà gỗ mỗi ngày đỡ sợ. Họ đã lấy lại được lòng can đảm và yên tâm với số phận hẩm hiu của mình. Thỉnh thoảng họ cũng đã đi sâu vào rừng.

Khoảng một tháng sau Tarzan quyết định thăm ngôi nhà của mình vào ban ngày.

Lúc đó vào quãng giữa trưa. Clayton đã đi ra bờ biển chờ những con tàu ngẫu nhiên đi qua. Ở những mỏm đá cao nhô ra ngoài bờ biển, anh đều xếp những đống củi khô. Thỉnh thoảng anh lại nổi lửa làm hiệu. Nếu ở ngoài biển xa, ban ngày người ta có thể trông thấy khói, ban đêm có

thể trông thấy ngọn lửa. Buổi trưa hôm nay giáo sư Potor đi ra bờ biển dao mát. Philander dù không thích cũng phải bám theo ông ta để đề phòng thú dữ. Potorova và Exmeranda rủ nhau đi vào rừng hái quả.

Biết nhà vắng người, Tác dăng tiến vào. Chàng đứng một lát trước cửa, do dự, rồi quyết định vào nhà viết một lá thư. Chàng muốn cho những người da trắng trong nhà biết rằng chàng đứng về phía họ, muốn giúp đỡ họ. Chàng viết rất vất vả, nét chữ xiêu vẹo, đầy lỗi chính tả, nhưng có thể đọc được là: "Các người đang sống trong nhà tôi. Tôi mang thú rừng đến. Tôi là người thợ săn vĩ đại. Tôi là một tráng sĩ. Tôi đã nhìn tờ giấy của cô gái. Đây là tờ giấy của tôi..."

Đang viết, bỗng Tarzan dùng bút. Đôi tai tinh tường của chàng đã lọc được trong tiếng lá xào xạc một âm thanh gì đó rất quen thuộc. Đúng là phía xa có một con vượn nào đó khá to đang chuyền trên cây. Chỉ một lát sau chàng lại nghe thấy trong rừng già phía đó vang lên tiếng kêu của phụ nữ. Tiếng kêu có vẻ hoảng hốt và đau đớn. Nhanh như một con báo, chàng vút bút, nhảy bổ vào rừng.

Clayton, giáo sư và Philander cũng nghe thấy tiếng kêu cứu. Sau vài phút họ chạy về đến nhà. Cả hai người đàn bà đều vắng mặt. Clayton chạy ngay vào rừng. Vị giáo sư và viên trợ lý cũng bám theo. Sau khoảng nửa tiếng mò mẫm trong rừng, cuối cùng Clayton mới nhìn thấy người đàn bà da đen đang nằm trên mặt đất.

- Exmeranda! - Clayton gọi - Có chuyện gì thế? Gian đâu?

Người đàn bà da đen mở mắt nhìn người đàn ông trẻ tuổi rồi lại hoảng hốt nhìn ra bốn phía. Mãi tới khi giáo sư và Philander thất thểu chạy tới, cô ta mới nói được.

- Lạy thánh Ala! - Cô ta kêu lên. - Tôi chết mất thôi! Mắt nó trông khủng khiếp quá!

- Exmeranda! Tôi đây mà. Clayton đây. Gian đâu? Có chuyện gì thế?

- Gian không có ở đây. - Người đàn bà da đen kêu lên - Một con vật khổng lồ, lông lá đầy mình. Nó vồ cô ấy đi rồi.

- Con gì, con đười ươi phải không? - Philander phán đoán.

Cả ba người đàn ông đều xanh xám cả mặt mày. Clayton bắt đầu đi tìm dấu vết. Anh chỉ nhìn thấy những vết cỏ bị dẫm nát. Hiểu biết về săn bắn của anh quá nông cạn nên anh cũng chẳng nhìn thấy gì nhiều hơn được.

Suốt cả buổi chiều còn lại, ba người đàn ông lang thang rong rùng một cách vô nghĩa. Khi bóng tối ập tới, họ buộc phải kết thúc công việc tìm kiếm, thất vọng trở về ngôi nhà gỗ. Họ ngồi ủ rũ trong phòng, không muốn nhìn mặt nhau. Sau một lúc giáo sư lên tiếng trước:

- Bây giờ tôi đi ngủ đây. Thử ngủ xem có được không. Sáng mai nhìn rõ mặt người là tôi đi tìm ngay. KHÔNG tìm được Gian tôi sẽ không quay về nữa.

Clayton bước tới, đặt tay lên vai người cha bất hạnh:

- Tôi sẽ đi với giáo sư - Clayton nói - Ngài đừng từ chối! Đừng thuyết phục tôi ở lại. Vô nghĩa...

Ông già ngẩng đầu nhìn Clayton. Ông hiểu rằng Clayton không phải là người nói lấy lòng.

- Các ông bỏ quên tôi hay sao? - Philandơ lên tiếng.

- Thôi, bạn ạ! - giáo sư trả lời - Chúng ta không thể đi tất cả. Biết đâu lại quá nhiều người chết vô nghĩa trong cái rừng già độc địa này.

Chương 17: Một Vụ Bất Cốc

Từ khi Tarzan đi khỏi, bộ lạc vượn sống ngày càng nhốn nháo. Những vụ đánh nhau, cãi vã, rúi ro thường xuyên xảy ra. Tocốt đã trở thành thủ lĩnh của bộ lạc, nhưng lại tỏ ra là một kẻ cầm đầu vừa tàn bạo vừa độc đoán. Đám vượn già và những con vượn yếu ớt phải luôn luôn cảnh giác để tránh những con thịnh nộ bất thần của Tocốt. Dưới sự thống trị của hắn, cuộc sống còn tồi tệ hơn dưới thời Ketchac cầm đầu. Ít lâu sau, nhiều gia đình vượn phải tách khỏi bộ lạc, bỏ đi sống độc lập tận tít trong rừng sâu, không bao giờ quay lại. Những con vượn ở lại thì phải kiên trì chịu đựng sự thống trị bạo tàn của Tocốt. Nhưng rồi một hôm, một thành viên của bộ lạc nhớ tới lời dặn của Tarzan trước lúc ra đi. Tarzan khi ấy đã nói: "Nếu như chúng mày bị một kẻ cầm đầu thô bạo thì đừng đánh nó tay đôi theo kiểu lâu nay. Ba bốn đứa chúng mày phải nhảy vào cùng một lúc. Chỉ như vậy mới có thể thắng được".

Con vượn có trí nhớ tốt liền kể lại lời khuyên của Tarzan cho bạn bè nghe. Một hôm Tocốt đi săn về. Nó cảm thấy bộ lạc đón nó chẳng niềm nở gì. Ngay sau đó, chẳng nói chẳng rằng, ba bốn con vượn đục nhảy bổ vào tấn công cùng một lúc. Tocốt bộc lộ ngay tính hèn nhát của mình. Sự hèn nhát này cũng chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Sự hèn nhát gắn với sự thô bạo ở loài khỉ cũng chẳng khác gì ở loài người. Tocốt vùng vẫy cố thoát ra khỏi vòng vây, bỏ chạy thục mạng.

Một vài ngày sau đó nó mon men trở về bộ lạc. Nhưng cả hai lần nó đều bị xua đuổi và tấn công dữ dội. Nó từ bỏ ý định trở về. Sau một vài ngày thất thủ trong rừng như một kẻ cô độc, Tocốt quyết định tìm một con vượn nào đấy để đánh đập cho hả giận. Thật là cầu được ước thấy! Ngay lúc đó nó trông thấy hai người đàn bà. Nó vội tụt xuống đất, tiến lại phía họ.

Gian Potorova kêu ré lên khi nhìn thấy cái mặt kính tòm và cái mồm nhăn nhó của con thú. Tiếng kêu chưa dứt thì vòng tay vạm vỡ đầy lông lá của Tocốt đã chộp gọn cô gái. Thấy mình trong phút chốc đã nằm ngay trước hàm răng trắng nhớn của con thú, Potorova nghĩ rằng phút cuối cùng của đời mình đã tới. Tocốt túm chân cô gái vút lên vai rồi nhảy lên cây.

Tiếng thét đầu tiên của Potorova hòa vào tiếng thét của người đàn bà da đen. Exmeranda cũng như lần trước, chỉ thét lên một tiếng rồi ngắt xỉu. Potorova thì hơn người hầu của mình một tí. Bộ mặt góm ghếc của con thú cùng hơi thổi từ mồm nó phả ra làm tăng thêm nỗi kinh hãi của cô. Tuy thế cô vẫn biết chuyện gì đang xảy ra với mình.

Con vượn nhanh nhẹn vác cô gái đi vào rừng sâu. Potorova không dám chống cự. Trong đầu cô vẫn le lói một hy vọng: con vượn sẽ đưa cô ra bờ biển. Tới đó cô sẽ lấy hết sức kêu to để mọi người đến cứu. Nhưng đó chỉ là một ảo tưởng. Cô càng đón, càng bối rối thêm. Con vượn đục mỗi lúc một tiến sâu vào rừng.

Tiếng thét của cô gái gọi Clayton và hai người già đã thôi thúc Tarzan hơn tất cả. Chỉ trong chớp mắt, Tarzan đã biết là người đàn bà da đen vẫn đang còn sống. Chàng bỏ qua người đàn bà đó. Thật ra với người đàn bà này, chàng cũng không quan tâm nhiều lắm. Thoáng nhìn qua mặt đất, cành cây, giác quan tinh nhạy của loài khỉ đã giải thích cho chàng tất cả. Chàng hình dung khá chính xác điều gì đã xảy ra và xảy ra như thế nào, chẳng khác gì chàng đang trông

thấy trước mắt. Chàng nhảy vọt lên cây, đuổi theo dấu vết của tên tội phạm, nhanh nhẹn như một thám tử tài ba. Chàng truy đuổi lúc này không phải theo sự điều khiển của mắt, của mũi mà chủ yếu là theo một bản năng định hướng bí mật rất kỳ diệu, vốn chỉ có ở một vài động vật rừng già.

Đến một cành cây, Tarzan dừng lại vì đã trông thấy dấu vết của Tơ cốt để lại trên lá cây. Ngửi qua mùi lá dập, Tarzan xác định ngay được đoạn đường ngắn nhất để tiếp cận thủ phạm. Mũi da tay của Tocốt vẫn còn để lại trên vỏ cây. Càng đi theo hương đó, Tarzan càng ngửi rõ mùi mồ hôi của Tocốt. Bởi vì cả chàng và Tocốt lúc này đều đi ngược chiều gió.

Mặc dù Tarzan đi rất nhẹ nhàng, Tocốt vẫn nghe thấy tiếng lá xào xạc sau lưng mình. Tiếng động đó thôi thúc Tocốt đi nhanh hơn. Nhưng cuối cùng Tarzan đã đuổi kịp.

Trông thấy Tarzan, Tocốt biết rằng lúc này có chạy cũng bằng thừa. Nó quyết định nhảy xuống một bãi đất trống để có thể lao vào trận đấu bảo vệ con mồi vừa bắt được, hoặc có thể dễ dàng bỏ chạy nếu như địch thủ mạnh hơn. Ngay tức khắc Tarzan cũng nhảy xuống, nhẹ nhàng như một con báo. Nhìn thấy rõ ràng kẻ truy đuổi mình là Tarzan, Tocốt hiểu ngay rằng nó không thể giữ được cô gái trên lưng. Bởi vì theo nó, không những Tarzan khỏe hơn mà còn là kẻ cùng "loài khỉ không lông" với con mồi trên lưng nó. Tocốt lắc mình một cái, có vẻ như dồn toàn lực, chuẩn bị bước vào cuộc chiến.

Vừa nhìn thấy người đàn ông kì quặc, mặt mũi tuy sáng láng thông minh nhưng ăn mặc chẳng khác gì vị thần rừng trong chuyện cổ tích, Potorova choàng tỉnh. Nhớ lại lời mô tả của cha mình và Clayton, cô gái biết ngay đây chính là người đã mấy lần cứu họ thoát chết. Nhưng cô vừa kịp nghĩ như thế thì Tocốt đã vút cô xuống đất. Cô nhìn trộm con đười ươi khổng lồ với hàm răng dữ tợn của nó. Trái tim cô lại thất lại vì sợ hãi. Không những thế, cô còn lo chàng trai người rừng. Làm sao chàng trai người rừng này có thể thắng nổi con vật to lớn và hung dữ như thế này!

Hai đối thủ nhanh chóng xông vào nhau như hai con trâu rừng. Đối chọi với hàm răng lởm chởm của Tocốt là lưỡi dao găm lóng lánh của Tarzan. Potorova bò tới một gốc cây to, nép mình vào thân cây, theo dõi cuộc đọ sức sinh tử giữa một người nguyên thủy và một con đười ươi.

Những cơ bắp của Tarzan căng phồng lên vì sự nặng nhọc. Hai cánh tay của chàng lúc nào cũng phải đưa ra vờn vờn phía trước để giữ một khoảng cách nhất định với hàm răng lởm chởm của Tocốt. Tocốt không thể nào cắn được chàng trai. Bàn tay lông lá của nó chỉ cào sướt được vào da đối thủ vài lần. Chỉ một lát sau, Tocốt đã bị mấy nhát dao vào ngực. Nó yếu dần, loạng choạng trong đám đất đầy máu rồi ngã vật ra, bất động.

Potorova kêu lên một tiếng sảng khoái. Cô định chạy ra đón chàng trai chiến thắng nhưng rồi lại co người lại do dự. Người cứu cô đây tính nết thế nào? Anh ta là ai? Liệu cô có phải đề phòng anh ta không? Nhưng khi cô còn đang phân vân, Tarzan đã bước tới, bế cô gái lên vai rất nhẹ nhàng, vội vã bước đi. Con đường quay trở lại ngôi nhà gỗ đâu phải là ngắn!

o O o

Ngày hôm sau, trời chưa hừng nắng, bốn người còn lại trong ngôi nhà đã bừng tỉnh giấc vì tiếng đại bác gầm. Clayton là người đầu tiên lao ra cửa. Anh trông thấy có hai con thuyền thả neo ở

cửa biển. Một chiếc chính là hải thuyền Orâu. Chiếc thứ hai không phải là thuyền mà là một chiếc tuần dương hạm của Pháp. Lá cờ nước Pháp trên đài quan sát bay lất phất trong gió biển. Trên boong tàu, đội thủy thủ đứng cụm thành một đám, mắt đăm đăm trông vào bờ. Clayton và ba người sau lưng anh hiểu ngay rằng những phát đại bác là tín hiệu báo cho họ. Nhưng buồn một nỗi là hai con tàu còn rất xa bờ. Chẳng có gì đảm bảo là thủy thủ trên tàu trông thấy họ giữa những bóng cây rậm rạp thế này.

Exmeranda chạy ra ngoài nhà. Cô cởi chiếc tạp dề màu đỏ ở bụng ra, đưa lên đầu vẫy vẫy rối rít. Trong khi đó Clayton chạy ra những đồng củi chuẩn bị từ trước ở các mỏm đá cao. Anh cảm thấy con đường từ nhà tới những đồng củi lúc này dài đến vô tận. Anh phải chạy xuyên qua nhiều vạt rừng. Tới khi nhóm được mấy đồng củi cháy lên, anh cảm thấy như bị nghẹt thở: thuyền Orâu đã căng buồm, còn chiếc tuần dương hạm đã bỏ ra ngoài khơi xa. Clayton vội đốt thêm vài đồng lửa nữa rồi cởi chiếc sơ mi trắng ra vẫy. Anh buộc chiếc áo vào một chiếc gậy, đưa lên đầu quay thành vòng tròn hối hả. Hai chiếc tàu vẫn lụi ra xa. Clayton đã cảm thấy tuyệt vọng. Nhưng những đồng lửa lúc đó đã bắt đầu bốc lên những cột khói đen cuộn cuộn. Clayton trông thấy trên vọng gác của một con tàu tuần dương có mấy chiếc ống nhòm đang chĩa về phía bờ biển.

Chiếc tàu bắt đầu quay mũi trở lại. Thuyền buồm Orâu vẫn đứng nguyên một chỗ. Con tàu tuần dương hướng mũi thẳng vào bờ. Tới một khoảng cách nhất định, nó thả xuống nước một chiếc thuyền con. Khi chiếc thuyền con bơi tới bờ, một sỹ quan trẻ nhảy lên.

- Xin lỗi! Nếu như tôi không nhầm thì ngài là Clayton? - Viên sỹ quan hỏi.

- Ông Chúa vì các ông đã tới - Clayton kêu lên - Thế này thì cũng chưa phải là muộn.

- Ông muốn nói thế nào? - Viên sỹ quan hỏi.

Clayton liền kể vắn tắt cho viên sỹ quan tất cả những chuyện đã xảy ra và đặc biệt là chuyện Gian Potorova bị bắt cóc. Anh nói rằng cần phải cấp tốc tìm cô gái.

- Tôi cũng không biết phải làm gì bây giờ, - viên sỹ quan trả lời với giọng thông cảm - Hôm qua thì tôi nghĩ là còn có hy vọng tìm được cô ta. Nhưng để cho tới hôm nay thì... Rừng châu Phi chẳng phải là đất mền khách lắm đâu.

Trong khi hai người nói chuyện, chiếc tuần dương hạm còn thả xuống nước mấy chiếc thuyền con nữa. Clayton nhảy lên chiếc thuyền con của viên sỹ quan, ra dẫn chiếc tuần dương hạm bơi tới phía ngôi nhà gỗ. Ở đó giáo sư Poto và viên trợ lý đang đứng ngóng ra biển. Sau lưng hai ông già là người đàn bà da đen đang ngồi khóc.

Trong chiếc thuyền con bơi vào sau cùng có viên chỉ huy con tàu. Sau khi nghe hết mọi chuyện, ông kêu gọi các thủy thủ tình nguyện tham dự vào đội tìm kiếm cô gái trẻ. Chẳng có thủy thủ nào thờ ơ trong chuyện đi tìm một cô gái. Vì vậy viên thuyền trưởng chỉ chọn trong những người giờ tay lấy khoảng hai chục thủy thủ từng trải và hai viên sỹ quan là trung úy Acnôt và trung úy Tropintơ. Ông ra lệnh cho một chiếc thuyền ra tàu lấy vũ khí.

Chương 18: Tiếng Súng Giữa Rừng Sâu

Tarzan vác Gian Potorova xuyên qua mê cung của rừng sâu. Lúc chàng đi trên những ngọn cây nhờ những đám dây leo, lúc thì túm những rễ cây lộ thiên, đánh đu vượt qua khoảng trống. Con đường đi của Tarzan lúc tối lúc sáng. Những lùm cây mở ra rồi khép lại sau lưng hai người. Potorova không còn cảm thấy sợ hãi nữa. Cũng có lúc cô phải nín thở vì những cú đánh đu vượt qua các miệng vực sâu. Nhưng ngay sau đó cô lại yên tâm vì sự vận động nhịp nhàng và khả năng thăng bằng của chàng trai. Chàng đưa cô đi xuyên qua rừng rậm cũng chẳng khác gì con cá bơi tung tăng trong nước. Cô bình tĩnh tới mức đã bắt đầu ngắm nhìn thật kỹ khuôn mặt Tarzan. Chàng người rừng này có một chiếc sẹo trắng dài từ mắt trái ngược lên vầng trán. Cô còn nhớ là khi chàng nhảy xổ vào con đười ươi hung dữ thì chiếc sẹo trắng đó đỏ hồng lên. Có thể vết sẹo đó là một chiến tích sau những trận đánh của chàng nhằm cứu sống những người trong nhóm của cô.

Con đường dọc bia rừng khá dài. Tất nhiên với một thân thể yếu mềm của cô gái trên vai, Tarzan không thể chạy như mọi ngày. Ngoài cái vác vừa nặng vừa dễ chịu đó ra, bóng hoàng hôn trong rừng cũng xuống rất sớm. Đang đi trên cây, tự nhiên Tarzan tụt xuống mặt đất. Chàng đặt cô gái lên một đám cỏ rồi lại nhảy lên cây, biến mất.

Potorova hoảng hốt nhìn quanh. Chàng người rừng đó chạy đi đâu? Chàng ta bỏ cô ở lại đây mất rồi! Vừa nghĩ như thế, cô đã cảm thấy trong mỗi rừng cây đều có cặp mắt thú dữ đang nhìn ra. Mỗi một tiếng động đều làm cô tưởng tượng tới hai hàm răng thú. Có thể chúng đang nhún mình để nhảy vào người cô.

Mới chỉ vài phút mà cô đã cảm thấy dài như hàng tiếng đồng hồ. Đột nhiên cô nghe thấy có tiếng động mạnh sau lưng. Cô thét lên một tiếng, co chân và quay đầu nhìn lại. Hóa ra là chàng trai người rừng. Chàng đang ôm trong tay một đồng hoa quả.

Cả hai ngồi xuống. Chàng trai dùng dao găm tách từng hạt hồ đào, lấy nhân đưa cho cô ăn. Hai người lặng lẽ nhai, thỉnh thoảng lại nhìn trộm nhau.

- Tôi rất muốn nghe anh nói tiếng Anh. - Cô gái lên tiếng trước.

Nhưng Tarzan chỉ lắc đầu rồi cười. Cô gái thử nói mấy câu tiếng Pháp rồi lại chuyển sang tiếng Đức. Lúc đó cô hơi xấu hổ vì cách phát âm tiếng Pháp của cô rất dở. Nhưng rõ ràng là chàng trai này chẳng biết một thứ tiếng nào cả.

Potorova thất vọng, đành trao đổi với Tarzan bằng cách ra hiệu. Nhưng chợt cô nhìn thấy sợi dây chuyền vàng trên cổ Tarzan. Chiếc dây chuyền có gắn một mẫu gia huy nho nhỏ. Cô chỉ tay vào sợi dây chuyền. Tarzan liền tháo ra ngay, sốt sắng thả vào lòng bàn tay cô gái. Potorova xác định ngay được rằng thứ đồ trang sức này là một thứ đồ mỹ nghệ của các thế kỷ trước. Cô lật mặt sau tấm gia huy, dùng chiếc bút máy bật chốt, tách đôi ra. Hai mặt trong của tấm gia huy đều được lót bằng một lớp ngà voi rất mỏng. Trên nền ngà voi, nổi bật chân dung của một cô gái xinh đẹp và một người đàn ông trẻ, có khuôn mặt sắc nét, hơi nheo cười.

Potorova nhìn Tarzan, cô thấy chàng nhìn hai tấm ảnh bằng cặp mắt sững sốt. Chàng đưa tay

ra, thần thờ cầm tấm gia huy và quan sát rất kỹ. Điều đó chứng tỏ rằng Tarzan đeo tấm gia huy đã lâu nhưng không hề biết rằng nó có thể mở ra được. Chàng chưa bao giờ trông thấy hai chiếc ảnh. Quan sát một lúc, chàng xoay ống đựng tên ra phía trước, dốc hết tên ra rồi moi ra một gói nhỏ bọc bằng cỏ khô. Chàng ở gói cỏ khô và chỉ cho cô gái xem cái vật được bảo quản trong đó. Hóa ra là chân dung một người đàn ông. Chàng chỉ tay vào tấm chân dung rồi lại chỉ tay vào bức ảnh trong gia huy. Cô gái hết sức ngạc nhiên. Người đàn ông trong tranh và trong ảnh chỉ là một. Chính Tarzan đã nhận ra điều đó. Khuôn mặt chàng trở nên tự lự, có vẻ muốn hỏi cô gái điều gì.

Potorova chỉ vào người trong ảnh rồi lại chỉ vào Tarzan có ý muốn hỏi rằng đó có phải là ảnh của chàng không. Bởi vì chàng có khuôn mặt rất giống người trong bức ảnh. Nhưng Tarzan chỉ lắc đầu. Chàng lấy lại bức ảnh, gói ghém nó thật cẩn thận rồi đút vào ống tên như cũ. Potorova vẫn cầm tấm gia huy đã mở. Cô hết sức xúc động vì cái đồ trang sức bí ẩn này. Chiếc gia huy đó rõ ràng là huân tước Grayxtau. Hai chiếc ảnh đó, một là chân dung huân tước, một là chân dung Alice. Chàng trai người rừng này đã tìm thấy chiếc gia huy và tấm ảnh trong ngôi nhà gỗ ven biển. Nhưng điều kỳ lạ là khuôn mặt người rừng rất giống khuôn mặt người trong ảnh

Tarzan ngồi quan sát cô gái. Chàng không biết cô đang nghĩ gì. Chàng đoán là cô có vẻ thích sợi dây đeo cổ. Khi cô gái trả lại cho chàng, chàng liền mở rộng vòng dây, đeo luôn vào cổ cô. Cô gái rụt đầu lại, có vẻ lúng lúng giấy lát rồi lại để yên cho chiếc gia huy tụt xuống ngực mình. Thay cho lời cảm ơn món quà tặng của Tarzan, cô gái đứng dậy cúi đầu thật thấp. Tarzan không hiểu cử chỉ của cô gái có nghĩa là như thế nào. Chàng cũng đứng dậy bắt chước cô, cúi đầu xuống. Hai mái tóc mượt mà của tuổi trẻ chạm vào nhau. Cả hai cùng cười.

Nhưng lúc này trời đã tối. Tarzan lại chạy đi một lúc rồi trở về với một ôm cỏ khô trong tay. Chàng chuẩn bị cho cô một chiếc đệm dưới đất và dựng một mái che phía trên. Cô gái chui vào nằm, còn chàng trai lùi ra ngoài đứng gác.

Sáng hôm sau Potorova tỉnh dậy sau một giấc ngủ ngon lành. Thoạt đầu cô nhìn ngơ ngác ra xung quanh. Nhớ lại câu chuyện hôm trước, cô thở dài nhẹ nhõm. Cô hoàn toàn yên tâm về hiện tại của mình. Nhưng kia! Cô chẳng thấy bóng chàng trai đâu cả. Cô sợ hãi nhưng vẫn tin rằng chàng trai sẽ quay trở lại.

Đúng như vậy! Cô đã nghe thấy tiếng động xạc xòa trên cành cây. Cô nhìn lên cao, nhận ra bóng dáng người rừng đang chèo thuyền thoăn thoắt qua các cành cây mềm. Chàng trai đem về cho cô một ôm quả rừng. Hai người ngồi xuống, cùng ăn.

Ăn sáng xong, Tarzan ra hiệu cho cô gái đi theo mình tới những gốc cây ở rìa khu rừng đốn. Tới nơi, hai cánh tay săn chắc của chàng nâng bổng cô lên, đặt cô lên một cành cây. Đứng trên cây, cô gái hiểu ngay rằng chàng trai đang đưa cô về ngôi nhà ven biển. Suốt mấy tiếng đồng hồ, hai người lại xuyên rừng mà chân không hề bết đất. Lúc này Tarzan không vội vã nữa. Hai người ngồi trên cây nghỉ vài lần và uống nước. Đi một lúc nữa, Tarzan đột nhiên nhảy xuống đất, nhổ một bụi cỏ xanh tốt, đưa cho cô gái. Potorova chẳng hiểu gì. Nghĩ một lát cô mới biết rằng chàng trai muốn cô hiểu là loài cỏ đó chỉ mọc ven bờ biển. Điều đó cũng có nghĩa là ngôi nhà gỗ không còn xa nữa. Quả thật, sau khi leo lên cây, cô đã nghe thấy tiếng sóng biển rì rầm và nhìn thấy những đường nét mờ mờ của ngôi nhà gỗ.

Potorova cầm tay Tarzan. Cô muốn đưa chàng vào ngôi nhà gỗ và kể cho cha mình biết rằng

đây là người đã cứu cô. Nhưng đột nhiên khuôn mặt chàng trai lại bộc lộ sự rụt rè, lo âu. Chàng rút tay lại và lắc đầu. Potorova không hiểu vì sao chàng trai này lại muốn quay trở lại với những cánh rừng già độc địa, trong khi chẳng bị ai thúc ép. Cô không hiểu vì sao chàng lại không muốn vào nhà.

Vừa lúc đó vọng tới chỗ hai người một âm thanh yếu ớt của những phát súng xa. Hai người ngẩng đầu nhìn quanh.

Từ trong ngôi nhà gỗ Philando và người đàn bà da đen bước ra, nhìn đất, nhìn trời. Tarzan chỉ về phía có tiếng súng, sau đó lại chỉ vào ngực mình. Cô gái hiểu: chàng người rừng này muốn đi giúp đỡ ai đó. Tất nhiên là chàng muốn giúp đỡ những người đồng hành của cô đang lâm vào tình thế nguy hiểm mới. Potorova lúc này tất nhiên không dự đoán được những gì đã xảy ra ở ngôi nhà gỗ sau khi cô bị bắt cóc. Từ chỗ hai người đứng, không thể nhìn thấy hai con thuyền thả neo ngoài vịnh.

Tác dăng chạy vào rừng sâu. Còn cô gái chạy đến khu đất trống trước căn nhà gỗ. Philando là người trông thấy bóng cô đầu tiên. Nhưng vì cận thị nên từ xa ông lại kêu âm lên:

- Exmeranda! Chạy ngay vào nhà! Su tử! lại su tử!

Exmeranda vừa nghe thấy đã tin là thật. Chỉ bằng vài bước nhảy, người đàn bà da đen đã chui được vào trong nhà, đóng chặt cửa. Viên trợ lý già chạy phía sau nhưng không kịp lọt vào nhà. Cánh cửa sập ngay trước mũi ông. Ông đứng ngoài, đấm cửa như điên.

- Mở ra đi! Exmeranda! Mở cửa nhanh cho tôi vào với!

Nhưng người đàn bà nhút nhát nghe tiếng đập cửa lại nghĩ là mồm con su tử đang thúc vào cửa. Theo phản xạ cũ, cô ta lại ngất đi. Trong cơn hoảng hốt, lúng túng vì "con su tử" sau lưng, viên trợ lý già không thể nào đẩy nổi cửa. Ông vội chạy ra sau nhà, định trèo lên mái. Nhưng mái nhà cũ lợp bằng lá đã qua hai mươi năm sương gió, nên ông già vừa tụt được nắm lá khô, định đánh đu, co người lên thì rơi huych xuống đất. Rơi xuống đất rồi, trong tay ông vẫn còn cầm nguyên nắm lá.

Nằm trên mặt đất, đau ê ẩm, nhưng ông không quên con su tử. Chợt nhớ là có cuốn sách viết rằng: su tử không ăn thịt người chết, thậm chí nó không thèm đến gần những xác chết, viên trợ lý vội vàng nằm xõng xoài ra mặt đất, dang hai tay, hai chân ra thật rộng.

Gian Potorova chạy đến nơi, trông thấy ông Philando đang nằm giả vờ chết, cô không nhìn được cười. Nghe tiếng khúc khích, ông Philando ngồi nhồm dậy, sửa lại cặp kính cận để nhìn cho kĩ. Ông đã nhận ra Potorova.

- Cô đấy à? - Ông ôm ngực kêu lên - Lạy Chúa tôi! Chúa ở trên trời.

Ông vội đứng dậy, chạy đến chỗ cô gái. Ông chạy rất nhanh, hình như muốn tự kiểm tra lại xem mình có phải thật sự đang còn sống hay không.

- Lạy Chúa tôi! - ông lại cầu Chúa lướt nữa - cô từ đâu ra thế? Cô đã ở đâu? Thế nào?...

- Ông Philando ơi! - Potorova cười - ông hỏi chừng ấy câu hỏi thì tôi trả lời một lúc làm sao nổi.

o O o

Ngay từ sáng sớm trung đội thủy thủ đã bị lạc rừng. Việc tìm kiếm Potorova dường như là một việc làm vô nghĩa. Chỉ vì thấy vị giáo sư già quá đau khổ và xót xa cho con gái nên trung úy Ácnốt không ra lệnh trở về. Chính trung úy cũng cho rằng, trong trường hợp may mắn nhất, cũng chỉ tìm được xác nạn nhân mà thôi. Mọi chuyện hình như đã quá muộn! Lấy chỗ người đàn bà da đen bị ngất làm tâm, trung úy Ácnốt ra lệnh mở rộng bán kính tìm kiếm. Trung đội thủy thủ chia thành từng nhóm, tỏa ra các hướng lùng sục. Cứ mỗi lúc họ lại xa nhau, cho tới khi người nào cũng phải vật vã xiêu vẹo vì phải len lỏi qua những bụi um tùm, tưởng chừng con rắn cũng không chui qua nổi. Mặc dù vậy, mệnh lệnh và lòng nhiệt tình vẫn thôi thúc họ tiến lên phía trước.

Khoảng giữa trưa họ dừng lại nghỉ ngơi lấy sức. Sau khi nghỉ, họ tưởng chừng như đã gặp may. Bởi vì họ phát hiện ra một con đường mòn dễ đi. Đó là lối mòn mà đàn voi thường qua lại. Con đường hướng về phía đông bắc. Sau khi thảo luận với giáo sư Poto và Clayton, viên trung úy liền ra lệnh cho cả trung đội tập trung hành quân theo lối mòn.

Dẫn đầu hàng quân là viên trung úy. Đường dễ đi, nên trung úy đi rất nhanh. Đi sau trung úy là vị giáo sư già chậm chạp. Mọi người không muốn để cho giáo sư tụt lại sau cùng nên đã để cho ông đi ngay sau viên trung úy. Tuy vậy, chỉ một lúc sau, ông lại tụt về phía sau trung úy hàng trăm mét.

Tới một khoảng rừng thưa, viên trung úy bị lọt vào ổ phục kích của sáu người da đen. Anh kêu to, báo động cho những người phía sau biết. Nhưng anh chưa kịp rút súng ngắn thì đã bị sa lưới và bị khênh luôn vào rừng sâu. Tốp thủy thủ đi sau giáo sư đã nghe thấy tiếng kêu. Họ chạy bổ lên phía trước để cứu viên trung úy nhưng chẳng thấy đâu, trừ vị giáo sư đang đứng im phăng phắc như cây sồi cụt ngọn. Trung đội thủy thủ chạy dồn lên phía trước, tới đúng chỗ trung úy bị bắt. Ngay lập tức từ trong các bụi cây vùn vụt lao ra năm sáu ngọn lao. Có mũi lao đã cắm trúng vào lưng một thủy thủ. Mọi người chưa kịp định thần thì lại một loạt lao nữa phóng ra. Không chần chừ gì nữa, các thủy thủ xả hàng loạt đạn vào các bụi cây.

Tốp thủy thủ đi sau cùng đã chạy tới nơi. Trung úy Sapinto chạy vọt lên phía trước, thay quyền chỉ huy. Cả trung đội xông vào các bụi rậm lung sục. Chỉ vài phút sau họ đã thực sự bước vào trận chiến đấu gian nan, quyết liệt với khoảng năm chục người lính tự vệ của làng người da đen. Giáo mác, dao rừng, súng tiểu liên và cả mái chèo va đập vào nhau tạo thành một không khí huyết chiến. Nhưng chẳng bao lâu sau, những người da đen của Bonga đã phải bỏ chạy vào rừng. Khu rừng trống chỉ còn trơ lại những chàng thủy thủ chiến thắng - một chiến thắng phải trả bằng giá đắt: trong số hai chục người đi biển có bốn bị chết, năm người bị thương, chưa kể tới trung úy Ácnốt bị bắt.

Đêm đã bắt đầu xuống. Không dễ gì tìm được con đường mòn lúc trước, trung úy Sapinto ra lệnh nghỉ đêm. Chỗ nằm của các thủy thủ phải có hàng rào bảo vệ bằng những bụi gai nhọn. Đó là mệnh lệnh. Mệnh lệnh này dường như vượt quá khả năng của các thủy thủ mệt mỏi sau trận đánh. Nhưng họ không thể làm khác. Việc kiến thiết chỗ nằm thật vất vả, nhưng các thủy thủ làm tới nửa đêm thì cũng xong. Các thủy thủ đốt những đống lửa thật to xung quanh để người gác đêm dễ phát hiện thú dữ và những người da đen đánh lén. Sau khi cất phiên gác cho từng người, Sapinto ra lệnh nghỉ ngơi. Mệnh lệnh đó có vẻ là thừa, vì họ vừa đặt lưng xuống là thiếp đi như chết.

Trời vừa hửng sáng, trung úy Sapinto liền cử người đi tìm lối mòn hôm trước. Chỉ nửa giờ sau họ

đã tìm được con đường. Các thủy thủ lên đường trở lại bờ biển. Họ đi rất chậm, vì còn phải mang trên vai bốn thi hài và hai người đồng đội bị thương nặng. Những thủy thủ bị thương nhẹ cũng không thể đi nhanh.

Về tới nơi, trung úy Sapinto tha thiết xin thuyền trưởng giúp đỡ. Anh muốn xin thêm vài tay súng để đi tìm trung úy Ácnốt

Chương 19: Chiếc Cọc Hành Hình

Đám thổ dân bắt cóc trung úy Ácnốt đã không chờ trận đánh kết thúc. Họ lôi ngay chàng trung úy bất hạnh theo con đường mòn về cho thủ lĩnh Bonga.

Khi họ về tới làng thì trời đã tối, không nhìn rõ mặt người. Mấy người gác làng chỉ nhận ra tốp người làng mình trở về có đem theo tù binh. Một tiếng kêu vang lên. Cổng làng bật mở. Lập tức đàn bà trẻ con lại xông ra, hò reo đón tiếp.

Ngay sau tiếng reo hò, trung úy Ácnốt đã phải chịu những giây phút khủng khiếp nhất của đời mình. Cách đó không lâu, làng da đen của Bonga đã phải đổ máu và bỏ làng trốn vào rừng để thoát ách áp bức của những tên thực dân da trắng. Vì vậy ngay lập tức Ácnốt trở thành kẻ thù không đội trời chung của bộ lạc. Đàn bà, trẻ con vừa la vừa xông vào Ácnốt như đàn cá rĩa môi. Anh bị đánh đập bằng tay, bằng gậy gộc và bằng cả những hòn đá nhọn. Anh cố gắng nghiến răng chịu đựng, không hé miệng kêu một tiếng. Chỉ nửa phút sau anh đã muốn chết thật nhanh để thoát khỏi sự đau đớn.

Nhưng một khi người ta mong chết thì cái chết thường đến rất dễ dàng. Mấy người da đen chạy ra xua đuổi đám đàn bà, trẻ con. Bởi vì theo luật của làng, tù binh không được phép chết một cách nhẹ nhàng, nhanh chóng. Nó phải bị hành hạ theo đúng nghi lễ. Bộ lạc phải được nhấm nháp cái hạnh phúc báo thù. Ngay lập tức trung úy thoát khỏi cơn mưa đá. Những người da đen dắt anh ra khỏi đám đông rồi trói vào cọc. Đám đàn bà hối hả nhóm lên giữa bãi trống của làng một vài đồng lửa to. Mọi người reo hò vì có tin báo về là họ sẽ còn có nhiều tù binh nữa. Người của Bonga vẫn còn đang chiến đấu.

Nhưng một lúc sau lại có tin mới báo về: những người da trắng đã đánh tan đội quân của bộ lạc. Cuộc chiến đấu đã kết thúc, nhưng chiến thắng lại thuộc về những người da trắng. Nghe tin ấy, những người da đen man rợ liền vây quanh chiếc cọc hành hình. Họ nhảy những vũ điệu ca ngợi thần chết.

Vừa đau đớn, vừa uất ức, trung úy Ácnốt mở to mắt nhìn đám người man rợ. Anh có cảm giác như đang lạc vào một thế giới khác hoặc đang chịu đựng một cơn ác mộng khủng khiếp. Nhưng anh đoán chắc rằng sớm hay muộn rồi cái chết cũng sẽ đến giải thoát anh khỏi cơn ác mộng này. Những khuôn mặt bôi màu sặc sỡ, những hàm răng mài đều chần chẹn, những cơ thể trần truồng, nhễ nhại mồ hôi, những mũi giáo nhọn lấp lánh màu kim khí - tất cả những thứ đó xô dạt, rậm rịch, quay cuồng xung quanh anh giống như những bức tranh minh họa của những truyện phiêu lưu về thời nguyên thủy. Vòng người cuồng loạn đó bắt đầu xiết lại nhỏ dần quanh Ácnốt. Bỗng một ngọn giáo bay vèo từ xa cắm vào vai Ácnốt. Anh chưa kịp kêu đau thì ngọn giáo thứ hai, rồi thứ ba liên tiếp xĩa vào mình anh. Anh cũng chẳng còn biết chúng đâm vào chỗ nào trên cơ thể mình nữa. Anh chỉ biết rằng mình đang chết...

Bỗng một tiếng hét khủng khiếp vang lên từ đâu đó trong không trung. Trung úy Ácnốt mở mắt ra nhìn. Một người da đen to béo đang nhảy múa trước mặt anh giật mình, lảo đảo rồi như bị một bàn tay vô hình nào đó kéo ngược trở ra. Nhưng gã lực sĩ đó không chạy được. gã dẫy dụa, chới với rồi từ từ rời khỏi mặt đất, hai chân đập đập trong không khí. Trông thấy gã bay lên cao,

những người da đen đang nhảy múa quanh gã tròn tròn mắt. Tới khi gã lực sĩ bay vọt vào một lùm cây rậm rạp trên cao thì cả bộ lạc cùng thét lên rồi chạy toán loạn khỏi làng.

Chỉ còn viên trung úy bị trói đứng trơ trơ một mình giữa bãi trống. Bốn bề im lặng.

Mặc dù là một sĩ quan nổi tiếng dũng cảm, nhưng khi nghe thấy tiếng thét quái đản trong không trung và nhìn thấy người da đen dấy dựa, bay lên cao, trung úy Ácnốt cũng cảm thấy xương sống của mình ớn lạnh. Anh hoang mang không hiểu mình đang còn sống hay chết. Phải chăng anh chỉ còn tồn tại như một linh hồn. Cảnh tượng trước mắt anh chỉ là cảnh tượng ở nơi âm phủ? Tuy vậy anh vẫn cố ngược mặt lên nhìn lùm cây cao, nơi mà người da đen bay lên và biến mất.

Thoạt đầu anh nghe thấy tiếng lá cây sột soạt. Hình như trên cây đang có sự di chuyển của một vật nào đó rất nặng. Lùm cây rung lên một lát rồi từ đó rơi phịch xuống đất thi thể của gã lực sĩ da đen. Gã nằm bất động trên mặt đất. Ngay từ lùm cây vọt nhảy xuống một người. Một người đàn ông gầy như trần truồng, một người da trắng. Đó là ai? Thế này là thế nào?

Người da trắng lạ mặt lặng lẽ tiến lại gần viên trung úy. Cái nhìn của người lạ mặt không có vẻ gì là thù địch cả. Không, hoàn toàn không! Người đàn ông bí hiểm này hoàn toàn không thuộc số những người hành hình vừa rồi! Người đó chẳng nói chẳng rằng rút dao găm bên hông cắt đứt những vòng dây trói quanh chiếc cọc hành hình. Dây đứt đến đâu, cơ thể chàng thủy thủ nhào ra đến đấy. Khi vòng dây cuối cùng bị đứt, chỉ chậm chút nữa là cái cơ thể mất máu, be bét đó ngã vật ra đất nếu như không có đôi cánh tay vạm vỡ của người lạ mặt đỡ lấy.

Trung úy Ácnốt lơ mơ cảm thấy mình được nâng lên cao. Sau đó anh thấy mình bỗng bồng bênh bay đi trong bóng tối, tới một nơi nào đó xa xôi. Anh bắt đầu mê man.

o O o

Người đàn ông lạ mặt đó chẳng phải ai xa lạ ngoài Tarzan - chàng trai của những cánh rừng nguyên thủy. Ngày hôm qua Tác đang đã cứu Gian Potorova khỏi mõm con đười ươi Tocốt. Ngày hôm nay, khi đưa cô gái trở lại ngôi nhà gỗ ven biển, Tarzan nghe thấy trong rừng có tiếng súng nổ. Ngay tức khắc chàng lại nhảy lên cây lao vào rừng, nhằm hướng làng người da đen thẳng tiến.

Tarzan biết có trận đánh đang xảy ra. Nhưng chàng không quan tâm. Nếu có ai trong khi chiến đấu bị giết thì chàng cũng chẳng thể làm được gì cho họ sống lại. Nhưng chàng có thể giải thoát cho một người nào đó không may bị bắt và bị giải về làng da đen. Tiếng súng rộ lên từng đợt rồi thưa thớt dần. Lúc này rừng đã tối. Tarzan tiến tới gần làng. Dọc đường, từ trên những ngọn cây cao, chàng nhìn thấy ở bên phải, phía xa có những đám lửa cháy. Tuy vậy chàng không rẽ sang phía đó. Chàng đoán rằng người ta đang đốt lửa đi tìm cô gái da trắng mà chàng đã cứu. Nhưng thật ra đó là những đống lửa của các thủy thủ đốt lên để canh chừng những trận tấn công bất ngờ trong bóng tối. Tarzan hoàn toàn không biết gì về đội thủy thủ tình nguyện. Bởi vì chàng không trông thấy chiếc tàu tuần dương Pháp ngày hôm đó đã thả neo gần ngôi nhà gỗ và hàng chục người can đảm đã lên đường cứu người bị nạn.

Sau vài phút, Tarzan đã ngồi vắt vẻo trên ngọn cây cao của làng người da đen. Chàng đã tới đúng lúc. Ở chiếc cọc hành hình của làng đang có người đang ông bị trói đứng. Mới nhìn qua, chàng chưa hiểu được tình thế của người đàn ông nguy kịch tới mức nào. Tuy vậy chàng vẫn tháo cuộn dây thòng lọng khỏi vai. Chàng hít hơi căng lồng ngực... Ngay tức khắc trên đầu

những người da đen cuồng loạn vang lên tiếng hét vô mỗi khủng khiếp của một con ác thú. Đám người da đen ngừng nhảy. Sợi dây thòng lọng bay vèo xuống. Dưới ánh lửa yếu ớt, những người da đen không trông thấy sợi dây. Họ chỉ nhìn thấy một người đồng tộc to béo của mình bị một vị thần nào đó đưa bàn tay vô hình tóm cổ lên trời.

o O o

Mãi tới xế chiều ngày hôm sau trung đội thủy thủ mới trở lại bờ biển. Tất cả đều kiệt sức, rã rời. Khi các thủy thủ cùng giáo sư Poto và Clayton nhô ra khỏi bìa rừng, họ đã trông thấy Potorova đang đứng ngay trước cửa ngôi nhà gỗ. Họ dụi mắt nhìn. Đúng là Potorova bằng xương bằng thịt hẳn hoi. Cô gái kêu lên sung sướng rồi chạy tới, nhảy bổ vào ông bố của mình. Giáo sư Poto cũng không cầm nổi nước mắt.

Trông thấy thế, Xexin Clayton không muốn quấy rầy phút giây hội ngộ của hai cha con. Anh cùng các thủy thủ lên thuyền con, bơi ra tàu tuần dương. Trung úy Sapinto lên chiếc thuyền sau cùng. Anh ngồi chống hai tay vào cằm, buồn bã nhắm trước những điều sẽ báo cáo với viên thuyền trưởng: "... trung đội bị tổn thất nặng nề và bị mất trung úy Ácnốt."

Một lúc sau Clayton trở về ngôi nhà gỗ. Anh cảm thấy trong lòng nhẹ nhõm: Gian Potorova đã trở về an toàn, con tàu đang chuẩn bị nhổ neo đưa anh về quê hương! Vậy thì còn lí do gì để mà phàn nàn nữa?

Nhưng lúc này Clayton vẫn chưa biết Potorova thoát nạn ra sao. Anh vẫn chưa tin rằng Potorova trở về hoàn toàn lành lặn. Khi anh chưa bước tới ngôi nhà, Potorova đã chạy ra đón anh.

- Anh Clayton! - Potorova nói nhỏ, đưa bàn tay ra cho Clayton - Rất cảm ơn anh! Anh đã cứu cha tôi, đã vất vả tìm tôi. Tôi biết đền ơn anh thế nào!

- Tôi đã được đền ơn rồi đấy. Bởi vì tôi đã được trông thấy cô và giáo sư trở về an toàn. Cả hai đều khỏe mạnh! - Clayton trả lời - Đó chính là món quà quý nhất cho tôi. Nhưng cô trở về bằng cách nào thế?

- Chắc anh còn nhớ chàng trai người rừng đã cứu anh thoát khỏi con sư tử?

- Sao, cô nói sao? Clayton kêu lên ngạc nhiên - Chàng ta đã cứu cả cô nữa? Cô kể xem nào!

- Tôi tiếc là anh ấy không chịu ở lại đây. - Gian nói - Chúng tôi đã đi cùng nhau trở về đây. Khi nghe thấy trong rừng có tiếng súng nổ, lập tức anh ấy bỏ tôi ở lại. Chắc là anh ấy đã đến cứu giúp các anh?

- Chúng tôi không nhìn thấy anh ta. Chàng ta không tham gia vào nhóm thủy thủ của chúng tôi - Clayton trả lời rồi im lặng, ngẫm nghĩ - Có thể là chàng ta đã đến giúp sức cho bộ lạc da đen để tấn công chúng tôi.

Cô gái nhìn Clayton bằng đôi mắt ngạc nhiên:

- Không! - Cô gái kêu lên, bất bình - Không thể có điều đó được. Bởi vì anh ấy là một người da trắng. Anh ấy đã giúp đỡ chúng ta kia mà.

- Cô Potorova! Chính cô cũng cho rằng đó là một người rừng, một nhân vật bán khai của rừng nguyên sinh. Có thể nói thêm như vậy. Và ngoài ra, chúng ta không biết gì hơn về anh ta nữa.

Không nói, không hiểu một thứ ngôn ngữ châu Âu nào, anh ta lại còn mang những thứ vũ khí và đồ trang sức giống hệt như của những người da đen man rợ. Theo thuyền trưởng tàu tuần dương cho biết, thì trong phạm vi một trăm dặm rừng này không có một bộ lạc người nào khác. Vậy thì anh ta hoặc là thành viên của bộ lạc thổ dân định tiêu diệt chúng tôi, hoặc là thành viên của một nhóm người rừng nào tương tự thôi. Biết đâu anh ta thuộc giống ăn thịt người.

Potorova tái mặt.

- Tôi không tin. Không phải thế! - Cô gái nói - Khi nào anh ta quay lại, anh sẽ thấy là dễ mền đến nhường nào. Tôi biết rõ anh ấy. Sống trong rừng nhưng anh ấy xử sự rất lịch sự.

Mối thiện cảm và sự bảo vệ hăng hái của cô gái đã làm Clayton phật ý. Trong phút chốc Clayton hoàn toàn quên mất những giây phút được người rừng cứu sống.

- Có thể là cô nói đúng, - Clayton mỉm cười trả lời - Nhưng chúng ta không thể không thừa nhận rằng: đó là một người lang thang, đã từ bỏ xã hội, hoặc bị xã hội loài người ruồng bỏ. Anh ta sẽ quên chúng ta ngay trong khi chúng ta còn đang nhớ anh ta. Còn bây giờ thì anh ta có thể đang nằm ở một nơi nào đó trong rừng để nhai thịt sống. Xét cho cùng, anh ta cũng chỉ là một con thú rừng.

Potorova không trả lời. Cô nín lặng, quay gót bước trở lại ngôi nhà gỗ. Trong thâm tâm, cô cũng phải thừa nhận một điều là: rất khó chứng minh được rằng chàng trai người rừng này là người của thế giới văn minh.

Sáng hôm sau, một đoàn tìm kiếm mới lại lên đường đi vào rừng sâu. Clayton đi cùng họ. Các thủy thủ vẫn nóng lòng tìm cho được trung úy Ác nốt. Họ mang theo trên lưng thức ăn đồ uống cho cả một tuần lễ.

Khoảng giữa trưa, đoàn quân trừng phạt đã đến nơi xảy ra trận đánh. Từ chỗ đó, họ nhanh chóng tìm ra con đường mòn voi đi. Con đường dẫn tới làng của Bonga. Chỉ khoảng hai tiếng sau họ đã gặp khu rừng đốn và những bãi trống ngô.

Trung úy Sapinto - người chỉ huy đội quân tiểu phạt liền ra lệnh bao vây ngôi làng. Khoảng sau nửa giờ, chờ cho các thủy thủ từ những chỗ ẩn nấp quan sát thật kỹ ngôi làng, trung úy Sapinto nổ súng, ra hiệu tấn công. Ngay lập tức khu rừng chìm ngập trong tiếng súng máy và khói đạn. Những người da đen chưa hết bàng hoàng thì cổng làng của họ đã bị phá toang. Trận đánh diễn ra hết sức mau lẹ. Những người lính tự vệ của làng không đủ thời gian chống cự. Một lát sau cả làng bị đồn ra khỏi lều, tập trung thành một đám giữa sân. Trong khi khám xét, các thủy thủ phát hiện ra có một người gia đen mặc quân phục của trung úy Ác nốt. Nghĩ rằng chàng sĩ quan can đảm và đáng yêu của mình đã bị giết chết, các thủy thủ phát điên lên. Họ quật báng súng vào đám đàn ông da đen.

Trung úy Sapinto ra lệnh đi tìm xác bạn. Thủy thủ tìm kiếm cẩn thận tất cả các góc làng, sục vào từng ngôi lều, nhưng họ không tìm thấy dấu vết gì của Ác nốt. Họ dùng ngôn ngữ cử chỉ hỏi những người da đen tù binh đáng nghi ngờ nhất về cái xác của viên trung úy. Nhưng đáp lại, những người da đen không hé răng, cũng không hề nhúc nhích. Nhìn những khuôn mặt ngang ngạnh và đầy hận thù của những người da đen, các thủy thủ đoán rằng trung úy của mình không chỉ bị giết chết mà còn bị ăn thịt. Trong cơn uất ức và tuyệt vọng, các thủy thủ phá tan một lúc mấy chiếc lều.

Đêm hôm đó họ ngủ lấy sức và sáng hôm sau buồn bã lên đường, quay lại bờ biển.

Gần chiều tối, Clayton trở về tới ngôi nhà gỗ. Gặp cô gái trước cửa, anh nói với cô: "Chúng tôi không tìm thấy trung úy. Chắc là anh ta đã bị hành hạ đến chết và bị... Cô Potorova ạ! Đó là những kẻ ăn thịt người!" Chợt nhớ tới người đàn ông da trắng kì dị. Clayton tặc lưỡi nói thêm: "Còn vị thần rừng của cô, sau khi thả cô lại đây chắc chạy vội về làng để dự bữa tiệc khủng khiếp đó rồi (!)".

Clayton vừa nói xong đã biết mình lỡ lời. Bởi vì vừa nghe xong, Potorova sững người, tròn mắt nhìn anh từ đầu đến chân rồi chạy ù vào nhà. Ai đúng? Potorova, người từng trò chuyện, ăn uống với Tarzan hay Clayton, người vừa tham gia cuộc trừng phạt bộ lạc?

Chương 20: Tuần Dương Hạm Nhỏ Neo

Trung úy Ac nốt tỉnh dậy và thấy mình đang nằm trên chiếc đệm làm bằng cỏ và rêu. Lốp cỏ dưới lưng anh đã uốn cong lên làm thành một mái che kín đáo. Phía dưới chân anh có một lỗ hổng. Nhìn qua lỗ hổng đó, anh trông thấy một bãi cỏ xanh và một khoảng rừng lá ken dày, trông như một con đê lớn.

Trung úy cảm thấy mình hết sức yếu ớt. Anh càng tỉnh, càng bị những vết thương hành hạ, cắn rứt. Chỉ cần cựa nhẹ một chút là anh thấy đầu đau như muốn vỡ. Anh chỉ muốn nằm im và nhắm mắt lại. Anh cố gắng nhớ lại thật trình tự những chuyện đã xảy ra để xác định hiện trạng của mình. Lúc này, thực ra anh vẫn chưa biết mình đang nằm ở đâu, trong tay kẻ thù hay trong tay đồng đội.

Sau một lúc cố gắng, cuối cùng anh đã nhớ tới cái người da trắng trần truồng đã giải thoát anh khỏi chiếc cọc hành hình và bế anh lên. Nếu như anh không mơ thì đúng là có chuyện ấy. Nhưng rồi sau đó thì sao? Còn bây giờ? Chuyện gì sẽ xảy ra với anh? Trong cái tổ làm bằng cỏ rất kín đáo này, anh chỉ nghe thấy vọng vào tiếng xạc xào của rừng già. Tiếng cành cây khô khốc. Tiếng lá rì rào. Tiếng côn trùng rên rỉ. Tiếng chim kêu vượn hú... Chẳng có một dấu hiệu gì của sự sống con người! Đầu óc anh lơ mơ. Một lát sau anh lại thiếp đi. Tới khi anh tỉnh dậy thì trời đã trưa. Lại lần nữa, anh phải mò lại đầu mối của các sự kiện đã xảy ra và tin rằng mình đang sống. Nhìn qua lỗ hổng phía dưới chân, anh trông thấy có cơ thể rám nắng, săn chắc của một người đàn ông. Đó là một người da trắng. Anh lựa hơi thở, cố gắng gọi người lạ.

Người đàn ông quay lại và chui vào tổ cỏ. Đó là một thanh niên đẹp trai, có mái tóc rất dài. Ac nốt nói với chàng trai bằng tiếng Pháp nhưng chàng lại lắc đầu. Thật đáng tiếc! Người bị thương nghĩ rồi lại nói bằng tiếng Anh. Nhưng chàng trai vẫn không hiểu gì. Ac nốt lại lần lượt thử nói bằng tiếng Italia, Tây Ban Nha rồi tiếng Đức. Kết quả vẫn thế. Là một thủy thủ lênh đênh bốn biển, trung úy Ac nốt còn biết vài tiếng Nauy, tiếng Nga và tiếng Hy Lạp nữa. Thậm chí anh còn thuộc một số từ ngữ của những thổ dân da đen đông Phi dọc bờ biển này. Nhưng chàng trai không hề biết một ngôn ngữ nào cả.

Một lát sau chàng trai xem qua các vết thương của trung úy rồi bỏ ra ngoài. Nửa giờ sau chàng ta quay lại với một ôm hoa quả và một ít nước, đựng trong vỏ một quả bí khô. Ac nốt uống nước và há miệng cho chàng trai đặt từng mẩu trái cây vào lưỡi. Ac nốt lại thử nói với chàng trai đang chăm sóc mình vài câu. Nhưng mọi cố gắng của anh đều vô ích.

Chàng trai bí ẩn đó lại bỏ đi, có vẻ như vừa nhớ ra một điều gì đó. Vài phút sau chàng trở lại, mang theo một nắm vỏ cây mềm và một vật gì đó giống như chiếc bút. Ac nốt nhìn kĩ. Đúng là chiếc bút thật! Chàng trai ngồi bên cạnh Ac nốt, nhìn chăm chăm vào mặt anh một lúc rồi chỉ tay vào ngực mình. Từ cổ họng chàng bật ra hai tiếng: "TÁC DẶNG"

Hai âm thanh đó vang lên cùng với một cái lắc đầu. Ngay sau đó, chàng trai cúi xuống nhìn mảnh vỏ cây. Khuôn mặt chàng có vẻ rất căng thẳng. Chàng mồm môi mồm lợi, cầm bút bôi vào vỏ cây. Chàng bôi xong liền đưa mảnh vỏ cây cho Ac nốt. Viên trung úy giật mình khi nhìn thấy trên mảnh vỏ cây hiện ra những từ tiếng Anh: "Ông là ai? Hiểu không?"

Trung úy Ác nốt định cầm bút nhưng sức anh còn quá yếu. Đồng thời anh cũng nghĩ ngay rằng chàng trai này viết tiếng Anh, hẳn chàng là một người Anh.

- Tôi hiểu, - viên trung úy nói - Tôi biết nói và viết tiếng Anh. Nhưng chúng ta nói với nhau thì tiện hơn. Trước hết tôi xin cảm ơn anh vì...

Nhưng Tác dăng lại lắc đầu, chỉ tay vào mảnh vỏ cây và cây bút.

- Anh là người nước Anh, vì sao không nói tiếng Anh?

Nhưng vừa nói xong trung úy chợt nghĩ: "Chàng trai này vừa bị cầm, vừa bị điếc." Anh muốn cầm bút vào tay, nhưng vừa cựa mình anh đã phải nghiêng chặt răng lại vì vết thương nhức nhối. Anh lại nằm thở.

Tác dăng hiểu rằng người đàn ông da trắng này vẫn còn cần nghỉ ngơi. Chàng viết thêm vào mảnh vỏ cây: "Ông ngủ đi! Sau đó tôi đưa ông về chỗ người của ông"

o O o

Khi đội quân tiểu phạt từ rừng sâu thất vọng trở về, thuyền trưởng Dunran muốn nhổ neo, trở lại căn cứ hải quân của mình. Tất cả mọi người đều đồng tình với ý định đó, trừ Potorova.

- Không - Potorova lắc đầu kiên quyết - Tôi sẽ không đi! Các ông cũng không được đi! Biết đâu cả hai người của chúng ta còn đang vất vưởng đâu đó trong rừng? Một người là trung úy của các ông đấy, thưa ngài thuyền trưởng! Còn một người là chàng trai lạ mặt đã lần lượt bảo vệ tất cả chúng tôi trước cái chết. Hai hôm trước, anh ta đã cứu tôi và hộ tống tôi về tới tận bờ biển này. Sau đó lại chạy đi định cứu cha tôi và ông Clayton. Anh ta chưa quay lại đây. Có thể anh ta đang ở chỗ trung úy bị thương thì sao?

- Nhưng mà những thủy thủ của chúng tôi đã tìm thấy quân phục sỹ quan của trung úy trong đám dân da đen, cô Potorova ạ! - thuyền trưởng trả lời - Những người thổ dân đó đã tỏ ra rất hiền học, căm thù khi chúng tôi hỏi tới trung úy.

- Điều ấy là có thể, thưa thuyền trưởng! Nhưng chẳng có ai trong số thổ dân đó nói chính xác rằng trung úy đã chết cơ mà.

Viên thuyền trưởng lắc đầu buồn bã:

- Chàng trai người rừng của các vị có thể bị giết hoặc bị bắt làm tù binh rồi thì sao? - Viên thuyền trưởng vẫn tiếp tục tranh luận.

Cô gái bật cười, trả lời bằng giọng có vẻ tự hào:

- Các ông không biết anh ta đấy thôi, thưa thuyền trưởng!

- Tôi cũng công nhận là với cái con người siêu phàm đó chúng ta cần phải gặp, làm quen, - Thuyền trưởng gật gù bình luận - Nhưng còn nhiệm vụ của chúng tôi nữa.

- Đây chỉ là một dự đoán thôi, - Trung úy Sapinto nói chen vào - Chàng người rừng đó là người của bộ lạc đã tấn công đội tìm kiếm của chúng ta. Chàng ta bỏ cô ở lại là để chạy về giúp đỡ bộ lạc của mình.

Nghe trung úy Sapinto nói, Potorova liền quay sang nhìn mặt Clayton.

- Điều ấy là một giả thiết có cơ sở đấy - giáo sư Poto lên tiếng ủng hộ.

- Tôi phản đối! - Ông trợ lý Philando lên tiếng - Cái anh chàng người rừng kì lạ đó có thể ám hại chúng ta bất cứ lúc nào nếu anh ta thích. Anh ta có thể dẫn cả bộ lạc đến tấn công chúng ta. Thế mà đằng này chỉ thấy anh ta giúp đỡ chúng ta.

- Điều đó đúng! - Clayton góp lời - Nhưng chúng ta cần phải lưu ý một điều là: trong bán kính một trăm dặm rừng này, ngoài anh ta ra thì không có một người da trắng nào sống ở đây cả. Toàn là những người dã man. Anh ta lại trang bị vũ khí cũng chẳng khác gì họ. Chắc chắn là anh ta có quan hệ tốt với họ.

- Tôi không tin, - Potorova lại lên tiếng - Nếu như các ông cũng tiếp xúc với anh ta như tôi, các ông cũng sẽ tin cậy anh ta như tôi. Anh ấy đã cứu tôi thoát chết. Không hề do dự, anh ấy đã đánh nhau với một con đười ươi hung dữ...

- Cô chủ yếu quý của tôi ơi! - Người đàn bà da đen từ nãy đến giờ lắng nghe đã sốt ruột kêu lên - Chẳng lẽ cô thích ở lại giữa đám thú rừng lớn vờn quanh đây hay sao? Trong khi đó cô có thể trở về bằng con tàu to lớn thế kia.

- Sao lại không? - Cô gái cau mày trả lời tức khắc - Thế cô không xấu hổ vì đã bội ơn người đã hai lần cứu cô thoát chết hay sao?

- Lạy thánh Gabriel! Quả đúng như vậy. Nhưng có điều là anh chàng ấy cứu sống chúng ta để chúng ta về, chứ không phải để ở lại đây. Tôi đã phải nghe tiếng hú báo, sư tử gầm ban đêm quá nhiều rồi.

- Tôi cũng không cho là cô phóng đại đâu, Exme ạ! - Clayton nói - nghe tiếng sư tử gầm là tôi dựng hết cả tóc gáy.

- Được rồi! ANh và Exmeranda có thể lên tàu, nếu như các vị sợ đến thế - Cô gái cười mai mỉa - Anh sẽ nói sao nếu như anh phải sống suốt đời trong rừng này, giống như người đã cứu anh?

- Tôi nghĩ rằng tôi sẽ trở thành một người rừng thuộc loại hạng bét, cô Potorova ạ! - Clayton trả lời ngay.

- Tôi chưa bao giờ tự hỏi: Minh thuộc loại đàn ông dũng cảm hay hèn nhát? - Trung úy Sapinto thốt lên - Nhưng mà đêm nay, khi trung úy bất hạnh của tôi chắc chắn là đã bị bắt cóc, thì lần đầu tiên trong đời, tôi đã tự kết luận được về mình: "Tôi là một kẻ nhát gan"... Những âm thanh ghê rợn của rừng này: Tiếng gầm rú, tiếng cành cây gãy, tiếng bước chân rón rén... Đấy các vị nghe xem! Hình như bốn phía đang có hàng nghìn cặp mắt theo dõi chúng ta. Chúng ta không thấy, nhưng chúng ta chỉ cảm thấy thôi.

Tất cả mọi người im bật. Lát sau Potorova mới lên tiếng. Cô chỉ tay vào rừng, nói:

- Anh ta cũng đang ở trong đó. Đôi mắt anh ta cũng đang nhìn. Nhưng có thể là nhìn trung úy Acnốt - bạn ông. Các ông có thể bỏ anh ta sao? Các ông không thể nán lại vài ngày hay sao?

- Cô thắng tất cả rồi đấy, - Viên thuyền trưởng lên tiếng kết luận - Tuần dương hạm sẽ chờ vài ngày nữa.

- Rất chí lí! Ông Philando kêu lên - Tranh thủ thời gian trong chờ đợi, ngày mai chúng ta có thể đi xem kho báu của mình.

- Ô, ông thấy không? Giáo sư Poto vỗ tay vào trán, vui vẻ - Thế mà chúng ta hoàn toàn quên mất cái thùng gỗ sồi ấy. Thưa thuyền trưởng! Ngài có thể cho chúng tôi mượn vài thủy thủ để giúp sức được không? Một tay thủy thủ nào đó của thuyền Ô-râu phải đi để chỉ cho chúng tôi biết chỗ giấu hòm.

- Tất nhiên rồi! - Thuyền trưởng nói - Khi hồi cung đám thủy thủ nổi loạn và hăm hiu đó, trước hết chúng tôi nghĩ tới việc cứu các vị. Nhưng bây giờ chúng ta có thể xem xem vì cái gì mà đám người vô lại đó lại dám cướp thuyền của các vị.

Mọi việc đã được bàn tính, thỏa thuận. Sáng hôm sau trung úy Sapinto cử mười thủy thủ và kéo theo một tên tội phạm của thuyền Ô-râu đến nơi giấu kho báu. Tuần dương hạm sẽ nghỉ trong vịnh một tuần lễ nữa. Sau tuần lễ đó, nếu không thấy hoặc không còn nghi ngờ gì về cái chết của Acnốt nữa và chàng người rừng không quay ra, thuyền Ô-râu và tàu tuần dương sẽ nhổ neo.

Sáng hôm sau, giáo sư Poto không đi cùng tốp người đào thùng tiền vàng. Khi thấy mọi người trở về tay không, ông vội chạy ra.

- Thùng đâu rồi? - Giáo sư gào lên hỏi Clayton từ xa.

Clayton vẫn thông thả bước, chán nản trả lời:

- Nó biến mất rồi.

- Mất? Không thể có chuyện đó! Ai lấy được nó? - Giáo sư gắt gỏng.

- Chúng tôi không biết. - Clayton trả lời - Lúc đầu chúng tôi nghĩ là gã thủy thủ dẫn đường đã nhớ nhầm chỗ. Nhưng đúng là dưới xác tên cướp biển đó đã có chôn thêm một cái gì đó nữa. Cái lỗ hình chữ nhật vẫn còn rỗng, đất rơi xuống không đầy 1 xô.

- Nhưng có ai biết mà lấy cái thùng đó đi? - Giáo sư vẫn hỏi.

- Các vị có thể nghĩ tới các thủy thủ tuần dương hạm - trung úy Sapinto nói ngay - Thuyền trưởng của chúng tôi nói rằng, trong khi chúng tôi tìm cô gái trong rừng, ở tàu không có người nào lên bờ cả.

- Tôi không hề nghi ngờ thủy thủ tàu tuần dương - Giáo sư Poto nói như có ý xin lỗi.

- Chắc chắn là chiếc thùng đã bị moi đi từ lâu rồi, - Viên trung úy nói tiếp - bị moi đi từ trước khi cái xác bắt đầu ươn. Nếu chỉ bị moi gần đây thì cái xác không thể còn nguyên lành như thế.

- Thế trước Chúa Trời! - Clayton kêu lên - Chắc là một tốp người da đen nào đó đã làm chuyện ấy. Có thể một người nào đó trong bộ lạc đã trông thấy đám thủy thủ nổi loạn chôn chúng.

- Chúng tôi thực là những kẻ rui ro! - Giáo sư thở dài ngao ngán - Thế là vàng đã mất, mãi mãi mất. Chúng tôi không bao giờ còn được trông thấy nữa.

Sáu ngày sau, thuyền trưởng Dunran tuyên bố rằng ông không thể chờ lâu hơn được nữa. Ngày hôm sau tàu phải lên đường. Potorova định xin hoàn thêm một vài ngày nữa, nhưng sáu ngày

qua quả thực chính cô cũng đã nghi ngờ về khả năng quay lại của chàng trai người rừng. Có lúc cô chợt nghĩ tới cái chết của chàng nhưng cô không thể nào hình dung được một kẻ nào đó có thể làm chàng ngã xuống. Có một điều cô tin chắc là: chàng trai không phải là kẻ ăn thịt người, mặc dù chàng có thể gắn với bộ lạc da đen nào đó.

Cô không phản đối chuyện tàu tuần dương ngày hôm sau nhổ neo. Nhưng cô đề nghị để lại súng đạn, thực phẩm và một số thứ cần thiết cho sinh hoạt con người, cho cái con người mà các thủy thủ chưa một lần nhìn thấy như cô. Cô cùng lưu ý mọi người rằng: biết đâu trung úy Ac nốt sẽ xuất hiện trong ngôi nhà gỗ này. Cô nói khá nhiều về trung úy nhưng trong đầu cô lại nghĩ nhiều nhất tới "thần rừng" - người đã giữ gìn cho cô sự sống, người mà cô khao khát được đền ơn.

Đề xuất của Potorova được chấp thuận và được thực hiện ngay. Clayton trước khi đi, còn để bên cạnh các thực phẩm một lá thư cảm ơn Người Bản Cung, chuyển lời cảm ơn của anh tới người rừng.

Chương 21: Rừng Xanh Hiu Quạnh

Trung úy Acnốt nằm sốt li bì trên đệm cỏ. Anh buồn bã nghĩ rằng: vì bị mất máu quá nhiều nên chỉ vài ngày sau anh sẽ chết. Giữa những cơn sốt mê man, anh tính tới chuyện nhờ Tarzan chuyển lời trăng trối của anh tới thuyền trưởng tuần dương hạm. Tarzan trả lời anh bằng mấy chữ rất vô nghĩa: "Con khỉ to đi chỗ này. Người da trắng giết." Rõ ràng là Tarzan chẳng hiểu gì cả. Acnốt thất vọng, xoay mình, nhắm mắt lại. Anh không muốn tự tử. Và dù có muốn, anh cũng không biết tự tử bằng cách nào, làm gì để cho cái chết đến nhanh hơn. Phải chấp nhận cái chết thế này: chết từ từ, chết chậm chạp. Nhưng cần phải có mấy chữ để lại... Nhiệt độ trong người mỗi lúc một cao.

Ba ngày tiếp theo, trung úy Acnốt vẫn chìm ngất trong những cơn sốt. Anh bắt đầu mê sảng. Tarzan lúc nào cũng ở bên cạnh anh. Tarzan chườm nước lạnh và rửa các vết thương cho anh. Tới ngày thứ tư thì... thật kì lạ, cơn sốt đột ngột dừng lại. Nhưng Acnốt chỉ còn như một cái bóng. Anh gầy dơ xương, nằm bẹp dí. Tarzan phải nâng anh dậy, ghé đổ vào miệng anh từng hớp nước.

Thật ra, nguyên nhân của những cơn sốt của anh chỉ là phản ứng của bệnh ngã nước - một thứ bệnh mà người da trắng rất dễ mắc phải khi sống ở vùng nhiệt đới.

Hai ngày sau nữa, Acnốt bắt đầu hồi phục. Sức khỏe của anh khá trông thấy, tới mức có thể đứng dậy, lê chân tới những bãi rừng trống. Tất nhiên anh phải có Tarzan đỡ vai. Hai người chỉ đi vài bước rồi lại ngồi nghỉ dưới một bóng cây nào đó. Tarzan lại lấy mấy mảnh vỏ cây và cây bút ra dùng, để hai người có thể hiểu nhau. Acnốt viết trước:

- "Tôi là Pôn dơ Acnốt, trung úy hải quân Pháp. Rất biết ơn anh vì những gì anh đã giúp tôi. Anh đã cứu sống tôi. Tôi muốn đền ơn anh. Vì sao anh viết chữ Anh mà không nói tiếng Anh?"

Thoạt đầu Tarzan hoàn toàn không hiểu gì. Chỉ tới khi Acnốt lột bỏ thật nhiều từ, đơn giản hóa từ ngữ bằng cử chỉ, lúc đó Tarzan mới trả lời. Những dòng chữ của Tarzan làm Acnốt kinh ngạc:

- "Tôi nói giống bộ lạc của tôi. Bộ lạc khỉ to. Ketchac đứng thứ một. Tôi nói như Tantor - voi, Numa - sư tử. Không nói như con người. Chỉ có cô gái trẻ. Tôi nói bằng những con kiến này."

Acnốt bắt đầu vỡ lẽ: người này sống với đàn vượn. Nhưng Acnốt không thể nào tin được một người sống trên thế giới này, một thanh niên trưởng thành mà chưa khi nào nói chuyện với con người. Nhưng cũng không thể nào tin được người đó lại biết viết và biết đọc. Acnốt nhìn dòng chữ của Tarzan một lần nữa. Chàng ta viết về cô gái. Anh đoán đó là cô gái đã bị đười ươi bắt cóc. Acnốt cầm lấy bút và viết:

- "Cô gái Gian Potorova ở đâu?"

- "Ở chỗ người của cô. Nhà gỗ bờ biển"

- Không chết? Potorova đang ở đâu, có chuyện gì?"

- "Tocốt bắt. Tôi giết Tocốt. Tôi là tráng sĩ vĩ đại".

Acnốt nghĩ rằng anh cần phải viết lại lần nữa. Anh viết:

- "Tôi rất biết ơn anh vì những việc anh đã làm!"

Câu này Tarzan hoàn toàn không hiểu gì. Nhưng sau đó chàng nhìn mặt Acnốt và cảm nhận được ý muốn của Acnốt. Bởi vì sau đó Tarzan viết:

- "Hãy dạy tôi nói lười người."

Thế là hai người bắt đầu vào công việc. Acnốt chỉ từng thứ một và gọi tên nó ra bằng tiếng Pháp. Anh nghĩ rằng anh chỉ có thể dạy cho người đàn ông của rừng già này dễ nhất là bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của anh.

Tarzan thực là một học trò kiên nhẫn và chăm chỉ đến mức phi thường. Sau một vài ngày, Tarzan đã có thể chỉ vào từng thứ mà nói rất trơn tru: "Đây là cây. Đây là áo. Tôi đói. Cái này là cỏ v.v.". Dần dần, Acnốt cũng hiểu cái tiếng kêu "Tarzan" chính là tên của chàng người rừng. Acnốt kiểm tra lại vài lần và anh bắt đầu gọi chàng trai bằng cái tên đó. Tarzan tỏ ra rất thích khi được gọi đúng tên mình.

Nhưng mọi việc không hề đơn giản. Một tuần sau, Acnốt thử lập một câu dài và biết rằng mình đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng. Đó là chuyện anh quyết định dạy cho Tarzan tiếng Pháp. Trong khi đó Tarzan đã quen với việc đọc và viết tiếng Anh. Nhưng trở lại từ đầu thì hơi muộn. Hơn nữa, Tarzan chưa đủ khả năng để hiểu rằng loài người có nhiều thứ tiếng rất khác nhau. Acnốt lại tiếp tục công việc. Acnốt cũng không tưởng tượng được rằng trong đời mình, có lúc anh lại trở thành giáo viên dạy tiếng, và là một giáo viên tận tụy, "yêu nghề" đến thế.

Sau một thời gian, Acnốt được Tarzan đưa cho mấy dòng chữ. Nghiên cứu một lúc, anh hiểu nội dung dòng chữ là: Liệu anh đã cảm thấy đủ sức để Tarzan đưa anh về bờ biển hay chưa? Hiểu được điều đó Acnốt rất mừng. Từ lâu anh đã khao khát trở về với những người đồng hương của mình. Nhưng anh lại viết:

- "Anh không thể đưa tôi đi qua rừng rậm xa thế"

Tarzan nhìn dòng chữ một lát rồi phì cười:

- Có thể chứ! - Tarzan nói ngay bằng tiếng Pháp khiến Acnốt phải bật cười, sung sướng. Học trò của anh đã dùng một từ tiếng Pháp chính xác, rất ngon lành. Thế là anh đã được hưởng thành quả giáo dục của mình.

Vài ngày sau, hai người lên đường. Suốt dọc đường đi, Acnốt không hết kinh ngạc vì sức lực và tài leo trèo của chàng trai núi rừng. Khoảng năm giờ chiều, hai người đã tới khoảng trống ven biển. Tarzan tụt xuống khỏi cành cây. Sau một thời gian dài, bây giờ chàng sẽ được gặp lại cô gái có tên Gian Potorova. Nhưng phía trước ngôi nhà gỗ không hề có một bóng người. Trung úy Acnốt cũng phát hiện ra rằng trong vịnh không thấy bóng dáng con tàu tuần dương cùng chiếc thuyền buồm Ôrâu đâu cả. Khi tới gần ngôi nhà gỗ, cả Acnốt lẫn Tarzan đều thấy lòng mình se lại. Hai người chẳng nói với nhau một lời, lặng lẽ tiến lại gần. Tarzan mở then chốt cửa, bước vào trong. Căn nhà trống rỗng. Và chàng cũng thấy lòng mình trống rỗng.

Hai người đàn ông nhìn nhau. Acnốt hiểu rằng bạn bè, đồng đội của anh nghĩ rằng anh đã chết. Tarzan thì nghĩ tới cô gái. Cô gái đã bỏ đi, mặc dù chàng đã cứu cô cùng những người thân thích

của cô. Một cảm giác chua xót và thất vọng dâng lên trong lòng chàng. Chàng tự nhiên muốn bỏ chạy và chạy thẳng về bộ lạc vợ của mình. Chẳng bao giờ chàng trở lại ngôi nhà gỗ này nữa. Chàng thà chàng chỉ là một con thú dữ của núi rừng, còn hơn làm một con người.

Nhưng còn Acnốt thì sao? Chuyện gì sẽ xảy ra với anh ấy khi mình bỏ đi? Thì cứ để anh ta tự lo lấy một mình! Chàng cũng không muốn nhìn mặt anh ta nữa. Chàng muốn chạy trốn tất cả. Bởi vì mọi thứ quanh chàng đều gọi nhớ Potorova...

Trong khi Tarzan đang thần thờ suy nghĩ thì trung úy Acnốt bước vào. Mới nhìn thoáng qua, Acnốt cũng nhận ra rằng trong nhà có rất nhiều thứ để lại cho mình. Đó là vải bạt, xoong nồi, bột mì, đồ hộp, chăn đệm, sách báo, một khẩu súng và khá nhiều đạn. Khi bước tới chiếc bàn viết ngày xưa mà Giôn Clayton đã đóng, Acnốt thấy trên mặt bàn có hai bức thư. Một bức thư gửi cho Người Bắn Cung. Bức thư đó để ngỏ, được viết bằng nét chữ đàn ông cứng cõi. Một bức thư nữa được dán kín, chữ đề trên phong bì là nét chữ con gái.

- Tarzan! Ở đây anh có hai lá thư.

Acnốt gọi và quay ra cửa. Nhưng anh chẳng trông thấy Tarzan đâu nữa.

Anh chạy vội ra ngoài, nhìn quanh. Chẳng có một ai. Anh lên tiếng gọi mãi cũng không có tiếng đáp lại.

"Lạy Chúa tôi!" - Trung úy Acnốt thầm thì. - "Anh ta bỏ mình lại đây. Mình đã cảm thấy điều đó dễ xảy ra. Thế mà thành sự thật. Anh ta lại vào rừng sâu, mặc cho mình cô đơn giữa vùng rừng hoang sơ, độc địa này...". Đúng là Acnốt đã cảm thấy chuyện này từ trước. Anh đã trông thấy Tarzan đau khổ ra sao khi trông thấy ngôi nhà gỗ không người. Tarzan khi đó đã nhìn anh với cái nhìn oán trách. Cái nhìn đó giống như cái nhìn của con thú bị thương nhìn kẻ đi săn vừa nổ súng. Những người trong ngôi nhà này đã phụ lòng Tarzan. Acnốt hiểu điều đó. Nhưng vì sao lại thế? Điều này anh không thể cắt nghĩa nổi.

Acnốt nhìn quanh. Nỗi cô đơn làm anh nghẹt thở. Anh đang ở trong một hoàn cảnh vô cùng nguy hiểm. Anh vẫn chưa lành vết thương, cơ thể còn quá yếu ớt. Chỉ còn lại một mình anh giữa chốn rừng thiêng nước độc.

Trong khi đó Tarzan vẫn nhằm hướng tây, xuyên rừng, chạy về với đàn vợ cũ của mình. Tarzan đang chạy trốn trước chính bản thân mình. Nhưng mọi cố gắng của chàng đều vô ích. Tarzan càng chạy nhanh bao nhiêu thì hình ảnh cô gái càng bám riết theo chàng bấy nhiêu. Chàng trốn sao khỏi nỗi nhớ! Chàng thoát sao khỏi cái mà mãi sau này chàng mới biết tên gọi của nó: Tình yêu!

Chạy được một lúc, Tarzan trông thấy một con sư tử. Nó đi ngược hướng với chàng, thong thả tiến về phía bờ biển, nơi có ngôi nhà gỗ. Acnốt có thể chống cự với nó được không? Nếu như Acnốt bị sư tử Numa, nhất là con sư tử hung hãn Secta tấn công thì ra sao nhỉ? Tarzan băn khoăn rồi dừng lại.

"Mày là ai, Tarzan ơi!" - Tarzan tự hỏi.

"Mày là một con khỉ hay một con người? Là khỉ hay là người? Nếu mày là một con khỉ, hãy làm cái điều mà loài khỉ vẫn làm: cứ để cho nó chết. Nhưng nếu mày là một con người, mày phải quay lại ngay mà cứu người đồng loại!"

o O o

Trung úy Acnốt đóng chặt cửa. Anh không phải là người nhút nhát. Nhưng những người dũng cảm nhất cũng vẫn sợ nỗi cô đơn. Anh nạp đạn vào súng và để súng ở vị trí thuận lợi nhất. Sau đó anh bước lại bàn, cầm bức thư gửi cho Người Bán Cung.

Thực ra Người Bán Cung chính là Tarzan. Tarzan đã kí dưới mẫu giấy găm trên cửa bằng cách vẽ hình người bán cung. Những vị khách không mời của căn nhà gỗ không hề biết rằng: chàng trai lạ mặt của rừng già đã bao lần cứu họ không biết nói, nhưng lại biết viết. Vì vậy họ nghĩ rằng ngoài chàng trai cứu họ ra, trong rừng này còn có một nhân vật bí hiểm, chủ nhân của ngôi nhà này nữa. Đó là Người Bán Cung.

Không có thư gửi cho mình! - Trung úy Acnốt suy nghĩ - Nhưng bức thư này có thể có những thông tin nhất định về con tàu rời bờ và ngày nó quay trở lại." Nghĩ như vậy, trung úy Acnốt quyết định mở phong bì, lôi bức thư ra đọc.

"Thưa ông!

Chúng tôi không được gặp ông nhưng rất biết ơn ông vì ông đã cho phép chúng tôi được ở trong nhà. Chúng tôi rất lấy làm tiếc vì sẽ không bao giờ gặp ông để lần lượt từng người cảm ơn ông. Như ông thấy đấy, chúng tôi đã không làm hỏng một thứ gì trong nhà. Hơn nữa, chúng tôi để lại cho ông vài thứ vì nghĩ rằng có thể ông cần đến nó.

Nếu như ông có quen biết người đàn ông da trắng sống trong rừng đã mấy lần cứu sống chúng tôi, thì cho chúng tôi gửi lời cảm ơn (Tất nhiên trong trường hợp ông biết cách nói chuyện với anh ta)

Chúng tôi sẽ ra đi và sẽ không bao giờ quay lại đây nữa. Chúng tôi chúc ông và chàng trai sống trong rừng, cả hai mạnh khỏe! Chúng tôi rất mong có một dịp nào đó được đền ơn hai ông!

Một người chân thành biết ơn ông

W.Xêrin Clayton"

"Và sẽ không bao giờ quay lại đây nữa". Trung úy Acnốt thầm thì nhắc lại lời trong thư. Đầu anh gục xuống bàn một cách nặng nề.

Trung úy Acnốt cứ gục mặt trên bàn như thế suốt một giờ liền. Rồi đột nhiên anh ngẩng phắt đầu dậy, lắng nghe. Có tiếng động nghe như tiếng cánh cửa mở. Anh chộp lấy cây súng. Phía ngoài trời đã tối. Trong nhà lại càng tối hơn. Tuy vậy anh vẫn trông thấy then cửa phía ngoài đang từ từ trượt nhẹ sang bên. Tóc sau gáy anh cũng từ từ dựng lên.

Cánh cửa mở ra một cách lặng lẽ. Qua kẽ cửa, có thể trông thấy một bóng đen lờ mờ đang đứng sau cánh cửa. Acnốt giương súng lên, nhằm thẳng vào khe cửa. Anh chờ đợi. Cánh cửa vừa mở toang thì ngón tay anh cũng xiết mạnh cò súng.

o O o

Cánh cửa bung ra cùng tiếng súng nổ. Một thân hình xám xám ngã quay ra đất. Acnốt giương súng trở lại định bắn lượt nữa. Dưới ánh sáng của khung cửa mở rộng, anh chợt nhận ra cơ thể

của người đàn ông da trắng trong rừng. Anh chợt hiểu rằng anh đã bắn nhầm phải người cứu mình, bạn anh, đồng thời là người da trắng duy nhất còn lại với anh trên bờ biển này. Anh đã bắn phải Tarzan.

Acnốt kêu lên đau đớn, rút súng, nhảy bổ ra cửa. Anh nâng đầu chàng dậy và gọi. Không thể kiên nhẫn chờ đợi tiếng trả lời, anh cố lắc đầu chàng trai. Anh không tìm thấy một vết thương nào trên người chàng trai. Anh áp tai vào ngực chàng trai lắng nghe và vui mừng nhận ra rằng tim vẫn còn đập.

Acnốt thận trọng ôm Tarzan lên giường. Anh chốt cửa lại cẩn thận, thắp đèn lên cho thật sáng để tìm kĩ vết thương.

Viên đạn không trúng vào đầu mà chỉ lướt qua vành tai, làm thành một vết rách. Tóc Tarzan quá rậm và dài nên Acnốt không phát hiện ra ngay. Acnốt thở dài nhẹ nhõm và lấy cồn lau rửa vết thương. Một lát sau Tarzan bắt đầu thở. Chàng trai chỉ bị choáng. Khi đã tỉnh hẳn, chàng trai dăm dăm nhìn vào mặt người đang chăm sóc mình. Tin rằng Tarzan đã tỉnh táo hoàn toàn, Acnốt bước tới bàn viết một vài dòng chữ. Anh muốn giải thích cho Tarzan rõ sự nhầm lẫn của mình. Nhìn mảnh giấy một lát, Tarzan hiểu. Chàng cười và nói bằng tiếng Pháp:

- Chẳng sao cả!

Tarzan còn muốn nói thêm điều gì đó nữa. Nhưng vốn từ tiếng Pháp của chàng còn quá ít. Vì vậy chàng cầm bút viết: "Đuôi ươi Bônga xé rách tôi nhiều lần. Ketchac, Tocốt xé nhiều hơn. Tôi đã giết chết rồi."

Chương 22: Xuyên Rừng

Khi Tarzan đã hoàn toàn bình thường trở lại, trung úy Acnốt đưa cho Tarzan cả hai lá thư mà những người khách của ngôi nhà để lại. Tarzan đọc bức thư để ngó trước. Nói đúng hơn là Tarzan đã cố gắng nghiền cứu bức thư, dưới sự giải thích kiên trì của trung úy Acnốt. Nội dung tờ giấy đó đã làm Tarzan ấm ức. Lá thư thứ hai được dán kín trong phong bì. Tarzan xoay ngang, xoay dọc lá thư dán kín rất nhiều lần mà vẫn chưa hiểu phải làm gì với nó. Trung úy Acnốt giật mình nhìn chàng trai người rừng. Đối với chàng, chiếc phong bì đơn giản này vẫn là một điều bí mật. Acnốt vội xé hộ phong bì cho Tarzan và giúp chàng đọc từng chữ một cho đúng:

"Người Bán Cung kính mến!

Trước khi rời khỏi nơi này, ông cho phép tôi (Cũng giống như Clayton) cảm ơn ông vì đã cho phép chúng tôi được ở trong nhà.

Chúng tôi rất tiếc vì ông đã không đến đây để chúng ta làm quen với nhau. Chúng tôi chân thành cảm ơn ông! Nhưng còn có một người nữa chúng tôi cũng muốn cảm ơn. Đáng tiếc là anh ta đã không quay lại ngôi nhà gỗ của ông sau khi đưa tôi về từ rừng sâu. Nhưng tôi không tin rằng anh ấy đã chết. Anh ta tên gì tôi cũng không biết. Nhưng trên cổ anh ta trước đây có đeo một sợi dây chuyền gắn gia huy.

Nếu như ông biết anh ta, nếu như ông biết cách nói chuyện với anh ta, hãy chuyển hộ tôi lòng biết ơn sâu nặng trước anh ấy. Ông hãy nói hộ tôi với anh ấy rằng: tôi đã chờ anh ấy trở lại ngôi nhà gỗ này suốt bảy ngày liền. Nói cho anh ấy biết rằng: tôi ở Mỹ, thành phố Bantimo. Nếu anh ấy thích đến đó, tôi sẽ rất sung sướng được đón tiếp.

Tôi đã tìm thấy lá thư của ông để cạnh ngôi nhà. Tôi không hiểu lí do gì mà ông lại yêu tôi. Bởi vì dù sao chúng ta cũng chưa một lần trông thấy mặt nhau, chưa nói với nhau một lời. Nhưng ông tin rằng tôi bao giờ cũng là một người bạn gái của ông!

Gian Potorova."

Hiểu hết nội dung lá thư, Tarzan ngồi lặng đi. Cả hai bức thư chứng tỏ rằng người trong ngôi nhà này đã không biết rằng Người Bán Cung và chàng trai chỉ là một. Thư cũng chứng tỏ rằng: không bao giờ chàng còn được trông thấy cô gái nữa. Nhưng làm sao có chuyện một cô gái như vậy có thể sống ở nơi này - một vùng rừng độc địa, chỉ đem lại cho những người da trắng đe dọa và chết chóc? Làm sao cô gái có thể lưu lại nơi này, khi nó không phải là quê hương của cô? Trong khi đó thì Tarzan lại không hề biết tới một mảnh đất nào khác nữa. Cuối cùng thì Tarzan cũng phải đứng dậy. Chàng lao vào giường nằm. Trung úy Acnốt tắt đèn và cũng đi ngủ. Hai người đàn ông da trắng nghỉ trong ngôi nhà suốt cả tuần lễ. Trong tuần đó, trung úy Acnốt tiếp tục dạy tiếng Pháp cho Tarzan. Càng ngày hai người càng hiểu nhau hơn. Tarzan rất thích nói và nói rất nhiều. Cái lưỡi của chàng chẳng bao giờ chịu nằm yên. Hình như nó được giải phóng sau hai mươi năm bị cầm tù trong miệng muội. Một buổi chiều Tarzan quay sang hỏi trung úy Acnốt một câu thật bất ngờ:

- Nước Mỹ ở đâu?

Acnốt chỉ cho Tarzan xem bản đồ và giải thích rằng màu xanh là biển, còn các màu khác trên bản đồ là lục địa. Sau đó anh chỉ vào vị trí mà hai người đang sống.

- Còn bây giờ thì chỉ nước Mỹ đi! - Tarzan giục.

Khi Acnốt chỉ tay lên vùng Bắc Mỹ, Tarzan cười, và đặt bàn tay lên bản đồ từ châu Phi sang Bắc Mỹ nói:

- Rất gần. Chỉ cách một bàn tay.

Acnốt ngẩn người. Anh phải giải thích điều này cho Tarzan hiểu như thế nào? Anh cầm bút chấm một chấm nhẹ lên vùng biển châu Phi và nói:

- Một chấm nhỏ tí này trong bản đồ - Acnốt nói - thì rộng gấp ngàn lần ngôi nhà của cậu đấy. Cậu hiểu chứ? Hãy nghĩ xem nước Mỹ cách xa chúng ta bao nhiêu!

Tarzan suy nghĩ một lát rồi hỏi:

- Ở Mỹ có những người da trắng?

- Có rất nhiều.

- Ở đâu?

Acnốt chỉ một vùng phía bắc.

- Gần thế thôi à? - Tarzan ngạc nhiên.

- Không gần đâu.

- Ở đó người da trắng có thuyền to đi qua biển?

Acnốt gật đầu.

- Chúng ta sẽ đi đến đó. - Tarzan nói

Acnốt lắc đầu.

- Xa lắm. Chúng ta sẽ già và chết trước khi đến đó..

- Anh thích ở đây mãi mãi à? - Tarzan hỏi.

- Không.

- Ngày mai chúng ta đi. Tôi không muốn ở đây. Chết còn hơn.

- Rất tốt! - Trung úy trả lời - Tôi không biết có đến được không. Nhưng đúng là thà chết còn hơn phải sống dai dẳng mãi ở đây. Nếu cậu thích, ta cùng đi.

- Tốt! - Tarzan nói - Ngày mai chúng ta đi. Đi Mỹ.

- Điều ấy không dễ đâu. Chúng ta không có tiền.

- Tiền là gì?

Acnốt phải giải thích rất lâu, Tarzan mới hiểu cái khái niệm mù mờ đó.

- Làm thế nào để có tiền? - Tarzan lại hỏi.

- Lao động.

- Được rồi, tôi sẽ lao động.

Thế là ngay buổi sáng hôm sau, hai người lên đường, men theo bờ biển tiến về phương bắc. Hai người mang theo xoong nồi, thực phẩm, bạt che mưa và nhiều thứ cần thiết khác. Tarzan nhìn những thứ Acnốt định đem theo và cho là quá thừa. Nhưng Acnốt không cho phép chàng được vứt đi thứ nào.

- Cậu phải tập ăn đồ chín cho quen đi! Những người da trắng không ăn thịt sống.

- Tôi không thích ăn chín. Cho vào lửa, thịt toàn bị hỏng đi.

Hai người vừa đi vừa trò chuyện, tranh luận. Họ đi suốt một tháng liền lên phương bắc. Có ngày Tarzan săn được rất nhiều thực phẩm dọc đường. Có ngày cả hai cùng phải nhịn đói. Tarzan vẫn hỏi không ngớt miệng về đủ mọi thứ chuyện trên đời. Acnốt giới thiệu, giải thích cho Tarzan những thói quen, lối sống của người văn minh. Chàng trai tiếp thu rất nhanh và nhớ rất kĩ. Chàng đã ăn được thịt chín nhưng vẫn dùng mười ngón tay xé thịt, đút vào mồm giống như một con khỉ. Nhiều lần trông thấy thế, Acnốt kêu ầm lên:

- Không thể làm thế được! Thật là kinh tởm. Con người không làm thế.

Acnốt mắng mỏ, nhưng Tarzan chỉ cười trừ

Một hôm, Tarzan vô tình nhắc tới chiếc thùng gỗ mà đám thủy thủ thuyền Orâu đã giấu ở gần ngôi nhà gỗ của chàng. Chàng kể rằng chàng đã đào lên và giấu ở chỗ khác.

- Lạy Chúa tôi! Đó là thùng tiền vàng! - Trung úy Acnốt đứng sững người, kêu ầm lên - Đó là kho báu của giáo sư Poto. Thật đáng tiếc! Đó cũng là tiền đấy.

- Thế thì chúng ta quay lại lấy đi! Ngay bây giờ, - Tarzan đề nghị.

- Thế nào? Quay trở lại à? Chúng ta đã đi hết hơn một tháng rồi. Xa lắm rồi! Mà đường nào cũng không thể khiêng nổi.

- Tôi sẽ quay lại, - Tarzan vẫn giữ ý kiến của mình - Tôi quay lại một mình. Đi một mình, tôi đi nhanh hơn.

- Tôi tính thế này, - Acnốt nói - Chúng ta cứ tiếp tục đi. Khi nào gặp người, chúng ta sẽ mượn thuyền bơi trở lại đó. Như thế nhanh hơn. Chúng ta sẽ cùng đi thuyền quay lại.

- Tốt lắm! Tarzan gật đầu - Thùng tiền vẫn ở đó. Các ông đúng là những người yếu ớt. Tôi vẫn chưa hiểu vì sao loài người các ông vẫn chưa bị tiêu diệt. Sự tử khỏe hơn. Nó dùng mồm cũng có thể tiêu diệt các ông hàng nghìn người một ngày.

Trung úy bật cười:

- Cứ chờ xem! Rồi cậu sẽ thấy loài người có những gì, làm được gì trên trái đất này. Cậu sẽ thấy

những thành phố lớn, những con tàu, máy móc. Con người biết suy nghĩ, biết gắn bó với nhau để sống. Khi loài người biết gắn bó với nhau thì mạnh hơn tất cả các loài động vật.

- Có lẽ đúng thế, - Tarzan trả lời có vẻ trầm tư - Nếu như Ketchac biết gắn bó với Túplát và tôi thì rất mạnh. Chúng nó không biết suy nghĩ, không biết dự trữ thực phẩm. Cả Kala cũng vậy. Kala không hiểu vì sao tôi lại để thực phẩm dọc đường rừng.

- Kala là ai?

- Mẹ, - Tarzan trả lời - Đó là mẹ tôi.

- Ô, cậu nói gì thế? - Acnốt ngạc nhiên - Cậu cũng biết mẹ mình à?

- Biết chứ. Đó là một con vượn to. To hơn tôi nhiều.

- Còn bố cậu?

- Tôi không biết.

Trung úy Acnốt chăm chú nhìn khuôn mặt Tarzan.

- Không phải thế đâu. Cậu là người. Mẹ cậu không phải là vượn. Có thể là một đàn vượn nào đó đã nuôi cậu, - Acnốt phỏng đoán - Cậu không còn nhớ được mẹ của mình đây thôi. Cậu có tìm được thứ gì trong ngôi nhà gỗ không?

- Ở đó chỉ có sách. Những cuốn sách mà ông biết đấy, - Tarzan trả lời - Nhưng có một cuốn sách chỉ nhỏ bằng bàn tay, tôi không đọc được. Tôi vẫn mang theo đây.

Tarzan rút trong ống tên của mình ra một cuốn sổ bì màu đen đưa cho Acnốt. Viên trung úy xem qua vài trang đầu rồi nói:

- Đây là cuốn nhật ký của Giôn Clayton, huân tước Grayxtau, một quý tộc nước Anh. Đúng là người Anh nhưng lại viết tiếng Pháp.

Trung úy Acnốt tò mò lần đọc từng trang nhật ký được viết hai mươi năm trước. Anh bắt đầu nắm được câu chuyện bi thảm của Giôn Clayton cùng vợ là tiểu thư Alice từ ngày hai người từ già nước Anh cho tới ngày Clayton bị Ketchac giết chết. Anh bắt đầu đọc to lên, thỉnh thoảng dừng lại vì nghẹn ngào. Có lúc anh ngừng đọc một lúc để nhìn khuôn mặt Tarzan. Chàng trai ngồi nghe im lặng như pho tượng. Khi cuốn nhật kí xuất hiện đoạn viết về việc đưa trẻ chào đời, giọng văn viết đang buồn bã lập tức chuyển thành vui vẻ, tràn đầy hi vọng. Trung úy Acnốt đọc:

"Hôm nay con của chúng tôi đã được ba tháng tuổi. Nó ngồi trong lòng Alice. Thực là một đứa bé khỏe mạnh và hạnh phúc. Bây giờ, khi tôi đang viết những dòng này, hình như để tự khẳng định rằng mình đã chào đời, đã có mặt ở thế gian này, nó tự nhiên vồ lấy cây bút của tôi. Nó bị mực dẫm vào các đầu ngón tay rồi in cả bàn tay bé bỏng lấm mực vào trang nhật ký. Cứ như là nó tự đóng dấu chứng nhận sự vào đời của mình vậy..."

Đúng như Giôn Clayton đã viết. Trên trang giấy của cuốn nhật ký còn in vết những ngón tay nhỏ xíu. Phía cuối trang còn có một vết mực to hơn. Nếu nhìn kĩ thì đúng là vết cổ tay đứa bé. Đọc xong cuốn nhật kí, cả hai người đàn ông đều trầm ngâm.

- Cậu nghĩ sao? Tarzan! - Acnốt lên tiếng sau một hồi im lặng - Những trang nhật kí này đã giải

thích nguồn gốc, xuất xứ của cậu đấy. Chính cậu là con trai của huân tước Grayxtau.

Tarzan lắc đầu:

- Cuốn sách đó chỉ nói về một cậu bé, - Chàng trai trả lời - Đứa trẻ đó đã chết. Xương nó nằm trong nôi. Có thể nó chết vì đói. Mỗi khi vào ngôi nhà gỗ, tôi đều trông thấy bộ xương đó. Sau đó người ta đến nhà và chôn cất tất cả đống xương xuống đấy. Cuốn sách đó chỉ nói về đứa bé, không nói về tôi. Mẹ tôi là Kala.

Trung úy Acnốt không tin Tarzan. Ngược lại, Acnốt đã làm cho Tarzan bắt đầu nghi ngờ về nguồn gốc của mình. Acnốt nghĩ rằng Tarzan chỉ có thể tin rằng chính mình là cậu bé bơi mực bần lên trang giấy khi nào Tarzan tiếp xúc thực sự với nền văn minh của con người.

Khoảng hai tuần sau, hai người đã gặp một vùng đồng bằng. Phía trong hàng rào của ngôi làng nhấp nhô mấy túp lều nhỏ. Đứng ở bìa rừng, hai người trông thấy những cánh đồng rộng, trồng nhiều loại hoa màu khác nhau. Xa xa có mấy người da đen đang lúi húi làm đồng.

Hai người hành hương im lặng, đứng ngắm vùng đất lạ. Đột nhiên Tarzan tháo cung ra khỏi vai, rút một mũi tên đặt vào cung. Trung úy Acnốt vội đập vào vai Tarzan nói:

- Cậu làm gì thế, Tarzan?
- Họ sẽ giết chúng ta đấy. Đằng nào thì họ cũng sẽ trông thấy chúng ta. - Tarzan nói.
- Họ có thể là bạn bè của chúng ta.
- Đó là những người da đen. - Tarzan trả lời gọn lỏn, rồi kéo dây cung.
- Không được! - Acnốt quát lên - Không được giết người vô cớ! Tôi đã dạy cậu thế nào? Không phải người da đen nào cũng là kẻ thù.
- Tôi không hiểu nổi, - Tarzan lắc đầu rồi từ từ hạ cung xuống, - Trong rừng sâu thì người da đen là kẻ thù, ở đây thì lại không. Thế là thế nào? Vậy ở đây nếu sư tử Numa nhảy ra vô, tôi cũng không được phép đụng tới nó hay sao?
- Cậu cứ chờ tới khi nào người da đen nhảy ra tấn công đã! Khi đó cậu hãy tự vệ. Nếu như họ không xử sự với chúng ta một cách thù địch thì ta không thể coi họ là kẻ thù.
- Thế thì đi! - Tarzan tặc lưỡi rồi đi xuyên qua cánh đồng.

Nước da màu đồng thau của Tarzan sáng ánh lên dưới mặt trời. Guồng căng chạy theo chàng là trung úy Acnốt với bộ quần áo rách như tổ đ^{*****}.

Đột nhiên có người da đen hét lên một tiếng rồi chạy về phía hàng rào. Ngay lập tức cả làng huyên náo. Từ trong làng, một người đàn ông cầm súng chạy ra. Ông ta nâng súng nhằm thẳng vào Tarzan. Trông thấy thế, Acnốt hoảng hốt gào lên thật to: "Đừng bắn! Chúng ta là bạn bè."

Chương 23: Chập Chững Làm Người

Sự xuất hiện giữa cánh đồng một người đàn ông gầy như trần truồng, tóc tai rũ rượi đã làm cho dân cư trong làng da đen vô cùng sợ hãi. Những nông dân da đen đang trồng bông bỏ chạy tán loạn khỏi các luống đất. Lâu nay họ không nghĩ rằng trong rừng già cạnh mình lại có một nhân vật kì dị đến thế.

- Đứng lại! - Người đàn ông cầm súng quát lên - Ông đi đâu?

- Tarzan, đứng lại! - Trung úy Acnốt quát theo vì chàng trai của anh vẫn xăm xăm xông tới định giáp chiến - Họ sợ chúng ta làm hại họ thôi.

Tarzan dừng lại chờ Acnốt rồi cả hai rảo bước tới chỗ người đàn ông đang cầm súng trước cổng làng. Người cầm súng nhìn hai người lạ với đôi mắt hết sức ngạc nhiên.

- Các ông là ai mà như hai con quỷ sứ thế? - Người cầm súng hỏi bằng tiếng Pháp.

- Chúng tôi đang cần ông giúp đỡ đây, - Acnốt trả lời ôn tồn - Chúng tôi bị lạc rừng.

Người đàn ông thả súng xuống đất rồi tiến lại gần với bàn tay thân thiện.

- Tôi là cố đạo Congxtantin của nước Pháp. Tôi truyền giáo nơi này. - Ông cố đạo lên tiếng tự giới thiệu - Tôi vui lòng đón hai ông nếu như hai ông là những người lương thiện.

- Chúng tôi đều là những người tử tế cả. Đây là... - Acnốt ngập ngừng háng giọng -... là Tarzan, thừa cha Congxtantin! Còn tôi là Pôn đơ Acnốt, trung úy hải quân Pháp.

Thế là Tarzan đã bước qua vọng gác đầu tiên để bước vào thế giới văn minh.

Hai nạn nhân của rừng già ở lại trong làng suốt một tuần liền. Họ hồi sức, khỏe mạnh và có quần áo mặc tươm tất. Trung úy Acnốt trở lại với cuộc sống của mình. Nhưng với Tarzan thì tất cả đều là mới lạ. Lần đầu tiên anh trông thấy và tiếp xúc với những người da trắng ở mọi lứa tuổi khác nhau. Lần đầu tiên anh mặc quần áo của người da trắng. Lần đầu tiên anh cảm thấy rằng mình cần phải xử sự, hành động một cách khác chứ không phải theo thói quen lâu nay trong rừng già.

Cuộc hành trình tiếp theo của Tarzan và viên trung úy không gặp cản trở gì nữa. Ít lâu sau hai người gặp một bến cảng nhỏ nằm ở cửa một con sông đổ ra biển. Trông thấy thuyền bè và dân cư đi lại đông đúc, lần đầu tiên trong đời, Tarzan cảm thấy mình trở nên rụt rè, xấu hổ và thiếu tự tin. Anh phát hoảng lên như một con thú rừng bị săn đuổi. Nhưng dần dà Tarzan hết sợ. Anh quen dần với nếp sống văn minh. Chỉ hai tháng sau, khó ai nhận ra cái chàng trai khôi ngô, tráng kiện trong bộ quần áo mùa hè lịch sự lại là một người rừng, cách đó không lâu đã leo trèo như khỉ, chẳng quan tâm gì ngoài chuyện săn mồi. Tarzan đã thôi không ăn bốc nữa. Anh dùng bộ dao dĩa rất thành thục.

Từ bến cảng, trung úy Acnốt điện về cho hạm đội của mình biết là anh vẫn còn sống và xin nghỉ phép hai tháng. Đồng thời anh yêu cầu gửi tiền đến cho anh để anh tiếp tục cuộc hành trình.

Trong thời gian ở bên cạnh, "ngài Tarzan" (mọi người đều gọi chàng ta là "ngài") cũng gây ra lắm chuyện xôn xao.

Có hôm, một gã da đen mắc bệnh thần kinh, cầm dao găm chạy vào quán ăn đe dọa đám khách. Mọi người ù té chạy trốn. Gã da đen trông thấy Tarzan vẫn ngồi nguyên trên ghế, liền chạy tới đâm. Tarzan không hề giật mình. Lưỡi dao găm chưa bén vào ngực Tarzan thì cổ tay gã da đen đã bị tóm chặt. Con dao găm rơi xuống sàn nhà cùng với tiếng xương cổ tay gãy đánh rắc một cái. Gã da đen kêu ầm lên, bỏ chạy khỏi quán ăn. Hình như sự đau đớn và sợ hãi đã làm cho gã hết điên, lành bệnh. Trong khi đó Tarzan vẫn ngồi bình thản trước cốc cà phê. Anh gọi thêm thức ăn rồi lặng lẽ húp hết đĩa súp, như chẳng có chuyện gì vừa xảy ra. Khách khứa trở vào quán ăn, trông thấy "monsieur Tarzan" thì vô cùng kinh ngạc.

Một lần khác Acnốt và Tarzan ngồi ở hàng hiên khách sạn uống cà phê. Lúc đó trong rừng vang lên tiếng thú dữ gầm thét. Đám khách ăn bên cạnh liền bàn tới chủ đề sư tử. Người thì cho rằng sư tử là loài thú nhút nhát. Người thì cho rằng đó là loài thú dũng cảm. Tranh luận rất nhiệt, nhưng cuối cùng thì ai cũng phải vui vẻ thừa nhận rằng: nếu đã nghe thấy tiếng sư tử thì tốt nhất là phải có khẩu súng bên cạnh.

- Kia ngài! Sao ngài chẳng tham gia câu chuyện cho vui. - Một người trong nhóm quay sang hỏi Tarzan - Ngài có gặp sư tử bao giờ không?

- Có gặp, - Tarzan trả lời rất khiêm nhường - Tôi nghĩ rằng tất cả các ngài đều có lý. Vì các ngài đã trông thấy sư tử ở nhiều tình thế khác nhau. Đúng là khi thì nó dũng mãnh, khi thì nó hèn nhát. Cũng như người vậy thôi. Có ai giống ai đâu. Chẳng hạn, hôm nay, ngài gặp trong rừng một con sư tử nhát gan. Vừa trông thấy ngài, nó cắm cổ bỏ chạy ngay. Nhưng ngày hôm sau, không may ngài gặp lại em trai của nó thì có thể bạn bè chờ mãi cũng chẳng thấy ngài trở về được nữa. Nhưng nói chung, với loài sư tử thì bao giờ tôi cũng phải hết sức cảnh giác.

- Sư tử chỉ hung dữ đối với những ai tỏ ra sợ nó, - một người trong nhóm tiếp lời Tarzan.

Trung úy Acnốt ngồi bên cạnh nghe, chỉ cười, không nói gì.

- Tôi không hiểu ông nghĩ thế nào, - Tarzan nói - chứ riêng tôi thì tôi rất thích khi săn được một con sư tử mạnh hơn tôi, tấn công tôi. Còn nếu tôi săn sư tử bằng khẩu súng trong tay thì chẳng thú vị tẹo nào. Bởi vì tôi biết trước là thế nào tôi cũng thắng.

- Hừ! Tôi có cảm giác là ngài thích săn sư tử bằng dao găm.

Một người ngồi phía xa cười nhạo.

- Đúng thế đấy, nhưng cần thêm một sợi dây nữa. - Tarzan trả lời thật thà.

- Ngài có thể đi săn ngay bây giờ được không?

- Hiện giờ tôi không đói - Tarzan trả lời gọn lỏn.

Tất cả phá lên cười, trừ trung úy Acnốt.

- Ngài có óc khôi hài đấy! Nhưng tóm lại thì ngài sợ thôi. Chúng tôi cũng thế.

- Tôi không sợ, - Tarzan trả lời - Có điều là tôi không có lí do để làm việc đó. Làm thế thì được

cái gì?

- Tôi cá ngài năm nghìn phơ-răng. Đó là lí do - Một người kêu lên - Tôi sẽ trả đủ 5000 phơ-răng cho ngài, nếu như ngài sẵn được nó trong điều kiện như ngài đã nói. Nếu như ngài vào rừng không mang quần áo bảo hiểm, chỉ có dao và dây.

Tarzan quay sang nhìn Acnốt. Viên trung úy nhoẻn cười rồi nói:

- Ông hãy cá 10.000 phơ-răng.

- Xong rồi! - Người cá tiền gạt đầu. Ông ta là một nhà buôn đang phát đạt. Ông ta đang muốn hé cho mọi người biết doanh thu của mình.

- Được rồi, tôi sẽ cởi bỏ quần áo, bỏ ở bìa rừng. Muộn nhất là sáng mai tôi sẽ về đây.

- Ông muốn đi thật à? Ngay bây giờ, ban đêm? - Nhà buôn hỏi lại.

- Sao lại không? Ban đêm tôi nhìn thấy su tử rõ hơn.

- Không! - Nhà buôn phản đối - Tôi không muốn suốt đời ân hận khi nhớ tới cái chết của ngài. Hãy để ban ngày. Ban ngày su tử sẽ chậm chạp hơn.

- Tôi đi đây, - Tarzan nói - Tôi đi lấy dao và dây.

Mọi người tiễn Tarzan ra tận bìa rừng. Tarzan trút quần áo ra, để lại ở một trạm gác rừng. Trước khi chàng định nhảy vào bụi rậm, nhóm người còn lo lắng hỏi lại, xem chàng có nhụt chí không. Tarzan chỉ cười rồi lao vào rừng. Mọi người đứng im lặng một lát rồi quay về khách sạn. Họ cảm thấy vừa lo lắng, vừa khó chịu.

Tarzan chạy một quãng cho khuất bóng người rồi mới nhảy tót lên cây. Chàng sung sướng vì cảm giác tự do đã trở lại. Đây mới là cuộc sống đích thực của chàng. Chàng rất thích thể này. Cái văn minh của loài người bị ràng buộc bởi đủ thứ áo quần chật chội. Làm sao sánh được với tự do của rừng xanh. Đến bao giờ chàng mới được trở lại miền nam, trở lại thăm ngôi nhà gỗ?

Chẳng cần tìm kiếm lâu la gì. Chỉ đi một lát, Tarzan đã đánh hơi thấy mùi su tử. Chàng nghe rõ tiếng chân bước nhẹ nhàng của một cơ thể to lớn, uyển chuyển. Chàng chuyển vòng sang bên, bám sát con mồi trước khi nó chưa cảm thấy gì trên đầu. Chờ cho tới khi con su tử bước ra khoảng trống, in rõ dưới ánh trăng lu, Tarzan mới vung cánh tay. Chiếc thòng lọng rơi trúng cổ con ác thú. Cũng giống như những lần trước kia, Tarzan xiết mạnh sợi dây cho thòng lọng thít thật chặt cổ su tử rồi mới cột đầu dây trong tay vào một cành cây to. Con su tử vùng lên định chạy, nhưng vô ích. Tarzan nhảy thẳng xuống lưng nó. Lưỡi dao găm trong tay chàng cắm ngập vào tim nó mấy nhát liền.

Su tử nằm yên. Theo thói quen, Tarzan đạp một chân lên cổ vị chúa rừng xanh, đạp tay vào ngực rồi hét lên tiếng hét chiến thắng của bộ lạc mình. Thét xong, Tarzan cảm thấy lòng mình băng khuâng. Chàng nhớ bộ lạc của mình. Cuộc sống rừng xanh này đáng yêu biết bao nhiêu! Nhưng còn Acnốt? Đi với Acnốt hay trở lại với rừng xanh? Trong đầu Tarzan thoáng diễn ra một sự lựa chọn giữa tự do và tình bạn. Nhưng sau cùng thì nỗi nhớ về Gian Potorova đã chiến thắng tất cả. Tarzan xốc con su tử lên vai, quay ra bìa rừng.

o O o

Lại nói tới nhóm người cá cược trong khách sạn. Họ ngồi ngoài hiên khách sạn suốt hàng tiếng đồng hồ không muốn nói chuyện với nhau. Một vài người tế nhị gọi sang những đề tài khác, nhưng chẳng ai có hứng tán gẫu nữa. Hầu như tất cả đều nghĩ tới chàng trai đang một mình trong rừng đêm. Câu chuyện thoát đầu tưởng như chuyện đùa, mà cuối cùng đã thành chuyện thật. Biết đâu rồi sẽ sinh ra đủ chuyện rắc rối sau này?

- Lạy Chúa tôi! - Cuối cùng thì nhà buôn không chịu nổi không khí căng thẳng, phải lên tiếng. - Tôi không thể ngồi đây chờ được. Có lẽ phải đi cứu cái thằng điên ấy.

- Tôi sẽ đi với ông, - Một người khác nói.

Chỉ một lúc sau, tất cả mọi người đều muốn vào rừng xem sự thể ra sao. Họ tản về nhà lấy súng rồi tập trung thành một nhóm cứu viện, thận trọng tiến vào rừng.

- Lạy Chúa! Cái gì thế? - Một người đang đi kêu lên. Bởi vì ông nghe thấy trong rừng xa vang lên tiếng thét ghê rợn.

Cả nhóm nhìn nhau im lặng lắng nghe tiếng thét.

- Có một lần tôi đã nghe thấy tiếng thét ghê rợn này, - Một người lên tiếng. Đó chính là Benghitran, một người sống sót trên thuyền Orâu - Đó là tiếng thét trong vùng rừng già, rất nhiều thú dữ. Người ta nói rằng đó là tiếng thét của con khỉ đầu đàn khi nó săn được con mồi to.

Nhưng người đàn ông cầm súng bàn nhau chia thành từng toán, theo các hướng khác nhau để tìm kiếm. Nhưng ngay lúc đó họ giật mình vì nghe thấy tiếng cười trong bóng cây gần đó. Họ ngồi thụp xuống nhìn kỹ, và trông thấy một thân hình đàn ông lực lưỡng với con sư tử trên vai đang tiến lại gần.

Chính trung úy Acnốt cũng ngạc nhiên, không ngờ Tarzan đã sẵn nhanh đến thế, lại có thể vác cả một con sư tử to đến thế trở về. Cả đám khách thả súng xuống, vây lấy Tarzan hỏi chuyện tới tấp. Tarzan chỉ cười, không nói. Anh chàng không nói, vì không thể trả lời kịp, và cũng vì việc giết con sư tử đối với chàng chẳng có gì là ghê gớm. Thấy Tarzan cười, không nói, mọi người lại càng khâm phục. Trong mắt họ, Tarzan hiện ra như một anh hùng. Nhà buôn sau đó liền đưa ra đủ 10.000 pho-răng. Lúc này Tarzan đã hiểu giá trị của đồng tiền. Chàng biết rằng trong cái thế giới mà mình vừa gia nhập này, không có tiền thì khó mà sống. Vì vậy chàng vui vẻ nhận tiền.

Có một khoản tiền lớn, Acnốt thuê luôn một chiếc thuyền buồm có gắn máy, cùng Tarzan quay lại lấy chiếc thùng. Chỉ hai ngày sau thuyền đã tới nơi. Chiếc thùng vẫn nằm nguyên chỗ cũ. Hai người dùng cuốc xẻng dọn lối đi và nhanh chóng moi lên. Thuận buồm xuôi gió, vài ngày sau hai người đã đưa được chiếc thùng trở về.

Ba ngày sau hai người đi thuyền tới Ly-ông. Tarzan rất muốn đi ngay sang Mỹ, nhưng Acnốt bắt chàng cùng mình tới Pari. Viên trung úy tốt bụng muốn giúp Tarzan một việc rất hệ trọng. Đó là vân ngón tay của đứa trẻ trong cuốn nhật ký. Acnốt phải thuyết phục, giảng giải cho Tarzan tin rằng người ta dù giống nhau đến mấy, cũng vẫn khác nhau ở vân tay. Vân ngón tay và cổ tay của người ta không hề thay đổi hình dáng, đường nét. Cho dù con người ta lớn lên, già đi thì vân các đầu ngón tay và cổ tay vẫn thế.

- Nhưng nó là đứa trẻ, - Tarzan vẫn chưa thông - Đàng nào thì nó cũng chết rồi. Chẳng lẽ nó lại là

tôi?

- Cũng có thể đấy, - Acnốt nhún vai trả lời - Nếu như cậu không phải là con trai Clayton thì làm sao cậu tự nhiên lại có mặt ở rừng già châu Phi?

Cảnh sát hình sự Pari đã tiến hành nghiên cứu vân tay của Tarzan. Họ rải bột màu lên tấm kính, sau đó dùng một con lăn bằng cao su lăn qua lăn lại cho thật mỏng. Tarzan phải ấn các đầu ngón tay vào kính rồi lại ấn vào một tờ giấy trắng. Trong lúc đó, Acnốt trao cho cảnh sát cuốn nhật kí có vân tay đưa trẻ sơ sinh.

- Vết vân tay trong nhật kí rất mờ vì giấy đã ố vàng hết cả, - Một nhân viên cảnh sát thông báo - Chúng tôi phải kiểm tra bằng hệ thống kính phóng đại. Hai tuần lễ nữa chúng tôi mới có thể trả lời ông.

- Thật đáng tiếc! - Acnốt thở dài - Bạn tôi lại lên đường đi Mỹ ngay trong ngày mai. Anh ta đã lấy vé rồi.

Trung úy Acnốt rất quan tâm tới việc so sánh vân tay. Trong khi đó Tarzan lại chẳng thèm để ý tới. Tarzan đã không chờ kết quả kiểm tra, vì hiện tại chàng chỉ có một nguyện vọng duy nhất là: trông thấy Gian Potorova

Chương 24: Vẫn Chàng Trai Ấy

Trước cổng một ngôi nhà cũ kỹ ở vùng ngoại ô Bantimo có một chiếc ô tô dừng lại. Một người đàn ông khoảng bốn mươi tuổi bước ra khỏi xe. Trả tiền cho người lái xe xong, người đàn ông đi thẳng vào nhà.

- Chào ông Calo! - Giáo sư Poto bước ra đón khách.
- Xin chào giáo sư! - Người đàn ông đáp - Tôi đến để bàn bạc với ngài.
- Ai đã để ông qua cửa thế? - Giáo sư tỏ vẻ khó chịu
- Còn ai khác ngoài cô Exmeranda. Cô ta vẫn nhớ tôi.

Giáo sư Acsimet Poto ngồi co trong chiếc ghế bành. Ông có vẻ rất ngại câu chuyện sắp phải bàn với khách.

- Thưa ông giáo sư! - Calo bắt đầu nói - Tôi đến để thưa chuyện về con gái của ngài. Ngài biết ý định của tôi rồi đấy. Ngài đã cho phép tôi cầu hôn với cô gái. Nhưng trong thời gian gần đây, cô ấy cứ lảng tránh tôi.

- Nhưng ông Calo ạ! - Giáo sư nói - Gian Potorova là đứa con gái ngoan nhất trần đời. Nó sẽ làm tất cả những gì tôi muốn.

- Tôi rất mừng là có sự giúp đỡ của ngài. Nhưng ngài biết đấy. Tôi cho rằng người có lỗi trong chuyện này là anh chàng Clayton. Gần đây anh ta thường xuyên xuất hiện trong gia đình ngài.

- Đó là người bạn của chúng tôi, - Giáo sư giải thích - Ông đừng quên là anh ta đã cùng chúng tôi trải qua không biết bao nhiêu tai họa ở rừng châu Phi. Ông đừng ngạc nhiên vì sao Gian hiện giờ không tính đến chuyện cưới xin. Nhất là trong lúc này, chúng tôi đang muốn chuyển chỗ ở tới trang trại ở vùng bắc Uýtconxin. Hiện tại thì Philando và Clayton đang ở đó dọn dẹp, chuẩn bị trước.

- Ngài nói sao? Hiện giờ Clayton đang ở đó? - Calo kêu lên có vẻ phật ý - Tại sao các vị không nói cho tôi biết trước? Tôi có thể giúp các vị một tay.

- Gian thì cho rằng dù sao thì chúng tôi cũng bị ràng buộc vào ông quá nhiều rồi. Tôi đã vay của ông tiền để chi dùng cho một chuyến phiêu lưu. Tôi vẫn là con nợ của ông. Tôi không ngờ là lại thất bại thảm hại đến thế.

Calo còn muốn bàn tới một chuyện gì đó nữa, nhưng ngay lúc đó Gian Potorova bước vào phòng. Vừa trông thấy khách, cô gái giật mình. Giáo sư Poto đi ra ngoài để làm việc gì đó liên quan tới chuyện chuyển nhà. Trong phòng chỉ còn lại Calo và cô gái.

- Này cô Gian! Calo nói - Cô biết rõ vì sao tôi hay đến với cô. Chẳng lẽ chúng ta không thể cưới nhau trước khi gia đình chuyển tới Uýtcoxin? Chắc cô cũng biết rồi. Cha cô cũng muốn thế.

Cô gái tái nhợt người. Im lặng một lát, cô thì thào:

- Tôi biết. Nhưng trong chuyện này thì đúng là ông đã mua tôi. Ông đã đưa tiền cho cha tôi để cha tôi đi tìm kho vàng. Bây giờ cha tôi không trả nổi món nợ đó nên đã bị ông khống chế... Nếu như ông bắt buộc phải trả nợ ngay, thì tôi... tôi sẽ lấy ông. Nhưng tôi lấy ông là để bảo vệ danh dự cho cha tôi. Tôi không thể nào yêu được ông đâu! Không bao giờ yêu được.

Calo đứng dậy.

- Cô nói đúng. Tôi chẳng giấu cô làm gì. Tôi định cưới cô và...

Calo chưa nói hết, cô gái đã chạy ra ngoài.

Cho tới ngày hai cha con giáo sư chuyển đi, Calo vẫn không thực hiện được ý định của mình. Tuy vậy gã tuyên bố rằng hai tuần lễ nữa gã sẽ đến Uýt con xin.

Uýtconxin là quê mẹ Gian. Bà Potorova - vợ của giáo sư Poto có một trang trại nhỏ nằm giữa những khu rừng rậm phía bắc Uýtconxin. Sau khi dọn dẹp, chuẩn bị xong xuôi, Clayton và Philando đón hai cha con giáo sư tới nơi ở mới. Ngôi nhà được sửa chữa, quét vôi nên trông rực rỡ, phong quang chẳng khác gì ngôi nhà mới xây.

- Ôi, Clayton! - Cô gái kêu lên nhạc nhiên - Ông đã thu xếp thật tuyệt vời! Biết cảm ơn ông thế nào đây?

- Tôi là bạn của cha cô, - Clayton nói - Tôi không thể chịu đựng được khi nghĩ tới cảnh ông phải sống trong một ngôi nhà đổ nát.

Nhưng cho tới khi Calo tới Uýtconxin, Potorova vẫn không chịu ở chính thức trong ngôi nhà mới. Sau khi bàn bạc rất lâu với giáo sư Poto, mọi người nhất trí là Calo nên chuyển tới một thành phố gần đó để thu xếp các thủ tục kết hôn.

Một buổi chiều, Gian Potorova ra khỏi nhà, đi dạo.

Cô gái cần thu thái, yên tĩnh nên đã lang thang dạo một mình. Lòng cô trĩu nặng những ưu phiền, nên không để ý tới một đám mây đen đang bay lên từ một cánh rừng gần đó. Thật ra rừng đã bốc cháy từ khi nào không rõ. Ngay cả những người trong trang trại cũng không biết. Gió đã đẩy ngọn lửa tới gần chỗ cô gái đang đứng. Đám cháy theo gió lan rất nhanh. Nó lan tới cánh đồng cỏ rậm rạp và cắt ngang cả con đường mà Calo sẽ phải đi qua.

Nhưng ngay lúc đó ở một đoạn đường khác, phía đông bắc có một chiếc xe ô tô màu đen đi vòng qua đám lửa, xông thẳng vào trại. Chiếc xe vừa dừng bánh ở cổng đã thấy nhảy vọt ra một chàng trai tóc sáng. Chàng trai chạy rất nhanh vào trong nhà.

Không hề gõ cửa, chàng trai xông thẳng vào phòng Clayton đang ngồi.

- Ông không biết gì hay sao? Ông đang bị lửa vây. Rừng cháy.

Clayton lúc này đang khổ tâm về chuyện kết hôn của Calo với cô gái, nên gần như mấy ngày này anh chẳng biết xung quanh có gì. Nghe tiếng quát của chàng trai lạ mặt, Clayton nhảy ra ngoài hiên.

- Gian! Clayton gọi to - Gian đâu rồi? Cháy rừng!

- Lạy thánh Gabriel! Cô ấy đi dạo, - Người đàn bà da đen kêu lên hoảng hốt.

- Đi lối nào? Clayton hét lên.

Sau khi nhìn người đàn bà da đen chỉ lối, Clayton chạy bổ về phía rừng. Nhưng chàng trai lạ mặt đã chạy vượt lên, chặn đường Clayton, nói:

- Clayton! Hãy ở lại lo cho mấy người ở đây. Để tôi tìm cô ấy!

Clayton chưa hết ngạc nhiên đã thấy chàng trai lạ mặt chạy biến vào rừng, nhanh như một con báo.

- Ai thế nhỉ? - Giáo sư Poto hỏi, thẫn thờ. - Trông mặt quen quen.

- Tôi không biết, - Clayton trả lời.

Mặc dù người lạ mặt đã gọi đúng tên mình, nhưng lúc này Clayton cũng không để ý tới nữa. Anh quát lên:

- Mọi người nhanh lên! Chạy lối này! Nó không thể nuốt nổi chúng ta.

Gian Potorova lúc này đã đi dạo trở về. Cô chỉ cảm thấy quanh mình lúc này tự nhiên trời tối dần. Một lát sau thì cô ngửi thấy mùi khói. Cô không biết chạy lối nào, nhưng hơi nóng thúc ép, bốc tới, buộc cô phải chạy về hướng tây. Được vài bước, cô lại trông thấy trước mặt có một đám khói lớn. Thật may! Cô trông thấy một con đường lớn. Cô vội vã chạy lên mặt đường, hướng về thành phố.

Nhưng chạy được vài bước, cô lại trông thấy lửa bốc lên trước mặt như những bức tường đỏ. Chỉ còn lại phía duy nhất là những bụi cây bên phải. Cô vội chạy tới. Bụi cây rất dày. Cô không thể nào chui qua nổi. Thế là hết... Cô ngã gục xuống mặt đường và bắt đầu cầu nguyện một cách tuyệt vọng.

- Gian, Gian! Cô Potorova! - Có tiếng ai đó gọi vang lên.

- Đây! Tôi ở đây. - Cô gái ngẩng đầu gào lên - Đây, trên đường!

Xuyên qua kẽ lá cây, cô trông rõ một hình người. Nhưng một đám khói cuộn cuộn bay tới, che khuất tất cả. Cô không trông thấy gì nữa. Cô bịt miệng, sặc sụa vì khói rồi gục xuống mặt đất ầm. Bỗng có đôi cánh tay nào đó rất mạnh mẽ nâng bổng cô lên. Một người nào đó mang cô vọt đi.

Không mở được mắt vì khói, cho tới khi cảm thấy dễ thở cô mới mở mắt ra nhìn. Cô đã đang ở trên cây. Phía dưới chân cô là những bụi rậm. Xung quanh cô là những cành cây sỏi chằng chịt. Cô cảm thấy mình đang gặp một tình thế rất giống với ngày nào trong rừng già châu Phi. Hình như cũng vẫn người đàn ông ấy vừa đưa cô xuyên qua những cánh rừng xanh. Nhưng làm gì có chuyện đó! Cô liếc nhìn khuôn mặt người cứu mình và nín thở vì kinh ngạc.

"Thần rừng!" - Cô gái thì thào kêu lên. Nhưng ngay lập tức cô lại nghĩ là mình đang rơi vào phòng chờ của âm phủ. Cô chỉ tỉnh táo trở lại khi nghe thấy tiếng nói trẻ trung của người cứu nạn:

- Vâng, đúng thế! Mặc dù cô đã bỏ đi khỏi rừng, tôi vẫn tìm được cô đây.

Lúc này hai người đã ngồi ở khu rừng thưa, bao bọc quanh trang trại. Gió đã xoay chiều. Các ngôi nhà trong trại không bị đốt cháy. Tarzan và cô gái thông thả quay về nhà.

- Tại sao lần ấy anh không quay lại ngôi nhà ven biển?

- Tôi phải chăm sóc trung úy Acnốt. Anh ấy bị thương rất nặng.

- Tôi cũng đoán là anh ấy bị thương và anh cũng có thể ở chỗ anh ấy, - Cô gái nói - Nhưng người ta bắt tất cả phải đi. Người ta còn cho rằng anh thuộc bộ lạc da đen ở đó.

Tarzan bật cười.

- Tên thật của anh là gì? - Cô gái hỏi - Tôi nên gọi anh như thế nào?

- Lúc nào tôi cũng có một cái tên ngắn gọn là Tarzan. Đó là tên mà đàn vượn đặt cho tôi khi tôi còn sống với chúng. Lúc đó tôi không thể nói được với cô. Vì vậy cho nên tôi đã kí bằng một bức vẽ.

- Tarzan, Người Bắn Cung! - Cô gái ngạc nhiên kêu to - Đó là chữ của anh?

- Đúng thế! Còn ai viết nữa.

- Nhưng mà Người Bắn Cung viết tiếng Anh. Còn anh thì không nói được tiếng Anh. Tôi nghĩ rằng ở đó có hai người

- Đây là một chuyện khá dài dòng, - Tarzan cười - Nói vắn tắt thì... viết và đọc tiếng Anh là do tôi tự học. Khi đó không có ai dạy tôi nói. Chỉ tới khi gặp ông Acnốt... Nhưng Acnốt lại dạy tôi nói tiếng Pháp. Thế là mọi việc càng trở nên phức tạp.

Lúc này trong các ngôi nhà thuộc trang trại không còn một ai. Tarzan quay ra phía đường cái, chỉ vào chiếc ô tô màu đen:

- Mời cô lên xe! Có thể chúng ta sẽ tìm được họ.

Potorova dương tròn mắt. Cô hết nhìn Tarzan lại nhìn chiếc ô tô, cứ như lần đầu tiên cô gặp hai kì quan vậy. Cô vừa ngồi vào chỗ, chiếc xe đã phóng vụt đi. Chàng trai này thay đổi nhanh chóng đến thế! Cách đây không lâu anh ta là một người rừng, hôm nay anh ta đã lái ô tô.

- Khi tôi tìm cô ở Bantimo, - Tarzan nói - Tôi nghe người ta nói rằng cô phải lấy chồng. Cái người tên là Calo đó là ai?

- Còn ai, ngoài cái người đàn ông mà cha tôi đã nợ tiền.

Nghe đến đây, Tarzan nhớ lại ngay lá thư mà Potorova viết cho bạn gái. Lá thư đó bị vút lại trong ngôi nhà gỗ. Acnốt đã đọc bức thư cho Tarzan nghe. Trong lá thư có viết về Calo. Vì vậy, bây giờ Tarzan đã hiểu tất cả.

- Nếu như cha cô không mất thùng gỗ quý đó, - Tarzan mỉm cười nói -... thì cô sẽ không lấy người đó phải không?

Potorova lặng lẽ gật đầu.

Chiếc ô tô tới gần một đoạn đường cháy. Lửa đã liếm sát mặt đường. Tarzan tăng tốc độ. Bánh xe lướt vọt qua đoạn đường nguy hiểm. Tarzan lại tiếp tục câu chuyện.

- Cô đừng lấy Calo!

- Nhưng Calo không chịu từ bỏ ý đồ, - Cô gái thờ dài.

- Tocốt đã phải từ bỏ ý đồ, - Tarzan nói một cách buồn bã.

Potorova khẽ rùng mình. Cô biết là Tarzan nhắc đến con đười ươi đã bắt cóc cô.

- Nhưng có phải bây giờ chúng ta đang sống trong rừng đâu, - Cô gái lên tiếng, sau mấy giây trầm tư - Và còn anh nữa. Anh có còn là chàng trai của rừng rú nữa đâu!

Tarzan chưa kịp trả lời, trước kính ô tô đã hiện ra một thung lũng nhỏ, cạnh đoạn đường vòng gấp. Trên mặt đường, Clayton đang đứng giữa nhóm người mà anh vừa hộ tống ra khỏi trang trại để tránh con hỏa hoạn. Trông thấy Potorova bình an trên xe, cả nhóm người chạy ủa tới chỗ cô, kêu lên sung sướng. Giáo sư Poto ôm lấy con gái rượu của mình, chẳng hề để ý tới chàng trai cứu nạn. Clayton là người đầu tiên bước tới chỗ Tarzan, chìa tay ra bắt:

- Chúng tôi chẳng biết đền ơn anh thế nào, - Clayton nói - Đúng là anh đã cứu tất cả chúng tôi đấy. Nhưng cho phép tôi được hỏi! Vì sao anh lại biết tôi? Tôi có cảm giác là chúng ta đã gặp nhau ở một nơi nào đó. Vậy mà tôi chẳng nhớ ra nổi.

Tarzan nắm chặt bàn tay Clayton, cười nói:

- Ông nói đúng đấy, ông Clayton! Chúng ta quen nhau đấy - Tarzan nói và nhắc mũ - thực sự là ông không thể nhận ra tôi hay sao?

Clayton giật mình kêu lên:

- Lạy Chúa lòng lành! Chẳng lẽ lại là...

Nghe thấy tiếng kêu kinh ngạc của Clayton, giáo sư Poto và ông trợ lý Philando chạy lại gần, nhìn mặt Tarzan. Cả hai đều không biết là mơ hay thật. Cái chàng người rừng đã cứu sống họ giữa rừng sâu châu Phi làm sao lại xuất hiện ở đây, ngay ở nước Mỹ

Chương 25: Bức Điện

Nhóm người trong gia đình giáo sư Poto rất mừng vì Potorova thoát nạn, nhưng vẫn không tin nổi "thần rừng" Phi châu ngày nào lại hiện ra trước mắt mình. Cuộc trò chuyện hàn huyên kéo dài sôi nổi, cho tới khi mọi người đi tới một trạm gác rừng. Đó là một ngôi nhà rất thấp, ai bước qua cũng phải cúi đầu. Trước tiên Tarzan kể cho mọi người nghe về chuyến hành trình của Acnốt cùng Tarzan tìm về với cuộc sống loài người rồi tới chuyện Acnốt giúp chàng làm quen với thế giới văn minh.

Philando ngồi bên cửa sổ lắng nghe. Đang nghe bỗng ông thấy từ xa, chỗ họ đỗ ô tô lại có một chiếc ô tô nữa tới đỗ bên cạnh.

- Calo! Philando kêu lên - Ông Calo từ thành phố đã quay trở lại.

- Điều đó có gì mà ông phải ngạc nhiên, - giáo sư Poto bình thản lên tiếng - Các ông hãy nhìn ông cố đạo đi bên cạnh nữa kia!

Gian Potorova cảm thấy ớn lạnh cả người. Clayton vụt đứng thẳng dậy. Cô hầu Exmeranda lăm bắm điều gì đó. Giáo sư Poto lúng túng tháo kính. Chỉ riêng Tarzan là vẫn ngồi im, không hiểu có chuyện gì.

Calo bước vào phòng.

- Ôn Đức Chúa Trời! - Calo kêu lên - Tôi đã sợ mọi người gặp chuyện rủi ro. Rất may là tôi đã trông thấy xe của ông Clayton.

Mọi người im lặng, không đáp một lời. Tarzan bắt đầu hiểu. Chàng nhìn Calo như một con sư tử nhìn mồi. Gian Potorova lo lắng nhìn Tarzan. Cái nhìn của cô như có ý nhắc nhở Tarzan cần phải giữ bình tĩnh.

- Ông Calo! - Cô gái lên tiếng trước - Đây là ông Tarzan, bạn cũ của chúng tôi.

Rô bốt Calo quay sang Tarzan chìa tay ra bắt. Tarzan đứng dậy, khẽ gật đầu chào, đúng phép lịch sự mà Acnốt đã dạy, nhưng không bắt tay Calo. Calo cũng không quan tâm tới điều đó. Gã quay sang vị tu sĩ hành lễ đang đứng phía sau, nói:

- Đây là cha Tuslay, Gian ạ! - Calo giới thiệu - Hôn lễ có thể tiến hành ngay bây giờ. Chuyến tàu đêm sẽ đưa chúng ta về Bantimo. Các vị nói sao?

Lúc này Tarzan đã hiểu tất cả. Chàng nhìn cô gái, nhưng vẫn không hề nhúc nhích chân tay. Potorova im lặng. Một bầu không khí căng thẳng nặng nề bao trùm căn nhà.

- Chẳng lẽ chúng tôi không chờ được vài ngày nữa hay sao? - Cuối cùng thì cô gái cũng phải lên tiếng nói với giọng buồn bã - Tôi chẳng còn hồn vía nào sau chuyến hỏa hoạn vừa qua.

Rô bốt Calo biết rằng tất cả mọi người trong phòng đều căm ghét gã. Gã lại lên tiếng, cố phá tan không khí thù địch:

- Tôi đã phải chờ quá lâu rồi, - Gã gằn giọng - Tôi đã không kiên nhẫn hơn được nữa. Cô đã đồng ý lấy tôi. Tôi không cho phép cô đùa bỡn tôi lâu nữa. Tôi đã làm xong giấy đăng ký kết hôn. Còn đây là cha tinh thần của tôi. Lại gần đây, ông Tuslay! Người làm chứng cho hôn lễ thì ở đây quá nhiều rồi. Quá nhiều!

Calo bước tới, định ôm vai Potorova. Nhưng lúc đó, chính gã lại bị đầu nhói ở vai, bởi một bàn tay ai đó cứng như sắt. Ngay lúc đó, bàn tay thứ hai đã chộp lấy cổ gã. Trong chớp mắt, Calo bị nâng bổng lên không trung. Hai bàn tay đó là của Tarzan. Chàng nâng bổng Calo lên trời chẳng khác gì con mèo đùa chuột.

Potorova hoảng hốt. Cô trông thấy vết sẹo trên trán Tarzan đã đỏ ửng lên, rất giống ngày nào, khi Tarzan đứng đối mặt với con đười ươi trong rừng. Cô hiểu ngay đó là dấu hiệu của điều gì. Tarzan có thể giết chết kẻ cưỡng hôn. Potorova hét lên một tiếng rồi chạy đến bên cạnh Tarzan. Clayton cũng chạy tới. Anh muốn giật Calo khỏi cánh tay của chàng trai hung dữ. Trong khi đó Calo vẫn thở khò khè trên đầu Tarzan. Chỉ cần Tarzan lắc mạnh cổ tay một cái là Calo có thể bay vọt ra khỏi cửa sổ. Nhưng Tarzan chưa làm điều đó. Anh đã trông thấy cô gái bên cạnh mình.

- Anh thả ngay xuống! - Cô gái nhìn vào mặt Tarzan, kêu to lên - Hãy vì tôi mà thả ông ấy xuống!

Tarzan liếc cô gái và hơi lỏng tay ra.

- Tôi không muốn ông ta bị chết, - Cô gái nói - Tôi không muốn anh thành một kẻ giết người.

Tarzan liền thả gã đàn ông xám ngoét trên tay mình xuống sàn nhà.

- Ông sẽ phải bỏ cô ấy, không điều kiện gì hết! - Tarzan nói vào mặt Calo - Hãy hứa đi! Tôi sẽ để ông sống.

Calo vừa thở, vừa gật đầu.

- Ông rút khỏi đây ngay! Từ nay đừng quấy rầy cô ấy nữa, hiểu không?

Calo im lặng xoa những vết tím trên người, gật đầu khuất phục. Tarzan đẩy nhẹ Calo một cái. Trong chốc lát kẻ cầu hôn đã biến mất. Ông trợ lý Philando quay sang ông cố đạo, cô gái giải thích điều gì đó. Tarzan quay lại với Pôôova. Nhưng ngay lúc đó, giáo sư đã lên tiếng:

- Đây chàng trai! Anh hãy giải thích cho tôi! Anh có quyền gì mà can thiệp vào chuyện này của chúng tôi? Tại sao anh lại động tới ông Calo? Tôi đã hứa gả con gái cho ông ấy, cho dù nó thích hay không thích. Tôi phải giữ lời hứa.

- Tôi can thiệp vì... - Tarzan trả lời - vì con gái ông không yêu hắn. Cô ấy không thích lấy hắn. Thế là đủ.

- Anh không hiểu được là anh đã gây ra chuyện gì, - Giáo sư Poto giận dữ - Bởi vì bây giờ ông ấy sẽ không lấy Gian nữa.

- Không muốn lấy? - Tarzan nói như bị nghẹt thở - Tôi đã tha tội cho hắn. Và ông cũng có thể chấm dứt quan hệ với hắn được rồi. Ông sẽ trả tiền cho hắn.

- Anh nghĩ mọi chuyện đều quá đơn giản, anh bạn trẻ ạ - Giáo sư Poto thở dài.
- Rất đơn giản vì... - Tarzan nói chậm chậm - vì kho báu của ông vẫn còn.
- Sao? Anh nói sao? - Giáo sư Poto kêu lên - Anh nói nghiêm túc đấy chứ? Nó đang nằm ở đâu? Làm thế nào tìm thấy được?
- Tôi đã trông thấy đám thủy thủ của ông đến châu Phi chôn dấu chiếc thùng, - Tarzan giải thích - Họ đi khỏi, tôi đã đào lên và chôn chỗ khác. Khi đó, tôi cũng không biết nó có gì, nó là của ai. Chỉ đến khi trung úy Acnốt nói cho tôi biết chiếc thùng đó đối với ông có ý nghĩa ra sao thì tôi mới quay lại lấy. Tất nhiên tôi không thể mang theo chiếc thùng đó tới đây, tới Mỹ. Acnốt cho rằng, mang chiếc thùng đó đi rất nguy hiểm, rằng chiếc thùng đó đã gây ra không biết bao nhiêu là rủi ro và cái chết. Ông Acnốt đã gửi nó vào nhà băng. Còn đây là giá trị của chiếc thùng.

Nói xong, Tarzan lấy trong túi ra một chiếc phong bì và đưa luôn cho giáo sư Poto. Hai bàn tay vị giáo sư già trở nên lóng ngóng. Ông mở mãi chiếc phong bì mới lôi được tờ giấy ở trong ra. Hội đồng giám định của nhà băng đã khẳng định rằng giá trị tối thiểu của thùng tiền vàng là 241 nghìn đô la.

- Lạy Chúa tôi! - Giáo sư Poto kêu lên xúc động - Bây giờ thì chúng tôi lại nợ anh. Ở châu Phi đã mấy lần anh cứu sống chúng tôi. Còn hôm nay anh không chỉ cứu Gian mà còn cứu cả tôi nữa. Đó là danh dự của tôi. Nếu như con tôi không lấy hấn, hấn có thể giết cả tôi.

Sau khi chạy ra ngoài quan sát Calo, Clayton đã quay trở lại.

- Tôi cho rằng đã đến lúc chúng ta phải đi, - Clayton nói - Chúng ta phải đến thành phố trước khi trời tối. Không nên đứng lâu giữa vùng rừng hỏa hoạn này. Có người vừa qua đây nói rằng: hiện giờ đám cháy đang lan rộng lên cả phía bắc.

Cả nhóm người bước ra khỏi nhà, đến chỗ ô tô. Giáo sư Poto cùng con gái và cô hầu da đen ngồi xe của Clayton. Tarzan thì chở trở lý Philando.

- Thật sự là tôi không thể nào tin nổi, - Ông già Philando lắc đầu chậm chậm - Khi tôi trông thấy anh lần đầu thì anh sống trên cành cây của rừng già châu Phi. Còn hôm nay, lần thứ hai, thì anh đã chở tôi bằng một chiếc ô tô hiện đại.

Tarzan cười, thừa nhận. Một lát sau anh mới lên tiếng:

- Ông Philando! Ông có nhớ chuyện này không? Trong ngôi nhà gỗ mà các ông đến ở, có ba bộ xương.

- Tất nhiên là tôi nhớ, - Viên trợ lý già gạt đầu - Tôi thấy và tất cả chúng tôi đã chôn cất tử tế.

- Ông thấy mấy bộ xương đó có gì đặc biệt không?

Viên trợ lý nhìn Tarzan với cặp mắt dò xét:

- Vì sao anh lại hỏi thế?

- Vì điều này có ý nghĩa đặc biệt quan trọng đối với tôi. Câu trả lời của ông có thể phá tan một điều bí ẩn làm tôi băn khoăn lâu nay. Ông trả lời tôi nhé! Thật chân thực! Có phải cả ba bộ

xương đó đều là xương người không?

- Không! - Viên trợ lý trả lời - Bộ nhỏ nhất mà chúng tôi thấy nằm trong nôi là xương của một con khỉ con.

- Cảm ơn ông nhiều! - Tarzan trả lời và không hỏi gì thêm nữa.

- Lúc đó chúng tôi rất lấy làm lạ. Không hiểu vì sao trong nôi của con người lại có xương của một con khỉ mới đẻ. - Ông Philando trầm ngâm - Tôi đã nói điều này với giáo sư Poto, nhưng cả hai chúng tôi đều không nói cho người khác biết.

Tarzan lắng nghe rất chăm chú nhưng không nói gì. Viên trợ lý thấy Tarzan im lặng thì lại nghĩ rằng anh đang chú ý vào tay lái.

o O o

Cả nhóm người của giáo sư Poto ngồi trong phòng chờ ngoài sân ga. Họ chờ tàu đến. Tarzan tranh thủ nói với cô gái những lời mà anh hằng chờ đợi và ấp ủ bao ngày.

- Gian thân yêu! Bây giờ cô đã được tự do. Vì cô, tôi đã từ bỏ rừng xanh để biến thành một con người. Vì cô, tôi đã đi qua hai phần ba thế giới. Và tôi sẽ còn làm tất cả những gì mà cô mong muốn. Tôi... Tóm lại là tôi... yêu em. Gian ạ! Em lấy tôi được không, Gian!

Potorova giật mình quay mặt đi, cố giấu sự xúc động. Bây giờ cô mới biết là chàng trai của rừng già yêu cô đến thế. Vậy mà hiện tại thì... chính ngay hôm nay cô đã phụ lòng chàng. Bởi vì sau khi Calo đi khỏi, Clayton đã cầm tay cô ngỏ lời. Và cô đã nhận lời.

- Thông cảm cho tôi! - Cô gái nói sau khi nghe Tarzan thổ lộ - Tôi cũng rất yêu anh. Nhưng tôi đã không hình dung được là chúng ta lại cùng nghĩ về nhau như vậy. Còn bây giờ thì tôi không thể từ chối Clayton. Anh ấy là người tốt. Anh ấy yêu tôi... Trong chuyện này tôi không thể phụ lòng anh ấy. Tôi phải giữ lời. Hãy thông cảm cho tôi!

Tarzan im lặng một hồi.

- Tôi vẫn chưa biết hết những cung cách ứng xử trong xã hội của cô, - Tarzan cất giọng chậm rãi, nặng nề - Tôi để cô quyết định lấy.

Vừa lúc đó, có người đi đến chỗ họ. Tarzan liền bước tới cửa sổ, nhìn ra ngoài. Trước mắt anh, một hình ảnh êm đềm của quá khứ hiện trở lại: anh cùng Potorova ngồi trên đám cỏ giữa rừng. Hai người ngồi bên nhau, cùng ăn hoa quả của rừng xanh. Chỉ có hai người thôi! Hai người hạnh phúc biết bao!

Bỗng có một nhân viên hỏa xa bước vào phòng chờ. Ông ta lên tiếng hỏi xem trong phòng có ai tên là Tarzan không.

- Có, tôi là Tarzan đây! - Chàng trai quay lại trả lời.

- Ngài có bức điện gửi từ Pari tới, - Nhân viên hỏa xa thông báo ngay - Ở Bantimo người ta không tìm thấy ngài. Thế là người ta lại chuyển nó tới trang trại của giáo sư Poto. Rất may là chúng tôi biết ngài đã rời trang trại tới đây.

Tarzan mở phong bì ra đọc:

"CÁC VÂN TAY CHÚNG TỎ RẰNG NGÀI THỰC SỰ LÀ GRAYXTAU. XIN CHÚC MỪNG!
Acnốt"

Đọc xong, Tarzan ngẩng đầu lên. Clayton đang đứng sau lưng anh. Lúc này thì mọi điều đã được khẳng định chắc chắn. Clayton là anh họ của Tarzan. Đó cũng chính là người mang tước hiệu quý tộc của Tarzan, giữ quyền sở hữu tài sản của Tarzan và thậm chí, sẽ cưới cô gái mà Tarzan yêu quý. Bức điện đã thay đổi tất cả. Chỉ một câu thôi mà sự thật đã sáng tỏ: ai là người thừa kế chính thức tước hiệu và tài sản của giòng họ quý tộc Grayxtau. Tarzan đã có tước hiệu, trang trại và tài sản. Chỉ có điều là chàng đã mất Gian Potorova.

- Bạn thân mến của tôi! - Clayton nói trong khi tiến lại gần Tarzan - Tôi vẫn chưa kịp đền ơn bạn vì tất cả những gì bạn đã giúp chúng tôi. Thật là kì lạ! Dường như bạn có mặt trong cuộc đời này là chỉ để làm công việc bảo vệ cuộc sống của chúng tôi vậy! Tôi rất mừng vì bạn đã tới đây. Chúng ta phải làm quen với nhau! Và bạn phải kể cho chúng tôi nghe thật nhiều chuyện. Trước hết là chuyện vì sao bạn lại đến được cái vùng rừng châu Phi kinh khủng đó.

- Tôi sinh ra ở đó, - Tarzan điềm tĩnh trả lời - Mẹ tôi chỉ là một con vượn. Vì vậy, lẽ dĩ nhiên mẹ tôi không thể nói cho tôi biết được điều gì về nguồn gốc của tôi.

Quyển III: Trở Lại Rừng Già - Chương 1: Trên Boong Tàu Viên Dương

- Thật là hoành tráng! - Nữ bá tước Đơ Côngđơ thốt thức kêu lên.

- Gì thế? - Vị bá tước cất tiếng hỏi và quay đầu nhìn lại người vợ trẻ của mình - Cái gì hoành tráng?

Bá tước hỏi và đảo mắt nhìn quanh, cố tìm xem cái gì đã khiến vợ mình xúc động đến thế.

- Chẳng có gì đâu. Chẳng có gì, mình ạ! - Nữ bá tước lúng túng trả lời. Đôi má mịn màng của cô ửng lên màu hoa hồng - Em đang nhớ tới những ngôi nhà chọc trời của thành phố New York mà chúng mình vừa từ biệt.

Nữ bá tước nói rồi khoan thai ngã mình trong chiếc ghế bành của con tàu khách xuyên đại dương. Nàng lén cầm cuốn họa báo đang xem dở, vừa "vô tình" rơi tuột khỏi tay.

Sau khi hỏi vợ, ngài bá tước lại cúi xuống cuốn sách. Ông chẳng hề băn khoăn về tâm trạng của vợ. Mới cách đây ba hôm, những tòa cao ốc của New York chỉ gây cho nữ bá tước cảm giác khó chịu và ghê rợn. Vậy mà bây giờ cô lại tỏ ra ngưỡng mộ và thán phục. Bá tước đặt cuốn sách xuống một cách ngán ngẩm.

- Ông ạ này! Ngôi thế này thật là một cực hình - Bá tước kêu lên - Có lẽ anh phải kiếm mấy người buồn chán như anh đi chơi bài để giết thời gian thôi.

- Ô, em biết mình mà! Nữ bá tước tươi cười - Anh có bao giờ là người biết cung chiêu phụ nữ đâu. Đúng không nào? Nhưng em tha cho anh đây. Bởi vì chính em đang ngăn cản ngôi lâu thế này. Nếu anh thích, anh cứ đi mà làm bạn với những mẫu bìa ngớ ngẩn của anh!

Chờ cho chồng đi khỏi, nữ bá tước lén nhìn sang chàng trai cao lớn đang ngồi ở ghế bên cạnh.

- Thật là hoành tráng! - Nữ bá tước lại xuýt xoa.

Đó là nữ bá tước Ông Đơ Côngđơ. Ông mới ngoài hai mươi tuổi. Còn chồng cô đã ở tuổi bốn mươi. Thật ra, cô là một người vợ trung thành và trọng danh dự. Nhưng vì trước đây cô không được phép chọn lấy người bạn đời của mình, nên chẳng có gì là lạ, khi mà cô chỉ yêu chồng một cách cảm chừng. Cha cô, một quý tộc Nga đã chọn bá tước Đơ Côngđơ cho cô. Ấu cũng là sự lựa chọn của số phận. Vậy thì bây giờ, dẫu cô có bị nao lòng khi ngồi cạnh một chàng trai khỏe mạnh, đẹp trai, ta cũng đừng cho rằng cô là một người đàn bà nhẹ dạ. Cô chiêm ngưỡng người đàn ông lạ mặt bên cạnh là chuyện dễ hiểu, vì cũng giống như cô đang chiêm ngưỡng một cái đẹp nào đó của thiên nhiên.

Đúng lúc nữ bá tước lấy can đảm nhìn thẳng vào mặt chàng trai thì chàng lại đứng dậy, bỏ đi. Chờ cho chàng bước đi một đoạn, nữ bá tước khẽ hất đầu hỏi nhỏ một nhân viên trên tàu ở gần đó:

- Người đàn ông đó là ai vậy?

- Trong danh sách hành khách, người ta chỉ viết là "Ngài Tarzan từ châu Phi" - nhân viên đó trả lời.

"Thật là một cái tên lạ tai nhưng đáng kính trọng". Ông ta thầm nghĩ và sự tò mò của cô mỗi lúc một tăng.

Sau khi rời khỏi khoang tàu hóng mát, bước tới phòng ăn. Tarzan bắt gặp hai người đàn ông đang thâm thỉ vào tai nhau điều gì đó có vẻ rất bí mật. Nếu như Tarzan không để ý, chàng không thể nhận ra cái nhìn hốt hoảng của một trong hai người kia. Cả hai gã đàn ông khiến chàng nhớ ngay tới các nhân vật du đãng trong những vở kịch mà chàng đã xem ở Pari. Cả hai gã đều có nước da bánh mật. Cử chỉ thô lỗ, cái nhìn lác lác của chúng chứng tỏ rằng, trong hai cái đầu ấy đang chứa đầy những dự tính mờ ám.

Tarzan bước vào phòng, chọn một chỗ ngồi khá xa, cách biệt với mọi người. Chàng không muốn bị ai quấy rầy. Thông thả uống mấy cốc rượu mùi, chàng hồi tưởng lại những tuần lễ buồn bã vừa qua.

Tarzan đã cự tuyệt cái nguồn gốc quý tộc của mình và nhường quyền thừa kế tài sản cho một người đàn ông mà chàng mến yêu và đã từng ra tay cứu sống. Đúng là chàng rất mến Clayton. Nhưng thật ra, chàng quyết định từ chối nguồn gốc quý tộc không phải vì tình cảm với huân tước Clayton. Chàng từ chối chỉ vì nghĩ tới người con gái mà cả chàng lẫn Clayton đều đem lòng yêu mến. Thật là một trò đùa oái oăm của số phận! Số phận đã đẩy người con gái đó vào tay Clayton chứ không phải cho chàng! Nếu như người con gái đó đứng dung với chàng, mọi nỗi buồn rồi cũng sẽ qua đi. Nhưng khổ một nỗi là cô cũng yêu chàng! Chính vì vậy mà nỗi đau của chàng cứ mỗi ngày một thêm nhức nhối.

Còn bây giờ thì biết làm gì? Chàng không thể hành động một cách nào khác, trái ngược với điều mà chàng đã công khai nói với mọi người ở nhà ga vùng Uytcoxin. Đối với chàng, hạnh phúc của Gian Potorova là cao hơn tất cả. Xã hội loài người mà chàng vừa chập chững bước vào đã dạy ngay cho chàng bài học đầu tiên: Nếu thiếu tiền thì rất khó sống. Và không có một địa vị trong xã hội thì cuộc sống sẽ hết sức nặng nề. Gian Potorova sinh ra ở đời là cho cả hai. Nhưng nếu chàng đoạt lại của chồng Gian đặc quyền thừa kế, thì hóa ra chính chàng lại gây ra cho Gian của chàng không ít những thiếu thốn, lo âu và phiền muộn. Chàng không nghĩ rằng: khi Clayton bị mất tước hiệu quý tộc cùng tài sản thì Gian sẽ nuốt lời hứa. Bởi vì - chàng nghĩ - cũng giống như mình, cả hai người trẻ tuổi đó đều là những người trọng danh dự. Điều này thì chàng đã không nhầm.

Những ý nghĩ đưa Tarzan chìm sâu vào quá khứ rồi lại quay về với những dự kiến tương lai. Chàng lại khát khao quay trở về rừng già châu Phi, nơi chàng đã ra đời và sống suốt một thời thơ ấu. Chàng sẽ trở về với những cánh rừng hoang vu cùng những đàn thú dữ. Nhưng mà ở đây ai sẽ đón chàng? Sẽ chẳng có một ai. May lắm chỉ còn chú voi Tăngtơ là người bạn cũ duy nhất của chàng. Số còn lại sẽ truy đuổi chàng hoặc sẽ sợ hãi chạy trốn xa tầm tay chàng như những năm xưa. Biết đâu rồi cả những con vượn đực trong bộ lạc của chàng cũng xử sự với chàng một cách ghẻ lạnh và thù địch?

Nếu như nền văn minh của con người không dạy cho Tarzan điều gì khả dĩ đang nhớ thì chí ít nó cũng dạy cho chàng biết thế nào là tình bạn. Khó mà hình dung nổi một cuộc sống lại thiếu bạn bè. Cuộc sống phải có người biết chia sẻ cùng ta những chuyện vui, buồn. Cuộc sống phải

có người trò chuyện cùng ta bằng thứ tiếng nói mà ta đã yêu, đã học... Tarzan trầm nghĩ và nóng lòng nghĩ tới giờ gặp lại trung úy Ácnốt.

Trong khi đang trầm tư với điệu thuốc lá trên môi, Tarzan chợt nhìn vào tấm gương lớn dựng trước mặt. Nhìn vào gương, Tarzan thấy rõ bốn người đàn ông đang ngồi vây quanh một chiếc bàn tròn, bàn tay khum khum giữ những con bài xếp hình rẽ quạt. Vừa lúc đó, một người đứng dậy bước ra cửa. Một người đàn ông khác lập tức bước tới chiếc ghế vừa bỏ trống, cảm ơn lời mời của mọi người rồi bắt tay vào ván bài. Người đó có tầm vóc nhỏ và chính là một trong hai người đàn ông mà Tarzan trông thấy lúc họ đang rỉ tai nhau điều gì đó ngoài cửa phòng. Vì lẽ đó, Tarzan bắt đầu để ý tới sòng bạc.

Trong số những người chơi bài và đứng chầu rìa Tarzan chỉ biết tên một người. Đó là bá tước Raun Đơ Côngđơ. Nhân viên trên tàu đã nhắc tới cái tên đó nhiều lần và còn lưu ý mọi người rằng, đây là người anh em của vị Bộ trưởng Bộ chiến tranh của nước Cộng hòa Pháp - vị hành khách sang trọng và đáng kính nhất của chuyến tàu.

Bỗng nhiên một người đàn ông da nâu khác bước vào và đứng sau ghế của bá tước. Tarzan trông thấy hấn đảo mắt nhìn sòng bạc. Nhưng vì quan sát qua gương, Tác dăng không nhận ra cái nhìn lục lọi, dò xét của hấn. Chợt hấn tút trong túi ra một vật gì đó. Tarzan không biết vật đó là gì. Bởi vì gã đàn ông đó giữ rất kín trong lòng bàn tay. Được một lúc, gã áp sát vào người vị bá tước. Cái vật lạ đã chui vào túi áo bá tước mà bá tước không hay biết gì. Gã đàn ông vẫn đứng sau lưng bá tước, giả bộ xem những con bài trong tay người đàn ông Pháp. Tarzan cảm thấy chuyện này có điều gì khó hiểu. Chàng quyết định để tâm quan sát, không bỏ sót một cử chỉ nào của gã kia.

Ván bài tiếp tục một cách lặng lẽ chừng mười phút nữa. Vị bá tước đã thắng nhiều ván và không muốn chơi tiếp. Tarzan trông thấy gã đàn ông đứng sau lưng bá tước khẽ gật đầu ra hiệu cho bạn mình phía trước. Nhận được tín hiệu, gã nọ liền đứng dậy, chỉ tay vào mặt bá tước nói:

- Nếu tôi biết ông này là một tay cờ bạc chuyên nghiệp thì tôi không đại gì mà thò tay vào con bài.

Bá tước Đơ Côngđơ đứng phất dậy khỏi ghế. Nhưng ông chợt nhận ra rằng mình đang phải đối mặt với hai gã đàn ông trẻ tuổi. Xung quanh ông, những người còn lại đều lảng ra xa. Mặt ông tái dần.

- Ông định nói gì thế? - Bá tước kêu lên tức tưởi. - Ông có biết ông đang nói với ai không?

- Biết, rất biết! Tôi biết rằng tôi đang nói với một tên cờ gian bạc lận - Gã trai gần giọng trả lời một cách khiêu khích.

Bá tước Đơ Côngđơ rướn người qua bàn, tát vào mồm gã trai. Mọi người xô lại can ngăn.

- Tôi nghĩ rằng đây chỉ là một sự hiểu lầm thôi - Một người vừa tham gia ván bài lên tiếng hòa giải - Nên nhớ, đây là bá tước Đơ Côngđơ của nước Pháp.

- Nếu tôi nhầm, tôi sẵn sàng xin lỗi - Gã trai nói - Nhưng trước khi tôi xin lỗi, hãy để ngài bá tước giải thích vì sao các con bài lại nằm trong túi áo của ngài.

Gã đàn ông đã nhét bài vào túi bá tước lúc này chuẩn bị lảng ra cửa. Nhưng ngay lập tức gã

nhận ra tình thế bất lợi cho mình: Cửa vào đã bị một người lạ mặt có tầm vóc lực lưỡng đứng chặn lại.

- Xin phép ngài! - Gã đàn ông lên tiếng nhã nhặn, tỏ ý muốn qua cửa.

- Hãy đợi đấy! - Tarzan ra lệnh.

- Tại sao? Thưa ngài! - Gã đàn ông hỏi - Để cho tôi ra ngoài, có chút việc.

- Hãy đợi đấy! - Tarzan nhắc lại - Tôi nghĩ rằng trong chuyện này ông thừa sức giải thích hộ cho ngài bá tước.

Gã đàn ông đã mất bình tĩnh. Gã nguyên rửa điều gì đó, rồi xô lại định đẩy Tarzan sang một bên. Tarzan chỉ cười khẩy rồi túm tay gã đàn ông, lôi gã trở lại sòng bạc. Gã đàn ông cố gỡ tay ra, nhưng dù vùng vẫy đến mấy cũng vô ích. Những bấp cơ một thời từng xiết cổ sư tử Numa làm cho gã đàn ông có tên là Nicolai Rôcốp biết thế nào là sức mạnh của con người rừng xanh.

Gã trai buộc tội Đơ Côngđơ, còn mấy hành khách quanh đó đứng im như trời trồng. Cả đám người đổ mắt nhìn bá tước một cách dò xét và khinh bỉ. Một vài hành khách trên boong cũng chạy vào, tò mò chờ xem có chuyện gì xảy ra tiếp.

- Gã trai này hóa điên rồi - Bá tước nói - Thưa các vị! Tôi yêu cầu các vị cử một người nào đó khám xét người tôi.

- Thật là một sự vu khống nực cười! - Một người chơi bài lên tiếng bình luận.

- Không phải là vu khống! - Gã trai gân cổ lên cãi - Các ông thử thò tay vào túi áo ông ta xem! Các ông sẽ thấy là tôi không đổ oan cho ai.

Thấy mọi người còn do dự, không tin, gã trai lại quả quyết nói:

- Thôi được rồi! Nếu không ai thích thò tay khám xét, tôi sẽ tự tay khám - Gã trai nói rồi xăm xăm bước lại phía bá tước.

- Không được! - Đơ Côngđơ quát lên phản đối - Tôi chỉ cho phép chạm vào thân thể tôi bàn tay của một người tử tế chứ không phải bàn tay hấn.

- Thôi, chẳng cần phải khám làm gì. Những con bài gian lận đang nằm trong túi áo ông ta kia. Tôi trông thấy rõ.

- Thật là một sự vu khống bần thủ! - Bá tước lại giận dữ quát lên - Tôi chẳng có một con bài nào trong người cả.

Bá tước nói rồi thò tay vào túi.

Mọi người trong phòng dường như nín thở. Tự nhiên bá tước mặt tái đi và từ từ rút tay ra khỏi túi áo. Trong tay ông rõ ràng là những con bài - Bằng chứng của sự gian lận. Ông nhìn những con bài một cách kinh ngạc như là lần đầu tiên trong đời trông thấy chúng. Ông đưa chúng lên gần mặt, mở mắt nhìn trân trân, ghê tởm như cầm phải con chuột chết. Mặt ông đang tái xanh lại chuyển màu đỏ lựng. Mọi người trong phòng đổ mắt nhìn về phía vị khách quý của nước Pháp với cái nhìn sùng sờ và khinh bỉ.

- Không phải! Đây chỉ là một sự vụ khống của kẻ khác thôi - Có tiếng người quát lên, phá vỡ sự im lặng căng thẳng trong phòng. Đó là một người có đôi mắt xám, giọng nói ấm và trầm vang lên đầy uy lực - Thưa các ngài! Vị bá tước này không hề biết những con bài đó chui vào túi mình từ lúc nào. Kẻ khác đã nhét vào túi ông ta trong lúc ông ta đang mãi chơi. Tôi ngồi và trông thấy tất cả mọi chuyện xảy ra như thế nào qua chiếc gương kia. Thủ phạm chính là người này. Tôi chặn hẳn lại vì hẳn định bỏ trốn.

Mọi người đang nghe câu chuyện đôi co trong phòng thì lại phải quay nhìn ra cửa. Phía ấy, một chàng trai cao lớn đang kèm chặt Rôcốp bên mình. Trong tay Tarzan gã tù binh giẫy giụa một cách bất lực.

Đơ Côngđơ nhìn Tarzan rồi lại nhìn sang kẻ đang bị túm giữ.

- Lạy Chúa tôi, Nicôlai! - Bá tước buột miệng kêu lên - Hóa ra là cậu đấy à?

Bá tước bước lại phía kẻ buộc tội mình, nhìn thẳng vào mặt hắn cho rõ.

- Páplôvích - Bá tước ngạc nhiên - Tôi không nhận ra anh. Trông anh khác quá đi, Páplôvích! Bây giờ thì tôi hiểu. Thưa các ngài! Mọi việc đã sáng tỏ rồi.

- Bây giờ thì ta phải làm gì với chúng? - Tarzan hỏi - Nộp chúng cho thuyền trưởng chẳng?

- Không cần đâu, bạn ạ! - Bá tước trả lời - Đây là một chuyện riêng tư của chúng tôi. Bạn đừng quan tâm đến nữa! Tôi chỉ cần thoát khỏi sự lằng nhục bản thủ và hèn hạ này là đủ rồi. Đừng dây dưa với chúng. Càng tránh xa các quý nhân ấy bao nhiêu càng tốt bấy nhiêu. Nhưng thưa ngài! Bây giờ tôi phải cảm ơn ngài thế nào đây? - Bá tước nhìn Tarzan với đôi mắt chân thành - Thôi, trước hết cho tôi gửi ngài tấm danh thiếp của tôi. Tôi rất vui được đón ngài tại nhà.

Tarzan thả Rôcốp ra khỏi tay. Rôcốp vội vã chạy theo Páplôvích, kẻ đồng lõa với mình ra khỏi phòng ăn. Nhưng đến bậc cửa, Rôcốp còn ngoái lại, nói với Tarzan:

- Này! Rồi ngài sẽ hối hận vì đã nhúng mũi vào chuyện của người khác.

Tarzan chỉ cười, không thèm đáp lại. Chàng nhún mình một cách lịch thiệp, đón tấm danh thiếp rồi trao cho bá tước tấm danh thiếp của mình. Bá tước Đơ Côngđơ vui vẻ nhìn tấm danh thiếp, đọc nhẩm:

Giăng C.Tarzan

99 - Phố Lada

PARI

- Ngài Tarzan! - Bá tước gọi tên người cứu mình - Chúng ta quen biết nhau trong hoàn cảnh này thật chẳng có gì là thú vị, thậm chí còn bất lợi cho ngài. Tôi nghĩ rằng vì tôi, từ này ngài lại có hai kẻ thù đốn mặt trong số những kẻ đốn mặt nhất ở đời. Tôi chân thành khuyên ngài cảnh giác, càng tránh xa chúng, càng tốt.

- Tôi đã có những kẻ thù còn nguy hiểm hơn nhiều, ngài bá tước quý mến ạ - Tarzan nói với nụ cười thản nhiên - Một khi tôi vẫn sống và khỏe mạnh, hai gã đàn ông đó không làm gì được tôi đâu.

- Tôi cũng rất mong như vậy! - Bá tước trả lời - Tuy nhiên, cảnh giác vẫn hơn. Mong ngài đừng quên rằng lúc nào ngài cũng có hai kẻ thù. Những kẻ đó sẽ suốt đời ám ức khi nhớ tới hành động can đảm của ngài. Trong đầu chúng lúc nào cũng nung nấu ý định báo thù người vừa vạch mặt chúng. Nếu tôi gọi Nicôlai Rôcốp là quý, có lẽ quý sẽ cảm thấy bị xúc phạm và tự ái vì chúng bị hạ phẩm giá ngang hàng với Rôcốp.

Đêm hôm ấy, khi Tarzan trở về buồng ngủ của mình, chàng thấy một mẩu giấy trên sàn. Mẩu giấy được nhét qua khe cửa lúc nào không biết. Tarzan cầm lên đọc:

Ngài Tarzan! Rõ ràng là ngài không ý thức được hậu quả của việc ngài đã xúc phạm chúng tôi. Ngài đã phạm sai lầm nghiêm trọng. Tôi tin rằng ngài đã hành động vì ngây thơ, thiếu hiểu biết, chứ không có chủ ý xúc phạm ai. Vì vậy tôi cho phép ngài đến xin lỗi tôi. Tôi chờ ngài tới và tin rằng từ ngay trở đi ngài không nhúng tay vào những việc gì không can hệ tới mình. Ngài có đến xin lỗi thì tôi mới bỏ qua chuyện vừa rồi. Ngài nên coi việc làm theo gợi ý của tôi là một giải pháp thông minh nhất.

Kính chào ngài

Nicôlai Rôcốp

Tarzan vò mẩu giấy, phì cười. Tới lúc lên giường ngủ thì chàng đã hoàn toàn quên chuyện đó.

o O o

Trong căn buồng bên cạnh buồng Tarzan, nữ bá tước Đơ Côngđơ ngồi trò chuyện với chồng:

- Vì sao từ nãy đến giờ anh hay cáu thế? Raun! - Nữ bá tước hỏi chồng - Suốt cả buổi tối anh cứ như đã biến thành người khác vậy. Có chuyện gì đang dày vò anh, phải không?

- Ônga này! Em biết không? Nicôlai đang có mặt trên con tàu này.

- Nicôlai? - Nữ bá tước xinh đẹp kêu lên thảng thốt - Làm gì có chuyện đó, Raun? Nicôlai đang nằm trong nhà tù New York cơ mà.

- Nếu như hôm nay anh không gặp hấn, anh cũng nghĩ như em. Hấn đang ở đây cùng với thằng bạn vô lại của hấn là Páplôvích. Ônga ạ! Anh cảm thấy không chịu đựng nổi chúng nữa. Chúng bám theo vợ chồng ta như hai con chó đói ấy. Sớm hay muộn thì anh cũng phải trao chúng cho pháp luật. Anh định tố giác chúng với thuyền trưởng, trước khi chúng ta lên bờ. Đối với con tàu viễn dương này, chuyện bắt chúng không phải là khó.

- Không được, Raun! - Nữ bá tước kêu lên rồi quỳ sụp xuống bên chân chồng - Đừng làm điều đó. Hãy nhớ điều mà anh đã hứa với em! Minh ơi! Minh nói đi mình! Rằng mình sẽ không làm như thế. Thậm chí mình cũng đừng đe dọa nó. Như thế tốt hơn. Đúng không, Raun?

Đơ Côngđơ nắm lấy đôi bàn tay mềm yếu của vợ. Ông ngạc nhiên nhìn khuôn mặt đang tái đi vì hoảng hốt của vợ. Ông không hiểu vì sao Ônga có thể kiên nhẫn giữ kín chuyện này.

- Thôi thì, điều đó tùy em, Ônga! - Cuối cùng Đơ Côngđơ đã phải nhượng bộ - Anh không hiểu, quả thực là không hiểu. Đàng nào thì hấn cũng không phá được tình yêu của chúng mình. Hấn chỉ đe dọa cuộc sống và danh dự của chúng mình thôi. Anh nghĩ rằng em không còn chút cảm tình gì với hấn, em chẳng còn lý do nào để thương hại hấn nữa.

- Em không bênh vực hắn đâu, Raun! - Nữ bá tước ngắt lời chồng đột ngột - Đối với hắn, em nghĩ thái độ của anh thế nào thì em cũng thế thôi.

Nhưng Raun Đơ Côngđơ bắt đầu kể lại tuần tự cho vợ nghe câu chuyện xảy ra trong phòng ăn.

- Nếu không có một chàng trai lạ mặt can thiệp thì hai đứa đã thực hiện được ý đồ của chúng. Đồi nào người ta lại tin anh khi chính anh lại lôi ra từ túi mình một nắm con bài. Thậm chí anh cũng hoang mang, nghi ngờ chính bản thân mình. May mà lúc đó ngài Tarzan đã kịp thời điệu cổ cái thằng Nicôlai quý hóa của em vào và giải thích cho mọi người biết con bài là từ đâu.

- Ngài Tarzan ư? - Nữ bác tước hỏi chồng, ngạc nhiên ra mặt - Em biết ông ấy. Một nhân viên trên tàu đã chỉ cho em biết.

- Anh không ngờ là em lại biết - Bá tước Đơ Côngđơ tỏ ra phật ý.

Thấy ánh mắt có phần ghen tị của chồng, Ôngga liền thay đổi đề tài câu chuyện. Cô biết là rất khó nói cho chồng biết vì sao người nhân viên ấy lại nói cho cô biết tên chàng trai lạ mặt. Cô cảm thấy mặt mình đang đỏ lựng lên. Chồng cô vẫn đang nhìn cô với cái nhìn đầy dò hỏi.

"Tâm hồn con người hóa ra lại là thứ khó giấu nhất trên đời" - Nữ bá tước nghĩ thầm.

Chương 2: Lòng Hận Thù Và Tình Bạn

Sáng sớm hôm sau, Tarzan thức dậy, đi dạo trên boong tàu. Chàng không tìm được ai có thể chuyện trò. Đã thế, một lúc sau chàng lại trông thấy Rôcốp và Páplôvích. Thật là một sự tái ngộ bất đắc dĩ. Tarzan xuất hiện như một vị khách không được mời. Chàng bước tới đúng vào lúc Rôcốp và Páplôvích hoàn toàn không thích sự có mặt của chàng.

Hai gã đang đứng ở một chỗ ít người qua lại. Khi Tarzan tới gần, hai gã đang gây chuyện với một người đàn bà. Tarzan thấy người đàn bà này ăn mặc khá lịch sự, thân hình cân đối, có phần mảnh mai và hình như còn rất trẻ. Vì người đàn bà mang mạng che mặt nên Tarzan không biết rằng đó chỉ là một cô gái.

Lúc này hai gã đàn ông đang đứng áp bên hông cô. Cả ba người không biết rằng Tarzan đang ở sau lưng và mỗi lúc một tiến sát lại gần họ. Rôcốp đang nói gì đó với cô gái rất gay gắt. Còn cô gái thì nói lại bằng một ngôn ngữ nào đó, nghe rất lạ tai. Tuy nhiên, nghe qua giọng nói, Tarzan hiểu rằng cô gái đang sợ hãi và cố gắng tự vệ. Những cử chỉ của Rôcốp chứng tỏ rằng hắn sẵn sàng dùng bạo lực với cô.

Đang đi ngang qua, chợt Tarzan dừng lại. Chàng nghe thấy có tiếng động trong không khí. Rôcốp đã bất ngờ chớp lấy cô gái và vịn tay cô. Hình như hắn đang bắt cô phải hứa hẹn điều gì đó. Thế là cái điều có thể xảy ra thì trước sau vẫn cứ xảy ra. Thậm chí sau này Tarzan cũng không hiểu vì sao mình lại làm thế. Trong nháy mắt, những ngón tay cứng như thép của chàng đã chớp lấy vai Rôcốp, bẻ ngược người hắn lại. Rôcốp trợn tròn mắt khi bắt gặp cặp mắt lạnh lùng của một người ngoại quốc mà mới hôm qua vừa làm hỏng hết việc của hắn.

- Thật quái đản! - Rôcốp kêu to, toàn thân run lên vì tức giận - Ai cho phép ông làm thế? Ông bị điên rồi. Tại sao ông lại chạm vào người tôi?

- Đây là sự trả lời của tôi cho bức thư của ngài hôm qua, thưa ngài! - Tarzan nói rất bình thản. Bất thình lình chàng đẩy mạnh tay. Rôcốp bị bắn sang một bên, cơ thể chới với rồi đập mạnh vào hàng rào sắt của lan can boong tàu.

- Đồ quý! - Rôcốp nguyên rủa - Rồi mày sẽ phải trả nợ. Đồ khốn nạn!

Rôcốp chồm dậy, nhảy bổ về phía Tarzan. Bàn tay hắn sờ vào túi súng ngắn. Cô gái giật mình chạy tới.

- Nicôlai! - Cô gái kêu lên thất thanh - Không được làm như vậy! Còn ông nữa, nhanh lên! Ông chạy đi, nếu không hắn sẽ bắn chết.

Nhưng thay cho việc bỏ chạy, Tarzan lại tiến thẳng về phía Rôcốp, chẳng nói chẳng rằng.

- Ngài đừng hành động như một thằng ngu! - Tarzan nói.

Rôcốp như đã phát điên vì cũ ngã đau đớn và nhục nhã. Hắn chìa súng thẳng vào mặt Tarzan. Ngón tay xiết mạnh cò súng. "Cạch", tiếng kim khí vang lên khô khốc. Cánh tay Tarzan lại tung lên như hai con măng xà nổi giận. Một cú đánh bất ngờ. Khẩu súng ngắn trong tay Rôcốp bay

vọt qua lan can rồi chìm ngấm trong lòng Đại Tây Dương.

Trong giây lát hai người đàn ông trẻ tuổi đã đứng đối mặt nhau. Bốn mắt nhìn nhau trùng trùng. Cuối cùng, Rôcốp đã trấn tĩnh, hạ giọng nói:

- Thế là lần thứ hai ngài đã can thiệp vào những việc chẳng liên quan gì tới ngài. Hai lần ngài xúc phạm Nicôlai Rôcốp. Lần thứ nhất tôi đã bỏ qua cho ngài. Bởi vì tôi cho rằng ngài đã hành động một cách vô ý thức. Còn lần này thì tôi không thể bỏ qua. Ngài vẫn chưa biết Nicôlai Rôcốp này là ai đâu. Nhưng rồi ngài sẽ biết.

- Tôi biết ngài lắm chứ, - Tarzan trả lời - Ngài là một kẻ hèn hạ, một tên vô lại.

Nói xong, Tarzan quay sang phía cô gái, định hỏi thăm. Nhưng cô gái đã biến mất từ khi nào không rõ.

Không thèm để ý đến hai gã đàn ông còn chưa hết nổi khùng, Tarzan lại thông thả đi dạo trên boong. Chàng băn khoăn, không hiểu hai gã đàn ông định làm gì cô gái. Chàng cảm thấy hình như đã gặp cô gái này ở một nơi nào đó rồi. Nếu như cô không đeo mạng che mặt, thế nào chàng cũng nhận ra. Bây giờ chàng chỉ nhớ chiếc nhẫn lạ mắt nhưng rất đẹp trên ngón tay cô ta. Phải chăng vì chiếc nhẫn đó mà Rôcốp đã chộp lấy tay cô? Nghĩ như vậy, Tarzan quyết định sẽ quan sát ngón tay của tất cả phụ nữ trên tàu để tìm lại cô gái mà Rôcốp vừa hành hung.

Tìm được chiếc giường xếp của mình, Tarzan ngồi trầm tư suy nghĩ. Chàng nhẩm tính xem từ ngày chàng từ già rừng xanh, chàng đã gặp bao nhiêu khuôn mặt tàn bạo, ích kỉ của con người. Mấy năm trước trong rừng già châu Phi, lần đầu tiên chàng đã trông thấy con người. Đó là anh chàng da đen Kulôga nhanh nhẹn, người đã dùng mũi tên thuốc độc giết chết Kala, làm cho Tác dâng thành người cô độc giữa rừng sâu. Tarzan nhớ tới cái chết của thủy thủ Kinh vì phát đạn bắn trộm của gã mặt chuột. Giáo sư Potơ và nhóm người của ông thì bị những kẻ nổi loạn trên con thuyền Ôrâu xua đuổi, bỏ lại giữa rừng hoang. Những chiến binh da đen và cả những người đàn bà trong bộ lạc của Bônga thì hành hạ tù binh lại càng man rợ hơn. Và còn ai nữa? Lạy Chúa! - Tarzan nghĩ ngợi và thở dài! - Tất cả đều giống nhau. Tất cả đều đối trá lừa lọc, chém giết, xúc phạm lẫn nhau. Tất cả đều thèm khát cái thứ mà các công dân bốn chân của rừng già châu Phi chẳng bao giờ thèm khát. Đó là đồng tiền. Mọi người đều thèm khát đồng tiền - một thứ có thể mua được đủ mọi thứ trên đời. Thật là kỳ quặc! Người ta đều bị đồng tiền trói buộc chẳng khác gì nô lệ nhưng người ta vẫn tưởng rằng mình là chủ nhân của toàn bộ thế giới, rằng mình là kẻ sáng tạo, rằng chỉ con người mới hiểu thế nào là niềm vui cuộc sống... Trong rừng, không ai thờ ơ khi Tarzan này bị mất một người bạn gái mến yêu. Còn ở đây, ai cũng chỉ biết có mình, ai cũng dễ dàng huýt sáo rồi quay lưng bỏ đi trước nỗi đau của kẻ khác. Thật là một thế giới góc gờc nghếch và vô nghĩa. Minh hóa điên rồi chẳng? Tại sao mình lại từ bỏ hạnh phúc và cuộc đời tự do phóng túng trong thế giới rừng già để đâm đầu vào cuộc sống này?"

Bỗng Tarzan cảm thấy có ai đang nhìn mình từ phía sau lưng. Thứ phản xạ bản năng của loài sư tử khiến Tarzan quay ngoắt lại. Chàng quay nhanh tới mức cái nhìn vụng trộm của người phụ nữ trẻ sau lưng không thoát khỏi ánh mắt tia chớp của chàng. Khuôn mặt cô gái đang chậm chạp quay đi nhưng vẫn lộ vẻ bối rối. Tarzan bật cười vì cử chỉ của mình. Bởi vì chàng chợt nhận ra rằng mình nhìn cô gái không chớp mắt. Chàng cảm thấy khuôn mặt cô có đôi nét quen quen.

Tarzan lại ngả mình trở lại trên chiếc giường xếp. Không nhìn nhưng chàng vẫn biết là cô gái đã đứng dậy, đi khỏi. Chờ cho cô gái đi mấy bước xa xa, chàng mới ngoái cổ nhìn theo. Chàng hy

vọng tìm được ở cô gái một chi tiết nào đó giúp chàng nhớ ra cô gái ấy là ai. Quả là chàng đã không thất vọng. Vừa lúc cô gái đưa tay lên vành khăn ten quanh cổ áo - một cử chỉ rất vô tình của phụ nữ - Tarzan nhìn thấy chiếc nhẫn lạ mắt. Đó chính là chiếc nhẫn mà chàng thấy trên ngón tay người đàn bà che mạng. Không thể nhầm được! Không phải ai ngoài cô gái đã bị Rôcốp truy bức. Nhưng cô gái là người như thế nào? Quan hệ giữa Rôcốp và cô gái thế nào? Tarzan băn khoăn tự hỏi.

Một hôm, sau bữa ăn chiều, Tarzan đi lại phía mũi tàu hóng gió. Chàng đứng ở đó tới tận lúc mặt trời lặn để tán chuyện với viên sĩ quan - thuyền phó. Tới lúc viên thuyền phó có việc phải đi. Tarzan ở lại một mình, dựa tay vào lan can, nhìn xuống biển. Biển rất lặng. Những con sóng hiền lành nô giỡn dưới ánh trăng thượng tuần làm mặt biển sáng lên như dát vàng. Chợt có hai người đàn ông bước tới. Tarzan đứng khuất sau chiếc thuyền cao su nên hai người đàn ông ấy không biết có chàng ở đó. Khi hai người đi ngang qua, chàng nghe thấy một đoạn đối thoại rất lạ tai. Chàng tò mò, bước lại gần hai người.

Hình như hai người đang chuẩn bị làm một việc gì đó quan trọng. Nghe một lát, Tarzan nhận ra giọng nói của Rôcốp và bạn hắn là Páplôvích. Chàng nghe được một vài lời đứt đoạn: "Nếu nó mở mồm kêu cứu, mày phải bịt lại, hoặc là..."

Cảm thấy có chuyện không bình thường, Tarzan quyết định theo dõi hai gã này. Chàng đi theo chúng tới phòng ăn. Tới đó, hai gã đàn ông dừng lại nhìn qua khe cửa. Hình như chúng muốn kiểm tra xem người mà chúng theo dõi có ở trong phòng ăn hay không. Từ phòng ăn, chúng tiến về phía những buồng ngủ hạng nhất của con tàu. Khu buồng ngủ này rất khó ẩn nấp, nhưng đối với Tarzan chuyện đó chỉ như một trò chơi. Khi hai kẻ gian dừng lại trước tấm cánh cửa bóng loáng, Tác dăng luồn ngay vào bóng tối cầu thang, chỉ cách chúng vài bước.

Hai gã đàn ông gõ cửa buồng. Đáp lại tiếng gõ, một giọng phụ nữ nói tiếng Pháp vang lên:

- Ai đấy?

- Tôi đây mà, Nicôlai đây - Rôcốp trả lời - Tôi có thể vào được không?

- Vì sao cậu cứ theo đuổi tôi mãi thế? Nicôlai! - Giọng con gái trả lời vọng qua bức tường mỏng - Tôi có bao giờ làm phiền cậu đâu?

- Dậy mở cửa ra, Ônga! - Gã đàn ông giục giã, nhưng có phần ôn hòa - Tôi chỉ muốn nói với bà vài câu thôi. Tôi không làm phiền bà lâu đâu. Thậm chí tôi sẽ không bước qua ngưỡng cửa. Nhưng tôi không thể gào lên với bà qua cánh cửa kín mít thế này.

Tarzan nghe thấy tiếng vụn quả đấm cánh cửa. Chàng nhô mình ra khỏi chỗ nấp để nhìn cho rõ mọi chuyện khi cánh cửa mở ra. Chàng chợt nhớ tới câu nói mà chàng nghe được ở phía mũi tàu: "Nếu nó mở mồm kêu cứu, mày phải bịt..."

Rôcốp đang đứng trên bậc cửa. Còn Páplôvích thì áp mình vào tường. Cửa vừa mở, Rôcốp đã lọt vào phòng. Hắn dựa lưng vào tường, nói chuyện với người phụ nữ mà Tarzan không nhìn rõ mặt. Hai người nói chuyện với nhau nho nhỏ nhưng cũng đủ cho Tarzan phân biệt được từng lời.

- Không được, Nicôlai! - Người phụ nữ nhắc - Vô nghĩa thôi. Nếu cậu thích thì cậu cứ việc đe dọa, nhưng tôi không thể làm theo ý cậu. Cậu đi đi! Tôi van cậu đấy. Cậu không được phép làm

điều đó! Mà cậu đã hứa với tôi là không bước vào phòng cơ mà.

- Thôi được, được rồi, Ông! Tôi không vào nữa, nhưng nếu tôi bước ra ngoài, bà sẽ ân hận vì không chịu làm theo ý muốn của tôi. Đằng nào thì mọi việc cũng xảy ra theo ý thích của tôi. Tốt hơn hết là đừng để tôi mệt nhọc và tốn nhiều thời gian.

- Không bao giờ! Nicôlai! - Tiếng người phụ nữ gất lên, rất kiên quyết.

Đúng lúc đó Tarzan thấy Rôcốp quay mặt ra hiệu cho Páplôvích. Kẻ tòng phạm được lệnh liền nhảy vào phòng, vượt qua mặt Rôcốp. Rôcốp lùi ra khỏi phòng, đóng chặt cửa lại. Tarzan nghe thấy tiếng ổ khóa vang lên lách cách. Rôcốp bước ra ngoài nhưng vẫn đứng áp tai vào cánh cửa. Hắn muốn nghe rõ tiếng người bên trong. Khuôn mặt béo tốt của gã giãn ra với một nụ cười hiểm độc. Tarzan nghe thấy tiếng phụ nữ vang lên thống thiết, đòi vị khách không mời mà đến hãy rời khỏi buồng.

- Tôi sẽ gọi chồng tôi - Cô gái kêu lên - với các ông, chồng tôi sẽ không biết do dự điều gì đâu.

Xuyên qua bức tường mỏng, vọng ra tiếng cười khô khốc và trâng tráo của Páplôvích.

- Không cần gọi! Ông ta sẽ tự đến - Páplôvích nói - Đúng ra là viên thuyền trưởng sẽ báo cho đức ông chồng của cô biết là cô đã quyến rũ một người đàn ông không hề quen biết vào buồng ngủ.

- Không bao giờ! - Cô gái kêu lên - Chồng tôi thừa biết các người.

- Tất nhiên là chồng cô biết tôi rất rõ. Nhưng thuyền trưởng và mọi người trên tàu không biết tôi là ai. Cánh nhà báo lại càng không biết tôi. Mà cánh nhà báo thì lúc nào cũng thích nghe những chuyện giật gân như chuyện của hai ta. Thế là vài ngày sau, trong bữa ăn sáng, bạn bè và những người quen biết nữ bá tước sẽ đọc đi đọc lại bài báo sốt dẻo. Hôm nay là thứ ba, chỉ sáng thứ sáu là báo chí sẽ tung ra chuyện này. Đối với bạn bè của cô thì họ sẽ thú vị nhất khi biết rằng người đàn ông mà cô đã quyến rũ vào buồng ngủ lại là một gã đầy tớ người Nga - một kẻ hầu phòng cho ông em quý phái của cô. Tôi phải nói thế cho rõ.

- Alécxây Páplôvích! - Giọng cô gái vang lên gay gắt, không hề sợ hãi - Ông là một thằng hèn! Nếu bây giờ tôi nói nhỏ vào tai ông tên một người đàn ông, chắc ông biết thảm họa nào sẽ đến với ông. Hãy ra khỏi phòng tôi ngay! Càng nhanh càng tốt. Từ nay đừng có đến quấy rầy tôi nữa!

Căn buồng trở nên im lặng. Tarzan tưởng tượng ngay ra cảnh người đàn bà ấy đang thì thầm nói vào tai Páplôvích tên một người đàn ông nào đó. Nhưng ngay sau đó, trong phòng vang lên tiếng chửi rủa, la hét và tiếng chần đệm xê dịch. Rồi tiếng đàn bà la hét đột nhiên im bật.

Tarzan nhảy ra khỏi bóng tối. Rôcốp đang đứng ngoài cửa, trông thấy Tarzan hắn liền hoảng hốt bỏ chạy. Nhưng Tarzan đã chộp lấy cổ áo hắn, kéo ngược trở lại. Cả hai không nói một câu. Cả hai đều biết rằng trong căn buồng đang xảy ra một chuyện bí ối.

Chẳng thèm nói với Rôcốp một câu, Tarzan dùng bả vai vạm vỡ của mình đẩy tung cánh cửa. Trong khi đó, Rôcốp vẫn bị Tarzan nắm chặt cổ áo, kéo xềnh xệch vào trong phòng. Người đàn bà trẻ tuổi đang bị đè trên ghế đi vắng, Páplôvích đang tì cả hai gối lên ngực cô ta, xiết tay bóp cổ. Đôi bàn tay yếu ớt của nạn nhân đập chới với vào mặt Páplôvích mấy cái rồi buông xuống,

bất lực. Nạn nhân chỉ còn biết quằn quại dưới đôi bàn tay của hắn đang xiết chặt vào cổ họng cô.

Tiếng cánh cửa bung ra làm Páplôvích phải dừng tay. Hắn đứng dậy, nhìn Tarzan bằng đôi mắt của loài bò tót. Cô gái cố gắng gượng dậy khỏi ghế, hai tay ôm lấy cổ, thở từng hơi đứt đoạn. Mặc dù tóc tai rối bời, da mặt tụ máu, cô gái vẫn cố gắng ngẩng lên nhìn Tarzan. Chàng trai lập tức nhận ra nạn nhân tả tơi này chính là người phụ nữ trẻ đẹp đã có lần nhìn trộm chàng.

- Thế này là thế nào? Tarzan quay sang hỏi Rôcốp. Chàng biết rằng chính hắn là kẻ đã bày kế bức hiếp trong phòng này. Mặt Rôcốp nhăn nhúm vì tức tối.

- Tôi yêu cầu hãy báo cho mọi người biết! - Tarzan ra lệnh - hoặc là gọi một sĩ quan nào đó. Chuyện này thật quá đáng.

- Không, không! - Cô gái kêu lên hoảng hốt, ngồi nhồm ngay dậy - tôi van anh, đừng làm thế! Tôi hoàn toàn không bị cưỡng bức. Tôi chỉ giận người này thôi. Anh ta đã không kiềm chế được bản thân. Tất cả chỉ có thể thôi. Tôi muốn chấm dứt toàn bộ câu chuyện ở đây.

Giọng cô gái vang lên thống thiết. Tarzan cảm thấy rằng mình cũng không thể thúc giục mọi người phải làm theo ý mình được nữa. Mặc dù vậy Tarzan vẫn cảm thấy rằng trong chuyện này những người chỉ huy con tàu phải được biết.

- Tức là các vị không muốn tôi làm gì thêm nữa phải không? - Tarzan hỏi lại.

- Không, tôi xin anh! - Cô gái trả lời vội vã.

Tác dăng trông thấy trên môi Rôcốp thoáng một nụ cười nhạo báng và đắc thắng. Người đàn bà này rõ ràng là rất sợ hai tên hung thủ nên không dám nói thật mọi chuyện trước mặt chúng.

- Thế thì chẳng còn việc gì, - Tarzan nói - ngoài việc chiều theo ý bà - Quay sang Rôcốp, Tarzan nói tiếp - Tôi sẽ theo dõi bọn ông từ giờ phút này cho tới khi con tàu kết thúc cuộc hành trình. Nếu như tôi biết có chuyện gì xảy ra với người phụ nữ trẻ này, dù là chuyện nhỏ, các ông sẽ chịu trách nhiệm trước tôi. Hãy nhớ là khi đó các ông sẽ chẳng cảm thấy dễ chịu chút nào đâu. Còn bây giờ thì... ra ngoài ngay!

Tarzan quát rồi chộp cổ hai gã đàn ông, đẩy ra ngoài hành lang. Một lát sau Tarzan quay lại căn phòng. Cô gái ngồi, nhìn anh rất hoang mang.

- Thưa bà! Bà hãy vui lòng đặt niềm tin cậy vào tôi. Nếu như hai kẻ khốn nạn đó còn quấy rầy bà, bà hãy báo ngay cho tôi biết.

- Ô, thưa ông! - Cô gái nói - tôi xin lỗi, vì cứu tôi mà ông đã phải can dự vào một chuyện chẳng lấy gì làm dễ chịu. Thực ra ông đã giành về phần mình những kẻ thù độc ác, xưa nay chưa biết dừng tay trước một chuyện gì. Trước ông chúng phải kiềm chế lòng căm thù tàn bạo. Nhưng từ nay ông phải hết sức thận trọng giữ mình, thưa ông...

- Xin lỗi madam, tên tôi là Tarzan.

- Vâng, thưa ông Tarzan. Tôi xin được nói tiếp. Tôi không muốn các sĩ quan trên tàu biết chuyện vừa rồi. Nhưng ông đừng nghĩ rằng tôi không hề động lòng trước hành động hiệp sĩ của ông. Thôi, chúc ông ngủ ngon, ông Tarzan! Không bao giờ tôi quên được ông đâu.

Cô gái nở nụ cười tươi tắn, lộ hàm răng trắng như ngọc. Cô khẽ cúi đầu xúc động, tiễn Tarzan ra cửa. Chúc cô gái ngủ ngon. Tarzan bước ra boong tàu. Chàng cảm thấy rất kỳ cục. Có lẽ trên con tàu này chỉ có hai người - Bá tước Đơ Côngđơ và người phụ nữ trẻ đẹp vừa rồi là hai người duy nhất cam chịu để cho Rôcốp và bạn hắn hành hạ mà không dám tố giác chúng trước các nhà chức trách.

Trong đêm ấy, trước khi trở về căn buồng của mình, Tarzan nghĩ tới người phụ nữ trẻ duyên dáng mà mình vừa cứu. Chàng đã bước vào cuộc sống của cô ta trong một hoàn cảnh mới kỳ quái làm sao! Chàng giật mình nhớ ra là cho tới giờ, ngay cả tên cô chàng cũng không biết. Chàng biết rằng cô đã có chồng. Bằng chứng là chiếc nhẫn vàng xinh xinh vui mắt cô đeo ở bên tay trái. Vậy thì chồng cô là ai? Chàng hơi băn khoăn.

Suốt thời gian sau đó, Tarzan không trông thấy cô gái lẫn bá tước Đơ Côngđơ đâu cả. Mãi tới ngày cuối cùng, chàng mới gặp mặt cô gái. Chàng và cô vô tình gặp nhau trên khoang hóng mát. Hai người ngồi trên hai chiếc giường xếp, đối mặt với nhau. Cô gái chào Tarzan bằng một nụ cười thân ái. Chỉ một lát sau, câu chuyện của hai người đã bắt vào sự kiện trong phòng cô trước đó. Tuy vậy trong câu chuyện, cô cố gắng giữ gìn để Tarzan không hỏi đến quan hệ quen biết giữa cô với Rôcốp và Páplôvích.

- Tôi tin rằng ông không có những ý nghĩ xấu về tôi, đúng không ông? - Cô gái nói - Đừng nghĩ xấu về tôi sau câu chuyện bất hạnh tối thứ ba hôm ấy. Từ ngày đó, tôi đã chịu đựng quá nhiều. Còn hôm nay là lần đầu tiên tôi lấy can đảm bước ra khỏi phòng. Tôi cảm thấy rất xấu hổ... - Cô nói một cách giản dị.

- Chẳng có ai đi trách bà về chuyện đó đâu - Tarzan đáp lại - Tôi đã gặp hai kẻ du thủ du thực đó một lần trong phòng ăn, trước hôm chúng xông vào phòng của bà. Vừa trông thấy bộ dạng của chúng, lập tức tôi nghĩ rằng đây là hiện thân của cái ác, rằng chúng đã bỏ lại sau chân mình biết bao nạn nhân vô tội, chúng là loại người dường như sinh ra để căm thù tất cả những gì tốt đẹp và cao thượng trong cuộc đời này.

- Những điều ông nói mới rõ ràng, trong sáng làm sao! Tôi không nghĩ rằng ông lại nhìn nhận mọi sự việc giản dị và minh bạch đến thế! - Cô gái thốt lên với nụ cười ngỡ ngàng - Tôi đã nghe câu chuyện xảy ra trong phòng ăn, giữa những người chơi bài... Chồng tôi đã kể cho tôi nghe chuyện đó, đặc biệt là về sức mạnh và lòng can đảm của "Ngài Tarzan". Chồng tôi biết ơn ông nhiều lắm.

- Đây là chồng của bà? - Tarzan ngạc nhiên.

- Vâng, đúng thế. Còn tôi là nữ bá tước Đơ Côngđơ.

- Vậy thì tôi đã được trả ơn quá nhiều rồi, thưa bà! Bởi vì tôi lấy làm hân hạnh khi đã bảo vệ được phu nhân của bá tước.

- Tôi chịu ơn ông tới mức nếu như đã trả ơn xong hoàn toàn cho ông tôi sẽ rất buồn. Tôi thích sự dửng dưng. Nhưng tôi xin ông, đừng vì thế mà ông tìm cách đi quá sâu vào tâm hồn và trí nhớ của tôi! - Cô gái nở nụ cười dí dỏm và tươi tắn. Nụ cười đẹp tới mức Tarzan cảm thấy lúc đó chàng có đủ sức mạnh để bước vào bất cứ công chuyện gì phiêu lưu nguy hiểm trên đời.

Những ngày sau đó, trên bến cảng, Tarzan gần như không gặp được cô gái. Nhưng chàng không

thể nào quên được đôi mắt xanh thắm của cô trong buổi trò chuyện ở khoang tàu hóng mát. Chàng đã nói với cô biết bao là chuyện! Và tình bạn của hai người đã nảy sinh ngay giữa đại dương. Nhưng phải chăng mối tình biển cả đó cũng từ giã đại dương khi con tàu cập bến? Tarzan bâng khuâng tự hỏi có bao giờ mình gặp lại cô gái ấy nữa không?

Chương 3: Chuyện Rắc Rối Ở Phố Maule

Sau khi tới Pari, Tarzan tìm đến Ácnốt, người bạn cũ của mình. Vừa gặp, viên trung úy đã trách mắng Tarzan vì tội từ chối tước hiệu và tài sản mà hàng hoàn toàn có quyền thừa kế từ người cha quá cố của mình.

- Đừng có lẩn thẩn, ông bạn ạ! - Ácnốt nói rất gay gắt - Cậu không chỉ từ bỏ của cải, địa vị mà còn đánh mất một cơ hội để chứng minh cho mọi người biết rằng dưới làn da của cậu là dòng máu của một dòng họ quý tộc nước Anh, chứ không phải là dòng máu của một loài vượn hoang dã. Tôi không hiểu mọi người có tin như vậy không, nhất là cô Potorôva. Thậm chí cả tôi cũng có lúc không tin như vậy. Đó là lúc tôi và cậu còn ở trong rừng châu Phi. Tôi đã trông thấy cậu nhai thịt sống xé ra từ những con mồi. Đôi quai hàm cậu bành ra nghiền thịt tươi đỏ lòm chằng khác gì bộ quai hàm sư tử. Rồi cậu còn chùi bàn tay đầy máu vào đùi. Những hình ảnh đó là những chứng cứ cự tuyệt nguồn gốc loài người của cậu. Lúc đó tôi cũng tin rằng vượn cái Kala chính là mẹ đẻ của cậu. Còn bây giờ, mọi việc đã rõ ràng. Cuốn nhật ký của huân tước Grâyxtâu ghi rất rõ về số phận bất hạnh của vợ chồng ông trên bờ biển châu Phi, về niềm vui đón đứa trẻ ra đời. Những vân tay hồi bé của cậu còn in hằn trên trang nhật ký! Thật không thể tin nổi cậu! Chẳng lẽ cậu thích làm một người không tài sản, một người không tên hay sao?

- Tôi không cần cái tên nào ngoài cái tên Tarzan - Chàng trai trả lời rất giản dị - Còn về chuyện tài sản trang trại, lâu đài thì ông nhớ là không bao giờ tôi để ý đến. Còn bây giờ mong muốn đầu tiên và cũng là duy nhất của tôi là vì tình bạn vô tư và cao cả, ông hãy tìm cho tôi một nghề nghiệp nào đó!

- Nghề nghiệp? - Ácnốt bật cười - Tôi chẳng bao giờ nghĩ đến điều đó. Tôi đã nói với cậu rồi, Tarzan mến yêu của tôi! Cậu còn nhớ không? Tôi có một tài sản tương đối, đủ cho hai chục người. Một nửa là của cậu. Nếu như tôi hiến dâng toàn bộ tài sản cho cậu thì có lẽ nó cũng chỉ bằng một phần mười cái giá của tình bạn chúng ta thôi. Làm sao tôi trả được cái ơn cứu sống của cậu trong rừng già. Tôi không bao giờ quên, bạn ạ! Không có bạn, không có lòng dũng cảm tuyệt vời của bạn, tôi đã chết bên chiếc cọc hành hình trong làng ăn thịt người. Tôi vẫn còn nhớ y nguyên những ngày nằm trong lều cỏ của bạn. Nhờ sự săn sóc hết lòng của bạn mà tôi như người đã lột xác, không còn dấu vết của những vết thương đâm chém nham nhở khắp mình. Mãi tới sau này, tôi mới ý thức được rằng, việc bạn phải ở lại chăm sóc tôi giữa rừng là một khổ tâm với bạn. Bạn ở lại cùng tôi giữa rừng, nhưng thực ra lòng bạn lại hướng về bờ biển, hướng về Potorova. Cho tận đến ngày bạn và tôi tới bờ biển, biết rằng Potorova của bạn đã ra đi, thì quả thực tôi vẫn không hiểu vì sao bạn lại vất vả vì tôi, vì một người mà khi ấy với bạn là hoàn toàn xa lạ. Điều đó chỉ có thể giải thích bằng quy luật của tâm hồn, tức là bằng tình yêu thương đồng loại. Cho nên, Tarzan ạ! Tôi không bao giờ có ý định đền ơn bạn bằng tiền... Chúng ta là bạn của nhau. Chúng ta có những suy nghĩ giống nhau và tôi rất khâm phục bạn. Tiền bạc không thể đồng hành cùng tình bạn.

- Thôi được rồi! - Tarzan cười vui vẻ - chúng ta sẽ không cãi nhau về chuyện đồng tiền nữa. Nhưng tôi muốn sống thì tôi phải có tiền. Tôi thích làm việc gì đó. Cho nên để chứng minh tốt nhất cho tình bạn của mình, ông hãy tìm cho tôi một nghề nào đó. Tôi có thể chết vì ăn không

ngôi rồi. Còn về chuyện thừa kế tài sản, tước danh thì... hiện nay đang thuộc về một người rất tốt. Clayton không có lỗi trong chuyện tôi mất quyền thừa kế. Anh ta hoàn toàn tin rằng mình là huân tước Grâyxtâu. Anh ta có tất cả những phẩm giá của một huân tước nước Anh và có nhiều khả năng hơn cái người đã sinh ra và lớn lên giữa rừng già châu Phi. Tôi thì may chăng mới đi được nửa quãng đường để đến với cuộc sống văn minh. Khi tôi nổi cáu, đỏ mặt lên thì toàn bộ phản xạ bản năng của loài ác thú trong tôi nổi lên còn mạnh hơn cái mà loài người gọi là đạo đức. Những thứ xoay quanh phép lịch sự, tôi vẫn chưa "tiêu hóa" được. Hơn nữa, nếu tôi tuyên bố trước pháp luật rằng tôi mới là huân tước Grâyxtâu thì Gian Potorova sẽ mất cả tài sản lẫn tước danh. Những thứ đó sẽ rất cần cho cuộc sống vợ chồng của cô ấy và cho Clayton. Vì vậy tôi không làm điều đó, Pôn ạ! Chẳng lẽ lại...?

Tarzan ngừng lại một lát. Rồi không đợi Ácnốt trả lời, chàng nói tiếp:

- Còn chuyện lai lịch, xuất xứ của tôi thì có gì quan trọng đâu. Tôi nghĩ rằng cái hang của con khỉ và tòa lâu đài của một huân tước giá trị như nhau. Mỗi loài có một cuộc sống riêng, niềm vui riêng. Cái có ý nghĩa với loài người thì lại vô nghĩa với loài vật. Tôi cảm thấy hài lòng khi nghĩ rằng Kala là mẹ tôi. Nếu như tôi xóa được trong đầu cái cảnh tượng một thiếu phụ người Anh bất hạnh tắt thở khi tôi mới ba tháng tuổi thì lòng tôi hoàn toàn thanh thản. Kala bao giờ cũng yêu thương tôi. Thương yêu theo kiểu thú rừng. Một tình thương mạnh mẽ và dữ dội. Khi bà mẹ đẻ đích thực của tôi qua đời, tôi đã từng cảm thấy rất kiêu hãnh và hạnh phúc trong vòng tay của mẹ Kala. Kala đã đánh nhau với tất cả các loài thú kể cả với những con vượn cùng bộ lạc để bảo vệ tôi. Kala che chở cho tôi và bảo vệ quyền làm mẹ của mình. Tôi đã hiểu thế nào là tình yêu của người mẹ. Tôi rất yêu Kala. Pôn ạ! Tôi thương Kala biết bao khi mũi tên độc của một chiến binh bộ lạc Bônga làm Kala gãy giữa, qua đời. Chuyện đó xảy ra khi tôi còn là một chàng trai mới lớn. Nhưng tôi vẫn còn nhớ tôi lăn xả vào xác Kala và khóc như một đứa con trước cái chết bất ngờ của mẹ, Pôn ạ! Đối với Pôn, Kala chỉ là một con vượn già bản thủ. Nhưng với tôi thì Kala rất đẹp. Hóa ra tình yêu có thể làm cho con người ta thay đổi cách nhìn. Tình yêu có thể sáng tạo lại những thứ mà người ta yêu. Cho nên tôi hoàn toàn yên tâm nếu như tôi vẫn là con trai của một con vượn cái.

- Bạn càng trung thành với ký ức tuổi thơ bao nhiêu, tôi càng quý bạn bấy nhiêu! - Ácnốt nói - Nhưng đã đến lúc bạn phải công bố sự thật nguồn gốc của mình rồi. Bạn hãy nhớ lời tôi. Càng công bố muộn thì càng khó khăn, bất lợi. Bạn phải nhớ rằng giáo sư Poto và ông Philanđơ là hai người duy nhất biết và chứng minh được rằng, bộ xương nhỏ nằm trong nôi, cạnh xương cốt cha mẹ bạn là bộ xương của một chú vượn con, chứ không phải là... xương bạn. Họ là những người làm chứng rất quan trọng. Mà hai cụ đó già lắm rồi, có thể mỗi ngày một kém minh mẫn. Và biết đâu, khi Potorova biết sự thật ấy, cô ta sẽ từ bỏ lời hứa hôn với Clayton? Tôi nghĩ rằng, càng ngày bạn càng khó mà lấy lại được danh vị, trang trại, lẫn người con gái mình yêu, Tarzan ạ! Bạn có tính tới chuyện đó một cách thật sự nghiêm túc không?

Tarzan lắc đầu:

- Bạn không biết Potorova, - Dừng lại trong giây lát để suy nghĩ, Tarzan nói tiếp - Có lẽ Clayton càng bất hạnh thì Potorova càng gắn bó với anh ta. Potorova sinh ra từ một dòng họ Igiăng. Mà người Igiăng thì rất tự hào về đức tính chung thủy của phụ nữ dân tộc mình.

o O o

Những tuần lễ tiếp theo ở Pari đã đem lại cho Tarzan nhiều hiểu biết mới. Ban ngày, Tarzan đi đọc sách ở các thư viện và xem các viện bảo tàng mỹ thuật. Chàng trở thành một độc giả mê sách. Sách vở, nghệ thuật như những người bạn nhiệt tình dẫn dắt chàng bước vào thiên đường văn hóa và đưa chàng tới những chân trời trí thức mới. Đôi lúc chàng cũng có cảm giác thất vọng. Bởi vì càng đọc nhiều, chàng càng có ý nghĩ buồn bã là dù có suốt đời hiến mình cho việc đọc sách và nghiên cứu, chàng cũng không thể lấp đầy được những lỗ hổng trong tri thức của mình. Chàng thấy rằng cũng như mọi người, chàng không thể đi tới tận cùng của sự hiểu biết.

Chàng thường ngồi tự học trong thư viện từ sáng đến tận chiều. Buổi tối thì nghỉ ngơi, giải trí. Trong chuyện vui chơi tiêu khiển thì Pari quả là thành phố có khả năng thỏa mãn tất cả mọi người. Thỉnh thoảng chàng cũng hút thuốc và uống rượu. Chàng nghĩ rằng mình đang thâm nhập vào cuộc sống văn minh nên cần phải biết và nắm trãi tất cả những gì mà mỗi con người bình thường đều biết và nắm trãi. Cuộc sống thật mới lạ và quyến rũ. Nhờ học tập, nghiên cứu và những trò tiêu khiển, nhiều khi chàng quên được quá khứ và không cần băn khoăn nghĩ ngợi về tương lai.

Một buổi tối chàng đi xem hòa nhạc. Đang ngồi trong phòng hòa nhạc, uống rượu apsin và thưởng thức những vũ điệu tuyệt vời của một nghệ sĩ người Nga, chàng cảm thấy có đôi mắt màu đen nhìn mình. Chàng chưa kịp nhìn kỹ thì người đàn ông nhìn chàng đã quay đi và biến mất trong đám đông. Chàng nhớ ra là đã gặp cái nhìn này ở một nơi nào đó rồi và cái nhìn đó không thể là một cái nhìn vô tình. Một lúc sau, chàng có cảm giác mình đang bị theo dõi. Nhờ thứ phản xạ mà cuộc sống hoang dã giữa bầy thú tạo ra ở chàng, chàng bất ngờ quay ngoặt lại và bắt gặp ánh mắt của kẻ nhìn trộm. Phản xạ của chàng khiến kẻ theo dõi phải kinh ngạc.

Buổi hòa nhạc kết thúc. Tarzan gần như quên chuyện đó. Vì vậy khi bước ra khỏi phòng, chàng không nhận ra một người đàn ông có nước da màu nâu đang đứng nấp trong bóng tối ở hành lang đối diện.

Khi chàng lên đường về nhà, người đàn ông theo dõi chàng liền chạy vượt lên phía trước.

o O o

Tarzan rất thích đi xuyên qua phố Maule. Đường phố này vừa vắng người vừa tăm tối. Nhưng chính vì vậy mà đi qua đó, Tarzan thường nhớ tới những cánh rừng già thân thuộc của mình. Chàng không thích những đại lộ đông đúc, ồn ào. Những ai đã biết Pari, người đó thường đi vòng, tránh xa cái đường phố yên lặng và bí hiểm này. Còn ai không thuộc đường Pari thì khi hỏi cảnh sát, cảnh sát cũng không muốn chỉ đường qua lối đó. Chẳng có phố nào ở Pari như phố Maule, một đường phố tối tăm và nguy hiểm.

Đêm hôm đó Tarzan lại đi trên phố Maule. Chàng đi dưới bóng những ngôi nhà cũ kỹ, bắn thủ ven đường. Bỗng chàng nghe thấy có tiếng người thét, rồi có tiếng kêu cứu từ tầng hai của dãy nhà trước mặt. Tiếng kêu vọng tới rõ ràng là giọng phụ nữ. Khi tiếng kêu vừa vang lên, Tarzan đã phóng mình vào ngõ tối, chạy vượt lên cầu thang, đến nơi có người kêu cứu. Tới cuối hành lang tầng hai chàng trông thấy một cánh cửa mở nửa chừng. Tiếng kêu phát ra từ đó. Trong phút chốc, Tarzan đã đứng giữa căn phòng. Từ phía trên lò sưởi, ánh sáng nhợt nhạt của ngọn đèn dầu đổ xuống thân hình những người có diện mạo rất khả nghi. Ngoài người đàn bà chừng ba mươi tuổi, tất cả số còn lại đều là đàn ông. Khuôn mặt người đàn bà lộ rõ một cuộc sống phóng đảng, nhưng vẫn còn sót những dấu vết của một thời xuân sắc. Bị ấn vào tường, người

đàn bà đang ôm lấy cổ mình.

- Ngài cứu tôi với! - Người đàn bà kêu lên khi trông thấy Tarzan - Họ định giết tôi.

Tarzan quay sang phía những người đàn ông. Khuôn mặt những người này trông thật ngang ngạnh, thuộc kiểu mặt những tên tù thường phạm. Tarzan ngạc nhiên không hiểu vì sao bọn này không bỏ chạy. Có tiếng động phía sau lưng buộc chàng phải quay lại.

Chàng không giấu được sự kinh ngạc. Trước mắt chàng là Rôcốp - kẻ đã theo dõi chàng trong phòng hòa nhạc. Bên cạnh Rôcốp là một gã đàn ông khổng lồ. Gã đi vòng về phía sau lưng Tarzan, tay vung một khúc gậy nặng. Khi bọn hung thủ thấy Tarzan đã quan sát được tất cả gian phòng, chúng nhất loạt xông vào chàng. Một vài đứa rút dao găm, một vài đứa chộp lấy ghế. Gã đàn ông vạm vỡ quật chiếc gậy xuống. Cú đập có thể làm vỡ sọ Tarzan. Những vói phản xạ thông minh nhanh nhẹn và bộ cơ bắp rắn như thép của Tarzan đã không cho lũ đàn ông Anhđiêng Pari này thực hiện được ý định. Tarzan chọn ngay đối thủ nặng cân nhất để tấn công. Đó là gã khổng lồ cầm gậy. Chàng né mình tránh đường gậy và vòng cánh tay lấy đã đâm vào quai hàm đối thủ số 1 này. Cú đâm mạnh tới mức gã khổng lồ vật xuống đất bất tỉnh.

Không kịp nhìn đối thủ bị hạ gục, Tarzan lao vào tấn công số còn lại. Thật là một màn kịch rừng rợn. Lớp vỏ mong manh của văn minh xã hội trong con người Tarzan đã vỡ tan tành. Trong phút chốc mùi kẻ khốn nạn phải đối mặt với một con sư tử hung bạo. Bọn chúng mỗi lúc một cảm thấy đại đột vì đã trót sa vào một cuộc chiến đấu vô vọng.

Bên ngoài, cuối hành lang, Rôcốp ung dung đứng chờ cuộc chiến trong phòng kết thúc. Hắn tin rằng trước khi hắn bước vào phòng, mọi việc phải xong xuôi, nghĩa là Tarzan phải bị giết chết. Người đàn bà cũng đứng bên ngoài, đứng cái chỗ mà Tarzan đã đứng và lần đầu tiên trông thấy chị ta. Khuôn mặt người đàn bà đã thay đổi hẳn. Thay cho sự sợ hãi ban đầu, bây giờ thị có vẻ rất hài lòng vì nhiệm vụ đã hoàn thành.

Trong phòng, thảm họa đang nổ xuống đầu bọn đàn ông. Điều đó cũng không có gì lạ. Chàng trai tuần tú lịch sự của nước Anh đã thực sự biến thành vị thần Báo thù. Mất hết vẻ nhút nhát e dè trước người lạ lâu nay, Tarzan hiện ra như thần Hécquyn nổi giận.

- Lạy Chúa! - Mụ đàn bà gọi Rô cốp - Hình như hắn là một con thú, chứ không phải là người.

Đúng như vậy! Lúc này, những chiếc răng chắc khỏe của chàng trai đang nhe ra trắng ớn, cắn vào cổ họng một đối thủ. Không còn giữ gìn gì nữa, Tarzan dùng hết mọi cách để tấn công, kể cả những cách tấn công mà chàng học được của hổ báo, đười ươi khi còn sống với bộ lạc vượn Ketchac. Chàng lỏng lộn, tả xung hữu đột trong phòng. Những cú nhảy vô mỗi kinh khủng của chàng khiến cho người đàn bà lạnh gáy. Thị nhớ ngay tới con hổ trong vườn bách thú.

Thét lên vì đau đớn, lũ đàn ông tìm mọi cách thoát ra ngoài. Vừa trông thấy một người mình mẩy đầm máu, áo quần tả tơi lao ra khỏi cửa, Rôcốp giật mình. Người đó không phải là Tarzan. Rôcốp vẫn đinh ninh rằng sáng ngày mai người ta sẽ phát hiện ra xác Tarzan - một người ngoại quốc chết trong phòng. Còn lúc này, kẻ ôm đầu máu chạy trốn ra khỏi phòng lại là đồng bọn của Rôcốp. Rôcốp liền chạy ra đường phố. Vào trong một quán trọ gần nhất, Rôcốp báo cho cảnh sát biết rằng có một người đàn ông lạ mặt đang giết người trên tầng hai, số nhà 17 phố Maule.

Khi cảnh sát phóng xe tới nơi, họ trông thấy một cảnh tượng lạ lùng: Ba người đàn ông đang nằm thở thoi thóp trên sàn nhà. Một người đàn bà mặt mũi khiếp đảm đang nằm trên giường hai tay ôm lấy mặt. Đứng sừng sững giữa phòng là một chàng trai cao lớn, quần áo rất lịch sự, hợp mốt. Chàng ta đứng thủ thế, chờ trận chiến đấu tiếp tục. Bởi vì nghe tiếng chân cảnh sát rầm rập trên cầu thang bên ngoài, chàng nghĩ rằng kẻ thù đang kéo đến tiếp viện.

Nhưng khi bước hẳn vào phòng, tốp cảnh sát mới nhận ra họ đã nhìn nhầm. Người đứng giữa phòng không phải là một trang công tử. Đúng ra, đó là một con sư tử đực với đôi mắt ánh lên màu thép xám. Ánh mắt lóe lên man dại dưới đôi lông mày rậm nhú chặt. Tarzan đứng giữa đám cảnh sát như một con thú bị đám người thợ săn bao vây. Chàng chờ đợi đợt tấn công mới của kẻ thù. Cơ thể chàng co lại, rắn đanh, trong tư thế của một con báo chuẩn bị vồ mồi.

- Có chuyện gì xảy ra thế này? - Một viên cảnh sát lên tiếng hỏi.

Khi đã nhận ra tình thế mới, Tarzan thả lỏng người, bình tĩnh trở lại. Chàng nói vắn tắt cho cảnh sát biết chuyện gì đã xảy ra và quay sang người đàn bà, chờ xác nhận sự thật. Nhưng chàng cũng sờ vì câu trả lời của thị:

- Hẳn nói dối! - Người đàn bà kêu lên the thé và quay sang nhóm cảnh sát - Hẳn ngang nhiên đột nhập vào phòng tôi, khi tôi đang ngủ một mình. Tôi bắt hẳn phải đi ra nhưng hẳn định giết tôi. Nếu không có những người này nghe thấy tôi kêu cứu, chạy đến thì tôi đã chết trong tay hẳn rồi. Thưa các ngài sĩ quan, hẳn là một thằng điên! May mà hẳn không có vũ khí, nếu có, hẳn đã giết hết mọi người bảo vệ tôi rồi.

Thật quá sức tưởng tượng! Nghe lời người đàn bà, Tarzan lặng đi không biết nói gì. Những người hành pháp cũng nghi ngờ giọng lưỡi của người đàn bà. Bởi vì mục cũng như lũ đàn ông "bảo vệ" mục từ lâu họ đã nhắm mắt. Phiền một nỗi, họ chỉ là cảnh sát chứ không phải nhân viên tòa án. Vì vậy họ quyết định bắt giữ tất cả những người có mặt trong phòng. Còn chuyện phân xử trắng đen thì đã có các nhà chức trách khác. Tuy nhiên, họ thông báo quyết định đó cho Tarzan một cách khá lịch sự. Sau đó họ bắt giữ chàng.

- Tôi chẳng có tội gì cả! - Tarzan nói rất bình thản - Tôi chỉ cố gắng tự vệ. Tôi không hiểu vì sao người phụ nữ này lại nói dối các ông. Chẳng có lý do gì để bà ta căm thù tôi. Trước khi nghe tiếng kêu cứu của bà ta và tôi chạy đến thì tôi chưa hề gặp bà ta lần nào.

- Ông đi đi! - Một viên cảnh sát ra lệnh nho nhỏ - Quan tòa sẽ nghe ông trình bày cụ thể.

Viên cảnh sát nói rồi tiến lại gần Tarzan, đưa tay vỗ vai chàng. Nhưng bàn tay chưa chạm vai Tarzan, viên cảnh sát đã ngã quay đơ vào góc phòng. Mấy viên cảnh sát còn lại liền nhảy xổ vào người Tarzan. Nhưng tất cả đều bị bật tung lên khỏi sàn nhà. Sự việc diễn ra nhanh tới mức họ không đủ thời gian sờ tay vào bao súng ngắn bên hông.

Ngay trong vài giây đầu khi chàng tấn công vào cảnh sát, Tarzan đã để ý tới chiếc cửa sổ mở ngỏ. Dưới bậc cửa sổ là bóng một thân cây hay một chiếc cột điện gì đó. Khi viên cảnh sát cuối cùng bị tung lên không trung thì viên cảnh sát bị ngã đầu tiên đã ngồi được dậy, rút súng bắn Tarzan. Viên đạn không trúng mục tiêu. Viên cảnh sát chưa kịp xiết cò súng lần nữa, Tarzan đã thổi tắt phụt ngọn đèn trên bếp lò. Căn phòng tối om. Đám cảnh sát chỉ kịp nhìn thấy trên bậc cửa sổ bóng dáng một cơ thể mềm mại lướt qua. Bằng cú nhảy nhẹ nhàng của một con báo, bóng người đó bay tới chiếc cột điện thoại. Lúc tốp cảnh sát chạy được xuống đất, Tarzan đã

biến mất, chẳng để lại một dấu chân.

Trong khi giải mù đàn bà và đám đàn ông què quặt về đồn, tốp cảnh sát tỏ ra không thận trọng chút nào. Bởi vì lúc đó họ rất ngán ngẩm khi nghĩ tới chuyện thông báo lệnh truy nã Tarzan. Bản thông báo cần phải viết thật khéo để dân chúng khỏi chê cười. Chả lẽ lại viết rằng: "... một người đàn ông không vũ khí sau khi đã cho cả tốp cảnh sát dùng áo lau sàn nhà đã tẩu thoát qua cửa sổ..."? Họ tỏ ra rất nghi ngờ viên cảnh sát đứng gác dưới mặt đường. Bởi vì ông ta thề rằng không hề trông thấy ai nhảy qua cửa sổ, cũng chẳng có ai tụt xuống chân cột điện.

Thật ra, khi Tarzan bám vào thân cột điện thoại, chàng đã nghĩ ngay tới chuyện có người đứng gác phía dưới. Chàng đã đoán không nhầm. Bởi vì ngay dưới chân chàng khi ấy đã có bóng chiếc mũ và đôi phù hiệu cảnh sát di động quanh gốc cột. Chỉ phía trên cao là an toàn. Chàng nghĩ và quyết định leo lên ngọn cột điện thoại. Đầu cột sát với mái nhà. Chuyện nhảy từ đó sang mái nhà đối với chàng chỉ là một trò chơi. Thế là từ mái nhà này chàng leo sang mái nhà khác. Cuộc hành trình của chàng trên mái nhà kết thúc khi chàng tìm được một chiếc cột điện tương tự. Chàng tụt xuống đất, nhanh chóng chạy xuyên qua mặt đường, tới một quán rượu nhỏ. Chàng vào bồn tắm rửa tay, lau sạch những vết bẩn trên quần áo. Hớp vài chén rượu, chàng lại bước ra đường, thông thả về nhà.

Đi được một lúc, Tarzan tới một đại lộ có đèn đường chiếu sáng rõ như ban ngày. Vừa bước qua chân cột đèn, Tarzan bỗng nghe tiếng phụ nữ kêu nhỏ. Lại vẫn tiếng kêu cứu của phụ nữ! "Tácdá..!" Hình như có người gọi đúng tên chàng! Hình như người gọi phải tự kiềm chế niềm vui của mình. Quay lại, Tarzan nhìn thấy ngay khuôn mặt tươi tắn của Ônga Đơ Côngđơ. Cô gái nhô đầu ra khỏi cửa xe ô tô. Tarzan khẽ cúi đầu đáp lại. Chàng chưa kịp bước tới, chiếc xe đã lao vụt đi.

"Rôcốp, rồi lại nữ bá tước Đơ Côngđơ! Hai người trong một buổi tối... - Tarzan thâm nghĩ - Đúng là Pari cũng không rộng lắm!"

Chương 4: Nữ Bá Tước Tự Thú

- Tôi thấy Pari của anh còn nguy hiểm hơn rừng già của tôi, Pôn ạ! - Tarzan bình luận trong lúc kể cho bạn mình nghe về cuộc xô xát với bọn "đầu gấu" và cảnh sát ở phố Maule hôm trước - Vì sao họ lại tấn công tôi? Cảnh sát ấy mà. Hay lúc đó họ đói?

Ácnốt khẽ rùng mình, nhưng rồi lại bật cười vì lối suy luận tự nhiên, ngộ nghĩnh của Tarzan.

- Rất khó tự giải thoát khỏi thói quen rừng già để suy nghĩ một cách văn minh, đúng không ông bạn? - Ácnốt vỗ vai Tarzan.

- Quý hóa gì cái thứ văn minh của các anh! - Tarzan cũng cười nhạo - Luật của rừng già không cho phép tàn bạo. Thú rừng giết nhau là vì cần thức ăn, vì tự bảo vệ bản thân hoặc vì con đực giành giật quyền lực, con mẹ bảo vệ đàn con. Anh thấy rồi đấy. Tất cả những chuyện đó diễn ra rất hài hòa với quy luật của tự nhiên. Còn ở đây thì sao? Loài người văn minh còn thích bạo lực hơn cả thú rừng. Họ tự do chém giết nhau. Đã thế, loài người còn kiêu căng, nhân danh lòng cao thượng với các thú dữ loại. Như thế còn gì tồi tệ hơn? Họ nói nhiều về các thứ chẳng qua là để nhử các đối thủ vào cạm bẫy. Tôi muốn giúp đỡ những người xung quanh thì lại bị cái chết đe dọa. Tôi không hiểu, thậm chí không thể nào hiểu nổi có người đàn bà lại tồi tệ đến thế. Mẹ ta muốn tôi chết, trong khi tôi đến để cứu mẹ. Đúng như vậy. Tôi đã gặp Rôcốp, một kẻ khốn nạn định giết mẹ. Vậy mà trước mặt cảnh sát, mẹ ta lại buộc tội tôi. Rôcốp biết rõ là tôi hay đi trên đường phố Maule. Có lẽ hắn đã đặt bẫy và bày ra kế hoạch giết tôi rất tỉ mỉ. Kể cả câu trả lời của mẹ đàn bà với cảnh sát, nếu kế hoạch không thành. Có lẽ thế, bây giờ thì mọi việc đã rõ ràng.

- Đấy, cậu thấy đấy! - Ácnốt nói - Tôi đã nói với cậu bao lần rồi mà cậu không nghe. Tốt nhất là buổi tối không nên đi qua phố Maule.

- Ngược lại thì có, - Tarzan cười ngang ngạnh - Tôi cũng nói với anh bao lần rồi. Pari chẳng có phố nào lý thú hơn phố Maule. Cho nên lần sau hãy có dịp, tôi lại đi đường ấy. Bước trên những đoạn đường gập ghềnh tối tăm trên phố ấy, tôi thường có cảm giác là mình vẫn chưa từ giã châu Phi. Đường phố đó rất có giá. Nó đã đem lại cho tôi nhiều cảm giác thú vị.

- Đúng thế, nó còn có thể đem lại cho cậu nhiều hơn những chuyện mà cậu mong ước. Đó là nhà tù - Ácnốt châm chọc - Cậu đừng quên rằng mình còn đang mắc nợ với cảnh sát. Tôi rất hiểu cảnh sát Pari, nên dám chắc với cậu là cảnh sát không dễ gì bỏ qua sự kiện tối qua. Sớm hay muộn họ cũng tóm được cậu, Tarzan ạ! Họ sẽ tóm được chàng người rừng và đặt chàng vào trong lưới sắt. Cậu thích chứ?

- Tarzan - con của mẹ vợ Kala không bao giờ chịu rơi vào lưới sắt! - Tarzan nghiêng răng nói. Trong giọng nói có một cái gì đó rất lý thú khiến cho trung úy Ácnốt phải nhìn vào mặt Tarzan. Ácnốt thấy bạn mình vẫn còn là một cậu bé to xác, ngốc nghếch, nhưng cũng thật dễ thương. Cậu bé khổng lồ này vẫn chưa chịu thừa nhận một thứ luật nào ngoài thứ luật rừng xanh. Cậu ta chỉ tin vào sức mạnh của mình. Nhưng Ácnốt cũng thấy rằng mình phải làm một việc gì đó thật khẩn trương trước khi Tarzan bị cảnh sát phát hiện ra.

- Cậu còn phải học nhiều, Tarzan ạ! - Ácnốt nói rất nghiêm nghị - Cần phải tôn trọng luật pháp của con người, cho dù cậu thích hay không thích. Nếu cậu cứ tiếp tục gây chuyện với cảnh sát thì cậu và bạn cậu đây sẽ còn gặp nhiều khó khăn. Lần này tôi sẽ giải thích cho cảnh sát biết cậu là ai, vì sao cậu làm như vậy. Nhưng từ này trở đi, cậu phải biết tôn trọng pháp luật. Nếu một viên cảnh sát nào đó bảo cậu: "Hãy đi theo tôi!". Cậu phải đi. Còn bây giờ tôi sẽ dẫn cậu đến một đồn cảnh sát. Ở đó, tôi có một người bạn rất thân. Chúng ta cần giải quyết sớm câu chuyện rắc rối đó. Chúng ta đi thôi!

Khoảng nửa tiếng sau, Ácnốt và Tarzan bước vào đồn, gặp viên thanh tra. Do quan hệ bạn bè với Ácnốt, viên thanh tra tỏ ra rất niềm nở. Đứng trong phòng, Tarzan nhớ ngay tới lần Ácnốt dẫn mình vào cơ quan cảnh sát hình sự để nghiên cứu xác định vân tay. Sau khi Ácnốt kể xong câu chuyện của Tarzan ở phố Maule hôm trước, nụ cười vui vẻ trên môi viên thanh tra vụt tắt. Ông vội chộp lấy máy điện thoại. Trong khi chờ nhân viên của mình, viên thanh tra không hề nói với Ácnốt một lời. Ông lẳng lặng lục tìm một tờ giấy nào đó trong tập giấy ở mặt bàn. Trong phòng im lặng một cách căng thẳng.

- Giubông! - Viên thanh tra nói với người vừa bước vào phòng - Anh gọi ngay mấy vị ấy đến văn phòng.

Viên thanh tra đưa cho người nhận lệnh một tờ giấy rồi quay sang Tarzan.

- Ông đã phạm luật rất nặng, - Viên thanh tra nói, nhưng giọng không có vẻ gay gắt - Nếu không có Ácnốt, bạn ông giải thích, kết luận của tôi sẽ hoàn toàn khác, sẽ rất nghiêm trọng. Còn bây giờ thì tôi sẽ phải làm một việc xưa nay chưa bao giờ làm. Tôi đã cho gọi những người đồng nghiệp của tôi đến. Họ đã bị ông cho một bài học rất khó chịu tối hôm qua. Lát nữa, họ sẽ nghe bạn ông trình bày cặn kẽ về ông. Sau đó chính họ sẽ tự quyết định xem ông bị hình phạt thế nào, phạt hay không phạt. Ông phải tìm hiểu nhiều hơn nữa về xã hội loài người. Những cái mà ông cho là kỳ quặc, vô lý, thừa thãi lâu nay, ông phải chấp nhận. Ông phải tôn trọng nó, mặc dù tự ông chưa giải thích được vì sao lại cần có nó. Những quy định của xã hội được đặt ra là cho số đông, chứ không phải đặt ra theo ý thích của một vài người. Còn các vị cảnh sát mà ông tấn công hôm qua là những người đang thi hành nhiệm vụ của mình. Họ duy trì những quy định của số đông, như tôi đã nói. Tất nhiên họ cũng như tôi, không thể biết được hết những trường hợp cụ thể. Ngày ngày họ phải đưa tính mạng của mình ra để bảo vệ tính mạng và tài sản của người khác. Họ bảo vệ tính mạng cho cả chính ông nữa. Họ là những người đàn ông can đảm. Họ cảm thấy xấu hổ khi đã bị ông, một người đơn thương độc mã, nói cho đúng thì... một người ngoại quốc, tay không vũ khí quật ngã. Ông đừng gây khó khăn cho họ và phải biết ơn sự tha thứ của họ. Nếu tôi không nhầm thì ông là một người rất dũng cảm. Những người như vậy vào giờ cũng cao thượng và độ lượng.

Lời dặn dò của viên thanh tra bị cắt đứt vì có bốn viên cảnh sát bước vào. Vừa trông thấy Tarzan, cả bốn người đều giật mình.

- Thưa các quý ngài! - Viên thanh tra nói - Đây là trang công tử đã gây sự với các ngài đêm qua ở phố Maule. Ông ta đã đến để tự thú. Vì là một trường hợp đặc biệt, nên bây giờ các ngài hãy nghe trung úy Ácnốt kể đôi chút về tiêu sử của ông ta. Điều đó sẽ sáng tỏ hành động của ông ta. Nào, mời trung úy!

Trung úy Ácnốt kể đến nửa tiếng đồng hồ. Anh kể về cuộc sống của Tarzan trong rừng sâu,

người đã từng cứu anh và dạy anh cách tự vệ trước các loài dã thú. Trong suốt tuổi thơ và tuổi trưởng thành, Tarzan đã phải sống theo quy luật cạnh tranh của các loài động vật. Vì vậy toàn bộ những phản ứng của Tarzan mang tính bản năng nhiều hơn là trí tuệ. Tất nhiên Tarzan không thể hiểu được cảnh sát nghĩ gì trong đầu khi định trói chàng. Trong quan niệm của chàng, cảnh sát cũng không khác gì những địch thủ của chàng trong rừng già châu Phi.

- Các ngài đã bị thua - Cuối cùng Ácnốt đi tới kết luận - Uy tín của các ngài bị sút mẻ. Nhưng không nên xấu hổ vì điều đó. "Tránh voi chẳng xấu mặt nào", có gì phải xấu hổ khi thua trong một trận chiến đấu với một con báo hay một con hổ?

Bốn viên cảnh sát đứng nghe không nhúc nhích. Thỉnh thoảng họ nhìn Tarzan với cặp mắt tò mò rồi lại liếc sang viên thanh tra.

- Tôi rất lấy làm tiếc vì đã vi phạm pháp luật! - Tarzan nói rất ngắn, nhưng giọng rất chân thành - Mong rằng chúng ta là bạn của nhau!

Thế là toàn bộ câu chuyện đã được khép lại. Từ đó, nhân vật Tarzan được bàn tán không ngớt trong các đồn cảnh sát ở Pari. Bốn vị cảnh sát còn cảm thấy hãnh diện vì đã từng chiến đấu với Tarzan.

o O o

Từ đồn cảnh sát về nhà, trung úy Ácnốt nhận được thư của một người bạn từ nước Anh - thư của Xêxin Clayton. Ácnốt và Clayton đã trở thành bạn bè trong những ngày tìm kiếm dấu vết của Gian Potorôva trong rừng sâu.

- Hai tháng nữa họ sẽ tổ chức cưới ở Luân Đôn - Ácnốt nói, sau khi đọc xong lá thư. Tất nhiên anh không giải thích cho Tarzan cặp kết hôn đó là ai. Tarzan nín lặng, không nói một lời. Từ lúc đó cho tới tận chiều tối, chàng thần thờ như kẻ mất hồn.

Biết tâm trạng của bạn mình, Ácnốt kéo Tarzan đi xem ôpêra. Ngồi trong nhà hát, mặc dù nhìn lên sân khấu, nhưng suốt cả buổi diễn Tarzan không biết người ta diễn trò gì. Hình ảnh cô gái Mỹ xinh đẹp mà chàng cứu sống cứ hiện ra trong đầu. Vẫn còn văng vẳng đâu đây cái giọng con gái ngọt ngào và buồn bã: "... em cũng yêu anh". Cô đã thú nhận là cô yêu chàng, vậy mà bây giờ cô lại lấy người khác. Những kỷ niệm buồn bã xô đuổi nhau trong đầu Tarzan. Tarzan khẽ lắc đầu, cố xua đuổi những ý nghĩ nặng nề đang ám ảnh lòng mình. Chợt Tarzan có cảm giác là một người nào đó đang nhìn mình. Chàng quay đầu lại và bắt gặp đôi mắt đẹp mê hồn của nữ bá tước Ônga Đơ Côngđơ. Chàng khẽ cúi đầu chào và nhận ra lời mời của nữ bá tước. Cô gái muốn chàng đến chỗ mình. Tranh thủ thời gian giải lao giữa buổi diễn, Tarzan len đến lô ghé của nữ bá tước.

- Anh có biết là tôi mong gặp anh thế nào không? - Cô gái mở đầu câu chuyện - Tôi rất khổ tâm, anh ạ! Vì sau khi anh giúp đỡ vợ chồng tôi trên tàu, tôi vẫn chưa có dịp giải thích cho anh hiểu vì sao chúng tôi lại không có những hành động kiên quyết để ngăn chặn bàn tay tàn bạo của hai gã đàn ông đó.

- Cô nhầm rồi! - Tarzan lắc đầu, đáp - mỗi khi nghĩ tới cô, bao giờ tôi cũng cảm thấy thanh thản và dễ chịu. Đó là những kỷ niệm đẹp đẽ trong cuộc sống. Cô đừng phiền lòng vì chuyện chưa giải thích cho tôi biết vì sao cô không tố cáo chúng. Tôi chẳng quan tâm lắm. Hay là chúng lại

tiếp tục quá nhiều cuộc sống của cô?

- Bọn chúng chẳng bao giờ chịu chùn tay đâu! - Cô gái buồn bã trả lời - Tôi muốn dốc lòng mình ra mà kể hết cho người nào đó biết, nhưng tôi không có người nào đáng tin cậy hơn... Anh cho phép tôi làm điều đó. Có thể là điều đó còn có lợi cho cả anh. Bởi vì tôi biết rõ Nicôlai Rôcốp. Tôi biết rằng sau khi tàu cập bến, anh còn đụng độ với Rôcốp lần nữa. Cho nên những điều tôi thổ lộ với anh có thể giúp anh chống đỡ được những mưu đồ đen tối của hắn. Nhưng tôi không thể nói hết với anh ở đây. Chiều mai, lúc 5 giờ, tôi ở nhà.

- Vậy thì tôi sẽ tới thăm cô vào lúc 5 giờ - Tarzan đáp và nghiêng mình từ biệt nữ bá tước kiêu diễm.

Nhưng thật buồn cho nữ bá tước. Trong khi hai người nói chuyện, Rôcốp và Páplôvích đứng nép ngay ở dưới lô ghế của họ. Hai tên du côn lắng nghe câu chuyện rồi nhìn nhau cười đắc ý.

o O o

Bốn rưỡi chiều hôm sau, cổng nhà nữ bá tước có người giật chuông. Đó là một người đàn ông mặt mũi râu ria, thân hình rám nắng. Khi bước ra mở cổng, người đầy tớ đứng sững lại, nhú lông mày vì bộ dạng khả nghi của khách. Thoạt đầu anh ta định quay vào, không mở. Nhưng sau mấy lời trao đổi ngắn ngủi, người đàn ông liền thả vào tay người hầu cái gì đó. Người hầu liền mở cổng rồi dẫn khách đi vào theo một hành lang kín đáo. Hành lang nối liền với một ban công - nơi nữ bá tước thường hay ngồi uống chè thơm vào buổi chiều.

Nửa tiếng sau, Tarzan cũng tới giật chuông. Chàng lập tức được dẫn vào phòng khách. Chỉ một vài giây sau, bà chủ trẻ tuổi xinh đẹp đã bước vào, mỉm cười, đưa tay đón khách.

- Tôi rất mừng vì anh đã đến! - Nữ bá tước nói một cách chân thành.

- Tôi rất sẵn thời gian và chẳng ai ngăn cản hết, thưa nữ bá tước! - Tarzan trả lời.

Thoạt đầu, hai người trẻ tuổi đó nói chuyện về nghệ thuật Ôpêra và những sự kiện xảy ra ở Pari mà cả hai cùng biết. Cả hai rất vui, vì sau sự quen biết ngắn ngủi và đột ngột trên tàu khách viễn dương, không ngờ hôm nay họ lại ngồi bên nhau. Tất nhiên, niềm vui của nữ bá tước không thể kéo dài. Cuối cùng, câu chuyện của hai người cũng phải hướng vào đề tài mà cả hai cùng quan tâm.

- Chắc rằng anh rất ngạc nhiên vì sao Rôcốp cứ lảng nhảng bám theo chúng tôi đến thế. Thật ra, chuyện đó rất đơn giản. Chồng tôi đang làm việc cho Bộ Chiến tranh. Trong tay ông ấy có rất nhiều tư liệu mà các nước thèm khát. Đó là những tài liệu có ý nghĩa bí mật quốc gia. Tình báo các nước có thể vì chúng mà xấn tay vào việc thủ tiêu chồng tôi. Chẳng hạn, ngay lúc này đây, chồng tôi đang có một tài liệu quý. Tài liệu đó có thể đem lại cho một người Nga nào đó cả một gia tài đồ sộ nếu như chồng tôi không công bố và báo cho chính phủ Pháp. Chính Rôcốp và Páplôvích là hai gián điệp của Nga hoàng. Hai tên này biết rõ giá trị của tài liệu nên đang tìm mọi cách chiếm đoạt. Chuyện xảy ra trên tàu khách viễn dương, hay chính xác hơn là xung đột ở sông bạc hôm ấy không phải là chuyện ngẫu nhiên đâu, anh ạ. Chúng muốn đe dọa chồng tôi, buộc chồng tôi phải đưa cho chúng. Nếu như chúng thành công trong việc bôi nhọ danh dự chồng tôi khi chơi bài, uy tín, địa vị của ông ấy sẽ bị hạ thấp, thậm chí ông ấy có thể bị thải khỏi Bộ Chiến tranh. Mà nếu như vậy, chồng tôi còn dám ngẩng đầu nhìn ai nữa! Nếu không có

anh làm chứng, mình oan cho chồng tôi, có lẽ chồng tôi sẽ phải trao cho chúng tài liệu đó, để chúng im miệng, không tố cáo anh ấy trước dư luận. Kết cục là anh đã phá tan mưu đồ của chúng. Vì vậy chúng lại vạch ra một kế hoạch mới. Màn kịch bày đặt ra trong đêm hôm ấy là nhằm đánh vào danh dự của tôi. Khi Páplovích lọt vào buồng ngủ của tôi, hắn đã ngã giá với tôi. Hắn nói rằng, nếu tôi tìm cách lấy được tài liệu đó, đưa cho chúng, chúng sẽ để cho vợ chồng tôi được sống yên ổn. Ngược lại, nếu tôi không trao tài liệu, Rôcốp sẽ dẫn viên thuyền trưởng tới, cho ông ta thấy cảnh tôi với một người đàn ông không quen biết trong buồng. Sau đó chúng sẽ rêu rao chuyện đó khắp trên tàu và khi trời hửng sáng chúng sẽ đến kể cho mấy nhà báo đang rối bít và thèm khát những chuyện giật gân.

Nhưng hắn không thể đe dọa nổi tôi, mà ngược lại. Bởi vì tôi biết những chuyện tày đình của hắn. Nếu tôi báo cho cảnh sát Pêtécua biết, hắn sẽ bị treo cổ. Thế là hắn lao vào tôi như một thằng điên. Nếu anh không xông vào, có lẽ tôi đã bị hắn giết.

- Đồ súc vật! - Tarzan lăm bắm.

- Chúng còn tồi tệ hơn súc vật, bạn ơi! - Cô gái nói - Chúng là những con quỷ đội lốt người. Tôi lo cho anh, bởi vì chúng căm thù anh. Mong rằng đừng bao giờ anh mất cảnh giác. Hãy hứa với tôi đi, bạn! Hứa rằng, lúc nào bạn cũng thận trọng để phòng! Tôi không bao giờ tha thứ cho anh nếu như anh gặp chuyện không lành, mà chung quy chỉ vì lòng tốt với tôi trên con tàu ngày ấy!

- Tôi sợ gì chúng! - Tarzan trả lời - Tôi đã gặp những kẻ thù còn ghê gớm hơn Rôcốp và Páplovích nhiều.

Nghe qua câu chuyện, Tarzan đoán rằng Ônga không hề biết chuyện đã xảy ra trên đường phố Maule. Tarzan định kể, nhưng lại mím môi, im lặng. Chàng không muốn khơi lên trong lòng cô gái xinh đẹp và tội nghiệp này những lo lắng không cần thiết.

- Vì sao cô không tố cáo hai tên khốn nạn đó cho chính quyền trừng trị? Tòa án sẽ khởi tố ngay thôi.

Cô gái do dự hồi lâu rồi mới trả lời.

- Tôi bị hai điều ràng buộc - Cô gái buồn bã lên tiếng - Lý do thứ nhất liên quan tới số phận chồng tôi. Lý do thứ hai... Đây mới là lý do chủ yếu. Tôi rất sợ tố cáo chúng. Điều này chỉ có tôi và Rôcốp biết với nhau mà thôi. Lạ thật! Tôi không hiểu... - Đột nhiên cô gái nín lặng rồi nhìn vị khách của mình hồi lâu bằng cái nhìn nghi ngại.

- Cô không hiểu điều gì? - Tarzan cười, có vẻ nóng ruột vì tò mò.

- Tôi không hiểu nổi chính mình. Tôi không hiểu vì sao tôi lại muốn thổ lộ một câu chuyện rất riêng tư, bí mật. Một câu chuyện mà lâu nay tôi không đủ can đảm để giải bày với cả chồng mình. Mong rằng anh sẽ hiểu tôi và cho tôi một lời khuyên tôi cần phải làm gì. Có lẽ anh không lên án tôi quá nghiêm khắc!

- Tôi nghĩ rằng mình là một vị quan tòa rất vụng, madam ạ! - Tarzan mỉm cười - Nếu như cô nói rằng cô đã trót giết chết một trong hai đứa ấy, tôi sẽ nói rằng đó là việc làm rất tốt. Hắn không tránh được một số phận khác đâu.

- Lạy Chúa tôi! Không có chuyện đó! - Nữ bá tước kêu lên sợ hãi - Không thể có chuyện kinh

khủng đó. Trước hết tôi muốn tiết lộ nguyên nhân vì sao chồng tôi không thể cự tuyệt hai kẻ đó. Nhưng chính tôi cũng không đủ can đảm tố cáo chúng. Anh biết cho! Rôcốp chính là... em trai tôi! - Ông ta đờ đờ thở dài. Cô trả lời như người vừa trút xong gánh nặng - Tôi là người Nga. Nicôlai từ trước đã là một gã trai đốn mạt. Nó đã từng là đại úy trong quân đội Nga hoàng. Nó phạm tội và bị thải hồi. Sau một thời gian, người ta như quên mất tội lỗi của nó. Cha tôi lại xoay xở cho nó một chỗ làm trong cơ quan mật vụ. Nó lại tiếp tục can án không biết bao nhiêu lần. Nhưng lần nào nó cũng thoát. Bởi vì lần nào nó cũng chứng minh rằng nạn nhân của nó là kẻ phản bội Sa hoàng. Nói như vậy thì cảnh sát Nga sẵn lòng tin theo. Nó tự do hoành hành, làm hại bất kỳ người nào, tùy ý. Lần nào cảnh sát cũng xác nhận lời khai của nó và thả nó ra.

- Chẳng lẽ sau bao nhiêu tội ác mà hấn gây ra với cô, chồng cô vẫn nhìn hấn như một người thân? - Tarzan hỏi - Tại sao lúc nào hấn cũng tìm cách bôi nhọ danh dự chị gái, mà cô vẫn bỏ qua?

- Vâng, đúng là tôi phải tha thứ. Ở đây vẫn còn một lý do khác nữa. Mặc dù tôi không còn chịu trách nhiệm gì với nó, nhưng tôi vẫn bị ràng buộc, vì... nó biết rõ một chuyện nghiêm trọng trong cuộc sống riêng tư của tôi. Từ bé tôi đã được dạy dỗ trong tu viện. Nhưng chính ở đó, sau này tôi đã làm thân với một người đàn ông. Tôi thường nhìn người đàn ông đó như nhìn một người lịch sự, đứng đắn, hào hoa. Về đàn ông tôi hiểu rất ít. Đối với tình yêu tôi còn hiểu ít hơn. Tôi đã đinh ninh rằng tôi yêu người ấy và người ấy cũng yêu tôi. Vì vậy, nghe theo tiếng gọi giục giã của tình yêu, tôi đã cùng người ấy trốn khỏi tu viện. Tôi đã sống trong những ngày hạnh phúc với người ấy ở một nhà ga và trên xe lửa. Chúng tôi tới một thành phố và chuẩn bị vào nhà thờ xin làm lễ cưới. Nhưng lập tức có hai sĩ quan cảnh sát tới bắt giữ chúng tôi. Vừa nghe tôi giải thích vì sao tôi trốn, họ đã cười trối cho tôi. Nhưng họ lại trả tôi về tu viện, dưới sự giám sát của một bà xơ quản giáo. Người đàn ông mà tôi yêu ấy hóa ra không phải là một thần tượng mây râu mà là một gã đào ngũ. Hấn đang bị truy nã. Tên hấn có trong sổ đen của cảnh sát hầu hết các nước châu Âu. Nhờ tu viện can thiệp, toàn bộ câu chuyện của tôi được giữ kín. Cả cha mẹ tôi cũng không biết. Nhưng sau này Nicôlai đã gặp tên lừa bịp đó và được nghe hết câu chuyện. Bây giờ nó vẫn dọa là sẽ kể cho chồng tôi biết, nếu như tôi không chịu làm theo lời nó.

- Hóa ra madam vẫn còn là một cô bé con - Tarzan cười - Những điều mà cô kể cho tôi không mấy may đụng chạm tới danh dự của cô. Khi cô đã có một trái tim chân thành, rộng mở thì... chính cô cũng biết, cô bao giờ cũng là một người trong trắng và trung thực. Đêm nay khi chồng cô về, cô hãy kể tất cả, giống như cô vừa kể với tôi. Tôi đoán rằng ông ấy sẽ phì cười vì nỗi lo sợ thừa thãi, vô lý lâu nay của vợ mình. Và rồi ông ấy sẽ ra tay hành động để ông em quý hóa của cô tìm được chỗ ở thích hợp - nhà tù.

- Ước gì tôi lấy được lòng can đảm trước chồng tôi! - Cô gái thở dài - lúc nào tôi cũng sợ. Từ bé, người ta đã làm cho tôi sợ đàn ông. Thoạt đầu tôi sợ cha tôi, sau đó sợ Nicôlai, cuối cùng là sợ các thầy tu trong trường. Gần như tất cả các bạn gái của tôi đều sợ đàn ông. Thế thì hỏi rằng làm sao tôi lại không sợ?

- Tôi cảm thấy rất vô lý khi đàn bà lại sợ đàn ông - Tarzan lên tiếng phản đối. Tuy nhiên giọng chàng không được tự tin cho lắm - Tôi hiểu đời sống trong rừng già hơn cuộc sống con người. Quả là ở trong rừng con đực thường bắt nạt con cái. Nhưng còn ở đây? Tôi không hiểu vì sao những người đàn bà vẫn minh lại đi sợ đàn ông - những người được sinh ra là để bảo vệ đàn bà. Tôi không thích có người đàn bà nào đó lại sợ tôi.

- Tôi nghĩ rằng chẳng có người đàn bà nào trên đời này sợ bạn đâu, bạn ạ! - Ông Đơ Công đơ thốt lên và nhìn Tarzan một cách triu mến - Tôi biết về anh ít thôi. Anh cũng có vẻ kì dị thế nào ấy. Nhưng anh chính là người đàn ông không bao giờ làm tôi sợ. Bởi vì anh... tràn trề sức mạnh. Tôi rất kinh ngạc, không hiểu vì sao anh lại chiến thắng Rôcốp và Páp lô vich dễ dàng đến thế. Thật là... cao cả.

Khi tạm biệt ra về, Tarzan ngạc nhiên nhìn nữ bá tước. Cô gái xinh đẹp này bắt chàng ngay hôm sau phải đến. Thậm chí cô còn bắt chàng hứa rằng sẽ đến vào sáng sớm.

Đôi mắt sáng, sâu thẳm của cô gái nhìn theo như đưa tiễn Tarzan đến hết cả chặng đường về. Đôi mắt ấy cứ sáng mãi trong lòng chàng cho tới tận nửa đêm. Nào có gì khó hiểu! Ông Đơ Công đơ là một người phụ nữ trẻ tuổi, xinh đẹp, đang khao khát hạnh phúc. Còn Tarzan là một chàng trai cô độc, đang trong tâm trạng bị bỏ rơi. Chàng rất khỏe nhưng trái tim thì lại bị tổn thương, đang cần chạy chữa. Trái tim đau khổ ấy chỉ có thể chữa bằng vẻ đẹp và sự dịu dàng của người phụ nữ mà thôi.

o O o

Nữ bá tước tiễn khách xong, vừa quay về phòng đã đối mặt ngay với đứa em ruột của mình. Rôcốp đã đứng trong phòng từ lúc nào không rõ.

- Mà ở đây lâu chưa? - Cô gái quát to rồi quay lưng lại, không thèm nhìn mặt.

- Từ lúc gã cầu hôn của bà bước vào. - Rôcốp nói cười nhả nhỏ.

- Im mồm! - Cô gái giận dữ quát lên - Mà không được phép nói như vậy với chị gái của mà.

- Được thôi, bà chị yêu quý! Nếu đến giờ này hấn chưa phải là tình nhân của chị, tôi xin lỗi. Tất nhiên đó không phải là lỗi của bà. Nếu như hấn cũng chỉ biết đàn bà một tí tẹo như tôi thì đúng là một thằng ngu. Ông! Vì sao bà rộng lòng cho hấn nhiều cơ hội tán tỉnh bà như vậy? Mà hấn thì không biết gì.

Người thiếu phụ bịt tai lại.

- Tao không nghe nữa! Nói như vậy thì mà đúng là một kẻ độc ác. Mà cứ đe dọa nữa đi, tùy thích! Trước sau tao vẫn là một người đàn bà trong sạch. Đêm nay mà sẽ không còn cơ hội nào tống tiền tao nữa. Bởi vì tao sẽ kể hết mọi chuyện với Raun. Anh ấy sẽ thông cảm mọi chuyện và rồi... Liệu hồn đấy, Nicôlai!

- Bà sẽ chẳng nói gì hết! - Rôcốp trả lời - mọi chuyện đã rõ như ban ngày. Nhờ một kẻ hầu phòng của bà, tôi đã có những bằng chứng cần thiết. Sắp đến lúc rồi. Câu chuyện chạy trốn khỏi tu viện đã có giá trị rồi. Tôi đã có trong tay tất cả những con át của cỗ bài. Chuyện tà đình trong tu viện như vậy, mà vẫn được chồng yêu! Thật không biết xấu hổ. Che cái mặt đi, Ông! - Rôcốp cười nhếch mép.

Đúng như Rôcốp dự đoán. Nữ bá tước đã không nói với chồng mảy may điều gì. Sức khỏe của cô mỗi ngày một kém. Nỗi sợ hãi mơ hồ đã biến thành mối lo thực sự. Mối lo ấy mỗi ngày một lớn vì sự dần vạt lương tâm.

Chương 5: Âm Mưu Tan Vỡ

Suốt một tháng liền Tarzan trở thành quý khách thường ngày của nữ bá tước Đơ Côngđơ. Chàng tiếp xúc với nhiều người thuộc tầng lớp thượng lưu, quý tộc thường tới tụ tập quanh bàn trà ở nhà nữ bá tước vào buổi chiều. Tuy nhiên bà chủ nhà Ôngga cũng thu xếp rất khéo để mỗi ngày có ít nhất là có một tiếng đồng hồ được ở cạnh Tarzan. Có một dạo, Ôngga rất sợ những lời đe dọa của Nicôlai. Ngồi bên cạnh chàng trai khôi ngô, khỏe mạnh, cô vẫn chỉ nhìn chàng như nhìn một người bạn. Nhưng có thể những câu nói sỗ sàng của thằng em trai đã tác động mạnh đến cô. Cô cảm thấy có một ma lực nào đó đang kéo cô lại gần chàng trai mắt xám. Sức mạnh ấy huyền bí hơn và trẻ trung hơn người chồng của cô. Cô hoàn toàn không ý thức được rằng, cô đang cần một tình bạn tri kỷ với một người ngang tuổi mình. Người đàn bà hai mươi tuổi không thể nào hồn nhiên giải bày mọi chuyện với người chồng ở tuổi bốn mươi. Tarzan chỉ hơn Ôngga có hai tuổi nên cô cảm thấy bao giờ chàng cũng hiểu cô. Chàng thật cởi mở, cao thượng và hào hiệp. Tất nhiên không bao giờ chàng làm cô phải sợ.

Trong khi đó Rôcốp vẫn rình mò, quan sát xem hai người gần gũi nhau tới mức độ nào. Nhìn đôi tri kỷ ngồi với nhau, hẳn không giấu được niềm vui ác độc. Từ khi nghe nói Tarzan đã biết những hoạt động gián điệp của mình, Rôcốp rất căm tức nhưng cũng rất sợ lọt vào tay cơ quan phản gián và các kẻ thù đủ loại. Hắn chỉ mong có dịp thuận lợi là thủ tiêu bằng được kẻ ngang đường. Hắn muốn thủ tiêu Tarzan, đồng thời bắt chàng trước lúc chết phải xin lỗi hắn.

Lúc bấy giờ Tarzan đang sống những ngày hạnh phúc nhất tính từ khi nhóm người của giáo sư Potơ đột ngột kéo đến phá vỡ cuộc sống yên tĩnh giữa rừng già của chàng. Chàng thích gặp gỡ các vị khách của nữ bá tước. Lối xử sự thân tình và thiện cảm của nữ bá tước đối với chàng khiến lòng chàng dào dạt niềm vui. Cô chủ trẻ tuổi xinh đẹp đã xua đuổi những ý nghĩ buồn bã của chàng và thực sự làm dịu nỗi đau từ con tim tan vỡ. Thỉnh thoảng trung úy Ácnốt cũng đi cùng Tarzan đến thăm gia đình bá tước. Hai người đàn ông Pháp này đã quen biết nhau từ lâu. Bá tước rất ít khi tham dự các bữa ăn chiều và các buổi khiêu vũ. Công việc ngập đầu! Từ công sở, ông thường về nhà khi trời sắp sáng.

Rôcốp theo sát Tarzan từng bước. Hắn mong bắt gặp Tarzan trong lâu đài của bá tước Đơ Côngđơ vào một đêm nào đấy. Nhưng sự kiên nhẫn của hắn gần như vô hiệu. Mặc dù nhiều lần Tarzan tháp tùng nữ bá tước từ nhà hát Ôpêra về lâu đài, nhưng lần nào Tarzan cũng chỉ dừng lại ở cổng. Phút tiễn biệt ấy thường diễn ra ngay trước cái mũi đánh hơi của Rôcốp giữa lùm cây. Rôcốp vô cùng tức tối. Đã tới lúc hắn cảm thấy không thể chờ đợi Tarzan rơi vào cạm bẫy nếu như hắn không nhờ Páplôvích giúp một tay. Hắn tìm đến Páplôvích và cả hai đưa chum đầu bày mưu đưa Tarzan vào tròng.

Suốt mấy ngày liền hai đứa chum đầu trước đóng báo, đọc mờ cả mắt. Chúng thuê người theo dõi từng bước đi của Tarzan. Cuối cùng chúng cũng được đền bù. Một hôm, có tờ nhật báo phát hành buổi sớm, đăng tin về cuộc chiêu đãi của viên đại sứ Đức, được tổ chức vào buổi tối hôm sau. Trong số các thượng khách được mời, có tên bá tước Đơ Côngđơ. Nếu như Đơ Côngđơ đến dự tiệc, ông ta không thể trở về lâu đài của mình trước mười hai giờ đêm.

Chiều tối hôm sau, Páplôvích lảng vảng trước cổng đại sứ quán Đức. Hắn nhìn kỹ mặt từng

người ra vào. Chờ một lúc, hắn đã trông thấy bá tước Đơ Côngđơ bước ra khỏi xe, vào cổng. Páplôvích chỉ chờ có thế. Hắn vội vã trở về phòng mình. Rôcốp đang ngồi chờ ở đó.

Tới 11 giờ đêm, Páplôvích nhắc điện thoại và quay số.

- Alô! Xin lỗi! Đây có phải là nhà của trung úy Ácnốt không? - Páplôvích hỏi và lập tức nhận được liên lạc - Tôi có lời nhắn cho ngài Tarzan. Ông làm ơn gọi ngài ấy nghe trực tiếp.

Im lặng, chờ đợi.

- Ngài Tarzan đấy ạ? Vâng, đúng thế, thưa ngài! Tôi là Phorăngxo, người hầu của nữ bá tước Đơ Côngđơ. Ngài còn nhớ tôi chứ? Tôi mang cho ngài một lời nhắn quan trọng của nữ bá tước đáng yêu. Nữ bá tước rất khó ở... Không, thưa ngài! Tôi cũng chẳng biết có chuyện gì. Tôi chỉ có thể nói lại lời của nữ bá tước rằng ngài hãy đến ngay tức khắc. Được không ạ? Vâng, cảm ơn ngài! Cầu Chúa ban phước lành cho ngài!

Páplôvích đặt ống nghe xuống, cười nhả nhỏ. Hắn quay sang phía đồng bọn, nói: "Đi đến nhà nữ bá tước phải mất nửa tiếng. Mọi việc bây giờ phụ thuộc vào tâm trạng của cái thằng điên ấy. Không biết hắn có chịu nán lại trong phòng nữ bá tước một lúc, khi biết mình bị lừa hay không. Tao cho là Ông sẽ không để cho hắn đi về ngay. Thưa cho bá tước Đơ Côngđơ đây phải không? Được rồi. Bắt tay vào việc!

Páplôvích không để mất thời gian. Tới cổng sứ quán Đức, hắn đưa bức thư cho người thường trực, nhờ chuyển hộ.

- Đây là thư gửi cho bá tước Raun Đơ Côngđơ. Thư khẩn. Ông chạy đưa ngay! Thư tới tay bá tước sớm chừng nào tốt chừng ấy! - Páplôvích đưa thư và nhét vào lòng bàn tay người gác cổng mấy đồng bạc. Xong việc, hắn quay luôn về phòng.

Chỉ vài phút sau, bá tước Đơ Côngđơ đã hấp tấp mở phong bì. Đọc xong bức thư, mặt ông tái mét, hai tay run lẩy bẩy. Mảnh giấy có những dòng chữ viết vội:

Thưa bá tước kính mến!

Tôi là người không muốn cho tên tuổi và danh dự của ngài bị vấy bẩn. Người đàn ông trẻ tuổi mà lâu nay vẫn là khách quý hàng ngày của bá tước hiện giờ đang ở trong phòng riêng của nữ bá tước. Nếu bá tước không tin thì chẳng cần vội về lâu đài làm gì.

Bạn của bá tước.

Sau khi Páplôvích gọi điện cho Tarzan, Rôcốp cũng quay số gọi điện cho chị gái của mình. Tiếng của người hầu phòng vang trong ống nghe:

- Bà chủ đang mệt - Cô hầu trả lời, có ý không muốn đi gọi nữ bá tước.

- Tôi muốn nhắn cho nữ bá tước một tin rất quan trọng - Rôcốp giục giã - Hãy bảo bà dậy ngay để nghe điện thoại. Năm phút nữa tôi sẽ gọi lại - Rôcốp nói rồi thả ống nghe xuống máy.

Páplôvích bước đến gần máy.

- Bá tước chắc chắn nhận được thư chứ? - Rôcốp hỏi.

- Thật là tuyệt! Bà chị quý hóa của tao sẽ vào khuê phòng thay áo ngủ. Rồi một lúc sau, chàng Đôngkisốt trung thành sẽ được Giắc của chúng ta dẫn vào phòng như một vị khách không mời mà đến. Những lời thanh minh, giải thích sẽ chỉ kéo dài vài giây thôi. Trong bộ đồ ngủ mỏng tanh, Ông ta đầy sức hấp dẫn. Bà ta sẽ rất kinh ngạc khi thấy Tarzan. Nhưng chắc bà ta sẽ không nổi giận... Rồi khi hai người đang quấn lấy nhau thì ngài bá tước xông vào. Kế hoạch của chúng ta thật tuyệt mỹ, Alécxây ạ! Rất đang uống một chai rượu của Polanxon để mừng sức khỏe ngài Tarzan đáng kính. Đừng quên rằng bá tước Đơ Côngđơ là một tay kiếm có hạng của Pari và là một quý tộc bắn giỏi nhất trên đất Pháp

o O o

Khi Tarzan đến lầu đài của bá tước Đơ Côngđơ, Giắc đã chờ sẵn ở cửa.

- Đi lối này, mời ngài! - Người hầu nói rồi dẫn khách leo lên một cầu thang rộng rãi, màu cẩm thạch. Hắn dừng lại mở cửa, vén tấm màn che (có vẻ) nặng nề ra, rồi cúi đầu, giật lùi, tránh lối cho khách đi vào. Tarzan đã trông thấy Ôngta đang ngồi cạnh máy điện thoại. Cô có vẻ nóng ruột. Những ngón tay xinh xắn của cô gõ liên tục lên mặt bàn, vì vậy cô không hề biết có người bước vào.

- Ôngta! - Tarzan khẽ gọi - Có chuyện gì xảy ra thế?

Nữ bá tước quay đầu lại và kêu lên kinh ngạc:

- Tarzan! Anh làm gì ở đây? Ai để cho anh vào tận đây? Thế này là thế nào?

Tarzan đứng sững lại, bối rối hồi lâu. Nhưng rồi chàng cũng nhận ra rằng cô gái có phần cường điệu sự ngạc nhiên. Hình như đằng sau sự ngạc nhiên, bối rối đó còn có cả niềm vui mà cô cố kiềm chế.

- Cô đã gọi tôi đến phải không, Ôngta?

- Làm gì tôi lại gọi anh vào lúc nửa đêm thế này? Lạy Chúa tôi! Tarzan! Anh nghĩ rằng tôi điên hay sao?

- Phorăngxoa gọi điện thoại bảo rằng cô nhắn tôi đến ngay. Cô đang khó chịu và đang cần sự giúp đỡ của tôi.

- Phorăngxoa? Phorăngxoa nào?

- Phorăngxoa nói rằng hắn là người phục vụ trong lầu đài của cô. Hắn nói thế nên tôi tin ngay.

- Trong số người hầu của tôi chẳng có ai là Phorăngxoa cả. Có lẽ người nào đó đùa bỡn ngài đấy thôi.

Ôngta phán đoán rồi bật cười rất vui vẻ.

- Nhưng tôi sợ rằng đây là một trò đùa quá mức, Ôngta ạ! - Tarzan nghiêm mặt trả lời - Tôi cảm thấy trong chuyện này còn có một cái gì khác nữa, chứ không phải chỉ vì mục đích đùa vui.

- Anh nghĩ gì thế? Chẳng lẽ anh chỉ nghĩ...

- Ngài bá tước hiện giờ ở đâu? - Tarzan cắt lời Ôngta.

- Đang ở trong sứ quán Đức.

- Thế thì đây lại là một trò chơi mới của ông em trai quý hóa của cô. Ngày mai bá tước sẽ biết hết mọi chuyện. Chắc chắn cuộc gặp gỡ này của chúng ta là do Rôcôp bày đặt.

- Thằng vô lại! - Ôngta lắm bả bẩm nguyên rủa.

Nhưng chỉ một vài giây sau, Ôngta như đã quên hết mọi chuyện. Cô đứng dậy, tiến lại gần Tarzan rồi nhìn chăm chăm vào mắt chàng. Đôi mắt cô lúc này ánh lên như đôi mắt của một con thú yếu đuối đang bị săn đuổi đến đường cùng ngõ cụt. Cái nhìn vừa bối rối vừa như dò hỏi Tarzan. Cô khẽ rùng mình rồi đưa tay lên bờ vai vạm vỡ của chàng.

- Chúng ta phải làm gì bây giờ, Tarzan? - Cô gái thắm thì hỏi - Ngày mai, cả Pari sẽ biết chuyện này.

Tiếng nói thắm thì và đôi mắt tội nghiệp của Ôngta làm Tarzan nhớ đến người đàn bà đẹp trong rừng già năm xưa. Một người đàn bà trông rất đáng thương, trong cơn sợ hãi không thể không chạy về phía người vệ sĩ tự nhiên của mình là người đàn ông. Tarzan thần thờ cầm lấy bàn tay ấm áp của cô gái. Chàng cảm thấy không thể điều khiển nổi những ý nghĩ của mình nữa. Hình như chàng đang đi theo một tiếng gọi mơ hồ, nhưng thắm sâu trong lòng mình. Lúc này, chưa bao giờ chàng lại ở gần cô đến thế. Hai người nhìn vào mắt nhau bằng cái nhìn của những kẻ biết mình đang phạm tội. Đột nhiên cô gái như dồn hết can đảm, vòng tay ôm chặt vai chàng rồi ôm lấy cổ chàng.

Còn Tarzan của chúng ta thì sao đây?

Chàng cũng ôm chặt lấy cô gái bé bỏng, run rẩy vào lòng mình rồi đặt lên đôi môi nóng hổi của cô những cái hôn.

o O o

Vừa đọc xong lá thư do người gác cổng trao cho, bá tước Đơ Côngđơ vội vã xin lỗi viên tham tán sứ quán để ra về. Sau này khi nhớ lại, Đơ Côngđơ cũng không thể nào nhớ nổi mình đã cáo từ bằng những câu gì nữa. Suốt dọc đường trở về, mọi vật đều nhòe đi trước mắt bá tước. Ông chỉ thấy mắt mình nhìn rõ mọi vật khi đã đứng trước cửa ra vào. Ông đã bình tĩnh trở lại. Không biết vì lý do nào đó gã Giắc lại không khóa cổng. Nếu như mọi ngày, bá tước không cần để tâm tới điều đó. Còn bây giờ, chiếc cổng để ngỏ làm ông rất băn khoăn. Ông thận trọng bước lên cầu thang, men theo hàng hiên, rón rén đến cửa buồng ngủ của vợ. Tay ông cầm một chiếc gậy rất to và nặng. Còn trái tim ông thì co xiết lại cái quyết định giết người.

Ôngta trông thấy bá tước đầu tiên. Cùng với tiếng kêu hoảng hốt, cô quẫy người thoát ra khỏi vòng tay của Tarzan. Tarzan quay đầu lại vừa đúng lúc cây gậy bổ xuống đầu mình. Một nhát, hai nhát rồi ba nhát. Nhát nào cũng trúng đích. Tarzan vẫn ngồi im. Nhưng tiếc thay những cú đập cứ mỗi lúc lại làm thức dậy ở chàng trai tốt bụng này con thú dữ của rừng già năm xưa. Với một tiếng thét man dại của con vượn đực, Tarzan nhảy bổ vào người đàn ông Pháp. Trong nháy mắt, chiếc gậy bị bẻ gãy làm đôi và bị quăng sang bên. Tarzan bẻ chiếc gậy như bẻ một que diêm. Không còn là Tarzan nữa rồi! Con sư tử nổi điên của rừng sâu nguyên thủy đã vung tay chụp lấy cổ họng đối thủ.

Sự việc diễn ra quá nhanh, tới mức Ônga Đơ Côngđơ cứ đứng im như hóa đá, hai mắt mở trừng trừng. Bỗng cô gái như chợt tỉnh, vội vã xông tới chỗ hai người đàn ông. Mặt dù tuyệt vọng, cô vẫn cố gắng kéo vai Tarzan ra khỏi chồng mình.

- Lạy Chúa tôi! - Ônga kêu lên - Anh giết Raun mất. Anh đang giết chồng tôi đấy.

Tarzan như bị điếc vì cơn giận dữ. Chàng hoàn toàn không nghe thấy tiếng gọi của Ônga. Một vài giây sau, chàng đã hất cái cơ thể mềm oặt của đối thủ sang bên, đặt một bàn chân lên đó và ngẩng cao đầu nhìn trần nhà. Ngay lúc đó, cả lâu đài của bá tước Đơ Côngđơ như rung lên vì tiếng thét chiến thắng của một con thú trước xác kẻ thù. Từ hầm chứa rượu cho tới những cánh đồng lân cận, ai ai cũng nghe thấy tiếng thét khủng khiếp ấy. Lũ đày tớ dờ dẫm, đứng im, không biết có chuyện gì xảy ra. Còn nữ bá tước thì quỳ sụp xuống bên thi thể người chồng, chấp tay cầu nguyện.

Có thể thấy trong đôi mắt Tarzan lúc này một vết sưng mù màu hồng đang từ từ mỏng dần, loãng ra. Mọi vật quanh Tarzan bắt đầu hiện trở lại như đúng cái diện mạo vốn có của chúng. Tarzan cũng bắt đầu hồi tỉnh, trở lại với bản tính con người. Cái nhìn của chàng như bị dính chặt vào người thiếu phụ đang run run cầu nguyện.

- Ônga! - Tarzan thềm thì gọi.

Cô gái ngẩng đầu lên nhìn. Cô đoán rằng mình sẽ nhìn thấy trong đôi mắt Tarzan những tia chớp man dại. Nhưng hoàn toàn ngược lại với dự đoán, cô chỉ thấy trong đôi mắt ấy nỗi buồn vời vợi, xa xăm.

- Lạy Chúa! Tarzan! - Cô gái lên tiếng gọi - Anh thử nhìn lại xem anh đã làm gì! Đó là chồng tôi. Tôi yêu ông ấy. Còn anh thì lại giết đi.

Tarzan ôm lấy cái thi thể bất động của bá tước Đơ Côngđơ đặt lên giường. Sau đó, chàng áp tai vào ngực nạn nhân, lắng nghe nhịp đập.

- Ônga! Lấy cho tôi một ít rượu mạnh! - Tarzan ra lệnh.

Cô gái hấp tấp đi lấy rượu. Mọi người xúm đến và tìm cách đưa vào cổ họng bá tước một vài ngụm rượu. Từ đôi môi bá tước bật ra một hơi thở nhẹ. Cái đầu khế cựa quậy. Bá tước bắt đầu rên rĩ.

- Không chêt! - Tarzan thở phào nhẹ nhõm - Ơn Chúa lòng lành!

- Vì sao anh lại hành động như thế? Tarzan! - Cô gái trách móc.

- Tôi cũng không biết nữa. Ông ấy đã đánh tôi. Điều đó làm tôi nổi giận. Tôi đã thấy loài vượn làm như vậy - Tarzan im lặng một lát rồi nói tiếp - Ônga này! Cho đến bây giờ cô vẫn không biết câu chuyện đời tôi. Tôi đã phải hành động như vậy và đã coi như một chuyện bình thường. Tôi chưa bao giờ trông thấy mặt cha mình. Còn người mẹ duy nhất mà tôi biết lại là một con vượn. Tới năm mười bảy tuổi, tôi mới trông thấy loài người. Và năm hai mươi tuổi, lần đầu tiên tôi mới biết tới người da trắng. Cách đây không lâu tôi chỉ là một con thú man rợ của rừng già châu Phi. Đùng lên án tôi quá nghiêm khắc, Ônga ạ! Chỉ mới hai năm thôi. Hai năm làm sao đủ cho tôi từ một con vật của rừng xanh biến thành một người đàn ông da trắng. Để thực sự là một con người, điều đó cần bao nhiêu thế kỷ!

- Tôi hoàn toàn không lên án anh đâu, Tarzan! Đó là lỗi của tôi. Còn bây giờ anh đi đi! Không thể để cho chồng tôi nhìn thấy anh ở đây. Vĩnh biệt anh!

Tarzan cúi đầu buồn bã, bước ra khỏi lâu đài.

Khi đã thấy lòng mình thư thái, Tarzan đi thẳng tới đồn cảnh sát. Cơ quan này cách đường phố Maule chỉ vài trăm bước. Ở đó Tarzan tìm được một cảnh sát mà chàng đã gặp chuyện trước đây vài tuần lễ. Viên cảnh sát tỏ ra rất vui vì được gặp lại đối thủ vĩ đại của mình. Sau vài phút hàn huyên cho qua chuyện, Tarzan hỏi viên cảnh sát có nghe thấy người ta nói về hai người đàn ông là Nicôlai Rô cốp và Alecxây Páplôvích hay không.

- Tất nhiên là tôi thường nghe nói, thưa ngài - Viên cảnh sát vui vẻ trả lời - Cả hai đều có tên trong sổ đen. Mặc dù chưa có bằng chứng cụ thể, nhưng chúng tôi cho rằng việc theo dõi chúng không thừa chút nào. Đó là biện pháp an ninh cần thiết. Có thể xem chúng như một đối tượng hình sự nguy hiểm. Nhưng vì sao ngài lại hỏi tới chúng?

- Tôi biết chúng - Tarzan trả lời - Tôi rất mong có dịp nói chuyện với Rôcốp. Tôi rất biết ơn ngài, nếu ngài vui lòng cho tôi biết địa chỉ của hắn.

Một lát sau, Tarzan chào tạm biệt viên cảnh sát vui tính. Chàng đút vào túi mẫu giấy ghi địa chỉ của Rôcốp rồi vội vã đi đến bến xe tắc xi.

Cũng trong quãng thời gian đó, Rôcốp cùng Páplôvích đã quay về phòng ở của Rôcốp. Cả hai đều vui vẻ tán chuyện về sự kiện mà chúng gây ra trong lâu đài. Chúng gọi điện thoại tới ban biên tập của hai tờ báo buổi sáng và hứa rằng chúng sẽ cung cấp cho phóng viên tư liệu về một sự kiện nghiêm trọng mới xảy ra trong giới thượng lưu. Sự kiện đó sẽ khuấy động cuộc sống yên tĩnh của thành phố.

Ngoài cầu thang đã vang lên tiếng bước chân nặng nề.

- Cánh nhà báo chính xác như kim đồng hồ! - Rôcốp lên tiếng khi nghe tiếng gõ cửa gấp gáp - Mời ngài vào!

Rôcốp đứng dậy, nhếch môi chuẩn bị trước một nụ cười để đón vị khách nhà báo. Nhưng ngay lập tức nụ cười vụt tắt, khuôn mặt Rôcốp dài thườn ra vì bất gặp trước cửa không phải một nhà báo, mà là đôi mắt xám giận dữ của Tarzan.

- Đồ quỷ tha ma bắt! - Rôcốp nguyên rủa và chồm dậy khỏi ghế - Ông muốn gì ở đây?

- Ngồi xuống đi! - Tarzan nghiêm giọng ra lệnh.

Chàng nói nhỏ tới mức hai gã đàn ông phải dỏng tai nghe.

Tuy vậy cái giọng trầm trầm khỏe khoắn của Tarzan buộc chúng phải nghe lời, không dám cự quạ.

- Chúng mày biết rõ vì sao tao đến đây, - Tarzan tiếp lời, nhưng vẫn không cất cao giọng - Tao rất muốn giết mày. Nhưng vì mày là em trai của nữ bá tước Đơ Côngđơ nên tao không giết. Tạm thời là như vậy. Tao sẽ cho mày một cơ hội. Cái mạng của Páplôvích cũng không đáng để tao phải mất công xắn tay áo. Nó chỉ là một con dao cùn của mày. Cho nên tao sẽ không giết nó trước khi thanh toán xong mọi chuyện với mày. Trước khi tao ra khỏi phòng này, chúng mày

phải làm theo lời tao. Trước hết hãy viết lời thú nhận về những việc làm bẩn thỉu của chúng mày vừa rồi. Cả hai phải ký tên cẩn thận. Thứ hai, chúng mày phải viết lời cam kết là không để báo chí mảy may biết gì về chuyện rắc rối mà chúng mày đã gây ra. Nếu mày không làm hai điều tao nói, thì mày phải biết cái gì đang chờ mày. Mày hiểu chứ?

Rồi không đợi câu trả lời, chàng trai quát lên:

- Bắt tay vào việc đi, nhanh lên! Ở đây có đủ cả giấy, bút, mực.

Rôcốp cau mày, tỏ ra giận dữ. Hắn cố gắng làm bộ không sợ lời đe dọa. Nhưng thoát một cái, hắn đã thấy những ngón tay cứng như thép của Tarzan dưới cổ họng mình. Trong khi đó Páplôvích cố tìm cách chuồn ra khỏi cửa. Nhưng chân hắn chưa rời khỏi bậc cửa, cả người hắn đã bị nâng bổng lên cao rồi rơi bắn vào góc phòng. Khi thấy mặt Rôcốp đỏ bừng vì tụ máu, Tarzan thả lỏng ngón tay bóp cổ, để cho Rôcốp thở rồi đặt hắn trở lại ghế bành. Một lát sau, Páplôvích vừa lê bước vừa thở khò khè, tiến tới ngồi chung bàn với hắn. Cả hai ngoan ngoãn cầm bút như hai cậu học trò.

- Viết đi! - Tarzan ra lệnh - nếu tao phải sờ cổ chúng mày lần thứ hai thì tao không biết lỏng tay đâu.

Rôcốp bắt đầu viết.

- Này, đừng bỏ sót một chi tiết nào! - Tarzan nói - Phải ghi đầy đủ họ tên từng người.

Bên ngoài chợt vang lên tiếng gõ cửa.

- Xin mời vào!

Tarzan đáp lại tiếng gõ cửa. Người đẩy cửa bước vào là một chàng trai mặt mũi đỏ lựng như da gà chọi.

- Xin phép tự giới thiệu! Tôi là Máctin, nhà báo, người chuyên viết phóng sự. Tôi được biết là ngài Rôcốp sẽ cho tôi nhiều thông tin hấp dẫn.

- Chuyện nhảm lẫn đấy thôi, bạn ạ! - Tarzan trả lời rồi quay sang hai gã đàn ông đang cầm bút - Các bạn chẳng có chuyện gì thú vị cho báo chí, đúng không, Nicôlai thân mến!

Rôcốp ngẩng đầu lên khỏi mặt bàn. Mặt hắn vẫn méo đi vì sợ hãi.

- Đúng như thế! Tôi chẳng có chuyện gì thú vị cho báo chí cả... Tạm thời trước mắt...

- Thậm chí sau này cũng chẳng có gì, đúng không Ni cô lai thân mến! - Tarzan nói và trừng mắt nhìn Rôcốp.

- Vâng, đúng thế! Thậm chí sau này cũng chẳng có gì - Rôcốp nhắc lại theo Tarzan.

- Tôi rất tiếc, thưa ngài! - Tarzan đưa tay bắt tay nhà báo - Tiếc là ngài đã mất công tới đây chỉ vì một sự hiểu nhầm. Tạm biệt ngài! Chúc ngài ngủ ngon!

Tarzan tiễn nhà báo ra tới cửa rồi quay lại bàn. Cầm trong tay lời tự thú của hai kẻ tội phạm, Tarzan nói với Rôcốp:

- Liệu đây! tao rất muốn rời khỏi Pari. Sớm hay muộn tao cũng sẽ giết mày để chị mày khỏi bị quấy rầy.

Chương 6: Một Cuộc Đấu Súng

Khi Tarzan từ chỗ Rôcốp trở về, Ácnốt vẫn đang ngủ. Chàng trai lặng lẽ đi vào vì không muốn làm bạn mình thức giấc. Tới sáng hôm sau, chàng mới kể lại thật tỉ mỉ cho bạn biết chuyện xảy ra đêm trước.

- Tôi thật là đần độn! - Tarzan kết thúc câu chuyện của mình - Đor Côngđơ và vợ ông ta đều là bạn của tôi. Tôi biết ơn họ rất nhiều. Xuýt nữa thì tôi giết chết bá tước. Còn với Ôngta thì tôi lại bôi nhọ danh dự của cô ấy. Tôi đã phá vỡ hạnh phúc gia đình của họ.

- Cậu yêu Ôngta Đor Côngđơ phải không? - Ácnốt hỏi.

- Nếu như tôi biết chắc chắn rằng cô ta yêu tôi, tôi sẽ không trả lời anh câu ấy, Pôn ạ! Dù có gạt đi hết mọi định kiến thì tôi vẫn có thể nói rằng tôi không yêu cô ta. Cả hai chúng tôi chỉ trở thành nạn nhân của thứ bệnh hôn mê trong giây lát thôi. Đó không phải là tình yêu. Nếu như bá tước không trở về thì con hôn mê đó sẽ kết thúc nhanh chóng, rồi khỏi chúng tôi đột ngột, cũng giống như lúc bắt đầu xuất hiện mà thôi. Như anh biết đấy, về đàn bà thì tôi không có nhiều kinh nghiệm. Ôngta Đor Côngđơ là một người đàn bà đẹp. Vẻ đẹp của cô ấy, tình cảm chân thành của cô ấy và tất cả bầu không khí dễ chịu xung quanh cô ấy có thể quật ngã bất kỳ một người đàn ông văn minh nào. Nhưng đáng tiếc là tôi vẫn chưa có đủ những tiêu chuẩn để làm một con người - một người văn minh. Ở tôi, có lẽ thứ duy nhất được coi là văn minh, chỉ là quần áo mà thôi. Tôi không hợp chút nào với cuộc sống Pari. Tôi có cảm giác là càng ngày tôi càng bị sa lầy trong thành phố này. Tôi đang bị cầm tù trong cuộc sống văn minh này. Bất kỳ sự giữ gìn, bất kỳ nghi thức nào của cuộc sống này cũng làm tôi khó chịu. Tôi không thể cố gắng hơn được nữa, Pôn ạ! Cho nên tôi nghĩ rằng, tốt nhất là tôi quay lại rừng sâu. Tôi sẽ tiếp tục sống cuộc đời mà thiên nhiên đã định sẵn cho tôi.

- Đừng suy nghĩ một cách bi đát như thế, ông bạn thân mến của tôi! - Ácnốt trả lời - Cậu đã hành động và xử sự mọi chuyện còn văn minh hơn cả những người tự coi là văn minh. Còn chuyện rời khỏi Pari thì tạm thời hãy gác lại, đừng tính đến vội! Bởi vì Raun đang chờ cậu giải thích chuyện rắc rối đó...

Ácnốt đoán không nhầm chút nào. Khoảng một tuần lễ sau, vào quãng giữa trưa, có người nào đó tên là Pholôbe tới gõ cửa. Tarzan và Ácnốt vừa ăn trưa xong, Pholôbe tỏ ra là một người đàn ông lịch duyệt. Bằng cử chỉ cúi đầu nhã nhặn, Pholôbe chuyển cho Tarzan lời thách đấu của bá tước Đor Côngđơ. Theo lời thách đấu để bảo toàn danh dự, Tarzan phải cử một người bạn nào đó đến gặp Pholôbe để thảo luận các thể lệ và nhận trách nhiệm làm chứng cho cuộc đấu. Vào quãng hai giờ chiều, người làm chứng của cả hai phía sẽ gặp nhau.

Pholôbe ra về. Chàng trung úy im lặng nhìn ông bạn trẻ tuổi của mình một cách lo lắng.

- Thế nào? - Trung úy khẽ nhún vai hỏi.

- Chẳng còn cách nào khác. Chỉ còn giết người hoặc bị người giết. Thế thôi! - Tarzan trả lời thản nhiên - Tôi phải đi quá nhanh theo bước chân của những người văn minh đấy, Pôn ạ!

- Thế cậu định chọn thứ vũ khí nào? - Ácnốt hỏi, - Đor Côngđor nổi tiếng là một tay kiếm. Còn bắn súng thì ông ta là một tay thiện xạ.

- Tôi sẽ đấu bằng cung tên tẩm thuốc độc, hoặc phóng lao trong khoảng cách hai chục bước - Tarzan trả lời và cười vui vẻ - Chẳng lẽ cứ phải đấu bằng súng ngắn?

- Ông ấy sẽ giết chết cậu mất thôi.

- Tôi cũng nghĩ như thế, - Tarzan trả lời - Người và động vật trước sau đều phải chết một lần.

- Tôi nghĩ cậu nên chọn kiếm, - Chàng trung úy khuyên bạn rất chân thành - Ngài bá tước có thể hài lòng, dùng tay kiếm khi thấy bạn bị thương nặng. Mà bị thương vì kiếm thì vẫn nhiều hy vọng chạy chữa hơn là súng.

- Tôi đấu súng ngắn! - Tarzan trả lời kiên quyết.

Trung úy Ácnốt giương mắt nhìn bạn. Anh cố gắng thuyết phục Tarzan đấu kiếm. Nhưng mọi cố gắng của anh đều vô ích. Tarzan vẫn khăng khăng giữ quyết định đấu súng của mình.

Khoảng hơn bốn giờ chiều, Ácnốt từ chỗ Pholôbe buồn bã trở về.

- Mọi việc đã được bàn tính và thỏa thuận xong xuôi, Tarzan ạ! - Ácnốt nói - Sáng sớm ngày mai, tại khu đất hoang gần con đường Êtam... Pholôbe tự ý chọn địa điểm và thời gian. Tôi cũng không thấy có gì phải phản đối cả.

- Được rồi! - Tarzan gật đầu, chẳng hề băn khoăn.

Buổi tối, trước khi đi ngủ, Tarzan ngồi viết một vài lá thư. Sau khi soát lại các địa chỉ, Tarzan cho tất cả vào chung một phong bì rồi đưa cho Ácnốt. Xong xuôi, chàng sửa soạn đi ngủ, miệng lầm nhảm mấy bài hát hành quân.

Trung úy Ácnốt còn ngồi lại một mình. Anh rửa thầm tất cả mọi sự trên đời. Chưa bao giờ anh thấy khổ tâm như lúc này. Chẳng còn hy vọng gì nữa! Từ xưa tới nay, có mấy khi Tarzan cầm súng! Anh hình dung ra cảnh buổi sớm sau trận quyết đấu: Lúc mặt trời lên là anh phải đứng cạnh xác Tarzan... Thật không thể nào hiểu nổi! Làm sao Tarzan lại nhẹ dạ, nông nổi đến thế?

o O o

- Giờ này không phải là giờ thuận lợi cho việc giết nhau! - Tarzan ngồi trên giường ngủ, vươn vai bìn lượn.

Trời đã sáng rõ mặt người. Tarzan vẫn chưa hết buồn ngủ. Chàng đã ngủ rất ngon. Nếu không có người hầu phòng đánh thức và đứng kèm bên giường, chắc chắn chàng lại lăn vào chăn ngủ tiếp.

Trung úy Ácnốt đã đứng bên cạnh cửa, trang phục gọn gàng. Suốt đêm qua anh không hề chớp mắt, vì thế lúc này anh vừa mệt mỏi, vừa bồn chồn không yên.

- Rõ ràng là cậu ngủ suốt đêm như một đứa trẻ - Ácnốt nhìn Tarzan, nói.

Tarzan cười hồn nhiên:

- Nghe giọng anh là biết ngay. Anh nghĩ về trận đấu nhiều hơn tôi. Còn tôi thì bây giờ mới sực nhớ ra.

Nhìn Tarzan cười, trung úy cũng phải cười theo:

- Cũng không đơn giản như thế đâu - Ácnốt trả lời - Cậu khoái chí vì thấy tôi căng thẳng thần kinh. Nhưng cậu nhớ cho! Bây giờ không phải cậu đi ra thao trường tập bắn bia mà là đi làm bia cho người ta bắn. Cậu sẽ phải đối mặt với một xạ thủ hạng kiện tướng của nước Pháp.

Tarzan nhún vai, nói:

- Bây giờ tôi đi là để đền tội, Pôn ạ! Vì vậy cần phải để cho đối thủ của mình dễ bắn. Có thật bá tước Đơ Côngđơ là người bắn giỏi không?

- Cậu hy vọng sẽ giết được ông ấy hay sao? - Chàng trung úy kêu lên.

- Tôi không nói là thích giết bá tước. Nhưng anh cũng thừa biết là điều ấy vẫn có thể xảy ra.

Nếu như Ácnốt biết được những ý nghĩ trong đầu bạn mình, có lẽ anh còn hoảng hốt hơn nhiều. Nhất là từ lúc anh biết rằng bá tước sẽ yêu cầu Tarzan xin lỗi.

Cả hai người bạn lặng lẽ bước lên xe. Chiếc xe chạy xuyên qua những đoạn đường còn đầy bóng tối, hướng tới vùng Êtam. Dọc đường, cả hai vẫn không nói năng gì. Mỗi người theo đuổi một ý nghĩ riêng.

Trung úy Ácnốt cảm thấy trong lòng như có một tảng băng đè nặng. Bởi vì tự trong trái tim mình, Ácnốt rất yêu Tarzan. Chẳng biết Chúa Trời xui khiến thế nào mà anh lại có chàng. Số phận đã định sẵn như thế chẳng? Mặc dù cuộc sống giữa anh và chàng trai này rất khác nhau. Nhưng tính cách đàn ông, lòng dũng cảm, lối sống trọng danh dự của mỗi người đã tạo thành những mối dây liên kết, càng ngày càng ràng buộc chặt hai người lại với nhau. Cả hai đều hiểu nhau và đều tự hào về tình bạn của mình.

Lúc này ở trong xe, Tarzan đang chìm sâu vào những kỷ niệm đẹp đẽ của đời mình. Chàng đã có một tuổi thơ yên bình giữa chốn rừng xanh. Chàng đã lang thang không biết bao nhiêu lần xung quanh ngôi nhà gỗ bí ẩn mà người ta vẫn nói là chỗ ở của cha chàng. Chàng nhớ mình đã ngồi căn môi hàng giờ trước những cuốn sách ố vàng có những bức tranh lý thú. Chàng cũng không hiểu vì sao chàng lại khám phá ra những điều thiêng liêng ẩn chứa sau những dòng chữ viết, để rồi cuối cùng chàng đã nắm được bản chất và sức mạnh của ngôn ngữ loài người. Chàng đã tự học đọc trước khi học viết, đã nói thầm trong đầu bao nhiêu năm, cho tới khi gặp người thì mới bật ra tiếng nói ở vành môi... Một nụ cười thoáng nở trên môi chàng, khi chàng nhớ tới ngày ngồi bên Potorova giữa rừng sâu...

Dòng ý nghĩ của Tarzan bị cắt đứt bởi một cú phanh gấp. Đã tới điểm hẹn! Lúc này thì không còn thời gian cho tưởng tượng. Cần phải quay về với hiện tại. Tarzan biết mình đang đi tới chỗ chết. Nhưng chàng không hề sợ hãi. Đối với một công dân của rừng sâu nguyên thủy, cái chết chẳng phải là một cái gì ghê gớm, đáng phải quan tâm. Luật của tự nhiên chỉ bắt người ta đấu tranh cho sự sống, chứ không bắt người ta phải sợ mất sự sống.

Tarzan và Ácnốt tiến ra phía trước. Đi sau lưng họ là bá tước Đơ Côngđơ, ngài Pholôbe và một người đàn ông nữa được giới thiệu là bác sĩ. Hai người làm chúng gặp nhau, bàn bạc nhỏ với

nhau một chỗ. Tarzan và Đor Côngđor đứng cách nhau không xa, nhưng lại đối mặt nhìn nhau, không nói. Chỉ một lát sau hai người được lệnh chuẩn bị bước vào cuộc đấu.

Ácnốt và Pholôbe kiểm tra súng lần nữa. Hai đối thủ nhìn nhau trong khi Pholôbe nhắc lại những điều kiện và thể lệ của trận quyết đấu. Hai người sẽ đứng quay lưng vào nhau, súng để sẵn bên hông. Sau khi nghe lệnh, mỗi người sẽ tiến về phía của mình. Sau khi bước được mười bước, trung úy Ácnốt sẽ ra mệnh lệnh cuối cùng. Hai đấu thủ sẽ quay lại bắn nhau, mỗi người được bắn ba lần.

Trong lúc Pholôbe đang phổ biến luật lệ, Tarzan moi hộp thuốc ra, rút một điếu rồi bình thản châm lửa. Còn Đor Côngđor lúc này đã trở thành một người đàn ông có máu lạnh. Nếu không tanh máu, làm sao có thể trở thành xạ thủ của nước Pháp?

Cuối cùng, Pholôbe ra hiệu cho Ácnốt để mỗi người đứng vào vị trí của mình.

- Chuẩn bị xong chưa, các ngài? - Pholôbe hỏi to.

- Xong - Đor Côngđor trả lời.

Tarzan cũng gật đầu. Pholôbe ra lệnh tiếp rồi cùng Ácnốt lùi về sau mấy bước để tránh đường đạn của hai địch thủ.

Một bước, hai bước... sáu bước, bảy bước...

Khóe mắt Ácnốt ứa ra hai giọt lệ. Anh thương Tarzan biết bao! Chín bước... Chỉ còn một bước cuối cùng nữa thôi! Chàng trung úy tội nghiệp cắn răng, đưa tay ra lệnh. Tim Ácnốt thắt lại. Có khác gì chính anh ra lệnh cho Tarzan phải chết.

Đor Côngđor quay ngoắt mình, nổ súng. Tarzan cũng quay lại. Bàn tay Tarzan cầm súng nhưng cánh tay vẫn thả lỏng dọc thân. Sau phát súng của mình, bá tước Đor Côngđor có vẻ do dự. Ông chờ cho đối thủ của mình ngã quỵ xuống đất. Là một xạ thủ dày dạn kinh nghiệm, ông biết rằng ông đã bắn trúng địch thủ.

Tarzan vẫn đứng im, không hề giương súng. Đor Côngđor xiết cò lần nữa. Nhưng thật kỳ lạ! Tarzan vẫn hoàn toàn thờ ơ, không hề nghiêng mình tránh đạn. Thậm chí Tarzan vẫn phì phèo điếu thuốc trên môi. Thái độ của chàng làm cho vị xạ thủ Pháp mất bình tĩnh.

Hình như Đor Côngđor đã đoán được vì sao đối thủ của mình tự nguyện làm vật hy sinh. Thậm chí ông còn mong hai viên đạn của mình không làm địch thủ bị đau để địch thủ của mình đủ sức giương súng bắn. Ông cảm thấy ớn lạnh xương sống. Thật là quỷ tha ma bắt! Anh chàng này là người thế nào? Đã trúng hai phát đạn mà gã vẫn đứng im, chờ phát đạn thứ ba? Đor Côngđor lại giương súng ngắm lần thứ ba. Nhưng ông đã mất bình tĩnh. Viên đạn thứ ba không trúng đích, bay vọt vào không trung.

Trong phút chốc cả hai đối thủ đều đứng im như hai pho tượng... Bốn mắt chăm chăm nhìn nhau. Tarzan có vẻ thất vọng, chán chường. Còn Đor Côngđor thì mỗi lúc một run lên vì sợ hãi.

- Lạy Chúa tôi! Ông bắn đi! - Bá tước kêu lên.

Nhưng ngay cả lần này Tarzan cũng như không nghe thấy gì. Chàng không bắn, mà đi thẳng về phía đối thủ. Hai người làm chúng vội vã lao vào định ngăn hai đối thủ. Họ không biết Tarzan

định làm gì. Nhưng chàng không bắn mà chỉ giơ hai tay lên đầu, xua xua.

- Các anh đừng lo! - Tarzan nói - Tôi không làm gì ông ta đâu.

Thái độ của Tarzan khó hiểu tới mức cả viên trung úy lẫn Pholôbe đều dừng bước, chờ đợi. Tarzan vẫn tiếp tục bước tới. Cuối cùng, chàng đã dùng sát mặt bá tước.

- Súng của ngài không tốt - Tarzan nói - Ngài dùng khẩu súng của tôi mà thử bắn lại xem sao!

Tarzan đưa súng của mình cho Đơ Côngđơ.

- Lạy Chúa tôi! - Bá tước kêu lên - Ông điên hay sao!

- Không bao giờ! - Tarzan lắc đầu - Nhưng tôi là kẻ đáng tội chết. Tôi muốn chuộc lại tội lỗi mà tôi đã gây ra cho vợ của ngài. Ngài cứ cầm lấy súng của tôi mà bắn cho hết đạn đi!

- Không bao giờ! - Đến lượt bá tước lại lắc đầu - Nếu tôi làm thế, thì không phải đấu súng vì danh dự mà là gây án giết người. Ông đã làm gì vợ tôi? Cô ấy cứ thể với tôi là...

- Quả thực là tôi không có ý định gì - Tarzan nói - Hoàn toàn không có gì. Mặc dù có rất nhiều chứng cứ tổn hại tới danh dự của cô ấy và tổn hại hạnh phúc vợ chồng ngài, nhưng quả thực không hề có chuyện gì. Đối với ngài, tôi chưa bao giờ có ý nghĩ thù địch. Nhưng cuối cùng thì lỗi vẫn thuộc về tôi. Chính vì vậy mà tôi định giữ sạch tội lỗi của mình bằng cái chết. Tôi thất vọng vì ngài chẳng phải là thiện xa như lời người ta đồn đại.

- Ông nói rằng lỗi hoàn toàn thuộc về ông? - Đơ Côngđơ hỏi một cách bối rối.

- Hoàn toàn do tôi, thưa ngài! Vợ ngài là một người đàn bà trong sáng và cao thượng. Cô ấy chỉ yêu có một mình ngài mà thôi. Chuyện tôi với cô ấy trong phòng ngủ không phải do cô ấy, cũng không phải do tôi. Đây là bằng chứng. Nếu ông chưa tin, ông có thể đọc - Tarzan nói và đưa cho bá tước tờ giấy tự thú của Rôcốp.

Đơ Côngđơ cầm lấy tờ giấy và bắt đầu đọc. Ácnốt và Pholôbe vẫn đứng ngây như phỗng, đảo mắt nhìn bá tước rồi lại nhìn Tarzan. Trận đấu đã kết thúc hết sức kỳ dị! Chẳng một ai lên tiếng. Cuối cùng bá tước đã đọc xong tờ giấy. Ông nhìn Tarzan, xúc động:

- Ông là người rất cao thượng và dũng cảm! - Bá tước cất giọng run run! - Lạy Chúa! May mà tôi không bắn chết ông!

Như những người Pháp chân chính, Đơ Côngđơ rất dễ xúc động. Ông đưa tay ra bắt và ôm lấy Tarzan. Cùng lúc ấy Pholôbe cũng ngã vào vòng tay Ácnốt. Chẳng ai quan tâm tới bác sĩ đang đứng gần đó. Có lẽ vì vậy mà ông bác sĩ thấy mình phải lên tiếng cho đỡ tự ái. Ông nói với bốn người đàn ông kỳ quặc đang ôm nhau lúc đó rằng ông phải có trách nhiệm khám cho Tarzan.

- Chàng trai này ít ra cũng bị trúng đạn một lần - bác sĩ nói - Thậm chí trúng cả ba phát.

- Hai phát thôi! - Tarzan cãi chính - Một lần vào vai, một lần vào hông. Cả hai phát tôi đều biết ngay. Nhưng tôi nghĩ là...

Ông bác sĩ không để Tarzan nói nhiều. Ông bắt Tarzan cởi áo nằm ngửa ra đám cỏ. Sau một hồi chăm sóc, các vết thương đã cầm máu và được băng bó cẩn thận.

Một giờ sau, tất cả quay về Pari. Họ ngồi chung trong xe của trung úy Ácnốt như những người bạn tốt nhất của nhau. Nhờ tờ giấy thú tội, chúng tỏ lòng chung thủy của vợ, bá tước Đơ Côngđơ cảm thấy lòng mình trở nên thanh thản. Ông không còn ghen với Tarzan nữa. Đúng là chàng trai này đã nhận về mình phần trách nhiệm nhiều hơn. Còn nếu như chàng có nói dối, khước đại lên phần tội lỗi của mình thì càng phải tha thứ cho chàng. Bởi vì chung quy, chàng hành động như vậy là vì hạnh phúc của Ôngta cũng như hạnh phúc chung của vợ chồng bá tước. Cần phải nhìn chàng như một người đàn ông cao thượng và nhân ái.

Về tới Pari, Tarzan buộc phải nằm lên giường chờ cho vết thương lành hẳn. Chàng rất bức bối vì cho rằng việc đó quá ư thừa thãi và ngốc nghếch. Nhưng bác sĩ và trung úy Ácnốt thì coi đó là những vết thương rất nặng.

- Anh định trêu đùa tôi phải không? - Tarzan nhăn nhó với Ácnốt - Chẳng lẽ cứ nằm lì trên giường chỉ vì hai cái nốt ngứa ngứa này hay sao. Lúc tôi còn nhỏ, một con đười ươi còn cắn xé tôi đau hơn nhiều. Mà có lẽ chỗ nằm của tôi lúc đó còn mềm mại hơn chiếc giường này. Đó là một cái đệm bằng những cây lau rừng. Tôi không nhớ là đã nằm mấy tuần trong bụi cỏ, dưới sự chăm nom của Kala. Kala bất hạnh và kính mến của tôi! Người mẹ ấy đã xua đuổi ruồi muỗi và nhặt bỏ ra khỏi những vết thương cho tôi. Không một loài thú dữ nào dám bén mảng tới gần hai mẹ con tôi. Trông thấy sự tử liếm mép nhìn tôi thèm thớm, Kala nhe răng, giận dữ như hóa điên. Tất cả thú dữ khi ấy đều phải sợ mẹ tôi. Khi tôi đòi uống nước, Kala đi lấy nước rất nhanh. Anh có biết Kala lấy nước cho tôi bằng gì không? Chỉ có một cách duy nhất là... bằng mồm. Nghe chuyện này, có lẽ ông bác sĩ đáng kính và lắm cảm của chúng ta lại rút khẩu trang lên bịt mũi đấy... Thế mà tôi vẫn khỏe, vẫn khỏe mạnh. Còn bây giờ thì anh cứ bắt tôi nằm cả ngày để gãi. Ở trong rừng mà đổ tí máu thế này thì chẳng ai thèm để ý. Quá lắm thì Kala chỉ ngửi vài cái rồi bỏ đi.

Công việc điều trị của bác sĩ kết thúc rất sớm. Sau vài ngày Tarzan đã được phép ngồi dậy, đi lại. Bá tước Đơ Côngđơ đã đến thăm Tarzan mấy lần. Khi nghe Tarzan phàn nàn, đòi đi làm. Đơ Côngđơ đã hứa tìm việc cho chàng. Ít lâu sau, Tarzan được người bạn mới đó gửi giấy mời tới văn phòng.

Bá tước Đơ Côngđơ đón tiếp Tarzan rất niềm nở, chân thành. Ông chúc mừng chàng đã khỏe mạnh. Tuy vậy, suốt buổi chuyện trò, cả hai không hề nhắc tới vết thương và trận đấu trong bình minh của họ.

- Tôi nghĩ rằng tôi đã có gì đó cho ngài rồi đấy, ngài Tarzan ạ! - Bá tước nói - Đó là một công việc đòi hỏi không chỉ sự xả thân dũng cảm mà cả ý thức trách nhiệm và trí thông minh nữa. Tôi không tìm được người nào thỏa mãn được những yêu cầu đó, trừ ông, ông bạn quý mến! Tôi nghĩ rằng rồi một vài năm nữa, ông có thể sẽ có một địa vị xứng đáng, thậm chí có thể trong giới ngoại giao. Nhưng trước mắt, ông hãy đảm nhiệm công việc của một đặc phái viên trong Bộ Chiến tranh một thời gian đã. Ông đi theo tôi! Bây giờ tôi sẽ dẫn ông tới gặp một vị tướng mà ông ta sẽ là cấp chỉ huy trực tiếp của ông. Có lẽ phải để ông ấy nói cho ông biết mọi nhiệm vụ cụ thể. Sau đó tự ông quyết định lấy, nhận hay không là tùy ông thôi, ông bạn ạ!

Bá tước dẫn Tarzan tới văn phòng của trung tướng Rôso - Cục trưởng Cục tình báo. Bá tước tạm biệt ông bạn trẻ và quay về trong khi tướng Rôso đang say sưa trình bày những đặc quyền và ưu thế của một chiến sỹ tình báo.

Sáng hôm sau, Tarzan tỉnh giấc sớm hơn mọi ngày. Chàng sửa soạn tới văn phòng của Rôơ để hoàn chỉnh những thủ tục cuối cùng. Với bộ mặt rạng rỡ vì vui sướng, Tarzan chạy đi báo tin cho Ácnốt. Thế là cuối cùng chàng đã trở thành một người hữu ích! Chàng sẽ làm ra tiền! Nhưng điều quan trọng nhất là chàng sẽ được ngao du khắp đó đây để hiểu thêm về thế giới con người.

Tarzan có vẻ bị hụt hẫng vì Ácnốt không chia sẻ niềm vui với mình.

- Cậu vui mừng vì được rời khỏi Pari, đúng không? - Ácnốt giả vờ cau có - Điều đó cũng có nghĩa là, có khi hàng tháng liền tôi với cậu không thấy mặt nhau! Thế mà cậu mừng được! Tarzan ơi! Xét cho cùng, cậu vẫn là một con thú vô ơn, đỏng đảnh.

Ácnốt nói xong lại phải gượng cười.

- Đừng nghĩ thế, Pôn! - Tarzan vội vã trả lời - Tôi chỉ là một đứa trẻ con kiếm được thứ đồ chơi mới mà thôi. Ôi, tôi sung sướng vô cùng!

Thế là ngay ngày hôm sau Tarzan từ giả Pari, lên đường đi Mácxây rồi đi tiếp tới Oran, một thành phố trên đất Angiêri.

Quyển IV - Chương 1: Vũ Nữ Sidi Aisa

Chuyến công cán đầu tiên của Tarzan chẳng có gì lý thú và quan trọng cả. Cơ sự chẳng qua chỉ là thế này: Một sĩ quan kỵ binh - trung úy Gionoa đang đóng quân ở Angiêri đã bị tình nghi là có những hành động phản bội. Người ta cho rằng Gionoa có đường dây liên hệ nguy hiểm với một nước lớn của châu Âu. Khi đóng quân ở vùng Sidi Apbat, viên trung úy này được biên chế trực thuộc cơ quan, tổng tham mưu nên thường nhận được những thông tin quân sự đặc biệt. Vì vậy, chính phủ Pháp cho rằng Gionoa đã lợi dụng thông tin quân sự để tiến hành các hoạt động buôn bán trái phép với một cường quốc nào đó không tiện nêu tên. Thật ra, kết luận đó có khi chỉ xuất phát từ một sự ghen tức của một nhân vật cao cấp nào đó ở Paris mà thôi. Nhưng dù sao bắt nhầm thì vẫn hơn là bỏ sót. Chính vì thế, Bộ Tổng tham mưu quyết định tìm chứng cứ để trừng phạt Gionoa. Những người làm việc ở cơ quan Tổng tham mưu thường không có những tình báo viên đáng tin cậy, cho nên những tin tức từ nước ngoài gửi về, họ cũng chẳng thèm xem và coi chuyện phản bội của Gionoa là không bàn cãi gì nữa.

Tarzan tới Angiêri dưới danh nghĩa một khách du lịch Mỹ để theo dõi thật sát các hoạt động của Gionoa. Chàng trai không thể giấu được nỗi vui sướng của mình. Bởi vì tới Angiêri tức là chàng lại trông thấy châu Phi yêu dấu của mình. Nhưng khi tới nơi, chàng thất vọng hoàn toàn. Vùng đất bắc Phi khác xa với vùng rừng già nhiệt đới. Nếu không được thăm lại quê hương rừng già, chẳng thà chàng ở lại Paris cho xong!

Tới Oran chàng dành một ngày đi dạo các phố cổ. Kiến trúc phố xá Ả rập gây cho chàng những ấn tượng thú vị. Tuy vậy, ngay ngày hôm sau chàng đã tới Sidi Apbat và trình hộ chiếu cùng các giấy tờ cần thiết cho các cơ quan dân sự và quân sự. Tất nhiên, mục đích chuyến đi của chàng thì chàng không được phép nói ra. Chàng nói tiếng Anh tương đối tốt nên có thể giao thiệp tự nhiên với người Pháp và người Ả rập. Còn khi gặp người Anh, chàng lại nói tiếng Pháp để khỏi bị nghi ngờ. Khi nói tiếng Anh với người nước ngoài biết tiếng Anh, chàng ý thức rất rõ mình phát âm chưa tốt. Chàng đã tiếp xúc với nhiều sĩ quan Pháp và trở thành một người bạn Mỹ lý thú và đáng mến của họ. Khi gặp Gionoa - đối tượng của chàng, chàng mới biết đó là một người đàn ông trạc tuổi bốn mươi, ít nói và ít giao thiệp với những người đồng nghiệp. Nhìn cái mặt rần đanh, lạnh lùng của gã, chẳng ai biết được gã đang nghĩ gì trong đầu.

Suốt một tháng liền, Tarzan thấy có điều gì đáng nghi. Gionoa hầu như không đi thăm viếng thăm ai. Ngay cả khi đi vào thành phố, gã cũng chẳng bắt chuyện với người nào để có thể nghi ngờ rằng gã là gián điệp của nước ngoài. Đã tới lúc Tarzan cho rằng việc tình nghi Gionoa là điều vô lý, nếu như Gionoa không đột ngột chuyển công tác tới Bu Sađi - một tỉnh miền Nam, cách đó khá xa. Ngay sau đó, đơn vị sở tại được bổ sung một phân đội kỵ binh và ba sĩ quan. Rất may là một trong ba sĩ quan đó lại có đại úy Ghêrát, một người bạn tốt bụng của Tarzan. Thế là Tarzan xin Ghêrát cho mình được phép tiễn đơn vị tới Bu Sađi, một vùng đất có nhiều thú để săn bắn. Với sở thích lành mạnh như vậy, Tarzan không gọi cho Ghêrát và mọi người một chút nghi ngờ nào cả.

Tới Baura đơn vị xuống tàu, đi ngựa. Chính vào lúc đang sửa soạn yên ngựa, Tarzan phát hiện ra một người nhìn trộm mình sau cánh cửa quán rượu. Người đó mặc quần áo Âu châu. Tarzan

vừa nhìn thấy thì người đàn ông đó vội quay lưng, đi vào một chiếc lều rất thấp, có mái che bằng đất. Chàng có cảm giác là đã trông thấy khuôn mặt này ở nơi nào đó. Nhưng rồi chàng lại bỏ qua, không để tâm tới nữa.

Chặng đường tới Anaba quá ư mệt mỏi. Bởi vì Tarzan không quen với yên ngựa. Toàn bộ kinh nghiệm dùng ngựa của chàng chỉ giới hạn trong một vài giờ thực tập ở Học viện quân sự Pari. Vì vậy vừa tụt khỏi yên ngựa là chàng đã đi tìm giường ngủ trong khách sạn Gorôsat. Trong khi đó, binh lính và các sĩ quan tiếp tục tiến về doanh trại gần đó để nghỉ ngơi.

Mặc dù Tarzan thức dậy khá sớm, phân đội kỵ binh vẫn lên đường trước khi chàng kết thúc bữa điểm tâm sáng. Chàng vội vã nhai nốt thức ăn, vừa nhai vừa nhìn ra tấm cửa ngăn giữa phòng ăn và quán rượu. Chàng ngạc nhiên khi thấy trung úy Gionoa đang nói chuyện với một người ngoại quốc. Đó chính là người đã nhìn trộm chàng trong quán rượu ở Baura. Không thể nhầm được! Đúng đáng ngồi ấy, thân hình ấy, cho dù người đó quay lưng lại phía chàng. Khi cái nhìn của chàng dừng lại ở lưng người ngoại quốc thì Gionoa ngẩng đầu lên. Người ngoại quốc hạ thấp giọng nói, nhưng Gionoa lập tức ngăn lại rồi cả hai bỏ đi mất hút. Đây là lần đầu tiên Tarzan cảm thấy trong cách xử sự của gã trung úy Pháp có những biểu hiện khả nghi. Chàng tin chắc rằng hai gã đàn ông trong quán đột ngột bỏ đi chỉ vì chàng đã nhìn thấy chúng. Không những thế, chàng còn linh cảm rằng chàng đã gặp người ngoại quốc đó một lần và có thể hẳn đang theo dõi chàng.

Lát sau, chàng bước sang quán rượu nhưng không thấy Gionoa và kẻ đồng sự nước ngoài đó nữa. Chàng ra phố, giả vờ ghé vào một vài cửa hiệu nhưng vẫn không trông thấy chúng. Chúng không xuất hiện, cho tới tận ngày chàng tới Sidi Aisa. Hôm đó, khoảng quá trưa, lúc binh lính dừng lại nghỉ giải lao, chàng trông thấy Gionoa. Nhưng chàng không thấy gã ngoại quốc ở đâu hết.

Ở Sidi Aisa tất nhiên là có chợ. Những đoàn lạc đà chở hàng xuyên dọc, xuyên ngang thành phố. Chợ Sidi Aisa lúc nào cũng âm ỹ tiếng người Ả Rập đôi co, cãi cọ. Tarzan muốn lưu lại trong thành phố ít nhất một ngày để làm quen với những đứa con trai độc đáo của sa mạc. Vì vậy buổi chiều hôm đó, đoàn kỵ binh lên đường đi Bu Sađi đã không có mặt Tarzan.

Ở lại Sidi Aisa, Tarzan đã có mấy tiếng đồng hồ lý thú với một chàng trai Ả rập tên là Apđula. Ông chủ khách sạn đã tiến cử Apđula cho Tarzan với tư cách là người hầu cận, vừa là thông ngôn. Ở đây Tarzan trả tiền thuê ngựa rẻ hơn ở Baura. Khi nói chuyện với người đàn ông cho thuê ngựa, Tác dăng mới biết rằng ông là một nhà buôn, tên là Kapđu Ip Sađin - tộc trưởng của một bộ lạc định cư ở Gianpha. Gianpha nằm ở phương Nam, cách Sidi Aisa một chặng đường dài. Sađin rất xứng đáng với tư cách tộc trưởng. Khuôn mặt của ông trông phương phi, cao thượng. Tarzan rất mến ông. Vì vậy, nhờ Apđula phiên dịch, Tarzan mời luôn người quen mới của mình đi ăn trưa. Ba người len lỏi qua những tốp người chạy chợ, những đàn la, ngựa, lạc đà. Đang đi, Apđula giật giạt tay áo Tarzan:

- Ngài nhìn lại đằng sau xem! - Apđula nói rồi chỉ vào một người phía sau. Tarzan vừa quay lại, người đó đã lẩn sau bóng một con lạc đà chở hàng công kênh.

- Người đó đã lẩn quẩn xung quanh chúng ta suốt cả buổi chiều - Apđula thông báo.

- Tôi chỉ nhìn thấy một người Ả rập mặc áo màu xanh tối và mũ tuban trắng - Tarzan nói - Cậu nghĩ là ta bị theo dõi?

- Đúng thế! Tôi rất nghi, vì hắn có vẻ như một người ngoại quốc. Hắn chẳng làm gì khác ngoài việc bám gót chúng ta. Đó không phải là thói quen của những người Ả rập đang hoang. Hắn che mặt sát tới mắt. Chắc chắn không phải là người tử tế. Vào giờ này, người ta phải đi làm cái gì đó hữu ích, ra tiền, chứ việc gì lại cứ tò mò bám theo lưng người lạ?

- Có thể là cả hai phía đều nhầm! - Tarzan trả lời - Bởi vì tôi nghĩ ở đây chẳng có người nào đủ lý do để ghét tôi. Lần đầu tiên tôi đến nước này, chẳng biết một ai. Có thể người đàn ông đó đã nhìn nhầm. Khi biết mình nhầm, ông ta sẽ rất chán đấy.

- Nhưng ít nhất thì hắn cũng có thể xoáy cái gì đó của chúng ta - Apđula vẫn không từ bỏ ý kiến.

Tarzan cười:

- Thôi thì việc duy nhất chúng ta có thể làm được là chờ xem hắn có đủ can đảm thò tay móc túi ta không. Tôi dám chắc với cậu là khi đó hắn sẽ được ột bài học nhớ đời.

Kapđu Ip Sađin rất hài lòng với bữa ăn trưa được mời ấy. Nhưng ông phải đi bán hàng. Không dấu được mối thiện cảm của mình đối với Tarzan, ông đã mời chàng đến thăm quê hương ông - một vùng quê theo như ông mô tả thì những người ham săn bắn sẽ rất hài lòng vì có nhiều thú lạ.

Khi vị tộc trưởng đi khỏi, Tarzan cùng người dẫn đường lại ra đường phố Sidi Aisa. Dọc đường Tarzan nghe thấy có tiếng nhạc chơi rất man dại phát ra từ một quán cà phê kiểu Morơ. Lúc này đã hơn tám giờ tối. Hai người bước vào quán. Quán cà phê có một phòng nhảy mịt mù khói thuốc. Bốn phía đều chật chội. Những người Ả rập đang ngồi hút thuốc và uống cà phê nóng. Mặc dù tiếng trống đập inh ỏi, tiếng sáo thổi chói tai đã làm cho chàng trai quen sống trong cảnh núi rừng yên tĩnh cảm thấy vô cùng khó chịu, nhưng Tác dăng vẫn kéo người đồng hành của mình len vào giữa phòng.

Một vũ nữ duyên dáng đang múa lượn quanh phòng. Vừa trông thấy Tarzan trong bộ Âu phục, vũ nữ đã đoán Tarzan là một người Âu châu giàu có. Cô vừa múa vừa tiến lại gần Tarzan, vút cho chàng một chiếc khăn nhung và chờ tiền thưởng. Nhưng chỉ một lát sau lại có một vũ nữ khác ra thay thế. Trước đó Apđula đã trông thấy cô gái này đứng nói chuyện với hai người đàn ông Ả rập trong góc phòng nhảy. Góc phòng có một lối đi ra sân và dẫn đến phòng ngủ của các vũ nữ. Thoạt đầu Apđula không để ý tới hai người đàn ông. Nhưng lát sau, Apđula phát hiện thấy một trong hai người đàn ông đó giơ tay ra hiệu về phía mình. Theo hướng tay chỉ, cô gái quay lại nhìn lướt qua Tarzan. Sau đó hai người đàn ông lẩn đầu đó trong bóng tối của sân sau.

Lại đến lượt cô vũ nữ ban đầu ra nhảy. Cô lả lướt xung quanh Tarzan và dành cho chàng những nụ cười tươi tắn. Những người đàn ông da nâu, mắt đen của vùng sa mạc đổ mắt về phía người khách lạ với cái nhìn đầy ghen tức và thù địch. Nhưng mọi cử chỉ của vũ nữ lẫn cái nhìn của dân địa phương đều không làm Tarzan mảy may xúc động. Chàng vẫn ngồi bình thản. Lần thứ hai, vũ nữ lại lướt tà áo chạm vào vai Tarzan và lại được chàng thưởng mấy đồng phờrăng. Cô vũ nữ ấn đồng tiền lên trán rồi nghiêng đầu xuống Tarzan thì thào:

- Ngoài sân có hai gã đàn ông đang chờ anh. Chúng định hại anh. Thoạt đầu tôi đã hứa với chúng là sẽ nhử anh ra chỗ chúng. Nhưng anh rất tốt với tôi nên tôi không đang tâm làm điều đó. Anh hãy đi khỏi đây. Nhanh lên, kéo chúng phát hiện ra là tôi đã chống lại chúng. Tôi nghĩ

rằng chúng là kẻ xấu.

Tarzan cảm ơn cô gái và hứa rằng sẽ thận trọng đề phòng. Kết thúc vũ điệu, cô gái rời khỏi phòng, bước ra sân. Nhưng Tarzan vẫn ngồi trong quán mặc dù đã được mách bảo

Quán cà phê yên tĩnh một lát rồi đột nhiên một người Ả rập mặt mũi dữ tợn bước vào. Hắn dừng lại bên cạnh Tarzan và xỏ ra hàng tràng tiếng Ả rập. Tarzan chẳng hiểu hắn nói gì. Apđula phải phiên dịch lại.

- Gã đàn ông này đang cố khiêu khích ngài - Apđula nói với Tarzan, - Gã ta không phải chỉ có một mình đâu. Tôi tin là sẽ xảy ra chuyện dữ. Không khéo cả phòng này sẽ đứng dậy chống lại ngài. Tốt nhất là ta lạng lẽ rút lui thôi thưa ngài!

- Hỏi hộ tôi xem người này muốn gì! - Tarzan nói.

- Hắn nói rằng ngài là một con chó Giatô giáo đã cả gan xúc phạm tới một vũ nữ của hắn.

- Hãy nói cho hắn biết rằng tôi chẳng hề xúc phạm vũ nữ nào, cũng chẳng đụng chạm gì tới hắn. Tôi muốn hắn đi chỗ khác, đừng quấy rầy tôi thêm nữa. Tôi không muốn dây vào hắn và cũng chẳng muốn nói chuyện với ai.

Apđula quay sang nói với gã đàn ông một lúc rồi dịch cho Tarzan:

- Hắn nói rằng ngài là một con chó đực, mẹ ngài là giống chó sói. Hắn còn bảo ngài là một kẻ dối trá.

Cuộc chửi bới thu hút sự chú ý của tất cả khách trong quán. Những câu nguyên rủa bằng tiếng Ả rập được khích lệ bằng tiếng cười rộ của cả phòng. Tình thế rất bất lợi! Bởi vì nghe qua tiếng cười là biết người trong phòng nhảy ủng hộ phía nào.

Lâu nay, Tarzan rất dễ nổi cáu khi có ai đó cười nhạo mình, nhất là khi chàng lại không hiểu gã Ả rập nói gì, nhất là khi chàng lại không hiểu gã Ả rập nói gì. Tuy vậy chàng vẫn chưa tỏ ra giận dữ khi đứng dậy. Trên môi chàng chợt thoáng một nụ cười khó hiểu. Nhưng đột nhiên bàn tay chàng xiết lại. Một quả đấm giáng thẳng vào cái cằm cười nhăn nhó của gã Ả rập. Gã này lăn quay ra đất. Ngay tức khắc, từ đường phố tràn vào một đám người Ả rập. Đường như đám người này đã ở sẵn bên ngoài, chỉ chờ lệnh để xông vào phòng.

"Giết chết kẻ vô đạo! Con chó Giatô xéo đi!". Cùng với tiếng hét, bọn họ xông vào Tarzan. Bốn năm người Ả rập đang ngồi trong quán cũng đứng dậy tham gia tấn công.

Tarzan và Apđula bị dồn vào góc phòng. Người hầu trẻ tuổi trung thành của vị khách du lịch là Apđula cũng rút gươm chiến đấu cùng Tarzan. Những quả đấm thối sọ của Tarzan lần lượt quật ngã tất cả những kẻ cả gan tiến vào tầm tay của chàng. Chàng chiến đấu một cách bình tĩnh, không nói một lời, chỉ thỉnh thoảng nhếch môi cười với Apđula.

Cứ mỗi lúc Tarzan lại cảm thấy bất lực. Gần như chàng và Apđula không thể nào thoát ra khỏi những vòng gươm sáng loáng và những lưỡi kiếm đang huơ lên tua tủa khắp phòng. Đối thủ của hai người quá đông. Nhưng chính vì vậy mà sức tấn công của họ bị hạn chế. Đám người vòng trong vòng ngoài chen vai nhau tiến công Tarzan và Apđula. Mặc dù có đủ các loại vũ khí, những người này vẫn không biết phải dùng loại nào cho thích hợp. Họ cũng không dám rút súng

vì sợ bắn phải đồng đội.

Cuối cùng, Tarzan đánh gục một tên cao to, điên khùng nhất. Chàng nhanh tay tước luôn vũ khí rồi cùng Apđula vừa chống trả, vừa giật lùi ra cửa sau. Ra tới bậc cửa, chàng dừng lại một lát, nâng bổng một gã Ả rập lên đầu rồi ném thẳng vào mặt những kẻ đang xông lên. Không kịp nhìn kết quả của cú ném, chàng kéo tay Apđula chạy thẳng ra sân rồi lẩn vào bóng tối. Lúc này đám vũ nữ hoảng hốt chạy dồn lên những bậc cầu thang cao nhất. Ở đó, những ngọn nến gây guộc đang tỏa ánh sáng lờ mờ vào những bậc cửa phòng ngủ tối tăm của họ.

Vừa thoát ra khỏi phòng, hai người đã nghe thấy từ cầu thang sau lưng mình vang lên tiếng súng ngắn. Khi quay lại để cản bước tiến công của kẻ thù, họ vấp phải hai gã cầm súng đang hùng hục lao lên. Tarzan nhảy bổ vào một gã. Trong nháy mắt, gã cầm súng đã rơi xuống sân, làm tung lên một đám bụi. Gã bị tước súng, cổ tay bị gãy, nằm kêu rên âm ỉ. Trong lúc đó, gã thứ hai dí súng vào Apđula. Nhưng thật bất ngờ là khẩu súng bị tắc đạn. Gã bị Apđula hạ gục bằng một mũi dao găm.

Đám đông trong quán lại tràn ra ngoài, truy đuổi theo hai người trẻ tuổi. Lúc này ngoài sân tối đen như mực. Cửa quán cà phê chỉ hơi hé mở. Vì vậy ánh sáng từ trong phòng hắt ra ngoài rất yếu ớt. Tarzan lột thanh gươm của gã đàn ông vừa bị Apđula hạ gục, đứng thủ thế, chờ kẻ thù.

Bỗng Tarzan cảm thấy bờ vai mình có bàn tay nào đó chạm phải và nghe thấy giọng con gái thì thào:

- Nhanh lên ngài! Chạy lối này, theo tôi!

- Đi thôi, Apđula! - Tarzan giục người bạn trẻ của mình - Chỗ này rất bất lợi.

Cô gái dẫn hai người chạy lên một cầu thang hẹp, dẫn thẳng vào phòng cô. Tarzan chạy sát bên cô. Chàng nhìn thấy chiếc vòng tiền vàng sáng lấp lánh trang điểm trên đầu và cả trên váy áo. Chàng nhận ra đây chính là cô vũ nữ đã báo động cho mình lúc trước.

Khi đã leo lên đến đỉnh cầu thang, ba người vẫn nghe thấy tiếng la hét của những người truy đuổi phía dưới sân.

- Họ sẽ lên đây đây - Cô gái thì thào - Đùng để họ phát hiện thấy các ngài ở đây. Dù các ngài có chiến đấu thì hai người cũng không thể thắng cả một đám thế kia, sẽ bị họ giết chết mất. Các ngài có thể nhảy qua cửa sổ phòng tôi xuống dưới đường phố. Nhanh lên!

Vũ nữ vừa nói xong, đã nghe thấy tiếng chân rầm rập trên cầu thang. Có tiếng kêu của ai đó vang lên. Rõ ràng là Tarzan và Apđula đã bị phát hiện. Đám người dưới sân ngửa mặt lên nhìn rồi ào ào chạy lên cầu thang.

Kẻ chạy lên đầu tiên đã vấp phải mũi gươm của Tarzan chờ sẵn. Gã thét lên đau đớn rồi ngã vật, rơi xuống tốp người phía dưới. Trong phút chốc cả tốp ngã lăn xuống như những chiếc thùng tôn ô.

Chiếc cầu thang cũ, ọp ẹp không chịu nổi sức nặng và độ rung của đám đông hiếu chiến. Một tiếng "rắc" vang lên chậm chạp. Chiếc cầu thang gỗ như giập dũ nghiêng rã rời đổ sầm xuống đất. Trong khi đó Tarzan, Apđula và vũ nữ đứng trên cao nhìn xuống chưa hết ngạc nhiên.

- Nhanh lên! - Cô vũ nữ lại giục - Họ sẽ chạy lên bằng cầu thang bên kia. Đừng để mất thời gian!

Khi ba người chạy vào phòng, Apđula đã nghe thấy tiếng người dưới sân gọi nhau nháo nhác. Họ gọi nhau chạy ra đường phố.

- Thế là chúng ta bị chặn đường rồi! - Nghe tiếng người dưới sân, cô gái kêu lên tuyệt vọng.

- Thế nào? Chúng ta... cả cô nữa?

- Vâng, thưa ngài! - Cô gái thở dài, đau khổ - Họ sẽ giết các ngài và cả em nữa!

Tiếng nói của vũ nữ làm Tarzan sực tỉnh. Hóa ra từ nãy tới giờ chàng vui thích vì cuộc chiến đấu đầy phiêu lưu, lý thú mà quên mất rằng Apđula và cô gái đang bị cái chết đe dọa thực sự. Chàng rút lui chỉ vì nghe theo lời hai người và vì để bảo vệ hai người. Còn nếu như chàng chỉ có một mình thì cũng như từ xưa đến nay, chàng không bao giờ lui một bước. Chàng có thể nhảy bổ vào giữa đám người hiếu chiến kia mà tung hoành với sức mạnh rừng xanh của mình. Còn bây giờ, lời cô gái đã buộc chàng phải nghĩ lại. Chàng phải có trách nhiệm trước sự sống và hai người bạn Á rập trung thành này.

Nghĩ vậy, Tarzan nhảy lên bậc cửa sổ, vươn người ra ngoài quan sát. Nhưng chàng không nhìn thấy gì phía dưới đất. Rất may chàng phát hiện ra là mái nhà rất thấp. Chàng gọi cô gái lại gần rồi bế cô lên, vắt úp lên vai.

- Chờ ở đây! Tôi sẽ quay lại với cậu - Tarzan quay sang nói với Apđula - Kéo tất cả các thứ trong phòng để chặn cửa ra vào. Như thế có thể kìm giữ được chúng.

"Bám cho chắc!" - Tarzan nhắc cô gái rời từ bậc cửa sổ leo lên mái nhà, nhẹ nhàng, khéo léo như một... con đười ươi.

Sau khi đặt vũ nữ xuống một chỗ kín đáo, an toàn. Tarzan quay trở lại bằng cách đánh đu từng đoạn dọc theo riềm mái che. Chàng trai Á rập chạy tới cửa sổ.

- Đưa tay đây! - Tarzan thì thào.

Đám người đuổi theo họ đã chạy tới cửa. Chỉ một lát sau, cánh cửa bị đập bung ra. Cũng đúng lúc ấy Apđula cảm thấy mình được tung lên cao, nhẹ bồng như một quả cầu. Trong chớp mắt, chàng đã thấy mình ngồi trên mái nhà. Đám người ấy ào vào phòng vũ nữ. Dưới đất, số còn lại đã tràn ra đường, tụ tập phía dưới cửa sổ, ngửa mặt nhìn lên.

Chương 2: Cuộc Chiến Trên Sa Mạc

Ngồi trên mái nhà, ba người nghe thấy tiếng những người Ả rập cãi nhau om sòm trong căn phòng của vũ nữ. Apđula dịch cho Tarzan.

- Chúng cãi nhau với những người phục kích dưới đường phố. Bọn trên cao nói rằng bọn ở dưới đã để chúng ta trốn thoát. Còn bọn ở dưới thì lại quả quyết là chúng ta chưa xuống, đang còn ở đầu đó trong nhà. Lũ trên cao là những kẻ hèn nhát không chịu tìm kiếm kỹ. Chúng bắt đầu dọa đánh nhau vì cả hai nhóm đều bị xúc phạm.

Cuối cùng đám người trong nhà đã thôi lúng lúng, lục tục kéo nhau xuống quán cà phê. Một vài gã đàn ông phía dưới vẫn cầm vũ khí trên đường phố và tiếp tục tranh cãi.

Tarzan cảm ơn cô gái, vì cô đã xả thân cho sự sống của một người đàn ông hoàn toàn xa lạ như chàng.

- Em thích anh! - Cô vũ nữ ngắt lời Tarzan một cách tự nhiên - Anh không giống những khách lạ lâu nay. Anh không nói với em một cách thô bỉ. Ngay cả cái cách anh cho tiền em cũng không có vẻ ban ơn, bố thí.

- Thế thì đêm nay em sẽ tính sao? - Tarzan lo lắng hỏi - Em không thể quay về quán cà phê được nữa. Và nói chung, cũng không thể ở lại Sidi Aisa được nữa.

- Có thể ngày mai họ sẽ quên hết mọi chuyện - Cô gái trả lời - Nhưng em sẽ rất sung sướng nếu như không phải trở lại quán cà phê và cả thành phố Sidi Aisa này. Trong thâm tâm, em không muốn ở lại trong quán một giờ nào cả. Người ta đã dày dạn giam giữ em ở đó.

- Chúng đã giam em? - Tarzan kêu lên.

- Em là nô lệ - Cô gái nói - Trong một đêm xưa, bọn cướp đã bắt cóc em khỏi nhà, lôi em đến đây và bán cho một người Ả rập. Người đó chính là chủ quán này. Đã hai năm rồi em không trông thấy mặt mẹ cha. Cha mẹ em sống ở miền Nam. Không bao giờ hai người đến Sidi Aisa.

- Em có muốn trở về nhà với cha mẹ không? - Tarzan hỏi - Tôi hứa với em, sẽ đưa em về, ít nhất là tới Bu Sađi. Tôi sẽ bàn với vị chỉ huy quân đội ở đó để ông ta hộ tống em nốt quãng đường còn lại.

- Ôi, ân nhân của em! - Cô gái chấp tay lên ngực, kêu lên sung sướng - Em mãi mãi biết ơn anh! Mà em biết đền ơn anh thế nào? Có đúng là anh muốn giúp đỡ cô gái nhảm tội nghiệp này không? Cha em sẽ đền ơn anh. Cha em là một tộc trưởng có tiếng đấy. Ông tên là Kapđu Ip Sađin.

- Kapđu Ip Sađin? - Tarzan ngạc nhiên - Thế là thế nào? À, thế thì hiện giờ ông ấy đang ở Sidi Aisa. Ông ấy vừa ăn cơm với tôi buổi trưa.

- Cha em đang ở Sidi Aisa? - Cô gái kêu lên sung sờ - Cảm ơn Đức Ala! Tôi sẽ được cứu thoát.

- Im lặng! - Bỗng Apđula nhắc nhở - Các vị lắng nghe xem!

Phía dưới có tiếng nói vọng lên, mỗi lúc một rõ. Tarzan ngỡ ngác, nhưng Apđula và cô gái thì hiểu hết.

- Chúng đang chuẩn bị đi - người hầu trẻ tuổi nói - Chúng đi tìm ngài. Một đứa nói rằng, có một người nước ngoài đã cho tiền cả bọn. Người đó đang nằm trong nhà của Ahomét Sulap, vì bị gãy tay. Người đó hứa sẽ thưởng nhiều tiền hơn, nếu cả bọn truy lùng trên đường đến Bu Sađi và giết được ngài. Đấy chính là gã đàn ông đã theo dõi ngài ở chợ. Tôi đã trông thấy hắn lần nữa trong quán cà phê. Hắn và một người nữa. Có thể hai đứa đã thỏa thuận với vũ nữ rồi lẩn vào bóng tối sân sau. Hình như đó chính là hai đứa đã lừa theo và bắt chúng ta khi chúng ta thoát khỏi quán cà phê tầng dưới. Vì sao chúng lại muốn giết ngài, thưa ngài?

- Tôi không biết! - Tarzan trả lời - trừ khi... - Tarzan không nói hết câu. Bởi vì ý nghĩ trong đầu chàng có vẻ chỉ là thuần túy tưởng tượng. Nhưng cũng chưa biết thế nào. Biết đâu nó lại có thể lý giải được nguyên do của toàn bộ câu chuyện xô xát vừa qua.

Một lúc sau, những kẻ truy tìm Tarzan đã rời khỏi mặt phố dưới cửa sổ. Cả khoảng sân lẫn quán cà phê bỗng trở nên vắng ngắt. Tarzan tụt xuống cửa sổ phòng cô gái. Căn phòng không một bóng người. Chàng quay lại mái nhà để đưa Apđula và cô con gái tộc trưởng xuống dưới. Apđula từ cửa sổ nhảy xuống hành lang một mình. Trong khi đó Tarzan ôm cô gái vào lòng rồi nhảy lên bậc cửa sổ. Chàng chuyển cô lên vai và nhún chân nhảy xuống mặt đường phố. Cái cơ thể mềm mại, nặng nặng trên vai khiến chàng nhớ lại cái cảm giác đã trải qua một lần trong rừng già khi xưa. Cô gái trên vai chàng buột miệng kêu lên một tiếng hoảng hốt. Nhưng tiếng kêu chưa dứt, chuyển bay của cô đã hạ cánh an toàn. Tarzan nhẹ nhàng đặt hai chân cô xuống mặt đất.

- Anh khỏe và khéo quá! Vũ nữ kêu lên sung sướng - Cả đến sư tử đen Atrê cũng không sánh được với anh đâu!

- Tôi rất muốn biết con Atrê của em! - Tarzan nói - Đến vùng đất này tôi đã nghe nói nhiều về giống Atrê.

- Khi nào anh đến quê em, anh sẽ biết - Cô gái trả lời - Atrê sống ở những khu rừng rậm phía bắc. Vào ban đêm nó thường ra khỏi hang ổ và đi kiếm mồi trên các cánh đồng nuôi gia súc của cha em. Nó chỉ cần há mồm đớp một cái là có thể quật ngã một con bò đực hoặc một người thợ săn mất cảnh giác.

Mãi chuyện trò, mấy người đi không biết mệt. Chẳng mấy chốc họ đã tới khách sạn. Ông chủ khách sạn định để tới sáng mới cho đi tìm tộc trưởng Kapđu. Ông đang dở giấc. Nhưng một nắm tiền lẻ đã làm ông hết ngái ngủ. Ngay lập tức, một nhân viên trong khách sạn lên đường. Tarzan muốn tìm ngay tộc trưởng trong đêm. Chàng sợ rằng Kapđu Ip Sađin dậy sớm, ra khỏi nhà thì khó lòng tìm được. Nửa tiếng đồng hồ sau, Tarzan đã thấy anh ta dẫn vị tộc trưởng trở về. Ông già bước vào cửa với khuôn mặt vừa trang trọng vừa cảm động.

- Ngài tốt với tôi đến thế ử? - Ông già kêu lên. Cùng ngay lúc đó, ông đã nhìn thấy cô gái. Dang rộng hai tay như con đại bàng xòe cánh, ông ào vào đứa con gái tội nghiệp của mình.

- Con, con gái của cha! Thánh Ala thật nhân từ! - Ông nghẹn ngào, ứa hai hàng nước mắt.

Nghe xong câu chuyện phiêu lưu, nguy hiểm trong quán cà phê, ông tộc trưởng già chìa tay cho Tarzan, nói:

- Tất cả những gì của Kapđu Ip Sađin là thuộc về ngài. Tất cả, thưa ngài! Kể cả sự sống của hắn.

Lúc này, đêm đã ngả về sáng. Mọi người quyết định không ngủ tiếp mà chuẩn bị lên đường. Bốn người: Tarzan, Apđula và cha con tộc trưởng phải đến được Bu Sađi ngay trong ngày hôm ấy. Đối với đàn ông, cuộc hành trình như thế chẳng phải nặng nhọc. Nhưng đối với cô gái thì lại là một vấn đề nan giải. Tuy vậy, vừa nghe xong quyết định của mọi người, cô gái đã hào hứng đứng dậy. Cô chỉ mong có cánh để bay ngay về gặp mẹ, gặp gia đình, bè bạn - những người cô không thấy bóng suốt hai năm nay.

Tarzan có cảm giác rằng mình mới chợp mắt được một tý đã phải dậy. Một giờ sau đoàn người đã lên đường đi Bu Sađi. Chặng đường đầu của cuộc hành trình là những đại lộ bằng phẳng. Sau đó mọi người phải đi trên những đoạn đường đầy ổ gà. Được một quãng, đoàn người cứ mỗi lúc một chậm lại. Trước mặt và ngay dưới chân họ đã là những núi cát nhấp nhô trùng trùng điệp điệp. Những con ngựa của họ uể oải rút từng bước chân khỏi lớp cát lỏng. Thỉnh thoảng chúng lại bị ngã và mỗi lúc một trở nên đần độn, khó bảo. Ngoài Tarzan, Apđula, tộc trưởng và cô con gái, đoàn còn có bốn kỵ sĩ với nhiệm vụ hộ tống tộc trưởng đến Sidi Aisa. Bảy người đàn ông trong đoàn trang bị vũ khí đầy đủ. Họ không sợ bị tấn công vào ban ngày. Nếu mọi việc diễn ra trơn tru, không có gì trở ngại, họ có thể xuyên qua đêm tối mà tới đích.

Chợt một đợt gió lớn nổi lên. Đoàn người bị trùm trong sóng cát. Môi Tarzan bị khô và bắt đầu sưng lên vì nẻ. Bốn phía chẳng có gì để nhìn cho khuây khỏa. Những thung lũng cát bao la nằm giữa những núi cát cũng chỉ nhô lên lác đác vài bụi cây khô khốc. Cách đó không xa về phía nam là bóng dáng mờ nhạt của dải sa mạc Sahara hoang vắng. Tarzan cảm thấy chán chường. Tất cả đều khác xa những cánh rừng già tuyệt vời, nơi chuàng đã sống suốt một thời thơ ấu!

Dọc đường đi, Apđula không một chút lơ là cảnh giác. Anh ta vừa đi vừa nhìn trước, nhìn sau. Cứ mỗi lần leo lên đến đỉnh núi cát cao cao một chút là Apđula lại tụt khỏi lưng ngựa, đứng nín thở nghe ngóng bốn phía. Và anh ta làm việc đó không thừa thãi chút nào.

- Nhìn kia! - Chàng trai kêu lên - Sau lưng chúng ta có sáu người cưỡi ngựa.

- Chắc đó là những "ông bạn" quý hóa đã tiếp cậu và khách của chúng ta bằng gươm tối qua.

- Đúng rồi, - Tarzan khẳng định - Tôi sẽ rất buồn nếu như sự có mặt của tôi trở thành nguy cơ đe dọa số phận của các bạn. Đi đến một làng nào đó, tôi sẽ dừng lại chờ chúng. Tôi sẽ hỏi xem chúng định làm gì. Trong khi đó thì các bạn cứ tiếp tục đi, đừng chờ tôi! Tôi không cần phải đến Bu Sađi ngay trong đêm nay. Như thế, các bạn có thể tiếp tục cuộc hành trình.

- Nếu như ngài dừng lại thì chúng tôi cũng sẽ không đi - Vị tộc trưởng nói - Chúng tôi sẽ mãi mãi ở bên ngài chừng nào ngài vẫn là bạn của chúng tôi hoặc chừng nào lũ người đó vẫn bám theo chúng ta. Đừng nói gì thêm nữa.

Tarzan chỉ còn biết gật đầu. Chàng hiểu rằng tộc trưởng đã quyết và chàng không thích nói nhiều. Thấy chàng gật đầu, tộc trưởng ôm lấy chàng, hôn một cái thật mạnh.

Trên đường đi, cho đến hết ngày, Apđula vẫn tiếp tục quan sát tốp người phía sau. Tốp người đó vẫn phóng ngựa cầm chừng, giữ một khoảng cách đủ để trông thấy. Ngay cả khi đoàn người của tộc trưởng dừng lại nghỉ, tốp người đó cũng dừng lại nghỉ theo.

- Chúng chờ tối đấy - Tộc trưởng phán đoán.

Bóng đêm đã bắt đầu tràn xuống sa mạc. Apđula nhìn quanh. Tốp sáu tên cưỡi ngựa đều mặc đồ trắng. Trong bóng tối, màu áo trắng lẫn vào biển cát, rất khó nhận ra. Cả sáu tên đều nhìn đoàn người của tộc trưởng một cách thèm khát. Cứ mỗi lúc, bọn chúng lại tiến lại gần, và dường như có ý định tấn công. Người hầu ghé ngựa lại gần Tarzan để nhắc chàng cảnh giác. Anh nói rất nhỏ để con gái tộc trưởng không nghe thấy. Anh không muốn cô gái giật mình, sợ hãi. Tarzan bắt đầu đi chậm lại.

- Cậu cứ tiến lên phía trước với mọi người đi! - Tarzan nói với Apđula - Tôi chờ chỗ nào thuận lợi nhất để tính chuyện với chúng.

- Apđula này sẽ ở lại cùng ngài - Chàng trai Ả rập đáp. Giọng nói của chàng rất thản nhiên. Tarzan hiểu rằng mọi đe dọa lẫn mệnh lệnh lúc này đều không thể thay đổi được quyết định của chàng người hầu nữa.

- Thôi, thế cũng được - Tarzan gật đầu - Chính đây là chỗ thuận lợi nhất. Trên đỉnh dốc có một vài vách đá. Chúng ta sẽ nấp ở đó đón chúng tới.

Hai người kìm cương ngựa, nhảy xuống. Những người phía trước vẫn không biết gì, tiếp tục giục ngựa đi nhanh. Chỉ lát sau họ đã lẫn vào bóng tối. Từ phía xa, quang sáng của thành phố Bu Sađi đã hiện ra. Tarzan tháo súng trường và mở chốt súng ngắn. Sau đó chàng ra hiệu cho người hầu dắt ngựa lánh vào vách đá để tránh đạn. Chàng trai Ả rập tỏ ra nghe lời, dắt ngựa đi ngay. Nhưng sau khi cột hai con ngựa vào một bụi cây trong hẻm núi, Apđula lại rón rén quay trở ra, nằm áp ngực xuống cát, cách ông chủ của mình chỉ vài bước chân.

Tarzan đứng ngay giữa đường chờ kẻ thù. Quả nhiên chàng không phải chờ lâu. Từ đâu đó trong bóng tối đã vang lên tiếng vó ngựa dồn dập và chỉ lát sau hiện ra thấp thoáng bóng bọn chúng.

- Đứng lại! Nếu không tôi bắn - Tarzan ra lệnh.

Bọn này dừng lại. Chúng bàn bạc với nhau gì đó rồi nhanh chóng chạy tản ra bốn phía. Trong chốc lát, trước mặt Tarzan chỉ còn những khoảng trống mênh mông của sa mạc chết. Sự yên tĩnh đột ngột là dấu hiệu của tử thần đang rình rập.

Apđula từ từ nhồm người lên. Tarzan áp tai xuống cát nghe ngóng. Bỗng tiếng vó ngựa từ bốn phía vang lên. Hai người đã bị bao vây. Trước mặt Tarzan một tiếng súng vang lên. Viên đạn sượt qua tóc chàng. Trong chốc lát, cả sa mạc đang ngủ yên đã bừng thức giấc vì tiếng súng chát chúa. Tarzan và Apđula gần như chỉ bắn uy hiếp. Bởi vì hai người không trông thấy bóng kẻ thù đâu cả. Và hình như vòng vây của chúng cứ mỗi lúc một siết chặt lại. Chúng đã ý thức rõ rằng chúng đang có lợi thế. Một tên tiến lại gần tầm súng của Tarzan. Nhờ khả năng định hướng trong bóng tối rất tốt, Tarzan giương súng bóp cò. Một tiếng kêu ré lên ngay sau phát súng. Tên này ngã vật khỏi yên ngựa.

- Bóng tối là chiến hữu của chúng ta - Tarzan mỉm cười, nói nhỏ. Nhưng tình thế mỗi lúc lại bất lợi cho hai người. Khi bọn còn lại mở đợt tấn công thứ hai, Apđula cảm thấy cuộc đụng độ có thể kết thúc bằng cái chết của mình và cả vị khách hộ pháp nữa. Ngay lúc đó, Tarzan kéo Apđula nhảy vào khe đá để đối mặt với kẻ thù. Tiếng chân ngựa lạo xạo trong cát và tiếng súng

lại vang lên từ hai phía. Đám kỵ sĩ Ả rập đang lùi ra xa để chuẩn bị một trận tấn công quyết định.

Bỗng nhiên tiếng súng im bật. Tarzan không đoán được kẻ thù đã chấp nhận thất bại hay đang nấp ở một nơi nào đó trên con đường dẫn tới Bu Sađi. Chàng còn đang bắn khoả thì lại nghe thấy tiếng súng rộ lên. Chưa kịp phát hiện ra trước mặt có gì, chàng đã thấy cả bốn bóng ngựa vọt qua vách đá. Chúng vừa phi nước đại, vừa bắn loạn xạ vào không trung rồi vùn vụt lao về Sidi Aisa.

Một lúc sau tộc trưởng Kapđu gặp lại hai người bạn của mình. Ông già thở phào nhẹ nhõm, vì cả Tarzan và Apđula không bị một vết xước. Cả hai con ngựa cũng không hề bị thương. Ông già cùng Tarzan đi tìm hai tên Ả rập bị trúng đạn, đang nằm đâu đó trên cát.

- Tại sao ngài không nói cho tôi biết rằng ngài quyết định lùi lại để đón lũ này? - Tộc trưởng hỏi Tarzan với một giọng rất không bằng lòng - Nếu như cả bảy người chúng ta cùng dừng lại, có thể chúng ta đã thanh toán gọn bọn chúng.

- Tôi nghĩ như thế thì hơi thừa - Tarzan trả lời - nếu như chúng ta cứ mãi miết tiến thẳng đến Bu Sađi thì sớm muộn chúng cũng tấn công và tất cả mọi người buộc phải chống cự. Hơn nữa, tôi không muốn bất kỳ một người nào khác bị liên lụy vào cái chuyện rắc rối của riêng tôi. Lại chưa nói tới con gái của ngài nữa. Tôi không muốn cô ấy thành tấm bia cho sáu tên giặc cỏ ấy.

Tộc trưởng Kapđu nhún vai, bực bội vì bị đui lý. Rõ ràng là ông không thích mình bị gạt ra rìa những chuyện trận mạc.

Cuộc đọ súng trên sa mạc đã vọng đến tai đơn vị quân đội sở tại ở Bu Sađi. Tarzan và bạn bè của chàng trong đoàn đã gặp ngay топ lính trực chiến ở cổng thành. Viên sĩ quan chỉ huy ra hiệu cho cả đoàn dừng lại để hỏi nguyên do của trận bắn nhau.

- Đó là mấy tên cướp - Tộc trưởng Kapđu trả lời - Hai người trong đoàn chúng tôi đi chậm nên bị chúng tấn công, đến khi chúng tôi quay lại cứu thì chúng chạy mất, chẳng rõ hướng nào. Hai tên cướp trúng đạn đã tắt thở. Còn chúng tôi không ai bị thương.

Hình như viên sĩ quan đã bằng lòng với kiểu giải thích của tộc trưởng. Anh ta ghi tên tất cả những người trong đoàn rồi dẫn lính của mình ra sa mạc tìm kiếm và xác định xem hai tên bị chết là ai.

Hai ngày sau, tộc trưởng Kapđu cùng con gái chuẩn bị lên đường. Họ sẽ vượt qua mấy chiếc đèo dài nằm kề dưới thành Bu Sađi, đi về phía Nam. Quê hương họ nằm đâu đó rất sâu trong sa mạc. Ông già Kapđu thuyết phục Tarzan đi cùng ông về quê. Cô gái cũng tha thiết xin Tarzan giúp đỡ nốt quãng đường còn lại. Nhưng Tarzan phải từ chối. Chàng không thể giải thích cho họ hiểu rằng nhiệm vụ của chàng buộc chàng phải nhanh chóng rời khỏi thành phố. Tuy nhiên, chàng vẫn hứa rằng khi có dịp thuận tiện, thế nào chàng cũng đến thăm gia đình tộc trưởng.

Hầu như suốt thời gian còn lại trước lúc đoàn lên đường, lúc nào Tarzan cũng ở bên hai cha con tộc trưởng. Những người Ả rập thượng võ này đã hấp dẫn chàng. Chàng muốn tận dụng quan hệ bạn bè với tộc trưởng để làm quen và tìm hiểu phong tục, tập quán Ả rập. Nhờ sự giúp đỡ hết mình của cô gái mắt nâu, chàng học được khá nhiều tiếng Ả rập. Trong thâm tâm, chàng cảm thấy luyến tiếc khi phải tạm biệt họ. Khi tiễn họ đến lưng đèo, chàng ngồi trên yên ngựa

nhìn theo cho tới khi bóng họ nhòa đi trong biển cát mênh mông.

Tarzan cảm thấy cha con tộc trưởng là những người rất gần với trái tim khao khát của chàng. Cuộc sống khắc nghiệt và phóng túng của họ đầy những chuyện nguy hiểm, phiêu lưu. Những tai ương, bất hạnh của họ mấy ngày qua chung quy cũng chỉ vì chàng - một người bán khai về mặt văn minh, một người đang bị ràng buộc vào xã hội loài người bởi những ước lệ giả tạo của đời sống thị dân và bởi một mối tình vô vọng. Cuộc sống Pari và những thành phố đô hội khác đều có vẻ thù địch với chàng. Còn ở đây, mấy ngày qua, chàng đã sống bên những con người trung thực. Không nói với họ được nhiều, nhưng chàng cảm thấy lúc nào cũng hiểu họ và kính trọng họ. Họ rất gần gũi với cuộc sống của chàng ở chốn rừng xanh.

Với những suy tư buồn bã đó, Tarzan dự định khi nào hoàn thành nhiệm vụ, chàng sẽ quay lại đây. Quãng đời còn lại, chàng sẽ sống với những người thuộc bộ lạc của tộc trưởng Kapđu.

Tarzan gò cương ngựa, quay về Bu Sađi. Chàng thuê phòng ở tầng trệt của khách sạn Potit Sahara. Cùng tầng này còn có hai phòng ăn, một quán rượu và một nhà bếp lớn. Hai phòng ăn nối liền với quán rượu bằng một cửa ra vào. Một phòng ăn được giành riêng cho các sĩ quan của quân đội thường trực địa phương.

Khi Tarzan bước vào cửa, khách trong khách sạn đang ăn sáng. Vô tình chàng đảo mắt nhìn sang phòng ăn sĩ quan. Chợt chàng cảm thấy có khuôn mặt nào đó thu hút sự chú ý của mình. Chàng nhận ra trung úy Gionoa đang ngồi ở đó. Chính vào lúc ấy thì có một người Ả rập bước vào, tiến đến bên cạnh Gionoa. Người đàn ông Ả rập mặc đồ trắng đó thì thào vài câu vào tai Gionoa, sau đó ra khỏi phòng và rời khỏi khách sạn.

Mọi chuyện nếu chỉ dừng ở đó thì chẳng có gì đáng nói nữa. Nhưng điều đáng chú ý là, khi người Ả rập ấy nói xong, sắp sửa bước đi, thì bỗng nhiên Tarzan trông thấy thấp thoáng được tấm áo choàng, cánh tay trái của gã được treo lên bằng một dải băng cứu thương cũng màu trắng.

Chương 3: Con Sư Tử Đen

Ngày tộc trưởng Kapđu Ip Sadiin lên đường thì có một lá thư từ phương bắc xa xôi chuyển tới cho Tarzan. Đó là thư của trung úy Ácnốt. Đọc thư, Tarzan cảm thấy như tim mình thất lại. Ácnốt thường nói đùa rằng vết thương lòng đó đã lên sẹo từ lâu! Nhưng mọi việc đâu có đơn giản như vậy. Những gì Ácnốt viết trong thư đều làm Tarzan nhức nhối:

Tarzan thân mến của tôi!

Từ lúc tôi gửi cho bạn lá thư gần đây nhất, tôi rất bận lòng vì một câu chuyện ở Luân Đôn. Tôi đã ở Luân Đôn ba ngày. Ngày đầu tiên tôi ở phố Henrieta và vô tình gặp một người bạn cũ của bạn. Chắc bạn không đoán nổi người đó là ai đâu. Bạn biết không? Chẳng ai khác ngoài ngài Philanđơ! Đúng thế! Bạn đừng cau mày! Tin hay không tin, tùy bạn. Nhưng vẫn chưa hết. Ông Philanđơ nhất định bắt tôi phải cùng ông quay về khách sạn. Và ở đó, tôi đã gặp tất cả mọi người: giáo sư Poto, tiểu thư Gian cùng cô hầu phòng da đen to đùng Exmêranda (Chắc là bạn đang nhớ tới cô ta). Một lát sau thì chàng Clayton cũng tới. Anh ta sắp cưới Gian. Thế là tôi phải chờ giấy mời dự cưới. Nghe nói các thủ tục kết hôn không có gì rắc rối. Sự chậm trễ lại nằm trong những mắc mớ của chính hai người - cô dâu và chú rể.

Khi tôi và ngài Philanđơ ngồi riêng với nhau, ông già đáng mến này đã kể hết cho tôi nghe mọi chuyện. Ông nói rằng cô Gian đã bày ra đủ lý do khác nhau để trì hoãn ngày cưới tới ba lần. Ông rĩ tai tôi: Ông có cảm giác như Gian không muốn kết hôn với ngài Clayton. Chẳng qua là cô đã lỡ lời ung thuận.

Tất nhiên là khi gặp tôi, ai cũng hỏi thăm bạn. Tôi đã thỏa mãn nguyện vọng của bạn trong chuyện lai lịch của bạn. Hãy ghi nhận cho tôi công lao to lớn ấy. Tức là tôi đã không nói gì về quá khứ mà chỉ nói về hiện tại của bạn. Tất cả những gì có liên quan đến bạn đều làm Gian Poto-rôva quan tâm. Cô đã đặt cho tôi rất nhiều câu hỏi về bạn. Tôi sợ không khéo mình thuộc loại người đa cảm, mềm yếu mất. Bởi vì tôi đã kể cho Gian nghe ý định trở lại rừng già châu Phi của bạn. Tới nửa chừng, tôi biết ngay là mình đã lỡ miệng. Vì nghe nói thế, nét mặt Gian lộ vẻ giận hờn. Cô nghĩ đến những nguy hiểm của cuộc sống rừng rú lại bắt đầu trở lại với bạn. "Tôi không thể hiểu nổi! - Cô kêu âm lên - Tôi không biết có cuộc sống nào tồi tệ hơn cuộc sống rừng rú mà anh Tarzan đã chọn nữa không. Hay là anh ấy tìm thấy ở đó sự yên tĩnh thực sự cho mình. Trong rừng già quả thật cũng có nhiều cái đẹp. Có lẽ ngài ngạc nhiên thấy tôi lại nói thế. Tôi đã phải chịu đựng trong rừng bao nhiêu tai họa. Nhưng nói ngài đừng cười! Mặc dù vậy, thỉnh thoảng tôi cũng khao khát được trở lại những cánh rừng ấy. Bởi vì tôi cảm thấy ở đó tôi đã có những giây phút đẹp nhất của đời mình...".

Khi Gian nói với tôi như vậy, bạn biết không, cô ấy rất buồn! Tất nhiên là tôi hiểu những gì đang diễn ra trong lòng Gian. Qua giọng nói ấy, tôi biết rằng Gian muốn qua tôi chuyển tới bạn lời nhắn nhủ cuối cùng từ trái tim Gian, vẫn áp ủ những kỷ niệm đẹp đẽ, tha thiết một thời, mặc dù người mang trái tim ấy sắp lên xe hoa.

Cứ mỗi lần nói tới bạn là Clayton lại tỏ ra bối rối không yên. Tuy nhiên Clayton vẫn hỏi về bạn một cách lo lắng và có vẻ quan tâm tới cuộc sống của bạn. Ước gì anh ấy biết toàn bộ sự thật về

bạn.

Có một người tên là Teninton đến thăm Clayton. Hai người là bạn bè từ lâu. Teninton đang có ý định làm một chuyến đi biển bằng thuyền buồm nên đang đi tìm thủy thủ và những người cộng tác. Anh ta cũng muốn tôi tham dự. Con thuyền sẽ bơi vòng quanh châu Phi. Tôi nói với anh ta rằng cái trò chơi đắt tiền đó sẽ có lúc đưa cậu xuống đáy đại dương. Cần phải nhớ rằng, thuyền buồm không phải là tàu thủy hay tàu chiến.

Hôm kia, tôi đã quay về Pari và hôm qua ở một trường đua ngựa tôi đã gặp và chuyện trò với nữ bá tước Đơ Côngđơ. Ngài bá tước thì tỏ ra rất quý bạn và gần như đã hoàn toàn quên chuyện cũ. Cả hai đều hỏi thăm bạn. Ông ta ngày càng đẹp và hình như chỉ hơi dè dặt, giữ gìn một tí thôi. Tôi nghĩ rằng sự quen biết bạn đối với Ông ta đã trở thành một kỷ niệm đẹp đẽ trong suốt cuộc đời mình. Đó là một may mắn và hạnh phúc cho cả cô ấy lẫn ngài bá tước. Nếu như bạn thực sự yêu Ông ta, có lẽ mọi chuyện sẽ không kết thúc đẹp đẽ cho cả ba người. Ông ta đã yêu cầu tôi thông báo cho bạn biết rằng Rôcốp đã rời khỏi Pháp. Cô ấy đưa cho hắn 20.000 phờrăng, với điều kiện là hắn ra đi và không được quay lại. Cô ấy rất vui vì đã đuổi được hắn đi, trước khi hắn thực hiện lời thề độc là tìm cách giết bạn. Cô ấy tỏ ra khiếp đảm khi nghĩ tới cảnh bàn tay của em mình vấy máu bạn. Nguyên do là cô ấy yêu bạn. Bạn biết không? Cô ấy không hề giấu diếm tình cảm đó ngay cả khi có chồng trước mặt. Cô ấy vẫn tin rằng cuộc gặp mặt giữa bạn và Nicôlai thể nào cũng kết thúc bằng cái chết của một trong hai người. Ngài bá tước đồng ý ngay với nhận định đó của vợ, nhưng lại nói rằng: để giết được bạn thì phải có một trung đoàn những kẻ như Rôcốp." Bá tước rất cảm phục lòng can đảm của bạn.

Tôi đã được gọi trở lại đơn vị. Khoảng hai ba hôm nữa đơn vị tôi sẽ nhổ neo rời Lơ Havorơ. Đi đâu thì giờ này chưa biết. Nếu như bạn viết thư cho tôi, hãy đề trực tiếp địa chỉ con tàu. Tôi tin rằng nhất định những lá thư của bạn sẽ tới tay tôi. Viết cho tôi đi!

Pôn Đơ Ácnốt của bạn.

"Mình sợ rằng Ông ta đã phí mất 20.000 phờrăng" - Tarzan nghĩ thầm.

Tarzan đọc lại đoạn thư trung úy Ácnốt miêu tả cuộc trò chuyện với Gian Potorôva. Chàng cảm thấy không thỏa mãn, nhưng dù sao đó cũng là đoạn văn có ý nghĩa hơn tất cả.

Một vài tuần lễ toàn tẻ nhạt và đơn điệu trôi qua. Thỉnh thoảng Tarzan trông thấy người đàn ông Ả rập bí hiểm đã có lần nói chuyện với trung úy Gionoa. Chàng để ý tới khu tập thể của người nước ngoài. Nhưng mọi sự thăm nom của chàng tới khu ấy đều vô hiệu. Còn Gionoa, một người kín đáo, không thích tiếp xúc rộng rãi thì có phần dè dặt với Tarzan, nhất là từ khi xảy ra chuyện nhìn nhau tại nhà ăn trong khách sạn. Nếu như Tarzan và Gionoa đã cãi nhau vài lần, có lẽ Gionoa sẽ cảnh giác ra mặt.

Tarzan thường đi săn ở vùng xung quanh Bu Sađi. Suốt ngày chàng lang thang trên những ngọn đồi để bắt linh dương. Tuy vậy, rất ít khi chàng đến gần được cái loài thú đẹp mê hồn đó. Chàng thương mặc cho chúng chạy, không đuổi bắt. Không bao giờ chàng coi chuyện bắn giết những loài thú rừng yếu ớt, vô hại là một sự tiêu khiển. Chàng thích những trận chiến đấu danh dự, công khai mà cuối cùng chàng giành được niềm vui chiến thắng. Những trận chiến đấu sinh tử như vậy cũng giống như những lần chàng lên đường đi kiếm ăn vì đói. Trong những cuộc săn lùng thú dữ, chàng hãnh diện vì lòng can đảm, trí thông minh, nhanh nhẹn của mình. Còn bây giờ, chàng rời thành phố vào rừng khi bụng vẫn còn no. Vì vậy chàng coi việc bắn giết những

con linh dương mất đen ngày thơ là một việc làm tàn nhẫn, chẳng kém gì việc giết người. Chàng thường đi săn một mình, không để ai phát hiện ra rằng chàng chỉ giả vờ săn bắn.

Nhưng một hôm, có lẽ vì không có người dẫn đường mà suýt nữa chàng mất mạng. Hôm ấy khi đang đi qua một khe đá rất hẹp, bỗng sau lưng chàng vang lên một tiếng nổ chát chúa. Viên đạn trúng vào chiếc mũ cát chàng đang đội trên đầu. Mặc dù đã lập tức thúc ngựa quay đi và nhanh chóng vượt ra khỏi khe núi, chàng vẫn không tìm thấy dấu vết của người nổ súng. Ngay trên con đường đi Bu Sađi cũng không một bóng người.

Tarzan trầm nghĩ - "Ông ta rút ra hai mươi nghìn phờrăng đó, thực thừa".

Buổi chiều chàng được mời đến ăn ở nhà đại úy Ghêrát.

- Hôm nay ngài có săn được gì không? - Ghêrát hỏi.

- Không, - Tarzan trả lời - Thú rừng ở vùng này rất nhát. Mà tôi thì không thích bắn chim và linh dương. Tôi tính sẽ đi tiếp về phương nam và thử săn một vài con sư tử Angiêri xem nó thế nào.

- Thế thì tuyệt vời! - Đại úy Ghêrát kêu lên - Sáng sớm mai, chúng tôi sẽ lên đường đi Gianpha. Ngài có thể đi cùng. Tôi và trung úy Gionoa chỉ huy khoảng một trăm tay súng, tiến về phía nam để trấn giữ một vùng đất đang có bọn cướp hoành hành. Đến đó chúng ta có thể cùng đi săn. Ngài thấy thế nào?

Nghe viên sĩ quan nói, Tarzan rất mừng, chàng nhận lời không do dự. Nếu như biết vì sao Tarzan mừng rỡ, có lẽ đại úy Ghêrát sẽ rất ngạc nhiên. Khi đó Gionoa đang ngồi trực diện với Tarzan. Anh ta không tỏ ra vui mừng trước sáng kiến của viên đại úy.

- Rồi ngài sẽ thấy là săn sư tử lý thú hơn nhiều so với săn linh dương - đại úy Ghêrát khẳng định - nhưng mà cũng nguy hiểm hơn nhiều.

- Ngay cả săn linh dương cũng hết sức nguy hiểm - Tarzan nói - Nhất là khi người ta đi săn chỉ có một mình. Chính hôm nay tôi mới đi đến kết luận đó. Tôi cũng khẳng định thêm là mặc dù nhút nhát nhưng linh dương không hèn hạ.

Trong khi nhận xét như vậy, Tarzan lướt nhìn thăm dò thái độ của Gionoa. Chàng không muốn cho viên trung úy biết rằng chàng đang nghi ngờ hẳn, và hẳn ta cũng có vẻ như không biết gì. Mặc dù vậy, Tarzan vẫn không xua đuổi được cái linh cảm cho rằng Gionoa ít nhiều có nhúng tay vào sự kiện trong khe đá vừa rồi, hoặc ít ra là hẳn có biết nhưng không nói... Bởi vì lúc đó Tarzan thấy dưới cổ Gionoa sồn lên như da gà. Thế là đủ. Tarzan cảm thấy thỏa mãn nên vội chuyển đề tài câu chuyện sang hướng khác.

Ngày hôm sau, khi toán quân của Ghêrát rời Bu Sađi tiếp tục đi về hướng nam, thì có một tốp đàn ông Ả rập xin nhập bọn. Mấy người này trông mặt mũi khá dữ tợn, đáng gờm.

- Họ là người của chúng ta phải không? - Tarzan hỏi.

- Họ không thuộc phiên chế đơn vị - Ghêrát trả lời - Họ vui chân mà đi cùng chúng ta thôi.

Trong thời gian ở đây, Tarzan đã hiểu khá rõ tính cách Ả rập. Vì vậy chàng biết rằng những người Ả rập đi cùng không phải vì tình cảm bạn bè như viên đại úy giải thích. Có người Ả rập nào ở Angiêri ưa người nước ngoài đâu, nhất là người Pháp! Nghĩ như thế, Tarzan thấy phải để

mắt tới những kẻ đáng nghi này.

Mấy người Ả rập đi sau toán quân chừng một phần tư dặm. Không lúc nào họ để cho mọi người trông rõ họ. Vì vậy khó lòng mà đoán nổi họ đang mưu tính chuyện gì. Tarzan tin rằng họ chính là những tên đâm thuê chém mướn đang theo dõi chàng. Còn kẻ chủ mưu thì chẳng ai khác ngoài Rôcốp. Tất nhiên cũng không thể loại trừ khả năng họ là những người có liên quan với trung úy Gionoa. Thật khó mà biết. Nếu như Gionoa nhúng tay vào chuyện này, thì bọn hắn sẽ tìm cơ hội thủ tiêu chàng mà không để lại một dấu vết gì.

Nghỉ ngơi hai ngày ở Gianpha, toán quân lại lên đường theo hướng tây nam, nơi có tin bọn cướp đã tấn công các bộ lạc sống dưới chân núi. Đêm hôm đó, khi có lệnh chuẩn bị rời Gianpha, nhóm người Ả rập đi theo từ Bu Sađi lập tức biến mất. Chẳng một ai biết vì sao nhóm Ả rập bỏ đi và đi về hướng nào. Tarzan rất khó chịu. Nhất là khi chàng nhìn thấy trung úy Gionoa thì thầm với một người nào đó ngay sau khi nghe đại úy Ghêrát ra lệnh hành quân. Chỉ Tarzan và Gionoa là giả thiết được hướng hành quân. Còn binh lính thì chỉ biết rằng họ phải chuẩn bị rời khỏi đây ngay sáng sớm hôm sau. Tarzan cảm thấy rất có thể Gionoa đã tiết lộ cho mấy người Ả rập biết hướng hành quân.

Chiều tối hôm đó, bọn cướp đã xông vào một làng. Tộc trưởng của bộ lạc bị cướp hết cả đàn gia súc. Một số dân làng bị giết hại. Trông thấy đơn vị quân đội, người Ả rập vội lao ra khỏi những túp lều lợp da dê rách rưới, vây lấy những người lính. Họ nói gì đó líu lo không ai hiểu được. Nhưng riêng Tarzan nhờ lâu nay có Apđula dạy cho, nên chàng hiểu được khá nhiều. Chàng quay sang trò chuyện với người đầy tớ hộ tống tộc trưởng đi đón đại úy Ghêrát. Người này nói rằng anh ta chẳng trông thấy nhóm sáu người Ả rập nào từ Gianpha đi đến cả. Xung quanh đây, có nhiều làng khác nữa. Có thể họ đến những làng đó. Còn trên những dãy núi vùng này thì đây bọn cướp. Chúng đi thành từng nhóm, hoành hoành, cướp bóc cho tới tận Bâura. Sáu gã đàn ông Ả rập mà Tarzan hỏi tới có thể là một toán cướp trở về sau một chuyến hành nghề.

Sáng hôm sau, đại úy Ghêrát chia đơn vị thành hai phân đội: Phân đội do trung úy Gionoa phụ trách và phân đội do Ghêrát đích thân chỉ huy đi tuần tiễu các dải núi phía bên kia bình nguyên.

- Ngài định đi với phân đội nào, ngài Tarzan? - Đại úy Ghêrát hỏi - Hay là ngài không thích đi săn bọn cướp?

- Tôi rất thích - Tarzan trả lời và nghĩ xem có cách nào không làm lộ mục đích của mình là theo dõi trung úy Gionoa. Nhưng Tarzan không phải bối rối lâu.

- Nếu dịp này đại úy nhường ngài Tarzan cho tôi thì tôi thật sung sướng và lấy làm hân hạnh. Hôm nay chúng tôi rất muốn có ngài Tarzan đi cùng - Trung úy Gionoa giả bộ chân thành. Tarzan nghe nói không khỏi ngạc nhiên, nhưng vẫn vui vẻ nhận lời.

Thế là Tarzan sánh ngựa cùng Gionoa dẫn đầu phân đội kỵ binh lên đường. Nhưng được một quãng, thoát khỏi tầm mắt của đại úy cùng phân đội một, trung úy Gionoa mất hết vẻ niềm nở, khuôn mặt gã lại khó đăm đăm như cũ. Đoàn người tiếp tục hướng về phía những dãy núi. Tới ngọn cuối cùng, họ gặp một triền núi có dòng suối chảy qua. Trung úy Gionoa ra lệnh nghỉ. Binh lính ăn uống qua loa rồi xuống suối lấy thêm nước dự trữ. Một lúc sau phân đội lại gặp một khe đá dựng đứng. Mọi người phải xuống ngựa và Gionoa quan sát địa hình một cách cẩn thận.

- Chúng ta phân tán ra thành nhiều nhóm! - Gionoa quyết định.

Gionoa phân công các hạ sĩ quan phụ trách các nhóm xong, liền quay sang Tarzan.

- Thưa ngài! Ngài chờ chúng tôi ở đây, chúng tôi sẽ quay lại.

Tarzan định phản đối nhưng Gionoa đã chặn trước:

- Có thể sẽ xảy ra đánh nhau. Thường dân không được phép làm vương chân các quân nhân.

- Ngài trung úy quý mến! - Tarzan gọi - Tôi sẵn sàng tuân theo mệnh lệnh của ngài hoặc các hạ sĩ quan chỉ huy. Tôi muốn chiến đấu bên cạnh các ngài. Chính vì vậy mà tôi mới đi cùng các ngài.

- Rất tốt - Gionoa nói với nụ cười châm biếm - Ngài nói rằng sẽ chấp hành tất cả các mệnh lệnh của tôi. Vậy mệnh lệnh đầu tiên của tôi là: ngài phải dừng lại ở đây, chờ cho tới lúc chúng tôi quay về. Chuyện này coi như đã được giải quyết.

Một lát sau, chỉ còn trơ trọi một mình Tarzan giữa vùng núi đá hoang vu. Mặt trời thiêu đốt bỏng cả da. Tarzan phải tìm một bóng cây gần đó buộc ngựa rồi ngồi xuống hút thuốc. "Hay đây là một sự trừng phạt?". Tarzan ngẫm nghĩ. Nhưng rồi chàng lại cho rằng Gionoa chắc chắn không đến mức ngây ngô đi trừng phạt chàng chỉ vì một chuyện vặt vãnh nào đó. Đằng sau việc này, hẳn phải có một nguyên do nào đó nghiêm trọng hơn nhiều.

Với ý nghĩ ấy, Tarzan đứng dậy, rút khẩu súng trường ra khỏi bộ yên cương. Chàng kiểm tra lại ổ đạn rồi kiểm tra thêm khẩu súng ngắn. Chuẩn bị xong xuôi, chàng thận trọng quan sát bốn phía.

Cho tới lúc mặt trời xuống sát những ngọn núi phía tây, phân đội kỵ binh vẫn chưa quay về. Cuối cùng thì thung lũng đá cũng chìm dần trong bóng hoàng hôn. Tarzan cảm thấy vui vui khi nghĩ rằng chàng sẽ quay về doanh trại sớm hơn, trước khi phân đội của Gionoa quay lại thung lũng. Bởi vì đêm càng khuya thì vùng đất này càng nguy hiểm. Còn chàng thì đã quá quen với chuyện đi đêm, từ thời còn ở trong rừng già. Chẳng có ai tiến lại gần mình trong bóng đêm mà chàng lại không phát hiện ra. Ngoài đôi tai cực nhạy cảm, chàng còn có đôi mắt đủ sức chọc thủng bóng tối và chiếc mũi rất thính, có thể đánh hơi được từng bước tiến của kẻ thù.

Với tâm trạng thư thái, tự tin, Tarzan dựa lưng vào gốc cây và thiêu ngủ. Khi chàng choàng dậy thì thời gian đã trôi đi đến vài giờ. Ngựa của chàng cất tiếng hí âm ỉ. Tiếng hí của nó như lay động cả vầng trăng tròn vành vạnh đang lặng lẽ rải ánh sáng xuống thung lũng ướt đẫm sương đêm. Chỉ cách chỗ buộc ngựa vài bước: Con Atrê đang đứng, thông thả quấy đuôi một cách vừa ngang tàng vừa trang trọng, dương mắt nhìn thẳng vào con mồi. Atrê chẳng phải là con gì quá xa lạ: Đó chính là loài sư tử đen.

Tarzan khoan khoái lạ thường. Nhìn thấy sư tử, chàng có cảm giác như gặp lại ông bạn đã bao ngày xa cách. Chàng ngồi im không nhúc nhích, chiêm ngưỡng vị chúa tể rừng xanh. Vừa lúc đó, con sư tử cũng sửa soạn cho cú nhảy vồ mồi. Tarzan nâng súng lên vai... Chưa bao giờ chàng bắn một con thú nào bằng súng. Thông thường chỉ dùng mũi lao, tên thuốc độc, thòng lọng hoặc dao găm. Với khẩu súng trong tay thế này, chàng cảm thấy tự tin tới mức dửng dưng.

Con sư tử đã nằm ép mình xuống đất. Chỉ còn trông thấy cái đầu của nó. Tarzan không muốn nổ súng từ phía bên hông sư tử. Chàng rất biết sư tử sẽ phản ứng ra sao nếu nó bị bắn trượt.

Chàng lùi lại một bước, rồi một bước nữa. Con sư tử vẫn không rời mắt khỏi con ngựa. Còn chừng chục bước nữa mới tới chỗ con ngựa, nhưng con sư tử vẫn nằm yên, không hề nhúc nhích. Tarzan nhắm vào khoảng giữa mắt và mang tai sư tử. Chàng xiết cò. Tiếng nổ vang lên nhưc óc. Con sư tử nhảy dựng lên khỏi mặt đất. Ngay lúc đó con ngựa cũng giật bắn mình, co cổ lôi sợi dây cương đang bị cột vào bụi cây. Sợi dây chàng bên má ngựa đứt tung. Nó lao mình xuống bờ khe rồi biến mất trong sa mạc.

Chẳng có người nào cả gan đọ sức với sư tử đen. Nhưng Tarzan thì không chỉ là một con người. Từ thuở ấu thơ, hệ thống cơ bắp của chàng đã được tôi luyện qua biết bao cuộc chiến sinh tử với đủ loại thú rừng. Hệ cơ ấy sẽ phản ứng nhanh nhẹn, mạnh mẽ và quyết liệt, cùng với hệ thần kinh hết sức nhạy cảm. Con Atrê dù đã nhanh, Tarzan còn nhanh hơn. Tuy trúng đạn, Atrê vẫn còn đủ sức thu toàn bộ sức mạnh nhảy bổ vào bụi cây buộc ngựa. Nhận thêm viên đạn thứ hai, nó gằm thét, tung mình lên phía trước. Tá dăng bắn thêm hai phát nữa, cho tới khi con thú khổng lồ thoi gằm thét, co mình nằm yên không nhúc nhích. Tarzan không chỉ là "Ngài Tarzan" mà còn là "Tarzan loài vượn". Chàng dẫm chân lên sống lưng sư tử rồi ngửa mặt lên trời nhìn vầng trăng mờ. Tiếng thét của con vượn đực làm rung động cả một vùng hoang mạc.

Tiếng thét ấy làm tất cả các loài thú đang đi kiếm ăn quanh đó phải dừng chân nghe ngóng và rùng mình. Cùng lúc ấy người dân địa phương cũng vội vã chui ra khỏi những túp lều da dê. Họ nhìn quanh các đỉnh đồi, nghe ngóng. Không biết có con quái vật nào xuất hiện, đe dọa những đàn gia súc của họ ở chốn heo hút, xa vắng này.

Cách chỗ Tarzan giết sư tử đen không đầy một dặm, có mấy người đeo súng, cưỡi ngựa, nghe tiếng thét đã phải ghìm cương. Họ nhìn nhau bằng những đôi mắt hoang mang, dò hỏi. Khi không nghe thấy tiếng thét tái diễn, họ lại chạy tản xuống thung lũng.

Lúc này, Tarzan tin rằng trung úy Gionoa hoàn toàn không có ý định quay lại tìm chàng. Nhưng chàng cũng không bắn khoản nhiều lắm. Chàng đã mất ngựa. Vậy thì không dại gì chàng nằm chờ mãi ở đây. Chàng quyết định quay ra khỏi thung cát. Nhưng vừa tụt xuống vách đá, chàng đã nhìn thấy bên kia bờ thung lũng xuất hiện mấy bóng người mặc đồ trắng Ả rập.

Mấy người Ả rập dừng ngựa, quan sát thung lũng. Khi không trông thấy có ai ở đấy, họ thúc ngựa tiến vào. Họ phát hiện ra ngay dưới gốc cây một con sư tử đen nằm chết. Họ đứng xung quanh con thú, gật gù với nhau có vẻ như đã tìm ra điều gì bí ẩn. Ngay lập tức cả đám người vội vã dắt ngựa chạy tụt xuống vách đá. Họ bỏ đi hối hả nhưng cố không gây tiếng động. Hình như họ đang truy tìm một người nào đó.

Chương 4: Thung Lũng Cô Đơn

Tarzan thong thả tụt xuống khe đá hoang vắng. Trên đầu chàng, vầng trăng châu Phi lặng lẽ tỏa sáng. Chàng có cảm giác như nghe thấy đâu đây tiếng gọi của rừng xanh thân thuộc ngày nào. Giữa một vùng trời đất bao la, thoáng đãng, bây giờ chỉ có một mình chàng. Chàng khoan khoái thở dài. Thật là một con người tự do - cái cảm giác tự do trong cô đơn, hiu hắt. Nhưng chính cái cảm giác tự do và đơn độc này lại làm trào lên trong trái tim chàng tràn trề sức mạnh.

Chàng bước đi ung dung, ngẩng cao đầu, mái tóc tung bay trong gió và hoàn toàn vững tin vào sức mạnh của mình. Toàn bộ các giác quan của chàng đều như báo trước cho chàng những tình huống nguy hiểm. Dưới ánh trăng mờ, mọi tiếng động từ bên kia dãy núi vọng tới tai chàng đều không có gì mới lạ. Những tiếng động đó vang lên dường như không phải từ thiên nhiên mà từ chính lòng chàng. Đó là tiếng nói của một nỗi lòng khao khát không lời. Trong tất cả những âm thanh đa dạng của thiên nhiên hoang dã, có những âm thanh rất dễ làm trái tim chàng thổn thức. Trong đó, có một âm thanh đặc biệt quen thuộc với chàng - đó là tiếng bước chân uyển chuyển, xa xôi của loài báo.

Vừa lúc ấy, chàng bắt được một âm thanh hơi lạ tai - rón rén và lặng lẽ. Chẳng có đôi tai người nào cảm nhận được thứ âm thanh đó. Thoạt đầu, Tarzan không xác định được thứ tiếng động đó phát ra từ đâu, thuộc loài nào. Nhưng chỉ không đầy nửa giây sau, chàng biết chính xác rằng đó là tiếng bàn chân trần đạp đất. Tiếng chân vang lên sau lưng chàng, mỗi lúc một gần. Có kẻ đang theo dõi chàng!

Lúc này chàng đã hiểu vì sao trung úy Gionoa để chàng một mình trong thung lũng. Nhưng toàn bộ kế hoạch của Gionoa vẫn còn một khiếm khuyết: giờ tấn công hơi muộn.

Những bước chân nghe mỗi lúc một gần. Tarzan dừng lại, quay mặt về phía những kẻ truy đuổi và lên đạn chờ sẵn. Vừa lúc đó chàng trông thấy tám áo choàng trắng. Chàng lên tiếng hỏi bằng tiếng Pháp xem họ muốn gì ở mình. Đáp lại lời chàng là một loạt đạn súng trường chớp sáng chói mắt. Tarzan cảm thấy mình ngã úp mặt xuống đất.

Những người Ả-rập chờ một lát xem kẻ bị bắn có ngồi dậy được không. Một lát sau, họ chạy ra khỏi chỗ nấp, vây lấy cái cơ thể đang nằm sóng soài. Họ sờ ngực chàng và thấy rằng kẻ bị bắn vẫn còn thở. Một tên trong bọn chúng dí mũi súng vào gáy Tarzan định bắn cho chết hẳn. Nhưng một người khác đã gạt mũi súng ra.

"Để nó sống thì tiền thưởng nhiều hơn". Gã Ả-rập giải thích hành động của mình. Cả bọn xúm vào trói Tarzan rồi khiêng về chỗ buộc ngựa. Dưới ánh trăng mờ, toán người rời dãy núi, tiến về phía nam. Con đường đi về phương ấy dường như phẳng phiu hơn.

Tarzan tỉnh lại. Chàng thấy mình bị trói và bị vắt úp trên lưng ngựa. Vết thương trên người chỉ xước qua thái dương. Vết thương đã cầm máu. Những vết máu khô đen bám chặt vào mặt và quần áo chàng. Khi tỉnh dậy, biết mình đã rơi vào tay những người Ả-rập, Tarzan không nói một lời. Những kẻ bắt cóc chàng cũng gần như im lặng. Suốt dọc đường chúng chỉ mở mồm nguyền rủa tù binh của mình vài tiếng mà thôi.

Suốt sáu tiếng đồng hồ vượt qua những dải cát nóng bỏng, đoàn người ngựa không hề ghé vào một làng nhỏ nào ven đường. Khoảng giữa trưa, họ tiến vào một khu trại có chừng hai chục chiếc lều. Họ dừng lại ở đó. Khi một gã Ả-rập sửa soạn cởi dây chằng Tarzan ở lưng ngựa, một đám người có cả đàn ông, đàn bà và trẻ nhỏ lập tức chạy ra vây quanh. Một trận mưa đòn rơi xuống đầu Tarzan. Một vài người thậm chí còn ném đá và dùng gậy vụt vào đầu Tarzan. Nhưng chỉ một vài phút sau, một vị tộc trưởng già bước tới, xua đuổi đám người:

- Ali Íp Ahômét nói với ta rằng, người đàn ông này ở một mình trên núi và đã giết được một con sư tử. Ta không biết Ali định làm gì với cái người tù binh ngoại quốc này. Phải chờ cho tới lúc ta nộp cho Ali! Nhưng người tù binh này là một người dũng cảm. Một khi người này còn ở trong tay chúng ta, chúng ta phải xử sự thế nào cho xứng đáng với người đã một mình chiến thắng Ngài Đại Thú.

Tarzan nghe tộc trưởng nói rõ từng lời. Chàng thấy mình đã thoát khỏi trận mưa nhục nhã là nhờ lòng kính trọng của người Ả-rập đối với người chiến thắng sư tử đen.

Tarzan được ăn uống nhưng vẫn bị trói chặt. Những người Ả-rập để chàng ngồi một mình trên tấm thảm dày trải giữa lều, có một người đứng gác ngay ở cửa ra vào. Chàng thử tìm cách cởi dây trói nhưng không được. Những cơ bắp cuộn cuộn của chàng dù căng đến mấy cũng không thắng nổi những nút dây thừng.

Vào quăng xế tối, có mấy người đàn ông đi tới, bước thẳng vào lều. Cứ nhìn trang phục thì họ đều là những người Ả-rập. Nhưng có một người Ả-rập bước lại gần Tarzan và thông thả cởi áo. Phần dưới khuôn mặt của người đó lộ ra. Ngay tức khắc Tarzan nhận ra Rôcốp.

- Ô, ngài Tarzan! - Rôcốp giả bộ ngạc nhiên - Một sự tình cờ mới hiếm hoi và lý thú làm sao! Nhưng tại sao ngài không đứng dậy đón khách?

Rôcốp cười gằn rồi dùng hết sức đá mũi giày bọc sắt vào hông Tarzan.

- Đứng dậy! Con chó! - Rôcốp vừa đá vừa nghiêng răng quất. Hấn đá túi bụi vào lưng, vào mặt Tarzan.

Tarzan không nói một lời, cũng không thèm nhìn lên. Những cú đá hằn học của Rôcốp phải ngừng vì tộc trưởng bước vào. Ông nhăn trán, sừng sốt kêu lên:

- Thôi đi! Mà cứ giết nó, nếu mà muốn. Nhưng tao không cho phép mà hành hạ một người đàn ông dũng cảm như thế trước mặt tao. Một lối hành hạ vô liêm sỉ! Nếu mà cởi trói người ta ra, mà sẽ biết. Khi đó liệu mà có đá được không?

Lời đe dọa của tộc trưởng làm cho Rôcốp mất hết hứng thú trả thù. Tất nhiên hắn không muốn Tarzan được cởi trói. Hắn vẫn còn nhớ sức mạnh của bàn tay Tarzan.

- Thôi được, thôi được rồi! - Rôcốp lập bập nói - Vậy thì tôi sẽ giết nó ngay.

- Nhưng không phải ở chỗ này, không phải trong khu trại của tao! - Tộc trưởng ra lệnh - Người đàn ông này khi rời khỏi bộ tộc của tao phải là người đang còn sống. Nếu mà tính chuyện với người ta ở sa mạc, tao không quan tâm. Nhưng tao không thể để cho máu của người Pháp dính vào tay bất kỳ người nào trong bộ tộc của tao. Người Pháp có thể cho lính đến giết người của tao, đốt cháy những lều trại của tao, giết chết gia súc của tao.

- Vậy ông nghĩ thế nào, - Rôcốp hất hàm nói - Nếu như tôi đưa nó ra khỏi trại để thanh toán nợ nần với nó.

- Mà phải đưa tù binh này ra khỏi địa phận của tao ít nhất là một ngày đường! - Tộc trưởng nhắc nhở Rô cốp một cách kiên quyết - Người của tao sẽ đi cùng mày để giám sát xem mày có lừa dối tao hay không. Nếu mày lừa dối tao thì... trên sa mạc này sẽ không phải có một mà hai xác chết.

Rôcốp nhún vai:

- Tôi phải ở đây đến mai. Bây giờ tối rồi.

- Tù mày - Tộc trưởng nói - nhưng sáng sớm mai, một giờ sau khi mặt trời mọc, mày phải rời khỏi khu trại của tao. Tao không ưa gì lũ người tà giáo, nhưng lại không muốn mang tiếng là kẻ hèn mạt.

Rôcốp còn muốn nài nỉ chút nữa, nhưng hắn kịp nhận ra rằng tộc trưởng không muốn nghe nữa. Rôcốp im bặt. Một lúc sau hắn cùng tộc trưởng ra khỏi lều. Trước khi bước ra khỏi cửa, hắn vẫn không kiềm chế được sự đắc ý. Hắn quay lại nhếch mép cười, nói với Tarzan:

- Hãy vui vẻ mà từ giã cõi đời, ngài Tarzan ơi! Ngài đừng quên cầu nguyện! Ngày mai ngài sẽ chết. Cũng chẳng có đủ thời gian mà nguyện rửa ai nữa đâu, thưa ngài!

Đã từ trưa tới giờ không ai mang đến cho Tarzan lấy một ngụm nước, một mẩu bánh mỳ. Tarzan lả đi vì khát. Chàng định xin người lính gác một ít nước. Nhưng chàng cất tiếng hỏi mấy lần, người gác vẫn không thèm hé miệng đáp một lời.

Đêm đã về khuya. Từ vùng núi xa xôi đâu đó vọng tới tiếng sư tử gầm thét. Tiếng gầm vừa giận dữ vừa như ai oán. Cái tiếng vang quen thuộc của rừng già khiến Tarzan nảy ra một nhận xét buồn bã: hóa ra sống cùng sư tử còn an toàn hơn sống giữa con người! Thuở chàng còn sống trong rừng, chưa bao giờ chàng bị truy đuổi dai dẳng như mấy tháng qua trong thế giới văn minh. Chưa bao giờ chàng bị cái chết kề cận bên cổ như lúc này.

Tiếng sư tử lại vang lên mỗi lúc một gần. Tarzan định thét lên đáp lại tiếng gầm của sư tử. Trước kia, mỗi lần bị sư tử đe dọa, chàng lại thét vang rừng như một hiệu lệnh kêu gọi cả bộ lạc mình bước vào cuộc chiến đấu. Còn bây giờ bộ lạc của chàng ở đâu? Lâu nay gần như chàng đã quên rằng có một thời chàng chỉ là một con vượn đực lạc loài. Nhưng ngày mai, mọi sự sẽ kết thúc. Một thời hạnh phúc còn đâu!

Chàng lại dấy dựa, thử căng mình cho đứt những vòng dây trói. Chàng lại co cổ, ghé mồm vào sợi dây, hy vọng sử dụng hai hàm răng sắc, khỏe của mình. Mọi cố gắng của chàng đều vô nghĩa. Đầu chàng như bốc lửa vì nổi căm uất và bất lực.

Tiếng sư tử lúc này lại vang lên không dứt. Rõ ràng là con sư tử đã xuống núi, săn mồi trên sa mạc. Tiếng kêu chứng tỏ rằng nó bị đói. Tác đãng cảm thấy ghen tị với nó. So với chàng, cuộc đời của nó tự do biết bao! Nếu nó có bị chết, cái chết của nó cũng thật đàng hoàng, lẫm liệt. Không ai trói nó và giết nó như giết một con cừu thế này. Tarzan cảm thấy tức ngực vì nổi bất lực và lòng hận thù hành hạ. Chàng không còn hy vọng chiến thắng để bảo vệ sự sống của chính mình. Chàng không hề sợ chết, nhưng chàng đang bị làm nhục.

Chàng có linh cảm rằng đêm đang ngả dần về sáng. Chỉ còn vài giờ nữa thôi! Ước gì chàng có thể lôi Rôcốp theo mình về thế giới bên kia! Vừa lúc đó chàng lại nghe thấy tiếng kêu của vị chúa tể các loài thú! Lần này tiếng thét của nó quá gần. Có thể nó đang sẵn bắt đàn gia súc trong khu trại.

Tiếng thét chấm dứt. Bốn bề lại yên tĩnh một cách đáng ngờ. Một lát sau, Tarzan nghe thấy tiếng sột soạt phát ra từ mình con thú chạm vào vật gì đó. Tiếng động mỗi lúc một gần. Bỗng nhiên tất cả im bật. Nhưng chàng đã nghe thấy tiếng thở của con thú đang bước tới thẳng cửa trại chàng nằm. Đúng thế! Kia rồi. Cơ thể con vật đang chuyển động từng bước, từng bước một. Tarzan quay đầu về phía có tiếng động. Bốn bề tối đen như mực. Nhưng rồi bức vách phía sau bắt đầu bị giật ra và nâng lên. Bóng con sư tử lẩn vào bóng tối. Từ tấm vách bị xe thủng lộ ra một mảng trời đêm vài vì sao nhấp nháy.

Tarzan mỉm cười. Rôcốp rồi sẽ phát điên lên. Tarzan thích chết bởi hàm răng sư tử hơn là bởi bàn tay bắn thủ của hắn.

Bức vách lại bị nâng lên lần nữa. Một bóng đen kỳ lạ đã lọt vào trong trại. Tarzan nghe rõ tiếng bước chân đang tiến lại gần mình. Chàng nhắm mắt lại, chờ đợi nhát đớp đầu tiên của sư tử. Bỗng chàng cảm thấy có bàn tay mềm mại của ai đó chạm vào mặt mình. Bàn tay đó đang quờ quạng trong bóng tối. Một giọng con gái thì thào gọi đúng tên chàng.

- Vàng, tôi đây - Tarzan trả lời nho nhỏ - Nhưng, lạ Chúa, người là ai vậy?

- Vũ nữ ở Sidi Aisa - Tiếng trả lời có vẻ vội vã.

Tarzan cảm thấy cô gái đang cố hết sức cởi trói cho chàng. Lưỡi dao lạnh lẽo thỉnh thoảng lại chạm vào tấm lưng trần của chàng. Cuối cùng tất cả các vòng chảo đều bung ra.

- Đi nhanh! - Cô gái thì thào.

Tarzan luôn ra khỏi trại rồi trườn theo vị cứu tinh. Cô gái cũng trườn trên mặt cát ngay trước mũi chàng. Cuối cùng cả hai dừng lại ở một bụi cây rậm rạp. Cô gái nói nhỏ với Tarzan:

- Người anh họ của em đến bộ lạc này thăm bạn. Anh ấy đến đúng lúc anh bị bắt. Thế là vừa về đến nhà, anh ấy đã kể rằng: Có một người Pháp cao lớn vừa bị Ali Ahomét bắt về nộp cho một người Pháp khác. Nghe anh ấy miêu tả, em đoán ngay rằng người tù binh đó là anh. Cha em đi vắng. Em đã cố thuyết phục mấy người đàn ông đi cứu anh, nhưng họ đều từ chối. Họ bảo rằng: "Cứ để mặc cho quân tà giáo giết nhau, tùy thích. Đây không phải là việc của chúng ta. Còn nếu như chúng ta làm Ali hỏng việc thì hóa ra chúng ta lại vô tình gây chiến với bộ lạc của Ali. Đã đánh nhau thì thế nào người của bộ lạc ta cũng bị chết". Thế là chờ cho trời tối hẳn, em đã một mình phóng ngựa tới đây. Em mang thêm một con ngựa cho anh. Em buộc chúng ở gần đây thôi. Chỉ sáng ra là chúng ta đã đến làng của em. Chắc là cha em đã về. Họ có giỏi thì cứ đến mà chạm vào bạn của Kápđu Ip Sadin.

Tarzan cùng cô gái lặng lẽ bước đi.

- Lẽ ra chúng ta phải có ngựa rồi, - Cô gái dừng lại nói - Rõ ràng là em buộc chúng ở quãng này. Sao không thấy đâu cả?

Bỗng cô gái sững người kêu lên hoảng hốt:

- Chúng chạy mất rồi! Em buộc chúng đứng chỗ này đây.

Tarzan nhìn quanh và phát hiện ra một khóm cây đã bị giật bung cả rễ lên. Chàng còn thấy một cái gì đó nữa và đứng lên, nhìn cô gái, cười nói:

- Sư tử đã mò đến đây. Xem dấu vết thì đúng là nó bị mất mồi. Nhưng ở sa mạc này hai con ngựa còn bị nguy hiểm đe dọa nhiều hơn là đối mặt với sư tử.

Tarzan và cô gái cùng thở dài. Chẳng còn cách nào khác là tiếp tục cuộc bộ! Con đường mòn dẫn lên những sườn núi cheo leo, vòng vèo. Nhưng cô gái thuộc đường như lòng bàn tay. Tarzan lặng lẽ đi sau cô gái. Hai người vừa đi vừa nói chuyện nhưng vẫn thỉnh thoảng dừng chân để quan sát xem có kẻ nào theo dõi mình không.

Thật là một đêm trăng tuyệt vời! Trời đã bắt đầu chớm lạnh. Sa mạc thẳm thì những ngọn gió tươi. Đó đây thấp thoáng những khu làng đang chập chờn trong giấc ngủ về sáng. Bên những ngôi nhà đất im lìm dưới bóng cây chà là còn có những túp lều lợp bằng da dê. Sa mạc ánh lên màu cát bạc. Thật là một quang cảnh thiên đường giữa một vùng đất dữ dằn.

Đi được một lúc, trước mặt hai người hiện lên những ngọn núi im lìm. Tarzan cảm thấy tim mình chọt như nhảy lên rộn ràng trong lồng ngực. Đối với chàng, núi rừng mới thực sự là cuộc sống. Chàng lại bắt đầu một cuộc đời mới! Chàng nhìn đôi vai nhỏ của cô gái đi trước mặt mình. Một cô gái - người con của sa mạc đi cùng một chàng trai - đứa con bất trị của rừng già! Tarzan bật cười vì ý nghĩ của mình. Tự nhiên chàng khao khát có một đứa em - một đứa em gái như cô gái đang đi trước chàng. Hai anh em - đó là một tình bạn tuyệt vời!

Hai người lại leo lên những dãy núi cao và bước chân mỗi lúc một chậm lại. Con đường mòn nhiều đá tai mèo và rất cheo leo. Cô gái thì mong sao cho mình đưa được Tarzan về làng thật nhanh trước khi người của Ali truy đuổi tới nơi. Còn Tarzan lại cứ mong cho con đường cứ kéo dài vô tận. Chàng thích đi cùng cô gái mãi thế này. Trong đáy sâu tâm hồn, chàng khát khao một người bạn tâm giao - một người yêu cũng sống hoang dã như chàng. Lâu nay, chàng có rất nhiều người quen biết. Nhưng hầu như ai cũng thích những nơi đô hội, thích phố phường, nhà cửa hơn rừng xanh. Và hầu như tất cả đều thích mặc quần áo đẹp hơn là trần truồng như chàng trong rừng xanh. Thực sự Tarzan không hiểu họ, mặc dù hiện tại chàng vẫn sống như họ.

Hai người lại đi vòng qua những mô đá. Con đường mòn cứ vẫn vít quanh khe suối, lung đèo. Đột nhiên cả hai dừng lại. Chặn ngay trước mặt họ là một con sư tử đen. Đôi mắt xanh của nó ánh lên những tia chớp giận dữ. Nó nghiêng rặng, vẩy đuôi một cách nôn nóng rồi bắt đầu gầm lên. Đúng là tiếng gầm của con thú đói.

- Đưa dao! - Tarzan ra lệnh rồi đưa tay về phía cô gái.

Chàng nắm chặt đốc dao găm và đẩy cô gái sang bên.

- Chạy nhanh trở lại sa mạc! - Tarzan quát to - Có nghe thấy không? Xuống sa mạc rồi quay về sau.

- Muộn rồi, - Cô gái đáp - Đẳng nào thì chúng ta cũng không thoát khỏi nó.

- Chạy đi! - Tarzan giục - Nó chuẩn bị tấn công đấy.

Con sư tử chậm rãi bước lại gần. Cái đầu nó ghé xuống sát đất, chiếc đuôi căng ra và cơ thể nó rung lên. Đứa con của rừng già cũng co người lại chờ sư tử. Phía sau lưng chàng, cô gái đứng im như tượng đá. Cô há miệng, căng tròn mắt, sững sốt vì lòng dũng cảm của chàng trai. Đối mặt với "ngài Đại Thú", chàng trai chỉ có trong tay một con dao. Tuy vậy, cô gái vẫn tin rằng cuộc chiến đấu này sẽ không kết thúc bằng cái chết của chàng. Cô nhìn chăm chăm vào đôi vai vạm vỡ của chàng. Lúc này trông chàng cũng hung tợn chẳng kém gì sư tử.

Con sư tử nhích lên một chút. Bằng một tiếng thét xé họng, nó nhảy bổ về phía trước.

Chương 5: Ngài Canduen Ở Luân Đôn

Con Atrê bắn tung lên vì một cú đâm vào hàm dưới. Vuốt chân và hàm răng của nó vẫn chưa kịp thu về vị trí cũ. Nó vẫn tưởng kẻ đối mặt với mình chỉ là một con mối yếu đuối. Ai ngờ con mối ấy lại là một đối thủ nhanh nhẹn, khéo léo và dữ dội chẳng kém gì mình. Trước khi con vật chạm mặt đất, Tarzan đã vọt sang chỗ khác.

Cô gái không khỏi kinh ngạc vì sự phản công của Tarzan diễn ra quá nhẹ nhàng, đơn giản. Còn bây giờ? Lạy thánh Ala! Chàng trai nhảy lên lưng sư tử, chộp tay vào bờm nó. Con sư tử co hai chân trước lên, lắc mình, chẳng khác gì con ngựa bất kham dưới cặp giò kỵ sĩ. Tarzan đã hiểu thế nào là tình thế cười lung hổ. Chàng biết con sư tử lúc này sẽ chuẩn bị làm gì. Chàng vòng tay trái xiết chặt cổ họng con vật. Và tay phải, một nhát, hai nhát,... liên tục những nhát dao sắc nhọn cắm ngập vào kẽ vai trái của con vật. Con vật rùng mình, rống lên từng hồi đau đớn và giận dữ. Nó không thể nào hất được đối thủ khỏi lưng mình. Cho tới khi Tarzan thả lỏng cánh tay, con sư tử đã lăn ra đời đần.

Cô gái lúc này lại trợn mắt kinh ngạc và lo sợ. Cô không sợ con sư tử chết mà sợ chính Tarzan. Chàng trai đang dẫm một bàn chân lên thân thể bất động của con thú và ngẩng cao vầng trán nhìn trắng sa mạc. Một tiếng thét khủng khiếp vang lên đập vào vách núi, lan xa. Tiếng thét này cô gái đã nghe thấy một lần nào đó rồi. Tuy vậy cô cũng thét lên vì sợ hãi và nhảy bắn sang bên cạnh. Cô nghĩ rằng vì đánh nhau với sư tử, chàng trai đã phát điên. Nhưng chờ cho tiếng thét của mình vang xa, lặn vào không trung, Tarzan cúi xuống nhìn cô gái. Khuôn mặt chàng lại sáng lên một nụ cười. Chàng muốn cho cô gái tin rằng chàng đã hoàn toàn tỉnh táo. Lúc này cô gái mới thở dài nhẹ nhõm và cũng cười đáp lại nụ cười hiền khô của Tarzan.

- Anh có phải là người không? - Cô gái hỏi một cách hoài nghi - Anh làm những điều khó mà tin nổi. Cho đến bây giờ em vẫn không thể tin rằng, bằng một con dao, người ta có thể đánh nhau và chiến thắng Atrê. Còn tiếng thét của anh thì không có vẻ... tiếng người. Tại sao anh lại thét?

Tarzan đỏ bừng mặt.

- Tôi quên mất, - Tarzan nói - quên rằng mình là một con người. Khi đánh nhau, tôi biến thành... người khác.

Tarzan không giải thích gì thêm nữa. Chàng sợ cô gái sẽ ghê tởm người đàn ông thỉnh thoảng lại biến thành ác thú.

Hai người tiếp tục lên đường. Mặt trời mỗi lúc một lên cao, vượt qua đỉnh núi, tỏa ánh sáng xuống sa mạc. Đến một dòng suối nhỏ, hai người tìm thấy hai con ngựa. Chúng chạy mãi tới chỗ này. Khi đã cảm thấy an toàn, chúng ung dung gặm cỏ. Bất chúng lúc này chẳng có gì là khó.

Tới gần trưa, cô gái đã dẫn Tarzan về đến khu làng của mình mà không bị kẻ nào truy đuổi. Khi tộc trưởng Kápđu về đến nhà, ông rất lo lắng vì con gái biến đi đâu mất. Ông đoán rằng con gái của mình lại rơi vào tay bọn cướp. Cùng với năm mươi người đàn ông trong làng, ông đang sửa soạn, lên đường đi vào sa mạc để lần tìm dấu vết chúng. Đúng lúc ấy, cô gái và Tarzan vào làng.

Ông già lặng đi vì sung sướng. Ông biết ơn Tarzan vì đã đưa con gái ông vượt qua bao nhiêu đe dọa của đêm sa mạc, về tới nhà an toàn. Nhưng ông cũng rất kiêu hãnh về đứa con gái của mình. Thân gái dặm trường, con gái ông đã một mình đi cứu Tarzan!

Ông đã dành cho Tarzan những nghi thức tiếp đón cầu kỳ và sang trọng. Khi cô gái kể chuyện đánh nhau với sư tử giữa đường, cánh đàn ông trong làng vây kín lấy Tarzan và nhìn chàng như nhìn một vị thánh. Tarzan cảm thấy rất vui vì lòng ngưỡng mộ và kính trọng của dân làng.

Vị tộc trưởng già bắt Tarzan phải ở lại chơi một thời gian thật dài. Thậm chí ông còn muốn Tarzan ở lại sống với làng mình. Tarzan rất băn khoăn vì lời mời của tộc trưởng. Quả thật, nơi đây chàng đã gặp những người tự do, không bị ràng buộc như những người sống trong đô thị. Chàng đã gặp những người dễ hiểu và họ cũng rất hiểu chàng. Không những thế, tình bạn với cô gái lại càng thúc chàng đi tới quyết định ở lại.

Nếu như cô gái là một người đàn ông, có lẽ chàng sẽ không cần phải băn khoăn cân nhắc. Chàng sẽ nhận lời ngay và tộc trưởng Kápđu sẽ làm lễ kết nạp chàng trở thành thành viên của bộ lạc. Như vậy, chàng sẽ có được người bạn đúng như mong ước của mình - một người sẽ cùng chàng cưỡi ngựa, săn bắn, nô đùa dưới bầu trời tự do. Nhưng cô lại là một người đàn bà. Vì vậy, những phong tục, tín ngưỡng của bộ lạc du mục vừa trói buộc cô nặng nề hơn những người cùng họ hàng của cô ở thành phố. Và rồi chẳng bao lâu nữa, cô sẽ lấy một chiến binh nào đó trong bộ lạc làm chồng. Điều đó có nghĩa là tình bạn của cô với Tarzan chấm hết.

Nghĩ như vậy, Tarzan đành từ chối lời mời của tộc trưởng. Chàng chỉ lưu lại chơi ở đó một tuần.

Buổi sáng trước lúc lên đường, Kápđu Íp Sađin gọi năm mươi kỵ sĩ đưa Tarzan tới Bu Sađi. Cô gái cũng ra tiễn Tarzan.

- Em đã bao đêm cầu nguyện để anh ở lại với dân làng chúng em - Cô gái cúi đầu, đưa tay cho Tarzan - Vậy mà bây giờ em lại phải cầu nguyện cho anh trở về bình an - Trong khóe mắt cô gái long lanh giọt lệ. Cái nhìn của cô sâu vời vợi như kẻ mất hồn, đôi môi cô run run như cánh hoa sắp rụng - Em mong có ngày gặp lại chàng.

Tarzan bước đi.

- Cũng chẳng ai biết được! - Tarzan nói rồi giật ngựa đuổi theo đoàn kỵ binh hộ tống.

Tới cửa thành Bu Sađi, Tarzan tạm biệt tộc trưởng và đoàn kỵ binh của ông. Tarzan muốn vào thành một cách bí mật. Tộc trưởng hiểu điều đó. Ông dặn mọi người không được tiết lộ cho ai trong thành Bu Sađi biết chuyện Tarzan. Đoàn người Ả rập vào thành như những người khách du lịch.

Chờ cho tới tận nhá nhem tối, Tarzan mới lặng lẽ bước qua cổng thành. Chàng không thấy ai theo dõi mình nên đi thẳng tới khách sạn đã đặt trước. Sau bữa ăn tối cùng Kápđu, Tarzan xuyên qua một đoạn phố nhỏ, trở về khách sạn của mình. Vừa bước vào lối cửa sau, chàng đã gặp ông chủ khách sạn. Ông ta rất ngạc nhiên vì thấy Tarzan còn sống, khỏe mạnh. Ông ta nhận chuyển các thứ bưu phẩm tới tay Tarzan và hứa rằng sẽ không lộ một câu về chuyện chàng vẫn còn sống. Đi được một lúc, ông ta trở về với một gói thư từ. Một trong những lá thư đó là mệnh lệnh của cấp trên: Tarzan phải chấm dứt những công việc lâu nay ngay tức khắc và phải đi tàu tới ngay thành phố Capotun, một thành phố của Nam Phi. Ở đó Tarzan sẽ gặp một

tình báo viên và sẽ nhận những nhiệm vụ tiếp theo.

Như vậy. Tarzan phải gấp rút chuẩn bị lên đường. Chàng vội đến doanh trại chia tay với đại úy Ghêrat. Ông chủ khách sạn tiết lộ cho chàng rằng đại úy mới trở về hôm qua sau chuyến hành quân tiểu phạt. Quả nhiên Tarzan gặp được Ghêrat trong phòng riêng. Viên đại úy rất kinh ngạc và không giấu được niềm vui thấy Tarzan vẫn bình an.

- Lúc trung úy Gionoa trở về báo cáo với tôi rằng không tìm thấy ngài, tôi rất lo. Trung úy nói rằng ngài tự tìm lấy một chỗ hoang vắng để săn bắn và dặn mọi người sẽ đón ngài ở đây. Chúng tôi đã tìm ngài trên khắp các dãy núi, bờ khe suốt một ngày dài. Sau đó chúng tôi biết rằng ngài đã trở thành mối của sư tử. Người ta đã mang sừng của ngài về làm bằng chứng. Ngựa của ngài thì tự tìm về khu trại sau khi ngài mất tích một hôm. Chẳng còn hy vọng gì nữa, trung úy Gionoa tỏ ra đau khổ dần vật một cách âm thầm. Anh ta nhận hết lỗi về mình. Chính anh ta đã dắt một người Ả rập cầm sừng của ngài đến báo cáo tôi. Chắc trung úy sẽ rất mừng khi biết ngài thoát nạn.

- Điều ấy thì chắc chắn rồi! - Tarzan nói và cười vang.

- Bây giờ trung úy đang ở trong thành phố - Đại úy Ghêrat nói tiếp - Tôi đã cử người đi tìm trung úy để báo tin vui là ngài đã trở về.

Tarzan nói cho Ghêrat tin rằng chàng bị lạc rồi gặp khu trại của tộc trưởng Kápđu. Tộc trưởng đã đưa chàng trở lại Bu Sađi.

Nghe Tarzan kể, đại úy tin ngay. Sau đó, chàng kiếm cơ từ biệt rồi quay lại thành phố.

Trong một khách sạn nhỏ, vừa trông thấy Tarzan trở về, tộc trưởng Kápđu đã thông báo ngay một tin quan trọng. Ông kể rằng, có một người đàn ông da trắng, râu đen, ăn mặc cải trang thành một người Ả rập. Hình như ông ta mới chữa khỏi cánh tay bị gãy. Cách đây không lâu, ông ta rời khỏi Bu Sađi và vừa quay trở lại. Tộc trưởng còn biết được cả chỗ ở của ông ta.

Tarzan lập tức xuyên qua những đường phố hẹp, mớ meo và tầm tối, tiến thẳng tới một ngôi nhà cổ. Chiếc cầu thang vòng vèo của ngôi nhà dừng lại trước một tấm cửa đóng kín mít và một cửa sổ nhỏ, không gắn kính. Chiếc cửa sổ này rất cao, sát mái hiên. Tuy vậy Tarzan vẫn bám được vào bậu cửa ỏ và nhìn vào trong. Trong phòng rất sáng sủa. Bên chiếc bàn cũ kỹ, Rôcốp và trung úy Gionoa đang nói chuyện với nhau.

- Rô cốp này! Ông là một con quỷ! - Gionoa nói - Ông đã đẩy tôi tới chỗ đánh mất hoàn toàn uy tín và danh dự. Ông đã buộc tôi phải nhúng tay vào việc giết người. Hóa ra bàn tay tôi đã vấy máu người đàn ông có tên là Tarzan. Nếu thằng quỷ Páplôvích bạn ông không biết những chuyện riêng của tôi, tôi sẽ giết ông tại chỗ, bằng bàn tay này.

- Điều đó ông không làm nổi, trung úy quý mến! - Rôcốp cười - Nếu Alécxây Páplôvích biết ông đã hại tôi, ngay lập tức Bộ Chiến tranh sẽ nhận được các bằng chứng về mọi chuyện mà ông đã làm và cố gắng che đậy. Hãy tỉnh táo và biết điều một tí! Tôi vẫn đang là một người bạn tốt của ông. Đằng nào thì cho tới giờ, tôi vẫn coi danh dự của ông cũng là danh dự của chính tôi.

Gionoa cười chua chát rồi lẩm bẩm chửi rủa.

- Vẫn còn một khoản nữa - Rôcốp tiếp lời - Ông hãy đưa cho tôi tờ giấy mà tôi yêu cầu. Tôi thể

danh dự với ông là ngoài cái đó ra, từ nay tôi sẽ không đòi hỏi ở ông điều gì nữa.

- Ông có vẻ có lý đấy, - Gionoa găm gù - Nếu tôi đưa ông tờ giấy đó thì nghĩa là tôi không nợ nần gì nữa. Đó là một bí mật quân sự duy nhất mà tôi có trong tay. Lẽ ra ông phải trả tiền tôi thật tử tế vì đã nhận một thông tin quan trọng như vậy. Ông đừng có lấy tờ giấy đó rồi lại vùi thêm tiền.

- Tôi sẽ trả công ngài bằng cách giữ mồm, không nói cho ai biết, - Rôcốp tuyên bố - Còn bây giờ thì vào việc đi. Ông muốn hay không? Tôi cho ông ba phút để suy nghĩ. Nếu ông không đồng ý thì ngay trong đêm nay tôi sẽ tố cáo với chỉ huy và thượng cấp của ông. Sự nghiệp, cuộc đời ông sẽ kết thúc, ít nhất thì cũng giống như vụ án Đrâyphut: bị tước quân hàm trước tòa án binh. Chỉ có khác là Đrâyphut là người vô tội, oan uổng. Còn ngài thì... - Rôcốp dừng lại, mỉm cười.

Viên trung úy cúi đầu, ngồi im suy nghĩ. Cuối cùng gã đứng bật dậy, rút trong túi áo kabát ra hai tờ giấy.

- Đây này! - Gionoa nói với giọng chán chường - Tôi đã chuẩn bị trước. Bởi vì tôi biết rằng tôi không còn cách nào khác.

Gionoa đưa hai tờ giấy cho Rô cốp. Khuôn mặt Rôcốp giãn ra với cái cười độc ác.

- Ông biết điều đấy, Gionoa ạ! - Rôcốp nói - Tôi sẽ để ông yên thân cho tới khi ông lại gom góp đủ thông tin và một lượng tiền nhất định - Rôcốp nói và cười hô hố.

- Không đời nào! Đồ chó má! - Giơ oa bật tiếng chửi rủa rồi nín giọng một lát - Tôi sẽ giết ông. Chẳng thiếu gì cơ hội, kể cả trong ngày hôm nay. Tôi đã ngồi đây suốt một tiếng đồng hồ với hai tờ tài liệu chết tiệt này và với một khẩu súng no đạn. Ông biết chứ? Nhưng tôi không thể biết được chuyện gì rồi sẽ xảy ra. Chắc rồi lần sau, sự lựa chọn và quyết định của tôi sẽ nhanh hơn. Hôm nay ông vẫn còn gặp may đấy, Rôcốp ạ! Nhưng lần sau thì đừng đùa với thần Chết nữa!

Gionoa đứng dậy, chuẩn bị bước ra khỏi phòng. Tới những giây đồng hồ cuối cùng của cuộc hội thoại, Tarzan đã nấp được vào bóng tối sau cánh cửa. Cánh cửa đột nhiên bật mở. Trung úy Gionoa bước ra. Sau lưng Gionoa, Rôcốp vẫn bám theo. Cả hai lạng lẽ bước. Đi được vài bậc cầu thang, Gionoa dừng lại suy nghĩ, có vẻ như muốn quay lại phòng Rôcốp. Tarzan có cảm giác là mình đã bị phát hiện. Trong khi đó Rôcốp đứng lại ở bậc cửa, có lẽ chỉ cách Tarzan một cánh tay. Rôcốp vẫn đứng theo dõi viên trung úy. Đột nhiên viên trung úy quay đầu, vùn vụt chạy xuống cầu thang. Tarzan nghe thấy Rôcốp thở phào nhẹ nhõm. Một lát sau Rôcốp quay vào, đóng sập cửa sau lưng.

Tarzan đã lọt vào phòng. Chờ cho tiếng chân Gionoa đi xa, Tarzan mới bắt đầu hành động. Rôcốp đang định nhổm người dậy khỏi ghế thì giật bắn mình vì Tarzan lù lù tiến đến. Rôcốp run rẩy như một chiếc lá sắp lìa cành.

- Ông? - Rôcốp kêu lên kinh hãi.

- Vâng, tôi đây - Tarzan trả lời.

- Ông muốn gì ở đây? - Rôcốp thều thào, giọng nghẹn lại vì trông thấy ánh mắt lạnh lẽo của Tarzan - Ông đến để giết tôi hay sao? Ông tự đưa mình vào máy chém đấy. Ông chớ có làm

việc đó!

- Nhưng mà tôi dám làm, - Tarzan trả lời - Không ai biết tôi có mặt ở đây. Ông chết thì Páplovich sẽ nghĩ rằng Gionoa giết. Nhưng những chuyện đó đối với tôi không có nghĩa. Tôi hoàn toàn yên tâm nếu như có người nào đó biết rằng tôi giết ông. Niềm vui vì cái chết của ông sẽ bù đắp cho tôi sự trừng phạt mà tôi chịu trước pháp luật. Ông là một con vật ghê tởm nhất mà tôi gặp lâu nay. Tôi phải giết ông. Và giết ông một cách vui vẻ.

Dây thần kinh của Rôcốp căng lên như sắp đứt. Bỗng gã thét lên một tiếng và chạy bỏ sang phòng bên cạnh. Nhưng gã chưa đến bậc cửa thì đã bị Tarzan giữ lại. Những ngón tay gọng kìm xiết chặt lấy cổ họng gã. Gã kêu ằng ặc như con chó vì bị nghẹt thở. Tarzan lôi gã về phòng. Gã cố gắng giãy giụa để thở nhưng hoàn toàn bất lực. Tarzan đặt gã vào ghế và thả lỏng tay. Trong khi Rôcốp ngồi thở, Tarzan lại nói:

- Tôi vừa cho ông nếm thử cái chết một tí. Nhưng ngay cả lần này, tôi cũng chưa giết ông. Tôi tiếc cái mạng của ông chẳng qua chỉ vì người đàn bà tốt bụng - người đàn bà không may lại cùng chung một mẹ với ông. Nhưng đây là lần cuối cùng tôi tha. Nếu như tôi còn nghe nói ông làm hại chồng người đàn bà ấy, làm hại tôi hoặc trở về nước Pháp thì việc đầu tiên tôi làm sẽ là gì? Ông đoán được đấy. Tôi sẽ tóm ông và kết thúc cái việc vừa làm dở đoạn đầu.

Tarzan quay sang phía chiếc bàn đang có hai tờ giấy. Chàng vừa thò tay lấy, Rôcốp đã tái xám cả mặt mày. Chàng đọc cả hai tài liệu. Tờ giấy thứ hai bao gồm những tin tức quan trọng khiến chàng choáng váng. Chắc Rôcốp đã đọc giấy này. Nhưng chàng tin rằng người ta không đủ khả năng nhớ hết các số liệu và thông báo nhiều như vậy.

"Tài liệu này rất quan trọng đối với Tổng tham mưu trưởng" Tarzan nghĩ rồi dứt cả hai tờ giấy vào túi. Rôcốp lâu bầu điều gì đó. Gã chỉ bâng quơ mấy câu nhưng không dám đứng dậy.

Ngày hôm sau Tarzan lên đường đi về phương bắc, tới Baura và Angiê. Khi Tarzan lên xe, đi vòng qua khách sạn, Gionoa đang đứng ở hiên ngoài. Vừa trông thấy Tarzan, Gionoa tái mặt đi. Tarzan nghĩ rằng tốt nhất là không nên gặp Gionoa. Nhưng đằng nào thì cả hai đã trông thấy nhau rồi. Vì vậy Tarzan phải giơ tay vẫy. Gionoa giơ tay vẫy đáp lại và nhìn Tarzan bằng cặp mắt hoảng loạn. Gionoa không tin vào mắt mình. Không biết đó là Tarzan bằng xương bằng thịt hay chỉ là một bóng ma.

Khi tới Siđi Aisa, Tarzan gặp viên sĩ quan chàng mới quen biết trong dịp thăm thành phố cách đó không lâu.

- Ngài từ Bu Sađi tới phải không? - Viên sĩ quan hỏi - Có lẽ ngài không biết chuyện trung úy Gionoa bất hạnh.

- Tôi vừa gặp ông ta trước khi lên đường tới đây - Tarzan trả lời - Ông ta có chuyện gì vậy?

- Ông ấy chết rồi. Khoảng tám giờ sáng hôm nay, ông ta bắn vào thái dương mình.

o O o

Hai ngày sau, Tarzan tới Angiê. Chàng phải chờ ở đó hai ngày nữa mới có tàu đi Capotun. Chàng bèn dùng thời gian đó để viết báo cáo tổng hợp về những kết quả của chuyến công tác. Những tài liệu lấy được từ Rôcốp, chàng vẫn giữ trong người. Chàng không dám đưa chúng cho

một người nào. Chàng định trực tiếp nộp cho cơ quan tham mưu phản gián, khi trở về Pari.

Hai ngày sau, Tarzan lên tàu. Từ cabin ở tầng cao, chàng trông thấy hai người đàn ông ăn mặc khá lịch sự. Người cao hơn có mái tóc vàng nhưng đôi mắt thì lác lác dưới cặp lông mày đen rậm. Sau đó, Tarzan lại gặp họ trên boong tàu. Cả hai đều quay lưng về phía Tarzan. Vì vậy chàng không nhìn thấy mặt hai người và đi ngang qua sau lưng họ một cách vô tư.

Theo lệnh cấp trên, Tarzan lên tàu với cái tên giả là Giôn Canduen - người Luân Đôn. Không hiểu sao phải làm như vậy, nhưng chàng cũng chỉ băn khoăn tí chút. Chàng chỉ muốn biết phải làm gì ở thành phố Capotun.

"Thế cũng tốt! - Tarzan thầm nghĩ - Lạy Chúa! Mình đã thoát khỏi Rôcốp. Nó quấy rầy mình quá nhiều rồi. Mình chưa đủ văn minh, lịch duyệt để làm chủ bản thân mình. Nó đã chọc tức mình. Chưa lần nào nó tấn công mình công khai, đàng hoàng. Không bao giờ biết hắn xỏ ra cắn trộm mình từ góc nào, vào lúc nào. Ở hắn có cả dòng máu của sư tử Numa lẫn rắn độc Hisota. Nhưng ngay cả những con thú độc này vẫn còn tử tế hơn Rôcốp. Không bao giờ chúng toan tính những thủ đoạn hèn mạt.

Trong bữa ăn tối, Tarzan ngồi cạnh một phụ nữ trẻ. Ghế của cô kê bên ghế một đại úy. Viên sĩ quan đứng ra giới thiệu để hai người làm quen với nhau. Cô ta tên là Stroong. Stroong? Hình như Tarzan đã nghe thấy cái tên này một lần nào rồi? Một cái tên có vẻ rất thân thuộc với chàng. Lúc này mẹ cô gái đã vô tình giúp chàng lục lại trí nhớ. Bà gọi cô là Hadel. Hadel Stroong! Chàng nhớ ngay tới lá thư của Gian Potorôva - cô gái mà chàng khao khát được gặp đến cháy lòng. Gian đã viết thư cho Hadel giữa rừng đêm, trong ngôi nhà của cha chàng. Chàng đã đứng bên cửa sổ ngắm cô mà thở dài. Bởi vì cô sẽ sợ hãi biết chừng nào khi biết con vượn không lông của rừng già theo dõi cô từng bước.

Đây là Hadel Stroong - người bạn gái thân thiết nhất của Gian!

Chương 6: Những Con Tàu Lạc Hướng

Bây giờ chúng ta hãy lùi lại một khoảng thời gian để chứng kiến câu chuyện tại một ga xép ở vùng bắc Uýtconxin!

Những đám khói của vụ cháy rừng tỏa khắp một vùng. Khói làm chảy nước mắt đám hành khách đang chờ tàu đi về phương nam. Giáo sư Potor với hai bàn tay nắm chặt đầu dưới tà áo khoác cứ đi đi lại lại trong phòng chờ. Mọi cử chỉ của giáo sư không lọt qua đôi mắt canh chừng của viên trợ lý - người bạn trung thành Philanđơ. Mới có vài phút mà giáo sư Potor đã hai lần vượt qua đường ray tiến về khoảng đất ẩm ướt gần đó. Cả hai lần viên ký ga đều phải chạy đến lôi giáo sư ra khỏi vùng bùn.

Gian Potorôva nói chuyện huyền thuyên. Cô tỏ ra không quan tâm gì tới Clayton. Sau lưng Gian vẫn là cô gái lữ thi Exmêrandá. Cô gái da đen cảm thấy hạnh phúc vì đang được trở về Marilân yêu dấu của mình.

Cuối cùng thì mọi sự chờ đợi đều phải kết thúc. Từ trong làn khói đã lóe lên chút ánh sáng nhàn nhạt phát ra từ đầu xe lửa. Cánh đàn ông vội vàng xông vào đóng hành lý. Mọi người lục tục lên toa. Bổng Clây ton kêu lên:

- Lạy Chúa! Tôi quên mất cái áo khoác trong phòng chờ rồi - Clayton chạy dọc đường tàu, quay lại.

- Vĩnh biệt Gian! - Tarzan nói trong khi vẫn đứng gần cô gái - Cầu Chúa phù hộ cho em!

- Vĩnh biệt! - Cô gái đáp nho nhỏ - Hãy quên em đi... Nhưng mà không, không được! Tốt nhất là đừng quên! Em không thể nào chịu đựng nổi cái ý nghĩ rằng em hoàn toàn biến mất khỏi trí nhớ của anh.

- Điều đó chẳng có gì nguy hiểm - Tarzan nói - Ước gì tôi quên được em. Quên em thì khó hơn là suốt đời nhớ em. Nhưng em sẽ là người hạnh phúc! Hãy nói lại với mọi người rằng tôi quyết định đi New York. Tôi không đủ sức tạm biệt ngài Clayton. Tôi sợ rằng tôi vẫn là một con thú dữ khi phải đứng với người đàn ông đã đứng chắn mặt người mà tôi yêu mến.

Lúc này, trong phòng đợi tàu, Clayton đã tìm thấy áo khoác. Chợt anh nhìn thấy bức điện nằm trên sàn nhà. Anh cầm lên vì nghĩ rằng có thể một người nào đó đã đánh mất một bức điện quan trọng. Anh đọc lướt qua bức điện. Trong phút chốc anh quên tất cả: quên áo khoác vừa tìm thấy, quên tiếng còi tàu giục giã và quên những gì đang diễn ra xung quanh. Mẩu giấy màu vàng như nóng lên trong tay anh. Anh đọc lại một lần nữa, thật cẩn thận để ý thức đầy đủ hơn tầm quan trọng của nó. Còn gì khác nữa đâu! Thế là trong giây lát, một quý tộc Anh, một người thừa kế giàu có và đáng kính biến thành một người thường dân không tước hiệu, không tài sản. Bức điện của Ácnốt gửi cho Tarzan vẫn đập vào mắt Clayton từng chữ:

"Những vết vân tay chứng tỏ rằng bạn là huân tước Grâyxtâu.

Xin chúc mừng

Ác nết"

Clayton đứng sững người như vừa bị một vết thương quá nặng. Vừa lúc đó anh nghe thấy tiếng mấy người gọi anh. Như vừa tỉnh sau một cơn ác mộng, anh vội vàng chộp lấy chiếc áo khoác màu xanh của mình. Tất cả mọi người đã lên tàu và giục anh nhanh chân.

Một lát sau, tất cả đã ngồi vào ghế của mình. Chỉ riêng Tarzan là không có mặt.

- Tarzan của chúng ta đâu? - Clayton hỏi Potorôva - Bạn ấy ngồi trong toa khác à?

- Anh ấy đã quyết định đi ô tô riêng trở về New York. Anh ấy muốn nhìn nước Mỹ qua cửa ô tô hơn là qua cửa tàu hỏa. Sau đó anh ấy sẽ quay lại Pháp như anh đã biết đấy.

Clayton không đáp. Anh đang cố tìm một cách nói thích hợp để thông báo cho Potorôva biết nỗi bất hạnh đã đổ xuống đầu anh. Và đó cũng là nỗi bất hạnh của chính cô. Anh cố phán đoán xem cái tin quan trọng từ bức điện sẽ tác động tới cô thế nào. Liệu rồi cô có còn muốn lấy anh nữa hay không? Cô sẽ trở thành một bà Clayton bình thường ư? Bỗng chốc cô trở thành nạn nhân... Clayton tự đặt ra hàng loạt câu hỏi. Liệu Tarzan có đòi quyền lợi chính đáng của mình hay không? Phải chăng Tarzan đã đọc bức điện trước khi phủ nhận cha mẹ của mình? Anh ta đã thừa nhận trước mặt mọi người rằng mẹ mình là con vợ cái Kala. Phải chăng điều đó xuất phát từ tình yêu của Tarzan đối với Potorôva? Nếu như có chuyện Tarzan là con của vợ, Clayton có quyền hành động để chống lại mọi ý muốn của Tarzan. Anh không chịu trở thành nạn nhân của người đàn ông kỳ quặc từ rừng già chui ra đây. Còn nếu như Tarzan thực sự mang dòng máu của ông bác mình và là người toàn quyền kế thừa tước hiệu lẫn tài sản của người cha thì việc Tarzan từ chối chỉ có nghĩa là Tarzan muốn Gian Potorôva không bị thiếu thốn. Nếu trường hợp thứ hai là đúng, lẽ nào anh lại làm ngược lại lợi ích của Gian? Clayton suy nghĩ rất lung. Anh nghi ngờ rồi lại hoang mang không biết lựa lời thế nào để công bố sự thật. Anh nghĩ tới số phận của Tarzan, nghĩ tới hạnh phúc của Gian rồi lại lo cho tương lai của chính mình.

Trên suốt chặng hành trình, anh bối rối nên không hé răng nói một lời. Anh bị dày vò bởi ý nghĩ: Có thể Tarzan chỉ tạm thời nhượng bộ vì lòng cao thượng và tính độ lượng, sau đó chàng ta mới bắt đầu tiến hành những thủ tục pháp luật để giành lại địa vị của mình.

Vài ngày sau, mọi người đã tới Bantimo, Clayton bàn với Gian Potorôva chuyện hôn lễ.

- Anh nghĩ gì mà sớm thế? - Potorôva ngạc nhiên hỏi.

- Tôi định tổ chức lễ cưới trong vài ngày tới. Đàng nào thì tôi cũng phải quay về nước Anh. Tôi muốn em cùng trở về.

- Em không thể chuẩn bị kịp - Gian trả lời - Em cần ít nhất là một tháng.

Gian Potorôva nói và mừng thầm. Cô tin rằng nếu cô đòi một tháng chuẩn bị, Clayton không chờ được, sẽ phải về Anh trước. Nhưng câu trả lời của Clayton làm cô cụt hứng:

- Thế thì cũng tốt thôi, Gian ạ! - Clayton khẽ thở dài - Tôi không vội lắm. Ít nhất tôi cũng hoãn chuyến trở về được một tháng. Xong xuôi mọi việc, tôi sẽ cùng em về.

Một tháng trôi qua, Gian Potorôva lại tìm ra những lý do khác. Clayton đã mất hết kiên nhẫn. Anh buộc phải trở về nước Anh một mình. Về nhà, anh có nhận được vài lá thư của Potorôva.

Nhưng những lá thư không nuôi dưỡng được hy vọng trong anh. Anh buộc phải tìm tới sự giúp đỡ của giáo sư Potor. Tất nhiên ông già này rất mong con gái lấy chồng. Ông rất mến Clayton. Hơn nữa, vì xuất thân từ một gia đình Igiăng giòng dõi, ông đánh giá rất cao tước hiệu quý tộc thượng lưu của Clayton. Nhưng ông cũng biết rằng đối với con gái mình, tước hiệu và tài sản không có ý nghĩa nhiều lắm.

Clayton viết thư mời giáo sư Potor sang Anh và tin ông nhận lời mời. Tất nhiên Clayton mời cả gia đình, trong đó có cả Philandơ và cô hầu Exmeranda. Clayton tin rằng khi Potorova tới nước Anh, mối dây ràng buộc cô với quê hương sẽ bị đứt đứt. Cô sẽ phải chọn quê hương mới - quê chồng.

Nhưng thật buồn cho Clayton. Ngay cả khi sang Anh, sống trong lâu đài của Clayton, Gian Potorova vẫn không mềm lòng đi chút nào. Cô bày ra hết lý do nọ tới lý do kia để hoãn ngày cưới. Cuối cùng, bạn của Clayton là huân tước Tenington đến mời tất cả mọi người đi du lịch bằng thuyền buồm vòng quanh châu Phi, Potorova nhận lời ngay. Cô thở phào nhẹ nhõm và tuyên bố chỉ lấy chồng khi nào quay lại châu Âu.

Chuyến du lịch kéo dài ít nhất là một năm. Clayton cứ chửi thề ông bạn vô tâm của mình. Huân tước Tenington dự định bơi thuyền xuyên qua Địa Trung Hải và Hồng Hải để tới Ấn Độ Dương. Từ đó thuyền sẽ bơi dọc bờ biển vùng đông châu Phi. Khi gặp các bến cảng, thuyền sẽ dừng lại nghỉ để mọi người tham quan các xứ sở Phi châu.

o O o

Từ hải cảng nhỏ, vào một ngày nọ, có hai con tàu nhỏ neo đi eo biển Gi boranta. Con tàu thứ nhất chỉ là một chiếc thuyền buồm gắn máy, sơn màu trắng, trông rất thanh lịch, hướng mũi về phía đông. Trên khoang thuyền có một cô gái ngồi một mình buồn bã. Tay cô mân mê sợi dây chuyền có tấm gia huy nạm kim cương. Đôi mắt cô thần thờ dường như không nhìn thấy gì cả. Cô ngồi trên thuyền nhưng trái tim cô đang hướng về một nơi nào đó giữa rừng nhiệt đới châu Phi. Cô băng khuâng nhớ tới người con trai can đảm ngày nào đã tặng cô sợi dây chuyền có gắn chiếc gia huy này. Không biết chàng đã trở về đến rừng xanh hay vẫn còn lang thang, vất vưởng nơi nào?

Con tàu thứ hai là tàu chở khách, hướng mũi về phương tây. Trên boong tàu có một thanh niên đang ngồi trò chuyện với một cô gái. Hai người ngắm nhìn con tàu trắng duyên dáng lướt nhẹ nhàng trên những làn sóng căng phồng. Con tàu bơi ngang qua mặt họ, nhưng họ vẫn không biết tàu đó là của ai. Khi con tàu đi qua, hai người lại tiếp tục câu chuyện.

- Đúng thế, - chàng trai cao lớn đáp - Tôi yêu châu Mỹ và tất nhiên, yêu người châu Mỹ. Bởi vì mỗi vùng đất đều do bàn tay con người ở đó khai khẩn, điểm trang. Ở Mỹ tôi đã gặp nhiều người rất dễ mến. Tôi nhớ mãi một gia đình ở vùng quê cô. Đó là gia đình giáo sư Potor.

- Gian Potorova? - Cô gái kêu lên, hỏi hớp - Anh muốn nói rằng anh biết Gian Potorova? Đó là người bạn gái thân thiết nhất của tôi, bạn với nhau đã bao nhiêu năm rồi!

- Thật thế sao? - Tarzan hỏi lại và mỉm cười - Cô khó thuyết phục được tôi đấy.

- Ô! Tôi phải cải chính lại chút ít - Cô gái trả lời - Đúng ra là chúng tôi quen nhau được hai năm rồi. Nhưng quả thực, chúng tôi như hai chị em gái. Tôi đã mất cô ấy và tôi rất buồn khi nghĩ tới

điều đó.

- Cô đánh mất Gian? - Tarzan kêu lên - Thế là thế nào? À, tôi hiểu rồi, cô muốn nói rằng Gian lấy chồng và sẽ sống ở Anh. Vì vậy hai cô ít khi có dịp gặp nhau?

- Vâng, đúng thế - Cô gái trả lời - Nhưng còn một điều đáng buồn hơn cả là Gian lấy một người mà thực lòng cô ấy không yêu. Thật là kinh khủng! Lấy chồng mà chỉ lấy vì ân nghĩa và bổn phận. Tôi nghĩ, đó là một tội lỗi. Chính tôi đã nói thẳng điều đó với Gian. Trong chuyện hôn nhân của mình, Gian đã thổ lộ hết nỗi niềm với tôi. Mặc dù tôi là người duy nhất trong số bạn bè sẽ được mời đi dự cưới, nhưng tôi đã không nhận lời. Tôi không muốn làm người chứng kiến nỗi bất hạnh của Gian. Cô ấy tin rằng mình đang hành động một cách danh dự. Cô ấy nói rằng hoặc là lấy huân tước Grâyxtâu hoặc là chết.

- Cô ấy thật đáng thương! - Tarzan nói.

- Còn tôi thì rất thương cái người đàn ông mà Gian yêu - Cô gái trả lời rất tự nhiên - Bởi vì người ấy cũng yêu Gian. Tôi chưa bao giờ gặp, nhưng theo lời Gian kể thì đó phải là một chàng trai kỳ diệu. Anh cứ tưởng tượng mà xem! Anh ta được sinh ra trong một vùng rừng già Châu Phi, rồi được vượn nuôi dưỡng. Anh ta chưa bao giờ trông thấy một người da trắng, cho tới tận ngày giáo sư Potơ và nhóm người của ông bị xua đuổi từ con thuyền của mình xuống một ngôi nhà gỗ trong rừng già hoang vắng. Anh ta đã bảo vệ nhóm người của giáo sư Potơ thoát khỏi nang vuốt ác thú và làm những việc khó lòng tin nổi. Sau đó anh ta yêu Gian. Một mối tình câm lặng! Khi anh ta ngỏ lời thì Gian vô cùng bối rối vì đã nhận lời lấy huân tước Grâyxtâu mất rồi.

- Câu chuyện thật rắc rối! - Tarzan lấp bắp. Chàng muốn nói sang chuyện khác. Chàng đã khơi chuyện để được nghe về Gian, không ngờ chính chàng lại trở thành nhân vật chính của câu chuyện. Rất may là chàng đã thoát khỏi tâm trạng bối rối khi mẹ của Hadel đi tới. Câu chuyện tiếp theo giữa ba người lập tức bắt sang đề tài khác.

o O o

Mấy ngày sau đó không có chuyện gì đặc biệt. Trời sáng sủa, biển bình yên. Không gặp cản trở gì, con tàu tiến thẳng về nam. Thỉnh thoảng Tarzan mới ngồi với hai mẹ con Hadel Stroong. Hai người đàn bà này thường dành phần lớn thời gian để đọc sách, tỉ tê tâm sự hoặc mang máy ảnh đi chụp tứ phía.

Một hôm Stroong kêu lên ríu rít:

- Nhanh lên! Ngài Toran! Ông phải làm quen với anh Canduen. Chúng ta là những người đồng hành. Chúng ta phải kết bạn với nhau.

Cả hai người đàn ông trẻ tuổi không thể trái lệnh người đẹp. Nhưng khi Tarzan bắt tay và nhìn vào mắt Toran, chàng có cảm giác đã gặp đôi mắt này ở một nơi nào đó rồi.

- Tôi tin rằng đã có hân hạnh gặp ngài một lần rồi - Tarzan nói - Có điều là tôi không nhớ ra trong hoàn cảnh nào thôi.

Toran có vẻ bối rối.

- Tôi thì tôi không có cảm giác ấy, thưa ngài! - Toran đáp lời - Bởi vì cứ gặp một người nước

ngoài bình thường nào thì người ta vẫn hay có cảm tưởng là đã gặp rồi.

- Ngài Toran còn thổ lộ cho tôi biết cả những điều bí mật của chuyên vượt biển này - Stroong giải thích.

Trong câu chuyện, Tarzan không tỏ ra mẫn mà. Chàng cố lục lọi trí nhớ để xem đã gặp anh ta ở đâu. Chàng chỉ biết rằng mình đã thấy Toran trong một hoàn cảnh nào đó khá đặc biệt. Cuối cùng thì mọi điều đã sáng tỏ: Khi cô gái yêu cầu chuyển cho cô chiếc ghế vào bóng mát, Toran để lộ ra cổ tay trái của gã gần như không cử động được. Điều đó đã quá đủ đối với Tarzan.

Toran lịch sự từ biệt Stroong và Tarzan, chuẩn bị bước đi.

- Hãy chờ tôi một chút! - Tarzan nói - Nếu như bà và cô cho phép, tôi sẽ tiễn ngài đây một đoạn. Tôi sẽ trở lại ngay thôi, Stroong ạ!

Toran giật mình, nhưng không thể nghĩ ngay ra cách từ chối. Khi hai người bước khuất khỏi tầm mắt cô gái, Tarzan dừng lại, gõ gõ ngón tay vào vai Toran.

- Ông chơi trò gì ở đây thế, Rôcốp? - Tarzan hỏi.

- Tôi đã rời khỏi nước Pháp như đã hứa với ngài - Rôcốp trả lời buồn bã.

- Điều đó tôi rất biết - Tarzan tiếp tục - Nhưng tôi hiểu ông quá rõ, nên không thể tin rằng ông xuất hiện trên con tàu này cùng tôi chỉ là một sự ngẫu nhiên. Mà nếu như chỉ là sự ngẫu nhiên thì tôi vẫn nghi ngờ: Vì sao ông lại phải thay hình đổi dạng?

- Thôi, được rồi - Rôcốp lắc đầu và khẽ nhún vai - Ông muốn nghĩ thế nào, tùy ông. Con tàu thủy mà ông và tôi đang đi đây mang cờ nước Anh nên ông và tôi đều bình đẳng về mặt pháp luật. Còn như ông lại bước lên con tàu này dưới một cái tên giả thì tôi thậm chí lại có quyền hơn ông.

- Chúng ta sẽ không cãi nhau về chuyện đó, Rôcốp! Tôi chỉ muốn lưu ý là hãy tránh xa cô Stroong, đừng làm phiền cô ấy. Đây là một người đàn bà tử tế và đáng trọng.

Rôcốp tức tối chửi đồng.

- Nếu ông không nghe lời tôi. Tôi sẽ vứt ông khỏi boong tàu đấy - Tarzan nói thêm rồi quay gót bước đi, để lại sau lưng tên tội phạm đang run lên vì tức tối.

Mấy ngày sau Tarzan và Rôcốp không chạm mặt nhau. Nhưng Rôcốp không chịu bó tay. Trong buồng ngủ, Rôcốp bàn bạc kế hoạch trả thù Tarzan.

- Tao muốn quăng nó xuống biển ngay trong đêm nay, nếu như trong người nó không còn hai tờ tài liệu. Không thể vứt hai tờ giấy ấy xuống biển cùng với hấn được. Nếu như mày không phải là một thằng ngốc, Alécxây, mày hãy đột nhập vào buồng hấn mà lấy lại.

- Ông phải làm việc đó chứ, Nicôlai thân mến! - Páplovích trả lời với nụ cười tủm tỉm - Tại sao ông không tự nghĩ ra cách đột nhập vào buồng ngủ của ngài Canduen?

Hai kẻ tội phạm đã gặp may. Sau khi theo dõi Tarzan được một lúc, Páplovích biết rằng Tarzan ra khỏi phòng nhưng không khóa cửa. Rôcốp đứng canh chừng Tarzan trở lại. Còn Páplovích lén vào phòng lục lọi hành lý của chàng trai. Tìm kiếm một lúc không thấy, Páplovích đã nản

lòng, định bỏ ra thì trông thấy chiếc áo khoác của chủ nhân treo ngay góc cửa ra vào. Hắn thò tay vào túi moi ra được một chiếc phong bì. Hắn nhìn thoáng qua rồi nở nụ cười hài lòng. Trước khi rời khỏi phòng, hắn sắp xếp đồ đạc hành lý để không lộ dấu vết lục lọi. Gã đây tở chuyên ngạch trộm cướp này quả thực là một thợ cả khéo tay và có trí nhớ tốt. Tarzan có về buồng cũng không thể nghi ngờ có bàn tay lạ lục lọi đồ đạc ở đây.

Vừa nhận từ tay Páplôvích hai tờ tài liệu, Rôcốp đã gọi người bồi bàn lấy cho một chai sâm banh.

- Chúng ta phải ăn mừng, Alécxây ạ! - Rôcốp nói.

- Chúng ta gặp may - Páplôvích nói - Chắc chắn rằng nó luôn mang tài liệu trong người chứ không bỏ trong vali. Chỉ vì vô tình thôi, nó thay áo khoác nên mới sao nhãng đó thôi. Nếu nó biết bị mất thì sao nhỉ? Tôi sợ rằng nó sẽ nghi ngay là ông. Nó biết ông có mặt trên tàu này.

- Chẳng sao cả. Qua đêm nay thì nó còn biết nghi ngờ ai nữa? - Rôcốp trả lời với nụ cười bí hiểm.

Buổi tối hôm ấy, sau khi Stroong trở vào buồng ngủ của mình, Tarzan vẫn ở trên boong, dựa lưng vào lan can, ngắm biển. Trong chuyến đi này, hầu như đêm nào Tarzan cũng thích ngắm biển ban đêm. Nhưng hôm ấy, Tarzan đứng lâu hơn mọi lần tới một tiếng đồng hồ. Chàng không biết rằng có hai cặp mắt đang theo dõi chàng từng bước. Và thật ra chàng đã bị theo dõi từ ngày chàng tới Angiêri.

Hành khách cuối cùng đã rời khỏi boong tàu về ngủ. Đêm đã khuya. Trời không tối, nhưng mảnh trăng nhạt nhòa khiến cho mọi vật trên tàu hiện ra lờ mờ. Từ bóng tối của cabin có hai bóng người lặng lẽ nhô ra. Cả hai đều bò nhích lên phía lan can. Tiếng sóng vỗ mạn tàu, tiếng gầm của động cơ, tiếng xích sắt va đập trên tàu - tất cả những âm thanh đó làm át hết mọi tiếng động nhỏ xung quanh.

Hai bóng đen đã tiến lại gần chỗ Tarzan đang đứng. Một tên vung tay lên rồi lại thả tay xuống, có vẻ như một hiệu lệnh đếm "một hai... ba". Sau đó cả hai tên nhảy xổ vào chân người ngắm biển. Mỗi đứa túm lấy một chân Tarzan. Chàng trai chưa kịp quay lại đã bị hất qua thanh sắt ngang của đoạn lan can thấp nhất. Trong phút chốc chàng bị rơi thẳng xuống những con sóng trập trùng của Đại Tây Dương.

Hadel Stroong lúc đó đang ngồi bên cửa sổ buồng mình. Chợt cô trông thấy phía xa có cái gì đen đen rơi khỏi boong tàu. Điều đó diễn ra quá nhanh, tới mức cô cũng không dám chắc có thật mình nhìn thấy hay không. Cô cảm thấy vật rơi giống một thân người, nhưng cũng giống như một chiếc áo khoác cũ hoặc một vật gì đó. Cô nín thở lắng nghe xem có tiếng kêu cứu hay không. Nhưng trên khoang tàu cũng như trên mặt biển vẫn yên ắng, không có một âm thanh nào khác lạ. Cuối cùng cô cho rằng đó chỉ là một thứ đồ cũ mà người ta không muốn dùng nên vứt xuống biển. Nghĩ thế rồi, cô yên tâm ngã mình vào đệm ấm.

Dưới mạn con tàu, biển Đại Tây Dương vẫn ì ầm bài ca muôn thuở.

Quyển V: Thủ Lĩnh Da Trắng - Chương 1: Vĩnh Biệt Alice

Ngày hôm sau, trong bữa ăn sáng, người ta thấy ghế của Tarzan bỏ trống. Stroong lấy làm ngạc nhiên. Bởi vì hôm trước, ngài Canduen đã hẹn gặp cô để cùng ăn sáng. Cô vừa ngồi vào ghế. Toran đã bước đến trò chuyện rất niềm nở. Có lẽ Toran đang vui nên mới tỏ ra dễ mến đến thế. Khi Toran đi khỏi, Stroong vẫn băn khoăn không hiểu vì sao Toran lại thay đổi tính tình nhanh như vậy.

Ngày hôm ấy, Stroong cảm thấy dài lê thê. Bởi vì cô thấy thiếu ngài Canduen – Một người mà cô có cảm tình ngay từ phút đầu gặp gỡ. Canduen kể cho cô nghe về những đất nước mà chàng đã đặt chân tới. Chàng biết rất nhiều dân tộc, nhiều tập quán, phong tục ở từng vùng đất và đặc biệt là những loài thú rừng châu Phi. Nhưng, nếu như đối với các loài thú hoang dã, chàng tỏ ra rất hiểu chúng, thì đối với con người, chàng đánh giá có phần khe khắt, thậm chí thiếu công bằng.

Buổi chiều, Toran đến chơi, trò chuyện. Stroong cảm thấy vui vui. Ít nhất thì Toran cũng xua tan tâm trạng buồn chán của cô. Tuy vậy cứ mỗi lúc cô lại cảm thấy nóng ruột. Đã chiều rồi mà Canduen vẫn hoàn toàn vắng bóng. Cô có linh cảm rằng, sự vắng mặt của chàng có liên quan tới câu chuyện bóng đen rơi từ trên boong tàu xuống biển tối qua. Cô thổ lộ nỗi lo lắng của mình với Toran và hỏi Toran có thấy ngài Canduen ở đâu không.

- Từ hôm qua tới giờ tôi không thấy Canduen ở đâu cả - Stroong nói – Chưa bao giờ anh ấy bỏ ăn sáng. Vậy mà...

- Tôi cũng tiếp xúc với Canduen chỉ ít ngày – Toran nói – nhưng tôi cảm thấy đây là một chàng trai dễ mến. Có thể anh ấy khó chịu trong người nên nằm nghỉ trong buồng ngủ của mình đấy thôi. Điều đó cũng chẳng có gì lạ.

- Không phải, - Cô gái phản đối - Ốm đau là chuyện thường tình. Nhưng không hiểu sao tôi có cảm giác là Canduen gặp chuyện không lành. Hình như anh ấy không còn ở trên tàu này nữa.

Toran bật cười.

- Lạy Chúa! Thưa Tiểu thư Stroong! – Gã nói – Không ở trên tàu thì còn ở đâu nữa. Ngay cả đất liền mà bao nhiêu ngày chúng ta còn không trông thấy, huống hồ...

- Tất nhiên tôi không phải là người dày dạn, từng trải - Cô gái nói - Nhưng tôi không thể ngồi yên được nữa. Tôi thử đi loanh quanh xem có thấy Canduen không - Cô gái nói rồi gọi luôn nhân viên trên tàu lúc đó đang đi tới.

"Có trời mới tìm được, con ngọc!". Toran nghĩ bụng. Nhưng hấn lại mở miệng, ra vẻ đồng tình:

- Có lẽ thế là tốt hơn cả.

- Anh hãy đi tìm ngài Canduen hộ tôi voi! - Cô gái nói với người nhân viên trên tàu - Hãy nói với

Canduen rằng bạn bè đang lo cho ông ấy đấy.

- Ông Canduen mà nghe thấy thế thì cảm động vô cùng - Toran cười dí dỏm.

- Tôi nghĩ rằng đó là một người đàn ông tuyệt vời - Cô gái không cần dấu diếm - Bà mẹ tôi rất mê Canduen. Anh ta thuộc loại đàn ông mà có mặt nơi nào là người ta có cảm giác yên tâm vì tìm được nơi che chở trước mọi tai ương, bất trắc.

Một lát sau, người nhân viên trên tàu quay lại thông báo rằng Canduen không có trong buồng ngủ.

- Tôi không thấy ông ta đâu cả, thưa tiểu thư - Anh ta nói - Hình như đêm qua giường của ông ấy bỏ trống, không có ai nằm. Tôi nghĩ, tốt nhất là báo cho thuyền trưởng biết.

- Tất nhiên rồi, - cô gái gật đầu tán thành - Tôi sẽ cùng bác đến gặp thuyền trưởng. Tôi tin rằng có chuyện dữ đấy. Hình như tôi không nhìn nhầm.

Stroong và người nhân viên ấy đứng trước mặt thuyền trưởng một lát. Viên thuyền trưởng im lặng lắng nghe cô gái nói. Ông ta có vẻ bình tĩnh. Nhưng đến khi người bồi tàu nói rằng không tìm thấy Canduen đâu cả thì ông có vẻ hoảng hốt.

- Cô chắc chắn rằng đêm qua nhìn thấy có cái gì rơi xuống biển? - Thuyền trưởng hỏi.

- Bây giờ thì tôi không nghi ngờ gì nữa - Cô gái trả lời quả quyết - Tôi không dám chắc đó là một thân người. Vì tôi không nghe thấy tiếng kêu cứu. Có thể đó chỉ là một gói đồ cũ, một chiếc áo khoác chẳng hạn. Nhưng nếu như ông Canduen không có mặt trên tàu thì tôi ngờ rằng cái mà tôi nhìn thấy rơi xuống biển chính là Canduen.

Viên thuyền trưởng lập tức ra lệnh kiểm tra toàn bộ con tàu. Ông nhắc các thủy thủ lục soát mọi góc tối, kể cả những khe hở trên boong. Stroong trở về buồng ngủ của mình để chờ đợi kiểm tra tới làm việc. Thuyền trưởng lại gặp cô và đặt ra rất nhiều câu hỏi về ngài Canduen. Nhưng cô chẳng biết gì hơn ngoài sự quen biết gần gũi của cô với Tarzan trên tàu. Tuy vậy, trong khi trả lời viên thuyền trưởng, cô chợt nhận ra rằng Canduen chưa bao giờ kể cho cô nghe về quá khứ của mình. Cô chỉ được biết đại khái là anh ra đời ở một vùng châu Phi nào đó nhưng lại được học hành chút ít ở Pari. Cô cũng chợt nhớ ra rằng Canduen tuy mang quốc tịch Anh nhưng lại nói tiếng mẹ đẻ của mình pha trộn rất nhiều âm Pháp.

- Ngài Canduen có nói cho cô biết về những người thù ghét ông ấy không? - Thuyền trưởng hỏi.

- Chưa bao giờ - Cô gái lắc đầu.

- Trong số hành khách trên tàu, ngài Canduen không quen biết một ai ư?

- Gần như thế - Cô gái trả lời - Nói đúng ra là anh ấy có biết một vài người do vô tình đi tới và tôi giới thiệu để anh ấy biết theo phép lịch sự thôi.

- Cô có cho rằng ngài Canduen đã uống rượu quá chén không?

- Tôi không biết chắc chắn. Nhưng khoảng nửa giờ đồng hồ trước khi tôi trông thấy vật rơi xuống biển thì Canduen hoàn toàn không uống tí gì. Bởi vì suốt mấy tiếng trước đó, chúng tôi đã ngồi với nhau.

- Thật là kỳ quặc! - Thuyền trưởng thở dài - Canduen bước lên tàu hoàn toàn khỏe mạnh, không có triệu chứng gì của một người mắc bệnh thần kinh. Mà nếu như ông ta có chứng bệnh hay bị chóng mặt thì cũng khó lòng mà ngã qua hàng lan can sắt. Chẳng lẽ ông ta lại leo qua đó. Cô Stroong ạ! Nếu như ông ta không còn ở trên tàu thì có lẽ ông ta đã bị vất xuống biển. Điều đáng ngờ là cô lại không nghe thấy một tiếng kêu cứu nào. Hay là ông ta đã bị giết chết rồi bị quăng xuống biển? Tức là trên con tàu này, trước đó đã có một vụ giết người!

Stroong khẽ rùng mình.

Một giờ sau, thủy thủ trưởng bước vào báo cáo kết quả kiểm tra.

- Ông Canduen thực sự không còn ở trên tàu, thưa thuyền trưởng! - Thủy thủ trưởng báo cáo.

- Tôi sợ rằng đây không phải là một vụ tai nạn - Viên thuyền trưởng nhận định - Tôi ra lệnh kiểm tra hành lý của ông Canduen. Chúng ta phải xác định xem đây là một vụ giết người hay là một vụ tự tử.

- Tuân lệnh ngài! - Thủy thủ trưởng nhận lệnh rồi vội vã quay gót giày.

Hadel Stroong vô cùng đau khổ. Suốt hai ngày sau, cô không ra khỏi buồng của mình. Tới khi cô bước ra ngoài, vòng mắt cô thâm quầng, da dẻ xám ngắt. Trong những lúc nhắm mắt chập chờn và cả những khi cô ngồi đọc sách, cô vẫn thấy trước mặt mình một vật gì đó lạng lẽ rơi xuống biển như một bóng ma.

Một hôm, Toran đột ngột bước tới, có ý chia buồn với cô.

- Thật là kinh khủng, cô Stroong ạ! - Toran nói - Ngay tôi cũng bị ám ảnh về chuyện buồn ấy.

- Tôi nghĩ rằng, Canduen sẽ được cứu sống nếu như lúc đó tôi kêu lên, báo cho các thủy thủ biết.

- Cô không nên tự giày vò mình như thế, Stroong ạ - Toran nói - Đấy không phải là lỗi của cô. Trong trường hợp ấy, bất kỳ người nào cũng sẽ hành động như cô cả thôi. Nếu như cô có kêu cứu thì lúc đó cũng không thay đổi được tình thế. Rất ít người nghĩ rằng đó là một thân người rơi xuống biển. Cô biết không? Nhiều người nghe cô nói đã cho rằng đó chỉ là một ảo ảnh trong mắt cô thôi. Còn nếu như đó không phải là ảo giác, nếu như cô báo động thì cũng muộn rồi. Bởi vì khi người ta dùng được con tàu, thả thuyền cao su xuống thì cũng phải chèo trở ngược lại vài hải lý và rất khó xác định được vị trí đã xảy ra thảm kịch. Cô đừng ân hận nữa! Cô đã nghĩ ngợi về chuyện này nhiều hơn cánh đàn ông chúng tôi. Mọi người đều thừa nhận rằng, cô là người duy nhất trên tàu phát hiện ra thảm kịch và yêu cầu thuyền trưởng tiến hành những biện pháp cần thiết.

Stroong thầm cảm ơn Toran vì những lời an ủi có vẻ chân tình. Từ hôm đó, Toran thường xuyên thăm hỏi, trò chuyện với hai mẹ con Stroong. Vì vậy Toran đã phát hiện ra rằng: Cô gái xinh đẹp duyên dáng của vùng Bantimo này là người thừa kế một gia tài kếch xù và có rất nhiều cổ phần kinh doanh ở Mỹ. Nếu Toran cưới được cô thì thật là một cuộc hôn nhân lý tưởng. Cứ nghĩ tới điều ấy là Toran phải nén tiếng thở dài. Hẳn càng ngày càng tỏ ra là một gã đàn ông phong lưu, lịch sự, nhất là khi có mặt hai mẹ con Hadel Stroong. Thoạt đầu hẳn định lên bờ khi con tàu dừng lại ở hải cảng đầu tiên. Bởi vì hẳn đã có được hai tài liệu quý đoạt lại từ Tác dăng. Chuyển đi đã thành công. Không còn lý do gì để hẳn phải lưu lại trên tàu nữa. Nhưng bây giờ, những mơ

ước lớn đã đảo lộn kế hoạch của hắn. Một gia tài và nhiều cổ phần ở nước Mỹ đâu phải chuyện thường! Sau khi tiêu sạch mấy triệu đôla, cuộc đời lại mỉm cười với hắn. Hắn quyết định tiếp tục cuộc hành trình tới Capotun để lo liệu các thủ tục xin cư trú dài hạn.

Hadel Stroong cho hắn biết rằng, mẹ con cô sẽ đến Capotun thăm người cậu ruột. Cô cũng chưa quyết định được là sẽ ở đó bao lâu. Có thể cuộc thăm viếng này sẽ kéo dài vài tháng. Cô cảm thấy vui khi biết rằng Toran cũng đến đó và ở rất gần nhà ông cậu mình.

- Tôi hy vọng rằng chúng ta lại gặp nhau ở đó trong không khí bạn bè - Stroong nói - Anh phải đến thăm chúng tôi, càng sớm càng tốt.

Nghe nói thế, Toran như mở cờ trong bụng. Hắn cố trấn tĩnh để hứa với cô gái rằng hắn sẽ sắp xếp thời gian đến thăm. Cô vội vã về buồng khoe với mẹ. Nhưng bà mẹ lại chẳng tỏ ra vui mừng.

- Chẳng hiểu sao mẹ cảm thấy anh ta là người chẳng có gì đáng tin cậy, con gái mẹ ạ! - Bà mẹ băn khoăn nói - Anh ta thì lịch sự thôi. Nhưng trong đáy mắt anh ta, mẹ thấy có cái gì đó rất khó tả. Cứ nhìn lâu vào mắt anh ta là mẹ cảm thấy khó chịu.

Cô gái bật cười.

- Mẹ là một bà già ngây thơ, mẹ ạ!

- Có thể thế thật. Nhưng mẹ cứ ước gì đang còn anh Canduen ở đây. Thật tội nghiệp! Canduen bất hạnh! Nếu anh ấy còn sống để chung cuộc hành trình và đến thăm chúng ta thay cho Toran thì hay biết bao nhiêu!

- Chính con cũng thương tiếc anh ấy! - Cô gái thở dài.

o O o

Ít lâu sau, Toran đã trở thành vị khách thường nhật trong ngôi nhà của người cậu Stroong. Hắn lúc nào cũng sẵn sàng thực hiện mọi ý muốn của Stroong. Thỉnh thoảng hắn còn đoán trước được ý định của cô. Mối quan hệ giữa đôi trai gái càng ngày càng trở nên thân mật. Không những thế, bất kỳ người nào trong gia đình ông cậu cần người hộ tống đi đâu là y như rằng đã thấy mặt Toran. Hắn không quản ngại công việc gì và lúc nào cũng giúp đỡ mọi người một cách vui vẻ. Ông chủ càng ngày càng mến "Toran tốt bụng". Chính vì vậy hắn đã hóa thành một thứ đồ dùng quý giá, không thể thay thế được trong gia đình người cậu Stroong.

Toran cảm thấy điều kiện đã chín muồi. Một hôm hắn liều mạng ngỏ lời cầu hôn với Stroong. Thoạt đầu cô gái sững sờ, như không hiểu hắn nói gì. Lát sau cô mới lên tiếng:

- Quả là tôi không hình dung được anh lại quý tôi đến thế. Bao giờ tôi cũng coi anh như một người bạn trai tốt bụng. Nhưng bây giờ tôi không thể trả lời ngay được. Vậy anh hãy tạm quên những câu anh vừa nói đi! Chúng ta coi như chưa có chuyện gì xảy ra. Hãy để cho thời gian thử thách chúng ta và thời gian sẽ quyết định chuyện này... Hãy để tôi suy nghĩ! Biết đâu tôi sẽ nhận ra rằng lâu nay tôi đã xử sự với anh không đơn thuần chỉ vì tình bạn. Tôi vẫn chưa dám chắc là tôi có thể yêu được anh không.

Toran cảm thấy hài lòng. Hắn thầm trách mình đã hơi vội vã. Nhưng hắn lại nghĩ rằng hắn đã

yêu Stroong một cách say mê, tận tụy và điều đó thì cả nhà ai cũng biết từ lâu. Vậy thì mở mồm lúc này có gì là dại.

- Vừa trông thấy em trên tàu tôi đã yêu em, Hadel ạ! - Toran tiếp tục ngỏ lời - Tôi sẵn sàng chờ quyết định của em tới bao lâu cũng được. Tôi kiên nhẫn chờ đợi. Bởi vì tôi tin rằng tình yêu trong sáng và lớn lao của tôi sẽ được đền đáp. Tôi chỉ muốn biết một điều duy nhất, ngay bây giờ, là: em đã yêu người nào chưa? Em cứ nói thật cho tôi biết!

- Cho đến bây giờ, chưa ai yêu em.

Câu trả lời của cô gái làm cho gã muốn nhảy cẫng lên vì sung sướng. Suốt quãng đường trở về, hắn chỉ mơ tới cảnh hắn đi mua một chiếc thuyền buồm giá một triệu đôla và xây một tòa lâu đài ven bờ Hắc Hải.

o O o

Ngay ngày hôm sau Hadel Stroong có một niềm vui thật bất ngờ. Cô gặp Gian Potorôva đang bước ra khỏi hiệu kim hoàn.

- Ối! Gian! - Hadel sững sốt kêu lên rồi lao đến với cô bạn gái - Cậu chui từ đất lên đấy à? Tớ phải dụi mắt mấy lần. Không thể tin được nữa.

- Lạy Chúa! Tớ cũng không ngờ! - Potorôva đứng sững lại, ôm lấy vai bạn - Tớ viết hàng đóng thư cho cậu theo địa chỉ cũ, vì vẫn tưởng cậu đang ở Bantimo - Cô nói rồi hôn như mưa vào má bạn.

Hai cô gái líu ríu kể cho nhau nghe vì sao họ lại đến đất này. Hỏi đi hỏi lại nhiều lần Hadel mới biết là con thuyền buồm "Tiểu thư Alice" của huân tước Tenington vừa cập bến cảng Capotun. Thuyền sẽ đậu lại ít nhất là một tuần lễ. Sau đó tiếp tục hành trình dọc theo bờ biển phía tây để quay về Anh.

- Khi thuyền về tới Anh, - Potorôva nói ngập ngừng - tớ sẽ phải lấy chồng.

- Cậu vẫn chưa lấy chồng? - Hadel ngạc nhiên.

- Vẫn chưa, - Potorôva lắc đầu - Tớ ước gì nước Anh nằm cách xa đây vài triệu hải lý nữa.

o O o

Bạn bè trên con thuyền buồm và gia đình Stroong đã qua lại thăm nhau nhiều lần. Họ thường tổ chức những bữa tiệc trưa và đi dạo quanh vùng. Toran thường được mời tham dự như một vị khách chung của cả hai bên. Hắn cũng tự tổ chức một bữa ăn chiều dành cho cánh đàn ông của cả hai bên. Hắn còn tận dụng mọi cơ hội để tranh thủ tình cảm của chàng huân tước Tenington tốt bụng. Một lần, ngồi cùng Tenington, hắn giả vờ lỡ lời để cho Tenington biết hắn là chồng chưa cưới của Stroong.

- Ôi, xin lỗi! - Toran giả vờ hoảng hốt, đưa hai ngón tay lên che môi - Tenington quý mến! Ngài đừng nói với ai, đừng hé một lời!

- Xin hứa! Tôi hiểu rồi bạn ạ! - Tenington trả lời - Nhưng trước hết xin chúc mừng bạn. Đó là một cô gái tuyệt vời, thức tuyệt vời!

Ngày hôm sau, hai mẹ con Stroong và Toran được mời tới thuyền "Tiểu thư Alice". Trong bữa ăn, bà mẹ Stroong thông báo rằng mặc dù bà rất thích ở Cap otun nhưng viên luật sư kinh tế vừa gửi thư khuyên bà trở về càng sớm càng tốt.

- Khi nào bà trở về? - Tenington hỏi.

- Đầu tuần tới, tôi nghĩ rằng...

- Thật thế? - Toran kêu lên, ngắt lời - Rất đáng tiếc! Nhưng chính tôi cũng phải về ngay. Vậy thì nhân tiện, cho phép tôi đưa bà về.

- Điều đó rất đáng quý, anh Toran! - Bà Stroong trả lời - Chúng tôi rất mừng vì có sự giúp đỡ của anh ở dọc đường.

Tuy nói thế nhưng trong thâm tâm, bà chỉ muốn hai mẹ con trở về không có Toran đi theo. Lý do tại sao thì chính bà cũng không giải thích được.

- Có Chúa trời soi sáng! - Tenington nói - Thật là tuyệt vời.

- Tất nhiên rồi, huân tước thân mến! - Clayton cười mỉa mai - Ý định của anh thật tuyệt vời. Nhưng thật ra là thế nào? Anh định bơi xuyên qua Nam Cực tới Trung Quốc hay sao?

- Ô, bạn thân mến của tôi! - Tenington cau mày - Bạn không phải chằm chọc làm gì. Từ khi chúng ta nhổ neo lên đường tới giờ, chẳng lúc nào bạn vui lên được. Tất cả cùng chung một con thuyền xuyên đại dương là một sáng kiến tuyệt vời. Ai cũng nghĩ như thế. Tôi muốn mời bà Stroong, cô Hadel và anh Toran lên thuyền của tôi tới nước Anh. Thế nào? Chẳng lẽ đây không phải là một sáng kiến tuyệt vời hay sao?

- Thế thì tha lỗi cho tôi, Teny! - Clayton nói - Đúng là một sáng kiến. Tôi không ngờ đấy.

- Đầu tuần tới chúng ta sẽ nhổ neo. Chẳng lẽ điều đó không hợp với bà Stroong? - Chàng trai người Anh nói rất thản nhiên. Dường như ngoài thời hạn nhổ neo, tất cả đã được quyết định xong xuôi, không cần bàn cãi gì thêm nữa.

- Rất tiếc là... thưa huân tước Tenington! - Bà Stroong ngập ngừng - Chúng tôi cảm ơn ngài, nhưng...

- Tại sao bà lại không đi? - Tenington ngắt lời - Thuyền buồm của tôi có thể sánh ngang với bất cứ chiếc tàu thủy hiện đại nào. Bà sẽ thấy rất thoải mái trên biển. Còn nói chung thì tất cả chúng tôi đều muốn có bà đi cùng. Vì vậy không ai muốn nghe bà từ chối nữa.

... Thuyền buồm "Tiểu thư Alice" nhổ neo ngay vào ngày thứ hai.

Hai ngày sau, Hadel Stroong và Gian Potorôva ngồi với nhau trong căn buồng nhỏ trên thuyền. Hai cô cho nhau xem những bức ảnh chụp ở Capotun. Po tơ rôva hỏi luôn mồm. Còn Hadel thì hào hứng giải thích từng tấm ảnh.

- À, còn đây nữa! - Hadel nhặt riêng ra một tấm ảnh - Anh chàng này biết cậu đấy. Thật là một chàng trai bất hạnh. Tớ định khi nào gặp cậu thì hỏi ngay xem anh ta là người thế nào. Vậy mà suốt mấy ngày qua tớ quên bém đi mất.

Hadel ngắm nghía chiếc ảnh trên tay.

- Anh ấy tên là Giôn Canđuen. Chắc cậu còn nhớ anh ta. Anh ta nói rằng đã quen biết cậu ở châu Phi. Nhưng anh ta là một người Anh.

- Tớ không nhớ cái tên ấy - Potorôva trả lời - Đưa tớ xem mặt nào!

- Nhưng thật tội nghiệp! Anh ấy bị rơi xuống biển.

- Sao, cậu nói sao? - Potorôva nhìn bức ảnh rồi kêu lên hoảng hốt - Anh ấy chết trên biển? Cậu đùa tớ phải không? Cậu nhận đi! Cậu đùa đấy chứ?

Hadel không kịp nhồm dậy, Potorôva đã buông tấm ảnh và ngã lăn ra đất, ngất đi.

Tới lúc tỉnh dậy, Potorôva không nói một lời.

- Tớ không hề biết, Gian ạ! - Hadel nói với bạn bằng một giọng day dứt - Ai biết được là cậu lại quen chàng Canđuen tới mức nghe tin anh ta chết, cậu lại xỉu đi như vậy.

- Giôn Canđuen ư? - Cuối cùng Potorôva cũng phải lên tiếng - Hình như cậu muốn dấu, không cho mình biết...

- Cậu nghĩ gì lạ vậy, Gian! Tớ đã trò chuyện với anh ấy rất nhiều. Anh ấy, Giôn Canđuen, nhà ở Luân Đôn.

- Trời ơi, Hadel! Tớ cũng mong đấy là một người xa lạ, tên là Canđuen. Nhưng nhìn kỹ đi Hadel! Những đường nét trên khuôn mặt yêu dấu này ai mà quên được. Khuôn mặt ấy từ lâu đã nằm trong trái tim này của mình. Đó là khuôn mặt mà tớ sẽ nhận ra ngay khi đặt giữa hàng nghìn khuôn mặt thân quen trên thế giới này.

- Cậu nghĩ gì thế, Gian? - Hadel kêu lên - Người ấy là ai?

- Tớ không phải nghĩ gì thêm nữa. Người ấy là Tarzan, con của rừng xanh châu Phi, sống cùng loài vượn.

- Gian!

- Tớ không thể nhầm được, Hadel ơi! Cậu chắc chắn là anh ấy đã chết? Có thể nhầm không?

- Tớ sợ là không nhầm - Hadel trả lời buồn bã - Tớ cũng mong rằng đó không phải là sự thật. Nhưng bây giờ thì tớ tin rằng anh ấy không phải ở Luân Đôn. Anh ấy nói với tớ rằng anh ấy sinh ra ở châu Phi và học hành tại Pháp.

- Điều ấy... đúng thôi! - Potorôva thì thầm nói.

- Viên sĩ quan kiểm tra hành lý của anh ấy không tìm được dấu hiệu gì chứng tỏ rằng nạn nhân mang tên Canđuen. Tất cả đồ dùng, tư trang của anh ấy đều là đồ mua ở Pari. Các đồ dùng đều đánh dấu bằng chữ cái T hoặc J.C.T. Tớ và mọi người đều cho rằng chuyến đi của anh ấy là một chuyến đi có nhiều điều bí ẩn. Cái tên ấy chắc cũng là tên giả. J và C có nghĩa là Giôn Canđuen.

- Anh ấy là Tarzan. Anh ấy đã đồng ý nhận tên mình là Gian C. Tarzan - Potorôva ngậm ngùi - Còn bây giờ anh ấy chết rồi sao? Hadel! Thật là kinh khủng! Chết một mình giữa đại dương? Làm sao tin được cánh tay săn chắc ấy lại có thể buông xuôi. Anh ấy là hiện thân của sức sống,

hiện thân của tuổi trẻ. Làm sao anh có thể bị nhấn chìm trong sóng đại dương! - Potorôva nức nở một hồi rồi ôm mặt ngã xuống sàn thuyền.

Suốt mấy ngày sau Potorôva thần thờ như kẻ mất hồn. Cô không muốn nhìn mặt ai ngoài Hadel Stroong và cô người hầu của mình. Gần như cô nằm lì trong buồng. Khi cô bước ra ngoài, mọi người đều kinh ngạc vì sự tiêu tụy của cô. Chẳng còn ai nhận ra cô gái Mỹ xinh đẹp ngày nào vẫn thường làm đàn ông se lòng mỗi khi trông thấy. Đôi má hồng của Potorôva đã ngả màu xám vàng. Trên khuôn mặt lạnh giá là đôi mắt u tối, nặng nề như đóng kín nỗi đau đớn trong lòng. Cô im lặng suốt ngày, không nói chuyện với ai. Tất nhiên Hadel là người duy nhất hiểu được nỗi đau khổ của bạn mình. Trừ Hadel, tất cả mọi người trên thuyền đều cố gắng làm cho Potorôva vui vẻ lên. Chàng huân tước Tenington thật thà, tốt bụng đã đạt được mong muốn. Anh ta khiến cô gái bật cười một đôi lần. Nhưng anh không thể kéo cô ra khỏi tâm trạng buồn bã, cô độc. Gần như cả ngày cô ngồi trên sàn thuyền, mở mắt nhìn đăm đăm xuống biển.

Phải chăng nỗi đau buồn của Potorôva đã mở màn cho hàng loạt những rủi ro của con thuyền? Thoạt đầu, động cơ của con thuyền buồm chẳng hiểu vì sao lại tự nhiên ngừng làm việc. Con thuyền bị những luồng nước biển cuốn trôi hết chỗ này tới chỗ khác. Tới khi sửa được buồng máy thì một cơn gió bất thần nổi lên quét sạch mặt thuyền. Tất cả các thứ đồ dùng, vật dụng trên mặt thuyền không được buộc chặt đều bị hất bay xuống biển. Tiếp đến là hai thủy thủ xông vào đánh nha một trận toi bời. Kết quả, một người bị thương rất nặng, một người bị trói vào cột buồm để khỏi tiếp tục hành hung. Nỗi bất hạnh cuối cùng xảy ra vào lúc nửa đêm: một sĩ quan trên thuyền bị đánh ngã xuống biển và bị nhấn chìm. Con thuyền phải chạy ngang dọc giữa biển rộng suốt mười tiếng đồng hồ liên tục mà không tìm thấy dấu vết gì của viên sĩ quan bất hạnh.

Tất cả những người còn lại trên thuyền đều hoảng hốt. Biết đâu rồi lại có những chuyện tồi tệ hơn sẽ diễn ra. Sau hàng loạt những sự kiện buồn bã ấy, cánh thủy thủ già nhận định rằng con thuyền khó lòng tránh khỏi một tai họa lớn. Bằng kinh nghiệm đi biển lâu năm, những con sói biển đó đã tiên đoán không nhầm.

Ngay hôm sau khi viên sĩ quan chết đuối, nhiều thủy thủ đã linh tính thấy một chuyện chẳng lành. Trong lòng mọi người bồn chồn như lửa đốt. Quả nhiên chỉ lát sau, con thuyền như lên cơn co giật rồi nghiêng hẳn sang bên. Toàn bộ hệ thống máy ngừng làm việc. Cột buồm lệch tới 45 độ. Sau đó cánh buồm căng phồng, cột buồm đua nhau rít lên kèn kẹt, đẩy con thuyền tàn tạ lao vút lên phía trước, giống như một con cá khổng lồ hóa điên. Cánh đàn ông chạy nháo nhác trên khoang thuyền, hy vọng cứu vãn tình thế. Trời ngả bóng hoàng hôn. Gió thổi không mạnh lắm. Nhưng ngay lúc đó nhiều người nhìn thấy có một vật đen đen, lập lòe trên mặt nước.

- Xác thuyền! - Viên sĩ quan trực ban hét lên.

Một thợ máy chui ra khỏi buồng động cơ, hoảng hốt đi tìm thuyền trưởng.

- Dây an toàn ở nắp trục đã bị giật đứt - Người thợ máy báo cáo - Nước đang chảy vào đầu thuyền.

Vài giây sau, một thủy thủ lại lao lên mặt thuyền.

- Lạy Chúa tôi! - Anh ta kêu to - Cả đáy thuyền bị phá thủng rồi. Không thể giữ được thuyền quá hai chục phút đâu.

- Bình tĩnh! - Huân tước Tenington quát lên - Tất cả phụ nữ chạy về buồng sửa soạn đồ dùng của mình. Tình thế nguy kịch rồi, nhưng chúng ta có thể sử dụng các thuyền con. Phải chuẩn bị chu đáo! Thuyền trưởng Giơ rôn đơ! Ông phải cử người kiểm tra xem thuyền còn nổi được bao lâu nữa. Tôi đề nghị chuyển ngay thực phẩm xuống các thuyền con.

Giọng nói tự tin của vị chủ thuyền có làm cho các thủy thủ và khách trên thuyền bình tĩnh được chút ít. Mọi người vội vã làm theo lệnh Tenington. Ngay trước khi phụ nữ bò được vào lòng thuyền, lần tìm đồ đạc, mấy chiếc thuyền con đã được chất đầy thực phẩm. Một sĩ quan dạn dày kinh nghiệm đi kiểm tra tình hình con thuyền. Tuy kết quả kiểm tra có khả quan đến mấy thì mọi người cũng tin rằng "Tiểu thư Alice" đã đến giờ tận số.

- Thế nào, ngài! - Viên thuyền trưởng cất tiếng hỏi viên sĩ quan vừa đi kiểm tra quay lại.

- Báo cáo thuyền trưởng! Tôi không muốn làm đám phụ nữ hoảng loạn. Nhưng đúng là thuyền chỉ còn vài phút nữa là chìm. Lỗ thủng ở hông thuyền rất to. Một con bò cái cũng chui lọt.

Thuyền mỗi lúc một nghiêng. Bánh lái đã nhô lên khỏi mặt nước. Không ai đứng thẳng được trên mặt thuyền nữa. Bốn chiếc thuyền con đã được thả xuống nước. Sau khi thoát khỏi chiếc thuyền buồm, nhảy được vào thuyền con, Gian Potorôva quay lại nhìn. Đúng lúc đó, từ trong lòng thuyền vang lên một tiếng động lớn. Tiếng rạn nứt nghe thật đau đớn như tiếng rên xiết, trăng trời của con thuyền. Các bộ phận của con thuyền bị gãy gập. Bánh lái nhô cao khỏi mặt nước, chĩa thẳng lên trời. Cuối cùng toàn bộ con thuyền chúi mũi rồi lặn sâu vào lòng biển.

Trên chiếc thuyền con, huân tước Tenington đưa tay lau nước mắt. Anh không tiếc tiền mà chỉ thương người bạn gái khổng lồ và xinh xắn của mình. Vĩnh biệt "Tiểu thư Alice" - con thuyền của một thời mơ ước!

Đêm đại dương qua đi lúc nào không biết. Trời đã sáng. Mặt trời nhiệt đới tỏa chiếu trên mặt sóng mênh mang. Gian Potorôva đã trải qua một giấc ngủ chập chờn. Cô thức giấc vì ánh nắng chói bóng chiếu vào mặt. Trong chiếc thuyền con, bên cạnh cô là ba thủy thủ, Clayton và Toran. Cô nhìn bốn phía xung quanh xem những người còn lại ở đâu. Nhưng nhìn mãi cô vẫn không thấy chiếc thuyền nào khác. Bốn bề chỉ có những con sóng trập trùng, đơn điệu. Cô giật mình hoảng hốt. Con thuyền mỏng mảnh của cô đang bập bênh một mình giữa Đại Tây Dương.

Chương 2: Trở Lại Rừng Già

Vừa rơi xuống nước, Tarzan cố bơi thật nhanh ra xa để tránh nguy hiểm bởi chân vịt con tàu. Chàng ân hận vì mất cảnh giác, để cho Rôcốp hãm hại dễ dàng đến thế. Con tàu vẫn lao đi vùn vụt. Ánh đèn pha mờ dần nhưng Tarzan không lên tiếng kêu cứu. Đó là thói quen của chàng. Cả đời, chàng chưa bao giờ cầu xin sự giúp đỡ của ai. Chàng tin vào sức mạnh và sự khéo léo của chính bản thân mình. Từ khi Kala - người mẹ thân yêu của chàng qua đời, mỗi khi gặp nguy hiểm, chàng chưa thấy ai lao đến giúp chàng. Bây giờ chàng chỉ hy vọng có ai đó trông thấy chàng, hoặc chàng chạm được đất. Chàng quyết định không đầu hàng biển cả. Hít mạnh một hơi thật sâu, chàng sải tay bơi về phía đất liền. Biết đâu, dọc đường bơi, sẽ có một con tàu nào đó ngẫu nhiên xuất hiện.

Chàng bơi bình tĩnh, nhịp nhàng. Mấy tiếng đồng hồ trôi qua. Chàng cảm thấy thấm mệt. Trên trời, sao vẫn nhấp nháy như vầy gọi chàng bơi mãi về phương đông. Đã tới lúc chàng cảm thấy đôi giò trở nên vướng víu, nặng nề. Chàng thận trọng tụt giày rồi cởi luôn cả quần dài. Chàng không cởi áo khoác vì trong túi áo khoác có hai tài liệu quý. Chàng sờ túi kiểm tra lại cho yên tâm. Nhưng thật lạ lùng, túi áo chàng trống rỗng. Bỗng chàng hiểu ra rằng Rôcốp và bạn hắn vớt chàng xuống biển không đơn giản chỉ là trả thù. Chúng muốn thủ tiêu chàng sau khi đã đoạt lại hai tờ giấy mà chúng chịu để lọt vào tay chàng ở Bu Sađi. Lầm bầm chửi một mình, chàng tụt áo khoác rồi vớt nốt cả somi để bơi được nhẹ nhàng, thoải mái hơn.

Bình minh đang lên. Những tia nắng đầu tiên đã nhuộm màu vàng mặt sóng. Chợt Tarzan trông thấy một vật gì rất to, đen đen nhô lên khỏi mặt nước. Bằng một vài sải tay mạnh mẽ, chàng đã tới gần vật lạ. Hóa ra là cái đáy một con thuyền bị lật úp. Tarzan trèo lên. Đáy thuyền rất rộng, lõm chõm vỏ sò. Chàng nằm ngửa, nghỉ ngơi lấy sức. Chàng không thể chấp nhận cái chết vì đói khát. Nếu phải chết, chàng sẽ chết trong hành động, chết trong đấu tranh để tự vệ. Đó mới là cái chết đẹp đẽ, đúng nghĩa của con người.

Biển yên tĩnh, dập dờn muôn ngàn ngọn sóng. Đáy thuyền bỗng bành đu đưa như cánh võng. Đại Tây Dương ru Tarzan thiếp đi trong giấc ngủ ngon lành...

Ánh nắng gay gắt của mặt trời ban trưa làm Tarzan thức giấc. Tỉnh dậy chàng thấy khát kinh khủng. Con khát cứ mỗi lúc một dữ dội. Nhưng kìa giữa đám gỗ vụn của xác thuyền, chàng phát hiện ra một chiếc thuyền con bị lật úp. Cũng ngay lúc đó, chàng nhìn thấy từ phía chân trời một đường viền mờ mờ của đất liền. Nỗi vui sướng làm cho con khát như biến đi.

Chàng nhào xuống nước, bơi xung quanh chiếc thuyền con ấy. Những cơn sóng lạnh của đại dương làm chàng tỉnh táo, sáng khoái như vừa được uống một ngụm nước ngọt. Chàng vừa bơi, vừa kéo chiếc thuyền con đến sát hông chiếc hải thuyền bị vỡ. Hì hục, xoay xở mãi, cuối cùng chàng đã kéo được chiếc thuyền con lên đáy chiếc thuyền lớn rồi lật ngửa nó. Chàng ngồi vào thuyền con, bơi xung quanh xác thuyền lớn. Xung quanh xác thuyền không biết bao nhiêu là ván gỗ. Chàng chọn vài mảnh làm mái chèo rồi chèo thẳng về dải đất phía đông.

Xế chiều, Tarzan đã tiến gần tới đất liền. Chàng nhận rõ từng thứ cây trên mặt đất. Ngay trước dải đất là một cửa sông nhỏ. Phía bắc dải đất có một cánh rừng nhô ra biển. Quang cảnh trước

mắt có gì đó rất quen thuộc với Tarzan. Chàng chèo mạnh tay tới một lúc thì nhận ra trong bóng rùng già có một ngôi nhà gỗ. Đó chính là ngôi nhà mà cha chàng - huân tước Giôn Clayton Grâyxtâu khi xưa dựng nên. Chàng chèo hồi hải. Đầu thuyền vừa chạm cát, đứa con của rừng xanh nhảy phốc lên đất cứng. Trái tim Tarzan nhảy lên trong lồng ngực vì niềm sung sướng vô bờ. Chàng háo hức đảo mắt nhìn bốn phía. Ôi! Quê hương thân thuộc của chàng! Ngôi nhà của chàng đây! Bốn phía quanh chàng ríu rít tiếng chim kêu. Những con chim sặc sỡ lúc thì len lỏi qua kẽ lá, lúc thì sải cánh lướt quanh những chùm hoa muôn màu của rừng già.

Tarzan - con của rừng xanh - đã trở về vương quốc của mình! Để cho toàn thế giới biết điều đó, Tarzan kêu hãnh ngẩng cao đầu, hét vang tiếng hét chiến thắng của mình ngày trước. Tiếng hét của chàng làm rùng già đột nhiên im lặng. Chim chóc ngừng tiếng hót. Lá rừng xào xạc. Tarzan vừa im tiếng một lát thì nghe thấy có tiếng hét khác nối tiếp. Tiếng hét rất sâu và khàn. Đó là tiếng hét của sư tử Numa đáp lại tiếng dọa dẫm của "con vượn đực".

Tarzan chạy tới bờ sông, vục đầu xuống một lúc để dập tắt cơn khát. Nước sông rất trong và ngọt. Chàng uống như cả đời chưa được uống bao giờ. No nê, chàng bước tới ngôi nhà gỗ. Cho đến bây giờ, cửa nhà vẫn đóng kín và chốt chặt, đúng theo lời yêu cầu của trung úy Ácnốt. Tarzan vén màn, bước vào trong. Tất cả mọi đồ dùng vẫn còn nguyên ở vị trí cũ: bàn viết, giường ngủ, chiếc nôi, giá sách, tủ đựng...

Lúc này hai mắt Tarzan nhìn đã no. Nhưng dạ dày chàng thì rỗng tuếch. Chàng quyết định đi kiếm ăn. Trên bức vách vẫn còn treo một sợi dây thừng bện bằng một thứ cỏ dai. Đoạn thừng có nhiều chỗ đã gần đứt. Chàng vút xuống đất và ước ao có một con dao. Nếu chàng nhớ không nhầm thì có thể tìm thấy con dao cũ ở đâu đó trong bụi rậm. Ngoài ra, chàng còn có cả chiếc lao, cung tên và ống đựng tên. Chàng thiếu tất cả những thứ đó. Biết làm thế nào? Nhưng con đói thôi thúc chàng phải kiếm ngay cái gì cho vào miệng.

Chàng nhặt lại sợi dây, xoắn lại cẩn thận từng đoạn hỏng rồi vắt lên vai, rảo bước ra khỏi nhà, sát vách nhà đã là rừng rậm. Tarzan đi vào rừng một cách thận trọng, lặng lẽ, giống như sư tử đi săn. Chàng bước qua một vài khoảng đất trống nhưng vẫn không tìm ra một dấu vết của con mồi nào. Chàng bèn leo lên lùm cây cao. Sau vài cú nhảy chuyển càng, niềm vui và tình yêu cuộc sống đã trở lại với chàng. Trong phút chốc tất cả những lo âu phiền muộn lâu nay biến khỏi lòng chàng. Cuối cùng thì chàng lại sống, lại ngây ngất vì cuộc sống tự do phóng khoáng giữa núi rừng. Không dại gì quay lại với thế giới văn minh đầy những mưu toan giả dối, khi mà rừng xanh đem đến cho chàng hòa bình và tuyệt đối tự do! Ai ham hố cái "xã hội văn minh" thì cứ việc, riêng chàng, dứt khoát là không!

Chàng đi ra đoạn sông chảy xuyên rừng. Chàng vẫn nhớ ở đó có một chiếc đầm nhỏ, có thể lội qua. Các loài thú thường hay đến đây uống nước. Sư tử Sabo và Numa vẫn rình bắt sơn dương ở đây. Nơi này đã trở thành bãi săn chung của sư tử, lợn rừng và của cả chàng trai người vượn.

Tarzan ló đầu ra khỏi một cành cây rậm, mọc ngả trên đường mòn. Chàng rình suốt một tiếng đồng hồ. Trời mỗi lúc một tối. Bóng đêm ập xuống rừng già. Trong bụi cây gần đầm nước bỗng vang lên một âm thanh yếu ớt. Đó là tiếng chân bước và tiếng cọ mình vào bụi dây leo. Nếu một người bình thường, không ai nghe được những tiếng động nhỏ như vậy. Nhưng với Tarzan, chàng không chỉ nghe thấy mà còn biết ngay đó là Numa, một con sư tử dữ tợn. "Cũng như mình, Numa đến đây là vì dạ dày rỗng tuếch" - Ý nghĩ đó khiến chàng phì cười.

Vừa lúc đó, chàng lại nghe thấy tiếng bước chân bước của một con vật khác. Nó đang đi dọc theo lối mòn, tới khúc lượn. Nhìn kia, Hota - lợn lòi độc thân! Thịt lợn rừng rất ngon. Vì thế vừa trông thấy Hota, Tarzan đã chảy nước miếng. Trong lúc đó, ở bụi rậm mà Numa đang rình hoàn toàn im ắng. Chắc con sư tử đang nín thở. Hota đi lanh quanh. Chỉ còn vài bước chân nữa nó sẽ rơi vào tầm võ của Numa. Tarzan hình dung ngay cảnh con sư tử già lóe mắt rồi tung mình về phía trước. Chàng biết con sư tử sẽ rống lên như thế nào để làm con mồi khiếp đảm, và vượt trước của sư tử sẽ bấu vào đâu để giữ chặt con mồi.

Sư tử Numa chưa kịp nhún mình, nó đã nghe thêys một sợi dây mỏng manh bay vèo trong không khí. Chiếc thòng lọng đã bắt gọn cổ Hota. Con lợn rừng rống lên eng éc vì khiếp sợ. Sư tử Numa giật mình, giương mắt nhìn con mồi của nó đang bị lòi ngược trở lại đường mòn. Sau giây lát bàng hoàng, Numa quyết định phải về nhanh. Nó nhún mình nhảy bổ lên phía trước. Nhưng muộn mất rồi! Bộ vuốt nhọn của nó chỉ chụp vào bãi cỏ. Ngay trước mũi nó, con lợn rừng bị lòi tuột lên cành cây. Ở trên đó có một khuôn mặt người hình như đang cười nhạo nó.

Numa rống lên tức tối. Con đói và sự tức giận vì mất mồi khiến nó lồng lộn, làm nát cả bãi cỏ. Được một lát, nó dừng lại, lặng lẽ bước tới gốc cây.

Nó nhìn thấy kẻ thù của mình đang ngồi trên cây. Nó bức bối đứng thẳng lên bằng hai chân sau. Hai chân trước cào xoàng xoạc vào thân cây. Nó muốn leo lên. Nhưng sau bao nhiêu cố gắng, nó chỉ được vài mảnh vỏ cây và một mảng gỗ cây lộ trắng, bốc mùi nhựa hăng nồng.

Tarzan đã kéo được Hota lên cành cây bên cạnh. Bị nghẹt thở, con lợn đã chết nhũn mình. Tarzan không có dao. Nhưng thiên nhiên đã phú cho chàng đôi cánh tay mạnh mẽ và cứng hơn sắt thép. Chàng moi móc một lúc thì xé được bộ lông cứng của con lợn rừng. Chàng rút ra những miếng thịt mỡ màng còn nóng hổi cho vào miệng. Trong khi đó, dưới gốc cây, con sư tử tức tối ngửa cổ nhìn lên, nước miếng ứa ra, nhỏ ròn ròn xuống cỏ.

Trời tối hẳn, Tarzan đã no nê. Bữa tiệc đầu tiên ở quê hương thật ngon lành! Cho tới lúc này, chàng mới ngẫm ra là mình chưa bao giờ quen được với các thứ đồ ăn chín mà loài người vẫn mình đặt trước mặt chàng. Trong thâm tâm, chàng vẫn thèm thịt sống. Ngay cả với trung úy Ác nốt, chàng cũng không thể lộ điều đó.

Tarzan chùi đôi tay đầy máu lợn rừng vào một búi lá rồi vác con lợn ăn dở lên vai, thoãn thoắt chuyển từ cành nọ sang cành kia, đi về phía ngôi nhà gỗ. Có lẽ vào giờ này, cách xa khoảng một nghìn hải lý, ở đâu đó trên Đại Tây Dương, Gian Potorôva và Uyliam Clayton vừa đứng dậy sau bữa ăn chiều trên con thuyền buồm mang tên "Tiểu thư Alice".

Dưới đất, sư tử Numa lại rón rén bước theo Tarzan. Chàng trai nhìn xuống và bắt gặp ánh mắt màu xanh của con thú đói đang lóe lên trong bóng tối. Nó vẫn bám theo chàng từng bước, dai dẳng như một con mèo khổng lồ. Chàng nghĩ nó có thể theo chàng tới tận ngôi nhà gỗ. Nếu vậy, chàng phải ngủ trên cành cây, cho dù lúc này chàng muốn được ngả lưng trên một thảm cỏ mềm. Chàng chỉ mong có một con thú nào đó cuốn hút sư tử Numa hoặc bình minh đến thật nhanh để xua Numa và rừng.

Điều chàng mong ước đã đến. Sư tử Numa đang đi thì chợt dừng bước. Nó rống lên một hồi. Sau tiếng rống mệt mỏi, hình như máu trong mình nó nguội đi. Nó quay đầu trở lại rừng sâu để tìm một con mồi nào đó dễ bắt hơn.

Không bị sự tử thúy rầy rứa, Tarzan nhảy xuống đất đi nhanh về nhà. Chàng tiếp đi trên đệm cỏ khô. Đó là chỗ nằm của chàng từ ngày sống bên trung úy Ácnốt. Và chỉ một lúc sau, ngài Gian C. Tarzan đã giữ sạch tất cả những gì dính dáng với nền văn minh loài người. Đêm ấy chàng nằm cuộn mình trên thảm cỏ, ngủ ngon lành như một con sư tử no bụng. Những lúc chàng ngủ như thế, có lẽ chỉ trừ Gian Potorôva, không ai trên đời có thể đánh thức nổi chàng.

Chàng ngủ tới tận buổi chiều hôm sau. Chàng rất mệt mỏi sau một chặng đường thử thách. Sau hai năm sống với xã hội loài người, cơ bắp của chàng có phần mềm đi vì ít hoạt động.

Vừa tỉnh dậy, chàng lao ra sông uống nước cho đỡ cơn khát vì ăn quá nhiều thịt lợn rừng. Chàng nhảy xuống nước, bơi ra biển. Lát sau, chàng quay về ăn thêm một tảng thịt rồi đặt số thịt còn lại vào một mô đất mềm trước cửa nhà. Xong xuôi mọi việc, chàng cầm sợi dây thòng lọng đi vào rừng.

Lần này chàng không đi săn thú mà đi tìm dấu vết của một loài động vật cao cấp nhất - con người. Chàng cần một thứ mà các công dân bốn chân của rừng già không thể có. Đó là vũ khí. Chàng băn khoăn, không biết sau cuộc hành quân trừng phạt của người Pháp, làng của thủ lĩnh Bônga có còn sót lại trẻ em và phụ nữ nữa không. Lâu nay chàng vẫn đoán rằng để trả thù cho trung úy Ácnốt, thủy thủ Pháp đã giết sạch các chiến binh da đen trong làng.

Chàng đến khu rừng nơi làng của Bônga định cư vào một buổi trưa. Nhưng chàng đã thất vọng. Sân làng cỏ mọc um tùm. Những chiếc lều trống trải, tan hoang. Chàng lục lọi khắp mọi xó xỉnh, hy vọng tìm được một thứ vũ khí nào đó bị bỏ quên, nhưng chẳng nhặt được gì. Kinh nghiệm cho chàng biết rằng, các loài động vật và cả con người thường sống gần nguồn nước. Chàng quyết định đi về hướng đông - nam, ngược lên thượng nguồn dòng sông. Dọc đường, chàng vừa đi vừa kiếm ăn, theo thói quen của bộ lạc vợ mà chàng học được từ mẹ Kala. Chàng lật các gốc cây mục, nhặt sâu bọ, côn trùng, trèo lên cây tìm tổ chim lấy trứng và bắt các loài gặm nhấm nhanh như một con cáo. Trong chốc lát, chàng trở lại là đứa con khôn ngoan, tinh nhanh của bà mẹ vợ thuở nào. Chàng bật cười khi nhớ đến mấy người bạn cũ của mình trong thành phố. Có lẽ giờ này họ đang mặc những bộ y phục chật chội, nặng nề và ngồi trang trọng trong các lô ghế nhà hát giao hưởng hoặc các câu lạc bộ ở Pari.

Đêm ấy, chàng ngủ trong rừng sâu - Một giấc ngủ ngon lành, không mộng mị, trên một tán cây cao, đu đưa trong những cơn gió biển thanh bình. Sáng sớm, chàng lại ăn sáng rất tử tế, một bữa sáng bằng thịt con nai mới rơi vào thòng lọng của chàng. Ăn xong chàng lại tiếp tục đi dọc bờ sông. Chàng đi liên tục ba ngày và cuối cùng bước vào một khu rừng mà chưa bao giờ chàng đặt chân tới. Rừng ở đây trù lên những dãy núi đồi. Đứng ở giữa khoảng rừng thảo mộc nhìn lên có thể trông thấy những ngọn núi nhô lên chót vót. Khu rừng nguyên sinh này là vương quốc của muôn loài động thực vật. Rừng có rất nhiều sơn dương và những đàn ngựa vằn. Trước quang cảnh ấy, Tarzan như bị thôi miên. Chàng quyết định lưu lại đó vài ngày.

Một buổi sáng, người thấy có mùi mồ hôi của người, trống ngực Tarzan đập rộn ràng. Tất cả các giác quan của chàng đều như căng lên để chờ đón cái giây phút gặp gỡ bất ngờ này. Chàng nhảy lên cây cao, quan sát. Chỉ trong giây lát, chàng đã trông thấy một chiến binh đơn độc đang lạng lẽ bước trên thảm cỏ. Chàng đuổi theo người đàn ông bằng lối đi qua các cành cây cao và cố tìm một vị trí thuận lợi để tung dây thòng lọng. Người chiến binh thổ dân không hề biết rằng sau lưng mình có một mái đầu bối rối, đần độn. Lúc này, trong lòng Tarzan chột vang lên tiếng gọi của lương tri. Tarzan chưa bao giờ giết người vô cớ. Chàng rất thèm vũ khí và mấy đồ trang

sức của người chiến binh nọ. Nhưng chẳng lẽ chỉ vì mấy thứ ấy mà bắt người ta phải chết? Càng suy nghĩ, Tarzan càng thấy việc giết người là một tội lỗi không thể tha thứ. Đang suy nghĩ, chàng bỗng giật mình vì trước mặt là một khu rừng bị đốt. Xa xa phía cuối bãi trống là một khu làng được vây quanh bởi một bức lũy, nhìn vào chẳng khác gì một bọng ong.

Khi chiến binh bước ra khỏi rừng rậm, Tarzan trông thấy thấp thoáng một cơ thể màu vàng đang lướt qua những đám cỏ lau. Tưởng là ai, hóa ra lại là Numa - sư tử! Con thú đã lần theo dấu vết của người đàn ông da đen. Mới hiểm nguy đang trùm lên đầu người trước mặt. Đối với người đàn ông da đen thái độ của chàng hoàn toàn thay đổi. Từ một người bị truy đuổi, người da đen đã trở thành một người thân cận, đáng thương vì cùng có chung một kẻ thù. Numa chuẩn bị vỗ môi. Tarzan không còn thời gian để do dự nữa.

Ngay lập tức, trên vạt rừng thưa xảy ra một cuộc huyết chiến. Con sư tử vọt ra khỏi bụi rậm, hạ thấp cổ đuổi theo người trước mặt. Tarzan kêu lên một tiếng để báo động cho người đồng loại. Người da đen quay đầu lại đúng vào lúc con sư tử đang ở giữa đường bay của cú nhảy vỗ môi, nhưng cổ nó đã mắc một vòng thòng lọng. Người da đen thoát nạn. Vì phải hành động gấp, Tarzan không kịp níu đầu dây vào thân cây, bị giật ngã xuống đất và bị kéo bỏ về phía con thú. Numa lập tức bỏ con môi, quay mặt lại với kẻ thù mới.

Tarzan bỗng trở nên tay không vũ khí. Cái chết đến với chàng trong tắc gang. Nhưng người da đen đã bước tới. Trong tích tắc, anh ta hiểu rằng, chính vì tính mạng mình mà người đàn ông da trắng kì lạ này đã quăng sợi dây và đang phải đối mặt với hàm sư tử. Người da đen phóng ngọn lao. Những mũi cơ cuộn cuộn nổi lên như sóng dưới làn da màu gỗ mun bóng loáng. Mũi lao rít lên trong gió, cắm phập vào khoảng phổi trái của con sư tử. Gầm lên tiếng thét đau đớn và giận dữ, con sư tử quay đầu lại, xông vào kẻ phóng lao. Nhưng nó đã bị giật bắn lại vì sợi dây thòng lọng trong tay Tarzan. Nó quay lại với Tarzan. Nhưng chưa kịp nhảy, nó bỗng rùng mình đau đớn. Một mũi tên cắm ngập qua xương sườn. Nó đứng sững lại. Trong khi đó Tarzan đã kịp quấn chặt đầu dây vào gốc cây. Hiểu được ý của Tarzan, người da đen bật cười.

Chàng nhảy đến bên người bạn chiến đấu, rút nhanh con dao của anh ta ra khỏi bao. Người da đen nghiêng người để cho bạn mình rút dao cho dễ rồi giương cung bồi thêm cho con thú hai phát tên nữa. Hai người tấn công sư tử từ hai phía. Con vật như hóa điên, lờn lộn, gầm thét vang rừng, nhưng không thể nào chạm được đến chân lông hai chàng trai đang tung hoành như hai con mãnh hổ. Cuối cùng, Tarzan cũng áp sát đến sau lưng con thú. Chàng dùng tay trái ôm chặt cổ nó. Mũi dao chàng đã thọc sâu vào vùng tim sư tử. Máu đỏ phun ra và vị chúa tể rừng xanh đổ vật xuống.

Tarzan rút dao đứng dậy. Hai người đàn ông - một da đen, một da trắng - nhìn nhau ngỡ ngàng qua cái xác to lớn của con sư tử màu vàng. Người da đen mỉm cười giơ tay làm tín hiệu hòa bình và tình bạn. Tarzan đáp lại người bạn mới bằng tín hiệu quen thuộc của mình: Chàng vung tay, ngửa mặt lên trời và thét lên tiếng thét của bộ lạc vợm Ketchac.

Chương 3: Ông Khách Da Trắng

Cuộc huyết chiến giữa hai người với con sư tử làm kinh động cả rừng già. Chỉ một lát, sau khi Numa tắt thở, các chiến binh của khu làng da đen đã chạy ra, vây quanh hai người chiến thắng. Họ nhảy múa, trò chuyện và hỏi người đồng tộc của mình hàng trăm câu hỏi. Tiếp đến là đám đàn bà, trẻ con cũng kéo tới xem sư tử và xem người đàn ông da trắng. Người bạn mới của Tarzan phải vất vả lắm mới dẹp được trật tự. Chờ cho mọi người im lặng, anh ta quay lưng sang Tarzan, nói rành rọt từng lời rằng cả bộ lạc của anh ta đều biết ơn và tỏ lòng kính trọng Tarzan - người chiến thắng sư tử và là người cứu tinh của anh ta cũng như của cả dân làng. Bởi vì lâu nay, sư tử Numa vẫn là nỗi kinh hoàng đối với mọi người trong bộ lạc.

Một lúc sau, mọi người cầm tay Tarzan đi về làng. Đoàn người đi như một đám rước. Bọn trẻ con tranh nhau chạy lên trước. Chúng đi giật lùi để nhìn cho rõ mặt người khách da trắng. Cỏ bị xéo nát và lũ trẻ nhỏ thay nhau ngã dúi dụi. Về tới làng, mọi người lại tranh nhau thết đãi Tarzan đủ các món thịt gia cầm. Tất cả đều là đồ nấu chín, vì vậy Tarzan chỉ nếm qua mỗi thứ một tí. Khi chàng chỉ tay vào mấy thứ vũ khí, các chiến binh sốt sắng mang đến cho chàng một đồng lao, cung, tên, mộc để chàng tự chọn. Người bạn mới của chàng tặng luôn con dao của mình như một kỷ niệm về chiến công giết sư tử. Cả làng ai cũng sẵn lòng tặng Tarzan bất cứ thứ gì mà chàng tỏ ra thích thú. Chàng đã có tất cả những thứ cần thiết mà chẳng cần dùng bạo lực để chiếm đoạt. Vậy mà xuýt nữa thì chàng giết chết người đàn ông da đen - một người dũng cảm, lúc này đang hết lòng chiều chuộng và mến yêu chàng. Nhìn con người đáng mến ấy, chàng cảm thấy xấu hổ. Chàng thề hứa rằng, từ nay chàng sẽ không bao giờ giết người nếu như người đó không phải là kẻ thù quá ư tàn bạo đối với mình và với người khác. Chợt chàng nhớ tới Rôcốp. Chàng ước gì chàng gặp Rôcốp trong rừng sâu này. Những người như Rôcốp thì không đáng sống. Hình ảnh gã trai xun xoe lấy lòng Hadel Stroong lại hiện lên trước mặt chàng khiến chàng càng ghê tởm. Còn có kẻ nào đáng trừng phạt hơn hẳn nữa!

Ngay trong đêm ấy cả làng không ngủ. Mọi người đốt lửa đến tận sáng và mở một đại tiệc để chào mừng vị khách da trắng. Tarzan ăn thịt ngựa vằn và phải uống mấy gallon rượu ngô nặng đến cháy cổ. Trong khi ngắm nhìn các chiến binh da đen cầm đuốc nhảy múa, Tarzan chợt nhận ra những nét độc đáo trên khuôn mặt và cơ thể của họ. Người nào cũng cân đối, cao lớn. Mũi họ không ngắn, môi họ không dày như những người da đen lạc hậu ở vùng biển phía Tây. Khuôn mặt họ có vẻ thanh tú, lịch sự và trung thực hơn. Phụ nữ và một số đàn ông mang những đồ trang sức bằng vàng rất nặng trên ngực và cổ tay. Thấy Tarzan nhìn các đồ trang sức có vẻ tò mò, một người đang nhảy liên thào chiếc vòng vàng của mình ra, bắt Tarzan phải nhận như một món quà kỷ niệm. Chàng xem chiếc vòng cẩn thận và khẳng định rằng nó là vàng nguyên chất. Chàng rất ngạc nhiên vì lần đầu tiên chàng gặp một bộ lạc châu Phi đeo đồ trang sức bằng vàng. Chàng hỏi mọi người lấy vàng ở đâu, nhưng chàng không hiểu câu trả lời của họ.

Một vũ điệu vừa kết thúc, Tarzan đứng dậy và ra đi, mặc cho mọi người khăng khăng giữ chàng ở lại. Chàng cảm thấy khó chịu với các thứ ruồi muỗi lúc nào cũng luẩn quẩn quanh chàng. Không khí trong làng tuy ẩm ướt tình người nhưng lại đủ các thứ mùi ô nhiễm.

Những người da đen tiễn chàng, khi đến một cây cao, cành lá xum xuê rủ xuống tận hàng rào

đầu làng, chàng vẫy tay chào rồi nhảy vọt lên ngọn cây, nhanh như con khỉ Manu. Mọi người ngửa mặt nhìn theo, kêu lên kinh ngạc. Họ gọi âm lên, nhắc chàng sớm quay lại chơi với họ nhưng không nghe thấy chàng trả lời. Chỉ có ngọn cây khẽ rung lên, vị khách của họ đã biến mất như một cơn gió thoảng.

Đêm ấy, Tarzan ngủ trên một ngọn cây cao. Một ngày của chàng qua đi với bao nhiêu biến cố. Vì vậy vừa đặt mình vào một chạc cây, chàng đã thiếp đi. Sáng sớm hôm sau, chàng quay vào làng. Chàng vào làng cũng bất ngờ như đêm qua chàng đột ngột bỏ đi. Thoạt đầu mọi người hoảng hốt vì thấy có bóng người lạ. Nhưng khi nhận ra chàng, họ reo âm lên, chạy ra đón. Cả ngày hôm ấy, chàng cùng các chiến binh của bộ lạc tiến hành một cuộc đi săn thật quy mô. Sử dụng các thứ vũ khí thô sơ của bộ lạc, chàng làm mọi người thán phục vì sự khéo léo và dũng mãnh của mình.

Một tuần liền chàng sống với những người bạn mới, cùng họ đi săn trâu rừng, ngựa vằn và sơn dương. Các loài thú đó là nguồn thực phẩm chủ yếu của bộ lạc. Ngôn ngữ của bộ lạc này khá đơn giản, nên chẳng mấy ngày chàng đã học được và làm quen nhanh chóng với các tập quán, nghi lễ của dân làng. Chàng rất mừng vì đây không phải là một bộ lạc ăn thịt người. Nghe Busuli, người bạn chiến đấu của chàng kể lại, Tarzan mới biết rằng họ vốn là một bộ tộc lớn, sống ở Bắc Phi, vì sự săn đuổi, tàn sát của bọn chúa nô lệ, bộ tộc bị chết dần chết mòn và trôi dạt tới rừng này.

- Chúng đã giết chúng tôi như giết súc vật - Busuli nói - Đàn ông thì chúng đánh cho đến chết. Còn đàn bà thì chúng vồ lấy như vồ những con cừu. Chúng tôi đã nổi dậy chiến đấu nhiều năm liền. Nhưng cung tên giáo mác không thắng nổi những cái ống thổi lửa biết giết người từ xa. Người khỏe nhất trong bộ lạc chúng tôi ném lao cũng không xa bằng cục chì của chúng thổi ra. Khi bố tôi còn trẻ, bọn Ả rập lại kéo đến lần nữa. Lúc đó Khambi đang làm thủ lĩnh liền kêu gọi mọi người theo ông ta đi về phương nam. Chúng tôi đến một nơi thật xa để bọn Ả rập không thể tìm thấy. Mọi người ra đi. Dọc đường, núi cao và rừng rậm, nhiều người đã chết vì đói, vì hổ vồ, vì trượt chân rơi xuống vực thẳm. Chúng tôi đã đi tìm nhiều chỗ, nhưng không đâu tốt bằng đây.

- Từ hồi đó đến giờ, bọn cướp không đến chứ? - Tarzan hỏi.

- Cách đây một năm, có một đám Ả rập mang lính Mãn Châu mò tới đây. Chúng tôi đã đánh đuổi và giết được mấy đứa.

Busuli vừa kể vừa mân mê chiếc nhẫn trên ngón tay. Chiếc nhẫn gọi cho Tarzan nhớ tới cuộc sống của người văn minh. Họ coi nhẫn vàng là biểu hiện của sự giàu sang và đẹp đẽ.

- Mẩu vàng này anh lấy ở đâu, Busuli? - Tarzan chỉ tay vào chiếc nhẫn.

Chàng da đen chỉ tay về hướng tây - nam, trả lời:

- Cách đây khoảng một tháng đường đi.

- Bạn đến đây rồi à?

- Không, cách đây mấy năm có một nhóm người trong bộ lạc chúng tôi tới đó. Lúc bấy giờ bố tôi còn là một chiến binh trẻ tuổi. Ông cùng mọi người đi tìm đất ở cho bộ lạc. Nhóm người này đã gặp một làng có rất nhiều nhà to. Nhà dựng bằng đá, tường xây rất dày. Họ có nhiều thứ bằng

vàng như thế này. Trong họ thì đẹp, nhưng họ rất ác. Họ tấn công chúng tôi. Người làng tôi phải đánh trả và bỏ chạy lên núi cao, chờ trời tối. Khi đám người độc ác đó trở về làng, người làng tôi mới bò xuống và lấy được những thứ vàng này ở các xác chết. Từ đó đến giờ, không ai đến đấy nữa. Chúng tôi gọi bọn người ở đấy là quỷ. Họ không trắng như bạn, không đen như tôi, nhưng có nhiều lông giống như vượn ấy. Họ xấu lắm. Khambi không thích đến đấy.

- Những người đi cùng Khambi hồi ấy có ai còn sống không? - Tarzan hỏi.

- Oadiri, thủ lĩnh của chúng tôi - Busuli trả lời - Lúc bấy giờ Oadiri còn trẻ. Ông ấy đi bảo vệ Khambi là cha mình.

Ngay đêm ấy Tarzan ngồi nói chuyện với Oadiri. Ông già nói cho Tarzan biết rằng con đường đến đó rất xa, nhưng tìm làng của lũ quỷ mặt người đó không phải là khó.

- Chúng tôi đi mười ngày dọc theo con sông chảy xuyên qua làng, hướng về thượng nguồn. Đến ngày thứ mười, chúng tôi tới một dốc núi rất cao. Sáng hôm sau, chúng tôi leo lên núi và men theo một con suối, đi tới một khu rừng rậm. Con suối hòa vào dòng sông. Dòng sông lại chảy vào một dòng sông khác to hơn rồi đổ nước xuống một thung lũng rộng. Chúng tôi đi ngược dòng nước, mong tìm được một vùng đất tốt cho bộ lạc. Sau một chặng đường dài, chúng tôi đến một dãy núi khác. Dòng sông thót bụng lại thành dòng nước nhỏ chảy ra từ một cái động lớn. Tôi nhớ là chúng tôi đã ngủ ở trong động một đêm. Ở đó lạnh lắm. Ngày hôm sau, chúng tôi quyết định leo lên đỉnh núi để nhìn rộng khắp vùng rừng. Lên tới nơi, chúng tôi thấy một thung lũng nhỏ. Ở phía thung lũng có một làng, nhà xây bằng đá. Nhưng phần lớn nhà đều bị vỡ.

Lời kể của Oadiri không mâu thuẫn với những điều mà Busuli đã nói. Tarzan biết ngay làng đó là một thành phố nhỏ.

- Tôi rất thích đến đấy để xem thành phố - Tarzan nói với thủ lĩnh - Tôi cũng muốn lấy ở đó một ít vàng.

- Đường xa lắm! - Oadiri trả lời - Tôi đã già rồi. Nhưng bạn đợi khi nào hết mùa mưa, nước rút, tôi sẽ gọi mấy người hộ tống. Tôi sẽ đi cùng với bạn.

Tarzan buộc phải đồng ý. Trong thâm tâm, chàng muốn lên đường ngay trong ngày hôm ấy. Tính chàng vẫn hiếu động và nôn nóng như một đứa trẻ.

Hôm sau, có một nhóm thợ săn từ phương nam trở về. Họ nói rằng cách làng vài dặm đang có một đàn voi. Từ ngọn cây cao có thể trông rõ những con voi mẹ, voi tơ và những con voi đực già có ngà rất quý. Cả bộ lạc bắt tay vào chuẩn bị cho một cuộc săn lớn. Những mũi lao được đưa lại cho sắc. Những ống tên được cài chặt và những chiếc cung đều được thay dây. Ông thầy phù thủy rảo bước khắp làng để làm phép và phân phát cho mỗi chiến binh một chiếc bùa hộ mệnh.

Sớm tinh sương, đoàn thợ săn lên đường. Giữa năm chục tấm lưng màu gỗ mun, thân hình cháy nắng màu nâu sẫm của Tarzan nổi lên khá rõ. Nếu không có màu da ấy, Tarzan chẳng khác gì họ. Chàng cũng mang đồ trang sức như họ, cầm vũ khí như họ và nói với họ cùng một thứ tiếng. Đi cùng họ, chàng cười đùa, nhảy múa như một người của thời nguyên thủy. Rõ ràng là chàng thích sống với những người bạn của bộ lạc này hơn là với những người bạn của mình ở Pari.

Chàng chợt nhớ tới trung úy Ácnốt, nhớ hàm răng trắng như tuyết nở bùng trên khuôn mặt rất Pháp của anh ta. Ôi! Pôn Ácnốt! Chàng Pôn tội nghiệp ơi! Đã có lúc Pôn tự hào tuyên bố rằng mình đã gột rửa hết ở Tarzan những tàn tích của lối sống rừng xanh.

"Minh trở lại làm người của rừng xanh nhanh thế!" - Tarzan thầm nghĩ. Tuy vậy Tarzan không coi cuộc sống hiện tại của mình trong mấy tuần qua là một cuộc sống hạ đẳng. Ngược lại, chàng thấy thương hại những người đang sống trong các thành phố văn minh, những người bị cầm tù suốt ngày trong các thứ quần áo nặng nề, chật chội. Suốt đời, họ phải giữ gìn, tôn trọng pháp luật. Suốt đời, họ chỉ sợ phạm phải những điều không được phép làm và sợ quên mất những điều cần phải làm. Như thế, còn gì là cuộc sống.

Sau mấy tiếng, đoàn đi săn đã tới chỗ có đàn voi. Họ bước thận trọng, nhẹ gót để dò tìm dấu vết của đàn thú khổng lồ. Một lúc sau, họ phát hiện ra vết chân voi, có lẽ chúng chỉ mới qua đây trước mấy tiếng đồng hồ. Tarzan là người đầu tiên giơ tay ra hiệu bảo rằng mỗi săn không còn xa nữa. Những người da đen tỏ ra rất tin ở chàng.

- Đi theo tôi! - Tarzan nói - Rồi các bạn sẽ thấy.

Nhanh như một con sóc, Tarzan nhảy lên cây, chuyển thoăn thoắt từ cây này sang cây khác. Một thợ săn da đen cũng nhảy lên bám theo. Tới một cành cây cao, anh ta chỉ cho ông bạn da trắng của mình một đám bụi ở phía nam. Nhìn qua, Tarzan thấy cách đó vài trăm mét những tấm lưng voi vạm vỡ sát vào nhau, che lấp gần hết cả bãi cỏ. Tarzan báo hiệu cho những người dưới đất dừng lại. Còn người da đen đi cùng chàng thì xòe ngón tay để làm phép tính cộng số voi mà anh ta trông thấy.

Đoàn thợ săn nhanh chóng tiến về bãi thú. Người da đen đi cùng Tarzan tụt xuống đất. Riêng Tarzan vẫn tiếp tục chuyển trên ngọn cây.

Chuyện săn voi bằng những thứ vũ khí nguyên thủy như thế này không phải là một trò đùa vui vẻ. Chàng cảm thấy tự hào là một thành viên đáng tin cậy của những người dũng cảm này.

Chàng chuyển từ cây nọ sang cây kia, lặng lẽ như một con trăn tìm mồi. Theo bóng chàng, những người dưới đất cũng thận trọng tiến lên theo hình vòng cung, bao vây mục tiêu. Một lát sau, họ đã áp sát đàn voi. Cả đàn, không con nào biết có gì đang diễn ra trong các lùm cây rậm rạp quanh chúng. Hai con voi to nhất bị chọn làm mục tiêu đầu tiên. Lệnh phát ra, tất cả nhất tề vung tay. Năm mươi ngọn lao rít lên trong không khí, cắm thẳng vào hai con voi. Không một mũi lao nào bị trượt ra ngoài. Một con hoàn toàn mất khả năng chống cự. Hai mũi lao cắm trúng vào tim nó. Nó ngã vật sang bên, nặng nề như một vật núi lở. Còn con thứ hai, mặc dù đeo trên mình một đồng lao lỏm chỏm như lông nhím, nó vẫn đứng, giương đôi mắt đỏ nọc nhìn những người da đen đang lảng vảng xung quanh. Nó dùng voi lắc lắc những chiếc lao bên hông. Nó không nhỏ được mũi lao nào. Nó đau đớn, co hai chân trước lên cao, vươn vòi, rống lên giận dữ. Tiếng rống đau xót, uất ức, to như tiếng còi tàu mắc cạn. Đôi mắt nó đẫm nước, ai oán nhìn ra bốn phía. Chùng chùng như nó đã hiểu ra nguyên nhân bất hạnh của mình. Những người thợ săn bí mật tản ra xung quanh, cố gắng không để cho con vật trông thấy. Nhưng con vật đã nghe thấy tiếng chân người. Nó hướng theo tiếng động, chạy bỏ tới. Nó vừa chạy vừa dùng vòi quật nát những bụi rậm mà nó nghi là có kẻ ẩn nấp. Bỗng con voi phát hiện ra Busuli. Nó lao thẳng về phía anh. Nó đang bám sát Busuli từng bước. Khoảng cách chết người này cứ mỗi lúc một ngắn lại. Dường như Busuli đã tuyệt vọng rồi.

Từ một tán cây cao gần đó, Tarzan đã trông thấy tất cả. Thấy bạn mình đang bị cái chết đe dọa, Tarzan nhảy phắt xuống đất, chạy thẳng về phía con voi bị thương. Chàng vừa chạy vừa cất tiếng hét để thu hút sự chú ý của con vật. Chàng hét đến khản cổ, vỡ ngực, nhưng toàn bộ cố gắng của chàng đều vô ích. Trước tất cả mọi vật xung quanh, con voi đã như mù, như điếc. Nó chẳng thèm để ý gì tới tiếng hét của Tarzan. Nó chỉ biết một kẻ thù phía trước.

Tarzan quyết định đổi hướng chạy. Chàng chạy tắt lại phía Busuli rồi nhảy vọt xuống giữa lối mòn ngay trước vòi voi. Chàng nắm chặt mũi giáo trong tay. Con voi giật mình, không hiểu từ đâu lại rơi xuống một gã da trắng làm vướng đường chạy của nó. Bực bội vì bị cản đường, con voi chồm lên, định bỏ đôi móng dày như hai chiếc cối đá xuống đầu Tarzan. Nhưng thương thay cho con vật! Nó không biết rằng đối thủ nhỏ bé dưới chân nó lại nhanh hơn. Trước khi đôi móng nặng nề của con vật rơi xuống, mũi giáo của Tarzan đã thọc sâu vào tim con vật. Đứng sau lưng Tarzan, Busuli thở phào nhìn con voi khổng lồ đổ vật bên chân người bạn da trắng của mình.

Thật ra, vì hốt hoảng bỏ chạy, Busuli không hề biết những sự việc xảy ra sau lưng mình. Anh ta không biết mình được Tarzan cứu sống ra sao. Chỉ tới khi thấy con voi hung dữ đột nhiên đổ vật xuống như một quả núi, che lấp cả đầu mình, Busuli mới biết là mình đã thoát chết. Tất nhiên Oadiri và mọi người thì đã chứng kiến tất cả những hành động dũng cảm của Tarzan. Ngay sau khi con voi tắt thở, Tarzan nhảy lên bụng voi rồi ngửa mặt hét vang rừng, báo hiệu chiến thắng. Những người da đen giật nảy mình. Họ thấy như đang nghe tiếng gào của con đười ươi Bongan - một con thú mà họ sợ chẳng khác gì sợ sư tử Numa. Tất cả đều sững sờ nhìn Tarzan như nhìn một con quái vật của núi rừng. Nhưng tới khi Tarzan cúi đầu, kết thúc tiếng hét và nở nụ cười hiền lành, mọi người lại thở phào nhẹ nhõm. Họ yên tâm với ông bạn da trắng kỳ quặc của mình. Tuy nhiên, trong thâm tâm, họ vẫn chưa hết nghi ngờ. Hình ảnh Tarzan thoăn thoắt chuyển từ cây này sang cây khác cứ làm cho họ nhớ tới con khỉ Manu. Ngoài màu da, chàng trai này chẳng có gì khác họ. Nhưng về sức khỏe thì chàng ta khỏe bằng hàng chục người cộng lại. Cả bộ lạc này từ xưa tới nay đã có ai dám một mình chặn đầu một con voi khổng lồ trong cơn điên dại như vậy?

Cuộc đi săn lại tiếp tục. Nhưng mọi người vừa chạy được độ vài trăm mét thì buộc phải dừng lại. Tất cả đều nghiêng tai lắng nghe trong tiếng gió. Rõ ràng là có tiếng nổ xang lên phía xa. Mọi người đứng lặng đi như hóa đá.

- Tiếng súng đấy! - Tarzan là người lên tiếng đầu tiên - Làng của các bạn đang bị tấn công.
- Vượt núi quay về! - Thủ lĩnh Oadiri ra lệnh - Bọn Ả rập lại kéo đến rồi.

Chương 4: Bọn Ăn Cướp Ngà Voi

Các chiến binh của thủ lĩnh Oadiri học tốc chạy về làng. Tiếng súng nổ bay tới dồn dập càng thúc họ chạy nhanh hơn. Đột nhiên tiếng súng ngừng bật. Sự im lặng đột ngột đó càng làm cho mọi người lo lắng. Phải chăng thiếu đàn ông, làng đã bị triệt hạ?

Chạy được một lúc, những người đi săn gặp những người làng mình trốn thoát ra rừng. Trong số những người chạy thoát có cả đàn bà lẫn thanh niên nam nữ. Tất cả đều hoảng loạn tới mức không ai kể được cho Oadiri biết tai họa xảy ra như thế nào.

- Đông như lá rừng! - Một người đàn bà vừa thở vừa nuốt nước mắt, nói với thủ lĩnh của mình - Bọn Á rập và Mãn Châu đông vô kể. Đứa nào cũng có súng. Chúng kéo đến sát hàng rào mà chẳng ai biết gì. Sau đó chúng bắn. Bắn cả trẻ con. Chúng tôi bỏ chạy vào rừng. Nhiều người thoát. Nhưng phần lớn bị bắn chết. Tôi không biết chúng bắt giữ bao nhiêu người. Chúng muốn giết hết tất cả, không muốn bỏ sót người nào. Bọn Mãn Châu chửi rủa chúng tôi và nói rằng trước khi chúng ra đi, chúng sẽ lột da tất cả để trả thù cho đồng bọn của chúng ngày xưa bị chúng ta giết. Tôi chỉ biết thế thôi.

Nghe nói vậy, đoàn săn voi đi chậm hẳn lại. Oadiri biết rằng việc cứu làng dường như đã muộn. Chỉ còn một cách duy nhất là tìm cách trả thù. Dọc đường trở về, những người săn voi thỉnh thoảng lại gặp những người chạy trốn. Trong số đó có khá nhiều đàn ông. Oadiri rất mừng, vì lúc này thêm được người đàn ông là đội quân của ông thêm được một tay lao. Oadiri phái mấy người nhanh nhẹn chạy trước về làng dò la tình hình. Ông ra lệnh cho mọi người hành quân xuyên qua những khu rừng rậm để đảm bảo bí mật. Đội quân của ông mỗi lúc một đông. Rảo bước bên cạnh ông lúc này vẫn là chàng Tarzan loài vượn.

Một trinh sát về làng đã quay lại báo tin:

- Bọn chúng đã chiếm hết các nhà. Tôi không thể vào gần được.

- Thôi được, - Oadiri gật đầu - Chúng ta sẽ tấn công và giết chết hết. Bây giờ tất cả theo lệnh...

- Khoan đã, thủ lĩnh! - Tarzan xua tay nói - Nếu chúng ở trong hàng rào bắn ra, chúng ta sẽ trúng đạn chết hết. Để tôi một mình đi trước. Tôi sẽ đến hàng rào bằng lối đi trên cây. Phải biết chúng có bao nhiêu quân, lúc nào tấn công là lợi nhất. Không thể chết một cách vô ích. Cần phải dùng trí khôn hơn là dùng sức mạnh. Ông chờ được không, Oadiri?

- Được, - Vị thủ lĩnh già gật đầu - Bạn đi đi!

Tarzan nhảy lên cây rồi biến mất trước đôi mắt trông theo đầy hy vọng của thủ lĩnh. Lúc này Tarzan cảm thấy cần phải thận trọng hơn bao giờ hết. Chàng biết rằng súng của kẻ thù bắn ngang mặt đất hay bắn lên ngọn cây thì viên đạn cũng nhanh như nhau. Chuyển được một lúc, chàng đã tới một lùm cây sát hàng rào. Đã có thể nhìn rõ mặt quân xâm lược. Chàng đếm được khoảng năm chục tên Á rập. Quân Mãn Châu thì đông gấp năm lần. Bọn cướp Á rập đang ngồi xem quân lính Mãn Châu nấu nướng, chuẩn bị ăn mừng chiến thắng. Tarzan hiểu rằng việc tấn công chúng lúc này là bất lợi. Chúng có đầy đủ súng ống và hàng rào bảo vệ. Chàng quyết định

quay lại báo tin và khuyên thủ lĩnh hãy kiên nhẫn chờ chàng nghĩ ra một cách tấn công nào đó.

Nhưng trong khi Tarzan vắng mặt, một người chạy thoát từ trong làng ra đã báo cho thủ lĩnh một tin sét đánh: Vợ của thủ lĩnh đã bị giết chết! Ông già Oadiri đau đớn và phẫn uất, ông gầm lên như một kẻ mất trí. Vì vậy, khi Tarzan quay lại khuyên răn, Oadiri không thèm để tai nghe chàng. Ông tập hợp tất cả các chiến binh của mình lại và ra lệnh tấn công. Bằng những mũi lao nhọn hoắt và tiếng thét man rợ, đội quân da đen ào ào xông tới cổng làng. Nhưng trong lúc đội quân báo thù vượt qua bãi trống gần cổng làng, từ hàng rào, bọn xâm lược đã xả ra hàng loạt đạn điên dại. Những người chạy đầu hàng quân trúng đạn, ngã vật xuống. Trong số đó có thủ lĩnh Oadiri.

Mất thủ lĩnh chỉ huy, đội quân nhụt hẳn chí khí và bắt đầu rối loạn. Loạt đạn thứ hai của bọn Ả rập lại quật ngã hàng chục cảm tử quân. Những chiến binh bám được vào hàng rào làng thì lần lượt trúng đạn bắn tỉa. Cuộc tấn công đã bị chặn đứng. Những chiến binh còn lại phải chạy tản vào rừng. Bọn Ả rập mở toang cổng làng, thừa thế đuổi theo truy kích đám tàn quân.

Trong số những người rút chạy sau cùng vẫn còn chàng Tarzan của chúng ta. Chàng trai rút lui chậm chạp, thỉnh thoảng vẫn quay lại giương cung bắn tỉa. Những tên cướp hăng máu tới gần chàng đều lần lượt được thưởng một mũi tên vào ngực. Vào sâu trong rừng, Tarzan gặp một nhóm chiến binh đang tụ tập sửa soạn vũ khí. Họ đang chuẩn bị một cuộc tấn công quyết tử. Tarzan khuyên họ hãy phân tán, chờ trời tối, rồi sẽ lựa cơ hội, tấn công.

- Hãy làm theo lời tôi! - Tarzan khoát tay nói - Tôi sẽ đưa các bạn đi tới chiến thắng. Tản ra xa và thu góp những người chạy trốn lại. Chúng ta sẽ hội quân ở bãi săn voi vừa rồi. Ở đó tôi sẽ cho các bạn biết kế hoạch trận đánh. Kẻ thù đông hơn chúng ta. Vũ khí của chúng hơn ta. Nếu chúng ta cứ liều lĩnh xông vào, chẳng qua chỉ là tự sát.

Những người đàn ông da đen ngẫm nghĩ hồi lâu rồi cuối cùng nghe theo lời Tarzan.

- Nếu các bạn tản ra ẩn nấp khắp nơi, bọn cướp cũng sẽ tản ra truy lùng. Nếu các bạn cảnh giác và khéo léo, từ các bụi cây, các bạn có thể hạ thủ từng đứa.

Đúng như lời Tarzan phán đoán. Sau khi các chiến binh da đen chạy tản ra nhiều hướng, Tarzan đã nghe thấy tiếng chân bọn cướp chạy rầm rập. Chúng cũng tản ra thành nhiều nhóm, lần theo dấu chân của những người chạy trốn. Tarzan vội nhảy lên ngọn cây cao. Bằng con đường trên các cành cây cao, chàng quay trở lại khu làng. Tới nơi, chàng phát hiện ra là khu làng đã được bỏ trống - Bọn Ả rập và Mãn Châu đã cầm súng chạy hết vào rừng. Chúng chỉ để lại trong làng một tên lính canh giữ tù binh.

Tên lính gác đứng ngay ở cổng làng, hướng mắt ra rừng. Vì vậy hắn không biết có một chàng trai lực lưỡng đang từ trên cây tụt xuống đám đất cuối làng. Chàng trai giương cung rón rén tiến gần lại phía hắn. Những người bị trói nhìn chàng trai bằng cái nhìn vừa ngạc nhiên vừa hy vọng. Còn cách tên lính khoảng chục bước thì chàng trai dừng lại. Cánh cung uốn mình cong lại như đôi sừng trâu. "Phụt", mũi tên xé gió bay đi. Trong chớp mắt, tên lính gác ngã úp mặt, chết không kịp ngáp.

Tiêu diệt xong tên lính gác, Tarzan quay lại với những người bị bắt. Tất cả đều là đàn bà và trẻ nhỏ. Họ bị trói tay và bị khâu chuỗi vào nhau như một sợi xích. Vì không đủ thời gian cởi trói cho từng người, Tarzan ra hiệu cho dây tù binh chuẩn bị đi theo chàng. Sau khi nhặt súng và lục lấy

tùng viên đạn của tên lính gác, Tarzan dẫn đoàn tù binh vượt qua cổng làng, chạy tuốt vào rừng.

Cuộc hành quân của đây tù binh thật là tội nghiệp. Vì bị trói tay, và bị xâu vào nhau thành chuỗi, các bà già và lũ bé gái chỉ chạy được vài bước đã bị ngã dúi dụi vào nhau. Một người ngã là người bên cạnh bị ngã theo làm cả đoàn xiêu vẹo. Tarzan phải dẫn mọi người khom lưng, bước thật đều chân để khỏi ngã và gây ra tiếng động. Chàng thoăn thoắt nhảy vọt lên cành cây quan sát, rồi lại nhảy xuống đất dẫn đường. Lốp "mẫu giáo" kèm theo các bậc phụ huynh lụ khụ của chàng phải đi vòng vèo trong rừng để tránh chạm mặt với những tốp lính cướp quay trở lại làng. Trong rừng, thỉnh thoảng lại vang lên tiếng súng và tiếng người kêu cứu. Tiếng súng làm chàng yên tâm hơn. Bởi vì điều đó chứng tỏ bọn cướp vẫn đang mải mê săn đuổi những người đàn ông cầm giáo. Chàng cảm thấy lòng buồn rười rượi. Nếu như thủ lĩnh Oadiri bình tĩnh nghe theo lời khuyên của chàng, cuộc chiến đấu của bộ lạc sẽ tiết kiệm được bao nhiêu xương máu đàn ông!

Hoàng hôn đã buông xuống rừng già. Tiếng súng nổ lác đác, thưa dần rồi tắt hẳn. Rõ ràng là bọn cướp Ả rập đã quay về làng. Khi tưởng tượng tới cảnh bọn cướp quay về làng, Tarzan khẽ nhếch mép cười. Chắc rằng bọn cướp sẽ phát điên lên vì tên lính gác bị giết và đám tù binh của chúng biến mất. Chàng tiếc là mình đã không lấy ra khỏi làng toàn bộ số ngà voi mà bọn Ả rập thu góp được. Nếu bị mất ngà voi, chúng còn điên tiết hơn. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, Tarzan thấy rằng việc chàng lấy ngà voi của chúng là bất lợi. Nếu chỉ để chộc tức bọn chúng thì chàng không thể cứu được đoàn tù binh tội nghiệp này. Tính mạng con người là quý nhất. Và thật là tàn nhẫn nếu như chàng đặt lên vai đám đàn bà, trẻ nhỏ này những chiếc ngà voi vừa dài vừa nặng. Những cụ già móm mém và những đứa trẻ còn đang hơi sữa này đi còn không nổi, làm sao vác được ngà voi. Tuy nhiên trong thâm tâm, chàng không muốn cho lũ cướp có được lấy một mẫu ngà voi.

Khoảng nửa đêm về sáng, Tarzan đã đưa được đoàn tù binh tới chỗ hai con voi bị giết. Ở đó có một đồng lửa cháy rừng rực. Các chiến binh nghe theo lời Tarzan đã hội quân ở đó và dựng tạm mấy túp lều. Họ phải đốt lửa thật to để sưởi ấm và canh chừng sự tử tấn công. Khi tới gần đồng lửa, Tarzan phải lên tiếng báo trước để mọi người khỏi bị bắn nhầm. Các chiến binh da đen chạy ào ra đón đoàn tù binh. Người nào cũng nóng lòng sốt ruột trước tính mạng người thân. Thế là mẹ gặp con, vợ gặp chồng, cha gặp con. Tiếng khóc hàn huyên khiến cho Tarzan cũng cảm thấy nao lòng. Mọi người định thức đến sáng để trò chuyện và nướng thịt thú rừng đãi Tarzan - ân nhân của họ. Tarzan gạt ngay ý định đó. Chàng bắt tất cả phải đi ngủ, để dành sức khỏe cho ngày mai. Hơn nữa, chàng biết rằng những người phụ nữ mất chồng, mất con lúc này đang đau khổ, vật vờ. Họ cần phải nằm hồi sức nếu không ngủ nổi. Suốt đêm hôm ấy, tiếng lửa cháy lép bép hòa với tiếng người than khóc tỉ tê. Thỉnh thoảng Tarzan lại phải chồm dậy an ủi mọi người. Chàng biết rằng tiếng khóc có thể vọng tới tai bọn cướp.

Trời vừa hừng sáng, Tarzan đã thúc mọi người dậy nghe chàng trình bày cách đánh của mình. Tất cả các chiến binh đều đồng ý với chàng. Bởi vì đó là con đường thuận lợi và chắc chắn nhất dẫn họ đi tới chiến thắng, trả thù cho người thân. Tarzan cắt cử mấy chiến binh nhanh nhẹn dẫn đàn bà, trẻ con đi sơ tán thật xa. Ở khu sơ tán, họ còn có nhiệm vụ dựng lều và làm một chiến lũy dự phòng. Theo kế hoạch mà Tác đang tiến hành, mọi việc có thể kéo dài nhiều ngày, thậm chí có thể với một vài tuần.

Khi ông mặt trời vừa rải nắng, một nhóm chiến sỹ đã bao vây khu làng. Họ ngồi rải rác trên từng tán cây. Từ ngọn cây, họ nhìn rõ toàn bộ khu rừng đốn của làng. Bỗng nhiên quân Ả rập

thấy một tên lính Mãn Châu ngã quay lơ ra đất. Mũi tên trên ngực hắn bị gãy theo vòng lẫn lộn. Thật kỳ lạ! Không biết mũi tên từ đâu bay tới? Bọn cướp cúi rạp cả xuống, tránh trận mưa tên có thể tiếp theo. Chúng chờ mãi vẫn không thấy gì. Phát tên vừa rồi không phải là hiệu lệnh tấn công. Chúng chồm dậy, tỏa ra lưng sục nhưng vẫn chẳng thấy một bóng người. Phát tên giống như một lời chào câm lặng của Thần Chết chốn rừng thiêng.

Bọn chủ Á rập và bọn lính Mãn Châu tức đến nghẹn thở. Chưa khi nào chúng lại bị coi thường đến thế. Chúng kéo quân ra khỏi cổng làng, lưng sục khắp nơi nhưng chẳng thấy dấu vết nào của kẻ bắn lén. Tìm không thấy, bọn chúng tụ tập thành một đám đứng cãi nhau. Nhưng lời qua tiếng lại chưa được bao lâu thì một tên khác đang đứng giữa đám lại nhận một phát tên vào ngực ngã lăn quay.

Chúng có biết đâu rằng Tarzan đã rải quân mình khắp nơi. Chàng dặn họ bắn xong là phải ẩn nấp ngay tức khắc. Và tốt nhất là nấp sang phía khác. Bởi vì bọn cướp có thể phát hiện ra hướng xuất phát của mũi tên mà lần ra người bắn.

Cứ như thế, bọn Á rập ba lần xông ra truy lùng là ba lần trở về tay không. Đã thế, lần nào cũng có tên bỏ mạng. Trên cành cây cao um tùm phía trên đầu bọn cướp, Tarzan vẫn ngồi vắt vẻo, quan sát mọi diễn biến của cuộc chiến. Chàng thấy bọn cướp mỗi lúc một hoang mang. Chúng không biết kẻ thù nấp ở chỗ nào. Vì vậy tên cướp nào cũng chỉ muốn lẩn sau lưng đồng bọn. Không tên nào muốn đi trước để khởi thành chiếc mộc thịt hứng tên. Cũng không tên nào muốn đi sau cùng. Bởi vì kẻ nào chậm chân đi tụt xuống cuối hàng là chỉ lát sau đã mất hút.

Bọn lính Mãn Châu tử vong mỗi lúc một nhiều. Hàng ngũ của chúng đã bắt đầu rối loạn. Bọn chủ Á rập quyết định quay về làng. Nhưng về đến làng chúng vẫn không yên. Từ quanh hàng rào, thỉnh thoảng vẫn có những mũi tên bay sượt qua người chúng. Bọn lính nô lệ Mãn Châu khóc lóc xin bọn chủ Á rập rút ra khỏi làng. Bọn Á rập đồng ý nhưng lại sợ con đường trở về. Cái chết rình rập chúng khắp nơi trong rừng. Không những thế, nếu rút lui, bảo toàn tính mạng thì chúng lại tiếc đồng ngà voi.

Cuối cùng, chúng tìm thấy một mái nhà rất rộng. Chúng cảm thấy đó là nơi an toàn, tránh được những mũi tên. Từ trên cành cây sát hàng rào, Tarzan trông thấy tên chỉ huy của bọn cướp đi vào nhà. Chàng dùng toàn bộ sức mạnh phóng một mũi lao xuống mái nhà. Mũi lao cắm xuống thì tên trùm cướp trong nhà thét lên đau đớn.

Sau khi đã cho bọn cướp hiểu rằng chúng không thể tìm được chỗ nào là an toàn, Tarzan quay trở lại rừng rậm. Chàng tập hợp các chiến binh của mình lại rồi hành quân về phía nam để ăn uống, nghỉ ngơi. Chàng còn cất đặt chiến sĩ của mình cho từng vọng gác trên ngọn cây. Chàng điểm lại quân số và rất sung sướng vì chẳng có chiến binh nào bị thương cả. Phấn khởi trước chiến thắng, các chiến binh da đen bần nhau mở một trận tấn công quyết định vào làng tiêu diệt bọn cướp còn lại. Họ tranh nhau kể những chiến công kỳ tích của mình và nỗi bất hạnh của kẻ thù ngoại bang. Càng say sưa kể chuyện, họ càng quyết tâm bước vào một trận đánh sống mái với quân thù để dành ngay lại khu làng. Nhưng ngay lúc đó, Tarzan đã làm họ cụt hứng.

- Các ông điên hay sao? - Tarzan kêu lên - Tôi đã bày cho các ông cách đánh. Theo cách ấy, các ông đã tiêu diệt rất nhiều tên mà không bị tổn thất một người. Còn xông vào tấn công theo lối đánh của các ông thì các ông bị chết hàng chục người, trong khi đó không một tên Á rập hay Mãn Châu nào bị sây da tróc vẩy. Các ông nghĩ lại xem! Phải đánh như hôm nay! Phải chiến

đấu lâu dài! Phải bảo toàn lực lượng! Nếu không nghe theo tôi, tôi ra đi. Tôi sẽ về quê mình.

Nghe lời dọa của Tarzan, các chiến binh da đen giật mình, nín lặng. Lát sau họ phải hứa với Tarzan là nhất nhất làm theo lời chàng.

- Thế là tốt! - Tarzan nói - Đến đêm, chúng ta sẽ quay lại bãi săn voi. Tôi muốn cho bọn cướp biết rằng, cái gì sẽ đến với chúng nếu chúng còn ở lại trên lãnh thổ của các bạn. Tôi không cần ai giúp sức. Thôi, chúng ta đi!

Mọi người cùng Tarzan quay về khu căn cứ mới được dựng đêm trước. Một đống lửa lớn được nhóm lên. Vây quanh đống lửa các chiến binh vừa ăn vừa kể chuyện vui vẻ. Tarzan ngủ sớm hơn mọi người. Nhưng đến quãng nửa đêm, chàng thức dậy. Chỉ một lát sau chàng đã biến mất trong bóng đêm của rừng già.

Khoảng nửa giờ sau, chàng đã đến rìa khu rừng đốn trước làng. Phía trong hàng rào có ánh lửa cháy. Chàng đi xuyên qua khu rừng đốn, tiến tới sát cổng làng. Cổng đóng chặt. Chàng trông thấy một tên lính gác đang ngồi cạnh đống lửa. Vì khoảng cách tới hẵn hơi xa, chàng leo lên cành cây và sửa soạn cung tên định bắn. Nhưng chưa kịp ngắm vào tên lính gác thì cành cây dưới chân chàng đung đưa vì gió. Một làn khói lại bốc lên che khuất mục tiêu. Phải tiêu diệt tên lính gác, không để hẵn kêu một tiếng. Nếu hẵn kêu la, kế hoạch của chàng sẽ hỏng hết. Chính vì vậy, chàng bắn khoả do dự.

Ngoài cung tên, thòng lọng, chàng còn mang theo khẩu súng chiếm được hôm trước. Nghĩ ngợi một lát, chàng dấu tất cả mấy thứ đó vào một hốc cây cổ thụ. Xong việc, chàng tụt xuống đất, đi vào làng, trong tay chỉ giữ một con dao găm. Như một con mèo, chàng rón rén bước tới chỗ tên lính gác đang ngủ gà ngủ gật.

Năm bước, bốn bước... Chỉ còn ba bước nữa. Tarzan nắm chặt cán dao. Chàng sẽ nhảy bổ vào tên lính như một con sư tử vô mỗi. Nhưng nghe tiếng lá sột soạt tên lính giật mình ngẩng đầu lên rồi nhảy căng lên. Trong chớp mắt hẵn đã đứng giương mắt nhìn Tarzan.

Chương 5: Thủ Lĩnh Da Trắng

Trông thấy người đàn ông lực lưỡng cầm dao lao vào mình, tên lính gác đứng sững người như gặp phải một bóng ma. Hấn sợ tới mức quên mất rằng hấn đang có súng trong tay rồi cứ há hốc mồm quên cả kêu cứu. Đến khi sực tỉnh, ý nghĩ đầu tiên của hấn là phải trốn thoát khỏi bộ ngực căng phồng lấp loáng ánh lửa trước mặt hấn. Nhưng hấn chưa kịp chạy, Tarzan đã áp sát tới nơi. Kêu cứu thì đã muộn mất rồi. Bàn tay rần rỏi của Tarzan đã chộp lấy cổ hấn và quật ngã hấn xuống đất. Hấn vùng vẫy điên cuồng nhưng hoàn toàn vô nghĩa. Những ngón tay cứng như gọng kìm cứ mỗi lúc một xiết sâu vào cổ họng tên lính. Mắt hấn trợn trừng, đờ đẫn rồi cổ họng phì ra một hơi thở nặng nhọc. Tarzan buông tay. Tên lính tắt thở.

Tarzan vắt tên lính lên vai và nhặt luôn khẩu súng. Chàng tiến đến gốc cây gần hàng rào, bám cành cây vượt ra ngoài. Sau lưng chàng, khu làng vẫn vang lên tiếng ngáy đều đặn của bọn Ả rập.

Việc làm đầu tiên của chàng trên ngọn cây là tháo băng đạn và vài thứ quân dụng của tên lính. Chàng đặt xác tên lính xuống một chạc cây rồi quay lại quan sát khu làng. Trông thấy mái nhà mà tên tướng cướp ả náu hôm trước, Tarzan giương súng nhằm thẳng vào cửa sổ, bóp cò. Trong nhà vang lên tiếng la hét hoảng loạn. Tarzan bật cười.

Sau tiếng súng của chàng, khu làng náo động một lát rồi đột nhiên im bật. Tarzan chưa hiểu ra sao thì đã thấy bọn Ả rập và Mãn Châu chạy túa ra khỏi ngôi nhà như đàn ong vỡ tổ. Rõ ràng là bọn giặc chạy ra ngoài vì hoảng sợ nhiều hơn là giận dữ. Tai họa hôm trước làm chúng chưa hết kinh hoàng. Lúc này, tiếng súng nã vào cửa sổ giữa đêm khuya lại làm thức dậy trong lòng chúng mối dự cảm về một bất hạnh khó lòng tránh nổi. Tới khi thấy tên lính gác mất tích, chúng càng hoảng hốt, chìa súng ra ngoài cổng làng, chúng bắn như đổ đạn.

Lợi dụng tiếng súng âm ỉ của kẻ thù, Tarzan xiết cò hai lần. Bọn giặc không nghe thấy tiếng súng của Tarzan. Chúng chỉ thấy đột nhiên có tên lăn đùng ra đất. Bọn Ả rập và bọn Mãn Châu bắt đầu nghi ngờ lẫn nhau. Chỉ lát sau bọn Ả rập nổi khùng nổ súng vào lưng những tên Mãn Châu hoảng loạn đào ngũ, bỏ trốn ra rừng.

Chờ một lúc cho tiếng súng thưa dần, Tarzan thét lên một tiếng. Bọn cướp quay lại phía có tiếng thét. Bỗng chúng trông thấy từ trên ngọn cây gần đó rơi xuống một xác người. Xác tên lính gác rơi xuống đất làm bọn chúng sợ thét lên, bỏ chạy tứ tung. Bóng tên lính gác giang tay giang chân bay xuống đất chẳng khác gì bóng một con đại bàng hạ cánh. Bọn Mãn Châu hoảng hồn chạy tháo thân ra khu rừng đốn rồi lẫn vào rừng rậm. Chúng thấy khu làng mà chúng đang chiếm đã trở nên nguy hiểm. Không một tên cướp nào đủ gan tiến lại gần vật rơi. Tarzan biết rằng khi bọn cướp biết rõ cái vật rơi là gì, thế nào chúng cũng nổi khùng, mở những đợt tiến công truy quét. Chàng quyết định rút lui và tiến về hướng nam, hướng có khu căn cứ địa.

Một lúc sau, một tên Ả rập rón rén quay trở lại. Hấn phát hiện ra rằng cái vật rơi từ trên cây xuống đất vẫn nằm nguyên giữa lối mòn. Khi lật mặt cái xác ra, hấn nhận ra đó chính là tên lính gác mất tích. Đúng như Tarzan dự đoán, ngay sau đó bọn cướp đã tụ tập quanh cái xác rồi chìa súng lên lùm cây, nơi Tarzan đã ngồi, bắn như vãi đạn.

Khi thấy tên lính gác chết chỉ vì cổ họng tím lịm máu tay, bọn cướp rất hoảng. Hóa ra hàng rào của làng chẳng có gì là an toàn, kẻ thù có thể vào làng tấn công bằng hai bàn tay trắng. Riêng bọn Mãn Châu cuồng tín thì tin rằng nỗi bất hạnh này chỉ là sự nhắc nhở, cảnh báo bước đầu của thần linh. Bọn Ả rập giải thích, thuyết phục mãi nhưng bọn Mãn Châu vẫn không tin.

Một số tên Mãn Châu bỏ chạy vào rừng vẫn không thấy quay trở lại. Số còn lại không chạy trốn chỉ vì bọn chủ hôm trước đã hứa với chúng là sẽ chuẩn bị rút khỏi làng, quay về tổ quốc. Chúng có bị chỉ huy đối xử tàn nhẫn thì vẫn còn hơn là chết trong tay kẻ thù.

Sáng sớm hôm sau, khi Tarzan cùng các chiến binh da đen quay về khu rừng đón chuẩn bị tấn công thì bọn cướp đang sửa soạn rút khỏi làng. Bọn lính Mãn Châu phải khênh vác ngà voi. Tarzan trông thấy bật cười. Chàng biết rằng buộc ngà voi kiểu ấy chúng không thể đi xa được. Nhưng ngay lúc đó, chàng cảm thấy trước mặt có điều gì không lành sắp xảy ra. Hóa ra có mấy tên đầy tớ của bọn Ả rập đang thấp đuốc. Thấp đuốc giữa ban ngày? Chúng định đốt làng chẳng?

Nấp vào một tán cây cao, cách xa hàng rào, Tarzan khum tay lên miệng, kêu to bằng tiếng Ả rập:

- Không được đốt nhà! Nếu đốt, chúng tao giết hết.

Tarzan kêu gọi vài lần. Bọn Ả rập giương súng về phía có tiếng kêu, do dự. Mấy tên đầy tớ nói gì đó với nhau rồi vút mấy nắm củi thông vào đồng lửa. Nhưng một tên Ả rập chạy lại, nhặt một bó đuốc rồi xăm xăm tiến tới một ngôi nhà gần đó. Rõ ràng là hắn định đốt.

Tarzan giương súng qua khe lá, chàng ngắm thật chính xác rồi xiết cò. Kẻ đốt nhà ngã vật ra đất chết. Trông thấy thế, bọn Mãn Châu đang còn cầm đuốc vội vút đi chạy nhào vào rừng. Bọn Ả rập điên lên, giương súng bắn để chặn lại. Dường như sự bừng binh của bọn Mãn Châu đã làm cho bọn Ả rập phát khùng. Chúng ngửa mặt về phía rừng rậm thề rằng chúng sẽ trở về làng hoàng vàng sẽ san phẳng cả làng trước khi lên đường.

Làn khói phát ra từ nòng súng của Tarzan vẫn chưa tan hết. Bọn Ả rập giương súng đổ đạn về phía lùm cây vương khói súng rồi chạy ra truy tìm kẻ khiêu khích. Tất nhiên, Tarzan không dại. Sau khi nổ súng tiêu diệt kẻ đốt nhà, chàng đã nhảy xuống rồi lại chạy sang một góc cây khác cách xa đó, leo lên ngọn cây quan sát tiếp.

- Vút ngà voi xuống! Người chết rồi thì không còn dùng được ngà voi - Tarzan lại đưa tay lên làm loa kêu gọi.

Chàng vừa dứt lời, mấy tên Mãn Châu hất vôi bó ngà voi trên lưng xuống đất. Thật là quá đáng! Bọn Ả rập tham lam và hà tiện không thể chịu đựng được điều đó. Chúng chửi rủa thậm tệ rồi vung báng súng thúc vào ngực mấy tên Mãn Châu hèn nhát. Chúng dọa sẽ giết ngay kẻ nào dám vút ngà voi khỏi lưng. Chúng từ bỏ ý định hủy diệt khu làng nhưng chúng không thể trở về mà không có ngà voi. Không có ngà voi đem về thì thà chết còn hơn!

Một lát sau đội quân ăn cướp lục tục rời khỏi khu làng. Bọn đầy tớ Mãn Châu vẫn phải còng lưng dưới những bó ngà voi. Nhìn đoàn người chở hàng, bọn chủ Ả rập đã nghĩ tới những đồng tiền vàng nhận được từ các lâu đài của hoàng gia. Đội quân ăn cướp đi về phương bắc, quay về đất nước của chúng. Dù sao thì chúng cũng đã được đền đáp công sức sau bao ngày mệt mỏi và

căng thẳng. Kẻ chết thì không thể sống lại đòi phần. Kẻ sống phải được chia tiền. Điều đó thánh Ala cũng không phản đối.

Bọn cướp ngà voi đi dọc bờ sông Cônggô. Xung quanh chúng vẫn vang lên tiếng suối róc rách của đại ngàn. Thú vẫn kêu, chim vẫn hót. Nhưng chúng có biết đâu rằng trên cái đất nước xa lạ và hoang dã này có một người da trắng xuất quỷ nhập thần, đã bất bình thì không bao giờ từ bỏ ý định trừng phạt.

o O o

Dưới sự chỉ huy của Tarzan, các chiến binh da đen đã chiếm lĩnh những đoạn rừng rậm. Bọn Ả rập đi được vài dặm đường thì cái điều mà chúng lo sợ đã diễn ra. Từ các bụi cây, thỉnh thoảng lại có vài mũi lao phóng ra. Gần như chẳng có mũi lao hoặc phát tên nào trượt mục tiêu. Bọn Ả rập không lần nào nổ súng kịp thời. Bởi vì những mũi lao bay ra từ một khoảng cách khá xa, nên khi chúng phát hiện ra có bóng người thấp thoáng thì đạn của chúng chỉ làm rách lá rừng. Bọn cướp rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan. Những tên lính chỏ ngà voi thỉnh thoảng lại ngã vật ra đất. Mũi lao cắm vào ngực chúng chắc như đóng cọc. Bọn chủ Ả rập rất vất vả. Bởi vì đã có tên Mãn Châu đang bước thì hất bó ngà voi trên vai xuống rồi cầm cổ chạy tuốt vào bụi rậm như một con thỏ bị đuổi. Những bó hàng của bọn Mãn Châu bị chết và chạy trốn lại chất thêm lên vai những tên còn sống, làm chúng phải lê từng bước.

Thế là một ngày đã trôi qua. Một ngày đối với bọn Ả rập là một con ác mộng, đối với các chiến binh của thủ lĩnh Oadiri có nghĩa là ngày chiến thắng đã nhích lên một bước.

Khoảng nửa đêm, bọn Ả rập lập một trại nghỉ bên cạnh bờ sông. Đến gần sáng thì chúng nghe tiếng súng nổ xé tai. Máy tên lính gác đã lăn ra chết. Bọn Ả rập biết rằng, với lối tấn công này, bộ lạc da đen sẽ tiêu diệt chúng tới người cuối cùng mới chịu dừng tay. Trong khi đó, chúng khó lòng bắt được một người da đen. Không những thế, cứ một buổi sớm, trước khi lên đường, bọn chủ Ả rập lại phải chia số ngà voi của những tên bị chết, đặt tiếp lên lưng những kẻ còn sống. Bọn khuân vác cứ mỗi ngày một đi chậm lại như đàn ngựa bong móng. Ban ngày chúng chết vì cung, tên, giáo mác phóng từ xa. Ban đêm bọn lính gác bị bắt cóc hết đũa này tới đũa khác.

Đến ngày thứ tư, bọn chủ Ả rập đã phải xử tử hình hai tên lính khuân vác vì tội trái lệnh, không chịu mang thêm số ngà voi của mấy tên lính bị chết. Vừa lúc đó, từ trong rừng sâu lại vang lên tiếng gọi của đối phương:

- Hỡi những người Mãn Châu! Ngày hôm nay các người sẽ chết hết nếu vẫn bám theo bọn Ả rập. Bọn chủ Ả rập rất độc địa, tham lam. Các người đang có súng trong tay, tại sao lại không dùng? Tiêu diệt chúng đi! Chúng tôi sẽ giúp các người trở về với vợ con. Vứt ngà voi xuống mà thanh toán bọn Ả rập. Nếu không, các người sẽ chết!

Tiếng kêu vừa dứt, cả đoàn cướp đứng sững lại như hóa đá. Bọn chủ Ả rập nhìn bọn Mãn Châu. Bọn Mãn Châu nhìn nhau. Chúng có vẻ chờ đợi xem ai sẽ là người đầu tiên dũng cảm ra tay. Bọn Ả rập còn khoảng ba mươi đũa. Bọn Mãn Châu có khoảng hơn một trăm người. Tất cả đều có vũ khí. Cả bọn khuân vác vẫn có súng trên lưng.

Bọn Ả rập xúm lại quanh tên tộc trưởng vốn là kẻ chỉ huy trực tiếp đám lính Mãn Châu khuân vác. Tên tộc trưởng lăm bắm gì đó. Trong khi nói, hấn vẫn không rời mắt khỏi đám lính khuân vác bên cạnh. Ngón tay hấn cũng không rời cò súng. Đột nhiên sau lưng hấn, một tên Mãn

Châu hát bó ngà voi xuống đất giương súng bắn vào đám chủ Ả rập.

Trong chớp mắt cuộc nội chiến bùng nổ. Bằng đạn dược, báng súng, dao găm bọn cướp nhảy xổ vào nhau như bầy thú. Bọn Ả rập cụm dần thành một đám. Chúng lùi dần, lùi dần. Sức chống cự của chúng mỗi lúc một yếu ớt. Một lát sau bọn lính Mãn Châu lại có thêm đồng minh. Từ các ngọn cây rậm rạp xung quanh, những trận mưa tên đã đổ lên đầu quân Ả rập. Những chiến binh da đen đã nhanh chóng kết thúc trận nội chiến. Bọn Ả rập bị tiêu diệt không còn một mống.

Trận chiến kết thúc. Từ trong rừng rậm lại vang lên tiếng nói của Tarzan:

- Các người phải mang ngà voi trả về làng cũ. Chúng tôi sẽ không quấy phá các người.

Bọn lính Mãn Châu tỏ ra băn khoăn. Rõ ràng là chúng không muốn quay trở lại. Chúng đã vất vả mấy ngày đường mới tới được nơi này. Chúng bàn bạc với nhau một lát rồi một tên bước lại gần lùm cây Tarzan nấp.

- Ai đảm bảo tính mạng cho chúng tôi? - Tên lính Mãn Châu hướng vào lùm cây hỏi to.

- Các người nghe rồi đấy, - Tarzan trả lời - Chúng tôi đã hứa với các người rồi. Nếu các người không đem trả lại của cải cho chúng tôi, các người sẽ bị tiêu diệt hết.

- Ông là ai? - Tên lính hỏi tiếp - Ông là người Ả rập phải không? Tại sao ông nói tiếng Ả rập? Ông định đánh lừa chúng tôi phải không? Cho chúng tôi nhìn mặt, chúng tôi sẽ trả lời.

Tarzan cầm ngọn mác bước ra ngoài vài bước.

Bọn Mãn Châu há mồm kinh ngạc. Trước mắt chúng là một người da trắng châu Âu cao to lưng lừng. Lần đầu tiên trong đời, chúng trông thấy một người da trắng. Thân hình cao lớn và những bắp cơ cuộn cuộn của người rừng khiến bọn Mãn Châu mất hết tự tin.

- Các người có thể tin tôi – Tarzan nói – Nếu các người làm theo yêu cầu của tôi, khuôn trả ngà voi về làng, các người sẽ được đối xử tử tế. Còn nếu các người vứt lại, tiếp tục đi, chúng tôi sẽ vẫn “hộ tống” các người như mấy ngày qua. Các người đã làm máu của bộ lạc này chảy nhiều rồi.

Nhớ lại ba ngày hành quân căng thẳng, đẫm máu vừa qua, bọn Mãn Châu buộc phải đồng ý. Chúng bảo nhau cất ngà voi lên lưng rồi lặng lẽ quay trở lại khu làng. Suốt dọc đường chúng vẫn biết là chúng đang đi dưới sự giám sát của những đôi mắt ẩn hiện trong kẽ lá.

Tới chiều ngày thứ ba, chúng đã bước vào cổng làng. Những người sống sót của bộ lạc đổ ra cổng. Phải rất vất vả Tarzan mới ngăn chặn được dân làng. Vừa trông thấy bọn lính Mãn Châu họ đã muốn xông vào cắn xé. Tarzan phải giải thích cho họ hiểu rằng những người Mãn Châu là những người nô lệ của bọn Ả rập. Họ cũng trọng danh dự, thực hiện theo lời chàng đã hứa. Vì vậy không thể phản bội lời hứa. Máu đổ chỉ làm bẩn đất rừng.

Đêm ấy bọn Mãn Châu gửi lại súng ống trong làng rồi kéo nhau ra bia làng tìm chỗ ngủ.

Cũng ngay trong đêm ấy, dân làng mở hội mừng chiến thắng và chọn thủ lĩnh mới. Sau cái chết của Oadiri, người chỉ huy bộ lạc chính là Tarzan. Điều đó ai cũng biết. Không kịp chọn thủ lĩnh thay thế, nhưng dân làng đã nghe theo mệnh lệnh của Tarzan. Chính chàng đã dẫn dắt họ thoát

khỏi cuộc chiến bại để rồi từng ngày tiến tới chiến thắng cuối cùng. Suốt trong những ngày qua, mọi người đã phó thác số phận của bộ lạc cho Tarzan mà không băn khoăn gì tới việc lựa chọn thủ lĩnh.

Các chiến binh ngồi thành vòng tròn quanh đồng lửa. Họ bàn tán về chiến công của từng người trong mỗi trận đánh rồi quay sang bàn bạc về việc chọn người thay thế Oadiri.

- Bởi vì Oadiri đã chết mà không để lại một đứa con trai nào, - Busuli lên tiếng – cho nên người xứng đáng kế vị chính là người đàn ông cừ khôi mà chúng ta đã biết. Ông ấy khác màu da, nhưng chính ông ấy đã đưa dân làng thoát khỏi họa ngoại xâm và chiến thắng chỉ bằng cung tên, giáo mác này thôi.

Nói xong, Busuli giương cao ngọn mác và bắt đầu vừa nhảy vừa cất tiếng hát, xung quanh Tarzan.

Hây, hây, hây!
 Một bầy Ả rập
 Ngã dưới chân chàng
 Thủ lĩnh của làng
 Không còn ai khác
 Hây! Hây! Hây!

Các chiến binh xung quanh đồng lửa vui vẻ kéo tay nhau đứng dậy. Họ kết thành vòng tròn vây quanh Tarzan và hát theo Busuli. Vũ khúc ngẫu hứng của họ biểu lộ thái độ đồng tình với sự lựa chọn của Busuli. Một lát sau những người đàn bà xung quanh cũng nhảy vào vòng tròn vừa vỗ tay vừa nhảy theo những người đàn ông. Nhịp điệu của vũ khúc mỗi lúc một rộn rang, dồn dập. Tarzan vẫn ngồi giữa vòng tròn nhảy múa.

Những tiếng hét man dại vang lên mỗi lúc một to. Đám phụ nữ hát hết bài này sang bài khác. Đám đàn ông vừa nhảy vừa múa giáo trên đầu. Thỉnh thoảng họ lại nghiêng người đâm mũi giáo xuống đất. Thoạt đầu, Tarzan còn ngồi im, mỉm cười quan sát. Một lát sau, dường như đã bị thôi mien, Tarzan bật dậy, hòa mình vào vòng người nhảy múa. Giữa những tấm lưng trần màu gỗ mun lấp lánh trong ánh lửa, cơ thể Tarzan nổi bật hẳn lên. Chàng say sưa la hét, tay vung ngọn mác, tay vung cánh cung. Những dấu vết cuối cùng của nền văn minh đã bị giữ sạch. Tarzan đã trở lại với con người tự nhiên của rừng già nguyên thủy. Cuộc sống tự do đã trở lại với chàng. Niềm vui của chàng hòa cùng niềm vui chung của những người da đen bất khuất. Chàng bằng lòng nhận ngôi thủ lĩnh. Theo tục lệ của làng, chàng được gọi là Oadiri, tức là kế thừa cái tên gọi vinh quang của người thủ lĩnh trước chàng.

Nếu như Onga đờ Công đờ trông thấy Tarzan lúc này, liệu cô có nhận ra cái chàng trai tuấn tú, lịch sự đã có lần làm cô say đắm hay không? Còn Gian Potorova nữa! Liệu cô có yêu nổi vị thủ lĩnh của làng người da đen mộng muội đang trần như nhộng, nhảy múa giữa những người cũng trần như nhộng này không? Trung úy Ácnốt đâu rồi? Liệu trung úy có nhận ra người mà mình cùng sánh vai vào các nhà hát và các câu lạc bộ sang trọng ở Pari hay không? Và còn Hội đồng quý tộc của Anh quốc nữa. Có vị huân tước nào đủ can đảm chỉ tay vào người đàn ông cắm lông chim trên đầu, bụng chỉ che một mảnh da báo mà quả quyết rằng: “Đây là huân tước Grâyxtâu của nước Anh”?

Tarzan vẫn la hét trong vòng người nhảy múa tung bùng đến điên dại. Chàng có biết đâu rằng, trên một con thuyền buồm lênh đênh giữa Đại Tây Dương, người con gái mà chàng yêu dấu đêm đêm vẫn thầm gọi tên chàng.

Chương 6: Bắt Thăm Cho Thần Chết

Buổi sáng, người đầu tiên thức dậy trong khoang thuyền cứu hộ là tiểu thư Gian Potorôva. Những người khác trong thuyền vẫn còn ngủ mê mết. Họ nằm ngổn ngang, người thì trên ghế, người thì ở đáy thuyền. Khi nhớ ra rằng, thuyền của mình là con thuyền hoàn toàn đơn độc trên mặt biển, không thấy những chiếc thuyền con còn lại ở nơi nào, Potorôva vô cùng hoảng hốt. Cô cảm thấy tuyệt vọng. Tuy vậy, cô lại tin rằng những chiếc thuyền khác đã bị mất tích, không còn hy vọng được cứu vớt nữa.

Một lát sau, Clayton cũng thức dậy. Anh giật mình, chớp chớp mắt, cố hình dung lại những sự kiện xảy ra trong đêm qua. Cuối cùng, đôi mắt anh như vấp phải thân hình cô gái trong thuyền.

- Gian! - Clayton kêu lên sung sướng - Ôn Chúa chúng mình vẫn ở bên nhau!

- Anh hãy nhìn xem! - Cô gái giơ tay chỉ khắp bốn bề trời nước - Chúng ta hoàn toàn đơn độc!

Clayton nhồm dậy, nhìn bốn phía.

- Họ ở đâu nhỉ? - Clayton thốt lên sững sờ - Nhưng mà dù sao đi nữa họ cũng không bị chìm. Bởi vì biển rất yên. Tất cả các thuyền con đã được thả xuống nước kịp thời, trước khi "Tiểu thư Alice" chìm hẳn. Chúng ta đã chứng kiến điều đó rồi mà.

Clayton nói rồi đi đánh thức mọi người. Anh nhắc cho họ nhớ ra tình thế của con thuyền.

- Những chiếc khác cũng đang bập bênh trôi nổi quanh đâu đó thôi mà - Một thủy thủ vừa dụi mắt vừa nói bằng giọng ngái ngủ - Tất cả đều có đồ dự trữ. Như vậy thuyền họ không bị phụ thuộc vào thuyền kia. Nếu có bão thì đàng nào cũng chẳng giúp được nhau. Cứ lạc nhau, lang thang mỗi thuyền mỗi nơi thế này còn hay hơn. Nếu người ta trông thấy một thuyền, đến cứu, thì sẽ tìm tiếp những thuyền còn lại. Nếu chúng ta cụm lại, bơi với nhau cùng cả bốn thuyền thì... chết là chết ráo. Bốn thuyền lạc nhau có nghĩa là hy vọng được nhân lên gấp bốn.

Mọi người đều thừa nhận rằng người thủy thủ đó có lý. Lời anh ta cũng làm mọi người yên lòng và hy vọng. Nhưng chưa kịp vui vẻ trở lại thì tất cả tái mặt, hoảng hốt. Trong khi sửa soạn bơi vào đất liền, mọi người mới phát hiện ra là thuyền của họ không có chiếc chèo nào. Hai thủy thủ giữ chèo, mệt quá đã ngủ quên. Cả hai mái chèo bị tuột xuống biển lúc nào không biết. Máy người chửi nhau té tát. Clayton cố gắng can ngăn. Rồi một lát sau đến lượt Toran nổi giận. Toran cứ ngồi chửi đổng và không tiếc lời nguyền rủa sự ngu ngốc của người Anh. Tất nhiên, ai cũng hiểu rằng Toran muốn chửi hai thủy thủ Anh đã để rơi chèo.

- Thôi đi, các ngài! - Tômkinh, một thủy thủ từ nãy đến giờ im lặng đã lên tiếng - Các ngài có cãi nhau thì cũng chẳng ích gì. Đúng như Spider nói đấy, người nói phải có người nghe. Tại sao cứ âm âm cũng một lúc như vậy? Thôi, tốt nhất là đi ăn sáng đi.

- Thật là một giải pháp không đến nỗi tồi - Toran đang cau có tự nhiên nhe răng ra cười, bình luận rồi quay sang một thủy thủ thứ ba, tên là Uynson - Đưa cho tôi một thùng, phía sau lưng ấy, ông bạn!

- Đứng dậy, lại mà lấy! Uynson lắc đầu từ chối - Tôi không quen nghe lệnh người nước ngoài. Mà ở đây thì ông không phải là thuyền trưởng.

Clayton vội bước lại lấy thùng để ngăn chặn cuộc cãi cọ. Hơn nữa, khi này đã có thủy thủ tố cáo rằng: lấy cứ đi kiểm tra các thùng thực phẩm, hai người nào đó đã âm mưu kiếm chác phần riêng cho dạ dày mình.

- Thuyền này phải có một người chỉ huy - Gian Potorôva lên tiếng đề nghị. Cô đã phát ón vì những chuyện cãi cọ ngốc nghếch - Chẳng có gì thú vị khi ngồi trên chiếc thuyền con con thế này giữa Đại Tây Dương. Vậy mà các ông còn hành hạ thần kinh nhau, chửi bới xúc phạm nhau không ngớt miệng, các ông phải bầu một người nào đó làm chỉ huy, người đó sẽ quyết định mọi chuyện. Rõ ràng là ở đây kỷ luật phải nghiêm hơn ở trên những con thuyền lớn.

Thốt lên những lời cay đắng như vậy, Gian Potorôva tin rằng mình sẽ không còn bị điếc tai vì những lời cộc cằn thô tục của đám đàn ông nữa. Hình như trong tình thế đây những xích mích, thù hằn thế này vị hôn phu của cô không đủ khả năng hòa giải.

Quả là những lời của Potorôva ít nhất cũng làm cánh đàn ông trên thuyền thấy nguơng và bình tĩnh trở lại. Mọi người đi đến quyết định: Phải chia hai thùng nước ngọt và bốn hộp đồ ăn ra làm hai phần. Một phần cho các thủy thủ, một phần giành cho những người đồng hành. Ngay lập tức các thùng dự trữ được xếp ra trước mặt hai thủy thủ khỏe tay tinh nguyện phá nắp các thùng sắt tây. Trước tiên, họ mở thùng đồ ăn. Nhưng mũi dao nhọn vừa bén vào nắp sắt một đoạn, người thủy thủ mở thùng lại văng tục. Khuôn mặt anh ta co dúm lại, vừa như giận dữ vừa như đau đớn.

- Có gì khó chịu thế? - Clayton tò mò bước lại gần hỏi.

- Khó chịu là thế nào? - Spiđơ rít lên - Khó chịu? Nó còn tồi tàn hơn sự khó chịu trăm lần. Nó là tai họa. Thùng này toàn là dầu nhờn.

Clayton và Toran vội vã mở các thùng bên cạnh. Các thủy thủ đã nói đúng. Vỏ thùng giống nhau thì bên trong cũng giống nhau. Không có thực phẩm mà toàn là dầu chạy máy. Mọi người hoảng hốt mở nốt các thùng còn lại. Họ hy vọng có thùng nào đó được đóng lặc nhân. Nhưng kết quả không có gì khác. Tiếng chửi rửa lại vang lên. Vậy là trên chiếc thuyền con này lại không hề có một mẫu thức ăn.

- Lại còn nước ngọt nữa! - Tômkinh kêu lên - Không có ăn thì còn sống được ít ngày, chứ không có nước uống thì... Chúng ta có thể lột giầy da ra mà nhai nếu như đói quá. Nhưng khát thì moi đâu ra nước ngọt?

Trong khi Tômkinh nói, Uynson đã chọc một lỗ thủng trên nắp thùng nước. Spiđơ đặt chiếc cốc xuống chờ, từ lỗ thủng từ từ tuôn ra một dòng chảy màu đen yếu ớt. Những hạt gì đó li ti, vùn vùn?

Uynson tức tối buông thùng. Anh ta không đủ sức chửi rửa nữa mà chỉ biết giương mắt nhìn vào đám bột khô khỏng trong lòng cốc.

- Thùng thuốc súng! - Spiđơ kêu lên ghen ngào.

- Lạy Chúa! Thuốc nổ thật! - Toran cũng kêu to - Đồ trời đánh. Đây là đồ ăn kiêng dành cho lũ

đắm tàu à?

Khi biết chắc chắn trong thuyền không có đồ ăn, nước uống, cảm giác đói khát của mọi người càng tăng nhanh. Họ vừa thoát chết sau vụ đắm thuyền được vài giờ thì lại đứng trước một tai họa tiếp theo. Con thuyền vẫn lênh đênh. Thời gian nặng nề trôi qua. Tình thế mỗi lúc một tồi tệ.

Suốt ngày, suốt đêm mọi người thỉnh thoảng lại giương mắt, dăm dăm nhìn về bốn phía. Ánh mắt khát khao của họ không thể thay đổi được tình huống của con thuyền. Nhìn mỗi mắt, họ mệt quá lại ngã vào lòng thuyền, cố nhắm mắt ngủ. Với giấc ngủ ít nhất họ cũng trốn thoát được cảm giác cay đắng, tuyệt vọng của mình. Nhưng không ai ngủ được giấc dài. Không ai trốn được tai họa đang bám sau lưng. Không chịu nổi cơn đói, các thủy thủ tháo giày, thắt lưng da và lột cả quai mũ ra ăn. Clayton và cả Toran đều khuyên họ đừng ăn, nhưng mọi lời khuyên của hai người đều vô nghĩa. Ai cũng hiểu từ lâu rằng càng tống các thứ đồ da vào dạ dày thì càng đói và càng khát nước. Nhưng lúc này, bản năng sinh vật đã mạnh hơn tất cả.

Trong lòng thuyền, nhưng con người bất lực, yếu ớt đó chỉ biết nằm thờ, để yên cho mặt trời cháy bỏng của vùng nhiệt đới thiêu đốt. Môi họ nứt nẻ, lưỡi sưng lên đầy mồm. Họ mong chờ cái chết sớm đến để giải thoát cho họ.

Mấy ngày sau sự thiếu thốn, đói khát đã làm nhiều người hóa ra đàn độn. Mấy thủy thủ nuốt đồ da đã bị những cơn đau hành hạ thật kinh khủng. Bởi vì dạ dày yếu ớt của họ không đủ sức tiêu hóa nổi mớ da khô. Một tuần sau tính từ ngày thuyền buồm "Tiểu thư Alice" bị đắm. Tômkính chết trong một cơn co giật nhìn đến lạnh gáy.

Tômkính chết rồi nhưng khuôn mặt thê lương của anh ta vẫn như đang nhìn mọi người. Răng anh ta vẫn nhe ra như cười cợt gì đó. Potorova không thể chịu đựng nổi khuôn mặt của người chết. Cô không dám đưa mắt lại gần.

- Chẳng lẽ các ông không thả anh ta xuống nước được sao? Ông Uyliam? - Potorova thều thào hỏi.

Clayton nhồm dậy, chệnh choạng bước đến bên xác chết. Hai thủy thủ còn lại đang nằm cũng ngẩng đầu dậy nhìn theo. Cái nhìn của họ lạnh lẽo như thủy tinh, phát ra từ hai hốc mắt sâu hoắm.

Clayton cố gắng lật cái xác cứng đờ ra cạnh mép thuyền.

Anh rất vất vả vì sức đã cạn kiệt.

- Giúp tôi một tay được không? - Anh nói với Uynxơ đang nằm bên cạnh.

- Ông muốn vớt nó xuống biển? - Người thủy thủ cúi kính hỏi lại.

- Chúng ta phải tiến hành việc này. Tôi sợ rằng đến khi tất cả đều kiệt sức thì không bê nổi nữa
- Clayton trả lời - Tôi nghĩ rằng ngày mai không khéo chúng ta không nhúc nhích được nữa, nếu như cứ nằm phơi dưới mặt trời cả ngày thế này.

- Tốt nhất là cứ để nó ở đây! - Uynxơ lẩm bẩm - Có thể ngay hôm nay chúng ta cũng cần đến nó.

Một lát sau, Clayton mới hiểu lời người thủy thủ.

- Lạy Chúa! - Clayton kêu lên ghen ngào - chả lẽ ông tính tới chuyện ăn thịt...

- Tại sao lại không? - Uynxơ cau có - Chúng ta có gì đút vào mồm nữa đâu. Mà đằng nào thì anh ta cũng chết rồi - Uynxơ chỉ tay vào cái xác - phải coi nó như thực phẩm thôi. Chết rồi thì còn cần gì.

- Lại đây, Toran! - Clayton quay sang gã người Nga, cất tiếng gọi - Nếu cứ để cái xác này ở đây thì chúng ta còn phải chứng kiến một chuyện khủng khiếp hơn cái chết.

Uynxơ định nhổm dậy ngăn cản Clayton. Nhưng khi thấy người thủy thủ thứ hai là Spido cũng đứng về phía Clayton, Uynxơ lại nằm xuống, giận dữ nhìn mấy người khốn khổ đang hì hục vùi cái xác xuống biển.

Suốt thời gian còn lại trong ngày, Uynxơ gằn như không rời mắt khỏi Clayton. Nhưng mãi tới tận chiều tối, Clayton mới phát hiện ra cái nhìn hằn học của Uynxơ. Clayton cảnh giác, định không ngủ để đề phòng cuộc tấn công bất ngờ của Uynxơ. Nhưng anh yếu quá nên không đủ sức để thức canh chừng.

Cuối cùng Clayton thiếp đi. Anh không biết mình đã ngủ bao lâu. Anh thức dậy vì một tiếng động lạ tai phát ra ngay bên cạnh chỗ nằm của mình. Bầu trời đêm không mây nên trăng rất sáng. Vì vậy, tới khi hoàn toàn tỉnh táo, anh trông thấy ngay cái vật đã gây ra tiếng động: Uynxơ đang bước lại gần anh. Dưới ánh trăng, cái mồm đang đói khát của Uynxơ há hốc, trắng nhợt những răng là răng.

Tiếng động cũng làm Gian Potorova thức dậy. Cô trông thấy Uynxơ và hét lên báo động cho mọi người biết. Ngay trong mấy giây, Uynxơ đã đề lên người Clayton. Clayton nổi cáu nhưng không đủ sức đẩy gã thủy thủ mất trí ra khỏi ngực.

Nghे tiếng hét của Potorova, Toran và Spido cùng thức giấc. Trông thấy cuộc vật lộn, hai người cố gắng cứu Clayton. Mặc dù yếu đuối, nhưng vì là sức hai người gộp lại, cuối cùng thì Toran và Spido cũng gỡ được Uynxơ ra, đẩy hẳn ngã xuống đáy thuyền. Uynxơ nằm yên trên đáy thuyền một lúc, hai hàm răng Uynxơ tự nhiên rung lên cầm cập rồi bật cười. Một tiếng cười thật ma quái! Bất thình lình hẳn dồn sức vùng dậy, hét lên một tiếng rồi đâm đầu xuống biển. Sự việc diễn ra quá nhanh. Không một ai đủ sức đứng dậy cản lại.

Những người khốn khổ còn lại trên thuyền run hấn lên. Spido vật vã, khóc lóc. Gian Potorova cất tiếng cầu kinh. Clayton lằm bằm chửi rủa. Còn Toran thì ngồi ôm đầu, có vẻ đang cố nghĩ ra một điều gì đó.

Ngày hôm sau Toran nói với hai người đàn ông còn lại kế hoạch của mình.

- Nay hai ông! - Toran mở miệng - Chắc các ông biết cái gì sẽ đến với chúng ta. Nếu như hôm nay hoặc quá lắm là ngày mai không có ai ghé thuyền đến cứu. Chúng ta quá ít hy vọng. Từ lúc xuống biển đến giờ, nhìn đến tận chân trời, cũng chẳng thấy một cánh buồm hay một vệt khói tàu nào cả. Nếu như chúng ta có gì đó để ăn thì còn có hơi sống sót ít ngày. Nhưng chẳng có gì hết cả, mái chèo cũng không, một dùm bột cũng không. Chỉ biết nằm phơi nắng, phơi sương thế này để chờ chết. Vậy thì bây giờ chỉ còn một trong hai khả năng mà chính chúng ta phải quyết định lấy. Hoặc là tất cả đều chết, hoặc là một người phải chết cho những người còn lại sống qua ngày. Các ông hiểu tôi muốn nói gì chứ?

Nghe thấy Toran nói, Gian Potorova ớn lạnh khắp người. Nếu như một thủy thủ nào đó đề xuất như vậy, Potorova cảm thấy không có gì ngạc nhiên. Còn bây giờ cô không thể tin được rằng cái ý nghĩ ấy lại thốt lên từ mồm một người mà lâu nay lúc nào cũng tỏ ra lịch sự và đầy đức hạnh.

- Tốt hơn cả là cùng chết với nhau - Clayton lên tiếng.

- Về điều này thì thiếu số phải phục tùng đa số - Toran đáp - Tôi và Spido là đa số đã lựa chọn khả năng thứ hai. Một trong ba người đàn ông chúng ta phải chết. Chúng ta phải quyết định chọn ai đó trong ba ta. Cô Potorova sẽ không bị chọn. Là đàn bà, nếu chết, để cô ấy chết sau cùng.

- Thế thì chọn thế nào? Ai là người sẽ chết đầu tiên? - Spido cất tiếng hỏi.

- Rút thăm - Toran đáp - Trong túi, tôi đang có mấy đồng phơ răng. Chúng ta có thể chọn một đồng nào đó có niên đại cổ nhất. Ai rút được đồng ấy, người đó sẽ là người đầu tiên phải chết.

- Tôi không thích cái trò quỷ tha ma bắt ấy - Clayton bực bội phản đối - Biết đâu rồi một đợt gió nào đó nổi lên sẽ đẩy chúng ta vào đất liền hoặc có con tàu nào đó trông thấy chúng ta.

- Ông phải phục tùng đa số! Hay ông tình nguyện làm người đầu tiên, không cần phải rút thăm nữa? - Toran tức tối quát lên - Nào, chúng ta biểu quyết lại đi! Tôi đồng ý rút thăm. Còn ông, Spido! Ý ông thế nào?

- Tôi cũng đồng ý - Spido gật đầu.

- Vậy thì đó là ý kiến của đa số rồi nhé - Toran tuyên bố - Chúng ta sẽ không để mất thời gian. Tiến hành thôi! Ai cũng muốn sống cả. Nhưng để cho ba người có miếng ăn thì một người phải chết.

Ba người đàn ông sửa soạn tất cả những gì cần thiết cho vòng quay xổ số của tử thần. Gian Potorova nằm, giương cặp mắt khiếp đảm nhìn ba người đàn ông. Cô rùng mình khi nghĩ tới cảnh tượng mà cô sắp phải chứng kiến tận mắt.

Toran trải áo kabát lên đáy thuyền. lát sau, hắn móc ra khỏi túi ka bát một nắm tiền phơ răng đúc bằng kẽm. Hắn chọn lấy sáu đồng. Cả hắn lẫn Spido đều cúi xuống rất lâu nhìn nắm tiền kẽm. Hình như cả hai đều muốn nhận dạng từng đồng tiền. Cuối cùng, Toran đưa đồng tiền đã chọn cho Clayton xem.

- Ông nhìn rõ rồi chứ? - Toran nói - Đây là đồng tiền cũ nhất, đúc năm 1875. Nó là đồng tiền duy nhất trong số sáu đồng không bị trùng năm đúc.

Clayton và người thủy thủ chăm chú quan sát từng đồng kẽm một. Hình như ngoài con số chỉ niên đại ra, chúng giống hệt nhau, chẳng có dấu vết nào đáng nghi cả. Hai người gật đầu đồng ý chọn đồng phơ răng 1875. Nhưng thật tội nghiệp cho họ! Nếu như hai người biết quá khứ lai lịch của Toran - một tay đại bộm trong các sông bạc, có khả năng nhận ra từng con bài chỉ bằng nắm đầu ngón tay - thì họ không bao giờ tin được cái trò rút thăm quái đản mà Toran đang bày ra. Đồng phơ răng 1875 mỏng hơn các đồng khác chút xíu. Nhưng cả Clayton lẫn Spido có cầm lên tay ngắm nghía cũng không nhận ra điều đó.

- Bây giờ chúng ta rút thăm theo thứ tự nào? - Toran cất tiếng hỏi. Kinh nghiệm bài bạc và cá

cược lâu nay cho hẳn biết rằng, trong các trường hợp thế này, phần lớn mọi người đều thích rút lá thăm sau cùng.

Quả nhiên Spido đăng ký rút thứ ba. Vừa nghe nói thế, Toran tỏ ra là người cao thượng, tuyên bố mình sẽ tình nguyện rút thăm đầu tiên. Tất nhiên Toran đã sục tay vào túi áo sờ lần lượt từng đồng phor răng. Sự việc đó diễn ra rất nhanh. Chỉ trong tích tắc Toran đã lôi một đồng phor ăng ra, búng cho quay tít lên mặt đáy thuyền.

Đồng kềm từ từ kết thúc vòng quay rồi nằm yên phơi rõ mặt số: 1888.

Giôn Clayton là người thứ hai thò tay rút thăm. Gian Potorova nín thở. Mặt cô tái đi, căng thẳng tột độ khi bàn tay của người đàn ông mà cô phải lấy làm chồng thọc sâu vào túi áo ka bát. Cuối cùng thì Clayton cũng rút ra được đồng tiền số phận của mình. Anh không đủ can đảm nhìn vào mặt đồng tiền trong lòng bàn tay mình. Nhưng ngay lúc đó Toran đã cúi xuống quan sát rồi thông báo:

- Clayton hoàn toàn yên ổn. Ông ta rút được đồng tiền năm 1890.

Gian Potorova ngã vật xuống lòng thuyền. Cô cảm thấy chóng mặt và muốn nôn ọe. Cô hiểu rằng, bây giờ, nếu người thủy thủ không rút trúng đồng tiền 1875, cô lại phải chứng kiến cuộc rút thăm vòng hai. Căng thẳng thần kinh, cô cảm thấy tim mình như không chịu đập nữa.

Spido thọc tay vào túi áo ka bát. Trán người thủy thủ già túa ra từng giọt mồ hôi. Mặc dù trời nóng và khát nước bao ngày, Spido vẫn run bắn lên như đang lên cơn sốt rét. Ông lăm lăm tự nguyện rửa. Làm sao ông lại quyết định rút thăm sau cùng một cách đần độn như vậy? Hy vọng sống của người rút thăm đầu tiên là một trên sáu. Còn ông bây giờ chỉ còn là một trên bốn thôi.

Toran tỏ ra rất kiên nhẫn. Hẳn không giục người thủy thủ già câu nào. Hẳn biết đằng nào thì hẳn cũng nằm ngoài vòng quay của tử thần, cho dù đồng tiền chết chóc đó bây giờ có được Spido rút trúng hay không.

Spido đã rút tay ra khỏi túi áo. Vừa nhìn qua mặt đồng tiền, Spido đã ngã vật xuống lòng thuyền bất tỉnh. Hai người đàn ông còn lại cúi xuống nhặt đồng kềm lóng lánh vừa rơi khỏi bàn tay Spido, lăn tới gần chân họ. Đồng tiền vẫn còn nhom nhóp mồ hôi tay. Thật kỳ lạ! Đồng tiền đó vẫn không phải là đồng phát hành năm 1875. Mối đe dọa của cái chết đã làm người thủy thủ già ứa nước mắt, đọc nhầm con số trên mặt đồng kềm.

Chẳng còn gì khác hơn là lại phải rút thăm lần nữa. Gã người Nga thò tay rút tiền, không hề do dự. Hẳn vẫn an toàn. Khi bàn tay Clayton khua dưới túi áo ka bát, Gian Potorova nhắm chặt mắt lại. Spido lúc này đã ngồi dậy, đưa cặp mắt đờ đẫn nhìn theo bàn tay Clayton. Bàn tay này sẽ quyết định số phận của chính ông. Sự may mắn của Clayton có nghĩa là ông phải chết và ngược lại nếu Clayton phải chết thì ông sẽ có hy vọng sống.

- Nhanh lên! - Spido giục Clayton - Xòe tay ra xem nào! Lạy Chúa tôi!

Clayton xòe bàn tay. Spido là người đầu tiên đọc được con số trên mặt đồng tiền. Mọi người đang hồi hộp chờ Spido thông báo con số thì ông đã chồm dậy như một người điên rồi nhào đầu qua mép thuyền. Trong chớp mắt người thủy thủ già đã biến mất giữa lòng biển cuộn sóng. Đồng tiền trong tay Clayton đã cứu mạng anh. Nó không ra đời năm 1875...

Sự căng thẳng thần kinh làm kiệt sức những người còn sống trên thuyền. Họ nằm bất tỉnh nhân sự cho tới tận sáng hôm sau. Suốt mấy ngày tiếp theo, họ không hề hé răng nói một lời về chuyện cũ. Càng im lặng, họ càng cảm thấy yếu ớt và tuyệt vọng tới mức không chịu đựng nổi nữa. Cuối cùng Toran đã bò đến bên Clayton đang nằm.

- Chúng ta phải rút thăm lần nữa. Nếu như để lâu, yếu quá thì cũng không đủ sức nhai đầu - Toran thều thào trong tiếng gió biển

Chương 7: Thành Phố Vàng

Đúng vào cái đêm Tarzan trở thành thủ lĩnh Oadiri thì cách chàng hai trăm dặm, trong chiếc thuyền con bập bênh giữa Đại Tây Dương, cô gái mà chàng yêu mến đang nằm chờ chết. Tarzan nhảy cùng những người đàn ông dã man, gần như trần truồng xung quanh đồng lửa. Ánh lửa bập bùng soi tỏ những bắp cơ cuộn cuộn như sóng của chàng. Chàng có biết đâu rằng, trên mặt biển xa kia, Gian Potorova yêu dấu của chàng đã gãy guộc đến tận xương, đang thoi thóp thở trong con hấp hối.

Sau khi trở thành chúa tể của bộ lạc, Tarzan mất một tuần liền để hộ tống những người Mãn Châu trở lại phương Bắc. Chàng không nuốt lời hứa với những người Mãn Châu bất hạnh. Trước khi chia tay, họ đã cam kết với chàng rằng, họ sẽ không bao giờ tham dự vào những cuộc chiến tranh cướp bóc làm hại bộ lạc chàng nữa. Ấn tượng về cuộc đụng độ đẫm máu vừa qua đã làm họ phát ón lạnh khi nghĩ tới chuyện phải làm hướng đạo, dẫn người vào vùng đất của bộ lạc Oadiri. Chính vì vậy, họ đã hứa với chàng người rừng mà không hề phân vân, do dự.

Ngay sau khi trở về làng, Tarzan bắt tay vào chuẩn bị cho chuyến đi tìm vàng. Chàng vẫn nhớ y nguyên những lời tường thuật của thủ lĩnh Oadiri quá cố. Rất nhiều người tình nguyện tham dự cuộc hành quân tìm vàng, nhưng chàng chỉ chọn lấy năm mươi chiến binh cừ khôi nhất. Bởi vì ở cái mảnh đất xa xôi và bí hiểm đó chắc sẽ có rất nhiều cạm bẫy nguy hiểm đang nằm chờ bàn chân kẻ lạ.

Cái kho vàng huyền thoại của thành phố bí ẩn rất hấp dẫn Tarzan. Người thủ lĩnh trước kia đã kể cho chàng nghe khá tỉ mỉ. Nhưng rõ ràng là cuộc phiêu lưu tới thành phố đỏ nát trong rừng sâu mà vì thủ lĩnh già đã kể chứng tỏ rằng thành phố đó chỉ được phát hiện một cách ngẫu nhiên. Từ lâu, Tarzan đã hiểu rằng, vàng là thứ khẳng định sự giàu có của con người trong xã hội văn minh. Nhưng nếu chỉ thuần túy là chuyện kho vàng, chưa chắc chàng đã lên đường. Điều quan trọng là kho báu ấy lại nằm ở một vùng rừng núi xa xôi, đầy những tai họa bất ngờ. Vì vậy mục đích lấy vàng chỉ như một nguyên cơ trực tiếp. Phía sau nó, chính là khát vọng khám phá một vùng đất, tìm hiểu những điều bí ẩn. Bao ngày rồi, chàng vẫn băn khoăn không hiểu vì sao thứ kim loại quý đó lại nằm giữa rừng Phi Châu hoang dã. Nếu lấy được nó, chàng cũng chẳng biết sẽ dùng nó làm gì. Chàng chỉ cần biết vàng ở đó là thật hay không thật.

Thế rồi vào một buổi sáng tinh sương, hứa hẹn một ngày đẹp tuyệt vời của vùng nhiệt đới, ông chủ mới của bộ lạc Oadiri dẫn đầu đoàn quân năm chục tay cung da đen, lên đường tìm vàng và tìm cả niềm vui lẫn khách. Họ lần theo con đường mà vị thủ lĩnh già đã kể. Suốt mấy ngày liền họ đi dọc bờ sông rồi vượt qua những ngã ba sông vừa sâu vừa rộng. Họ chuyển sang bờ một con sông khác, đi ngược dòng nước xiết. Cuối cùng, sau hai mươi lăm ngày hành quân vất vả họ gặp một đám nhà nằm ở lưng núi đá xanh. Từ đỉnh núi này, họ đã trông thấy cái thành phố mà họ khao khát.

Sáng sớm hôm sau họ phải dò dẫm đặt chân lên những vách đá dựng đứng, trơn tuột. Đây là cản trở cuối cùng nhưng lại là trở ngại lớn nhất. Vượt qua trở ngại này, họ sẽ tiếp cận được thành phố. Vào khoảng gần trưa, Tarzan dẫn đầu đoàn người đã đặt chân lên được bãi đất bằng phẳng, nằm ngay trên đỉnh núi. Ở cả hai phía núi đều nhô lên những quả núi nhỏ, nối nhau

bằng những đoạn đèo. Vượt qua những đoạn đèo đó, họ đã thâm nhập vào được vùng thung lũng cấm. Đằng sau thung lũng có một dòng sông trải rộng, ven bờ cây cối um tùm. Để xác định phương hướng, đoàn người của Tarzan đã phải lang thang mất nhiều ngày. Nhưng chính trong mấy ngày ấy, có người đã trông thấy ở phía chân trời xa có một vệt đỏ. Vệt đất ấy không có gì xa lạ mà chính là cột mốc đánh dấu vùng đất của bộ lạc Oadiri. Nghe người chiến binh tinh mắt kể lại điều đó, ai cũng thấy nhớ nhà.

Trước mắt Tarzan lúc này là một quang cảnh rất gọi cảm: thung lũng vừa hẹp vừa cạn, chỉ có những loài cây mọc thấp lúp xúp. Rải suốt thung lũng là những tảng đá khổng lồ. Đúng là một thung lũng hoang vu chưa một dấu chân người. Ở phía cuối thung lũng, chàng trông thấy những vật gì đó có dáng vẻ như một thành phố lớn đầy tường lũy, cột trụ, tháp vàng, những nóc nhà thờ Hồi giáo và cả những lâu đài. Tất cả những thứ đó cứ lấp lánh, nửa vàng nửa đỏ dưới ánh mặt trời. Thật ra lúc này Tarzan còn cách nơi đó rất xa. Vì vậy chàng chưa phát hiện ra rằng tất cả những thứ đó đã bị đổ nát, hư hỏng. Trong thâm tâm, chàng đang mơ tới một thành phố huy hoàng với những đường phố rộng rãi, những đền đài tôn nghiêm và những công dân khỏe mạnh đầy hạnh phúc.

Đoàn quân của Tarzan nghỉ ngơi trọn một giờ trên đỉnh núi cao. Sau đó Tarzan dẫn đoàn người đi xuống thung lũng, ở đó chẳng có đoạn đường nào bằng phẳng. Nhưng mọi người lại cảm thấy đỡ mệt hơn đoạn đường trước đó. Thời gian trôi qua rất nhanh. Chả mấy chốc họ đã đứng trước cổng thành cổ.

Bức thành ngoài cùng cao chừng mười lăm mét. Ngay cả những chỗ tường đổ vỡ thì tường thành vẫn còn vững chắc. Tarzan có cảm giác là từ những lỗ hổng của bức thành, có người nào đó đang theo dõi chàng. Tuy vậy chàng cũng không dám chắc đó là thật hay chỉ là tưởng tượng.

Đêm ấy, đoàn quân lập trại ở chân thành. Vào khoảng nửa đêm, mọi người choàng thức giấc vì một âm thanh kỳ quặc vang lên từ phía tường cao. Thoạt đầu tiếng động vang lên lạnh lót, buốt tai, nhưng rồi dần dần yếu đi như người thét đã hết hơi. Cuối cùng tiếng thét ấy hoàn toàn kết thúc, nghe như một tiếng khóc than ai oán. Cả doanh trại nháo nhác thức dậy. Khi tiếng kêu dứt hẳn, các chiến binh da đen vẫn đứng im phăng phắc. Họ cảm thấy chân tảng mình như bị tê liệt. Một lúc lâu sau, họ mới bình tĩnh trở lại và cố nhắm mắt ngủ cho qua đêm.

Sáng sớm hôm sau, ấn tượng về tiếng thét rừng rợn trong đêm vẫn còn đọng lại trong ánh mắt hoảng loạn của mỗi người. Chẳng một ai đoán nổi nguyên nhân vì sao có tiếng thét và tiếng khóc than phát ra từ bức tường thành vĩ đại mọc lên trên mặt đất nọ. Tarzan phải động viên cho binh sĩ lấy lại can đảm. Chàng nhắc nhở từng người bình tĩnh rút lui khỏi chân thành rồi quay trở lại vách đá gần thung lũng, nơi đoàn quân vừa đi qua hôm trước.

Nghỉ ngơi hồi sức một ngày, Tarzan đã thuyết phục mọi người để cho chàng một mình đột nhập vào thành phố. Cuối cùng mọi người cũng đồng ý, nhưng với điều kiện là chàng phải để cho một số người đi theo hộ tống, để phòng những điều bất trắc.

Tướng sĩ đi dọc chân thành một lúc và nhanh chóng phát hiện ra một lỗ thủng có thể chui vào được bên trong. Lỗ thủng đó chỉ có rộng khoảng một cánh tay. Nhìn vào trong, mọi người thấy một cầu thang bằng đá trông rất cũ kỹ, hư hỏng vì bao năm sử dụng. Nói ngay vào cầu thang là một hành lang cuốn rất gấp.

Tarzan lách mình chui qua lỗ thủng trước tiên. Chàng thận trọng bước vào cầu thang, vai kề sát

tường. Các chiến binh của chàng cũng nối gót nhau bám theo thủ lĩnh. Đi hết đoạn cầu thang, mọi người gặp một khoảng thành có lối đi rộng rãi. Lối đi lượn vòng một quãng rồi bắt vào một chiếc sân nhỏ có tường bao bọc. Cuối chân tường xuất hiện những ngọn tháp xây cuốn tròn. Rải rác nơi này nơi khác là những phiến đá đã bật ra khỏi cấu trúc lâu đài, nằm chèn vênh như sắp nhảy xuống đầu những kẻ đột nhập. Phần lớn các bức tường đều long lở nhưng dù sao độ hư hại của nội thành vẫn không bằng khu thành ngoài. Mọi người bước qua một hành lang nữa, hẹp hơn. Đến cuối hành lang, họ thấy mình đứng trước một khoảng không gian bao la. Xa xa phía đối diện là một công trình kiến trúc đã hư hại quá nửa, nhưng tất cả đều được dựng bằng thứ đá hoa cương tự nhiên, chưa hề được mài dũa. Dọc theo các tòa nhà đổ nát đó, cây cối mọc um tùm, thậm chí có cả các loài cây dây leo mọc từ trong nhà, xuyên qua các cửa sổ để trống.

Tòa nhà trước mặt các chiến binh có vẻ được bảo quản chu đáo hơn những chiếc nhà xung quanh. Đó là một kiến trúc nguy nga, hoành tráng, với những vòm cuốn cao vợi vợi. Ở cả hai bên hành lang là những cột đá rất cao. Trên đỉnh cột là hai con đại bàng bằng đá trông rất dữ tợn và kỳ quái. Khi Tarzan cùng các chiến binh của mình dừng chân, tất cả đều cảm thấy trong tòa nhà cổ trước mặt có chuyện gì đang xảy ra. Hình như mọi diễn biến bên trong không thể xác định nổi nếu chỉ dùng mắt thường quan sát. Trong bóng tối lờ mờ chỉ có những cái bóng nửa người nửa thú vật vờ di động qua lại. Phải chăng họ đã sa chân vào một thành phố của những bóng ma?

Đột nhiên Tarzan nhớ tới một cuốn sách mà chàng đã đọc trong một thư viện nào đó ở Pari. Đó là cuốn sách viết về những bộ lạc người da trắng bị lãng quên, theo truyền thuyết thì đang còn tồn tại ở một vùng sâu trong lục địa Phi châu. Biết đâu, đây chính là di tích của một nền văn minh mà các bộ lạc đó đã xây dựng được giữa một vùng thiên nhiên tinh khiết. Nhưng cũng khó mà tin rằng những thế hệ con cháu của dân tộc bất hạnh đó lại vẫn còn sống yên ổn trong thành phố mà ông cha đã xây cất.

Trong khi suy nghĩ, phán đoán, Tarzan lại cảm thấy những bóng đen đang xuyên qua ngói đèn tiến lại phía chàng.

- Chúng ta tiến lên đi! - Tarzan ra lệnh cho các chiến sĩ của mình - Thử xem xem có gì nấp sau những đống đá hoa cương này!

Những người đàn ông da đen có vẻ do dự. Nhưng thấy Tarzan bước tới những chiếc cửa tối tăm trước mặt mà không gặp chuyện gì, họ mới bước theo chàng. Tuy vậy mới đi được vài bước qua cửa, mọi người rùng mình, đứng chững lại. Một tiếng thét vang lên, chẳng khác gì tiếng thét đêm trước. Mọi người quay đầu cuống cuồng bỏ chạy ra lỗ thủng ở thành ngoài.

Không thèm quan tâm nhiều tới tiếng thét, Tarzan chờ cho tiếng thét dứt hẳn rồi lại tiếp tục bước sâu vào trong. Chàng biết là có cặp mắt của ai đó đang dõi theo chàng. Trong bóng tối của hành lang bên cạnh có tiếng động lạ tai. Chàng cảm thấy trong miếu thờ kiểu Roman, ẩn kín vào bức tường phía trước có một bàn tay người. Nền của ngói đèn mà chàng đang khám phá đều lát đá, các bức tường đều bằng đá hoa cương, có chạm khắc cả hình người và hình động vật. Nổi bật trên mặt tường là những tấm kim loại màu vàng tươi. Khi Tarzan bước lại gần, chàng xác định ngay được rằng đó là những tấm vàng nguyên chất. Tấm nào cũng có chạm những nét chữ dày đặc.

Nhưng đây chỉ là căn phòng thứ nhất. Sau phòng này còn có cửa nối vào các căn phòng tiếp

theo. Đi được một lúc, Tarzan mới biết là ngôi đền này được xây ngăn thành hai khu. Chàng bước qua một vài căn phòng. Khắp nơi, dù dừng chân ở đâu, chàng cũng thấy những bằng chứng rõ ràng về sự giàu có của chủ nhân ngôi đền. Ở một căn phòng lớn có tới bảy chiếc cột cao được đúc bằng vàng ròng. Ở phòng khác gần đó thì tường cũng được dát bằng vàng lá.

Chợt Tarzan nhận thấy ở cả bốn phía, bên phải, bên trái, trước mặt, sau lưng đều thấp thoáng những cái bóng kỳ quái. Nhưng những cái bóng đó không tiến lại gần chàng cho chàng nhìn rõ. Lúc này một số chiến binh đã quay lại với chàng. Thần kinh của họ căng thẳng, tưởng như sắp đứt. Họ nài nỉ thủ lĩnh của mình hãy quay ra, không nên ở lâu trong ngôi đền tăm tối này. Họ khẳng định rằng cuộc phiêu lưu tìm vàng mà thủ lĩnh đang tiến hành sẽ kết thúc bằng tai họa. Bởi vì đây là nơi trú ngụ của những linh hồn người thời cổ xưa.

- Ở đây chỉ có ma thôi, thủ lĩnh ở! Chúng đang nhìn chúng ta đấy- Busuli thì thào - Chúng chỉ chờ chúng ta chiu vào một góc tối nào đó rồi xô ra xé xác ta thành từng mảnh. Bọn ma quỷ thường làm thế. Ông cụ họ đảng mẹ tôi xưa kia là một phù thủy nổi tiếng. Ông ấy đã kể cho tôi nghe chuyện này rất nhiều rồi.

Tarzan phì cười.

- Vậy thì ra chỗ sáng đi! - Tarzan nói. Tôi sẽ đi tìm các người sau. Có thể là tôi sẽ kiểm tra hết từ nóc ngôi đền cho tới tận tầng hầm. Phải lấy được loại vàng nào nhỏ, dễ mang. Quá lắm thì phải lấy mấy tấm vàng dát tường. Mấy chiếc cột vàng kia quá nặng. Chúng ta không thể khênh về được. Tôi đoán là ở đây còn có một vài phòng chứa vàng rời, dễ mang, dễ lấy. Hãy chạy ra ngoài trời đi. Trong này ngột ngạt, khó thở quá.

Một vài chiến binh vui vẻ tuân lệnh. Riêng Busuli và một vài người nữa thì tỏ ra băn khoăn, không biết có nên bỏ thủ lĩnh Oadiri ở lại một mình hay không. Họ cảm thấy rất khó lựa chọn giữa hai con đường: trung thành với thủ lĩnh của mình hoặc là tự bảo vệ tính mạng của chính mình.

Vừa lúc đó lại xảy ra một chuyện bất ngờ, giúp họ quyết định nhanh chóng: ngôi đền đang âm thầm, đột nhiên vang lên tiếng thét rừng rợn giống như lúc trước. Những người da đen căm cổ chạy thoát ra khỏi cửa. Sau lưng họ, Tarzan vẫn đứng, mỉm cười chờ đợi kẻ thù lộ mặt tấn công. Nhưng tiếng thét đột nhiên tắt hẳn. Ngôi đền âm u chỉ còn vang lên một chút dư âm và tiếng bàn chân trần của ai đó bước rón rén.

Tarzan hướng theo tiếng bước chân, đi xuyên qua hai phòng rồi dừng lại trước hai tấm cánh cửa rất dày. Chàng sờ tay vào mép cửa, tìm cách mở. Nhưng ngay lập tức tiếng thét khủng khiếp khi nãy lại vang lên. Rõ ràng tiếng thét đó chỉ có ý nghĩa đe dọa và cảnh cáo chàng không được phép bước sâu vào vùng đất thánh. Những kẻ gác đền vô hình không biết rằng tiếng thét dọa dẫm xưa nay chỉ kích thích chàng Tarzan loài vượn này tăng thêm quyết tâm hành động mà thôi.

Không thềm để ý tới lời dọa dẫm đã quá quen thuộc, Tarzan ghé vai vào cánh cửa. Không trụ nổi trước sức đẩy vừa mạnh mẽ vừa bền bỉ của chàng trai người rừng, hai tấm cửa rít lên một tiếng rồi bật toang ra. Căn phòng tối đặc như ngôi mộ, không hề có một khe cửa sổ cho ánh sáng lọt vào. Vì hành lang bên ngoài cũng tối nên mặc dù cửa mở toang rồi, Tarzan vẫn chẳng trông thấy gì quá một bước chân.

Chàng bước sâu vào bóng tối hai bước và khua tay sờ soạng phía trước tìm đường. Đột nhiên hai

cánh cửa sau lưng chàng khép chặt. Từ bốn phía, không biết có bao nhiêu bàn tay chộp xuống người chàng. Bằng sức mạnh rừng rú, chàng điên cuồng phản công, tìm mọi cách thoát khỏi vòng vây. Những cú đấm của chàng khá hiệu quả, nhưng chàng thấy số bàn tay trong bóng tối cũng mỗi lúc một nhiều hơn. Cuối cùng, những kẻ tấn công đã quật ngã chàng xuống đất rồi đè lên người chàng. Như bị núi đè, chàng không thể nào vùng vẫy nổi nữa. Sau đó chàng thấy mình bị trói quật hai tay ra sau lưng, hai gót chân gập vào đùi. Chàng không trông thấy mặt mũi kẻ thù thế nào, chỉ nghe thấy tiếng thở. Có điều chắc chắn chúng không phải là ma quỷ hay thú vật mà là người. Bởi vì chúng trói chàng rất khôn ngoan và đúng kiểu trói của người.

Trói xong, chúng lôi chàng ra khỏi mặt đất rồi vừa kéo vừa đẩy chàng ra một chiếc sân ở sâu bên trong. Đã có ánh sáng. Chàng đã trông thấy mặt mũi kẻ thù. Đó là khoảng một trăm gã đàn ông thấp lùn, hình thù quái dị. Nhìn vào người chúng, thật khó mà phân biệt được đâu là lông đâu là tóc. Lông lá trên mặt mọc lam nham trùn cả lên mu mắt. Bộ ngực vạm vỡ của chúng cũng đầy lông. Từ trên đỉnh đầu, tóc đổ xuống tận hông, lấp hết cả trán. Chân của loài người này vừa ngắn, vừa cong, cử động có vẻ nặng nề. Bù lại đôi chân, hai cánh tay lại rất dài và đầy cơ bắp gân guốc. Mỗi gã đều có một mảnh da sư tử quấn quanh hông. Trên cổ chúng là vòng trang sức xâu các loại răng thú rừng. Vũ khí của chúng chủ yếu là dùi cui bện và những chiếc câu liêm. Điều làm Tác dăng kinh ngạc nhất là nước da của chúng lại trắng. Từ màu da tới đường nét trên khuôn mặt, chúng hoàn toàn khác với kiểu người da đen. Tuy nhiên, cái trán vừa ngắn vừa lõm, hai hốc mắt vừa sâu vừa quá gần nhau, cộng thêm hai hàm răng nhọn lỏm chồm - tất cả những thứ đó khiến người ta nhìn thấy chúng là mất hết bình tĩnh.

Suốt trong cuộc xung đột trong phòng tối cho tới khi áp tải Tarzan đi, không tên nào hé mồm kêu một tiếng. Cho tới lúc chúng bắt đầu cất tiếng nói khe khẽ với nhau thì Tarzan cũng cố động tai ra cũng không hiểu một từ trong thứ ngôn ngữ kỳ lạ đó. Cuối cùng, chúng để Tarzan nằm trên sàn đá rồi đi sang khu vực khác của ngôi đền. Nhìn chúng bước, Tarzan bật cười. Hai chân chúng ngắn, bước lùn cùn giống như chúng đang nhại các anh hề lùn trong rạp xiếc.

Dựa vào cảm giác dưới lưng, Tarzan biết rằng mình đang nằm giữa một chiếc sân nhỏ. Qua lỗ thủng trên trần nhà chàng nhìn thấy một mảng da trời xanh ngắt. Chàng ngoảnh mặt sang bên. Kẻ nút trên bức tường lộ cho chàng thấy mấy nhánh lá đu đưa dưới nắng. Chiếc sân nhỏ nằm lọt thỏm dưới những đoạn ban công và hàng hiên xây vòng quanh sát với trần nhà. Chàng chợt nhận ra hàng trăm cặp mắt từ bốn phía đang dõi theo từng cử động nhỏ của chàng. Những ánh mắt đó lóe lên từ những chiếc đầu bồm xồm lông lá, chẳng khác gì những cặp mắt thủy tinh của những con sư tử đá trong các bảo tàng ở Pari.

Tarzan khẽ lắc mình để kiểm tra xem mình có bị buộc chặt hay không. Chàng có cảm giác là các vòng dây không bền và không đủ độ dài để có thể chịu đựng nổi sức mạnh cơ bắp của chàng. Tất nhiên chàng kiên nhẫn nằm yên, không để lộ ra ý định của mình. Chàng chỉ có thể căng mình phá dây trói trong bóng tối hoặc khi không bị kẻ nào theo dõi.

Chàng nằm yên như ngủ suốt mấy tiếng liền, cho tới khi có tia nắng đầu tiên xuyên qua lỗ thủng trần nhà. "Đã là buổi trưa rồi đấy!" - Chàng nghĩ thầm. Vừa lúc đó chàng nghe thấy có tiếng chân bước ở các hành lang trên cao. Một lát sau, từ bốn phía bắt đầu nhấp nhô hàng trăm cái đầu bù xù và những hàm răng nhọn trắng ớn.

Ngay sau đó những hốc mắt thủy tinh của bọn người lùn đều hướng lên cao, nhìn thẳng vào mặt trời. Cả sân đều vang lên tiếng hát. Hình như không phải tiếng ca chào mặt trời trưa. Bởi vì

giọng hát nghe rất thê lương, rầu rĩ.

Bọn đàn ông lùn đứng gần chỗ Tarzan nằm bắt đầu nhảy theo nhịp của bài hát. Chúng vừa nhảy vừa kết thành vòng tròn bao quanh Tarzan. Bước nhảy nặng nề của chúng khiến Tarzan liên tưởng tới đàn gấu. Những con gấu hình nhân ấy say sưa nhảy múa. Chúng có vẻ như quên hẳn người tù binh dưới đất.

Bởi vì tất cả vừa nhảy, vừa ngắm mặt trời.

Điệu nhảy và bài hát đơn điệu của chúng kéo dài một lúc rồi kết thúc khá đột ngột. Ngay sau đó cả đám người dưới sân nhảy bổ vào Tarzan, vừa gào thét vừa quật dùi cui tui bụi vào ngực chàng. Trận mưa dùi cui lại đột nhiên kết thúc. Tarzan hơi ngạc nhiên. Chàng hét mất nhìn. Xung quanh chàng, đám đàn ông từ từ quay mặt về một hướng rồi chậm chạp bước dạt sang bên, mở lối cho ai đó bước vào. Tarzan ngửa mặt nhìn lên. Trước mắt chàng xuất hiện một cơ thể đàn bà mềm mại, cao dong dỏng, tay cầm chiếc dùi cui vàng. Người đàn bà vung dùi cui xua đám đàn ông dạt ra bốn phía

Quyển VI: Tarzan Và Năm Chục Kẻ Lông Xồm - Chương 1: Lễ Tế Thần Mặt Trời

Thoạt đầu, Tarzan nghĩ rằng mình đã được cứu sống. Nhưng khi thấy người đàn bà xua đuổi đám đàn ông hung tợn kia quá dễ dàng, chàng lại sinh nghi. Quả nhiên, người đàn bà quay ra nói gì đó với đám đàn ông rồi tất cả lại chuyển sang một vũ điệu mới. Thấy thế, Tarzan biết rằng, việc người đàn bà vung chiếc dùi cui vàng đuổi đàn ông chỉ là một tiểu mục qui ước trong hình thức nghi lễ mà người đàn bà đóng vai trò đạo diễn.

Tarzan quan sát một cách tò mò. Hóa ra đó là một cô gái khá xinh đẹp. Bỗng cô gái rút từ bên hông ra một con dao, xông thẳng tới Tarzan. Cô cắt đứt phăng vòng dây ở chân chàng. Những người đàn ông kết thúc điệu nhảy, tiến lại gần. Cô gái ra lệnh cho họ lôi Tarzan đứng dậy. Cô dùng sợi dây vừa đứt ở chân Tarzan thắt một vòng quanh cổ chàng rồi dẫn chàng đi xuyên qua sân đền. Đám đàn ông liền xếp thành hàng đôi, bước theo nữ chủ và tù binh, đoàn người rảo bước qua những hành lang vòng vèo, tiến tới một vùng đất rộng cách xa ngôi đền. Cuối cùng, cả đoàn dừng lại ở một căn phòng lớn. Giữa phòng có một điện thờ.

Tarzan đã hiểu ra ý nghĩa của nghi lễ được tiến hành trước đó. Thì ra chàng đã rơi vào tay những người có tín ngưỡng thờ cúng thần Mặt Trời. Việc chàng được cắt dây trói khi này chỉ là một hình thức tượng trưng nhưng bắt buộc phải có trong lễ tế Mặt Trời. Còn cô gái chỉ là một đạo sĩ hoặc phù thủy của bộ lạc này. Khi mặt trời xuyên nắng qua trần nhà, báo hiệu quyền thống trị tuyệt đối của nó trên đỉnh trời, cô gái đang nắm quyền chủ tế đã bước ra khỏi cửa, giả vờ giành giật đồ hiến tế từ bàn tay lông lá của những tín đồ để dâng nó cho Mặt Trời tối thượng.

Tarzan đã phán đoán khá chính xác. Chỉ cần nhìn lên chiếc điện thờ bằng đá trước mặt và bốn phía xung quanh chỗ chàng đứng đã đủ để khẳng định điều đó. Xung quanh chàng đầy những vết máu khô. Ở góc bàn thờ là một đồng hồ đầu lâu cả cũ lẫn mới. Có chiếc đầu chưa rửa hết lớp da mặt.

Nữ chủ tế dẫn nạn nhân tới chỗ bậc thang của điện thờ. Các hành lang và ban công bốn xung quanh lại xuất hiện những người đàn ông lông lá. Một lát sau, không biết từ đâu đổ ra một đám đàn bà. Họ tràn vào đầy phòng, im lặng chờ đợi một cách kiên nhẫn, chẳng khác gì những khán giả chờ xem buổi biểu diễn trong rạp hát. Đám phụ nữ này ăn mặc cũng không khác cánh đàn ông bên cạnh. Họ cũng chỉ có một tấm da thú quấn quanh bụng. Có khác chăng chỉ là ở các thứ đồ trang sức. Mái tóc của họ được xoắn thành từng vòng và được áp sát da đầu bởi những chiếc vòng vàng. Khuôn mặt những người đàn bà có vẻ nhẹ nhõm, khôn ngoan hơn nhiều so với đám đàn ông. Tuy vậy, mỗi người đàn bà đều cầm trong tay hai chiếc cốc bằng vàng. Họ lặng lẽ tiến lại gần điện thờ. Trong khi đó, đám đàn ông xếp thành một hàng dài, hướng mặt nhìn đám phụ nữ.

Tiếng hát bắt đầu vang lên và từ một hành lang tăm tối bước ra một người đàn bà có dáng người cao ráo. "Có lẽ đây là người chủ tế, điều khiển phần quan trọng nhất của buổi lễ" - Tarzan thầm nghĩ. Đó là một cô gái còn rất trẻ, có khuôn mặt khá sáng sủa, thông minh. Mới nhìn qua, cô gái này ăn mặc không có gì khác so với những người đồng giới của mình. Có điều là các thứ đồ

trang sức của cô có vẻ đẹp hơn, quý hơn. Hai cánh tay và các cẳng chân trần của cô phủ đầy những chiếc vòng vàng khá to. Bên hông cô, mảnh da báo được vén lên để lộ một xâu vàng lá, pha lẫn với những hạt kim cương và những viên đá quý đủ màu sắc sỡ. Phía hông bên trái, cô còn đeo thêm một con dao khá dài và nhọn. Một người nào đó đưa cho cô một chiếc gậy vàng có gắn nhiều kim cương ở hai đầu. Có thể là vương trượng, tượng trưng cho quyền hạn tối cao của cô trong bộ lạc này. Cầm quyền trượng trong tay, cô gái tiến ra đứng đối diện với bàn thờ. Tiếng hát tự nhiên im bật. Tất cả mọi người trong phòng quỳ xuống. Cô gái cất tiếng nói rất trang trọng, có vẻ như một lời khẩn. Tuy vậy giọng con gái làm cho lời khẩn rất du dương, quyến rũ. Tarzan không thể hình dung một cô gái như vậy có thể trở thành một kẻ hành hình mình rồi nếm máu tươi của nạn nhân bằng chiếc cốc đặt bên cạnh bàn thờ.

Khẩn vái xong xuôi, cô gái quay ra nhìn Tarzan. Đôi mắt cô có vẻ hơi ngạc nhiên. Cô nhìn chàng trai từ chân tới đầu rồi hé môi nói với chàng một vài câu. Hình như cô chờ chàng trả lời.

- Tôi chẳng hiểu cô nói gì hết - Tarzan trả lời - Hay chúng ta thử nói bằng thứ tiếng khác xem.

Cô gái không hiểu Tarzan lấy một từ, mặc dù chàng lần lượt nói bằng tiếng Pháp, tiếng Anh, tiếng Ả-rập, tiếng của bộ lạc Oadiri và một vài thứ ngôn ngữ của vùng duyên hải Tây Phi.

Cô gái lắc đầu, thậm chí điều gì đó. Giọng cô có vẻ như nuối tiếc. Cô giơ tay ra lệnh tiếp tục nghi lễ. Đàn ông lại cầm dùi cui, câu liêm nhảy múa và chỉ dừng lại khi có lệnh của cô gái. Một lát sau, theo bàn tay vẫy của cô, đám đàn ông xông tới khênh Tarzan đặt lên bệ dưới của bàn thờ. Xong việc, họ cùng đám đàn bà lùi lại xếp thành hàng đôi, trong tay vẫn không quên chiếc cốc của mình. Ngay lúc đó lại xảy ra một vụ cãi lộn rất gay gắt. Có hai người đàn ông đều nhận là mình xếp ở vị trí đầu hàng, gần bàn thờ nhất. Một gã béo tròn, mặt sần sùi cố lấy sức đẩy gã gầy gò bật ra khỏi hàng để chiếm chỗ. Cô gái bước tới, nghe hai gã phân trần rồi quyết định đuổi gã to béo xuống tận cuối hàng. Gã định lùi vào giữa hàng, nhưng trông thấy khuôn mặt nghiêm khắc của nữ chủ tế, gã lại lủi thủi bước xuống cuối hàng, vừa đi vừa lẩm bảm chửi rủa.

Cô gái dẹp xong trật tự liền bước đến cạnh Tarzan, đọc mấy câu gì đó rồi thông thả rút con dao dài khỏi hông. Lúc này Tarzan cảm thấy thời gian như vô tận. Vì đã bị trói hai vòng vào bệ bàn thờ, chàng cảm thấy bất lực. Chàng chỉ biết nhắm mắt, chờ mũi dao trong tay cô gái lao phập xuống ngực mình. Vừa lúc đó, cuối hàng người chờ lấy máu vang lên lời chửi rủa. Gã đàn ông béo cuối hàng đang nhảy chồm chồm trong tay mấy người cản giữ gã. Gã hướng về bàn thờ chửi cô gái chủ tế bất công đã làm nhục gã. Cô gái đang vung hai cánh tay, nắm chặt cán dao để đâm xuống ngực Tarzan. Nghe tiếng nguyên rủa, cô quay mặt, trừng mắt nhìn gã đàn ông nổi khùng. Gã đàn ông vẫn không hề sợ hãi, tiếp tục chửi rủa.

Thế rồi cái điều không ai ngờ tới trong lễ hiến tế đã xảy ra. Tarzan quay đầu nhìn về phía cuối hàng người. Chàng nhìn thấy gã đàn ông nhảy bổ vào một người đàn bà đứng gần nhất. Gã vung chiếc dùi cui nặng, quật mấy nhát vào người đàn bà vô tội nọ. Tarzan cảm thấy chuyện này rất giống chuyện đã xảy ra khi xưa trong bộ lạc vợ của mình. Gã đàn ông này chẳng khác gì những con vợ đực, như Ketchac, Tulát, Tocốt. Điều mà Tarzan ngạc nhiên là, trong số đàn ông ở đây, không có một ai nhảy ra bảo vệ người đàn bà nạn nhân, ngăn chặn bàn tay ác thú. Chính vì vậy, gã đàn ông nọ mỗi lúc một khùng. Gã lấy dao nhọn, câu liêm đâm chém tứ tung. Người chết, người bị thương, nền nhà máu chảy lênh láng.

Cô gái chủ tế lúc này đứng bên Tarzan, trong tay vẫn nắm chặt cán dao. Cô lặng lẽ theo dõi gã

đàn ông đang gieo rắc cái chết tứ phía.

Sân điện náo loạn một lúc rồi trống trơn, chỉ còn lại mấy người hoặc đang dẫy dựa, hoặc đang cố lết ra ngoài. Gã đàn ông nhìn quanh. Mắt gã dừng lại ở cô gái chủ tế. Vừa trông thấy cô gái đứng một mình bên bàn thờ, cặp mắt gã lại lóe lên một cái nhìn thù địch. Gã thông thả tiến lại gần cô gái và nói với cô điều gì đó. Tarzan lắng nghe. Chàng có cảm giác rằng chàng đã hiểu hẳn nói gì. Chưa bao giờ chàng nghĩ rằng mình sẽ gặp lại thứ tiếng nói quen thuộc mà mình dùng suốt một thời niên thiếu. Rõ ràng là gã đàn ông và cô gái đang nói với nhau bằng thứ ngôn ngữ của bộ lạc vượn mà chàng từng sống. Gã đàn ông đe dọa, còn cô gái cố gắng thuyết phục, an ủi gã. Nhưng mọi cố gắng của cô đã trở nên thừa thãi. Gã đàn ông mỗi lúc một tiến lại gần, vươn đôi cánh tay loài vượn qua bàn thờ để tóm lấy cô gái.

Tarzan dồn hết sức bình sinh, quặn mình như một con trăn. Mấy vòng dây buộc trên người chàng đứt bung ra. Cô gái hoàn toàn không biết điều đó. Vì đang bị con quỷ lông xồm nọ đe dọa, cô đã quên mất buổi lễ tế thần. Tarzan tụt xuống sàn đá, đứng thẳng dậy. Xiết mười ngón tay vào nhau thật chặt, chàng mím môi, dồn hết sức dãn hai cánh tay. Những vòng dây ở hai cô tay bị nói lỏng rồi rơi tụt xuống sàn đá. Chỉ trong phút chốc chàng khổng lồ tóc vàng đã vươn vai đứng thẳng trên đôi chân của mình. Chàng nhìn quanh và nhận ra xung quanh bàn thờ chẳng còn một ai. Cô gái và gã đàn ông hung dữ đã biến đi đâu không rõ. Vừa lúc đó, từ sau điện thờ vang lên tiếng kêu tắc nghẹn. Không hề nghĩ tới cơ hội chạy trốn để bảo toàn tính mạng, Tarzan lao về phía tiếng kêu để cứu cô gái. Thoắt một cái, chàng đã đứng bên cửa lên xuống của các phòng tầng hầm. Các cầu thang bằng đá nối tiếp nhau dẫn chàng qua những phòng ốc kỳ quặc, xa lạ. Dưới ánh sáng lờ mờ từ trên cao dải xuống, chàng trông thấy một ngôi mộ ghép bằng đá, thấp lè tè. Từ ngôi mộ đá, ba bốn lối mòn tỏa ra các hướng khác nhau. Nhưng Tarzan không thể đoán được lối mòn sẽ đi tới đâu. Bởi vì cả bốn phía đều tối - một thứ bóng tối đặc quánh, tưởng chừng không gì có thể lọt qua. Đang còn băn khoăn trước cái mê cung rừng rợn ấy, Tarzan đã trông thấy cái mà mình cần tìm. Trước mặt chàng, chỉ cách vài bước, gã đàn ông lông xồm đang tóm chặt tóc cô gái, nâng đầu cô lên cao để quật xuống nền đá.

Khi thấy bả vai mình bị giữ chặt bởi hai bàn tay cứng như thép, gã đàn ông vội buông cô gái, lao mình vào ngực kẻ can thiệp. Gã nhe răng nhọn, sùi bọt mép, vung tay tấn công. Trong chốc lát cả hai đối thủ đã quán chặt lấy nhau, lăn lộn trong tầng hầm như hai con bò tót. Cả hai đều quên hẳn mục đích ban đầu. Trong khi đó, cô gái chỉ biết đứng im, dán chặt lưng vào tường, giương mắt nhìn hai người đàn ông đang quần nhau dưới chân mình.

Chỉ một lúc sau, Tarzan đã tóm được cổ họng đối thủ rồi vung tay bồi vào sọ đối thủ hàng chục quả đấm. Khi đối thủ đã mềm nhũn, đổ vật xuống nền đá, Tarzan mới buông lỏng tay, đứng dậy lắc mình như một con sư tử. Chàng đặt chân lên ngực đối thủ, ngẩng cao đầu...

Trông thấy trần nhà thấp sát đầu, Tarzan chợt nhớ ra tình thế của mình. Chàng quyết định không cất tiếng hét như mọi lần. Lúc này, tốt nhất là im lặng, không để xung quanh biết chuyện.

Sau mấy phút hoảng hốt, cô gái lấy lại được bình tĩnh, cô đã thoát khỏi bàn tay tên quỷ lông xồm nhưng lại rơi vào tay kẻ mà khi này cô phải giết để dâng hiến cho Mặt Trời. Chỉ còn một cách duy nhất là chạy trốn. Những ngách hầm chỉ cách chân cô chục bước chân. Cô vội lao mình vào bóng tối. Nhưng Tarzan đã biết trước ý định của cô gái. Chỉ bằng một cú nhảy, chàng đã đứng bên cô gái, đưa tay đặt lên vai cô.

- Khoan đã! - Tarzan nói bằng ngôn ngữ của bộ lạc Ketchac. Cô gái ngẩng đầu nhìn Tarzan một cách kinh ngạc.

- Anh là ai? - Cô gái hỏi thăm thì - Sao anh lại nói bằng ngôn ngữ của những Người Khởi thủy?

- Tôi là Tarzan, con trai của loài vượn - Tarzan trả lời theo đúng lối nói của bộ lạc cũ.

- Bây giờ anh muốn gì ở tôi? - Cô gái tiếp tục hỏi - Vì sao anh lại giải thoát tôi khỏi tay Tha?

- Tôi không thích người ta giết một người phụ nữ.

- Thế anh cần gì tôi nữa? - Cô gái hỏi.

- Chẳng cần gì! - Chàng trai trả lời - Nhưng nếu cô không ngại thì giúp tôi một tí. Hãy giúp tôi thoát khỏi nơi này.

Tarzan nói, nhưng trong bụng vẫn không tin là cô gái nhận lời. Chàng nghĩ rằng cô gái có thể buộc chàng trở lại bàn thờ để tiếp tục nghi lễ. Tất nhiên, một khi chàng đã phá được dây trói, lại có con dao trong tay, chàng không chịu làm một nạn nhân đáng thương trong vòng vây quỷ sứ này. Cô gái vẫn đứng im, chăm chú quan sát khuôn mặt Tarzan.

- Anh là một người đàn ông hấp dẫn! - Cô gái nói - Người như anh, tôi đã từng gặp trong những giấc mơ thời thiếu nữ của mình. Anh rất giống những người thuộc thế hệ tổ tiên của dân tộc chúng tôi. Tổ tiên chúng tôi đã xây dựng nên thành phố tráng lệ này giữa rừng xanh hoang dã. Họ đã khai thác được từ lòng đất này không biết bao nhiêu vàng bạc và đá quý. Chính vì kho báu của vùng đất này mà họ đã từ bỏ quê hương xa xôi của mình đến đây canh giữ. Nhưng đó là chuyện của chúng tôi. Còn anh? Vì sao anh lại cứu tôi mà không trả thù tôi vì chuyện tôi đã định giết anh?

- Tôi nghĩ rằng, - Tarzan trả lời - Cô chỉ hành động theo tiếng gọi của lòng tin, chỉ làm theo tín ngưỡng. Vậy cô là ai, tên là gì? Đám người dự lễ là thế nào?

- Tôi là La, đạo sĩ cai quản Đền Mặt Trời của thành phố Opa. Dân tộc tôi đã đến vùng đất dữ này tìm vàng. Khi xưa đất nước của dân tộc tôi nằm trên mặt biển, nơi sớm sớm mặt trời ló mặt và chiều chiều lại sà xuống những vầng trán nóng đỏ của mình. Thật là một dân tộc giàu có và hùng mạnh! Trong những lâu đài nguy nga, lóng lánh kim cương này, một năm dân tộc tôi chỉ sống một vài tháng thôi, còn thì phần lớn là sống ở tổ quốc mình, ở phương bắc xa xôi. Thuyền của chúng tôi cứ phải xuyên biển, đi đi về về giữa hai vương quốc. Vào mùa mưa, ở đây chỉ có một đám cư dân, bao gồm những người cai quản nông nô, những người trông coi kho thực phẩm và binh lính gác thành. Nhưng rồi một tai họa lớn đã xảy ra: Đã đến ngày mãn hạn trở về mà binh lính và nô lệ trong thành phố phải chờ không biết bao nhiêu ngày. Nóng ruột quá, họ đã đóng thuyền vượt biển, trở về xem ở nhà có chuyện gì xảy ra. Con thuyền Galera đó rất lớn, có tới hai trăm nô lệ da đen cầm chèo. Nhưng bơi suốt mấy tháng liền xuyên biển mà những người hồi hương của chúng tôi vẫn không trông thấy một vết tích nào của hải đảo quê hương. Hóa ra tổ quốc của chúng tôi đã biến mất trong sóng đại dương.

Từ năm ấy, dân tộc tôi bắt đầu tiêu vong. Những người còn lại trong dân tộc tôi dần dần biến thành nạn nhân của các bộ lạc da đen. Từ cả phương bắc lẫn phương nam, người da đen thỉnh thoảng lại kéo đến. Thành phố này mỗi năm một hoang tàn, đổ nát. Nó trở thành một con mồi

lạ miệng của những thổ dân châu Phi. Qua bao nhiêu thế kỷ, chúng tôi phải rút lui vào cố thủ trong ngôi đền này, bỏ mặc vùng thành ngoài cho thổ dân tàn phá. Chúng tôi mất hết quyền sống, đánh mất những di sản của tổ tiên, lãng quên toàn bộ nền văn hóa của dân tộc và cuối cùng trở thành một đám người man rợ, một bầy vượn biết đi hai chân và biết mặc quần. Điều này không phải là chuyện ngẫu nhiên đâu, anh ạ! Bởi vì rất nhiều đàn vượn đã đến đây chiếm thành và ăn ở cùng chúng tôi. Chúng tôi sống với vượn đã lâu lắm rồi. Chúng tôi gọi chúng là những Người Khởi thủy. Chúng tôi dần dần biết nói thứ tiếng của loài vượn, nói thành thạo, chẳng khác gì tiếng mẹ đẻ của mình. Chỉ trong các dịp lễ, chúng tôi mới cố gắng dùng tiếng dân tộc mình. Nhiều người đàn ông chúng tôi đã lấy vượn làm vợ và ngược lại, nhiều phụ nữ chúng tôi cũng phải chấp nhận lấy vượn làm chồng. Chúng tôi bị vượn đồng hóa. Có thể một thời gian nữa, ngôn ngữ của dân tộc tôi sẽ bị lãng quên, trở thành tử ngữ. Ông đã nhìn thấy đấy, ở đây không hề có một người đàn ông ra dáng đàn ông. Có lẽ chúng tôi sẽ thoái hóa, lùi trở lại làm người nguyên thủy.

- Tại sao phụ nữ ở đây có hình dáng giống người hơn đàn ông? - Tarzan hỏi.

Vì phụ nữ chúng tôi không tha hóa nhanh như đàn ông. Vào thời kỳ hải đảo tổ quốc tôi bị con đại hồng thủy nhấn chìm, ở thành phố này chỉ có những người đàn ông đàn độn, vô học. Trong khi đó thì phụ nữ chúng tôi phần lớn là những người học hành tử tế và thuộc tầng lớp thượng lưu. Riêng tôi, tôi là người đàn bà thuộc dòng dõi quý phái. Suốt mấy thế kỷ liền, đàn bà thuộc dòng họ tôi đều là những đạo sĩ thông minh, cao quý nhất trong dân tộc. Chức quyền đạo sĩ được kế thừa theo dòng họ mẹ, tức là từ các bà mẹ sang các cô con gái. Tất nhiên các ông chồng trong dòng họ chúng tôi phải là người đàn ông cừ khôi, được tuyển lựa từ những gia đình thượng lưu. Để cưới được một đạo sĩ làm vợ, đàn ông phải thực sự hoàn hảo về cả trí tuệ lẫn sức khỏe.

- Thế còn những người đàn ông mà tôi đã thấy ở đây thì sao? - Tarzan mỉm cười, nói thêm - Khó mà kén được ai trong số đó, đúng không?

- Không được xúc phạm họ! - Cô gái nghiêm mặt, nhắc Tarzan - Những người đàn ông anh thấy đều là những tín đồ đáng kính trọng cả đấy.

- Thế thì chắc ở đây còn có những người đàn ông mặt mũi dễ chịu hơn, phải không?

- Không có. Những người anh thấy là khá hơn tất cả.

Tự nhiên Tarzan thấy thương cô gái vô cùng. Trong bóng tối mờ ảo của tầng hầm, chàng thấy cô thật kiều diễm.

- Thế cô tính sao? - Tarzan hỏi - Đưa tôi ra ngoài đi!

- Thần lửa ban phước cho anh! - Cô gái chấp tay lên ngực, nói bằng giọng thành kính - Ngay cả tôi cũng không được phép giải thoát cho anh. Người ta sẽ tìm thấy anh bất cứ chỗ nào. Nhưng thực lòng, tôi không muốn để cho người ta tìm thấy anh! Anh đã liều mạng cứu sống tôi. Cho nên tôi cũng liều mạng cứu anh. Điều này rất khó. Phải mất nhiều ngày. Có thể tôi sẽ dẫn anh ra khỏi đây. Nào! Đi đi! Họ sẽ tìm thấy anh. Còn nếu như họ thấy anh và tôi đang đi với nhau thì cả hai sẽ chết, họ sẽ giết cả tôi. Bởi vì họ nghĩ rằng tôi đã xúc phạm thánh thần.

- Thế thì không cần cô liều mạng nữa - Tarzan nói - Tôi sẽ trở lại ngôi đền và liều thân chiến

đầu, tự đành lấy tự do.

Cô gái lắc đầu phản đối và thuyết phục để Tarzan đi theo cô. Hai người đi rất lâu qua những đường hầm ngoằn ngoèo, ngang dọc.

- Tôi sẽ giấu anh ở đây rồi quay về một mình - Cô gái nói - Tôi sẽ nói với mọi người là, vừa trông thấy anh giết chết Tha, tôi đã ngất đi. Vì vậy tôi không biết anh trốn đi đâu.

Cô gái dẫn Tarzan qua một hành lang uốn khúc quanh co và cuối cùng dừng lại ở một căn phòng nhỏ. Từ trần nhà lộ ra một quầng sáng yếu ớt.

- Đây là đền thờ Thần Chết - Cô gái nói - Không ai nghĩ tới chuyện anh trốn ở đây. Chính tôi cũng không đủ can đảm một mình bước vào chốn này. Chịu khó chờ đến tối, tôi sẽ quay lại. Từ giờ đến tối, tôi sẽ nghĩ ra cách giải thoát cho anh.

Cô gái nói rồi vội vã bước đi, bỏ lại một mình Tarzan trong đền thờ Thần Chết. Thế là Tarzan đã đứng dưới lòng sâu của thành phố mang tên Opa - Một thành phố chết

Chương 2: Những Kẻ Sống Sốt

Clayton mơ thấy đang được uống một thùng nước mát. Anh uống ừng ực từng hơi, nước tràn ra cổ áo, ướt cả ngực mà vẫn không hết khát. Tỉnh giấc, anh mới biết mình đang nằm dưới trận mưa rào của miền nhiệt đới. Anh ngửa thẳng mặt, cố há mồm thật rộng để uống. Một lúc sau, anh cảm thấy khỏe hơn, có thể cử động được chân tay. Trước mặt anh, Toran vẫn đang nằm. Cách Toran vài bước, Gian Potorôva nằm bất động như một xác chết. Clayton cố hết sức lết lại gần cô gái. Anh định ninh là cô đã chết. Nhưng khi nâng đầu cô dậy khỏi tấm ván thuyền đắm nước, anh mới biết rằng cơ thể cô vẫn đang còn âm ỉ. Thật tội nghiệp cho Gian! Từ khuôn mặt trũng sâu và lồng ngực khô khỏng, da dính sát xương sườn của cô gái, Clayton cảm thấy cơ thể bé bỏng này chỉ còn lại là một đốm lửa le lói của sự sống. Nhưng dù sao đi nữa anh vẫn còn hy vọng.

Chộp lấy cái khay tràn trề nước mưa, Clayton dốc nước vào đôi môi khô nẻ của Gian Potorôva. Chao ôi! Đôi môi mơ ước của anh! Chỉ mười hôm trước thôi, từ đôi môi này chốc chốc lại bùng lên nụ cười mê hồn của tuổi trẻ và cái đẹp! Clayton chờ mãi vẫn không thấy một dấu hiệu nào của sự sống trên mặt cô gái. Nhưng cuối cùng thì cô cũng rùng mình và từ từ mở mắt. Clayton xoa xoa bàn tay gầy guộc của cô. Mở to mắt, cô nhìn Clayton đăm đăm rồi như choàng tỉnh giấc. Cô đã nhận ra mình đang ở đâu.

- Nước? - Potorôva thều thào hỏi - Chúng ta được cứu sống rồi phải không?
- Mưa đấy - Clayton giải thích - Cuối cùng thì chúng ta cũng được sống. Trời đã cứu hai ta.
- Còn ông Toran đâu rồi? - Potorôva hỏi - Chết rồi à?
- Tôi không biết nữa - Clayton thật thà thú nhận - Nếu như ông ta chưa chết thì nước mưa cũng làm cho ông ta tỉnh dậy...

Clayton trả lời nhưng trong lòng hơi tự ái. Vì sao Potorôva lại nhắc ngay tới Toran? Anh định kể lại cho cô biết chuyện cuộc rút thăm lần thứ hai giữa anh và Toran. Nhưng anh nghĩ rằng, đưa câu chuyện tàn nhẫn đó ra lúc này là hoàn toàn không hợp.

- Ông Toran đâu? - Potorôva lại hỏi.

Clayton quay đầu về phía Toran đang nằm. Im lặng một lát, anh mới nói:

- Thôi thì... anh tìm cách làm cho Toran tỉnh dậy.
- Không! - Potorôva thều thào kêu lên rồi túm chặt Clayton - Đừng làm việc đó! Ông ấy sẽ giết chết anh nếu như ông ta khỏe lại. Nếu ông ta đang chết, cứ để cho chết. Tôi không muốn ở bên cạnh loài thú.

Clayton do dự. Nhưng một vài giây sau anh cảm thấy vô cùng bứt rứt. Rất có thể là anh sẽ chẳng giúp được gì cho Toran sống lại. Nhưng nếu anh cứ bỏ mặc cho người đồng hành nằm đấy, anh cảm thấy mình cũng độc ác chẳng khác gì hấn. Nếu cứ nằm yên, anh sẽ làm đẹp lòng Potorôva... Trong lòng Clayton diễn ra một cuộc đấu tranh căng thẳng, một cuộc xung đột gay

gắt giữa lương tâm và lòng vị kỷ. Anh cố đấu tranh với chính bản thân mình. Vụt vĩa một lúc, anh nghiêng đầu nhìn qua mạn thuyền, ánh mắt anh chợt vấp phải một vật gì đó trên mặt biển. Niềm vui bất ngờ làm cho đôi chân anh nảy tung lên khỏi sàn thuyền. Một tiếng thét bật ra khỏi đôi môi nứt nẻ của Clayton.

- Đất liền! Gian! Đất liền! Lạy Chúa, đất rồi!

Gian Potorôva nhìn theo hướng tay Clayton. Đúng là đất liền! Chỉ cách con thuyền chừng vài trăm mét, trước mắt Potorôva là một dải rừng già.

- Bây giờ thì anh có thể đánh thức ông ta dậy - Cô gái nói. Cuối cùng thì cô cũng thấy lương tâm cắn rứt.

Chỉ một lát sau, Toran đã tỉnh lại. Hắn mở to mắt nghe hai người thông báo cho biết chuyện gì mới xảy ra. Hắn chưa hết ngạc nhiên, con thuyền đã đứng lại. Hắn nghe rõ tiếng đáy thuyền chạm cát.

Trận mưa rào và niềm vui gặp được đất liền đã làm Clayton khỏe hẳn lên. Anh nhảy xuống nước, trong lòng lâng lâng khi thấy mình đứng thẳng bằng hai chân trên nền cát biển. Anh vừa lội, vừa kéo con thuyền sát vào bờ rồi cột chặt vào một lùm cây. Anh làm mọi việc thật khẩn trương, vì lúc này thủy triều đang rút xuống. Biết đâu rồi trời ngừng gió, thủy triều lại giạt con thuyền trở lại biển khơi.

Xong việc, Clayton quay lại đón Potorôva. Lúc này anh lại cảm thấy mệt mỏi vô cùng. Lê từng bước trong rừng, anh chợt nhớ tới Tarzan. Anh hái một ôm hoa quả rồi tiến thẳng ra bờ cát.

Mưa đã tạnh từ lâu. Mặt trời như đóm lửa thiêu đốt vạn vật. Không thể chịu đựng được thứ ánh nắng tàn nhẫn của vùng nhiệt đới, Potorôva cùng Toran và Clayton chạy vội vào rừng. Sau khi đã nhồi đầy bụng đồng trái cây mà Clayton mang về, cả ba người ngồi tránh nắng dưới gốc cây buộc thuyền. Chỉ một vài phút sau, ba kẻ sống sót của con thuyền Alice đã xõng xoài dưới bóng cây, ngủ mê mệt cho tới tận chiều tối.

o O o

Suốt một tháng sau đó, ba người sống rất bình an ven bờ biển. Clayton và Toran dựng trên lùm cây cao một chiếc chòi khá rộng để phòng thú dữ. Ban ngày, hai người đàn ông tranh thủ đi đào củ mài và hái trái cây. Ban đêm, trên chiếc tổ chon von, cả ba không dám thò chân ra ngoài. Họ dùng cỏ khô chống khí lạnh ban đêm. Tấm chăn duy nhất cho Potorôva là chiếc áo khoác cũ của Clayton. Đó là chiếc áo mà Clayton đã mặc từ cái ngày đáng nhớ ở Uytconxin.

Chàng Clayton tội nghiệp đã phải ngăn chiếc chòi làm hai phần. Một phần cho mình và Toran, một phần dành riêng cho cô gái.

Ngay từ những ngày đầu tiên dẫm chân lên đất liền, Toran đã bộc lộ rõ tính cách thật của mình. Dù như người ta có bao nhiêu tật xấu ở đời, Toran đều có cả. Hắn ích kỷ, tàn nhẫn, hợm mình và vô cùng hèn nhát. Đã hai ba lần, xuyết nữa thì xảy ra cuộc đấm đá giữa hai người đàn ông, chỉ vì thái độ của Toran với Potorôva. Chính vì vậy, Clayton không dám để cô gái một mình với Toran. Cuộc sống của hai kẻ hứa hôn đã trở thành một cuộc thử thách căng thẳng của lòng dũng cảm và đức kiên nhẫn. Cả hai đều cố gắng giữ gìn và hy vọng rằng, tới một ngày nào đó sẽ có người đến cứu.

Potorôva thỉnh thoảng lại nhớ tới cuộc phiêu lưu khủng khiếp và lãng mạn của mình trong rừng già năm trước. Cô ước ao lại gặp được Thần Rừng. Nếu có vị thần dũng mãnh và trai trẻ ấy bên mình, cô sẽ chẳng sợ gì hổ báo, chẳng sợ gì kẻ đồng hành tàn nhẫn kia. Tất cả sự nhiệt tình, cố gắng của Clayton dành cho cô làm sao sánh được với Tarzan.

Một lần, nhân lúc Clayton đi lấy nước, Potorôva nói thẳng với Toran:

- Ông đã gặp may đấy, ông Toran ạ! May mà chàng Tarzan tội nghiệp của tôi không có ở đây. Trên đường hộ tống tiểu thư Stroong đến Kapexity, Tarzan đã bị chết đuối. Ông còn nhớ người đồng hành ấy chứ?

- Cô mà cũng biết cái thằng giẻ rách ấy à? - Toran bĩu môi hỏi lại.

- Tôi biết người đó - Potorôva trả lời rất nghiêm trang - Đó là một người đàn ông thực thụ, một người duy nhất thực sự là đàn ông mà tôi gặp được trên đời.

Nghe qua giọng cô gái, Toran nghĩ rằng trong quan hệ giữa cô gái và Tarzan hình như còn có một tình cảm gì đó vượt ra ngoài tình bạn thông thường. Hắn quyết định tiếp tục trả thù Tarzan và chọc tức cô gái bằng những từ ngữ lăng nhục tên tuổi chàng trai. Trong thâm tâm hắn vẫn nghĩ rằng Tarzan đã chết từ lâu. Nhưng dẫu Tarzan đã làm mọi cho cá rồi thì hắn vẫn chưa hả giận.

- Gã đàn ông của cô còn vô dụng hơn cả đống giẻ rách - Toran lắc đầu ra vẻ kinh tởm - Hắn ta vừa yếu vừa hèn. Hắn ta giở trò bản thủ với một người đàn bà. Chuyện vỡ lở, tới khi người chồng nổi giận định trừng trị thì hắn lại đổ tội lỗi cho người đàn bà. Để tránh cuộc đấu súng danh dự, hắn ta tìm đường chuồn khỏi nước Pháp. Thế là vô tình, hắn đã bước xuống con thuyền mà tôi và tiểu thư Stroong đang đi tới Kapexity. Tôi biết hết mọi chuyện, vì người đàn bà tội nghiệp nọ là chị gái của bạn tôi. Còn một chuyện này nữa, chuyện này tôi chưa hé lộ cho ai biết. Chàng Tarzan dũng cảm của cô vì sợ tôi nên đã nhảy xuống biển. Bởi vì khi đó tôi đã nhận ra hắn và gọi hắn vào phòng thách đấu.

Gian Potorôva bật cười.

- Chẳng lẽ ông nghĩ rằng một người rất hiểu Tarzan như tôi lại có thể dễ dàng tin theo những lời bịa đặt nhảm nhí?

- Thế tôi hỏi cô, vì sao ở trên tàu hắn lại dùng tên giả?

Potorôva nín lặng hồi lâu rồi lắc đầu quây quây:

- Gì thì gì, tôi cũng không tin ông! - Cô gái kêu lên bực tức. Mặc dù vậy, trong lòng cô cũng gọi lên một chút băn khoăn. Rõ ràng là Stroong không biết một cái tên nào khác ngoài cái tên Giôn Canduen.

o O o

Trong lúc Toran và cô gái đang cãi nhau thì cách đó không đầy năm dặm, Tarzan đang đứng rình mồi. Và cũng chỉ cách đó không đầy sáu dặm về phương bắc, mười tám người còn lại của con thuyền tiểu thư Alice đang sống cụm với nhau dưới những mái lều che tạm. Họ đã chèo chống suốt ba ngày trên sóng biển. May mà biển không giận dữ nên sau ba ngày, họ đã trở

phào nhẹ nhõm rồi bước lên đất liền. Họ vẫn không quên tai họa và cái chết của thuyền buồm Tiểu thư Alice. Ấn tượng về tấm thảm kịch của con thuyền càng tăng lên khi họ nhớ tới chiếc thuyền con của Potorôva mất tích. Nhưng dù sao chẳng nữa, họ vẫn cảm thấy mình là những người may mắn và cuộc sống của mình chưa đến nỗi tuyệt vọng. Họ hy vọng rằng chiếc thuyền của Potorôva chưa bị đắm và một ngày nào đó họ sẽ tìm ra.

Phần lớn vũ khí đều đặt trong chiếc thuyền của Tenington. Vì vậy nhóm 18 người của Tenington có đủ súng ống để tự vệ trước thú dữ. Cuộc sống sinh hoạt của họ xét ra cũng không đáng phàn nàn. Chuyện làm mọi người rầu lòng và bực bội, có chẳng chỉ là chuyện của giáo sư Acsimet Q.Potơ. Chẳng hiểu sao ông già cứ dút khoát tin rằng cô con gái rượu của ông đã được một chiếc tàu nào đó cứu sống. Hoàn toàn yên tâm về con gái, ông lại bắt tay vào những tìm kiếm khoa học. Tất cả mọi chuyện khác ông đều coi là chuyện vặt, "không đáng quan tâm".

"Chưa bao giờ tôi lại khổ sở vì giáo sư Potơ đến thế!" - Viên trợ lý Philanđơ thở dài mệt mỏi trong khi dốc bầu tâm sự với Tenington - Anh thấy đấy, cứ rời mắt khỏi ông ta một lúc là có chuyện rắc rối. Như buổi sáng hôm nay, tôi vừa bỏ đi một lúc, tới lúc quay về, ông ta đã biến mất. Anh đoán thử xem, tôi tìm thấy ông ta ở đâu? Một mình ngoài biển! Ông ta lấy một chiếc thuyền rồi tự chèo ra khơi mà không cần biết chèo đi hướng nào. Có trời biết vì sao ông ta lại chèo được ra xa đến thế. Bởi vì thuyền ấy chỉ có một mái chèo. Khi ông ta chèo, thuyền cứ chạy vòng tròn. Thế mà ông ta ra được tới hơn một dặm. Khi tôi cùng một thủy thủ lấy thuyền bơi ra tìm, ông ta vẫn khẳng khẳng không chịu quay vào. Anh có biết ông ấy mắng tôi thế nào không? Ông ấy bảo: "Này ông Philanđơ! Tôi ngạc nhiên quá đỗi. Tại sao một trí thức già, uyên bác như ông mà lại cản trở sự phát triển của khoa học. Sống qua mấy đêm ở vùng nhiệt đới này tôi đã quan sát các hiện tượng thiên văn và rút ra một kết luận mới về tinh vân. Có thể đó chỉ là giả thiết khoa học nhưng nó cũng đủ làm tất cả các nhà thiên văn toàn thế giới sửng sốt. Tôi muốn phản bác lại lý thuyết Laplaxơ - một công trình thiên văn học, mà nếu nhớ không nhầm, thì cho tới nay vẫn còn đang nằm trong một thư viện tư nhân ở New York. Sự can thiệp của ông thật quá thô bạo, ông Philanđơ ạ! Đó là một sai lầm không thể tha thứ được. Tôi đang định ra khơi quan sát và lấy số liệu. Thế mà vừa khởi hành thì ông đã mò ra chặn đường..." Anh thấy đấy, ông ta cứ vừa mắng tôi, vừa nháy chồm chồm trong lòng thuyền. Rất khó thuyết phục để ông ta quay lại bờ". - Philanđơ thở dài kết thúc câu chuyện.

Mặc dù các loài thú dữ rình mò tấn công liên tục, nhưng hai người phụ nữ trong nhóm là Stroong và bà mẹ của cô lại tỏ ra hết sức bình tĩnh. Hai người rất lo lắng cho số phận của ba người vắng mặt. Khác với tất cả mọi người, hai người không tin rằng Gian Potơ rôva, Clayton và Toran đã thoát nạn. Exm êranda thì suốt ngày suốt đêm than thân trách phận. Cô nghĩ rằng số cô thật quá hẩm hiu. Cô đã vĩnh viễn mất đi cô chủ đáng kính của mình. Hầu tước Tenington trong những ngày tháng nặng nề vừa qua thực sự là một người đàn ông tốt bụng. Anh vẫn là một ông chủ lạc quan vui tính. Anh chăm lo cho mọi người thật chu đáo và biết cách là mọi người khuây khỏa. Mặc dù là một người chỉ huy nghiêm khắc, nhưng anh đã xử sự với các thủy thủ rất công bằng, thấu tình đạt lý. Chính vì vậy mà ngay ở chốn rừng sâu này, kỷ luật trật tự vẫn được duy trì chẳng khác gì như mọi người đang sống trên thuyền Alice.

Nếu như nhóm người này quá chân đi bộ khoảng vài dặm đường về phương nam, ắt hẳn họ sẽ gặp nhóm ba người - những người mà mới tuần trước đã cùng họ vui vẻ sống chung dưới một cánh buồm.

Lúc này Clayton và "ngài Toran" đã mất sạch quần áo. Complê của họ đã bị nước nham làm mủn

từ trước. Sau những ngày chui rúc đi tìm thức ăn, gai nhọn và nhựa cây trong rừng lại phá nát tới mảnh lót cuối cùng. Tiểu thư Potorôva cũng không thoát khỏi tình trạng ấy. Mặc dù cô có cẩn thận gìn giữ đến mấy thì áo váy của cô cũng đến lúc tự rụng khỏi người.

Clayton đã tận dụng từng mảnh da thú mà anh săn được. Anh căng từng mảnh trên cành cây, thận trọng tẩy rửa lớp bì. Sau khi gom góp được một đồng da thú, anh dùng gai nhọn làm dùi, dùng những sợi cỏ khô làm chỉ, khâu một bộ quần áo. Cặm cụi mấy ngày liền, cuối cùng thì bộ quần áo cũng thành hình. Điều đáng phàn nàn là áo không có ống tay còn quần thì chỉ dài chưa tới đầu gối. Đã thế, bộ quần áo lủng đó lại bốc mùi da thối. Khi anh mặc vào người rồi bước ra trình diện với Potorôva, cô gái vừa bịt mũi bỏ chạy, vừa cười sặc sụa. Noi theo gương lao động của Clayton, Toran cũng phải khâu bộ cánh da thú cho mình. Bộ cánh của Toran trông thật khủng khiếp vì nó được chằng đụp bởi hàng chục màu lông thú khác nhau. Vì vậy, khi Toran đứng bên cạnh Clayton với cặp chân trần và bộ râu dài lồm chồm, hai người đàn ông này trông chẳng khác gì những người thợ săn mamút thờ cổ đại. Hai tháng đã trôi qua tính từ ngày ba người đặt chân lên mép rừng. Một hôm, Toran lên cơn sốt rét vì bệnh ngã nước. Toran nằm co quắp trong chiếc chòi cao. Clayton vào rừng kiếm đồ ăn. Tới khi anh trở về, đã thấy Potorôva chạy ra xa đón mình. Clayton vui vẻ ngắm Potorôva nên không biết rằng sau lưng mình đã vang lên tiếng bước chân rón rén của một con sư tử già. Đã mấy ngày nay, con sư tử già sục sạo mọi nơi mà không kiếm được miếng thịt nào lót dạ. Càng bị chiếc dạ dày co thắt hành hạ, con sư tử càng mở rộng bán kính lùng sục. Cuối cùng thì nó đã tìm được Clayton - một thứ mồi yếu đuối, tay không vũ khí, thịt rất dễ nhai.

Clayton không hề biết cái chết đang bám theo sát gót. Từ rừng sâu, anh bước ra, tươi cười nhìn cô gái. Khi Clayton bước lại gần, Potorôva giật mình, kinh hãi tới mức không đủ sức kêu lên một tiếng. Cô đã trông thấy sau lưng Clayton cái đầu nửa vàng nửa đỏ của con sư tử.

Không cần quay đầu nhìn lại, mới nhìn vào mặt cô gái, Clayton đã biết rằng cả hai đang bị cái chết đe dọa. Tai họa đã ập đến sau lưng rồi! Clayton chỉ có trong tay một khúc cây. Khúc cây khá to và chắc. Nhưng để đối mặt với sư tử thì khúc gậy ấy chẳng khác gì một thứ vũ khí bằng nhựa dành cho tuổi nhi đồng. Dạ dày con sư tử đã sôi lên vì cơn đói. Nước miếng của nó đã tứa ra đầy ngập chân răng. Tuy vậy nó vẫn không cần vội vã. Nó biết rằng cuộc săn lùng của mình đã không uổng phí. Đằng nào thì con mồi cũng không chạy được mấy bước.

- Chạy đi, Gian! - Clayton thét lên - Chạy nhanh về chòi!

Cơ thể cô gái lúc này tự nhiên nhũn ra. Chỉ có hai bàn chân cô là cứng đờ, khiến cô cứ đứng im như mọt rễ, dương mắt nhìn trân trân vào bộ râu mép của thần chết.

Nghe tiếng thét đầu tiên của con sư tử, Toran bừng tỉnh khỏi cơn sốt. Mồ hôi hần bắt đầu vã ra. Khi trông thấy hai người và con sư tử dưới chân mình, hấn lao vào trong chòi, cuống cuống kêu cứu:

- Chạy về đây, chạy về đây! Đừng để tôi một mình thế này!

Tiếng kêu của Toran đứt đoạn vì tiếng khóc nức nở.

Nghe thấy tiếng kêu khóc của Toran, con sư tử dừng bước, ngược mắt nhìn lên cây. Clayton lúc này đã không chịu đựng nổi sự căng thẳng thần kinh. Anh quay lưng lại phía con sư tử, úp mặt vào hai lòng bàn tay, chờ cú vồ của con thú.

Cô gái ngạc nhiên nhìn Clayton. Tại sao Clayton không hành động gì? Nếu như đấng nào cũng chết, sao anh không chết như một người đàn ông trong một cuộc chiến đấu, dù là một cuộc chiến vô vọng? Nếu như Tarzan rơi vào tình huống này, chắc chắn chàng sẽ đối mặt với kẻ thù và chiến đấu tới giọt máu cuối cùng.

Con sư tử đã nhún hai chân sau. Cuộc săn mồi của nó đã đến lúc kết thúc. Gian Potorôva quỳ sụp xuống cầu Chúa cứu rỗi linh hồn. Trên chòi cao, Toran ngất xỉu vì kiệt sức. Những giây phút cuối cùng này như dẫn ra, dài như hàng thế kỷ. Nhưng con sư tử vẫn chưa vồ. Clayton vẫn nhắm mắt chờ chết. Đầu gối anh run lẩy bẩy. Chỉ trong chớp mắt nữa thôi, cơ thể anh sẽ bị xé nát. Gian Potorôva không chịu đựng nổi sự căng thẳng kéo dài. Cô quyết định ngẩng đầu nhìn lên. Phải chăng cô đang đứng trong một giấc mơ.

- Uyliam! - Cô gái thì thào kêu lên - Xem kia!

Clayton cố gắng ngẩng đầu, quay lại nhìn về phía sư tử. Đôi môi cứng đờ của anh bật lên tiếng kêu kinh ngạc. Con sư tử đã nằm vật ra đất. dẫy dựa. Trên lưng nó, cắm sâu một mũi lao rất nặng, mũi lao mà các chiến binh thổ dân thường sử dụng. Potorôva đứng dậy, nhưng khi Clayton bước đến bên cô đã loạng choạng vì kiệt sức. Clayton vội vã đỡ hai tay để cô khỏi ngã. Anh kéo cô vào lòng rồi cúi xuống hôn vào má cô một cái hôn nhẹ nhàng giống như một cử chỉ ơn Chúa vì thoát nạn.

- Đừng làm thế! Uyliam! - Cô gái thì thào - Dường như tôi vừa sống qua một thế kỷ. Tôi khi đối mặt với cái chết, tôi mới hiểu ý nghĩa cuộc sống. - Potorôva im lặng một lát rồi nhìn Clayton bằng cái nhìn như van lơn - Tôi không muốn làm anh đau khổ. Nhưng tôi không thể sống với ý nghĩ rằng mình đã nhận lời cầu hôn của anh. Chính những giây phút vừa qua tôi đã hiểu rằng tôi không thể tự lừa dối mình và lừa dối cả anh nữa. Như thế là không ngay thẳng chút nào. Clayton! Tôi không bao giờ thành vợ anh được. Ngay cả khi chúng ta thoát nạn trở về, tôi cũng không bao giờ...

- Tại sao, Gian? - Clayton kêu lên - Sao cô lại nghĩ thế? Tôi không hiểu nổi tình cảm của cô. Cô mất bình tĩnh rồi. Ngày mai cô sẽ sống một mình như một người cô đơn.

- Ngay lúc này, tôi đã cảm thấy mình cô đơn hơn bao giờ hết. Mới hiểm họa vừa qua khiến tôi nhớ tới một người đàn ông khác. Đó là một người đàn ông dũng cảm. Người ấy yêu tôi, nhưng vì tình yêu mà anh ấy cố gắng tránh tôi. Tôi đã không ý thức được điều ấy nên đã từ chối anh ấy. Bây giờ anh ấy chết rồi. Nhưng tôi sẽ không bao giờ lấy chồng. Bởi vì tôi không thể sống với một người đàn ông không dũng cảm như anh ấy. Nếu lấy chồng, có lẽ suốt đời tôi sẽ so sánh chồng tôi với anh ấy. Anh thông cảm cho tôi!

- Tôi hiểu rồi - Clayton cúi đầu, buồn bã trả lời. Khuôn mặt anh đỏ lên vì ngượng ngập. Anh cảm thấy chính lúc này mới là lúc mình gặp phải nỗi bất hạnh khủng khiếp nhất.

Chương 3: Kho Vàng Thành Phố Opa

Chờ cho trời tối hẳn, nữ đạo sĩ La mới quay lại đèn thờ Thần Chết để đem thức ăn cho Tarzan. Không dám đốt đuốc nên cô phải đưa tay sờ soạng lần theo mép tường đá và các bậc cầu thang để bước xuống tầng hầm. Những lỗ thủng trên những bức tường cổ long lở dọi xuống phía dưới ánh trăng già vàng vọt. Vừa nghe thấy tiếng bước chân người đi xuống, Tarzan đã nhô ra khỏi góc phòng, bước tới đón nữ thần hộ mệnh của mình.

- Họ đang nổi điên lên - cô gái lên tiếng nói trước - Từ xưa tới nay, chưa có ai thoát khỏi chốn này. Có lẽ phải đến năm chục người đang sục sạo tìm dấu vết của anh. Họ lần tìm mọi góc ngách, trừ phòng này.

- Vì sao họ không dám xuống đây? - Tarzan hỏi.

- Đây là phòng dành cho người chết. Anh có thấy chiếc bàn thờ kia không? Ở đó các linh hồn rất thèm sự sống. Hồn ma sẽ ăn thịt người sống nếu như kiếm được. Vì vậy người của chúng tôi rất sợ căn hầm này. Ai cũng nghĩ rằng nếu mình bước xuống đây sẽ lập tức bị giết và biến thành ma đói.

- Thế còn cô?

- Tôi là đạo sĩ trưởng. Vì vậy tất cả mọi linh hồn đều vịn nể, không dám đụng tới tôi. Chính tôi là người có quyền lựa chọn và đưa các hồn ma từ điện thờ Thần Chết này lên sống ở trời cao. Vì vậy, tôi có thể xuống đây mà không gặp hồn ma nào đe dọa.

- Tôi thực sự tò mò. Chẳng lẽ không có hồn ma nào ngỗ ngược chộp lấy vai cô? - Tarzan vừa hỏi vừa mỉm cười nhìn nữ đạo sĩ.

- Nhiệm vụ của đạo sĩ là truyền bá những điều mà cha ông chúng tôi đã sáng tạo nên. Trong những giáo lý thông thái của chúng tôi đã có một câu truyền rằng: Không được thắc mắc mà phải tin mọi lời phán truyền. Tất cả mọi điều đã được Thần Mặt Trời soi sáng. Ai càng biết nhiều, suy ngẫm nhiều về tôn giáo của mình thì càng ít lòng tin. Chẳng có ai trong dân tộc tôi biết về tôn giáo dân tộc hơn tôi đâu.

- Tức là cô chỉ lo những người đang sống trông thấy cô cứu tôi và cô chẳng tin gì cả?

- Đúng thế! Người đã chết thì chẳng còn gì nữa. Đã chết thì chẳng làm phiền ai cũng chẳng giúp được ai. Cho nên chúng ta phải trông cậy vào chính bản thân mình... Đánh lừa bọn lính gác không phải là chuyện dễ. Tôi mang thức ăn xuống cho anh đây. Tôi không thể nuôi anh dưới này mãi được. Hãy đi theo tôi! Thử xem xem con đường thoát khỏi ngôi đền dài bao nhiêu. Tôi phải quay về sớm để khỏi bị nghi ngờ.

Tarzan vừa ăn vừa đi theo cô gái. Hai người quay lên bàn thờ hiến tế rồi vòng sang một hành lang tối om. Tarzan không thể nhận ra lối đi vòng trong bóng tối, mò mẫm một lúc, cuối cùng hai người đã chạm tay được vào hai tấm cánh cửa. Tiếng chìa khóa vang lên lách cách trong tay cô gái.

- Anh có thể ở đây an toàn cho tới đêm mai. Đây là nơi có đường thoát dễ hơn cả - Cô gái nói rồi vội vã giật lùi ra cửa. Cô khép cửa rồi cài then rất chặt.

Tarzan như bị chìm trong bóng tối. Đôi mắt của chàng tuy đã quen với bóng tối rừng sâu nhưng vẫn không đủ thị lực để phá vỡ bóng tối chốn này. Chàng đành phải dò dẫm từng bước để tìm hiểu căn phòng. Nền phòng lạnh giá, tất cả các bức tường đều được ốp bằng đá hoa cương. Đường như căn phòng chỉ có một lối vào và không có cửa sổ. Chàng lần mò khắp bốn bức tường rồi lúc tiến lúc lùi, dùng mũi để kiểm tra từng góc. Có một mảng tường khiến chàng cảm thấy băn khoăn. Chàng đã không nhầm. Rõ ràng ở đó chàng đã ngửi thấy mùi gió tươi từ bên ngoài lọt vào. Chàng sờ từng phiến đá ốp tường và lay thử. Một lát sau chàng đã phát hiện được một phiến đá lạnh hơn tất cả các phiến đá khác. Nó chỉ rộng chừng mười đốt ngón tay. Chính nó có một lỗ thủng lờ mờ. Chàng dùng sức kéo bật nó ra rồi luồn tay giật bung những phiến đá xung quanh. Hóa ra bức tường được kết bằng những viên đá hình khối hộp. Một lúc sau, chàng đã moi được một đống đá. Khoảng trống mỗi lúc một rộng. Chui qua bức tường, chàng đã thấy có ánh sáng yếu ớt phía trước. Chàng quỳ xuống, thận trọng nhích dần từng tí một. Nền phòng này đột nhiên kết thúc. Chàng sờ chỗ nào cũng thấy mép vực. Thật hú hồn! Chàng ngẩng đầu nhìn lên và phát hiện một lỗ thủng nhỏ phía trên. Qua lỗ thủng, chàng trông thấy một mảng da trời phơn phớt ánh sao. Vừa bò, vừa sờ vách đá, lát sau chàng đã xác định được rằng mình đang ở trên miệng giếng.

Tại sao người ta lại xây dựng một công trình kỳ quặc thế này? Tarzan băn khoăn tự hỏi rồi nhìn lên cao. Lỗ thủng trên đầu đột nhiên lộ ra một vành trăng bạc.

Hóa ra bầu trời đang có những vệt mây di động, ánh trăng giúp chàng nhìn sâu xuống lòng giếng. Đúng là một chiếc giếng cổ. Đáy giếng ánh lên ánh sáng phản chiếu của mặt nước phẳng lặng. Vậy thì chiếc giếng này và căn phòng mà chàng vừa thoát ra có liên hệ gì với nhau? Người ta xây chúng nhằm mục đích gì? Chàng băn khoăn suy nghĩ.

Mảnh trăng đã trôi vào chính giữa lỗ hổng trên đầu, soi sáng khoảng không trước mặt Tarzan. Bức tường phía trước lộ ra một lối thoát. Cần phải tiếp cận lối thoát đó! Tarzan quyết định hành động ngay tức khắc. Chàng lùi trở lại bức tường mà mình vừa đục thủng để lấy đà nhảy. Những lớp bụi đất bám quanh tường chứng tỏ rằng nếu như cư dân đang sống trong thành này có biết tầng hầm cũng chẳng bao giờ đặt chân xuống đây. Tarzan phán đoán và bê từng viên đá lấp kín lỗ hổng mà mình vừa phá. Miệng giếng rộng chừng dăm mét. Việc nhảy qua đó đối với chàng chỉ là chuyện vặt. Vì vậy chỉ trong chớp mắt chàng đã vượt qua miệng giếng. Chàng chui vào lỗ hổng dưới chân tường và thận trọng dò dẫm phía trước. Biết đâu chàng có thể rơi tòm xuống những chiếc giếng khác nữa.

Tiến thêm được một vài mét, chàng gặp một cầu thang dẫn sau xuống lòng đất tối om. Cầu thang kết thúc trên nền đá lát lạnh lẽo. Chỉ lát sau chàng đã sờ tay được vào tấm cửa gỗ có thanh xà chặn ngang. Bây giờ thì chàng đã khẳng định được rằng, con đường này chính là con đường nối ngôi đền thờ Mặt Trời với thế giới bên ngoài. Nếu như khu vực này là nhà tù, cửa ra vào phải đặt ở hướng đối diện. Hơn nữa, cửa ra vào bám đầy bụi bặm, chứng tỏ từ lâu nó không được bàn tay nào đụng tới. Tarzan tìm cách mở cửa. Cả căn hầm tối vang lên tiếng động ầm ĩ, phá vỡ bầu không khí yên tĩnh, thiêng liêng của khu đền. Tiếng động làm chàng cảm thấy rờn rợn. Chàng dùng tay nghe ngóng xem xung quanh có phản ứng gì không. Không có tiếng động nào đáp lại. Chàng yên tâm bước qua cửa. Trước mặt chàng lại là một căn phòng rộng rãi. Chàng biết điều đó bằng sự nhạy cảm và kinh nghiệm khứu giác. Bởi vì bốn phía vẫn đen đặc

bóng tối. Lăn tay theo mép tường và dùng chân để kiểm tra, chàng phát hiện ra trong phòng có rất nhiều thứ đồ làm bằng kim khí. Phải chăng đó là vàng? Chàng tự hỏi rồi bật cười vì phán đoán ngây thơ của mình. Những thứ vật dụng kỳ quặc đó, thứ nào cũng nặng đến ngàn cân. Đã là vàng thì không ai đúc nặng đến thế.

Đi đến cuối phòng, chàng lại gặp một lối vào tương tự như cánh cửa phía trong. Biết đâu đây chính là ngưỡng cửa cuối cùng cho chàng trở về lại với núi rừng tự do? Rõ ràng là lối đi đã hướng lên cao. Nhưng rồi hy vọng của chàng vụt tắt. Hóa ra chàng đang ở trong một chiếc động lớn.

Mò mẫm một lúc chàng phát hiện ra một khe đá nằm giữa hai lối mòn. Trên đầu chàng đã nhấp nháy những ngôi sao muện và một vách đá cao dựng đứng. Chàng vọt lên lối mòn và vượt qua một tầng đá khổng lồ. Chàng cảm thấy vô cùng sảng khoái vì không khí trong lành thoáng đãng của trời đất. Nhô đầu lên khỏi mặt đất, chàng nhìn được toàn cảnh thành phố Opa. Những tháp nhọn, đền đài của thành phố cổ tích này đang thiu thiu ngủ dưới ánh trăng mờ của vùng nhiệt đới.

Tarzan quyết định quay trở lại căn phòng bí ẩn dưới hầm sâu. Sục sạo trong bóng tối một lúc, chàng đã tìm được cái cần tìm. Chàng tung từng mẫu kim loại nặng nặng đó trong lòng bàn tay. Chàng không còn nghi ngờ gì nữa. Đó chính là vàng. Chàng ngẩng đầu nhìn lên và giật mình. Mắt chàng như bị hút về những cột trụ màu vàng.

"Ôi Opa! - Chàng thầm kêu lên - cái thành phố của một thời vang bóng, cái thành phố của những con quỷ lông xồm cùng những người đàn bà kiêu diễm, cái thành phố của đe dọa chết chóc gắn cùng hàng trăm huyền thoại".

Opa chính là thành phố được xây cất bằng vàng. Cuối cùng Tarzan đã đặt được chân lên mặt đất mát lạnh của rừng già. Chàng mãi miết bước không hề nhìn lại thành phố bí ẩn sau lưng. Con đường mòn dẫn chàng về với những dải rừng ngạt ngào mùi hoa dại.

Khi chàng bước lên ngọn núi phía tây thung lũng, mặt trời đã mọc. Chàng nhìn xuống phía dưới và trông thấy một luồng khói đang bốc lên từ một tán cây.

"Có người! - Tarzan thầm nghĩ - Năm chục người đang lùng bắt mình chẳng?" Chàng vội vàng bám theo vách đá rồi bò lên cây để luồn vào rừng rậm. Chàng tiến về hướng có luồng khói. Một lúc sau chàng đã tới đồng lửa dưới gốc cây. Những người đốt lửa chẳng phải ai khác mà chính là các chiến binh Oadiri.

- Hỡi chiến sĩ! Hãy đứng dậy mà chào thủ lĩnh! - Tarzan kêu lên bằng tiếng của bộ lạc Oadiri.

Nghe thấy tiếng người quát trên cao, các chiến binh của Tarzan nhảy chồm lên mà không biết mình có cần phải bỏ chạy hay không. Từ ngọn cây, Tarzan nhảy vọt xuống cạnh đồng lửa, mỉm cười. Trông thấy thủ lĩnh của mình rõ ràng là bằng xương, bằng thịt, chứ không phải hồn ma, các chiến binh Oadiri vui mừng khôn xiết.

- Chúng tôi hèn nhát quá, thủ lĩnh ơi! - Busuli nói đầy vẻ ân hận - Chúng tôi đã bỏ chạy, bỏ mặc thủ lĩnh cho số phận định đoạt. Tới khi hoàn hồn, chúng tôi đã quyết định quay lại tìm thủ lĩnh hoặc sẽ báo thù cho thủ lĩnh. Vừa rồi chúng tôi đã đồng thanh cất lời thề độc và đang chuẩn bị vượt thung lũng, tiến vào cái thành phố quý quái đó để trả thù.

- Các người có thấy khoảng năm chục gã đàn ông lông lá leo qua vách núi tiến vào rừng không?

- Đúng thế! Chúng tôi đã trông thấy rõ - Busuli trả lời - Hôm qua, vào lúc xế chiều, chúng đi qua chỗ chúng tôi khi chúng tôi đang sửa soạn lên đường. Chúng nói chuyện rất to nên chúng tôi biết chúng đến từ xa. Vì chúng tôi chỉ muốn tìm thủ lĩnh nên đã kéo nhau vào rừng, để mặc cho chúng đi qua. Thật là một đội quân âm phủ! Chân của chúng rất ngắn, bước đi vòng kiềng. Có một số đứa lại đi bằng bốn chân, trông như con đười ươi Bongan. Đúng là vào khoảng dăm chục người thuộc dạng ăn lông ở lỗ, thừa thủ lĩnh!

Tarzan ngồi kể lại cuộc phiêu lưu nguy hiểm của mình. Khi chàng nói tới các thứ đồ châu báu, tất cả các chiến binh của chàng đều hào hứng. Ai cũng muốn đột nhập lần nữa vào Opa để kiểm các đồ trang sức.

Chờ đến lúc tối nhọ mặt người, Tarzan dẫn đạo quân của mình quay lại cửa hang. Tất nhiên vượt qua vách đá dựng đứng để trở lại Opa không phải là chuyện dễ. Tarzan không thể cõng từng người leo qua vách núi. Chàng nghĩ mãi và cuối cùng nảy ra sáng kiến thật đơn giản mà hữu hiệu. Theo lệnh chàng, mọi người buộc các ngọn giáo vào làm thành một thứ dây xích. Chàng buộc một đầu vào hông, leo lên trước rồi kéo từng người lên cao.

Trong bóng tối của căn phòng, mỗi người đều chọn được cho mình khoảng bốn chục cân vàng. Chính vì không quen vác nặng, con đường trở về của đạo quân Tarzan trở nên vất vả. Mọi người còng lưng vượt rừng mà không hề phàn nàn một câu. Không đầy một tháng sau, đoàn người đã đến vùng biên giới của quê hương. Nhưng đến đây, lẽ ra đoàn người tiếp tục con đường về làng thì Tarzan lại dẫn họ đi về phía tây. Đi được hơn chục ngày, Tarzan kêu gọi mọi người hãy để bớt vàng lại rồi quay về làng trước.

- Thế còn thủ lĩnh thì sao? - Các chiến binh hỏi Tarzan.

- Tôi sẽ ở đây vài ngày - Tarzan trả lời - Còn các người thì nhanh nhanh về với vợ con.

Những người Oadiri vừa đi khỏi, Tarzan lấy hai tấm vàng, nhảy lên cây. Chàng hướng về phía khu rừng đốn. Ở đó, ngay giữa khu rừng đốn có một bãi đất cao nhô lên. Chàng đã đến đó hàng trăm lần nên rất thông thuộc đường đi lối lại. Tất nhiên, đây là khu rừng vừa rậm rạp vừa hiểm trở, gần như không một loài thú nào, kể cả con báo Sêta lẫn con voi Tantor cũng không dám chui qua. Khu rừng đó chẳng phải là nơi xa lạ. Nó chính là chỗ mà khi xưa Tarzan chôn dấu chiếc hòm tiền vàng của giáo sư Poto.

Tarzan chuyển tất cả số vàng lấy được ở Opa dồn thành một đống. Chàng tìm lại chiếc xẻng cũ, đào một chiếc hố vừa sâu vừa dài rồi chôn lấp toàn bộ số vàng.

Chàng ngủ lại một đêm ở đó. Sáng hôm sau chàng tranh thủ về thăm căn nhà gỗ, trước khi trở lại với người làng Oadiri.

Căn nhà gỗ của chàng vẫn gần như nguyên vẹn. Chàng yên tâm rẽ vào rừng săn một con dê, đem về nhà ngồi xé thịt ăn. Đồ đạc và các thứ đồ dùng trong căn nhà khiến chàng bồi hồi. Chúng gợi lại trong lòng chàng biết bao kỷ niệm vui buồn lẫn lộn. Còn đâu nữa tuổi thơ êm ái của chàng? Còn đâu nữa hình bóng người con gái mảnh mai ngồi viết thư bên cửa sổ? Gian Poto rôva! Bây giờ em ở đâu?

Ngồi trong nhà, Tarzan cảm thấy trong lòng nặng trĩu. Chàng ra rừng lang thang mấy dặm về phương nam. Chẳng mấy chốc, chàng thấy trước mặt mình cửa sông ăn thông ra biển. Đột

nhìen chàng ngửi thấy trong gió có một thứ mùi vừa quen vừa lạ. Không một loài thú nào của rừng già châu Phi này có mùi như thế. Bắn khoản giầy lát, chàng bật cười vui vẻ. Đó chính là mùi người. Gió đang từ biển thổi vào. Điều đó có nghĩa là có người xuất hiện ở đâu đó ở hướng tây. Liền ngay sau đó, chàng lại phát hiện ra còn đó một thứ mùi gì đó phảng phất, lẫn với mùi người. Chẳng còn nghi ngờ gì nữa. Đó là mùi mồ hôi của sư tử.

"Cần phải nhanh chân!" - Tarzan tự nhủ. Bởi vì chàng biết rằng hai thứ mùi đó nặng nhẹ, cách xa nhau. Có thể là sư tử đang truy đuổi mỗi người.

Lao nhanh như một bóng ma trên những ngọn cây, lát sau Tarzan đã tới bìa rừng. Chàng nhìn thấy một người đàn bà rách rưới đang quỳ bên gốc cây. Cạnh đó, một người đàn ông ăn mặc trông rất man rợ đang úp mặt vào hai lòng bàn tay. Phía sau hai người, con sư tử đực già đang bước lại gần họ. Hai nạn nhân của sư tử, kẻ thì quay lưng về phía Tarzan, kẻ thì cúi mặt cầu nguyện, vì vậy chàng không biết đó là ai.

Không còn thời gian nghỉ ngơi, Tarzan cũng không kịp rút cung tên. Khoảng cách giữa chàng và con sư tử khá xa. Chàng không thể lao vào sư tử với con dao trong tay. Lối tấn công cuối cùng còn lại là phóng lao. Chàng nhổm người, lấy đà... Mũi lao xuyên qua lớp lá rừng dày đặc, cắm phập vào lưng con sư tử. Mũi lao ngập tới tận tim con thú, khiến nó ngã vật ra chết, không đủ sức kêu một tiếng.

Người đàn ông và người đàn bà nhìn con sư tử. Hai người đứng ngây ra như hai hình nộm nhàn. Người đàn bà kêu lên ngạc nhiên. Nhìn rõ khuôn mặt người đàn bà, Tarzan giật mình thảng thốt. Chàng có nhìn rõ không? Chẳng lẽ đó là Potorôva - người con gái mà chàng yêu dấu? Nhưng rõ ràng là Potorôva chứ còn ai khác nữa.

Nhưng kia, Potorôva đứng dậy và người đàn ông ôm hôn cô! Tarzan cảm thấy ngực mình đau thắt. Vết sẹo trên trán chàng đỏ lựng lên cùng ánh mắt lóe sáng như tia chớp. Chàng sờ tay vào ống tên. Nhưng rồi tất cả các mũi tên dường như đã dính chặt vào nhau trong ống. Chàng buông tay. Cánh cung lạnh lẽo trong tay chàng rã xuống. Vết sẹo từ từ giãn ra, ngả lại màu nâu cũ.

Một cơn gió nổi lên, nghe như tiếng thở dài của biển cả. Tarzan lắc mạnh mái tóc rồi buồn bã leo vào rừng sâu. Chàng trở về với những thổ dân của làng Oadiri.

Chương 4: Năm Chục Kẻ Lông Xồm

Gian Potorôva và Uyliam đứng bên nhau, không nói một lời. Họ cùng nhìn thân thể bất động của con sư tử. Gian Potorôva lên tiếng đầu tiên.

- Ai đã giết nhỉ? - Potorôva thì thào.

- Có trời biết...

- Nếu như ai đó muốn cứu chúng ta, tại sao lại không cho chúng ta gặp mặt - Potorôva vẫn băn khoăn - Có lẽ phải gọi người ấy ra để cảm ơn.

- Tốt nhất là chúng ta chạy nhanh về chòi - Clayton nói - Ở đây nguy hiểm lắm. Về chòi, dù sao vẫn đỡ lo hơn. Một mình tôi thì... cô biết đấy, tôi không thể bảo vệ cô được - Giọng Clayton có vẻ ngậm ngùi, cay đắng.

- Anh đừng nói thế, Uyliam! - Cô gái lắc đầu phản đối. Cô cảm thấy thương Clayton và sợ rằng mình đã làm cho Clayton phật ý - Thật ra anh đã xử sự đúng và đã làm tất cả những gì mà mình có thể làm được. Anh chẳng có lỗi gì cả. Chúng ta có phải là thần thánh gì đâu. Thật ra chỉ có một người đủ can đảm và sức lực để hành động khác anh trong tình huống vừa qua. Có thể tôi mất bình tĩnh nên đã vô tình xúc phạm anh. Có điều tôi chỉ muốn anh hiểu cho rằng tôi không muốn lấy chồng. Hôn nhân không thể đem lại cho chúng ta hạnh phúc.

- Tôi nghĩ rằng tôi đã hiểu cô - Clayton buồn bã trả lời - Thôi, về chuyện này, tốt nhất là chúng ta đừng nói đến nữa, ít nhất là im lặng cho tới khi chúng ta thoát nạn, về nhà.

o O o

Ngày hôm sau tình trạng sức khỏe của Toran càng trở nên tồi tệ. Hầu như Toran lên cơn mê sảng suốt ngày. Clayton đã cố gắng chăm sóc nhưng anh cũng chẳng giúp gì được Toran. Thật ra, trong thâm tâm, Clayton vẫn lo Toran khỏe mạnh lại đỡ trò, quý nhiều vị hôn thê búồng bình của anh. Nhưng nhìn Toran nằm rũ mình như một cái xác ướp, Clayton tin rằng trước sau Toran cũng chết. Nhìn người lại ngẫm đến ta, thấy Toran sắp chết, Clayton lại lo cho mình. Biết đâu lại đến lượt anh mắc bệnh và... cuối cùng chỉ còn lại Potorôva một mình giữa chốn rừng hoang, không còn ai chăm sóc.

Lấy mũi lao từ xác sư tử, Clayton cảm thấy vững dạ hơn. Một hôm anh cầm dao, mạnh dạn vào rừng sâu săn thú. Để thoát khỏi cảm giác nặng nề trước bệnh tình của Toran, Potorôva chui ra khỏi chòi, tụt xuống đất. Tuy vậy, cô không đủ can đảm bước xa ra khỏi gốc cây. Đứng tựa lưng vào chiếc thang xộc xệch mà Clayton đã hì hục làm riêng cho cô, cô đưa mắt lơ đãng nhìn ra mặt biển. Biết đâu cô lại thấy một con thuyền nào đó bơi qua!

Đứng quay lưng vào rừng, nhìn biển, Potorôva không biết rằng ngay sau lưng cô đang có một khuôn mặt đầy lông lá nhô ra quan sát. Đôi mắt đỏ nọc như dính chặt vào lưng cô rồi lại đảo hướng ra xung quanh xem có ai không. Một lát sau, chiếc đầu thứ hai rồi thứ ba xuất hiện. Phía sau cô gái bắt đầu lộ nhớ chẳng biết bao nhiêu bóng người. Từ mái chòi bỗng vang lên một tiếng thét. Những cái đầu lập tức biến mất trong bóng cây. Potorôva quay mặt lại. Cô ngơ ngác,

chưa hiểu có chuyện gì xảy ra thì đã nghe thấy bốn phía vang lên tiếng chân bước rào rào. Từ rừng sâu túa ra hàng chục bóng người quái dị. Cô gái thét lên một tiếng. Đám người chạy bổ vào cô. Trong chớp mắt, hai cánh tay dài như tay đười ươi đã chộp lấy lưng cô, bê bổng lên cao. Một bàn tay bản thủ bịt chặt lấy miệng cô khiến cô không kêu lên được, cũng không thở được. Vì mấy tuần lễ chịu đựng biết bao điều khủng khiếp, bất hạnh, cô đã kiệt sức. Kẻ bắt cóc chưa vác cô chạy được mấy bước, cô đã ngất đi.

Tới khi tỉnh dậy, cô thấy mình đang ở giữa những bóng cây um tùm của rừng sâu. Trời đã tối từ lúc nào chẳng biết. Gần chỗ cô nằm, một đống lửa cháy rừng rực. Có khoảng năm chục người đàn ông hình dạng nửa người nửa thú đang ngồi xôm xung quanh đống lửa. Ánh lửa bập bùng nhuộm đỏ những cái mặt to bè, lõm chòm lông lá. Tất cả đám người đang nhồm nhoàm nhai thịt sống chẳng khác gì bầy thú dữ. Gần đống lửa, chúng đặt một thùng nước lã. Thỉnh thoảng một tên trong đám đứng dậy, bước lại gần chiếc thùng rồi vục đầu xuống đáy thùng, uống nước ừng ực. Khi thấy tù binh của mình đã tỉnh lại, đám người găm gù nói với nhau điều gì đó rồi một tên đứng dậy, quẳng cho Potorôva một tảng thịt. Tảng thịt rơi ngay trước mặt cô đánh phịch một cái. Bụi đất bốc lên khiến cô phải nhắm chặt mắt lại.

Đoàn người man rợ áp tải Potorôva đi xuyên rừng hết ngày này sang ngày khác. Cặp chân trần của Potorôva đã bị cào nát vì đá tai mèo và gai nhọn. Cô bước đi chuệnh choạng, xiêu vẹo dưới ánh nắng mặt trời chói chang như đổ lửa. Quần áo của cô đã biến thành đám giẻ rách treo toi tả quanh lưng. Làn da trắng mịn màng ngày nào của cô đã ngả màu xám ngắt và chằng chịt những vết sẹo. Mỗi lần cô mệt quá, gục xuống nghỉ, bọn người rừng lại kêu lên choe chỏe rồi đá vào chân cô.

Tới những ngày cuối cùng của cuộc hành trình, lũ người rừng có đánh đập cô đến mấy thì cô cũng không thể co dãn chân rớm máu của mình mà ngồi dậy được. Cô nằm rũ rượi trên đất, nhắm nghiền mắt. Khi biết chắc rằng nạn nhân của mình không có khả năng đứng dậy được nữa, bọn người rừng thay nhau vác cô đi nốt đoạn đường còn lại. Buổi tối ngày hôm sau Potorôva đã nhìn thấy những mảng tường long lở bao quanh một thành phố cổ. Vì đã quá yếu ớt, Potorôva chẳng hề tò mò, bản khoán trước khung cảnh lạ mắt. Cô cứ để mặc bọn người lông lá đó đưa cô đi đâu thì đi.

Xuyên qua những bức thành cao, đoàn người góm ghiếc đó đã bước vào cổng thành. Chúng khênh cô gái vào một ngôi đền đồ nát. Ở đó cô trông thấy có tới hàng trăm người, mặt mũi cũng kỳ quái tương tự, đang đứng chờ sẵn. Trong số những người đứng chờ, có cả đàn bà, con gái. Nghe thấy tiếng nói trong trẻo của phụ nữ, trong lòng cô gợn lên chút hy vọng yếu ớt. Nhưng hy vọng của cô vụt tắt. Cô không trông chờ gì được sự đồng cảm, thương xót của những người phụ nữ chốn này. Mặc dù không hành hạ cô, những đám đàn bà con gái tỏ ra rất sung sướng, hân hoan khi cô bị dúi cui đập túi bụi vào.

Sau khi để cho toàn bộ cư dân trong thành phố lật ngang lật dọc xem xét chán mắt, hai gã đàn ông dùng hai chiếc câu liêm khênh Potorôva vào một căn buồng dưới tầng hầm tăm tối. Cô bị vứt vào trong buồng cùng với một bọc nước uống và một đống thức ăn. Suốt một tuần sau, thỉnh thoảng lại có mấy người đàn bà vào buồng, tiếp thêm cho cô đồ ăn thức uống. Cũng may cho Potorôva là cô hoàn toàn không biết gì về số phận của mình. Cô không hề biết rằng mình đang được an dưỡng để làm đồ hiến tế cho lễ tạ thần Mặt Trời.

o O o

Sau khi giết sư tử, cứu Gian và Clayton, Tarzan trở về làng, trong lòng nặng trĩu. Chàng cảm thấy vết thương cũ trong trái tim yêu thương của mình như lại bắt đầu tái phát. Tuy vậy, chàng cũng mừng là mình đã kịp thời dập tắt được cơn ghen tuông nên đã không rút mũi tên thuốc độc sau lưng. Lúc bấy giờ, cái chết đến với Clayton chỉ còn một khoảng cách gang tấc. Số phận của người đàn ông yếu ớt đó hoàn toàn nằm trong tay chàng. Chàng ân hận rằng chàng đã nhìn quá kỹ. Chúa Trời thật độc địa! Tại sao lại bắt chàng nhìn rõ cảnh người con gái mà chàng ngày đêm nhớ nhung mong ước đứng trong vòng tay của người đàn ông khác? Nhưng dù sao đi nữa thì... ơn Chúa! Chàng đã hai lần chiến thắng: chiến thắng cơn sư tử và chiến thắng... chính bản thân mình. Tấm lòng cao thượng của một hiệp sĩ đã trở dậy ngăn chặn bàn tay chàng, không cho chàng rút mũi tên thuốc độc và hành động tự nhiên theo thứ luật quen thuộc của rừng già nguyên thủy.

Trên đường trở về với dân làng Oadiri, Tarzan cố gắng xóa sạch trong đầu hình ảnh mà chàng đã phải tận mắt chứng kiến. Chàng tự nhủ rằng, tất cả những điều đó chẳng có ý nghĩa gì hết, chẳng liên quan gì tới cuộc đời chàng. Và tốt hơn hết là từ nay chàng sẽ không bao giờ tiếp xúc với loài người văn minh... Cho tới khi đã cảm thấy trong lòng thanh thản, Tarzan túm chặt hai sợi rễ cây cổ thụ, nhún mình đánh đu rất mạnh. Chàng vùn vụt đu mình từ cây này đánh đu sang cây khác, mái tóc dài, mượt óng tung bay trong gió. Như một cơn sư tử no mồi, chàng tận hưởng cái hạnh phúc của con người tự do trong rừng xanh, tự do trong đơn độc.

Đêm ấy, Tarzan ngủ trong bãi sắn của giống đười ươi. Chàng lưu lại đó mấy ngày liền. Ban ngày, chàng lang thang săn mồi kiếm ăn. Ban đêm, chàng ngủ dưới gốc cây cổ thụ. Không một con đười ươi nào dám đụng tới chàng. Những con đười ươi già từ lâu đã biết chàng là một đối thủ đáng gờm. Nhưng con đười ươi ít tuổi thì tỏ ra e ngại và coi chàng như một kẻ đồng loại nhưng thuộc dạng quái thai, lạc loài. Một hôm, chàng đang định ngả mình trên thảm cỏ nghỉ ngơi thì nghe thấy ở đâu đó vang lên những tiếng kêu quen thuộc. Hình như bộ lạc vượn cũ của chàng đi qua đây? Đúng thế! Chàng không thể nhầm được. Nằm nghiêng đầu theo chiều gió, chàng cố gắng nghe. Rõ ràng là đàn vượn của chàng đang tụ họp.

Tarzan đứng dậy. Chàng đã nghe rõ từng bước chân của đàn vượn tiến lại gần. Chúng đổi hướng hành quân theo chiều gió, vì vậy có thể ngửi được mùi mồ hôi của chàng. "Có cần gặp lại chúng không?" - Tarzan băn khoăn tự hỏi.

Khi đàn vượn tới gần, Tarzan nấp vào cành cây cao nghe ngóng. Chỉ một lát sau, ở cành cây thấp nhất phía dưới chân chàng đã xuất hiện một khuôn mặt vượn to bè. Đôi mắt của nó khá tinh nhanh. Nó đảo mắt quan sát bốn phía rồi thông báo cho các thành viên của bộ lạc biết rằng: Khoảng rừng trống nơi này không có ai, có thể tiến vào.

Nghe xong thông báo của con vượn trinh sát, con vượn đầu đàn là kẻ nhảy vào đầu tiên. Nói tiếp theo nó, đàn vượn lần lượt tiến vào. Đàn vượn đầy đủ các thế hệ già trẻ. Trong đàn có mấy chú vượn tí xiu, lông ướt nhệt, vẫn còn bám đưng đưa trên cổ vượn mẹ. Nhìn những con vượn già, Tarzan vẫn nhận ra từng khuôn mặt cũ và nhớ rõ tính tình của chúng. Chàng tò mò muốn biết chúng còn nhớ chàng không.

Nghe tiếng của đàn vượn, Tarzan hiểu rằng chúng kéo nhau tới đâu để chọn kẻ cầm đầu bộ lạc. Vị thủ lĩnh cũ của chúng vừa mới bị chết vì một cơn bão đột ngột tuần trước.

Tarzan bước ra đầu cành cây để nhìn cho rõ đàn vượn. Một con vượn đục ngược mắt nhìn lên

cao. Trông thấy kẻ lạ mặt trên cành cây, con vượn đực kêu ré lên, báo động cho cả bầy. Lũ vượn đực lập tức nhe nanh, rướn thẳng lưng, tiến lại gần gốc cây của Tarzan. Chúng muốn bao vây để tiêu diệt ngay kẻ lạ mặt.

- Kácnát! Tao là Tarzan đây! - Tarzan kêu lên bằng ngôn ngữ của bộ lạc cũ - Mà quên tao rồi à? Hai đứa chúng ta hồi còn bé đã từng trêu chọc Numa. Chúng ta đã nấp trên cành cây cao, ném vỏ cây và hạt hồ đào vào lưng nó.

Con vượn đực Tarzan gọi đúng tên liền dừng lại. Nó giương mắt nhìn Tarzan một cách kinh ngạc rồi gật gù ra vẻ hiểu ý.

- Còn mà nữa, Mògôri! - Tarzan tiếp tục gọi - Chẳng nhẽ mà quên thủ lĩnh cũ của mà sao? Viên thủ lĩnh đã giết chết Ketchac khổng lồ ấy mà. Nhìn tao cho kỹ! Tao là Tarzan, người đi săn cừ khôi, một võ sĩ vô địch của bộ lạc đây. Chúng ta quen biết nhau từ bao năm rồi.

Đàn vượn xúm lại quanh gốc cây Tarzan ngồi. Chúng không giận dữ, không sợ hãi mà chỉ tò mò. Một lát sau chúng tỏ ra vui mừng.

- Mà đến đây tìm cái gì? - Kácnát lên tiếng hỏi.

- Tìm hòa bình! - Đứa con của rừng xanh vui vẻ trả lời.

Đàn vượn tỏ ra băn khoăn vì cái âm thanh "hòa bình" nghe rất lạ tai. Cuối cùng, chúng như đã hiểu, Kácnát gọi to:

- Vậy thì hãy xuống với chúng tao, Tarzan ơi!

Tarzan nhẹ nhàng nhảy thẳng xuống giữa đàn vượn. Đàn vượn xúm lại quanh Tarzan thành một vòng tròn. Chúng muốn nhận mặt chàng cho thật kỹ. Trong phút chốc, chàng lại trở thành một con thú lý tưởng của bầy đàn. Tuy vậy, chàng có cảm giác thất vọng. Chàng thấy mình không được đón tiếp nồng ấm theo kiểu một cuộc hội ngộ đoàn viên thường xảy ra trong đời sống loài người. Phần lớn đàn vượn sau khi nhìn chàng lại quay ra nô đùa và bới cỏ tìm sâu bọ. Chúng trở lại với những công việc hàng ngày. Chúng quên luôn cả việc lựa chọn thủ lĩnh mới và nhìn chàng một cách thờ ơ như không hề có chuyện chàng bỏ đi xa mới về.

Có hai con vượn đực mới lớn không thể nào nhớ được Tarzan là ai. Cả hai thông thả đi bằng bốn chân, tiến lại gần Tarzan, giương mũi ngửi. Một con nhe răng, gầm gừ định cắn Tarzan. Nếu như lúc này Tarzan rút lui, con vượn trẻ đó sẽ hài lòng bỏ đi. Nhưng đứa con nuôi của loài vượn này biết rằng, trong trường hợp này cần phải trả lời một cách quyết liệt. Nếu không, con vượn đó được thể, lần sau sẽ tiếp tục gây sự. Biết vậy, Tarzan không lùi một bước. Chàng dùng toàn bộ sức lực đánh bật con vượn ngã vật ra bãi cỏ. Con vượn chồm dậy, lao vào đối thủ. Nhưng nó chưa kịp sử dụng hàm răng nhọn của mình thì đã bị Tarzan tóm chặt cuống họng. Chàng khóa trái cổ con vượn, xiết chặt. Con thú cố sức giãy dụa, vùng vẫy rồi yếu dần, yếu dần, cho tới khi mệt mỏi, nằm rũ mình trong cánh tay đối thủ. Tarzan buông tay, đứng dậy. Chàng không giết nó, chàng chỉ muốn cho nó biết sức mạnh của chàng.

Bài học của chàng thật đặc dụng. Từ phút ấy, tất cả những con vượn đực khỏe mạnh đều tỏ ra ngoan ngoãn với chàng. Chúng tuân theo luật của rừng già: kẻ yếu phải phục tùng kẻ mạnh. Chỉ những con vượn cái đang nuôi con nhỏ là vẫn nhe răng hăm dọa Tarzan mỗi khi chàng lại gần. Trong trường hợp như vậy, Tarzan thường nhanh chân lảng bước ra xa. Chàng biết rằng, trong

bộ lạc này vẫn thường xảy ra chuyện những con vượn đực trong con khùng điên nhảy vào tấn công những con vượn đang làm mẹ. Nhưng chẳng bao lâu sau, đám vượn mẹ đang quen với sự có mặt của Tarzan bên cạnh.

Tarzan lại đi kiếm ăn cùng bộ lạc như những ngày xưa. Tới khi bộ lạc vượn nhận ra rằng bao giờ chàng trai cũng kiếm được nhiều thức ăn, cung tên và dao nhọn của chàng có thể nuôi sống cả bộ lạc, từ vượn già tới vượn con đều bắt đầu xử sự với chàng như một thủ lĩnh cầm đầu. Những con khỉ già thì nghĩ rằng chàng trở về là để khôi phục "ngôi báu" của mình.

Tarzan hoàn toàn hài lòng với sứ mệnh của mình trước bộ lạc. Tuy nhiên, không thể nói rằng Tarzan là người hạnh phúc. Từ lâu, chàng đã không còn tin vào hạnh phúc trọn vẹn ở đời. Có điều, ít nhất thì cuộc sống hiện tại cũng giúp cho chàng quên đi một quá khứ nặng nề, đau đớn. Chàng từ bỏ ý định trở lại với cuộc sống văn minh và cũng không muốn quay về với bạn bè của mình ở làng Oadiri. Tâm trạng chàng là một khối mâu thuẫn. Chàng đã bắt đầu cuộc sống của mình như một con vượn. Nhưng chàng lại muốn từ bỏ lối sống của loài vượn. Không muốn trở lại với loài người nhưng chàng không thể nào quên được cô gái mình yêu - cô gái đang sống đâu đó rất gần khu vực kiếm ăn của bộ lạc chàng. Đôi lúc, chàng lo lắng cho tính mạng của cô gái và ân hận rằng mình đã không tiếp tục bảo vệ cuộc sống của cô. Càng ân hận, càng nghĩ ngợi về chuyện cũ, trong lòng chàng lại càng cồn cào một nỗi nhớ khôn nguôi.

Thế rồi chàng bắt đầu ghét chính bản thân mình. Tại sao vì một phút ghen tuông ích kỷ, chàng có thể đang tâm dè cho Potorôva sống giữa biết bao đe dọa của rừng già? Ngày qua ngày, cái ý nghĩ ấy càng dày vò chàng, thôi thúc chàng phải trở ra bờ biển, sống gần "người ấy". Phương đông đang lên tiếng gọi chàng. Chàng phải lên đường, bất chấp mọi nguy hiểm, bất chấp cái chết nếu như "người ấy" đang sống trong lo sợ. Và nếu như "người ấy"... không đứng trong vòng tay ai.

Trước khi đi Tarzan gặp bộ lạc của mình, có một con vượn đực mới vào tuổi trưởng thành đã bỏ bộ lạc ra đi. Lí do ra đi rất đơn giản. Nó không kết bạn được với một con vượn cái nào trong đàn. Theo tập quán truyền kiếp của loài vượn, nó quyết định tiến vào rừng sâu để tìm người tình trăm năm. Một hôm, nó trở về cùng vị hôn thê mới cưới được từ bộ lạc láng giềng. Như một kẻ chiến thắng, nó hả hê kể lại chuyến phiêu lưu cướp vợ. Tarzan đứng nghe. Trong câu chuyện, con vượn vô tình nhắc tới một bộ lạc vượn người có hình dạng rất kỳ quái:

- Tất cả là những con vượn mặt tròn, chân ngắn. Chỉ có một con vượn cái không có lông, da trắng như thế này này - Con vượn vừa nói vừa chỉ tay vào ngực Tarzan.

Nghe nói thế, Tarzan giật mình. Chàng hỏi tới tấp, khiến con vượn không kịp trả lời.

- Vừa ngắn, vừa cong.

- Chúng nó quấn ở bụng những mảnh da của Numa?

- Đúng vậy. Da của Numa.

- Chúng nó có dao nhọn và dao dài?

- Đứa nào cũng có.

- Cổ tay, cổ chân chúng có vòng vàng?

- Có vòng vàng.
- Còn con vượn cái thì rất gầy và trắng?
- Đúng thế.
- Thế nó có vẻ như là một thành viên của bộ lạc hay như một tù binh?
- Bọn vượn đục túm tóc nó, đánh nó, đập nó như đánh tù binh.
- Trời đất ơi! - Tarzan thầm kêu lên - Mà trông thấy chúng ở đâu? Chúng đi hướng nào? - Tarzan hỏi dồn dập.
- Chúng đi dọc bờ sông, theo hướng này - con vượn trả lời và chỉ tay về hướng nam - Khi chúng đi qua chỗ tôi nấp thì chúng hướng về phía mặt trời buổi sáng.
- Mà gặp lâu chưa? - Tarzan nôn nóng hỏi.
- Bây giờ trăng đang tròn.

Không cần hỏi thêm một lời nào nữa, Tarzan hối hả đi lấy vũ khí rồi nhảy vọt lên cây, nhằm phương đông thẳng tiến. Chàng hướng về phía Opa - thành phố bị lãng quên

Chương 5: Trở Lại Opa

Vừa về đến chòi, Clayton đã thấy Gian Potorôva biến mất. Anh cũng chẳng hiểu vì sao nỗi đau đớn và sợ hãi không làm mình chết ngất đi được. Toran lúc này rất tỉnh táo bởi cuối cùng thì hắn cũng đã cắt cơn sốt. Tuy nhiên hắn vẫn nằm bẹp dí trong ổ cỏ khô. Khi Clayton hỏi về cô gái, Toran tỏ vẻ ngạc nhiên và nói rằng không trông thấy cô ở đâu hết cả.

- Tôi chẳng nghe thấy tiếng động nào khả nghi - Toran nói - Tôi chẳng hay biết gì hết.

Có hỏi cũng bằng thừa, Clayton không hỏi gặng thêm. Từ lâu anh đã không tin gì ở Toran. Nhưng anh cũng thấy rõ là Toran cho tới lúc này vẫn chưa đủ sức để chui ra khỏi chòi.

Clayton chạy nháo nhác đi tìm khắp bốn phía rừng quanh chòi. Anh tìm tới chiều tối mà vẫn không thấy vết tích nào của Potorôva. Thật ra những vết chân của năm mươi người đàn ông lông lá để lại quanh đó đối với các công dân của rừng già là bằng chứng rõ ràng về tội phạm, nhưng đối với một công dân Anh quốc như Clayton thì chỉ là những vết chân vô nghĩa. Clayton sục sạo từng gốc cây tới hàng chục lượt nhưng vẫn không biết rằng cách đó mấy giờ có một nhóm người đi qua.

Trong khi tìm kiếm, Clayton gọi thật to tên cô gái. Kết quả là anh chỉ làm khuấy động chim muông và thu hút sự chú ý của sư tử. Vừa trông thấy bóng con sư tử tiến lại gần, Clayton kịp thời nhót được lên cây. Anh buộc phải kết thúc chuyện tìm kiếm. Bởi vì con sư tử ngồi chầu mõm lên gốc cây cho tới tận nửa đêm. Tối khi con sư tử chán ngán bỏ đi, Clayton cũng không dám leo xuống gốc cây. Anh không đủ can đảm ném mình vào bóng tối đen đặc của rừng già. Tốt hơn hết là cứ ngồi trên cây, chờ trời sáng rõ. Sáng hôm sau anh trở về bờ sông, trong lòng vẫn còn gợn chút hy vọng: Biết đâu anh may mắn tìm được Potorôva.

Một tuần lễ trôi qua, sức khỏe của Toran mỗi lúc một khá lên. Tuy vậy hắn vẫn nằm yên trong chòi, trong khi Clayton vẫn len lỏi trong rừng lo tìm thức ăn cho cả hai. Hai người hầu như không trò chuyện gì với nhau. Họ chỉ nói khi nào thật sự cần thiết. Lúc này Clayton nằm ở khoảng chòi lâu nay vẫn dành cho Potorôva, anh chỉ sang với Toran khi phải tiếp thức ăn, nước uống và khi Toran cần anh giúp đỡ. Khi Toran đã hoàn toàn khỏe mạnh, đủ sức đi kiếm ăn thì Clayton lại bị sốt. Anh nằm li bì suốt mấy ngày liền trong chòi. Thấy anh không muốn ăn, Toran cứ để mặc anh nằm mà lên con mê sảng, không ghé sáng thăm lấy một lần. Clayton cảm thấy mình khô cháy đi vì không được một giọt nước nào vào lưỡi. Sau đợt sốt, mặc dù còn yếu, anh vẫn phải tự lần ra suối lấy nước uống dự trữ. Toran quan sát Clayton vất vả tìm kiếm nước với thái độ thích thú. Hình như hắn có vẻ khoan khoái trước nỗi đau của Clayton.

Một thời gian sau, Clayton lại bị cơn sốt tái phát. Anh yếu tới mức không đủ sức leo được cầu thang. Anh cố gắng chịu đựng cơn khát suốt một ngày, không muốn gọi Toran. Tối khi cảm thấy mình không thể chịu đựng nổi nữa, anh lên tiếng nhờ Toran đem cho mình ít nước. Gã người Nga bước sang với nụ cười nhăn nhó:

- Nước cho ông đây, - Toran nói - Nhưng trước hết tôi muốn nhắc cho ông nhớ một điều, ông đã làm nhục tôi trước mặt cô gái. Ông đã giữ bo bo cô ấy cho mình mà không "chia" cho tôi tẹo nào.

- Ông im đi! - Clayton nổi điên lên - Nói về một cô gái như thế mà ông không xấu hổ à? Ông không biết rằng cô ấy đã chết rồi sao? Trời ơi, lẽ ra tôi phải để cho ông chết! Ông không đáng được sống ngay cả ở cái mảnh đất chết tiệt này!

- Nước của ông đây, - Toran nhếch mép cười - Đó là ngụm nước cuối cùng của ông.

Toran cầm chiếc vỏ sắt tây đựng nước, uống một hơi, không còn một giọt. Hắn "khà" một cái rồi quay đầu bỏ đi. Clayton quay đầu vào vách ngăn, úp mặt vào lòng bàn tay, chờ chết.

Ngày hôm sau, Toran quyết định bỏ đi. Hắn đi dọc bờ sông, tiến về hướng bắc, hắn nghĩ rằng sớm hay muộn, thế nào hắn cũng gặp người. Mà nếu có gặp những điều rủi ro, tồi tệ thì theo hắn có lẽ chẳng có nơi nào rủi ro, tồi tệ hơn mảnh đất này. Hơn nữa, tiếng rên rỉ của gã người Anh sắp chết làm hắn không thể chịu nổi. Hắn cầm chiếc lao của Clayton. Thoạt đầu hắn định giết Clayton rồi mới đi. Nhưng ngẫm nghĩ một lúc, hắn lại buông tay lai. Sống ở đời, phải biết làm phúc chứ!

Đi đến chiều, hắn gặp một ngôi nhà gỗ gần bờ biển. Trông thấy ngôi nhà - bằng chứng rõ ràng về cuộc sống loài người, hắn cảm thấy thanh thoi. Hắn nghĩ rằng hắn đã đặt chân tới vùng ven của một ngôi làng nào đó. Thật phúc đức cho Toran! Nếu như hắn biết ngôi nhà đó là thuộc về ai, ai là chủ nhân đích thực của ngôi nhà? Nếu như hắn biết rằng chủ ngôi nhà đó mấy phút đã mở cửa ra đi với bao nhiêu kỷ niệm trong lòng, có lẽ hắn phải sồn gai ốc. Tất nhiên Toran hoàn toàn không biết gì về ngôi nhà bất hạnh của dòng họ Grâyxtâu. Vì vậy hắn sống thoải mái trong ngôi nhà suốt mấy ngày liền để dưỡng sức và tìm kiếm thức ăn. Sau đó hắn lại tiếp tục cuộc hành trình, đi về hướng bắc

o O o

Trong khu trại mười tám người của huân tước Tenington, mọi người vừa củng cố chỗ ở, vừa sửa soạn cho chuyến lên đường. Ai cũng nghĩ rằng nếu đi về phương Bắc, sớm muộn thì cũng gặp người.

Bao nhiêu ngày trôi qua mà mọi người không thấy ai tới giúp đỡ. Hy vọng về sự sống sót của Poto rôva và Clayton ngày càng mờ mịt. Về điều này, ai cũng biết là không nên nói với giáo sư Poto. Hàng ngày, vị giáo sư này vẫn trầm ngâm trước những giả thiết khoa học mà ông tự đặt ra. Ông chẳng biết gì tới cuộc sống hiện tại. Một hôm, ông thản nhiên nói rằng, chỉ vài ngày nữa sẽ có một con tàu tới thả neo ven vùng biển này và rồi mọi người sẽ sung sướng vẫy tay khi tàu về bến cảng. Rồi một hôm khác, tự nhiên ông nhắc tới chuyện giao thông đường sắt và tỏ ra ngạc nhiên không hiểu vì sao tàu lại đến muộn thế. Cuối cùng ông lẩm bẩm đoán rằng chuyến tàu ông đang chờ đến chậm là vì bão tuyết làm lấp đường ray.

- Nếu như tôi không biết rõ về giáo sư Poto, - Tenington tâm sự với Stroong - thì có lẽ tôi cho rằng ông mắc bệnh tâm thần.

- Nếu như không lâm vào hoàn cảnh này thì nghe ông nói ai cũng phải bật cười - Cô gái phụ họa.

- Tôi là chỗ quen biết của ông nên tôi biết ông yêu con gái vô cùng. Mọi người có thể ngạc nhiên không hiểu vì sao ông có vẻ thờ ơ với số phận của con gái mình như vậy. Nhưng thật ra, ông yêu con tới mức không thể hình dung được cái chết của con mình, chỉ trừ khi ông phải

chúng kiến tận mắt. Cô không thể hình dung được chuyện xảy ra hôm qua đâu, Stroong ạ! - Huân tước Tenington tiếp tục nói - Hôm qua tôi đi săn về thì gặp ông trên một lối mòn mà thú dữ thường hay qua lại. Cũng như mọi ngày, ông để trĩ mũ sau gáy, hai tay đứt túi. Nhưng ông đang hấp tấp chạy đi đâu đó. Mắt chăm chăm quan sát lối mòn trước mặt. Có lẽ nếu dụng mìn nổ thì ông mới dừng lại. "Ông đi đâu đấy, giáo sư Poto?" Tôi gọi mấy lần ông mới dừng chân. "Vào thành phố". Ông trả lời, giọng rất nghiêm trọng. "Tôi đem đơn kiện ra bưu điện. Suốt một tuần liền mà tôi không nhận được lá thư nào. Tính riêng Gian viết, thì tôi phải có ở bưu điện vài lá rồi. Vậy mà tuyệt nhiên không chuẩn cho tôi một lá. Tôi sẽ tố cáo chuyện này lên tận Trung tâm bưu điện Washington". Thế là tôi đã rất vất vả mới chứng minh được cho ông tin rằng ở đây không có bưu điện, không có thành phố cũng như chẳng có Washington nào cả. Tới khi ông hiểu được những gì tôi nói, ông mới tỏ ra lo lắng cho số phận con gái mình. Tôi cho rằng đó là lần đầu tiên giáo sư nhận biết được mình đang sống trong hoàn cảnh như thế nào. Và ông bắt đầu nghĩ rằng chưa chắc Gian đã được cứu sống.

- Tôi cũng không thích nghĩ như vậy - Stroong nói - Mặc dù lúc nào tôi cũng nhớ tới những người vắng mặt.

- Chúng ta hãy tin vào những điều tốt đẹp - Huân tước nói - Chính cô là tấm gương của lòng can đảm, bởi vì những người mất tích có quan hệ đến cô nhiều nhất.

- Đúng thế! - Stroong gật đầu - Tôi rất yêu Gian. Chúng tôi chẳng khác gì hai chị em ruột.

Huân tước Tenington rất đỗi ngạc nhiên. Anh không ngờ Stroong lại trả lời như vậy. Từ khi chiếc thuyền buồm của anh bị đắm, anh thường gần gũi, trò chuyện với Stroong, cô gái của vùng Marilan xinh đẹp. Càng ngày anh càng cảm thấy yêu cô. Nhưng anh vẫn còn nhớ lời thông báo đầy tự tin của Toran. Toran đã nói với anh rằng đã cùng Stroong đính hôn và đang chờ ngày cưới. Thế mà bây giờ Stroong không nhắc tới Toran (?) Hay là Toran đã nói dối anh?

- Nếu như Toran mất tích thì đối với cô, đó là tổn thất không gì bù đắp nổi, phải không? - Huân tước Tenington hỏi thăm dò.

- Ông Toran là một người bạn tốt - Stroong nhìn Tenington có vẻ ngạc nhiên - Tôi cũng quý ông ta, mặc dù biết ông ta rất ít.

- Chẳng lẽ hai người chưa đính hôn? - Tenington hỏi với giọng rụt rè.

- Lạy Chúa tôi! Không! - Cô gái kêu lên - Chưa bao giờ tôi nghĩ tới chuyện đó.

Hình như chàng huân tước còn muốn nói với Stroong điều gì quan trọng nữa. Nhưng không hiểu sao "điều đó" cứ mắc cứng trong ngực anh, làm anh khó thở. Anh hắng giọng mấy lần và đỏ bừng mặt. Cuối cùng anh lúng túng nói rằng tất cả các mái lều cần phải lợp lại trước khi cơn mưa kéo đến. Hazen Stroong biết rằng chàng huân tước thật thà này đã không nói được cái điều đang muốn nói. Nhưng chính vì vậy, mà cô cảm thấy sung sướng. Thậm chí cô cảm thấy mình chưa bao giờ được sung sướng như vậy.

Cuộc trò chuyện của hai người lẽ ra còn tiếp tục nhưng bị cắt đứt bởi một bóng người đi tới. Đó là một thân hình trông thật man rợ và quái đản. Cả hai cùng giật mình và quay ra nhìn. Tenington vội chộp lấy súng ngắn. Ngay tức khắc cái con vật nửa người nửa ngợm, ăn mặc hở hang đó đã xưng tên, giơ cao hai bàn tay không lên trời, bình tĩnh tiến lại gần. Hai người giương

mắt lên nhìn kẻ lạ mặt có mảnh da thú loang lổ quần quanh mình. Đó chẳng phải ai xa lạ mà chính là người vừa được nhắc tới - Chàng công tử Toran.

Vừa nhận ra Toran, Tenington và Stroong đã hỏi ngay tới số phận của những người còn lại trên con thuyền cứu hộ.

- Chết hết cả rồi, - Toran trả lời quả quyết - Tất cả thủy thủ đều chết trước lúc thuyền chạm đất liền. Potorôva thì bị bọn đười ươi bắt cóc vào rừng sâu trong lúc tôi bị sốt. Clayton thì chết sau mấy ngày sốt rét. Tôi không ngờ là chúng tôi chỉ cách mọi người vài dặm đường thế này. Ôi, thật là kinh khủng!

o O o

Gian Potorôva không biết là mình đã nằm trong căn buồng tối của thành phố bí ẩn này trong bao lâu. Cô nằm thiu thiu trong những cơn mê sảng, thậm chí, có ngày cô chẳng biết mình đang ở nơi đâu. Nhưng rồi sức bật của tuổi trẻ cũng giúp cô hồi tỉnh và dần dần khỏe lại. Người đàn bà thường đem thức ăn cho cô đã kiên trì giúp cô đứng dậy, nhưng đôi chân cô vẫn còn mềm như bún.

Rồi một hôm, không cần người giúp sức, Potorôva đã tự đứng dậy được và lần bước quanh bốn bức tường. Từ hôm ấy, những người đàn bà gác ngục thỉnh thoảng lại ghé vào quan sát cô với thái độ vừa tò mò vừa thích thú.

Cái ngày quyết định số phận của cô đã tới. Cô thấy một người đàn bà còn khá trẻ bước vào hầm cùng một tốp đàn ông hộ tống. Người đàn bà tiến hành luôn các nghi lễ ngay trong hầm. Trong khi chứng kiến các nghi lễ, Potorôva tràn trề hy vọng. Ít ra thì cô cũng đang được sống trong môi trường của cuộc sống loài người. Khi mà người ta biết cúng tế thì tức là người ta biết sống theo những niềm tin thiêng liêng và cao cả. Có lẽ rồi người ta sẽ xử sự với cô một cách nhân ái.

Thấy người ta đưa mình ra khỏi hầm tối, dắt qua những hành lang, cầu thang sạch sẽ, làm bằng đá hoa cương, Potorôva hào hứng bước đi, đôi lúc còn cảm thấy thích thú. Cô nghĩ rằng, người ở đây có niềm tin tôn giáo, biết tin vào thần linh thì họ sẽ sống theo tiếng gọi của hòa bình và lòng nhân đạo.

Nhưng vừa trông thấy xung quanh chiếc bàn thờ đá đầy những vệt máu khô, Potorôva bắt đầu nghi ngờ. Cho tới khi đám người xúm vào trói chân, trói tay cô thì cô vô cùng sợ hãi. Chỉ trong chốc lát cô đã bị khênh lên, đặt ngửa dưới bậc bàn thờ. Lúc này thì chẳng còn hy vọng gì nữa! Cô gái run rẩy toàn thân.

Tuy vậy, cô vẫn còn kịp trông thấy con dao nhọn hoắt trong tay nữ chủ tế. Cô vội nhắm chặt mắt, đọc lời cầu nguyện cho linh hồn mình được trở về bên chân Chúa Trời. Cô lẩm bẩm được mấy câu rồi ngất lịm.

o O o

Suốt ngày suốt đêm Tarzan xuyên rừng, hướng về phía thành phố đổ nát - nơi mà chàng tin rằng cô gái bị bắt chẳng phải ai khác ngoài cô gái mình yêu, Potorôva của chàng! Nếu thực sự có Chúa Trời, nếu rừng xanh biển bạc có thần thánh linh thiêng, xin giữ nàng lại cho chàng, đừng để kẻ thù giết nàng trước lúc chàng đến! Vừa bay người qua những cành cây cao, Tarzan vừa thầm kêu lên trong lòng như vậy.

Chưa bao giờ Tarzan đi nhanh và bay nhanh đến thế. Lòng chàng nóng như lửa đốt. Căn cứ vào lời kể của con vượn tìm vợ, chàng biết rằng người đàn bà bị bắt làm tù binh đó chỉ có thể là Gian Potorôva. Chàng đã đi khắp nơi, qua bao cánh rừng già, chàng đã gặp nhiều người đàn bà trong rừng sâu này, nhưng chưa gặp một ai có hình dáng như lời con vượn đực đã kể. Những người đàn bà trong thành Opa cũng không giống thế. Chắc chắn đó là Potorôva tội nghiệp của chàng! Kinh nghiệm từng trải mới đây cho chàng hình dung ngay được điều gì sẽ đến với Gian. Chàng không biết được Gian bị hành hình vào lúc nào. Nhưng chàng biết chắc chắn Gian bị hành hình ở đâu. Chắc không còn chỗ nào khác ngoài chiếc bàn đá dưới bệ thờ.

Con đường tới Opa dài như xuyên qua một châu lục. Thời gian như đã trôi qua hàng thế kỷ. Tarzan đi với ngọn lửa thiêu đốt ngàn ngút trong lòng. Và rồi cuối cùng chàng đã tới được con đường mòn đầy vách đá, bao quanh thung lũng. Những ngọn gió khô khốc cuốn tung bụi đường. Tarzan nhắm mắt lao đi trong gió. Liệu chàng còn kịp cứu cô gái nữa không? Chàng nửa tin nửa ngờ. Nhưng dù không kịp, chàng cũng phải xông vào trả thù. Chàng sẽ tung hoành chiến đấu với cái thành phố ma quái này, không để sót một gã đàn ông trong đó.

Mặt trời đã đứng đỉnh đầu, Tarzan dùng chân bên một tảng đá khổng lồ. Trên đỉnh cao của tảng đá, chàng biết, có một con đường bí mật. Như một con mèo lọc lõi, Tarzan liếc mắt, nhìn đảo bốn phía rồi bất thần nhót mình bám vào vách đá, leo lên. Chỉ một lát sau, chàng đã chui qua đường hầm dẫn tới căn buồng giấu chàng khi trước. Khu mộ cổ đây rồi! Đâu đó bên kia khu mộ, hẳn là nơi giam cô gái. Tarzan bắn khoả dự đoán.

Chàng dừng lại bên miệng giếng tối om và chợt nghe thấy từ trên cao vọng xuống một âm thanh yếu ớt, rên rĩ. Chàng giật mình, hiểu ra. Đó chính là tiếng hát cho vũ điệu tạ ơn Thần Chết, thường tiến hành sát lúc hành quyết tù binh. Chàng nghiêng đầu lắng nghe. Rõ ràng là có cả giọng hát của nữ đạo sĩ - chủ tế.

Như một con thú bị săn đuổi, Tarzan chồm lên, lao mình bay qua miệng giếng. Trước mặt chàng là một hành lang dài hun hút, có lát đá lục lăng. Chàng quyết định mở lối đi tắt bằng cách phá tường. Dùng hết sức bình sinh, chàng đẩy bức tường và phá thủng được một lỗ vừa lọt đầu mình. Hòn đá bên lỗ thủng không lớn lắm. Chàng ghé vai đẩy mạnh. Cuối cùng thì hòn đá cũng bật ra, rơi xuống nền căn buồng bên cạnh. Tiếng hòn đá rơi vang lên lên náo động khu hầm. Chàng vọt qua lỗ thủng, băng qua căn buồng rồi dừng lại bên cánh cửa gỗ nặng nề. Có lẽ then gỗ phía bên kia cánh cửa được làm ra để ngăn chặn những người kiêu như Tarzan. Sau vài cú đẩy, Tarzan không làm cánh cửa nhúc nhích một li. Sức mạnh tàn phá khủng khiếp của chàng lúc này đã trở nên vô nghĩa. Hai tấm cửa vẫn lì lợm chắn trước mặt chàng.

Chỉ còn lại con đường duy nhất là đường xuất phát cách xa ngôi đền. Con đường ấy, lần trước các chiến binh Oadiri đã cùng chàng đột nhập. Tarzan bực bội. Chàng đã mất quá nhiều thời gian. Khi tới nơi, liệu Gian còn sống không? Nhưng lúc này, chàng không còn một quyết định nào khác.

Chàng vội vã quay lại hành lang có bức tường thủng. Khi đứng bên cạnh giếng, chàng lại nghe thấy tiếng hát của cô gái chủ tế. Tiếng hát nghe vừa ma quái, vừa thê lương như tiếng người quả phụ khóc chồng. Tarzan càng đi xa, tiếng hát càng nhỏ dần. Một lát sau chàng đã trông thấy khoảng sân rộng rãi bao quanh điện thờ. Chàng có đủ can đảm bay từ trên cao xuống giữa sân thờ không? Liệu chàng có thể sử dụng được cuộn dây trong tay? Tất nhiên Tarzan đã có cách

giải quyết của mình. Chàng quay trở lại bức tường đỏ, lấy một hòn đá buộc vào đầu dây rồi tung đầu dây cho cuộn mấy vòng quanh chiếc xà ngang. Chàng cầm chắc phần giữa sợi dây rồi thả mình đánh đu vọt qua khoảng trống phía dưới. Trong phút chốc, chiếc dây đã trở thành một thứ đạo cụ trong tay nghệ sĩ của sân khấu xiếc.

Chương 6: Xuyên Rừng

Tất cả các sân nhà trong thành cổ đều trống trơn, không một bóng người. Các công dân của thành Opa đang lặng lẽ vây quanh bàn thờ dự lễ. Vũ khúc đã chấm dứt. Chỉ còn sót lại tiếng hát buồn bã, ai oán của đạo sĩ La. Biết đâu, mũi dao hành quyết trong tay người đàn bà bí hiểm đó đã vung lên trước ngực nạn nhân.

Tarzan lao mình về phía có tiếng hát. Chàng trông thấy đám người dự lễ. Nhưng hình ảnh đầu tiên đập vào mắt chàng là những chiếc cốc vàng đặt ngay dưới cơ thể bất động của Potorôva. Bàn tay nữ chủ tế La đã từ từ hạ thấp rồi chìa thẳng vào ngực nạn nhân. Vết sẹo trên trán chàng đổi màu. Đôi mắt chàng thoáng hiện lên một lớp sương mờ đỏ. Chàng thét lên một tiếng khùng khiếp - tiếng thét của con thú vô mỗi - rồi nhảy bổ xuống giữa đám người hành lễ.

Giật chiếc dùi cui trong tay kẻ bị đập ngã, Tarzan bắt đầu mở đường xuyên qua đám đông. Vừa trông thấy Tarzan xuất hiện, nữ chủ tế tái mét mặt mày. Cho tới lúc này, cô vẫn chưa hiểu bằng cách nào mà người đàn ông da trắng kỳ quặc đó thoát khỏi phòng giam do chính tay cô khóa cửa. Trong thâm tâm, cô không muốn Tarzan ra khỏi thành phố của cô. Cơ thể lực sỹ và khuôn mặt dễ mến của Tarzan ngay từ đầu đã làm trái tim cô đập mạnh. Cô nhìn chàng trai bằng đôi mắt của người đàn bà nhiều hơn là bằng đôi mắt của người chủ tế lễ tạ thần. Sau khi lừa Tarzan, dấu chàng vào căn hầm tối, cô đã chuẩn bị xong một kế hoạch cứu sống chàng trai. Cô định bụng sẽ nói với đám cư dân trong thành rằng: Chính thần Mặt Trời đã trao cho cô sứ mệnh phải tiếp nhận người đàn ông da trắng đó vào cộng đồng và phải làm phép cho người ấy trở thành tín đồ mới của thành Opa. Chính cô đã được thần Mặt Trời báo mộng... Cô tin rằng nếu cô nói ra điều đó, dân chúng sẽ tin cô, bằng lòng tiếp nhận Tarzan. Và tất nhiên người đàn ông da trắng khỏe mạnh đó sẽ ở lại, trở thành chồng cô. Cô sẽ có một đàn con khỏe đẹp... Vậy mà trong phút chốc, giấc mộng vàng đã tan thành mây khói. Chàng trai mơ ước của cô biến mất rồi bây giờ đột nhiên quay lại, như từ trên trời sa xuống, vung gậy xua đuổi người của cô như xua một đàn cừu.

Trong cơn bàng hoàng, nữ chủ tế quên hẳn nạn nhân trên bàn đá. Tới khi cô tỉnh táo trở lại, chàng lực sỹ da trắng đã đứng sững trước mặt cô, bế gọn nạn nhân trên một cánh tay.

- Hãy tránh ra, La! - Tarzan ra lệnh - Cô đã cứu tôi nên bây giờ tôi không hại cô. Đừng cản đường tôi và cũng đừng tìm cách vây bắt! Nếu không tôi buộc phải phụ lòng cô.

- Người đó là ai? - Nữ đạo sĩ hỏi và chỉ tay vào cơ thể mềm nhũn của Potorôva.

- Là cô gái tôi yêu.

Nghe Tarzan trả lời, nữ đạo sĩ sững người, đôi mắt căng tròn từ từ nhắm lại vì nỗi đau hành hạ. Cô kêu lên một tiếng nho nhỏ rồi ngã gục xuống sàn. Đúng lúc đó những kẻ cuồng tín của Mặt Trời tối thượng cũng hùng hục bước xông tới, bao vây Tarzan. Nhưng chúng chưa lao tới bệ bàn thờ, Tarzan đã biến mất. Chỉ bằng một cú nhảy, Tarzan đã ôm Potorôva đứng ở hành lang phía sau điện thờ. Khi đám người chân ngắn chạy tới nơi thì chỉ thấy dây hành lang với những căn phòng trống rỗng. Cả đám phì cười đắc chí, bởi vì chúng nghĩ rằng ở đó không có con đường thoát. Nếu kẻ chạy trốn muốn thoát chốn mê cung của ngôi đền, thế nào cũng phải quay ra

bằng lỗ thủng của tường thành.

Trong khi đó, Tarzan ôm giữ Potorôva trên vai. Tarzan thông thả bước xuyên qua những tầng hầm. Khi đi tới miệng giếng, chàng yên tâm rằng thế nào chàng cũng vượt được ra ngoài. Trước lúc thoát qua lỗ thủng, chàng lấy đá lấp kín lại để không ai phát hiện ra lối đi dẫn tới kho báu và lối thoát mới của ngôi đền.

Chàng định bụng sẽ còn trở lại Opa lần nữa để lấy vàng. Trong khi chàng khép cửa kho báu và chui vào đường hầm dẫn ra ngoài, Gian Potorôva vẫn mê man bất tỉnh.

Khi leo lên đỉnh cao của tảng đá khổng lồ, chàng dừng chân nhìn lại thành phố ma quái nọ. Vừa lúc đó, chàng trông thấy nhóm người lông xồm đang tản ra lung sục chàng. Chàng nghĩ rằng có thể chạy thẳng tới lối mòn bên miệng vực hoặc cũng có thể ẩn náu và chờ trời tối hẳn. Nhưng nhìn khuôn mặt cô gái, chàng đi ngay tới quyết định: Không thể cùng Potorôva nằm lại chốn này, chờ cho kẻ thù bao vây chặn mất lối về. Cũng không loại trừ khả năng là đám người rừng điên khùng đó đã lần mò, phát hiện ra lối thoát đường hầm. Nếu như chúng phát hiện ra chàng và tiến công, thế nào chàng cũng bị bắt. Bởi vì với cô gái mềm nhũn trên tay, chàng không thể tả xung hữu đột.

Để xuống dưới chân tảng đá khổng lồ này không phải là chuyện dễ. Nhưng nhờ cuộn dây thừng trong tay, Tarzan đã bình tĩnh ôm cô gái, đặt chân xuống mặt đất rừng mà kẻ thù không hề hay biết. Chàng vừa chạy tới thung lũng thì nghe thấy phía sau lưng mình vang lên tiếng hò reo. Một tốp người của thành Opa đã phát hiện ra chàng và hò nhau đuổi bắt. Nhưng chúng không hình dung được sức mạnh của Tarzan và tự đánh giá quá cao tốc độ của đôi chân vòng kiềng của mình. Tarzan vừa chạy chậm chậm vừa quan sát thần sắc cô gái trên tay. Mỗi lần nhìn gương mặt xinh đẹp của cô, trái tim chàng se lại. Chàng cũng không nhận ra rằng, trong tay chàng, cô gái lúc này đang dần dần tỉnh lại.

Cuối cùng, Tarzan đã chạy tới bức tường thành lát đá. Đám người săn đuổi hò reo phía trên đầu chàng. Bọn chúng vừa hò hét, vừa vung dùi cui trên đầu, nhưng không một tên nào dám nhảy ra ngoài lãnh địa của thành Opa. Có lẽ chúng cũng biết rằng mọi cố gắng của chúng lúc này đã trở thành vô nghĩa.

Khi Tarzan bước tới bìa rừng, một lần nữa, chàng quay mặt nhìn lại Opa rồi đặt cô gái lên một đám cỏ mềm. Cạnh đó có tiếng suối reo róc rách. Chàng vội vã lấy nước về, nhỏ từng giọt vào đôi môi khô héo của cô gái. Hình như nước suối có thấm qua môi, nhưng cô không hề mở mắt. Tarzan thở dài, ôm cô lên vai rồi thông thả đi về hướng tây.

Tới lúc trời chiều ngả vàng thì Potorôva đã tỉnh táo trở lại. Cô không mở mắt ngay vì muốn nhớ lại xem có chuyện gì đã xảy ra với mình: Bàn thờ, nữ chủ tế, mũi dao hành quyết sắc lạnh... Nghĩ tới đó, cô rùng mình và bản khoăn không biết mình đã chết rồi hay đang sống trong cơn mê trước khi hồn lìa khỏi xác.

Cuối cùng, cô mạnh dạn mở mắt và thấy rằng phán đoán của mình hoàn toàn chính xác. Đúng là cô đang được bế đi xuyên rừng, trong tay người đàn ông mà cô yêu mến, mong chờ và đã chết từ lâu.

- Ôi! Nếu như con đã chết rồi thì... cảm ơn Chúa đã cho con được chết! - Potorôva thì thầm kêu lên.

- Cô đã nói được rồi! - Tarzan cũng kêu lên sung sướng - Cô tỉnh lại rồi đấy.
- Đúng thế, Tarzan! - Potorôva trả lời. Lần đầu tiên sau bao tháng gian nan khổ ải, khuôn mặt cô bừng sáng vì nụ cười hạnh phúc.
- Ơn Chúa! - Tarzan nói - Tôi đã đến kịp thời.
- Kịp thời? Anh nói kịp thời là nghĩa thế nào? - Cô gái hỏi.
- Đến kịp thời để cứu cô thoát khỏi cái chết trên bộ điện thờ - Tarzan trả lời - Cô không nhớ sao?
- Để cứu sống em ư? - Cô gái hỏi với đôi mắt nghi ngờ - Chẳng lẽ anh và em đều không phải là người đã chết hay sao, Tarzan của em?

Tarzan vội đặt Potorôva ngồi dựa vào gốc cây. Chàng lùi lại vài bước để nhìn rõ khuôn mặt cô.

- Những người đã chết? - Tarzan nhắc lại lời cô gái rồi bật cười - Cô không phải là người chết đâu, Gian ạ! Cả hai chúng ta đều đang sống như những người khỏe mạnh ấy mà.
- Nhưng Hazen và ông Toran đều nói cho em biết rằng anh đã chết đuối ở vùng biển cách rất xa đất liền? - Potorôva hỏi dồn. Dường như cô muốn Tarzan phải tự chứng minh cho cô rằng chàng vẫn còn sống - Người ta nói rằng anh không thể sống nổi và cũng không có thuyền nào vớt anh.
- Tôi biết thuyết phục cô bằng cách nào đây? Chẳng nhẽ cô nghĩ tôi là một hồn ma? - Tarzan vừa hỏi vừa cười - Chắc chắn là tôi đây. Tôi là người mà ngài Toran đáng kính đã hất xuống biển. Nhưng tôi không chìm được. Rồi tối kể lại tất cả cho cô biết. Còn bây giờ tôi lại vẫn là một loài người rừng man dại mà ngày nào cô đã gặp, Gian ơi!

Potorôva đứng dậy, bước lại phía Tarzan.

- Cho tới bây giờ em vẫn không tin được đây là sự thật hay chỉ là ảo ảnh. Chẳng lẽ em đã gặp được hạnh phúc của mình, sau bao tháng ngày rừng rợn tính từ khi thuyền Tiểu thư Alice bị đắm?

Cô gái bước tới bên Tarzan rồi đặt bàn tay mềm mại, run rẩy lên vai chàng.

- Hay đây chỉ là một giấc mơ? Em đang gặp anh trong mơ? Tới khi tỉnh giấc, em lại nhìn thấy mũi dao nhọn chìa thẳng vào ngực em? Hôn em đi! Người yêu của em! Hôn em đi, ít nhất là một lần, kéo em lại tỉnh giấc, không còn được thấy anh nữa.

Tarzan không nỡ để cô gái phải rên rỉ quá lâu. Chàng đưa vòng tay khỏe khoắn của mình xiết chặt lấy đôi vai nhỏ nhắn của Potorôva rồi hôn cô. Chàng hôn không phải chỉ là một lần mà đến hàng trăm lượt...

- Tôi đang thức, hay tất cả chỉ là mơ? - Potorôva hỏi - Nếu như anh chỉ là một hồn ma thì em cũng cầu Chúa cho em được chết, đừng bắt em sống lại, để rồi phải xa anh.

Tarzan không nói. Cả hai cùng đứng im, lặng lẽ nhìn sâu vào mắt nhau. Dường như cả hai sắp ngã xuống vì cái hạnh phúc quá lớn lao và đột ngột của mình. Họ quên hẳn cái quá khứ đầy đau đớn và tuyệt vọng. Tương lai thì hãy còn xa. Nhưng hiện tại thì đang thuộc về họ. Họ chỉ cần hiện tại và chỉ cần bên nhau.

Potorôva là người đầu tiên phá vỡ không khí im lặng.

- Bây giờ chúng ta đi đâu, anh yêu? - Cô hỏi - Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?

- Thế em muốn đi đâu? Em muốn làm gì?

- Em muốn đi nơi nào mà anh thích. Em sẽ làm tất cả những gì mà anh cho là cần thiết phải làm.

- Thế Clayton? - Tarzan chợt nhớ ra rằng, họ không phải chỉ có hai. Bên cạnh chàng và cô gái còn có một người đàn ông khác nữa - Cả hai chúng ta đã quên mất, Clayton - chồng em...

- Em chưa lấy chồng, Tarzan! - Potorôva kêu lên - Em đã trót nhận lời cầu hôn, nhưng trước khi em bị bắt cóc, em đã nói thẳng với Xêrin Clayton rằng em yêu anh. Anh ấy cũng hiểu rằng em không thể giữ được lời hứa. Em đã nói thẳng điều đó khi anh ấy và em bị sư tử đuổi theo và được cứu thoát.

Vừa nói xong, Potorôva sùng sờ nhìn Tarzan rồi kêu lên:

- Chính anh đã cứu sống Clayton và em, phải không? Chính anh đã giết sư tử? Có lẽ chẳng còn ai khác.

Nghe cô gái hỏi, Tarzan cúi mặt, bối rối. Chàng cảm thấy xấu hổ.

- Vì sao khi đó anh lại bỏ đi? - Potorôva hỏi dồn.

- Thôi, chúng ta đừng nói về chuyện đó nữa, Gian! - Tarzan buồn bã trả lời - Anh xin em! Em có biết khi đó anh đã đau khổ và ghen tuông đến thế nào không? Anh đã nguyện rửa số phận và đầu đón trở về với đàn vượn. Anh đã nghĩ rằng, từ nay mình sẽ đoạn tuyệt với cuộc sống con người.

Potorôva ngả đầu vào vai Tarzan. Cô nghe chàng kể tất cả mọi chuyện từ khi chàng trở lại rừng già, chuyện chàng biến đổi từ một người Pari lịch sự thành một thủ lĩnh của bộ lạc Oadiri và cuối cùng trở thành một con thú chẳng khác gì khi xưa. Potorôva hỏi chàng đủ mọi thứ chuyện. Cô hỏi về những điều mà Toran đã nói với cô. Cô hỏi cả tới những chuyện rắc rối của Tarzan trong lâu đài Ônga Đơ Côngđơ. Tarzan thành thật thú nhận tất cả, không dấu diếm điều gì. Chàng kết thúc bằng câu chuyện đấu súng với bá tước rồi im lặng nhìn trộm Potorôva. Chàng lo lắng chờ phản ứng của cô gái, chẳng khác gì một phạm nhân chờ tuyên án của quan tòa. Potorôva im lặng giây lát rồi nói:

- Em biết là Toran nói dối. Thật khốn nạn!

- Có nghĩa là em không giận anh? - Tarzan hỏi một cách rụt rè.

Cô gái suy nghĩ giây lát rồi trả lời bằng một câu hỏi rất xa vấn đề - một cách trả lời kiểu phụ nữ:

- Có nghĩa là cô Ônga Đơ Côngđơ rất đẹp?

Tarzan cười xòa rồi hôn vào vai cô gái.

- Nhưng em lại đẹp gấp trăm lần, em yêu!

Đêm hôm ấy, Tarzan làm một chiếc chòi nhỏ nhỏ trên cây. Potorôva vừa chui vào, ngã mình là ngủ thiếp đi - một giấc ngủ mê mệt với cặp môi thấp thoáng nụ cười hạnh phúc. Trong khi đó, Tarzan ngồi ở một cành cây phía dưới. Suốt đêm, chàng thức, gác cho cô gái ngủ.

Ngày hôm sau hai người bắt đầu cuộc hành trình ra phía bờ biển. Ở những đoạn đường dễ đi, hai người cầm tay nhau rảo bước dưới mái che xanh sẫm của rừng già nguyên thủy. Đôi trai gái sánh vai nhau trông như Adam và Eva - Thủy tổ của loài người. Ở những quãng rừng rậm rạp, nhiều gai nhọn, Tarzan bế Potorôva, chuyển từ lùm cây này sang lùm cây khác. Thật ra chặng đường khá xa, nhưng họ cảm thấy thời gian trôi qua rất nhanh và con đường quá ngắn. Bởi vì cả hai lúc nào cũng cảm thấy lâng lâng trong hạnh phúc. Nếu như họ không nghĩ tới việc cứu Clayton, có lẽ họ chỉ muốn đi bên nhau trong rừng xanh cho tới tận cùng cuộc đời.

Ra gần tới bờ biển, Tarzan trông thấy có một tốp người da đen. Chàng nhắc Potorôva phải bình tĩnh và thận trọng.

- Trong rừng này chúng ta có thể vẫn gặp bạn bè - Tarzan nói.

Tốp người da đen mang vũ khí bên mình, đang mãi miết đi về hướng Tây. Khi tới gần, Tarzan vô cùng sung sướng. Đó là những người Oadiri. Đi đầu hàng quân chính là Busuli. Sau lưng anh là những chiến binh đã từng hộ tống Tarzan tới thành Opa. Vừa trông thấy chàng, họ reo lên rồi cầm tay nhau nhảy múa tung bùng. Hóa ra họ đi tìm chàng đã mất hơn một tuần trăng, bây giờ mới gặp.

Tốp người da đen ngạc nhiên khi thấy Tarzan "đem theo" bên mình một cô gái da trắng nhỏ nhắn. Khi biết đây là bạn gái của thủ lĩnh, họ cư xử với Potorôva rất cung kính, lễ độ. Họ vừa cười, vừa múa, rước Tarzan và Potorôva đi đến chiếc chòi của Clayton. Tarzan leo lên chòi. Chàng thấy lòng mình se lại, khi nhìn thân hình bất động của Clayton. Chàng vút chiếc vỏ hộp xuống đất, giục Busuli đi lấy nước rồi gọi Potorôva lên chòi. Chỉ lát sau, hai người đã cúi xuống với cơ thể tiều tụy của chàng quý tộc Anh quốc. Potorôva bật khóc khi nhìn rõ khuôn mặt khô đét của chàng trai bất hạnh.

- Anh ấy vẫn còn thở - Tarzan nói - Chúng ta phải cố gắng tìm mọi cách.. Nhưng anh sợ muộn mất rồi.

Busuli vừa mang nước tới, Tarzan liền nhỏ vài giọt vào đôi môi nứt nẻ của người ốm. Sau đó chàng tưới nước lên trán và xoa bóp chân tay cho cơ thể Clayton nóng lên. Sau bao cố gắng của chàng, cuối cùng Clayton đã mở được mắt. Vừa trông thấy khuôn mặt Potorôva cúi sát mặt mình, Clayton nở một nụ cười yếu ớt. Nhưng khi nhìn thấy Tarzan, Clayton có vẻ kinh ngạc.

- Đừng lo lắng gì nữa, bạn thân mến! - Tarzan nói - Chúng tôi đã tìm thấy anh rất kịp thời. Chỉ vài ngày nữa bạn sẽ khỏe và sẽ đi được.

Clayton khẽ lắc đầu.

- Muộn rồi! - Clayton thì thào - Nhưng mọi việc đều tốt đẹp cả. Và có lẽ mọi việc còn... tốt đẹp hơn, nếu như tôi chết.

- Ông Toran đâu rồi? - Potorôva hỏi.

- Hẳn bỏ đi rồi. Khi tôi xin hẩn cho uống nước, lúc đó tôi không đủ sức lấy nước, hẩn đã lấy rồi

uống cạn trước mặt tôi. Hắn còn cười để hành hạ tôi nữa.

Hồi ức khủng khiếp về Toran dường như làm Clayton khỏe lên một chút. Anh nhòe dậy bằng hai cùi tay rồi kêu lên:

- Đúng! Tôi không chết được! Tôi phải sống! Ít nhất là tới khi tìm được và giết chết hắn.

Sự phẫn nộ và cố gắng đã làm Clayton kiệt sức. Vừa nói xong, Clayton đã đổ vật xuống. Chiếc áo khoác rách rưới mà Potorôva vừa phủ lên người anh bật tiếng kêu sột soạt.

- Đừng nghĩ về Toran nữa! - Tarzan nói và đặt tay lên trán Clayton - Hắn thuộc về tôi. Rồi tôi sẽ tính sổ với hắn. Đừng lo!

Clayton nằm thiếp đi rất lâu. Thỉnh thoảng Tarzan lại cúi xuống, áp tai vào ngực Clayton để lắng nghe tim đập.

Tới sẩm tối, Clayton tỉnh lại được một lúc.

- Gian! - Clayton thì thào gọi - Tôi đã nghi oan cho em và anh ấy - Clayton chỉ tay vào Tarzan - Tôi đã yêu em biết chừng nào! Nhưng tôi xin lỗi vì đã làm em khó chịu. Trước đây, tôi không chịu đựng nổi cái ý nghĩ là một ngày nào đó em sẽ bỏ tôi. Tôi không cần sự tha thứ đâu. Bây giờ tôi chỉ muốn làm cái việc mà lẽ ra phải làm cách đây một năm.

Clayton cố gắng thọc tay vào túi chiếc áo khoác. lát sau, anh run rẩy rút ra một mẩu giấy nhàu nát, vàng úa, đưa cho cô gái. Cô gái vừa cầm được mẩu giấy, bàn tay Clayton đổ rạp xuống ngực. Anh thở dài - hơi thở cuối cùng.

Tarzan kéo vạt áo khoác phủ lên khuôn mặt trắng nhợt của Clayton rồi cùng Potorôva quỳ xuống bên thì hài. Potorôva thì thầm cầu nguyện. Khi hai người đứng dậy, lần đầu tiên Potorôva thấy từ mắt Tarzan ứa ra hai giọt lệ. Trái tim sắt đá của chàng trai người rừng đã biết mềm đi trước nỗi bất hạnh của người đồng loại.

Potorôva lau nước mắt, nhìn vào mẩu giấy. Cô phải đọc đi đọc lại mấy lần mới hiểu được ý nghĩa dòng chữ điện tín:

"Những vết vân tay chúng tỏ rằng ngài thực sự là Grâyxtâu, xin chúc mừng - Ácnốt."

Potorôva đưa mẩu giấy cho Tarzan.

- Suốt bao lâu nay anh ấy biết rõ điều này - Cô gái nói - Vậy mà anh a ấy chẳng hề nói tới.

- Anh là người biết đầu tiên, Gian ạ! - Tarzan trả lời - Anh không biết là chính anh ấy cũng biết rõ điều đó. Anh đã đọc và rút mẩu giấy bưu điện này trong đêm Clayton ở phòng chờ tàu. Anh nhận điện ở đó.

- Rồi sau đó anh lại nói rằng mẹ anh là một con vượn và anh không biết cha mình là ai - Potorôva tiếp lời.

- Em đừng bần khoăn! Trang trại, tài sản và danh hiệu quý tộc có nghĩa lý gì khi anh sống thiếu em! Nếu như anh lấy lại quyền thừa kế của anh thì điều đó có nghĩa là anh giành giật cuộc sống của người con gái mà anh yêu quý. Em có hiểu anh không, Gian?

Tarzan nói như một người xin lỗi rồi đưa tay về phía Potorôva. Cô gái vội vàng đỡ lấy và xiết chặt vai chàng

Chương 7: Tạm Biệt Tarzan

Sáng hôm sau, mọi người theo Tarzan tới ngôi nhà gỗ. Bốn người Oadiri khênh theo thi hài của chàng trai nước Anh, vì Tarzan đã quyết định mai táng Clayton bên cạnh mộ của huân tước Grâyxtâu. Điều này làm Potorôva vừa mừng vừa có phần ngạc nhiên. Cô không ngờ một người từ bé đến lớn chỉ sống với các loài cầm thú mà có thể suy nghĩ và hành động một cách cao thượng và nhân ái đến thế. Lâu nay, cô vẫn nghĩ rằng cách nghĩ và cách làm của Tarzan trước số phận của Clayton bất hạnh chỉ có thể xuất hiện ở những người được nuôi dưỡng và giáo dục chu đáo trong xã hội văn minh.

Lúc đoàn quân đi tới gần cửa sông, một chiến binh da đen phát hiện thấy có người ăn mặc kỳ quái đang đi men bờ sông.

Đó là một người đàn ông đội mũ trụ may bằng nhung mịn, áo lễ phục đuôi tôm. Ông ta chăm chú bước, hai tay thọc sâu vào túi quần. Vừa nhìn thấy ông, Gian Potorôva thét lên một tiếng vừa kinh ngạc, vừa sung sướng rồi lao ra đón. Ông già ngẩng đầu tiến lại gần, khi đã xác định được người gọi tên mình là ai, ông cũng lao tới, ôm chầm lấy con gái của mình, nước mắt ứa ra giàn giụa.

Một lúc sau ông già mới tự chủ trở lại và cất tiếng nói. Cũng ngay lúc đó ông nhìn thấy Tarzan. Ông nhìn Tarzan như nhìn một bóng ma. Bởi vì cũng giống như mọi người trong đoàn viễn chinh tìm vàng năm trước, ông nghe nói rằng Tarzan đã chết từ lâu. Khi nghe Tarzan kể về cái chết thảm thương của Clayton hôm trước, ông vô cùng xúc động.

- Tôi chẳng thể nào hiểu nổi - ông nói - Rõ ràng là ngài Toran đã quả quyết với chúng tôi rằng Clayton đã chết lâu rồi.

- Toran đang ở cùng các ngài ư? - Tarzan hỏi ngay.

- Đúng thế! Cách đây vài hôm, Toran tìm được chúng tôi và dẫn chúng tôi tới ngôi nhà gỗ của anh. Chúng tôi đã lập trại bên cạnh. Toran chắc sẽ rất mừng khi trông thấy anh.

- Vâng, tôi sẽ tự trình diện với Toran - Tarzan cười.

Chỉ một lát sau mọi người đã đến khu rừng đốn có ngôi nhà gỗ của Tarzan. Khu rừng đầy người đi lại. Người đầu tiên mà Tarzan trông thấy lại chính là Ácnốt.

- Pôn! - Tarzan gọi như thét - Lạy Chúa, anh làm gì ở đây? Có lẽ tất cả mọi người cùng một lúc hóa điên hay sao?

Tarzan được giải thích rất nhanh. Con tàu của Pôn Đơ Ácnốt đã nhận nhiệm vụ tìm kiếm dọc bờ biển. Theo yêu cầu của trung úy Ácnốt, tàu dừng lại ở cửa sông. Các thủy thủ tò mò muốn xem ngôi nhà gỗ bí ẩn. Vì vậy họ đã gặp huân tước Tenington và những người sống sót trong đoàn. Gặp nhau, mọi người quyết định ngày hôm sau sẽ lên đường trở về quê hương.

Hai mẹ con Hazen, Exmêranda và ông Philanđơ vô cùng sung sướng khi thấy Potorôva trở về. Nghe xong chuyện cô được cứu sống, mọi người cho rằng, ngoài Tarzan, không ai có thể cứu

được cô gái thoát khỏi thành phố ma quái ấy và ra khỏi được rừng sâu. Người nào cũng tỏ ra tò mò khi trông thấy các chiến sĩ khỏe mạnh của bộ lạc Oadiri. Không những thế, người Oadiri còn tặng cho bạn bè của thủ lĩnh mình rất nhiều quà quý đeo trên mình làm kỷ niệm. Tới khi biết tin thủ lĩnh của mình đã quyết định từ già rừng già, lên tàu ra đi, các chiến binh da đen vô cùng buồn bã.

Cho tới lúc đó Tarzan vẫn chưa gặp Tenington và Toran. Từ sáng sớm, hai người đã đi bắt cá, chưa trở về.

- Người đàn ông mà tên thật là Rôcốp đó sẽ rất kinh ngạc khi trông thấy anh đấy - Potorôva nói với Tarzan.

- Nhưng hẳn ta sẽ chẳng kinh ngạc được lâu đâu - Tarzan nói. Trong giọng nói của Tarzan có gì đó rất lạ, làm cô gái rất hoang mang. Cô vội đặt tay lên vai Tarzan, yêu cầu chàng tố cáo gã người Nga đó trước chính quyền nước Pháp.

- Sống giữa rừng già, - Potorôva nhắc nhở - nơi mà chẳng có thứ luật nào ngoài luật "cá lớn nuốt cá bé", thì anh hoàn toàn có quyền tự hành động theo ý thích của mình. Còn ở xã hội văn minh, theo công lý, nếu anh giết hẳn thì anh lại trở thành một tên giết người, mặc dù nhiều bạn bè và người thân của anh có thể hài lòng khi anh trừng trị hẳn. Nếu anh không tự kiềm chế, anh có thể đẩy tất cả bạn bè quanh anh vào tình thế khó khăn, rắc rối. Em không thể chịu đựng được cái ý nghĩ rằng, rồi một hôm nào đó em lại mất anh. Hãy hứa với em đi! Hứa rằng anh sẽ nộp hẳn cho thuyền trưởng Dupran để hẳn chịu sự trừng phạt của tòa án. Kẻ bản thủ đó không đáng để cho ta giận dữ tới mức vì hẳn mà hạnh phúc của chính chúng ta lại bị đe dọa lần nữa.

Tarzan lặng lẽ gật đầu. Chàng biết rằng Potorôva đang thuyết phục chàng hành động một cách tỉnh táo và khôn ngoan nhất. Chàng hứa sẽ làm theo lời khuyên thống thiết của người yêu.

Được một lúc sau, Rôcốp và huân tước Tenington từ trong rừng trở về. Tenington trông thấy các chiến binh da đen đang cười nói vui vẻ với các thủy thủ tuần dương hạm. Ngay gần đó, một chàng lục sĩ da rám nắng đang dạo bước bên trung úy Ácnốt và thuyền trưởng Dupran.

- Người đó là ai thế? - Tenington kéo tay Rôcốp hỏi.

Vừa nhận ra Tarzan, Rôcốp giật mình.

- Đồ chó chết! - Rôcốp buột mồm kêu lên.

Tenington chưa hiểu Rôcốp nói gì, đã thấy hắn rút súng nhằm thẳng vào Tarzan, bóp cò. Rất may là Tenington kịp thời đẩy mạnh vào khuỷu tay Rôcốp. Súng nổ. Viên đạn sượt phía trên mái tóc Tarzan.

Rôcốp chưa kịp xoay sở để nổ phát đạn thứ hai, Tarzan đã xông tới nơi, giật gọn khẩu súng ra khỏi tay hắn. Thuyền trưởng Dupran, trung úy Ácnốt cùng một số thủy thủ vội chạy tới nơi xảy ra sự cố. Tarzan tóm tay Rôcốp, bàn giao hắn cho tốp thủy thủ. Chàng kể lại toàn bộ câu chuyện cho các sĩ quan Pháp nghe. Theo lệnh thuyền trưởng, một vài thủy thủ sẽ giải Rôcốp xuống tàu và nhốt hẳn vào khoang lưới sắt.

Trước khi các thủy thủ giải Rôcốp ra thuyền cao su để bơi ra tuần dương hạm, Tarzan xin phép được khám xét kẻ tội phạm. Ngay lập tức, chàng tìm thấy trong người hắn tờ giấy bị mất cắp.

Khi xảy ra vụ xung đột, Potorôva đang còn ngồi trong ngôi nhà gỗ của Tarzan. Nghe tiếng súng nổ đột ngột, biết có chuyện chẳng lành, Potorôva hốt hải chạy ra. Người đầu tiên cô gặp là huân tước Tenington. Tarzan vừa lấy xong tờ tài liệu mật của Rôcốp cũng vội bước tới đón Potorôva.

- Đây là Giôn Clayton, huân tước Grâyxtâu, thưa ngài Tenington! - Cô gái ngả tay về phía Tarzan, giới thiệu.

Tenington có phần sửng sốt. Anh bắt đầu cư xử, nói năng với Tarzan thật lịch sự. Anh đã nghe kể rất nhiều về chuyện Potorôva và Tarzan. Chính vì vậy mà chàng huân tước tốt bụng này rất vui sướng khi thấy hai người từ rừng sâu trở về đều khỏe mạnh.

o O o

Trước lúc mặt trời lặn, mọi người đưa thi thể William Xexin Clayton đi mai táng bên cạnh mộ ông bác và bà cô của anh. Theo yêu cầu của Tarzan, các thủy thủ nổ ba phát đại bác danh dự để vĩnh biệt chàng trai nước Anh quả cảm. Người em họ của Tarzan dù sao cũng đã sống và hành động một cách trung thực cho tới giây phút cuối đời.

Giáo sư Potorôva khi xưa vốn đã là một nhà truyền giáo, vì vậy ông đứng ra làm chủ tang, điều khiển các nghi thức mai táng. Cho tới lúc mặt trời khuất hẳn dưới chân núi, mọi người vẫn đứng âm thầm xung quanh các nấm mộ. Thành phần của đoàn người đưa tang gồm ba dân tộc. Đó là các sĩ quan, thủy thủ Pháp, hai huân tước nước Anh và tốp chiến binh của bộ lạc châu Phi.

Xong việc mai táng, Tarzan đề nghị thuyền trưởng Dupran nhổ neo chậm lại hai ngày. Chàng muốn quay về rừng rậm để lấy hành lý. Tất nhiên, thuyền trưởng đồng ý, chiều ngay ý nguyện của chàng.

Ngày ngày hôm sau, Tarzan và các chiến binh Oadiri đã quay lại tàu với chuyến chuyên chở đầu tiên. Vừa trông thấy các thứ Tarzan đem ra đều là vàng thật, mọi người tò mò, hỏi chàng tới tấp. Tarzan nghe hỏi chỉ im lặng, cười. Chàng không hé răng tiết lộ một lời về xuất xứ của đồng vàng. Sau khi toàn bộ số vàng đã được chất lên tuần dương hạm, thuyền trưởng Dupran nói rằng, ông có cảm giác như người chỉ huy của hải thuyền Tây Ban Nha đang trở về với kho vàng chiếm được của những người Adotéché khi xưa.

- Nguy hiểm quá, nguy hiểm quá! Tôi chẳng biết lúc nào thì thủy thủ cắt cổ tôi rồi quẳng xuống biển đây - Dupran nói thêm với nụ cười dí dỏm.

Việc xếp hành lý lên tàu xong xuôi, Tarzan rụt rè nói nhỏ với Potorôva:

- Người ta nói rằng ngay cả loài thú dữ cũng có tình cảm chút ít, phải không em! Vì vậy mà anh muốn làm lễ đính hôn với em ở ngay nơi mà anh đã chào đời, gần mộ của cha mẹ anh. Anh muốn tổ chức lễ ngay ở rừng già, quê hương thân thuộc của anh.

- Em sẽ làm ngay điều anh thích, anh yêu của em! - Potorôva sốt sắng đáp - Trở thành vợ của Thần Rừng thì còn có nơi nào đẹp hơn là ngay ở giữa trái tim của rừng sâu hoang dã.

Tarzan và Potorôva đi thông báo quyết định của mình cho mọi người biết. Vừa nghe xong, ai cũng phải bật cười nhưng đều vui vẻ cho rằng, đó là một sáng kiến độc đáo tuyệt vời. Mọi người kéo nhau vào ngôi nhà gỗ để làm người chứng kiến. Chính giáo sư Potorôva đứng ra điều hành các nghi thức. Trung úy Ácnốt được yêu cầu làm người chứng kiến số một cho Tarzan. Về phía Gian

Potorôva thì đã có Hazen giúp đỡ. Nhưng ngay lúc đó huân tước Tenington đã lên tiếng can thiệp:

- Đừng bắt Hazen Stroong đi bên cạnh! - Tenington nói với mọi người rồi quay ra cầm bàn tay Hazen - Nếu tiểu thư đồng ý thì tôi nghĩ rằng có thể làm hai lễ đính hôn cùng một nơi, một lúc.

Hazen gật đầu giấu khuôn mặt đỏ bừng vào ngực chàng huân tước vui tính.

Ngày hôm sau, tuần dương hạm rời bờ biển. Khi con tàu từ từ cắt mình vào mặt sóng, Tarzan kéo Potorôva sát vào mình. Chàng trai lực sĩ trong bộ trang phục sáng màu, rất lịch sự. Bên cạnh chàng, cô dâu xinh đẹp tươi cười nhìn vào bờ. Cả hai giơ tay vẫy chào bờ biển châu Phi. Phía ấy, họ vẫn nhìn rõ những ngọn giáo nhấp nhô của nhóm người Oadiri đang nhảy múa, tạm biệt người thủ lĩnh tuyệt vời.

- Anh chưa bao giờ hình dung được có một lúc nào đó anh lại phải vĩnh biệt rừng xanh, Gian ạ! - Tarzan nói - Tất nhiên anh chỉ có thể chịu đựng được điều này khi ra đi có em bên cạnh.

Chàng trai nói rồi cúi xuống hôn lên mái tóc vợ mình.

Quyển VII: Kẻ Lưu Đày Biệt Xứ - Chương 1: Đứa Trẻ Bị Bắt Cóc

- Câu chuyện thật hết sức kỳ quặc, khó hiểu – Trung úy Đơ Ácnốt vừa nói vừa khẽ lắc đầu: - Tôi biết chắc chắn là cả cảnh sát lẫn cục tình báo Trung ương cũng không biết chuyện đó xảy ra như thế nào. Tất cả mọi người chỉ biết một điều đơn giản là: Nicôlai Rôcốp đột nhiên biến mất!

Tarzan – một người có thời là con trai của bầy vượn, bây giờ lại mang tên Giôn Clayton, huân tước Grâyxtâu- ngồi nghe viên trung úy nói, nhưng chỉ cúi đầu, im lặng. Trong căn phòng của Pôn đơ Ácnốt – bạn mình, Tarzan buồn bã nhìn mũi giày dưới chân. Đầu chàng như nóng ran lên vì những ý nghĩ về kẻ thù nguy hiểm nhất của đời mình. Rôcốp đã bị xử tù chung thân. Tại sao hẳn có thể thoát khỏi nhà tù, mà lại là nhà tù của quân đội Pháp? Khi đã thoát cũi sổ lồng rồi, con rắn độc nguy hiểm đó có từ bỏ ý định sát hại chàng không?

Potorôva đã sinh cho chàng một đứa con trai khỏe mạnh, khác khỉnh. Chàng đã đưa ngay vợ con về Luân đôn để tránh mùa mưa dai dẳng và không khí ẩm ướt của vùng rừng Udiri – quê hương của những chiến binh da đen tình nghĩa. Từ Luân đôn, chàng trở lại châu Phi, rồi lại xuyên qua đảo Kanat, sang Pháp để thăm ông anh Ácnốt, biết tin Rôcốp trốn khỏi nhà tù, lòng chàng nóng như lửa đốt. Chàng tính ngay tới chuyện trở về nước Anh.

-Tôi không lo cho tính mạng của mình đâu, Pôn ạ!- Cuối cùng Tarzan cũng lên tiếng – Hẳn đã mưu tính giết tôi chẳng biết bao nhiêu lần, nhưng đều thất bại. Điều mà tôi lo sợ là hẳn không hề chùn tay trước tính mạng của vợ con tôi. Tôi hiểu rõ lòng dạ hẳn. Tôi phải trở về với Gian, với con trai tôi và ở đó cho tới khi nào Rôcốp lại ngồi sau song sắt thì mới yên lòng.

Trong khi Tarzan và Ácnốt đang tâm sự bên nhau thì ở ngoại ô Luân đôn, trong một ngôi nhà tắm tối, có hai gã đàn ông cũng đang thăm thì to nhỏ với nhau. Bộ dạng của hai gã chẳng có gì đáng tin. Gã thứ nhất thân hình cao lớn. Gã thứ hai thì mặt mũi nhợt nhạt, có vẻ cóm nắng râu ria lởm chởm như vừa chui ra khỏi cũi.

- Cả mày cũng phải cạo râu đi, Alecxây ạ! – Gã thứ hai vừa xoa râu vừa nói gã thứ nhất – Nếu như mày để râu người ta nhận ra mày ngay. Bây giờ chúng ta phải chia tay nhau. Chúng ta sẽ gặp nhau một giờ sau trên khoang tàu Kinxây. Hy vọng là chúng ta sẽ có hai vị khách quý cùng lên tàu. Tao cảm thấy bây giờ là thời điểm tốt nhất cho chúng ta lên đường đón khách.

- Tao muốn sau hai tiếng đồng hồ nữa sẽ đón được một “vị khách” lên đường đi Đơvơ. Còn nếu mày nghe lời tao thì khoảng đêm mai mày cũng có thể lên đường cùng với “vị khách” thứ hai. Tất nhiên điều ấy chỉ xảy ra một khi vị khác đó quay về Luân đôn đúng như tao dự đoán.

- Chúng ta sẽ được đền đáp, chẳng uổng sức đâu Alecxây ạ! Cũng nhờ Chúa mà cái bọn Pháp ngốc nghếch ấy không lần ra được dấu vết của tao. Chính vì thế mà chúng ta đủ thời gian chuẩn bị cho cuộc phiêu lưu này. Nhưng cũng phải hết sức thận trọng khỏi hỏng hết việc. Thôi đến giờ rồi. Tạm biệt! Chúc may mắn!

Ba tiếng sau, có một nhân viên bưu điện hấp tấp bước tới nhà trung úy Ácnốt.

- Huân tước Grâyxâu có điện! – Nhân viên bưu điện mở túi da bên hông vừa nói với người hầu phòng – Mời ông nhận cho.

Người hầu phòng gạt đầu, ký vào sổ nhận điện rồi đem bức thư tới cho Tarzan, đúng lúc chàng đang chuẩn bị lên đường. Tarzan vội mở phong bì. Những con chữ trên bức điện làm mặt chàng tái đi.

- Đọc hộ tôi đi, Pôn! Không biết tôi còn đọc nhầm không – Tarzan nói và đưa bức điện cho Ácnốt – Điều ấy đã xảy ra rồi!

Chàng trung úy nước Pháp cầm mẫu giấy, đọc lầm bầm:

“Giéch đã bị bắt cóc vì một người hầu mới đã phản bội tiếp tay. Anh về nhà ngay! (Gian)”

Về tới Luân đôn Tarzan đã thấy có một chiếc ô tô chờ mình ngay ở cửa ga. Chàng phóng xe, bắt chấp đèn đỏ lẫn hiệu lệnh của cảnh sát. Tới biệt thự, chàng lao lên cầu thang. Bên cánh cửa, Gian Potorôva đứng đón chàng với vẻ mặt tuyệt vọng. Cố gắng lắm cô mới kể được cho chồng nghe chuyện đứa con trai yêu dấu của mình bị bắt cóc. Câu chuyện hãi hùng đó xảy ra quá nhanh: Lúc đó người vú nuôi đẩy xe nôi ra khu vườn trước nhà cho Giéch được dạo chơi. Có một chiếc xe tắc xi xuất hiện ở góc phố. Chiếc xe tới đỗ gần hành lang biệt thự. Người vú nuôi không hề để ý nên chỉ nghĩ rằng có thể người lái tắc xi đang chờ khách. Ngay lúc ấy, một người hầu mới vào làm việc trong biệt thự của Grâyxtâu chạy ra nói rằng bà chủ muốn nói chuyện gì đó với vú em. Hãy để cậu Giéch trong xe nôi cho hắn trông hộ rồi vào nghe bà chủ sai bảo. Người vú nuôi nhìn Kalân(tên người hầu mới) mà chẳng hề nghi ngờ gì cả. Bà còn nhắc Kalân đừng đẩy xe ra nắng, kéo cậu chủ chói mắt. Tới cửa, bà giật mình quay lại nhìn. Bà không hiểu vì sao gã hầu tai quái ấy cứ cấm cổ đẩy xe nôi ra thẳng chỗ chiếc tắc xi. Cùng lúc ấy, cánh cửa tắc xi bật mở. Trong xe xuất hiện gương mặt một người đàn ông trông không có vẻ tử tế cho lắm. Linh cảm thấy có chuyện chẳng lành, người vú nuôi chạy tới nơi thì Kalân cũng nhảy vào trong xe, dập cửa. Người đàn ông trong xe khởi động máy. Chiếc tắc xi chạy giật lù một tí rồi nhảy chồm lên phía trước. Người vú nuôi hối hả chạy theo, thọc tay qua lỗ cửa xe, cố túm lấy chân đứa trẻ. Những người trong biệt thự chạy bỏ ra đường. Họ trông thấy Kalân đang đâm vào mặt người vú nuôi và hất bà ngã ra lòng đường. Tiếng hét của bà vang động tới tai láng giềng và tất cả mọi người trong biệt thự, kể cả bà chủ. Nhưng tới khi Gian Potorôva chạy ra, cô chỉ còn biết chứng kiến hành động dừng cảm nhưng tuyệt vọng của người vú nuôi. Cô vùng chạy đuổi theo chiếc xe tắc xi một cách vô nghĩa. Mọi sự đã quá muộn!

Cho đến lúc này, khi ngồi bên Tarzan, Potorôva vẫn không biết người lái xe tắc xi đó là ai. Chỉ tới lúc Tarzan thông báo cho cô biết rằng Rôcốp đã trốn tù, cô mới vỡ lẽ mọi chuyện.

Hai vợ chồng trẻ đang bàn tính chuyện tìm kiếm đứa trẻ thì trong phòng thư viện gia đình có tiếng chuông điện thoại. Tarzan chạy vào, nhanh tay nhắc ống nghe.

- Huân tước Grâyxtâu đấy phải không? – Một giọng đàn ông vang lên trong tai nghe.

- Vâng đúng tôi! – Tarzan hấp tấp trả lời.

- Con trai ngài đã bị bắt cóc – Giọng đàn ông lạ trong ống nghe tiếp tục vang lên – Tôi có thể giúp ngài tìm thấy. Bởi vì tôi biết rõ những ai bắt nó. Tôi sẽ giúp ngài, nhưng chỉ với một điều kiện: Ngài không được tố cáo tôi vì tội đồng lõa với chúng. Ngài nghĩ sao?

- Hãy đưa tôi đến chỗ con trai tôi – Tarzan trả lời – Còn về phần ngài ngài đừng sợ gì cả.
- Được rồi- Người đàn ông đồng ý – Nhưng ngài phải đi một mình. Tôi cũng chỉ còn biết nhắm mắt mà tin vào ngài. Nhưng tôi không muốn ngài và một người nào khác biết tôi là ai
- Tôi có thể gặp ông ở đâu, vào lúc nào?- Tarzan thúc dục.

Người đàn ông bên kia đầu dây có vẻ lưỡng lự rồi thì thào nói ra họ tên mình cùng địa chỉ của ngôi nhà ở khu chung cư bên bờ sông Đôvơ. Khu đó lâu nay vẫn được coi là vương quốc của những người thủy thủ.

- Ngài hãy đến gặp tôi! – Người đàn ông bí ẩn tiếp tục nói – khoảng lúc 10h đêm. Đừng đến sớm, vô ích. Hiện tại con trai ngài vẫn khỏe mạnh, an toàn. Tôi biết rõ ngài nên tôi sẽ theo dõi ngài từng bước đấy. Nếu như có một người nào đấy họ tổng ngài hoặc nếu tôi trông thấy đi gần ngài là một người nào đó có vẻ như một cảnh sát, một thám tử tư, tôi sẽ không ra gặp ngài. Mà như vậy thì hy vọng cuối cùng về chuyện tìm con của ngài cũng mất.

Tarzan kể lại cho vợ mình nghe nội dung cuộc đối thoại. Gian Potorôva đòi Tarzan đưa mình theo để cùng tìm con nhưng Tarzan kiên quyết từ chối. Nếu chàng không đi một mình, người đàn ông bí ẩn đó sẽ không lộ diện. Một lúc sau vợ chồng chàng chia tay nhau. Chàng sửa soạn lên đường đi Đôvơ. Gian Potorôva về phòng ngồi bên điện thoại chờ tin tức. Hai người quay lưng đi hai hướng. Thật tội nghiệp cho đôi vợ chồng trẻ! Họ sẽ còn gặp bao nhiêu chuyện dữ.

Tác dăng vừa đi khỏi, Potorôva đã quay ra thư viện đi đi lại lại, bút rút như một tù nhân trong phòng giam. Trái tim người mẹ trong cô cứ mỗi lúc một thắt lại đau đớn. Chỉ một tiếng động lạ bên ngoài cũng gọi lên trí tưởng tượng nhạy cảm của cô đủ mọi hy vọng lẫn những thảm họa. Cô đã trấn tĩnh với ý nghĩ rằng: Mọi việc rồi sẽ tốt đẹp, bởi vì Tarzan đã thực hiện đúng lời hứa với người đàn ông bí ẩn. Lý trí mách bảo cô như vậy nhưng lòng cô không yên. Càng nghĩ về giọt máu đầu lòng của mình, cô càng có cảm giác rằng, tất cả những chuyện trao đổi qua điện thoại chỉ là một thủ đoạn quanh co, kéo dài thời gian hoặc đánh lạc hướng tìm kiếm của vợ chồng cô. Bọn tội phạm sẽ có đủ thời gian và cơ hội nâng giá tống tiền. Biết đâu đứa con trai của cô sẽ bị chúng đưa ra khỏi nước Anh. Mà thủ phạm trong chuyện này có lẽ không còn ai ngoài Rô cốp. Khuôn mặt gian trá của gã đàn ông đó cứ ám ảnh cô, khiến cô thỉnh thoảng lại đứng sững sờ, thân thể co cứng như bị điện giật. Cô nhìn lên chiếc đồng hồ treo tường. Tiếng tích tắc của nó vang động một góc phòng thư viện. Có lẽ đã muộn rồi. Cô không thể kịp chuyến tàu chở Tác dăng đi Đôvơ. Nhưng cô có thể đi chuyến tàu sau. Cô có thể đến bến cảng trước khi hai người đàn ông gặp nhau. Suy tính như vậy, cô quyết định gọi lái xe và người hầu phòng. Một lát sau chiếc xe của cô đã hòa vào mạch đường đông đúc của thành phố, hướng tới ga tàu hỏa.

o O o

Khoảng mười giờ kém, Tarzan đã bước vào một nhà mù mịt khói thuốc lá trên bến cảng Đôvơ. Ngay lập tức, bên cánh cửa ra vào có một người đàn ông bước tới chỗ Tarzan. Tarzan quay ra, bám theo gót chân người đàn ông đi vào một ngách phố tối tăm. Ánh đèn đèn mờ nhạt chỉ đủ sức phơi lộ một góc hè. Gã đàn ông dẫn Tarzan xuyên qua bóng tối, tiến đến một góc cảng xếp đầy những hòm gỗ và thùng tôn. Đột nhiên gã đàn ông dừng chân.

- Thằng bé của tôi đang ở đâu? - Chàng huân tước trẻ tuổi Grayxtau lên tiếng hỏi.

- Đang ở trên chiếc tàu kia. Chính chiếc tàu có nhiều ánh đèn mà ngài thấy đấy - Câu trả lời vang lên.

Tarzan cố gắng nhận dạng người đàn ông đang giúp đỡ chàng. Vì gã đàn ông đeo mạng che mặt, Tarzan không hề biết rằng chàng đã đụng độ với gã một đôi lần rồi. Chẳng phải ai xa lạ. Gã chính là Alécxây Paplôvích. Khổ một nỗi là chàng không nhận ra gã.

- Hiện giờ thằng bé không có ai canh giữ - Kẻ dẫn đường tiếp tục nói - Bọn bắt cóc đình ninh là chúng không bị ai phát giác. Chúng đã uống rượu ăn mừng. Trên con tàu Kinxây lúc này tất cả mọi linh hồn đều chìm trong men rượu. Đột nhập lên tàu lúc này chẳng khó khăn gì. Có thể lấy lại đứa trẻ dễ dàng như nhặt một con búp bê.

- Thế thì được rồi, tiến hành ngay! - Tarzan gật đầu đồng tình và thúc dục.

Gã đàn ông dẫn Tarzan tới một chiếc thuyền con buộc bên kè chắn sóng. Cả hai lên thuyền. Gã đàn ông đẩy con thuyền rời kè, tiến thẳng ra tàu Kinxây. Tarzan không hề biết rằng từ ống khói con tàu bốc ra một luồng khói nhỏ. Trong đầu chàng lúc này chỉ quán quýt một ý nghĩ duy nhất: Chỉ vài phút nữa, đứa con trai nhỏ sẽ nằm trong cánh tay chàng. Khi hai người áp thuyền chạm hông con tàu, ở đó đã có sẵn một chiếc thang bện bằng dây thừng đung đưa trong gió. Cả hai bám vào thang leo lên cao. Vừa bước lên boong tàu, gã đàn ông liền chỉ vào một cánh cửa dẫn xuống hầm tàu.

- Con của ngài đang ở dưới đó- Gã đàn ông nói- Tốt nhất là ngài xuống tìm một mình. Nếu đứa trẻ nhận ra hơi bố, nó sẽ không kêu khóc. Còn nếu tôi đi cùng, thấy người lạ, nó sẽ không nín đâu. Tôi sẽ ở đây canh gác cho ngài.

Chỉ vì nghĩ đến đứa con, Tarzan không phát hiện ra những điều khả nghi trên tàu. Boong tàu vắng ngắt, không một bóng người, nhưng ống khói lại đang làm việc, chứng tỏ tàu chuẩn bị xuất phát. Với một ý nghĩ duy nhất về đứa con, Tarzan bước qua cửa, chàng bỗng nghe một tiếng động mạnh trên đầu mình. Chàng giật mình hiểu ngay rằng mình đã mắc bẫy, không nhưng không cứu được con, chàng còn bị rơi vào tay kẻ thù.

Chàng dùng sức mạnh đẩy nắp hầm tàu nhưng mọi cố gắng của chàng hoàn toàn vô nghĩa. Nắp hầm đã bị chốt chặt. Chàng bật diêm soi để quan sát xung quanh và nhận ra mình đang đứng trong một căn phòng khá hẹp. Căn phòng chỉ được ngăn ra một phần của khoảng không chứa hàng hóa. Lối thoát duy nhất ra khỏi căn phòng chính là nắp hầm mà chàng vừa tụt xuống và bị khóa chặt phía ngoài. Rõ ràng là căn buồng này đã được chuẩn bị sẵn dành riêng cho chàng. Trong phòng không một bóng người và cũng chẳng có gì đáng để mắt.

Sau hơn hai mươi năm sống lang thang trong rừng, không bạn bè đồng loại, Tarzan đã quen với sự cô độc cùng bao tai họa mà thú rừng già thường gặp. Chính vì vậy mà lần này chàng vẫn thản nhiên khi sập bẫy. Chàng bình tĩnh và kiên nhẫn chờ những biến cố nối tiếp rơi xuống đầu mình.

Chàng lại bật diêm quan sát kỹ lưỡng căn buồng giam. Chàng sờ bốn bức tường và đo khoảng cách từ sàn tới trần buồng. Đột nhiên chàng cảm thấy con tàu rùng mình. Tiếng máy nổ vang động làm rung cả đỉnh ốc lỏng. Con tàu từ từ xuất phát. Nó sẽ chở chàng đi đâu? Cái gì đang chờ chàng phía trước?

Chính vào lúc chàng đang bắn khoán tự hồi, thì trên boong tàu vang lên một tiếng thét. Rõ ràng là tiếng người thét hoảng hốt và kinh ngạc vang trên boong, lọt xuống hầm tàu. Đường như có một chuyện không lành xảy ra!

Chương 2: Ke Lưư Đầy Biệt Xư

Vào lúc Tácdăng cùng người dẫn đường lẩn vào bóng tối của bến cảng, có một người đàn bà trẻ, đeo mạng che mặt hối hả chạy xuyên qua ngách phố, tiến vào một quán ăn. Đó là quán ăn mà Tácdăng và người dẫn đường đã gặp nhau trước đó. Người đàn bà trẻ đứng bên cửa, quan sát bốn phía. Hình như cô ta đang xem xét để xác định mình đã đến đúng chỗ cần tìm hay không. Do dự một lát, cô tiến thẳng tới chỗ nhốt gà vịt của nhà hàng. Máy thủy thủ say rượu và những kẻ sống lang thang bến cảng đang ăn uống chọt dùng tay đĩa, giương mắt nhìn lên. Hình như chưa bao giờ chúng lại gặp trong quán ăn một cơ thể đàn bà hoàn hảo đến thế.

Gian Potorôva bước tới bên một người đàn bà hầu bàn. Người đàn bà hầu bàn nhìn cô với cặp mắt vừa ngạc nhiên vừa ghen tị.

- Xin lỗi vì làm phiền chị! Chị có trông thấy ở đây có một người đàn ông trẻ tuổi, cao lớn, ăn mặc lịch sự? – Potorôva hỏi – Anh ta đến đây rồi đi theo một người đàn ông chờ sẵn, ra khỏi quán?

Người hầu bàn gật đầu xác nhận rằng có trông thấy hai người đàn ông đó. Nhưng họ kéo nhau đi đâu thì bà không biết. Lúc bấy giờ có một thủy thủ tò mò lắng nghe câu chuyện liền lên tiếng, nói cho Potorôva biết rằng, trước khi anh vào nhà hàng này, anh có trông thấy hai người đàn ông như thế đi ra bến cảng.

- Vậy thì anh làm ơn chỉ cho tôi biết họ đi đường nào! – Potorôva vội vã yêu cầu rồi ấn vào tay người thủy thủ mấy tờ giấy bạc.

Người thủy thủ vui vẻ dẫn Potorôva ra khỏi quán hướng tới bến cảng. Tới nơi, hai người trông thấy có chiếc thuyền con đang bơi ra con tàu gần nhất.

- Chính họ đấy – Người thủy thủ thì thào.

- Tôi sẽ biến anh 10 bảng, nếu anh kiếm được thuyền chở tôi bám theo họ

- Vậy thì chúng ta phải thật nhanh chân. Phải lên được tàu Kinxây trước khi nó nhổ neo. Lò hơi hầm máy đã đốt ba tiếng đồng hồ rồi. Tàu chỉ chờ một hành khách nữa là khởi hành. Cách đây một tiếng, bạn của tôi trên tàu bảo thế.

Người thủy thủ giơ tay bế bổng Potorôva lên rồi thả xuống mép bê tông. Dưới chân Potorôva đã có sẵn chiếc thuyền con bị xích. Người thủy thủ giúp cô ngồi cho thẳng bằng rồi tháo xích, chèo thuyền rời bến.

Khi thuyền chạm hông con tàu Kinxây, người thủy thủ lại ngập ngừng ngó ý được thưởng công. Không cần đếm, Potorôva móc túi đưa cả một nắm tiền. Rõ ràng là người đàn ông này đã được đền công khá hậu. Anh ta sốt sắng giúp Potorôva leo lên thang dây rồi áp sát tàu chờ xem vị khách hào phóng có ý định quay trở lại không.

Động cơ con tàu nổ đều đặn như nhịp thở. Cuộn dây cáp nepo tàu rít lên ken két. Dấu hiệu đó chứng tỏ là tàu Kinxây chuẩn bị rời bến. Bỗng chốc con tàu rùng mạnh rồi từ từ chuyển động.

Người thủy thủ quay mũi thuyền, chuẩn bị chèo trở lại bến cảng. Bỗng anh ta nghe thấy trên boong tàu vang lên tiếng thét của người phụ nữ.

“Cô ta gặp rủi ro rồi” - Người thủy thủ lẩm bẩm nói một mình.

o O o

Khi Potorôva leo thang dây lên cao, cô nhận ra rằng boong tàu lúc này vắng ngắt, không một bóng người. Cô quyết định phải tìm thật kỹ cho ra dấu vết của đứa con trai. Không hề do dự, cô tiến thẳng tới căn buồng nổi trên mặt boong tàu. Chiếc cầu thang ngắn dẫn cô tới buồng thuyền trưởng. Ngay cạnh đó là phòng ngủ của các sỹ quan. Vì tìm kiếm quá hấp tấp, cô không biết rằng một tấm cánh cửa ngay trước mặt cô đã đóng lại rất nhanh. Ở phòng nào cô cũng dừng lại tìm kiếm và nghe ngóng. Bốn bề yên tĩnh, không một tiếng động nhỏ. Cô chỉ nghe thấy tiếng động duy nhất là tiếng tim đập dồn dập trong lồng ngực, dường như làm rung động cả con tàu.

Cô vẫn tiếp tục mở hết cánh cửa này đến cánh cửa khác. Tất cả đều trống vắng như một con tàu bị bỏ rơi. Thực ra lúc này hệ thống chân vịt của con tàu đã chuyển động. Nhưng Potorôva vẫn không hề hay biết. Cuối cùng Potorôva bước tới tấm cánh cửa phía bên phải. Cô vừa đẩy cánh cửa thì bị một cánh tay khỏe mạnh rám nắng của một người đàn ông chụp lấy, lôi tuột cô vào một căn buồng hơi hám và chật chội. Cô ngẩng đầu nhìn lên. Đó là một người đàn ông khuôn mặt u tối, râu ria xồm xoàm. Vừa nhận ra khuôn mặt ấy, Potorôva thét lên, kinh ngạc và lùi lại mấy bước

- Nicôlai Rôcốp! ông Toran! – Potorôva kêu lên.

- Vâng đúng thế! Người ngưỡng mộ rất trung thành của cô đây! - Rôcốp nhăn nhó trả lời và khề cúi đầu.

- Con trai tôi đâu? – Potorôva hỏi ngay, không thềm để ý tới thái độ châm chọc của Rôcốp – Trả con cho tôi! Ông thật tàn nhẫn! Chẳng nhẽ ông không biết thương xót là gì hay sao? Hãy nói cho tôi biết là nó có ở đâu? Có phải ở đây không? Thôi, tôi xin ông! Nếu ông còn có một trái tim, hãy trả nó cho tôi!

- Nếu như cô chiều theo ý tôi, đứa trẻ sẽ không bị hại - Rôcốp trả lời - Cô nhớ rằng nơi đây cô là một nàng tiên giáng trần. Cô đã tự nguyện tới đây thì cô phải chịu mọi hậu quả. Chính tôi cũng không ngờ rằng... Rôcốp ngập ngừng rồi nói tiếp, như nói cho chính mình nghe – rằng tôi lại gặp hạnh phúc bất ngờ thế này.

Rôcốp bước ra boong tàu rồi khóa cửa nhốt Potorôva bên trong.

Một vài ngày sau đó, Potorôva không nhìn thấy Rôcốp. Cô hơi ngạc nhiên vì không biết rằng Rôcốp là một gã đàn ông khốn nạn nhưng lại là một người không quen sóng biển. Ngay từ khi con tàu khởi hành, biển nổi sóng không lúc nào yên. Bị say sóng, Rôcốp không đủ can đảm rời khỏi giường nằm của mình.

Suốt mấy ngày ấy, người duy nhất đến phòng cô là một người Thủy Điển ít nói. Đó là đầu bếp của tàu Kinxây, thỉnh thoảng mang thức ăn đến cho cô. Anh ta tên là Sven Andecxen. Anh ta rất tự hào vì trong họ của mình có những hai chữ E. Mà có lẽ đó là niềm tự hào duy nhất của anh ta. Mặc dù thân thể gân guốc cao lớn, có bộ ria vàng rất rậm nhưng nước da anh ta không

được khỏe, còn móng tay thì để quá dài. Mỗi lần mang thức ăn đến, ngón tay cái của anh ta cứ thọc sâu vào miếng thịt hầm, làm cho Potorôva ghê miệng, không muốn ăn, dù là một mẫu. Cặp mắt ti hí, màu xanh sẫm của anh ta nhìn mọi vậtj lần con người một cách lơ đãng như một người mất hồn. Cách cư xử của anh ta có vẻ nhút nhát một cách kỳ quặc, mặc dù lúc nào anh ta cũng đeo một con dao làm bếp rất dài bên tấm tạp dề. Với Potorôva anh ta tỏ ra lãnh đạm, ngay cả khi cô niềm nở bắt chuyện và cảm ơn rất tử tế vì thức ăn anh ta mang tới.

Tất nhiên trong suốt những ngày bị giam cầm một cách vô nghĩa đó, lúc nào Potorôva cũng chỉ có một ý nghĩ duy nhất về Tarzan và thằng bé Giếch đáng thương của mình. Cô tin rằng, thằng bé vẫn còn sống và thế nào nó cũng đang bị dẫu trên con tàu này. Còn chuyện Tarzan còn sống hay không thì cô không dám chắc. Bởi vì cô biết rằng gã đàn ông người Nga ấy căm thù vợ chồng cô, lừa cho Tarzan lên tàu chỉ vì muốn trả thù món nợ ngày trước: Vợ chồng cô đã làm hỏng kế hoạch đen tối của hắn, khiến hắn phải vào tù và lãnh án chung thân.

Trong khi đó Tarzan vẫn đang nằm trên sàn gỗ của phòng giam. Chàng không biết rằng chỉ cách vài mét ở trên trần, Potorôva yêu quý của chàng cũng đang nằm trong buồng giam.

Người đầu bếp Sven Andecxen cũng mang thức ăn hàng ngày vào cho Tarzan. Tarzan đã nhiều lần chủ động gọi chuyện với anh ta nhưng đều thất vọng, Tarzan hy vọng qua người đầu bếp này, có thể biết thằng Giếch của mình có nằm trên tà Kinxây hay không. Nhưng đáp lại mọi câu hỏi của Tarzan, anh chàng Thụy Điển này chỉ lẩm bảm một câu tiếng Anh rất tồi về ngữ pháp: “Tôi nghĩ gió mạnh sớm nổi gió”.

Đối với hai tù nhân trên tàu, mấy tuần lễ trôi qua dài như hàng thế kỷ. Họ không còn biết con tàu đang chở mình đi đâu. Có một lần con tàu dừng lại, cập bến ở nơi nào đó để lấy nhiên liệu rồi lại lên đường. Cuộc hành trình của con tàu dường như là vô mục đích.

Một hôm Rôcốp đến gặp Potorôva. Trông hắn tái xám, đôi mắt thâm quầng. Hắn đến chỉ với mục đích duy nhất là kiếm tiền. Hắn hứa rằng nếu Potorôva đưa cho hắn một khoản tiền lớn, hắn sẽ đảm bảo cho cô trở về nước Anh một cách an toàn.

- Nếu ông thả tôi và chồng con tôi xuống một hải cảng nào đó – Potorôva trả lời – Tôi sẽ trả ông gấp đôi số tiền mà ông đòi. Tôi sẽ trả bằng vàng quy đổi. Còn từ nay cho tới khi chúng tôi được thả lên bến cảng, ông đừng hy vọng ở tôi dù một đồng xu nhỏ.

- Nếu cô không đưa trước cho tôi một tấm séc chuyển tiền thì vợ chồng cô không bao giờ thò chân xuống đất liền, ngay cả đất không người ở.

- Tôi không tin ông! – Potorôva kêu lên – Ai đảm bảo cho tôi là ông cầm tiền rồi sẽ thực hiện đúng lời hứa. Tôi biết là ông hứa mà không muốn làm chút nào.

- Tôi tin là cô sẽ phải làm tất cả những gì tôi muốn – Rôcốp vừa nói vừa sửa soạn bước ra khỏi cửa – Nên nhớ là con trai cô đang nằm trong tay tôi. Tới lúc cô nghe thấy đứa con kêu thét lên vì bị hành hạ liệu cô có chịu đựng được không? Chính vì cô mà đứa bé bị đánh đập.

- Ông sẽ không làm điều ấy! Bà mẹ trẻ thét lên phẫn uất – Ông không thể làm! – Ông không phải là người man rợ đến như thế!

- Đúng, tôi không thể. Chỉ có cô mới là người man rợ! Rôcốp quay lại, trả lời lạnh lùng – Cô là người rất tàn nhẫn. Vì cô sẵn sàng để con mình đau đớn chỉ vì tiếc một khoản tiền.

Cuối cùng Potorôva phải đầu hàng. Cô cầm bút ký vào tấm séc chuyển tiền rồi đưa cho Rôcốp. Rôcốp nhìn tấm séc nhếch mép nở nụ cười chiến thắng.

o O o

Ngày hôm sau hầm nhốt Tarzan tự nhiên bật nắp. Nhìn lên cao, Tarzan nhận ra khuôn mặt Alecxây Paplôvích.

- Ông ra đi!- Alecxây Paplôvích ra lệnh – Nhưng ông nên nhớ là chỉ cần ông có một cử chỉ khả nghi, ngay lập tức sẽ bị bắn chết.

Tarzan nhẹ nhàng leo lên boong tàu. Xung quanh Tarzan đã có mấy thủy thủ nhắm nhắm tay súng, canh chừng. Paplôvích đứng ngay trước mặt chàng. Chàng nhìn ra xung quanh không tìm thấy vết tích nào của Rôcốp. Tuy vậy chàng biết chắc chắn rằng gã người Nga ấy đang ở trên tàu.

- Huân tước Grâyxtâu! – Paplôvích nói với Tarzan – Vì ông lúc nào cũng can thiệp một cách thô bạo vào mọi chuyện của bạn tôi – Nicolai Rôcốp, ông đã tự chuốc lấy tai họa và đưa cả nhà rơi vào sự bất hạnh. Tự ông gây ra tất cả. Ông cũng nên biết rằng chi phí cho chuyến tàu Kinxây này không phải là ít tiền đâu. Vì ông nên mới sinh ra chuyến đi biển này. Ông sẽ phải trả mọi phí tổn như là gánh hậu quả về hành động của mình. Tự do của ông và cả mạng sống của ông phụ thuộc vào đó.

- Ông đang nói tới thứ tiền nào đấy? – Tarzan hỏi – Mà có gì đảm bảo là ông sẽ giữ lời hứa? Tôi chẳng tin được lý do để đặt niềm tin cậy vào những kẻ khốn nạn như ông và thằng Rôcốp bạn ông.

- Đây không phải là lúc ông xúc phạm bọn tôi đâu – Gã người Nga cười một cách cay độc – Ông không còn cách nào khác là phải tin lời tôi nói. Chính ông cũng biết rõ là: Chúng tôi có thể thủ tiêu ông bất cứ lúc nào, nếu như ông không viết cho chúng tôi một tấm séc chuyển tiền mà tôi yêu cầu. Chắc ông không quá ngây thơ, tới mức để cho những xạ thủ này phải xiết cò súng. Họ chưa ra tay vì chúng tôi có nhiều cách trừng phạt ông. Chưa cần cho một viên đạn vào sọ.

- Hãy trả lời tôi một câu hỏi thôi! – Tarzan nói – Con trai tôi đang ở đây phải không?

- Không, - Paplôvích trả lời – Nó vẫn còn sống nhưng đang ở một nơi khác. Nếu như chúng tôi phải giết ông thì cũng chẳng để nó sống làm gì cho bạn tay. Không cần nói nhiều thì ông cũng biết rồi. Ông chỉ có thể bảo vệ sinh mạng con trai mình bằng cách duy nhất là tự giữ lấy mạng của mình. Mà điều đó thì rất đơn giản. Chỉ cần chữ ký của ông vào tấm séc.

- Thôi được rồi – Tarzan gật đầu. Chàng biết rằng hai gã người Nga này không chỉ dọa dẫm. Chúng sẵn sàng hành động nếu như chàng từ chối yêu cầu của chúng.

Chàng rút cuốn séc chuyển tiền và chiếc bút trên túi ngực.

- Ông đòi bao nhiêu? – Tarzan hỏi.

Paplôvích nói ra một khoản tiền lớn tới mức Tarzan phải bật cười. Lòng tham của kẻ vô lại này thật vô đáy. Tarzan do dự, định thương lượng nhưng Paplôvích khẳng khẳng không chịu giảm một đồng. Cuối cùng Tarzan phải ký chuyển một lượng tiền mà thực tế là vượt quá số tiền có

trong tài khoản của chàng ở nhà băng. Vì vậy tấm séc mà chàng đưa cho Paplôvích thực tế chẳng có giá trị gì, chỉ là một tờ giấy vô nghĩa. Trong khi đưa tấm séc cho Paplôvích, Tarzan liếc nhìn ra ngoài boong tàu. Chàng nhận ra rằng con tàu chỉ cách đất liền khoảng vài trăm mét. Thấp thoáng ven bờ đã hiện ra những bóng cây xanh sẫm của kiểu rừng nhiệt đới.

Paplôvích chỉ tay về hướng đất liền, tuyên bố:

- Bây giờ ông sẽ được thả lên bờ và được tự do.

Tarzan như không còn tin vào mắt mình nữa. Chẳng lẽ chính đây là Phi Châu? Liệu chàng có thể tìm được ở đây một vết chân người?

- Ông cởi quần áo ra! – Paplôvích ra lệnh cho Tarzan - Ở đây ông sẽ không cần đến chúng.

Đứng giữa những họng súng, Tarzan buộc phải nghe lời. Xong việc, Tarzan lặng lẽ bước xuống chiếc thuyền con. Bọn thủy thủ áp tải chàng vào bờ rồi quay ngay trở lại. Con tàu Kinxây từ từ quay mũi hướng ra khơi xa.

Trong lúc ngồi trong chiếc thuyền con, Tarzan được một thủy thủ trao cho một mảnh giấy. Sau khi đặt chân lên đất liền, chàng vẫn chưa kịp xem mảnh giấy đó viết gì. Trong lúc nhìn theo con tàu Kinxây ra khơi, chàng phát hiện có ai đó đứng trên lan can boong tàu vẫy tay gọi chàng. Đó là một người đàn ông râu đen lởm chởm. Rõ ràng là hắn đang ôm trong tay một đứa trẻ. Tarzan chạy xỏ lên phía trước. Chàng muốn nhảy xuống biển, bơi đuổi theo con tàu. Nhưng biết việc làm đó là hoàn toàn vô nghĩa, chàng đành đứng lại, giương đôi mắt đờ đẫn nhìn theo con tàu Kinxây mỗi lúc một teo lại phải chân trời.

Trên những lùm cây xung quang có một đàn vượn đang đuổi nhau chí chóe. Từ đâu đó rất sâu trong lòng rừng sâu vang lên tiếng kêu thống thiết của một con hoẵng lạc đàn.

Nhưng Giôn Clayton, huân tước Grâyxtâu trẻ tuổi của chúng ta thì chẳng nghe thấy gì hết cả. Chàng như đã hóa mù, hóa điếc, đứng im phắc như pho tượng đá.

“Dù sao thì cuộc đời vẫn chưa mất hết – Tarzan nghĩ – mình vẫn còn Gian ở Luân đôn. Ớn chúa trời, nàng không bị kẻ thù nhòm ngó”.

Cũng ngay lúc đó, có một con thú lớn đang tiến lại gần Tarzan. Như một con mèo rình chuột, từ lúc chiếc xuồng con bơi trở lại tàu, nó đã theo dõi Tarzan từng bước. Tại sao chàng không hề biết? Liệu chàng có còn chiếc mũi và đôi tai tinh tường của ngày nào? Liệu chàng có còn sót lại trong người dòng máu của rừng xanh?

Chương 3: Luật Của Rừng Xanh

Tácđăng thông thả mở tờ giấy mà một thủy thủ đưa cho chàng trên xuồng và bắt đầu đọc. Lá thư với những dòng chữ độc địa khơi dậy trong lòng chàng cảm ứat, ý định báo thù khốc liệt.

“Lá thư này là nhằm nói rõ cho Ngài biết ý muốn của tôi về số phận của thằng bé con Ngài và số phận của chính bản thân Ngài.

Ngài đã chào đời như một con khỉ. Và cũng giống như một con khỉ, Ngài đã sống, đã lớn lên trong rừng sâu. Vậy thì có gì đáng ngạc nhiên khi Ngài phải trở về cái quê hương chôn rau cắt rốn của Ngài. Nhưng riêng con trai của Ngài thì không thể lặp lại con đường cũ của bố nó. Theo quy luật tất yếu của sự tiến hóa, con hơn cha là nhà có phúc. Thằng bố là một con khỉ độc. Thế thì thằng con được phép làm một con người. Nó sẽ được đeo bên hông những thứ đồ trang sức bằng đồng. Có thể mũi nó cũng sẽ được sỏ một cái khong bằng sắt. Ngài hãy hình dung thằng con trai nổi dõng đường của Ngài như vậy! Bởi vì nó sẽ trở thành một thành viên của bộ lạc ăn thịt người. Nó được phép làm người, nhưng sẽ là một người rừng chính hiệu. Tôi đã có thể giết Ngài dễ như trở bàn tay. Nhưng chỉ giết Ngài thì quá ít Ngài chẳng còn biết gì về số phận con Ngài. Nếu để Ngài sống ở một nơi nào đó, một nơi mà Ngài không thể thaots, ngài sẽ có khối thời giờ để mà suy nghĩ, tưởng tượng về thằng con bất hạnh của mình.

Gieo gió thì phải gặp bão. Chính Ngài tự chuốc tai họa vào mình. Sự trừng phạt như vậy là xứng đáng. Bởi vì đã biết bao lần Ngài cản đường tôi.

NicôlaiRôcốp.

Tái bút: Sự trừng phạt sẽ còn lớn hơn nữa khi bỏ xuống đầu vợ Ngài. Điều ấy thì tôi để cho Ngài tự hình dung lấy...”

Trong lúc đang đọc những dòng chữ trên, Tácđăng nghe thấy sau lưng mình có tiếng động sột soạt. Tiếng động nghe có vẻ rất quen thuộc, khiến chàng sực tỉnh và biết ngay điều gì đang đến với mình. Toàn bộ giác quan mạnh mẽ của chàng đã hồi sinh trở lại. Trong phút chốc chàng đã biến thành Tácđăng – con của rừng già. Chàng quay phắt lại với tư thế của con mãnh thú chuẩn bị bước vào trận đấu. Bản năng sinh tồn và phản xạ tự vệ trỗi dậy, khiến cả cơ thể của chàng căng lên. Chàng rùng mình một cái rồi hạ thấp người, mặt đối mặt với địch thủ, trước mặt chàng lúc này là một con vượn khổng lồ.

Đã hai năm trôi qua tính từ khi Tácđăng từ giả rừng già. Chính vì thế sức mạnh của vị chúa tể muôn loài trong người chàng có phần vơi cạn. Cuộc chiến đấu với con vượn đực đang tuổi sung sức đối với chàng đã thành một sự thử sức gian nan. Nhìn ra xung quanh chàng còn thấy có mấy con vượn khác. Những kinh nghiệm của cuộc sống bầy đàn đã cho chàng biết rằng những con vượn đó sẽ không tấn công chàng. ĐÀN vượn bao giờ cũng để cho con đầu đàn chiến đấu một mình.

Con vượn lác đầu một cái rồi xông thẳng về phía Tácđăng. Nếu như mấy năm trước, Tácđăng cũng có thể dương trán ra ứng chiến. Nhưng đã bao ngày sống với con người, tất nhiên chàng đã biết nhiều thế đánh mà đối với loài thú là điều hoàn toàn xa lạ. Ngay tức khắc, chàng né sang

bên. Con thú vừa lao qua, chàng đã giáng một cú đấm nặng tay vào bụng nó. Con vượn rống lên đầu đón, ngã khụy xuống đất. Nó vừa nhồm mình đứng dậy, đối thủ da trắng đã áp sát bên cạnh, vung tay bồi hết cú đấm này tới cú đấm khác. Chẳng còn thấy gì trong giây phút này những dấu hiệu của chàng huân tước nước Anh. Tácđăng đã trở lại là đứa con hung dữ của con vượn mẹ Kala thừa nào. Hai hàm răng trắng khỏe mạnh của chàng cắn ngập vào cổ họng địch thủ. Còn quả đấm xiết chặt của chàng thì tới tấp giáng xuống bộ mặt lông lá của con vật chẳng khác gì chiếc búa máy. Con vượn lúc này chỉ biết nhe răng, sùi bọt mép, giãy dụa một cách bất lực. Những con vượn trong đàn đã vây quanh lại thành một vòng tròn, quan sát cuộc chiến. Có mấy con vượn to béo cất tiếng hú âm ỹ, chạy lông lộn, có vẻ muốn khích lệ bạn mình. Đột nhiên chúng dừng chân, giương mắt nhìn kinh ngạc khi trông thấy con vượn da trắng, không lông vòng ra phía sau, xiết chặt gáy đối phương rồi dí mạnh xuống đất. Tácđăng đang sử dụng lại lối đánh rất hiệu quả mà chàng đã dùng lần đầu trong cuộc chiến đấu với Tơ cốt ngày xưa.

Từ cơ thể con thú bỗng vang lên một tiếng “ rắc ” giống như tiếng cành cây bị gió bẻ gãy. Cái đầu to xù của con vượn rũ gục xuống ngực. Tiếng kêu thét, gầm gừ tắt lịm. Đàn vượn xung quanh giương tròn mắt, hết nhìn cơ thể bất động của con vượn bạn, lại nhìn sang con thú da trắng đang đứng phui tay bên cạnh. Đàn vượn không hiểu vì sao bạn nó không đứng dậy tiếp tục tấn công kẻ thù hai chân kia. Vừa lúc đó, kẻ thù hai chân nọ bước tới, đặt chân lên cổ con vượn rồi ngửa mặt thét lên man dại – Tiếng thét chính hiệu của loài vượn sau khi chiến thắng đối thủ. Tới lúc ấy đàn vượn mới biết rằng con vượn đầu đàn của chúng đã chết.

Tiếng thét của Tácđăng sắc nhọn như mũi dao, xuyên qua từng kẽ lá. Lũ vượn con trên các lùm cây nô đùa vội vàng nép vào lưng mẹ. Chim chóc ngừng kêu. Cả một dải rừng già im ắng. Chỉ thỉnh thoảng đó đây vang lên tiếng quả khô rơi xào xạc.

Tácđăng dùng hơi, không thét nữa. Chàng lắc đầu cho mái tóc bay lên khỏi trán. Đó là một thói quen từ thời chàng còn để tóc dài ngang vai.

Quan sát một hồi kỹ lưỡng, chàng nhận ra đàn vượn bao quanh chàng rất giống bộ lạc vượn cũ của mình. Chàng nhớ rằng, theo tập quán, nếu một con vượn nào đó được thừa nhận là thủ lĩnh, nó có toàn quyền hành động, có thể tự do cắn xe đồng loại bất cứ lúc nào, tùy thích. Nếu một thành viên của bộ lạc khác đến nhập bầy mà giết chết hoặc khuất phục được thủ lĩnh đương quyền, nó sẽ nghiễm nhiên “ lên ngôi ” trở thành người kế vị. Chính vì vậy nếu Tácđăng bỏ đi, sớm muộn lũ vượn đực cũng phải cắn xe nhau để lựa chọn kẻ thống trị bộ lạc.

Tácđăng còn đang băn khoăn thì một con vượn đực cao lớn tiến thẳng để chỗ chàng. Con vượn này đang độ trung niên, sung sức. Những bắp cơ của nó nổi lên từng múi lớn, rùng rùng chuyển động dưới lớp lông đen, bóng mượt. Nó há mồm, gầm gừ, để lộ những chiếc răng to, trắng lớn. Tácđăng vẫn đứng im lảng, theo dõi từng cử động nhỏ của con vật. Chàng biết rằng nếu lúc này chàng tiến hoặc lùi một bước, đều có nghĩa là chấp nhận cuộc chiến đấu. Thực lòng chàng không muốn thử sức lần thứ hai. Vì vậy chàng vẫn tiếp tục đứng im, bình thản nhìn con thú đang nhe răng tiến tới.

Nhưng cái điều chàng không muốn lại cứ xảy ra. Sau phút bỡ ngỡ vì tiếng thét dữ dội của kẻ chiến thắng lạ mặt, đàn vượn lại xiết chặt vòng vây quanh chàng. Chúng có vẻ muốn chứng kiến cuộc tỉ thí và kiểm nghiệm sức mạng của ứng cử viên thủ lĩnh. Vòng vây của đàn vượn càng kích thích dòng máu nóng trong mình con vượn đực. Sự cổ vũ âm thầm của đồng loại đã thôi thúc con vượn đực vững tâm lao vào cuộc chiến. Đôi chân của nó hơi ngấn nhưng khá nhanh nhẹn.

Cái đầu to xù của nó hơi cúi xuống đất nhưng gò vai của nó vẫn cao ngang mặt Tácđăng.

Đột nhiên trong đầu Tácđăng lóe lên những âm thanh quen thuộc của thời thơ ấu. Chàng đã nhớ ra ngôn ngữ của bộ lạc vượn.

- Mày là ai? – Tácđăng hỏi con vượn đực – mày đang xúc phạm Tácđăng con trai của Kala đấy.

- Tao là Acút- Con vượn đực trả lời – Mólát chết rồi thì tao làm thủ lĩnh. Mày hãy rút đi! Nếu không tao sẽ giết mày.

- Mày đã trông thấy tao giết Mólát rất dễ dàng, nếu tao muốn làm thủ lĩnh, tao có thể giết mày như thế. Nhưng Tácđăng này không muốn làm thủ lĩnh bộ lạc. Tácđăng chỉ muốn sống bình yên trên mảnh đất này thôi. Mày và Tácđăng này hãy trở thành bạn bè! Tácđăng sẽ giúp mày và mày cũng giúp đỡ Tácđăng.

- Mày không thể giết được Acút! – Con vượn đực trả lời – Không có ai khỏe bằng Acút này. Nếu mày không giết Mólát thì Acút cũng giết nó. Bởi Acút này đã quyết định trở thành thủ lĩnh từ lâu rồi.

Thay cho câu trả lời, Tácđăng bắt thân lao vào con vượn ngang bướng. Nhanh như chớp, chàng đẩy mạnh chiếc mõm con vượn sang bên trái rồi vòng sang bên phải, áp người phía sau lưng nó. Con vượn bàng hoàng, chưa kịp ứng phó đã bị Tácđăng vòng tay qua nách, khóa chặt cổ địch thủ, giống như lần trước. Chàng không muốn giết Acút nên chỉ gì chặt cánh tay để cho nó hiểu thế nào là sức mạnh Tácđăng.

- Ka gô đa? – Tácđăng thì thào hỏi Acút. Đó là câu mà chàng đã có lần hỏi Kétchác ngày xưa. Trong ngôn ngữ của loài vượn “ Ka gô đa?” có nghĩa là “ đầu hàng chứ?”

Acút chợt nhớ tiếng thét man rợ của Tácđăng sau khi giết chết Mólát. Nó khẽ rùng mình. Nhưng nó vẫn thích vị trí của người cầm đầu bộ lạc. Vì vậy nó không trả lời, cố vùng vẫy để xoay chuyển tình thế. Tuy vậy vòng tay đối thủ trên cổ nó mỗi lúc một xiết mạnh, làm nó vô cùng đau đớn. Chịu đựng được vài giây, nó buộc phải bật mõm run run kêu lên:

- Ka gô đa.

Tácđăng thả lỏng cánh tay.

- Tao để cho mày sống mà làm thủ lĩnh- Tácđăng nói – Tácđăng này không thích cầm đầu bộ lạc. Nếu có kẻ nào tranh quyền thủ lĩnh của mày, Tácđăng này sẽ giúp cho mày.

Acút đứng thẳng dậy, lắc cái đầu to xù, gằm gù nhìn từng con vượn đực đang bao quanh. Nó biết rằng rất nhiều con vượn đực khỏe mạnh như nó cũng muốn làm thủ lĩnh. Nửa phút im lặng trôi qua không một con vượn nào xông ra tuyên chiến. Ngược lại lũ vượn đực xung quanh đã khiếm tốn lùi ra một quãng. Cuối cùng Acút nhập vào đàn biến mất vào rừng sâu.

Trên bờ biển chỉ còn trơ lại một mình Tarzan. Cho tới lúc này chàng cảm thấy đau. Hoá ra trong cuộc vật lộn với Mólát, da chàng bị cào rách mấy mảng. Tuy vậy chàng vẫn kiên nhẫn chịu đựng và có phần dửng dưng với các vết máu, chẳng khác gì một con thú rừng. Chàng nghĩ bụng: Cần phải sắm sửa vũ khí càng sớm càng tốt. Tiếng gầm của cá loài hổ báo từ rừng sâu vọng ra nhắc cho chàng nhớ rằng cuộc sống nơi đây cũng đầy đe dọa. Chẳng còn cách nào khác là phải trở

về với lối sống ngày xưa. Cuộc đấu tranh sinh tồn trong rừng xanh là vậy: Mày không giết tao, tao sẽ giết mày! Từ hôm nay chàng lại sẽ bị thú dữ rình mò săn đuổi. Ngai từ giờ phút này chàng phải có vũ khí phòng thân.

Ngay ven bờ biển có một vách đá màu xanh. Nhìn màu đá Tarzan biết đó là một loại đá cứng. Loay hoay một hồi chàng đã lấy được một thanh đá mỏng, có đầu nhọn. Vừa mài vừa đập, mấy tiếng đồng hồ sau, chàng đã có con dao bằng đá - thứ công cụ của loài người nguyên thủy. Sau đó chàng vào rừng kiếm một cành cây rất cứng bẻ lấy một đoạn rồi vót ngọn một đầu. Chàng tìm một lỗ đá trên đỉnh núi và nhồi vào đó một ít vỏ cây khô, thọc mũi gậy cứng vào lỗ đá rồi xoay chiếc gậy liên tục bằng hai lòng bàn tay. Sự kiên nhẫn của chàng đã được bù đắp lại chính đáng. Chỉ một lát sau từ lỗ đá chứa vỏ cây đã bốc lên một làn khói mỏng. Vỏ cây bốc cháy. Chàng nhanh nhẹn gạt những cành củi khô lên trên. Một hồi sau ngọn lửa đã bốc lên cháy rần rật.

Từ lúc có lửa, Tarzan miệt mài làm việc. Chàng mài dũa hoàn chỉnh con dao bằng đá. Chàng còn chế tạo các vũ khí cần thiết giống như ngày trước. Đốc dao găm, một cánh cung, một ống tên và một ngọn giáo. Sau khi có đủ các trang bị cho cuộc sống săn bắn và tự vệ. Chàng tìm một lùm cây cao ven sông làm một cái chòi rất kín đáo. Chàng dùng lá cọ lợp thành mái che và dùng cỏ khô rải làm lớp đệm.

Trời đổ bóng tối lúc nào, Tarzan không hề biết. Chàng chợt nhận ra là bụng mình rỗng tuếch. Con đói bắt đầu hành hạ chàng. Trong lúc lang thang tìm kiếm vật liệu làm vũ khí, chàng đã phát hiện được đoạn sông mà lũ thú rừng thường tới uống nước.

Bằng sự khéo léo nhanh nhẹn của loài khỉ, Tarzan chèo qua các lùm cây hướng thẳng tới máng nước đó. Rừng sâu đã bắt đầu rậm rịch tiếng chân các loài thú ăn đêm. Tarzan khẽ thở dài. Nếu không có nỗi lo lắng nhớ nhung và xé trong lòng, chắc hẳn chàng sẽ cảm thấy mình là người hạnh phúc. Bởi vì sau bao ngày tháng lẩn lộn trong thế giới loài người, tới giờ này chàng mới trở về cuộc sống tự do của thời niên thiếu. Bằng một cú nhảy nhẹ nhàng, chàng vọt sang một cành cây cổ thụ mọc ngả xuống lối mòn mà thú rừng thường qua lại. Đôi mắt tinh tường của chàng đảo bốn xung quanh, tìm kiếm con mồi. Quả là "câu được ước thấy", chàng vừa co chân theo tư thế của loài báo vồ mồi, đã trông thấy một con hươu thủng thẳng đi tới. Nhưng con hươu không phải đi tới một mình. Bám sát sau lưng nó, còn có một con vật khác. Hình như con hươu không hề trông thấy, cũng không đánh hơi được kẻ đang bám sau lưng mình. Từ trên cành cây, đứa con trai của rừng xanh đã trông thấy tất cả. Chàng chưa biết chắc chắn con thú sau lưng hươu là con gì, nhưng ắt hẳn là một loài thú dữ cũng đang kiếm ăn như chàng. Có thể đó là một con sư tử hoặc một con báo Seta. Nếu con hươu không chạy nhanh tới chỗ Tarzan, Tarzan tất dễ bị con thú hót tay trên, cái ý nghĩ lo sợ mất mồi vừa thoáng hiện trong đầu Tarzan, thì ngay lúc đó con hươu giật mình phóng thẳng tới chỗ Tarzan. Hình như con hươu đã phát hiện ra mối đe dọa rình rập sau lưng mình nên định chạy thoát sang bên kia vũng lầy. Đúng thế, sau lưng con hươu khoảng dăm chục thước lộ ra thân hình uyển chuyển của con sư tử Numa, Tarzan đã nhận rõ mặt con sư tử. Cùng lúc ấy con hươu đã chạy tới tầm vó của chàng.

Không do dự, Tác dăng nhảy thẳng xuống lưng hươu. Trông thấy kẻ cướp mồi, sư tử Numa vội vàng phóng tới. Tarzan nhanh tay tóm chặt sừng hươu, nghiêng răng xoắn cổ con vật gần hết một vòng. Con vật chỉ kịp kêu ré lên một tiếng ngạt hơi rồi dây chết. Tarzan vác con hươu còn đang dây trên vai rồi leo lên cành cao đúng lúc sư tử Numa lao tới gốc cây. Chàng mỉm cười hài lòng, cúi đầu nhìn xuống đất. Đôi mắt màu vàng lóng lánh của sư tử Numa đang chiếu thẳng vào

mặt chàng bằng thứ ánh sáng của lòng căm uất tột độ. Sau khi ngồi thật thoải mái trên cây, chàng thông thả rút dao khoét một miếng thịt thật ngon ở mông hươu, đưa lên miệng. Phía dưới đất, con sư tử vẫn lờn lộn chạy qua chạy lại, thỉnh thoảng lại với hai chân trước lên gốc cây, cào xoàng xoạc. Tiếng gầm gừ của nó mỗi lúc một nhỏ dần. Nó đã có vẻ tuyệt vọng, chán chường vì tên cướp chưa kịp nhìn rõ mặt.

Sau khi nếm đủ hai chục miếng thịt nóng ngọt ngào, Tarzan đặt con hươu ăn dở lên một chạc cây. Chẳng thèm để ý tới con sư tử đang tức tối, lờn vờn phía dưới, Tarzan vội vã chuyển qua các lùm cây, tìm về mái chòi của mình. Món ăn tươi bữa tối vẫn còn để lại dư vị ngon lành cho tới khi chàng sửa soạn chỗ ngã lưng. Dòng máu rừng già trong cơ thể chàng hình như bắt đầu chảy mạnh hơn. Chàng huân tước Grâyxtâu chợt nhận ra rằng, bữa thịt hươu vừa rồi ngon gấp trăm lần những bữa đại tiệc trong các vũ hội của giới quý tộc Luân đôn... Chàng kéo búi cỏ gói đầu rồi ngủ một mạch cho tới bữa trưa ngày hôm sau.

Chương 4: Chú Báo Sêta

Trong mấy ngày tiếp theo, Tarzan dành thời gian trau chuốt các loại vũ khí và đi dạo mấy vòng trong rừng sâu. Chàng đã thay sợi dây cung bằng một đoạn ruột hươu phơi khô. Thật ra dây cung tốt nhất là dây làm bằng ruột hổ. Nhưng hiện tại chàng chưa săn được con nào. Sẵn thời gian, chàng bện một cuộn dây thừng bằng một thứ cỏ khô rất dai. Ngoài ra, chàng còn nạo mỏng da hươu làm một chiếc quần ống lửng và một sợi dây lưng rất đẹp. Xong xuôi công việc, chàng đi vòng xung quang, tìm hiểu địa thế khu rừng. Trông thấy sớm sớm mặt trời nhô lên từ mặt biển, nhưng chàng vẫn chưa tin rằng mình đang sống ở bờ tây của lục địa châu Phi. Còn nếu cho rằng nơi chàng sống là vùng Đông Phi thì cũng rất khó tin. Bởi vì con tòi Kin xây chỏ chàng đến đây không thể bơi qua Địa Trung Hải, qua keeng đào Xuy ê và bờ biển Hồng Hải. Nó cũng không đủ khả năng bơi qua mũ Hảo Vọng.

Tarzan hoàn toàn không biết mình đang ở nơi đâu. Càng lang thang trong rừng, chàng càng thấy lòng mình trống rỗng. Ước gì tìm được nơi đây một người bạn của thời thơ ấu! Nỗi khát khao tình bạn còn daayj trong lòng làm cho cổ chàng tức nghẹn. Chàng biết rằng giữa chàng và những con vượn khôn ngoan nhất trong bộ lạc rất ít những điểm tương đồng. Nhưng dù sao có một con thú làm bạn thì vẫn còn hơn là cô độc, và võ một mình giữa chốn rừng hoang.

Lang thang mãi cũng chán, chàng lại leo cây hái hoa quả và sục sạo quanh những gốc cây mục để tìm bắt những con bọ cánh cứng. Món thực phẩm tươi sống này đã bắt đầu hợp với khẩu vị của chàng. Đi khoảng một dặm, chàng chợt phát hiện ra mùi hôi của con báo Seeta. Rõ ràng là con báo này đang ở đâu chiều gió thổi. Thật may mắn! Chàng đang cần một sợi dây cung và một bộ da làm quần áo che sương che nắng.

Vọt qua một vài cây cỏ thụ, Tarzan đã trông thấy con mèo khổng lồ đó đang nấp trong một lùm cây rậm rạp. Cùng lúc ấy chàng cũng ngửi thấy mùi hôi của một đàn vượn lớn. Có thể con báo Seeta đang rình bắt vượn. Khi chỉ còn cách Seeta mấy mét, chàng trông thấy bộ lạc vượn của Acút đang nằm nghỉ ngơi trên một khoảng rừng trống. Bên cạnh những con vượn cái nặng nề, lười nhác, lũ vượn con hiếu động vẫn chí chóc nô dớn với nhau. Một vài con vượn đực đang tuổi lớn thì luẩn quẩn bên mấy gốc cây, bóc vỏ nhặt trứng kiến. Con vượn đứng gần Seeta lại chính là Acút.

Từ một gốc cây đổ nghiêng, báo Seeta rón rén bò dần xuống thấp. Chú vượn Acút hoàn toàn bình thản, không hề hay có con báo trên đầu mình. Tác dăng thận trọng luôn xuống thấp hơn, cho tới khi chỉ cách đầu con báo vài bước chân. Thoạt đầu chàng định sử dụng mũi giáo để phóng. Nhưng thấy cành lá quá rậm, chàng quyết định dùng dao.

Báo Seeta vừa hạ thấp hai chân sau lấy đà thì cũng là lúc Tarzan thét lên một tiếng rồi nhảy bổ xuống lưng con báo. Nghe tiếng thét, Acút giật mình nhìn lên cao. Nó trông thấy đê lên luwogn con báo là con khỉ da trắng đã từng xiết cổ, khuất phục nó cách đây mấy ngày.

Hai hàm răng của Tác dăng cắn ngập sau vào ốt con báo, cánh tay trái ghì chặt cổ, còn cánh tay phải thì thọc dao tới tấp vào bụng địch thủ. TRông thấy cảnh tượng dữ dội đó, Acút vội nhảy sang bên.

Trong giây lát, cả hai địch thủ rơi phịch xuống đất. Báo Seeta rống lên, nghiêng răng giận dữ. Nhưng nó vẫn bị con khỉ da trắng siết chặt cổ họng. Mũi dao bằng đá cứ mỗi lúc một ngập sâu vào vùng tim của nó. Không đầy nửa phút sau, con báo rống lên một tiếng cuối cùng rồi nằm nhũn ra mặt đất. Chàng trai cẩu rừng già đạp chân lên cổ báo, ngửa mặt lên cao, dồn đầy hơi trong lồng ngực rồi thét vang tiếng thét chiến thắng. Acút và đàn vượn giương tròn mắt, hết nhìn cái xác con báo lại nhìn cơ thể tráng kiện của chàng trai.

Tác dăng quyết định phải nói. Bởi vì chàng thừa biết cái trí nhớ ngắn ngủi và khả năng suy nghĩ chậm chạp của loài vượn. Chàng phải nói để làm sáng tỏ mọi điều cho chúng hiểu. Nếu chàng im lặng bỏ đi, chàng sẽ bỏ mất cơ hội kết bạn với chúng.

- Ta là Tarzan – con trai của loài vượn – chàng quý tộc tên tuổi của Luân Đôn lớn tiếng giải thích – Ta là một người thợ săn tài ba – một võ sĩ! Ở “vùng nước lớn” ta đã để cho Acút được sống. Ta đã có thể giết Acút và chiếm quyền thủ lĩnh. Nhưng ta đã không làm điều đó. Bây giờ ta đã giết Seeta để cứu Acút. Từ nay nếu Acút và bộ lạc Acút gặp nạn cứ gọi Tarzan! Hãy gọi thế này! Chàng trai chụm môi hú lên một tiếng, đúng tiếng của loài vượn gọi nhau khi gặp nguy hiểm – Ngược lại, khi nào Tarzan gọi như thế chúng mày cũng phải chạy đến giúp Tarzan, được không?

- Hu hu hu! Acút gật đầu đồng tình. Cả đàn vượn cũng đồng thanh kêu lên theo Acút.

Hiệp ước hòa bình và tình hữu nghị đã được ký kết quá đơn giản và chóng vánh. Ngay sau đó cả đàn vượn lại tản đi, tiếp tục công việc tìm kiếm thức ăn. Tarzan cũng nhập luôn vào đàn, hí húi bới tìm côn trùng bên các gốc cây. Trong lúc kiếm ăn, Acút gần như không rời xa Tarzan. Thỉnh thoảng, đôi mắt hóm sâu, nhỏ tí của nó lại đăm đăm nhìn chàng trai. Hình như nó đang suy ngẫm điều gì đó. Cuối cùng nó bước lại bên Tarzan và làm một việc mà bao năm sống cùng loài vượn Tác dăng chưa hề chứng kiến: Nó cầm một trái cây chín đỏ, thơm phức đặt vào lòng bàn tay vị ân nhân da trắng của mình.

Suốt dọc con đường tìm kiếm thức ăn, cơ thể cân đối vạm vỡ của chàng huân tước nước Anh cứ thấp thoáng khi ẩn khi hiện giữa những chiếc lưng khom của loài vượn. Thỉnh thoảng chàng lại vấp phải một con vượn, nhưng tất cả đều nhường nhịn và tỏ ra đã quen với sự có mặt của chàng. Tất nhiên, mỗi khi chàng đứng gần những con vượn mẹ đang nuôi con nhỏ, chúng cũng nhe răng hăm dọa chàng. Một vài con vượn trẻ cũng gầm gừ khó chịu khi chàng làm chúng giật mình. Nhưng xét cho cùng tất cả mọi hành vi của chúng không có biểu hiện gì của sự thù địch.

Tarzan cảm thấy dễ chịu trong sinh hoạt cộng đồng với bộ lạc vượn Acút. Chàng cố tự kiềm chế để không gây ra những xung khắc bất lợi. Trong những trường hợp cần thiết, để nhắc nhở những con vượn đực nóng nảy, dẳng trí, chàng cũng nhe răng, cũng gầm gừ như chúng. Ngày mỗi ngày, chàng quen dần với cuộc sống bầy đàn, tưởng như xưa kia chưa bao giờ chàng biết tới cuộc sống của loài người văn minh. Từ sáng tới lúc mặt trời lặn, chàng lang thang bên những người bạn mới. Chàng biết rằng trí nhớ của loài vật rất ngắn ngủi, rất khó tạo ra được ở chúng một ấn tượng lâu bền. Chính vì vậy, ngoài nỗi nhớ Potorôva và đứa con bé bỏng của mình chàng vẫn ước ao một ngày nào đó tìm ra dấu vết của loài người văn minh.

Có một buổi sáng chàng lên đường vào rừng cho tới tận xế chiều. Buổi sáng hôm sau khi tỉnh giấc, chàng thấy mặt trời mọc phía bên phải. Vì vậy chàng cho rằng bờ biển đang lượn dần ra hướng tây. Chàng lại vội vã lên đường, thoăn thoắt chuyển từ cành cây nọ sang cành cây kia như một con sóc. Ngay đêm hôm ấy mặt trời lại lặn xuống biển, đối lập với đất liền. Mỗi lúc

Tarzan một lo lắng hơn. Hình như bọn Rôcốp đã thả chàng xuống một hòn đảo hoang vắng! Rất tiếc là chàng đã biết điều đó hơi muộn! Thật khó mà chờ đợi được ở Rôcốp một điều gì tử tế. Bởi vì còn có gì tồi tệ hơn cuộc sống trên hoang đảo - một cuộc sống bị bao vây giữa bốn bề mây nước!

Chắc chắn là Rôcốp đã quay tàu đi một dải đất nào đó. Có thể hẳn đã thả thẳng Ghieecsh bé bỏng của Tarzan vào một bộ tộc dã man đúng như hẳn đã đe dọa trong thư. Tarzan cảm thấy ớn lạnh cả thân thể, khi hình dung đứa con trai của mình đang nhảy nhót cuồng loạn giữa những người da đen mông muội. Biết rồi cái gì sẽ đến với nó? Bao nhiêu năm sống trong rừng già và chung đụng với những bộ tộc châu Phi, chàng thừa hiểu thế nào là cuộc sống bộ tộc. Bất kỳ cuộc sống nào cũng có những niềm vui, cũng có những giờ phút thanh thoi, no đủ, đôi khi rất lãng mạn. Nhưng nếu nhìn nhận một cách toàn diện, cuộc sống của những bộ tộc châu Phi nơi đây vẫn chỉ là những chuỗi ngày cực nhọc, sợ hãi, đau khổ và tuyệt vọng.

Nếu như đứa con trai của chàng bị Rôcốp thả vào một bộ tộc dã man nào đó, có nghĩa là con đường trở về với loài người văn minh đã khép chặt trước mặt nó. Nó sẽ hoàn toàn không biết gốc tích của mình và lớn lên như một gã thổ dân man rợ. Còn có điều gì khủng khiếp hơn khi nó sống với những bộ tộc ăn thịt người. Chao ôi! Tarzan thầm kêu lên khi nghĩ tới hàm răng nhọn lỏm chồm dưới hai cánh mũi đục thủng, lưng liêng chiêng khong sắt nặng nề, bóng nhầy và khuôn mặt loang lổ những vết sơn xanh đỏ. Lẽ nào đứa con trai của chàng lại trở thành một người như thế?

Chàng cảm thấy cổ họng mình tắc nghẹn. Ước gì giờ này chàng tóm được Rôcốp trong tay!

Và còn Gian nữa! Giờ này em ở nơi đâu? Chắc chắn là Gian đang vô cùng lo sợ và đau khổ vì cùng một lúc mất cả chàng lẫn Giéch. Nỗi đau đớn của Gian chắc cũng chẳng kém những đau khổ mà chàng đang phải chịu đựng nơi đây. Nhưng nghĩ đi nghĩ lại, chàng lại tự an ủi rằng, ít nhất thì trong ba người, vẫn còn Gian chưa bị ám hại. Dù sao Gian của chàng vẫn sống an toàn ở Luân Đôn và không biết rõ những bất hạnh của chồng con...Thật tội nghiệp cho Tarzan! Chàng không hề hay biết số phận của vợ chàng. Mà có lẽ như thế còn hơn. Nếu như chàng biết rõ toàn bộ sự thật về Gian, nỗi đau xót, ân hận của chàng còn tăng lên gấp bội.

Tarzan vừa đi vừa nghĩ. Chàng đi mà không hề biết mình đang ở nơi đâu. Bước chân của chàng cũng buồn bã và rối bời như những ý nghĩ trong đầu chàng. Đột nhiên chàng nghe thấy có tiếng rên ri vang lên từ đâu đó, nghe rất lạ. Chàng nhẹ chân tiến về phía có tiếng động. Chỉ một lát sau chàng tìm ra nguyên nhân. Đó là một con báo rất to đang nằm mắc kẹt dưới một cành cây lớn bị gió làm gãy. Con báo bị chặn ngang bụng. Trông thấy Tarzan đến gần, con báo gầm gừ, nhe răng ra dọa. Nó cố vùng vẫy để thoát ra cành cây nặng. Nhưng dù giãy dụa đến mấy nó cũng chỉ làm bật được vài mảnh vỏ cây mà thôi. Khúc cây đó sộ như đã dồn hết trọng lượng lên thân nó.

Tarzan lùi lại mấy bước. Chàng rút một chiếc tên, đặt vào cung rồi kéo dây. Chàng ngắm mũi tên vào ngực con báo. Cần phải kết thúc nỗi đau đớn tuyệt vọng của nó.! Tarzan nghĩ bụng rồi giương thẳng cánh cung. Nhưng đột nhiên chàng lại chùn cánh tay. Có một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu. Tại sao chàng lại không giải phóng cho nó, bảo vệ sự sống và tự do của nó? Một việc mà chàng hoàn toàn có thể làm được. Hình như con báo đã không chịu đựng nổi sức nặng của cành cây cổ thụ nữa. Nó chỉ còn biết động đậy bốn ống chân một cách yếu ớt.

Tarzan dứt ống tên vào ống, hất cánh cung chéo qua vai rồi bước lại gần con thú. Từ mép con thú vang lên một tiếng rên nhỏ. Tiếng rên vừa có vẻ nũng nịu vừa có vẻ như hài lòng, chẳng khác gì tiếng một con mèo ăn no, nằm sưởi nắng. Con báo mở to mắt nhìn Tarzan. Ánh mắt của nó thật khó hiểu, nửa như đe dọa, nửa như van lơn, cầu cứu. Tình thế lúc này thật khó xử. Nếu Tarzan cứu con thú, chàng phải tiến lại gần nó và tập trung sức lực nâng bổng cành cây lên cao. Khó mà lường hết điều gì sẽ xảy ra. Có khi làm phúc phải tội. Sau khi con báo được giải thoát, nó có thể lao thẳng vào cắn xé người đã cứu nó. Nhưng Tác dăng không sợ. Chàng tin vào sức mạng của mình và tin vào những điều tốt đẹp do chính tay mình làm nên. Không do dự nữa, chàng tiến lại sát cành cây, chỉ còn cách con vật vài bước chân. Chàng lên tiếng an ủi con vật. Nghe tiếng người vỗ về, con mèo khổng lồ lập tức quay đầu trở ra rồi nhe hai hàm răng trắng lạnh. Nhưng rõ ràng cử chỉ của nó chỉ có vẻ như là một phản xạ tự vệ hơn là một phản ứng giận giữ. Tarzan chọn một vị trí thuận lợi để nhấc cành cây lên. Chàng đứng sát con báo tới mức ống chân chàng đã chạm vào lớp lông mịn như nhung của nó. Chàng cúi đầu lườn qua cành cây, ghé vai vào rồi dồn sức đứng dậy. Cành cây thực sự nặng hơn rất nhiều so với dự đoán. Nhưng chỉ sau một vài giây cố gắng chàng đã nâng được cành cây từ từ lên cao. Con báo cảm thấy sức mạnh trên mình nó mỗi lúc một nhẹ dần. Nó đã thấy nhẹ nhõm dễ thở. Bất thành linh, nó vọt ra khỏi khúc gỗ. Ngay trong giây lát ấy Tarzan cũng thả cành cây, đứng dậy thủ thế.

Hai con thú nhìn thẳng vào mặt nhau. Đứa con trai của rừng xanh tự nhiên bật cười. Thật là một việc làm ngộ nghĩnh và liêu lĩnh. Chàng đã chơi một canh bạc lớn, đã đem sự sống của mình ra để đánh cược lấy sự sống cho một con thú dữ - một con thú mà ngay trong giây phút này, sau khi được cứu mạng, nó có thể xông vào cắn chết chàng tức khắc. Nhưng con báo Seeta đã không làm điều đó. Sau khi thoát khỏi cành cây đáng ghét nọ, nó đứng im nhìn Tarzan đang thông thả leo lên cành cây cao. Ánh mắt của nó giống như cái nhìn của một con chó trung thành dõi theo bước chân ông chủ.

Đi được một lúc, Tarzan vẫn thấy con báo Seeta lẻo đẻo bám theo mình. Chàng dừng lại trên cành cây, cúi xuống nhìn con báo phía dưới. Phải chăng Seta đang đói và đang chuẩn bị tấn công chàng? Nhưng sau một giây quan sát, chàng hiểu rằng Seta đang muốn tiễn chàng. Hành động đó chỉ có ý nghĩ bọc lộ lòng biết ơn.

Một lát sau Tarzan đánh hơi được mùi hươu. Từ trên cành cao chàng nhảy bổ xuống cỏ con hươu rồi cất tiếng gọi Seta. Đó là tiếng gọi săn mồi mà chàng đã thuộc sau bao lần tiếp xúc với loài báo Seta. Chàng vừa dứt tiếng kêu, từ phía bên trái đã vang lên tiếng cây rừng sột soạt. Cơ thể mềm mại, uyển chuyển của Seta đã lộ ra bên lùm cây. Vừa ngửi thấy mùi máu hươu, Seta đã vọt tới bên cạnh Tarzan.

Không đầy nửa phút sau, cả hai con thú, kẻ dùng tay, kẻ dùng mõm cùng vui vẻ thưởng thức món thịt hươu tươi nóng.

Từ ngày hôm đó, Tarzan và báo Seta đã trở thành một cặp thợ săn lão luyện gắn bó với nhau, cùng lang thang trong rừng già. Một hôm Seta bắt được một con trâu rừng. Seta gọi Tarzan đến cùng ăn. Đôi bạn tri kỷ đang vui vẻ xé thịt trâu rừng thì từ lùm cỏ lau, sư tử Numa xông ra. Thét lên một tiếng hăm dọa, Numa nhảy bổ vào cướp mồi. Báo Seta buộc phải chạy vào bụi rậm gần đó. Tarzan cũng nhảy lên cành cây bên cạnh. Sau khi chọn được tư thế thuận lợi, Tarzan rút sợi dây thòng lọng trên vai xuống, buộc một đầu dây vào cành cây rồi tung vòng thòng lọng xuống đầu sư tử. Khi vòng dây đã chụp đúng cổ sư tử Tarzan rút mạnh sợi dây và lên tiếng gọi Seta. Ngay lập tức Seta quay trở lại. Tarzan nhảy xuống đất, rút dao tấn công từ bên trái. Trong khi đó

Seeta tấn công từ bên phải. Con sư tử chưa kịp định thần đã thấy mình bị treo lên khỏi mặt đất. Móng vuốt của Sê ta và mũi dao của Tarzan tới tấp bổ vào hông sư tử. Chỉ vài phút sau cả dải rừng già đã vang lên tiếng hét chiến thắng của loài vượn người và loài báo hoa.

Cách đó không xa có một đoàn thuyền độc mộc của những chiến binh da đen, bơi mặt sặc sỡ đang thả lưới dọc bờ sông. Các chiến binh đang bơi, đột nhiên phải dừng tay chèo nghe ngóng. Chưa bao giờ họ nghe thấy một thứ âm thanh lạ tai đến thế. Tất nhiên không phải tiếng sóng ca mà chỉ là tiếng hả hê của hai loài thú dữ.

Chương 5: Thủ Lĩnh Mugambi

Càng đi sâu vào lục địa Tarzan càng tin rằng mình là thành viên duy nhất trên trái đất đang sống trên hoang đảo. Chàng không hề tìm thấy một vết tích nào của cuộc sống loài người. Những rừng cây, đồng tim mình đập rộn rã vì trước mặt có dấu chân người. Nhưng cuối cùng chàng lại hoàn toàn thất vọng vì đó chỉ là một ảo ảnh, một dấu chân chỉ do đôi mắt quá mong mỏi và nỗi niềm khát khao cháy bỏng của chàng.

Sau khi giết chết sư tử Numa, một hôm Tarzan và báo Seta gặp bộ lạc vượn của Acút. Vừa trông thấy Seta, cả đàn vượn bỏ chạy toán loạn. Nhưng Tarzan vội gọi đàn vượn trở lại. Chàng nảy ra ý định tạo điều kiện cho đàn vượn kết thân với kẻ thù truyền kiếp của chúng. Mặc dù vốn từ ngữ của đàn vượn rất ít ỏi, nhưng cuối cùng chàng cũng tìm cách làm cho chúng hiểu ý định của mình. Chàng vừa nói vừa ra hiệu cho chúng biết rằng Seta là một người bạn tốt của chàng, vì vậy cũng có thể trở thành bạn tốt của cả bộ lạc. Sau một hồi cố gắng thuyết phục cuối cùng đàn vượn cũng đã hiểu. Điều nan giải hơn cả đối với chàng là thuyết phục Seta - kẻ hoàn toàn bất đồng ngôn ngữ. Chàng ra hiệu cho Seta hiểu rằng, từ nay phải nhớ không được săn bắt loài vượn. Seta quả thực là loại vật ương bướng và chậm hiểu. Mặc dù Tarzan đã dặn dò kỹ lưỡng mấy ngày sau chàng vẫn thấy Seta bắt nạt đàn vượn. Bực mình, Tarzan phải dùng tới một biện pháp có lẽ là hiệu quả nhất đối với Seta. Chàng đeo một chiếc dùi cui rất chắc, thủ bên hông. Mỗi lần trông thấy Seta chuẩn bị gây sự với một con vượn nào đó, Tarzan lại rút dùi cui cho Seta một bài học. Thật kỳ lạ là mặc dù bị dùi cui quật vào mồm, Seta vẫn không hề nổi nóng, chống lại Tarzan. Con mèo khổng lồ ấy vẫn tỏ ra ngoan ngoãn, trung thành. Có lẽ chiếc dùi cui của Tarzan đối với Seta cũng chẳng khác gì chiếc thước kẻ của ông thầy đối với một chàng học trò lớn tuổi.

Thế rồi ít lâu sau, giữa rừng già nguyên sinh đã xuất hiện một cộng đồng tam thể: Một con người, một con báo và một đàn vượn. Cộng đồng ấy kẻ vai sát cánh bên nhau, cùng nhau săn mồi, nhặt nhạnh hoa quả và thỉnh thoảng lại cùng nhau chia sẻ miếng ăn. Thật khó mà hình dung nổi lại có một xã hội kỳ quặc thế! Tất nhiên kẻ được tôn trọng nhất trong xã hội ấy là một con thú có làn da mịn màng, trắng hồng - một người mà cách đây mấy tháng đi tới bất kỳ một salông quý tộc nào cũng dễ làm các tiểu thư bối rối tâm can.

Mấy tuần trôi qua, dần dần cộng đồng thú rừng ấy tan rã, mỗi kẻ bỏ đi kiếm ăn một hướng, Tarzan cũng leo lên cây, hướng ra bờ biển. Tới nơi chàng nằm trên bãi cát, ngửa mặt nhìn lên trời, sưởi nắng. Vẫn mơ trong ý nghĩ về Luân Đôn, chàng không phát hiện ra một cặp mắt từ góc núi đang căng lên quan sát chàng. Đó là cặp mắt của một chiến binh da đen. Người chiến binh da đen nhìn Tarzan, mồm cứ há ra vì kinh ngạc. Chưa bao giờ anh ta trông thấy một người rừng da trắng cao lớn như thế. Tại sao gã người rừng da trắng này có thể nằm trên cát nóng mà chịu đựng ánh mặt trời thiêu đốt?

Người chiến binh da đen quan sát giây lát rồi lại ra hiệu cho nhóm người sau lưng mình. Ngay lập tức từ các bụi cây rậm rạp nhô lên những tấm lưng trần, cúi lom khom di động lặng lẽ về phía Tarzan. Nằm trên bờ cát biển, Tarzan không hề biết mình đang bị bao vây. Các chiến binh da đen này là những người đàn ông cao lớn, đầu đội lông chim, tóc tai rũ rượi, mặt mũi loang lổ

những vết sơn đủ màu. Vong vây mỗi lúc một xiết lại hẹp dần. Các chiến binh da đen đã xiết chặt vũ khí trong tay.

Tarzan thở dài. Chàng đang nhớ tới cái miệng thơm mùi sữa mẹ của thằng Giéch, con chàng. Chàng nhớ tới những cử chỉ dịu dàng và tiếng nựng con của vợ. Gian Potorôva! Chắc giờ này em đang đau khổ vì nhớ toi con và anh. Những khóm hoa hồng đại đoá anh trồng bên cửa sổ phòng ăn cho em đã đã nở hoa chưa? Những bông hồng liệu có làm em khuấy khoả nỗi nhớ thương?... Tarzan đắm mình trong hồi ức. Những ý nghĩ và kỷ niệm xa vời đã làm cho các giác quan của chàng trở nên chai lỳ, mất hết độ nhạy cảm. Nhóm người da đen đội cỏ nguy trang trên đầu tiến tới gần chàng, thỉnh thoảng gây ra tiếng động sột soạt mà chàng không hề biết. Chỉ tới khi chúng áp sát tới sau lưng chàng mới sực tỉnh.

Như một con hổ giật mình, Tarzan chồm dậy, ngã người về sau sẵn sàng nghênh chiến. Gã da đen đầu tiên vừa xông tới gần đã bị ngã vật xuống vì ngọn giáo của Tarzan. Đám người tua tua guom giáo và lông chim vây quanh Tarzan chẳng khác gì một cuộc khiêu vũ. Đứng giữa vòng vây, chàng khổng lồ da trắng phải sử dụng đủ các thứ vũ khí có trong tay và vũ khí cướp được của đối phương. Những mũi đâm chính xác, những cú đá mạnh mẽ như trời giáng của Tarzan làm cho đám chiến binh da đen gục ngã như rạ. Vòng vây mỗi lúc một náo loạn rồi giãn rộng ra ngoài. Đám người da đen quyết định rút lui khỏi bãi cát tụ tập phía mép rừng, bàn mưu tính kế. Tarzan không bỏ đi, chàng rút vũ khí, buông tay lạng lẽ đứng nhìn theo đám người.

Không đầy nửa phút sau, đám người da đen lại mở đợt tấn công thứ hai. Lần này, mỗi đứa đều có một mũi lao cực dài. Chúng kẻ vai sát cánh bên nhau, kết chặt thành một mũi tiến công hình cánh cung. Nhìn tư thế tấn công của chúng, Tarzan biết rằng chàng khó lòng thoát khỏi trận mưa lao mà chúng chuẩn bị phóng tới. Nếu như chàng muốn sống, chẳng còn cách nào khác là xông thẳng vào giữa hàng rào người. Điều đó quá mạo hiểm và rất ít hy vọng... Tình thế mỗi lúc một nguy kịch. Đám người vẫn mím chặt môi lừ lừ tiến đến gần. Bốn bề yên tĩnh. Chỉ có tiếng chân kẻ thù gẫm trên cát lạo xạo phía trước và tiếng sóng biển rì rào sau lưng.

Chợt một ý nghĩ loé lên trong đầu Tarzan. Cái ý nghĩ ngộ nghĩnh đó khiến chàng bật cười.

Đám người cảm tử đang chuẩn bị phóng lao thi giết mình đứng lại. Trước mặt họ, người khổng lồ da trắng đột nhiên thét lên một tiếng vang động cả bãi biển. Tiếng thét thật man dại, nửa như tiếng vượn hú nửa như tiếng báo gầm. Đám người da đen dừng chân, nhìn nhau. Rõ ràng từ xưa tới nay họ chưa bao giờ nghe thấy tiếng kêu thét kỳ quái thế. Làm sao mà từ cổ họng người có thể phát ra thứ tiếng động khủng khiếp như vậy?

Mặc dù kinh ngạc và do dự, đám người da đen chỉ dừng chân một lát rồi hích vai nhau tiến lên. Cái gã da trắng kia có phải là thần thánh gì! Xét cho cùng thì gã vẫn chỉ là một con người bằng xương bằng thịt.

Đột nhiên từ cánh rừng sau lưng vang lên tiếng cành cây gãy rãng rắc. Chính cái tiếng động quen thuộc của rừng già này mới làm những người da đen của bộ tộc Oagambi sợ hãi. Họ trợn tròn mắt, nhìn nhau hoảng hốt. Như bị một dòng nước lạnh chảy xuyên qua cột sống, cuốn trôi mất lòng can đảm còn sót trong máu, đám người Oagambi bủn rủn chân tay, quay đầu về phía cánh rừng. Con báo Seta hung dữ đã vọt tới. Sau lưng con báo, một đàn vượn đen ngòm bám theo.

Đàn thú của Tarzan đã có mặt kịp thời.

Đám chiến binh Oagambi chưa kịp hoảng hồn đã bị Tarzan và đàn thú của chàng tấn công từ cả hai phía. Họ quăng lao xuống đất, dùng dùi cui chống đỡ. Nhưng những mẩu dùi cui ngắn ngắn có nghĩa lý gì trước hàm răng trắng nhở của báo Sêta. Đàn vượn của Acút cũng xông vào túm chân, giật vũ khí của đám người da đen. Tarzan tả hữu xung đột, với dao nhọn trong tay lần lượt hạ từng tên một. Vững tin vì có ông chủ bên canh, Acút- thủ lĩnh của đàn vượn - hào hứng chiến đấu, cố gắng chứng minh ưu thế của mình trước bộ lạc. Cứ mỗi lần quật ngã được đối thủ nó lại kêu lên thật to cho Tarzan quay sang nhìn mà ghi nhận công lao của nó.

Những người da đen không chịu đựng nổi hàm răng khát máu của báo Sêta và đàn vượn đục. Họ vút bỏ vũ khí chạy thực mạng. Nhưng vì kiệt sức, không ai chạy thoát khỏi chiến địa. Kẻ duy nhất chạy được là Mugambi - thủ lĩnh của đám chiến binh Oagambi. Tarzan chạy theo Mugambi. Phải mất công sức sạo tìm kiếm khá lâu, chàng mới phát hiện ra chàng thủ lĩnh cao cẳng này trên mỏm núi cong cong hình lưng lược. Mugambi đang lom khom bám vào vách đá tụt xuống bờ biển. Phía dưới chân anh ta là một chiếc thuyền độc mộc đang lắc lư trong sóng.

Nhẹ nhàng như một cái bóng, Tarzan bám sát theo kẻ sống sót. Nhìn con thuyền đang nằm chờ kẻ chạy trốn, Tarzan chợt loé lên trong đầu một ý nghĩ: Nếu như những người da đen đã man đã đi thuyền từ đất liền tới hòn đảo này, tại sao chàng lại không dùng thuyền để thoát khỏi hòn đảo? Nếu như họ có quan hệ với sự sống của hòn đảo này, tất nhiên họ phải có quan hệ với thế giới văn minh!

Mugambi đang chạy thì thấy có bàn tay ai đó cứng như sắt chộp vào vai mình. Tới lúc đó anh chàng mới biết là từ này giờ mình vẫn bị kẻ thù truy đuổi. Anh chàng quay đầu lại, chuẩn bị kháng cự thì đã bị quật ngã và bị đè nghiêng xuống đất.

- Mày là ai? Tarzan cất tiếng hỏi. Chàng sử dụng thứ tiếng nói thổ dân bờ biển Tây Phi.

- Tôi là Mugambi, thủ lĩnh của bộ lạc Oagambi. - Người da đen hoảng hốt đáp

- Tao sẽ tha chết cho mày- Tarzan nói - Tao tha chết nếu như mày giúp tao thoát khỏi hòn đảo này. Mày nghĩ sao?

- Tôi sẽ giúp ông - Mugambi gật đầu - Tôi rất muốn giúp. Nhưng bây giờ ông đã giết chết hết các chiến binh của tôi rồi, tôi không biết làm cách nào để đưa ông vượt biển. Nếu muốn đi phải có người cầm chèo, cầm lái.

Tarzan thả cho Mugambi đứng dậy. Hoá ra chàng da đen này cũng cao lớn, vạm vỡ chẳng kém gì Tarzan. Khi đứng thẳng dậy, đối mặt với người da trắng Mugambi vẫn chưa hết sợ. Ánh mắt anh ta vừa hoảng hốt vừa lộ vẻ thán phục

- Đi theo ta, quay lại! Đứa con của loài thú lên tiếng, vẫy Mugambi theo mình về chỗ cũ.

Mugambi rụt rè đứng lại.

- Mày định trốn phải không? Tarzan hất hàm hỏi.

- KHông phải thế. Đàn thú dữ ấy sẽ giết nốt ông và tôi đấy.

- Ta nghĩ là không - Tarzan mỉm cười hài lòng- Chúng nó là bạn của ta đấy.

Người da đen vẫn do dự, chưa tin. Nhưng trông thấy thái độ dứt khoát của Tarzan anh ta buộc phải đi theo. Thế là chỉ một lát sau, trên bãi biển của một hòn đảo Tây Phi đã diễn ra một cảnh tượng lý thú chẳng khác gì một màn diễn trong rạp xiếc. Đàn thú dữ vừa trông thấy hai người đàn ông, chúng đã xông tới, nhe răng gầm gừ. Tarzan vẫn tiến thẳng vào giữa bầy thú, kéo theo người đàn ông da đen đang run lẩy bẩy.

- Đây là bạn mới của chúng ta - Tarzan đồng dục tuyên bố bằng ngôn ngữ của bộ lạc Acút.

Nghe Tarzan nói, đàn vượn dùng chân, lắc lư cái đầu ra vẻ ngẫm nghĩ. tuy vậy, phải nghe Tarzan nói một lúc nữa chúng mới đồng tình chấp nhận người đàn ông da đen sống sót làm bạn mới. Chuyện này xét ra ra cũng chẳng có gì là lạ. Cách đây ít ngày, nghe theo ông chủ, chúng đã kết bạn với báo Sêta tốt bụng.

Việc thuyết phục đàn vượn không mấy nặng nhọc. Cái khó là thuyết phục được Sêta. Rõ ràng Sêta không đủ khả năng hiểu vì sao Tarzan lại không cho nó xé xác nốt kẻ thù vừa dẫn về. Hẳn ta cũng có màu da như thế, cũng đội vòng lông chim trên đầu như thế. Tại sao ông chủ Tarzan lại tha cho hắn nhỉ?

Báo Sêta bắn khoăn. Cũng may là Sêta lúc này không đói. Trong trận chiến đấu vừa rồi, nó đã tranh thủ chén thịt kẻ thù nên bụng vẫn còn no. Vì vậy nó chỉ lượn quanh Mugambi vài vòng, mắt lấp láy, miệng gầm gừ, ra vẻ bất bình.

Thấy Mugambi không dám rời mình nửa bước. Tarzan không nhịn được cười. Chàng túm lấy cổ con mèo khổng lồ, kéo nó lại gần Mugambi cho nó ngửi hơi, làm quen. Sêta chấp nhận điều đó có vẻ miễn cưỡng. Còn Mugambi thì dựng hết cả tóc gáy. Từ thời cha sinh mẹ đẻ đến giờ, chưa bao giờ anh ta bị một con ác thú gì mũi, hôn vào lưng thế này! Nhưng rồi mọi việc cũng ổn thoả. Chỉ một lúc sau, Mugambi thấy Sêta hết gầm gừ với mình. Nó bắt đầu nhìn anh ta bằng cái nhìn thờ ơ, coi anh ta bình đẳng như một con vượn trong đàn. Tuy nhiên, chẳng đại gì mà đùa với lửa, Mugambi vẫn phải thận trọng giữ gìn, cố gắng không làm điều gì khiến Sêta phật ý. Bởi vì đôi lúc Sêta vẫn đảo mắt nhìn Tarzan rồi lại nhìn Mugambi. Từ hai hốc mắt Sêta vẫn thỉnh thoảng vằn lên những tia máu đỏ.

Dưới sự điều khiển của Tarzan, Mugambi, Sêta và Acút lên đường ra vùng đầm lầy săn hươu. Khi nghe tiếng Tarzan vỗ tay ra lệnh, cả đoàn thợ săn cùng lao bỏ về phía con mồi. Thật là một đoàn thợ săn kỳ quái! Có rất nhiều con mồi vừa trông thấy đoàn thợ săn đã co rúm mình, mất hết cả phản xạ tự vệ. Có con mồi trông thấy đã sợ tới mức tắt thở, Thần chết đã đến với nó ngay tức khắc, trước khi đoàn thợ săn kịp đụng tới da. Mugambi có tài lấy lửa. Mỗi khi bắt được con mồi, anh ta thường nhanh tay nhóm lửa, nướng thịt. Món thịt nướng là món yêu thích nhất của Mugambi. Trong khi chàng da đen thổi lửa nướng thịt, Tarzan đã ăn được nửa bữa. Chàng cùng ngói ăn thịt sống với Acút với Sêta. Cả người và thú vây quanh con mồi còn rùng rùng máu tươi, dùng răng xé thịt, thỉnh thoảng vẫn gầm gừ, cau kính mỗi khi kẻ khác đụng vào phần thịt của mình.

Trong thấy Tarzan ăn thịt sống, Mugambi lấy làm kiêu hãnh, mặc dù chẳng dám nói ra. Nhưng xét cho cùng thì Mugambi không thể coi thường Tarzan vì điều đó. Từ bé đến lớn, Mugambi chưa bao giờ ăn thịt sống. Còn Tarzan thì đã quen nhai thịt sống gần hai mươi năm liền. Đây không phải là một thói quen, mà là vì thịt tươi là món ăn chàng cảm thấy ngon miệng nhất. Khi ăn thịt chín, bao giờ Tarzan cũng cảm thấy cái vị ngon ngọt của thịt tươi đã bị tiêu huỷ, chỉ còn lại cái

bã. Đối với một số loài sâu bọ khác, như giun, đế, cào cào, bọ cạp - những thứ mà người văn minh mới nhìn qua đã thấy lợm giọng - Tarzan lại rất thèm ăn. Điều đó có gì khó hiểu! Nếu ai đã quen ăn từ thuở lọt long, giun đế, cào cào vẫn có thể là một thứ cao lương mỹ vị.

Thật ra, thức ăn của loài người vô cùng phong phú. Người ta không biết tới nhiều thứ thức ăn chỉ vì không được làm quen với nó và không được ăn ngay từ thuở lọt long. Xung quanh hồ Rôđônphơ có một dân tộc nuôi rất nhiều trâu bò, cừu, lợn nhưng lại không bao giờ ăn thịt chúng. Nghĩ tới các thứ thịt đó là họ chỉ muốn nôn ọẹ. Và chỉ cách đó không xa có một bộ tộc lại coi thịt lừa là thức ăn ngon nhất trên đời. Một khi người ta có thể ăn thịt chuột nướng, thịt ếch nhái, sò huyết, lẽ nào thịt tươi vừa săn được lại không thể là thức ăn ngon.

Một vài ngày sau Tarzan lùng sục khắp khu rừng để tìm kiếm các thứ vỏ cây mềm. Chàng muốn làm một chiếc buồm cho con thuyền độc mộc của Mugambi. Sau khi khâu được một mảnh buồm rất to làm từ vỏ cây, Tarzan cột chặt vào thuyền rồi gọi mấy con vượn to nhất xuống thuyền, đặt vào tay mỗi con một mái chèo. Nhóm thủy thủ lông lá cầm chèo rất lóng ngóng nhưng lại rất khoái chí. Chúng hào hứng tập chèo dưới sự hướng dẫn của Mugambi và ông chủ Tarzan. Công việc dạy dỗ đàn vượn không phải lúc nào cũng trơn tru, thuận lợi. Thoạt đầu, mới ngồi vào thuyền, đàn vượn rất khoái trá. Nhưng cả thèm thì rất chóng chán, chỉ một lúc sau chúng đã quay sang đùa nghịch, chọc ghẹo lẫn nhau. Tarzan vừ kiên nhẫn dạy bảo vừa dùng vũ lực đe dọa. Phải mất hai tuần liền, việc học tập của đoàn thủy thủ lông xồm này mới đi vào nề nếp. Tarzan cảm thấy hài lòng. Chàng cũng không ngờ rằng trong đám học trò của mình, Acút lại trở thành một học trò xuất sắc nhất. Ngay từ buổi đầu tiên, Acút đã được Tarzan chỉ định làm lớp trưởng. Vừa nghe Tarzan nói mấy câu, Acút đã hiểu ngay ý nghĩa của thanh gổ bẹt trong lòng nước. Nó hiểu vì sao phải chèo đều tay và tất cả những nguy hiểm của con thuyền nếu như trong thuyền có xảy ra chuyện lộn xộn. Acút thực sự là một con vượn thông minh, khéo léo nhất trong đám bạn bè đồng loại. Khi nhận ra điều đó, Tarzan dành rất nhiều thời gian để huấn luyện cho Acút trở thành một người cầm lái cừ khôi.

Qua Mugambi, Tarzan biết rằng hòn đảo mà chàng đang sống cách đất liền không xa. Chẳng qua là tháng trước, Mugambi và đoàn chiến binh của anh ta bị lạc biển. Họ chỉ chủ định bơi dạo ven bờ biển nhưng một trận gió đã cuốn con thuyền của họ ra khơi và làm họ mất phương hướng. Họ đã chèo suốt đêm không nghỉ và định ninh rằng họ đang quay về quê hương. Tới lúc mặt trời hừng họ trông thấy đất liền và đã reo hò, sung sướng. Rồi một lúc sau, khi đã nghỉ ngơi thoải mái trên bờ, họ đã trông thấy Tarzan nằm sưởi nắng trên bãi cát. Rủ nhau tấn công gã đàn ông da trắng, họ không ngờ là mình đã chuốc lấy thảm họa...

Cho tới lúc này Mugambi, người duy nhất sống sót vẫn không tin rằng mình đang sống cùng Tarzan và đàn thú trên một hòn đảo. Anh ta nghĩ rằng cứ đi sâu vào rừng vài ngày, anh ta sẽ tìm thấy quê hương. Nghe Tarzan thuyết phục anh ta vẫn nửa tin nửa ngờ. Nhìn Tarzan hi hục treo mảnh buồm vào thuyền, anh ta hết sức ngạc nhiên. Đúng là từ bé đến giờ chàng thủ lĩnh da đen này chưa bao giờ chứng kiến cái việc làm kỳ quặc như vậy. Làng quê của anh ta nằm sâu trong lục địa, ở vùng châu thổ của sông Ugam. Chuyến bơi đầy phiêu lưu và bất hạnh của anh ta vừa qua là chuyến bơi giúp anh ta trông thấy biển lần đầu. Chính vì vậy, trông thấy Tarzan treo mảnh buồm nham nhở lên thuyền, sửa soạn vượt biển, chàng thủ lĩnh không khỏi lo lắng. Ngược lại, chàng trai da trắng hết sức tự tin. Chàng tin rằng chỉ cần một đợt gió tây nổi lên, chàng sẽ lái được con thuyền nhỏ bé của Mugambi đi tới đất liền. Trong thâm tâm, chàng thầm hứa với mình: “Chẳng thà chấp nhận mọi rủi ro trên biển dữ, còn hơn là sống một cuộc sống bình an mà vô

nghĩa trên hoang đảo”.

Vài ngày sau,cái điều mà Tarzan mong chờ đã đến.Trời chuyển hướng gió. Tarzan vội vã xuống thuyền vượt biển. Cùng tham dự cuộc hành trình với chàng là một đội thủy thủ lạ mắt,có lẽ chưa từng thấy trên đời. Đó là chàng thủ lĩnh da đen Mugambi, thủ lĩnh bộ lạc vượn Acút,chú báo Sêta và mười hai con vượn dũng cảm nhất của đảo hoang.

Chương 6: Đoàn Thủy Thủ Bốn Cẳng

Chiếc thuyền độc mộc chở đội thủy thủ kỳ quái từ từ rời bờ cát. Con thuyền hướng mũi ra eo biển. Tuy vậy, thoát đầu của cuộc hành trình nó phải vượt qua khá nhiều ghềnh đá mới thoát được ra ngoài biển lớn. Tarzan, Mugambi và vợ Acút phải cầm chèo bởi vì ven bờ biển lúc này gió vẫn thổi quanh. Tấm buồm vá vúi của Tarzan chưa phát huy tác dụng.

Ở đầu mũi thuyền, báo Sêta nằm thu mình co quắp ngay dưới chân Tarzan. Chàng phải gọi Sêta đến nằm bên cạnh để cách ly nó với đội thủy thủ còn lại. Đối với các loài thú dữ, cảnh giác đến mấy cũng không thừa. Đối với nó chỉ cần ai đó vô tình làm phật ý, nó có thể chồm lên cắn đứt cổ họng. Mugambi ngồi bên tay lái. Ngay trước mặt anh ta, Acút ngồi xồm, chờ thay ca. Trong lòng thuyền là mười hai con vợ khỏe mạnh, vui tính. Cả mười hai chàng thủy thủ này cứ quay ngang quay ngửa, quan sát mặt nước biển đang mỗi lúc một trải rộng về phía chân trời.

Chuyến đi đã khởi đầu hết sức tốt đẹp. Sau khi vượt qua những mỏm đá ven bờ, cánh buồm bắt đầu no gió. Mũi thuyền phẳng phẳng cắt sóng tiến lên. Nhưng chỉ một lúc sau, sóng biển mỗi lúc một lớn. Con thuyền bắt đầu chao đảo ngả nghiêng. Trông thấy sóng lớn, mười hai con vợ mất hết cả nhuệ khí thủy thủ. Chúng bắt đầu la hét, ôm đầu, nhắm mắt, chẳng khác gì hành khách của chuyến đi. Chính lúc này Acút đã thể hiện vai trò thủ lĩnh của mình. Ac phải len lỏi đến chỗ từng thành viên của bộ lạc mình. Bỗng một con sóng lớn lừng lừng xô tới béc con thuyền nhảy vọt lên cao. Đàn vợ sợ quá, rú lên âm ỉ. Có con bị hất lên cao, rơi chúi đầu xuống lòng thuyền. Rất may là Tarzan và Ac kịp thời đưa tay ra đỡ rồi thu xếp cho đàn vợ ngồi thật cân đối, bám chắc vào mép thuyền. Sau một hồi nao loạn, con thuyền đã ổn định được trật tự. Gió vẫn lớn, sóng vẫn cả, nhưng đàn vợ đã quen dần với sự chao đảo, bập bênh trên biển lớn.

Nhìn chung, cuộc hành trình diễn ra tương đối thuận lợi. Nửa giờ sau, từ phía chân trời đã xuất hiện những vệt tím thẫm của đất liền. Vì ngồi ở mũi thuyền, Tarzan là người trông thấy đầu tiên. Nhưng lúc này trời đã xế chiều, Tarzan và Mugambi không thể nhận ra nơi nào là cửa sông Ugam. Tarzan quyết định lái thuyền đi thẳng vào rẻo đất gần nhất để các chiến hữu của mình ngủ một đêm hồi sức.

Chỉ một lúc sau, con thuyền đã chạm cát, lật nghiêng sang bên hông. Hành khách trên thuyền lần lượt nhảy xuống nước, lội vào bờ. Thủy triều đang xuống. Tuy vậy sóng biển vẫn cồn cào không yên. Những con sóng cuộn cuộn đổ vào bờ cát rồi lại đột ngột hất mình ra khơi. Chỉ một lúc sau con thuyền của Tarzan đã bị cuốn ra biển xa.

Đêm hôm đó, đàn vợ ôm nhau cho đỡ lạnh để ngủ. Vào lúc gần sáng, Mugambi thức dậy nhóm một đống lửa. Chỉ một lúc sau đàn vợ đã thức giấc lục đục kéo tới ngồi sưởi. Tarzan và Seta không thấy rét. Cả hai đã quá quen với cái nóng lạnh thất thường của rừng già châu Phi nên lúc này chỉ thấy bụng đói cồn cào. Tarzan rủ Seta đi săn.

Cả hai đi sâu vào trong rừng. Chỉ một phút sau, Tarzan đã trông thấy một con trâu rừng đang ngủ gà ngủ gật trong một bụi cây ven suối. Hai chàng thợ săn rón rén tiến lại gần, mỗi người xuất phát từ một hướng, bao vây con mồi. Bởi vì đã cùng đi săn với nhau nhiều lần Tarzan và Seta rất hiểu nhau, đều biết cần phải làm gì trước mỗi loại mồi săn. Chỉ cần một cái vẫy tay

hoặc một cái nháy mắt, hai bên đã đủ hiểu nhau.

Hai chàng thợ săn đã áp sát tới bên con trâu. Vừa trông thấy Tarzan vẫy tay ra hiệu Seta đã chồm lên, phóng hàm răng sắc nhọn vào cổ họng con thú. Con thú rống lên một tiếng đau đớn rồi ngã chổng bốn vó lên trời. Ngay lúc đó, Tarzan chạy vọt tới với con dao nhọn trong tay. Chàng tóm chặt lấy đám lông bờm, vung dao đâm. Seta vẫn bám chặt cổ trâu. Hàm răng chắc khỏe của Seta mỗi lúc một ngập sâu vào cổ họng con trâu. Bị mất máu, nổi khùng, con trâu lồng lên như hóa điên, kéo lê hai chàng thợ săn đi hàng chục mét. Nhưng sự điên khùng đó chỉ là cố gắng cuối cùng của một sự sống. Một vài giây sau, con trâu rống lên một tiếng yếu ớt rồi ngã vật ra mặt đất, lên con co giật. Không cần phải đợi cho con mồi chết hẳn Tarzan và Seta moi thịt ăn luôn.

Sau bữa ăn sáng no nê, cả hai nằm lăn trên bãi cỏ, ngáp dài. Seta ngoan ngoãn nghiêng mình cho Tarzan gối đầu vào cái hông mềm ấm như nhung của nó.

Mặt trời lên cao, Tarzan đánh thức Seta dậy chén bữa nữa. Ăn xong, Tarzan và Seta quay về bờ biển dẫn bạn bè tới ăn thịt trâu. Thật ra đàn vượn không thích ăn thịt trâu, nhưng vì đói quá, chúng vẫn chén một cách ngon lành. Sau bữa ăn lót dạ, đàn vượn lại tản ra bãi cỏ, nằm ngủ tiếp.

Tarzan cùng Mugambi lên đường đi tìm con sông Ugam. Chỉ đi vài dặm rừng họ đã bắt gặp một dòng sông rất rộng. Ngắm nghía, quan sát một lúc, Mugambi đã nhận ra đó chính là con sông mà chàng ta đã đi qua để thông ra cửa biển. Tarzan vội kéo Mugambi đi xuôi theo dòng nước. Hóa ra dòng sông này đổ ra vịnh, cách nơi con thuyền cập bến chiều qua không đầy một dặm. Trong lòng Tarzan bùng lên một hy vọng lớn. Chàng có linh cảm rằng đi dọc bờ sông này chàng có thể gặp những làng thổ dân Châu Phi. Nếu gặp họ có thể biết đôi điều về Rôcốp và biết đâu có thể dò ra tung tích đứa con bé bỏng của chàng. Chẳng hiểu sau chàng không bao giờ nghĩ rằng Rôcốp có thể giết chết đứa bé.

Tarzan lại cùng Mugambi đi tìm con thuyền bị sóng cuốn chiều hôm trước. Tìm được thuyền, cả hai cầm chèo bơi dọc bờ sông. Chuyển bơi sông này khá vất vả vì khúc sông này có nhiều vùng nước xoáy và rất nhiều ghềnh thác. Mãi tới chập choạng tối hai người mới bơi ra được cửa sông. Cột chặt con thuyền vào một gốc cây to, hai người đi vào rừng. Chỉ lát sau họ đã gặp đàn vượn của mình đang lang thang hái quả. Vừa trông thấy Tarzan đàn vượn đã thông báo ngay là Seta không thấy quay trở lại. Hơn một ngày rồi Seta gần như đã mất tích. Sau một đêm chờ đợi, không thấy về Tarzan đoán là Seta đã lên đường chỉ vì khao khát tình yêu. Từ bao lâu nay Seta chưa hề gặp một người bạn nào đồng loại với mình.

Sáng sớm hôm sau Tarzan dẫn cả đoàn đi dọc bờ sông, vừa đi vừa cất tiếng gọi vang rừng. Gọi được một lúc, từ nơi nào đó trong rừng thẳm bắt đầu vang lên tiếng đáp nghe rất xa xôi. Vài phút sau, Seta xuất hiện, chạy thẳng đến chỗ Tarzan. Chạy tới nơi, Seta gầm gừ làm nũng, dụi đầu vào chân Tarzan.

Cả đoàn lại lục tục lên thuyền. Có hai thủy thủ trong bộ lạc của Acut đào ngũ. Mặc dù thủ lĩnh Acut và Tarzan đi gọi suốt một tiếng đồng hồ, hai chàng vượn đực đó vẫn không hề hé răng lên tiếng đáp. Rõ ràng là hai chàng vượn đực này cố tình bỏ trốn. Ngay từ đầu cuộc hành trình rời hoang đảo, chúng đã tỏ ra nhát nước. Trận say sóng vừa qua đã làm chúng mất hết can đảm. Tarzan quyết định không tìm chúng nữa. Chàng gọi cả đàn vượn quay lại con thuyền.

Thuyền đi được một ngày, Tarzan ra lệnh dừng lại lên bờ tìm kiếm thức ăn. Mãi mê săn bắn, họ không biết có một người thổ dân gầy ốm đang quan sát họ qua kẽ lá. Vừa trông thấy đoàn quân của Tarzan, người thổ dân đã nhanh chân biến mất trong rừng tối. Những cái mà anh ta trông thấy thật kỳ quặc và đáng sợ. Anh ta phóng mình qua từng bụi cây, nhanh như con nai bị săn đuổi. Làng quê của anh chỉ cách chỗ Tarzan săn bắn không đầy ba dặm.

- Có một người đàn ông da trắng nữa đang đến đây – Người thổ dân về tới làng, kêu âm lên, báo tin cho thủ lĩnh – Hắn ta kéo theo một đội lính đen ngòm. Bọn chúng còn có một chiếc thuyền độc mộc rất to. Có thể chúng lại giết người và cướp bóc giống như gã râu đen lần trước.

Thủ lĩnh Kaviri đứng bật dậy. Ấn tượng về cuộc tiếp xúc với những người da trắng lần trước vẫn còn tươi rói trong trí nhớ của thủ lĩnh. Từ ngày đó đến giờ, cứ nhắc đến người da trắng là trái tim Kaviri lại đau nhói lên vì thất vọng và căm thù. Kaviri ra lệnh nổi trống khắp làng. Tiếng trống trận giục giã những người đi săn ở rừng sâu và nông dân từ các cánh đồng nhanh chóng chạy về làng. Kaviri quyết định thả xuống sông bảy chiếc thuyền độc mộc chứa đầy binh sĩ. Trên đầu các chiến binh tua tủa những mũi lao dài. Kaviri ra lệnh ngừng tay trống. Vốn là một chiến binh dạn dày kinh nghiệm trận mạc, ông không muốn gây tiếng động một cách thừa thãi làm kẻ thù chú ý. Ông nghĩ rằng cần phải tấn công ngay con thuyền của người da trắng, trước khi mũi súng của người da trắng kịp khai hỏa. Thuyền của ông dẫn đầu đội thuyền chiến. Thuyền vừa bơi qua khúc ngoặt của dòng sông, các chiến binh trên thuyền đã trông thấy chiếc thuyền của “kẻ xâm lược”.

Hai con thuyền lúc này đã tiến đến gần nhau. Chỉ cần liếc mắt nhìn qua, Kaviri đã trông thấy mặt của kẻ thù da trắng. Các chiến binh da đen đứng cả dậy, hét lên như những người mất trí, tay huơ huơ ngọn lao về phía kẻ thù. Nhưng vừa trông thấy rõ mặt binh lính của gã đàn ông da trắng đầu thuyền, các chiến binh của Kaviri đã muốn vứt hết giáo mác mà nhảy xuống sông bỏ trốn.

Mọi sự dường như đã muộn. Thuyền của Tarzan vừa chạm vào thuyền của Kaviri, đàn vượn của ac đã nhảy bổ sang thuyền cướp vũ khí của các chiến binh da đen. Trong tình thế cùng quẫn, các chiến binh da đen không còn cách nào khác là phải cố gắng chống chọi. Theo dòng nước xiết, các chiến thuyền khác của Kaviri cũng trôi tới vùng thủy chiến. Trông thấy cảnh tượng nào loạn trên sông nước, các chiến binh đều kinh ngạc như chẳng thể tin được mắt mình nữa. Trước đó họ vẫn nghĩ rằng kẻ thù của họ là những người da trắng ăn mặc bảnh bao kèm theo những nô lệ da đen làm công việc khuân vác. Vì hình dung như vậy họ mới bao vây chiến thuyền của Tarzan. Tới khi nhận ra trên thuyền đối thủ không có mấy mặt người mà toàn là mặt quỷ, họ định bỏ chạy nhưng không kịp nữa. Do sức đẩy của dòng nước và theo quán tính chuyển động, thuyền của hai phía va vào nhau. Tarzan phát tay ra lệnh cho Acut và Seta. Những người da đen chưa kịp nhảy xuống nước, một con báo khổng lồ và một con đười ươi vạm vỡ đã nhảy vọt vào thuyền. Con thuyền chao đảo, muốn lật úp xuống vì những cú nhảy tung hoành của hai con mãnh thú. Hàm răng nhọn của Seta rờn rờn máu tươi. Vượn Acut thì vui vẻ bóc từng đôi thủ ném xuống lòng sông.

Thủ lĩnh Kaviri như đang sống trong cơn ác mộng. Ông bất lực tới mức không còn biết chỉ huy thế nào nữa. Mọi mệnh lệnh lúc này đều vô nghĩa. Một lúc sau, trông thấy màu lông chim sặc sỡ của ông, gã khổng lồ da trắng đã nhảy sang cướp chiếc lao trong tay ông. Hắn ta cướp chiếc lao như cướp một thứ đồ chơi trận giả của lũ trẻ. Không còn vũ khí nhưng ông vẫn chiến đấu kiên cường. Chẳng lẽ ông lại bán rẻ tính mạng mình đến thế! Chẳng lẽ một thủ lĩnh đáng kính như ông lại

hạ mình, cúi đầu trước mặt kẻ thù một cách nhục nhã? Gã khổng lồ da trắng đánh nhau với ông bằng tay không. Con thuyền chòng chành, va đập vào ghềnh đá. Nhưng rồi Kaviri đuối dần. Mọi cố gắng của ông đều trở nên vô nghĩa trước sức mạnh rùng rú của thằng quỷ da trắng. Thằng quỷ ấy đã chộp được cổ họng ông, dí đầu ông xuống đáy thuyền. Ông thấy trời đất quay cuồng, ngực đau tới mức không thở được nữa. Một làn sương đục loang dần trong mắt, một lúc sau ông đã hoàn toàn mê man, bất tỉnh...

Tới khi mở mắt tỉnh dậy, Kaviri thấy mình đang nằm sấp trên đáy thuyền độc mộc của mình. Bên cạnh ông, một con báo hoa to đùng đang ngồi canh chừng. Tia mắt của con báo dọi thẳng vào ông, không bỏ sót một cử động nhỏ của ông. Ông khẽ rùng mình nhắm chặt mắt. Một lát sau ông lại mở mắt, chờ đợi con báo xông vào xé ông ra thành trăm mảnh. Ông cầu mong con báo giúp ông kết thúc nỗi đau đớn, nhục nhã mà ông đang chịu đựng. Nhưng rồi mãi không thấy chuyện gì xảy ra. Bên con báo, ông trông thấy gã đàn ông da trắng đang quỳ xuống, mải miết chèo. Ông còn trông thấy hai bên mép thuyền có rất nhiều chiến binh của ông. Điều đáng buồn là trong tay họ không phải là ngọn giáo mà là chiếc bơi chèo. Ngồi sát sau lưng họ là một lũ đười ươi lông lá lồm xồm

Vừa phát hiện ra Kaviri đã tỉnh dậy, Tarzan lên tiếng hỏi:

- Người làng ông nói rằng ông là thủ lĩnh của họ. Ông là Kaviri? Đúng không?
- Đúng vậy! – Kaviri gật đầu và ngạc nhiên không hiểu vì sao gã đàn ông da trắng này nói sõi đến thế.
- Tại sao ông lại tấn công chúng tôi? Chúng tôi đến đây như những người lương thiện, vì mục đích hòa bình cơ mà- Tarzan hỏi tiếp.
- Có một người da trắng đến đây cũng nói như ông, cũng chỉ tay và ngực và nói rằng:”Đến vì tình bạn và mục đích hòa bình” – Kaviri trả lời – Chúng tôi đã đón tiếp và tặng cho hắn rất nhiều bội ngô, sữa bò, bạc trắng. Vậy mà ngay sau đó hắn đã bắn vào chúng tôi. Hắn giết khá nhiều người của chúng tôi. Trước khi bỏ đi, hắn đã cướp của chúng tôi một đàn gia súc, một lũ thanh niên và rất nhiều con gái.
- Tôi không như người đàn ông đó – Tarzan nói. Tôi không muốn xúc phạm đến ai nếu như không bị xúc phạm. Hãy nói cho tôi biết, mặt mũi người đàn ông da trắng đó thế nào? Tôi đang đi tìm kẻ đã xúc phạm tôi. Biết đâu kẻ tôi cần tìm chính là người đàn ông da trắng đó.
- Đó là người đàn ông khỏe mạnh nhưng mặt mũi trông rất nham hiểm và có bộ râu đen xồm xoàm.
- Hắn có mang theo đứa trẻ da trắng nào không?

Tarzan nôn nóng hỏi. Một câu hỏi khiến trái tim chàng đau thắt lại.

- Không thấy – Kaviri trả lời – Hắn không đem theo đứa trẻ nào. Nhưng có một tốp người khác mang theo một đứa trẻ.
- Có cả tốp khác? – Tarzan kêu lên – Những người đó ra sao?
- Đó là những người mà hắn truy bắt. Họ đi ngược dòng sông trước hắn ba ngày đường. Tôi nghĩ

rằng họ muốn chạy trốn khỏi hắn.

Một người đàn ông da trắng, một người đàn bà và một đứa trẻ? Tarzan bối rối. Đứa trẻ đó có thể là thằng Giéch bé bỏng của chàng. Nhưng còn người đàn ông và người đàn bà đó thì... là ai? Có thể đó là một trong số người đi cùng Rôcốp, nhưng đã chống lại hắn, đã cướp của hắn đứa bé. Nếu đúng như thế thì chắc chắn là họ muốn trở về với xã hội văn minh. Họ giữ đứa trẻ trong tay là vì muốn một khoản tiền chuộc lại, hoặc là chỉ muốn giữ như một con tin. Rôcốp có thể đã dẫn họ vào sâu trong lục địa hoặc là đã bắt được họ. Và biết đâu họ đã lọt vào tay những kẻ ăn thịt người!

Trong khi Tarzan trò chuyện với Kaviri, con thuyền đã ngược dòng nước trở về đến khu làng. Cùng trở về làng còn có ba chiếc thuyền độc mộc nữa. Cách chiến binh thất trận của Kaviri ngồi trên ba chiếc thuyền cứ nhìn như dán mắt vào các vị khách lạ. Mặc dù trong trận thủy chiến vừa qua có ba con vượn bị chết, nhưng trong lòng thuyền vẫn còn tám con vượn đực rất to khỏe, cộng thêm báo Seta và chàng trai thủ lĩnh Mugambi. Vì chưa bao giờ có bạn đồng hành là những nhân vật kỳ quái như thế, nên các chiến binh da đen không khỏi lo lắng. Tarzan, Mugambi và cả vượn Acut đều phải canh chừng đàn thú, không dám để chúng ngồi gần những người da đen. Câu chuyện đổ máu trên sông vừa qua vẫn chưa làm đàn thú nguôi giận. Thậm chí sự hoảng hốt lo sợ của những người da đen cũng có thể làm cho Seta và cả đàn vượn nổi nóng.

Tarzan chỉ lưu lại trong làng của Kaviri vài ngày cho đội quân của mình hồi sức. Sau đó chàng yêu cầu Kaviri cung cấp cho mình mấy người chèo thuyền. Vị thủ lĩnh vui vẻ nhận lời ngay. Trong thâm tâm, ông chỉ muốn đội quân của Tarzan cuốn xéo khỏi làng sớm ngày nào tốt ngày nấy. Nhưng chỉ một lúc sau ông mới nhận ra rằng, hứa thì rất dễ, còn chuyện thực hiện lời hứa là điều nan giải. Các chiến binh của ông vừa nghe phong phanh tới chuyện phải cầm chèo chở đội quân Tarzan đã lạng lẽ chạy tuốt vào rừng. Kaviri sục sạo tìm kiếm nhưng không lo liệu đủ số người mà Tarzan yêu cầu. Chỉ vài phút ngôi làng của ông còn nhí nhéo tiếng đàn bà, con trẻ, tịnh không thấy một gã đàn ông nào. Khi biết chuyện, Tarzan không nhịn được cười.

- Hóa ra là họ không cảm thấy vinh dự khi hộ tống chúng tôi! – Tarzan cười dí dỏm – Nhưng Kaviri, ông cứ yên tâm! Rồi ông sẽ thấy binh sĩ của ông phải ra trình diện ngay tức khắc.

Nói xong, Tarzan đứng dậy. Chàng cử Mugambi ở lại với Kaviri trong làng rồi quay sang thì thầm với đàn thú của mình. Một lát sau, Tarzan đi vào rừng saau. Nổi sau gót chàng là báo st và tam con vượn đực. Đội quân của Tarzan vừa khuất sau ngôi làng từ rừng sâu đã vang lên tiếng kêu thét rừng rợn. Mugambi và Kaviri ngồi trong bản doanh nghiêng tai nghe ngóng, không hiểu có chuyện gì xảy ra. Chỉ một lát sau, Mugambi đã nhận ra tiếng thét đó là tiếng thét của ai.

Chương 7: Một Sai Lầm Nghiêm Trọng.

Hai vị thủ lĩnh nhìn nhau dò hỏi. Kaviri tỏ ra lo lắng.

- Cái gì thế nhỉ? Kaviri hỏi.

- Đó là ngài Tarzan và bạn bè của ông ta – Mugambi trả lời – Nhưng tôi không hiểu tiếng thét đó nghĩa là gì. Có thể họ đang giết những người chạy trốn vào rừng.

Kaviri rung mình, hướng cặp mắt hoảng hốt nhìn vào rừng già. Quả là cả đời ông chưa bao giờ nghe thấy có thứ tiếng kêu như vậy. Tiếng kêu cứ mỗi lúc một lan rộng. Xen trong tiếng kêu thét rừng rợn đó là tiếng kêu thất thanh của đàn ông, đàn bà và trẻ nhỏ. Kaviri muốn bỏ chạy nhưng Mugambi đã giữ tay ông, bắt phải ngồi lại. Chàng thủ lĩnh đã làm theo mệnh lệnh của Tác dăng. Đột nhiên từ trong rừng chạy bổ ra một đám đàn ông. Họ nhảy vọt qua hàng rào rồi tẩn vào các túp lều, ẩn nấp. Họ chạy như một đàn cừ. Sau lưng họ là lũ cao bồi bốn chân, dưới sự chỉ huy của người khổng lồ da trắng.

Một lát sau, chàng trai da trắng đã đứng trước mặt Kaviri nở nụ cười thánh thiện:

- Người làng đã trở về với ngài, thưa ngài thủ lĩnh! – Tác dăng nói – Còn bây giờ thì đến phần việc của ngài. Ngài có thể chọn cho tôi mấy người hộ tống.

Kaviri đứng dậy một cách miễn cưỡng, nặng nề. Ông len lỏi qua từng lều, gọi tên từng người. Ông gọi rất nhiều lần nhưng không một ai chịu lộ mặt ra cửa.

- Ông hãy nói với họ đi! – Tác dăng đề xuất với Kaviri – Hãy nói cho họ biết rằng, nếu như họ không ra, tôi sẽ nhờ lũ bạn bốn chân của tôi vào tìm.

Kaviri nghe theo lời Tác dăng. Quả nhiên, chỉ nửa phút sau, tất cả đàn ông trong làng đã chui ra khỏi lều, tập trung đông đủ. Kaviri nhìn ngắm tất cả rồi chọn lấy vài chiến binh khỏe mạnh. Thật tội nghiệp cho máu người! Khi biết chắc rằng mình sẽ phải làm bạn đồng hành với một con báo và tám con vượn, người nào người ấy đều tái xám mặt mày. Khi nghe Kaviri gọi trùng tên mình, họ cảm thấy chẳng khác gì nghe Diêm Vương gọi về địa ngục. Với bước chân mệt mỏi và mái đầu ủ rũ, họ xếp hàng lục tục đi ra bờ sông, ôm chèo bước xuống thuyền độc mộc. Khi đạo quân của Tác dăng khuất dần khỏi bến sông, thủ lĩnh Kaviri thở phào nhẹ nhõm. Bao nhiêu năm cầm quyền thủ lĩnh, ông đã từng xông pha nhiều trận mạc, đã từng nếm trải đủ chuyện, thiên tai địch họa, nhưng chưa bao giờ ông thấy có một tuần lễ rủi ro, đen đủi như tuần lễ này!

Đạo quân của Tác dăng chèo thuyền đi ba ngày liên tục. Dòng sông Ugam dẫn họ ngược lên thượng nguồn, đi tới những miền rừng hoang vắng. Dọc đường, ba người da đen của làng Kaviri đã bỏ trốn. Tuy vậy một vài con vượn đã học được cách cầm chèo nên tổn thất đó không cản trở tốc độ hành quân.

Thật ra, nếu như đi bộ dọc bờ sông, cuộc hành trình tìm kiếm của Tác dăng có thể rút ngắn được thời gian. Nhưng nếu như dẫn cả một đàn thú trên can, Tác dăng thấy rất khó quản lý toàn vẹn. Chính vì vậy chàng mới chọn đường thủy làm phương án số một. Cứ mỗi ngày hai lần, chàng ra lệnh ghé thuyền vào bờ sông cho bạn bè của mình ăn uống, nghỉ ngơi lấy sức. Vào ban đêm tất

cả lại lên bờ ngủ hoặc kéo thuyền lên những hòn đảo nhỏ rải rác nhô lên giữa dòng sông.

Con thuyền của Tác đang đi tới đâu là thổ dân sinh sống ven bờ bỏ chạy đến đây. Vì vậy Tác đang chỉ gặp những ngôi làng trống rỗng, không một bóng người. Trong đầu chàng đã có kế hoạch làm quen với dân cư dọc đường để thu lượm tin tức về Rô cốp và số phận đứa con trai. Kết cục, ý định của chàng đã không thành công.

- Tôi phải tạm xa các bạn vài ngày – Tác đang nói với các “thủy thủ” – Bây giờ tôi phải đi trước để dò là tung tích của gã đàn ông da trắng xấu bụng.

Vào chuyến ghé thuyền giải lao sau đó. Tác đang nhảy lên bờ rồi biến mất vào rừng sâu. Lúc đi bộ, lúc chèo thuyền, vài giờ sau Tác đang đã gặp ngôi làng gần nhất. Nhưng thật đáng tiếc! Dân làng đã bỏ nhà đi hết, không sót một bà già hoặc một đứa trẻ. Hóa ra tin đồn về “đạo quân thủy chiến” của Tác đang đã lan truyền khắp nơi, nhanh hơn tốc độ hành quân của con thuyền độc mộc.

Buổi tối, chàng lại gặp một ngôi làng với những túp lều lợp rạ, có rào gỗ quanh nhà. Rất may là trong làng vẫn còn người ở! Khi Tác đang từ cành cây rậm, thò đầu xuống, nhìn xuyên qua hàng rào, chàng trông thấy có mấy người đàn bà, đang hí húi rửa soạn cơm nước. Chàng suy tính xem có cách nào để nói chuyện với họ mà không sợ hãi hoặc không gây ra chuyện xô xát. Chàng hoàn toàn không muốn dùng vũ lực. Chàng đang theo đuổi một công việc vô cùng hệ trọng. Vì vậy chàng không thể để xảy ra những chuyện đáng tiếc khi tiếp xúc với dân làng.

Tác đang băn khoăn suy tính, cuối cùng chàng đã tìm ra một sáng kiến hết sức giản đơn. Khi biết chắc chắn là không ai trông thấy mình trên lùm cây, chàng lấy hơi rống lên một hồi, bắt chước tiếng báo gầm trong con đoi. Ngay tức khắc dân làng để mắt lên lùm cây rậm rạp, chỗ chàng ngồi. Rõ ràng là bốn bề đầy bóng tối. Không ai trong làng nhận ra có người ngồi trên cành cây.

Sau khi thu hút sự chú ý của dân làng, Tác đang lại rống lên một hồi nữa rồi nhảy xuống đất. Nhanh như một con sóc, chàng chạy dọc hàng rào, tiến tới cổng làng. Đến đó chàng lại khua động mấy cành cây bên cổng. Chàng bắt đầu cất tiếng nói – thứ tiếng của thổ dân mà chàng rất thành thạo. Chàng kêu to lên rằng, chàng đến làng như một người khách lương thiện, một người bạn tốt và chỉ có ý định xin ngủ lại một đêm thôi.

Tác đang biết rõ tính khí của dân chúng vùng này. Chàng biết đối với họ, tiếng báo gầm là tiếng động đáng sợ nhất, chẳng khác gì tiếng hô của Thần Chết. Tiếng đập cổng làng càng làm tăng thêm nỗi kinh sợ của họ. Chính vì vậy chàng không ngạc nhiên khi thấy dân làng không ai lên tiếng đáp. Bất kỳ thứ tiếng động nào ban đêm ở ngoài hàng rào đều làm họ sợ. Họ đã coi chàng như một loài quỷ dữ hoặc là một người đã chết hiện về quấy nhiễu. Nhưng chàng lại cất tiếng gọi một lần nữa.

- Hãy mở cổng cho tôi vào! Hoi những người tốt bụng: Tôi là một người da trắng tử tế đang đi tìm một kẻ độc ác. Kẻ đó đã đi qua đây một vài ngày. Tôi phải trừng trị hắn vì hắn đã gây tội ác đối với tôi và các bạn nữa. Để chứng minh cho các bạn thấy tôi là người tốt, bây giờ tôi sẽ quay trở lại gốc cây, thả con báo vào rừng. Còn nếu như các bạn không mở cổng, không đối xử với tôi như một người bạn, tôi buộc phải thả con báo ra, tấn công vào làng các bạn.

Sau một lát im lặng căng thẳng, trong làng đã vang lên giọng trả lời của một người đứng tuổi.

- Nếu ông đúng là người da trắng tốt bụng, nếu là một người bạn của chúng tôi, chúng tôi sẽ mở cổng cho ông vào. Nhưng trước hết ông phải đuổi con báo đi đã.

- Được rồi, tôi sẽ làm ngay – Tác dăng đáp

Tác dăng vội quay trở lại gốc cây cũ, trèo lên rung động cành lá một hồi. Chàng vừa rung cây vừa bắt chước tiếng gầm gừ của loài báo. Sau đó chàng leo lên ngọn cây quất tháo một hồi bằng tiếng người rồi lại xen vào tiếng kêu của một con báo lên con giận dữ. Một lát sau, chàng chạy đến gần hàng rào, đạp chân vào mấy gốc cây nhỏ và kêu lên tiếng kêu của một con báo biết nghe lời chủ. Chàng làm như vậy để trong làng người nghe có cảm giác là con báo đã bỏ đi xa.

Quay lại cổng chàng cất tiếng gọi thật to:

- Tôi đã đuổi con báo đi rồi. Mở cổng cho tôi vào như các bạn đã hứa!

Phía trong hàng rào vang lên những giọng nói cáu kỉnh. Người bên trong cãi nhau một lúc nhưng cuối cùng vẫn có mấy người đàn ông bước ra cổng. Họ dụi mắt, cố gắng nhìn rõ mặt vị khách lạ trong bóng tối. Vừa trông thấy người đàn ông da trắng cao lớn, che thân qua loa bằng mấy mảnh da thú, mấy người đàn ông giật mình lùi lại. Nhưng Tác dăng đã lên tiếng niềm nở lịch sự. Chàng vừa nói vừa giữ cánh cổng, không cho chủ sập cổng trở lại. Mấy người đàn ông buộc phải để cho chàng đẩy cổng bước vào.

Dọc đường đi đến nhà của vị thủ lĩnh, Tác dăng bị dân làng vây kín. Đàn bà, trẻ con cứ dẫm vào chân nhau, chen lên xem mặt Tác dăng, chẳng khác gì xem một con thú lạ mắt. Nghe qua lời kể của thủ lĩnh, Tác dăng biết rằng "người đàn ông râu xồm" đã đi qua làng này. Nhưng cứ như thủ lĩnh miêu tả, thì người da trắng đó lại có hai cái sừng mọc ở đầu và có một đàn quỷ hộ tống. Sau khi nghỉ ngơi một vài ngày trong làng, người da trắng râu xồm đó lại kéo quân đi...v.v.. Mặc dù lời kể của thủ lĩnh chẳng ăn nhập mấy với lời kể của Kaviri nhưng Tác dăng vẫn không lấy làm ngạc nhiên. Chàng biết là trong chuyện tiếp xúc với người từ phương xa tới, những người thổ dân da đen thường hay phóng đại một cách hồn nhiên, biến những chuyện lạ có thật thành những chuyện hoang đường kỳ ảo.

Trò chuyện, hỏi han một lúc, Tác dăng còn biết thêm là, trước khi Rô cốp tới đây, còn có một nhóm người da trắng khác đi qua. Họ gồm một người đàn ông, một người đàn bà và một đứa trẻ. Cùng đi với họ có một nhóm đầy tớ khuôn vác người da đen.

Tác dăng báo trước cho thủ lĩnh biết rằng, ngày hôm sau đoàn quân của chàng có thể hành quân vào làng, mong rằng thủ lĩnh thông báo cho dân làng khỏi sợ và hãy đón tiếp vui vẻ. Bởi vì có một người da đen cừ khôi tên là Mugambi trông nom, nhắc nhở đàn thú, không để chúng làm phiền dân làng.

- Còn bây giờ - Tác dăng nói tiếp- tôi xin phép ngài ra gốc cây ngoài kia nằm ngủ. Tôi rất mệt nên xin ngài đừng để ai làm tôi thức giấc.

- Ấy chết, không thể được! – ông già làng kêu lên – Nếu để ngài ngủ dưới gốc cây thì còn ra thể thống gì nữa. Chúng tôi là những người mến khách. Xin mời ngài nghỉ đêm trong túp lều kia.

Từ lâu Tác dăng đã biết trong một túp lều thổ dân châu Phi bày biện như thế nào rồi. Vì vậy dù nó có sạch sẽ sang trọng đến mấy chàng cũng không thích nằm ngủ dưới bầu trời đầy sao. Hơn nữa, nếu ngủ trong lều, chàng sẽ không thực hiện được kế hoạch của mình. Chàng bèn xua tay từ

chối:

- Xin cảm ơn thủ lĩnh! Cảm ơn nhiều! Xin thủ lĩnh chớ phiền lòng,tôi phải ngủ ngoài để còn canh chừng cơn bão của tôi quay trở lại.

Nghe Tác dăng lấy có thoái thác như vậy,ông già làng ớn lạnh hết cả xương sống. Ông không khấn khoản nài ép nữa. Lời mời của ông đã có vẻ chiếu lệ:

- Vậy thì đó tùy ngài.

Tác dăng biết dân chúng vùng này rất mê tín. Vì vậy chàng phải làm cho họ nghĩ rằng chàng là người của người thế giới thần linh thì tiện cho chàng nhiều việc. Chàng cần phải làm cho họ nhìn mình như một kẻ thoát hiện thoát biến,đi mây về gió. Nếu như chàng đi về thật bất ngờ,trong đầu họ,hình ảnh chàng sẽ hiện ra trong ánh hào quang thần thánh.

Đêm hôm đó,chàng chờ cho dân làng ngủ say rồi nhón chân nhảy qua hàng rào,biến mất trong rừng sâu. Chàng tìm một ngọn cây cao nhất trong khoảng rừng thưa,trèo lên nằm. Gió từ biển thổi lồng lộng. Chàng cảm thấy chưa khi nào mình gần với sao trời đến thế. Cơ thể chàng nhẹ nhàng đu đưa trên ngọn cây,lơ lửng,giữa các vì tinh tú. Mộng mơ với các vì sao,lòng chàng vô cùng thư thái. Nhưng khi nhìn chòm sao Bắc Đẩu,chòm sao lớn mọc lên từ phương Bắc,lòng chàng lại trở nên nặng nề. Ngôi sao phương Bắc là ngôi sao của Luân Đôn? Cả chàng,cả Gian và Giéch có thể cùng nhìn thấy một ngôi sao,nhưng mỗi người lại ở một nơi cách biệt. Vào giờ này, Gian Potorôva yêu dấu,em đang nghĩ gì? Và Giéch nữa,con có còn nhớ hơi ấm của cha? Tác dăng không thể nào ngủ nổi. Đêm của rừng già châu Phi hình như dài hơn đêm thành phố!

Trời hửng sáng,Tác dăng cảm thấy đói bụng. Chàng nhảy xuống đất,lang thang đi kiếm thức ăn. Bắt được một con trăn chàng giải quyết xong luôn bữa sáng rồi leo lên cây ngủ bù. Buổi chiều,chàng vẫn lang thang trong rừng,chờ trời tối hẳn mới quay về làng. Dọc đường,chàng trông thấy mấy người trong làng đi săn. Chàng rất muốn nhảy xuống trò chuyện nhưng lại ngồi yên,chịu đựng nỗi cô đơn. Chàng tự khuyên mình phải biết kiềm chế. Việc tiếp xúc đột ngột với dân làng trong lúc đi săn có thể làm cho dân làng sợ hãi. Và biết đâu,vi một sơ suất nhỏ,có thể dẫn đến một vụ xung đột vô nghĩa lý. Hiện tại,chàng đang theo đuổi một mục đích duy nhất là tìm lại đứa con trai. Chàng đã bắt đầu lần ra dấu vết của Rô cốp. Điều đó chẳng còn nghi ngờ gì nữa.

Sau khi thu lượm hết tin tức trong làng, Tác dăng lại tiếp tục đi người lên phía thượng nguồn của dòng sông Ugam. Hai ngày sau,chàng đã gặp một khu làng thưa thớt. Đứng trước cổng làng là một thủ lĩnh còn rất trẻ. Nhưng tay thủ lĩnh này có một bộ răng mài bằng chần chặn và đôi mắt vừa ngu ngốc vừa man rợ,chẳng khác gì mắt thú. Trông thấy cách đón tiếp niềm nở quá đáng của hắn, Tác dăng đoán rằng hắn có thể là một tên rất hay ăn thịt người.

Lúc này,sau hai ngày đường ròn rã, Tác dăng rất mệt. Chàng quyết định dừng lại nghỉ ngơi lấy sức. Rõ ràng là Rô cốp không còn xa nữa. Cuộc chiến đấu giành giật lại đứa con có thể đòi hỏi một sức lực dẻo dai,bền bỉ.

Gã thủ lĩnh báo cho Tác dăng biết rằng người đàn ông da trắng vừa ra khỏi làng ngày hôm trước và đang bị một người nào đó truy đuổi. Riêng về chuyện nhóm người có đứa trẻ thì gã thủ lĩnh nói rằng gã chẳng biết gì hết.

Tác dăng vừa đói vừa mệt, nên trong khi ngồi với tên thủ lĩnh nói chuyện, chàng chỉ muốn đi nằm. Chàng không biết rằng, khi chui vào một túp nhà nằm ngủ, chàng đã phạm một sai lầm nghiêm trọng. Vì quá tự tin vào bản thân mình, chàng đã bỏ qua thái độ lịch sự một cách đáng ngờ của tên thủ lĩnh. Bởi vì ngay từ phút tiếp xúc đầu tiên, gã thủ lĩnh nọ đã chẳng có một chút cảm tình nào với Tác dăng. Nhìn Tác dăng một người da trắng đống khố, tóc tai bờm xờm, gã thủ lĩnh trong bụng rất khinh bỉ. Trong quan niệm của hắn, đã là người da trắng thì phải là người có bộ cánh tươm tất, phảng phất nước hoa. Không những thế, cái gã đàn ông da trắng nửa người nửa ngợm này vào làng lại không chịu cung kính đặt dưới chân thủ lĩnh một chút vật nào đem từ thành phố tới. Đó là điều không thể chấp nhận được.

Chờ cho Tác dăng ngủ say, gã thủ lĩnh nháy mắt cho hai chiến binh lại gần mình để nghe lời dặn dò. Nghe xong, hai chiến binh lập tức chạy ra khỏi làng, đi theo lối mòn, ngược dòng sông, theo hướng đông. Theo mệnh lệnh của thủ lĩnh, trong làng hoàn toàn yên tĩnh. Dân làng không một ai được đến gần vị thượng khách đang ngủ, không một ai được ca hát hoặc to tiếng làm ồn.

Một vài giờ sau, dọc bờ sông Ugam đã xuất hiện mấy chiếc thuyền độc mộc với những cánh tay chèo da đen rắn chắc. Mấy chiếc thuyền cập bến đã trông thấy gã thủ lĩnh đứng trên bờ, cầm mũi lao vẫy vẫy, ra hiệu gì đó. Nhìn mũi lao, các chiến binh hiểu rằng: Người lạ da trắng vẫn ngủ.

Trên mũi thuyền đi đầu, có hai người làng này. Đó là hai "Sứ giả" mà tên thủ lĩnh đã phái đi dẫn đường và chờ đợi các tính hiệu đã thỏa thuận từ trước. Một lát sau, đoàn thuyền độc mộc ghé sát vào bờ. Những chiến binh da đen nhảy lên trước. Nói ngay sau họ là mấy người đàn ông da trắng. Mặt mũi những người da trắng trông rất u tối, thù địch. Đặc biệt, trong số đó có một gã đàn ông râu đen đi đứng rất nghênh ngang. Xem qua cử chỉ, có thể thấy rõ vai trò chỉ huy của gã.

- Tên da trắng lạ mặt mà mày báo đang ở đâu? - gã đàn ông râu xồm hất hàm hỏi tên thủ lĩnh.

- Đang ở đây thưa ngài! - Tên thủ lĩnh sốt sắng trả lời. chngs tôi đã cố giữ yên tĩnh cho hắn ngủ say và chờ ngài tới. Tôi cũng chẳng biết hắn tìm ngài có việc gì mà hắn hỏi về ngài rất kỹ lưỡng. Hắn hỏi ngài có đồng người không, ngài đến lúc nào, đi lúc nào. Hình dáng hắn rất giống cái người mà ngài kể là đã vút lên đảo hoang. Nếu như ngài không mô tả kỹ thì tôi cũng không nghi ngờ là hắn. Còn bây giờ nếu như hắn là bạn của ngài thì cũng chẳng sao cả. Chugns tôi chưa gây chuyện gì làm hắn khó chịu. Còn nếu như hắn là kẻ thù của ngài thì... tôi rất thích súng và thuốc nổ.

- Mày đã làm một việc tốt đấy! - Gã râu xồm vỗ vai tên thủ lĩnh - Mày sẽ được thưởng một khẩu súng và một ít đạn, bất kể hắn là bạn hay là kẻ thù của tao. Nhưng tất nhiên là mày còn phải giúp tao nữa.

- Tôi sẵn sàng giúp, thưa ngài! - Gã thủ lĩnh sốt sắng - Bây giờ ngài cùng tôi đi đến chỗ hăng. Hắn đang ngủ trong làng.

Tên thủ lĩnh dẫn gã râu xồm cùng đồng bọn vào làng. Nói sau lưng chúng là một tốp người da đen cầm vũ khí. Theo ngón tay ra hiệu của gã râu xồm, đoàn người bước đi rất thận trọng.

Khi áp sát túp lều, gã râu xồm trông thấy Tác dăng đang ngủ yên. Gã nở một nụ cười hài lòng. Tên thủ lĩnh nhìn sang gã râu xồm với thái độ băn khoăn dò hỏi. Gã đàn ông da trắng ra hiệu rằng tên thủ lĩnh đã không nhầm. Sau đó gã quay ra vẫy đồng bọn tiến vào lều để hành động.

Trong cơn mơ màng Tác dăng cảm thấy như bị một đàn voi dày xéo lên cơ thể mình. Vừa choàng tỉnh giấc, chàng đã thấy mình bị trói chặt. Mấy tên tay sai da đen lật mặt chàng lên. Cái vật đầu tiên đập vào mắt chàng là khuôn mặt của Nicôlai Rôcốp.

Trên môi gã người Nga nứt ra một nụ cười đắc ý. Gã bước tới bên Tác dăng thét lên:

- Thằng quỷ bản thủ kia! Mà vẫn chưa chết à? Mà vẫn cả gan bám theo tao cơ à?

Chửi rủa mấy câu, Rô cốp mím môi, lấy đà đá túi bụi vào mặt Tác dăng.

- Mà đã được đón tiếp bằng món khai vị rồi đấy- Rô cốp vừa thở vừa nói hỗn hển – Tối nay, trước khi các ông bạn da đen của tao ném thịt mà, tao sẽ làm ơn cho mà biết chuyện gì đã xảy ra với vợ con mà và tao sẽ làm gì chúng.

Quyển VIII: Quỷ Trắng Rừng Già - Chương 1: Vũ Điệu Tử Thần

Trong lúc Tarzan bị trói vào chiếc cọc hành hình thì cách đó không xa, từ một dải rừng rậm rạp bỗng nhô ra một cái lưng mãnh thú. Con thú to lớn có dáng đi uyển chuyển, mềm mại. Bàn chân thú thong thả đặt từng bước nhẹ nhàng lên thảm cỏ mượt mà của mặt đất rừng. Lúc này, khó lòng nhìn rõ mọi vật. Chỉ thấy những sọc lông nửa xanh nửa vàng trên lưng con thú hiện ra thấp thoáng dưới ánh trăng lu. Gió bắt đầu thổi. Những ngọn gió đêm trăng thật vô tình! Chúng cứ lang thang nô giỡn với những ngọn cây rồi bất thần uốn mình lên cao, lặn biển đi vô tăm tích giữa vòm trời lồng lộng của vùng nhiệt đới.

Thỉnh thoảng con mãnh thú lại dừng chân, thận trọng đánh hơi tìm kiếm, rồi ngay sau đó lại chui vào bóng cây, tiếp tục cuộc hành trình về phía đông. Thật ra, lúc này mùi vị da thịt của các loài thú 4 chân rất kích thích lỗ mũi mãnh thú. Bất chấp điều đó, con mãnh thú vẫn dẹp con đói sang bên, tiếp tục cuộc hành trình.

Suốt đêm hôm trước, con mãnh thú đã lùng sục, tìm kiếm dấu vết của ông chủ Tarzan. Sáng sớm hôm nay, nó buộc phải dùng chân sẵn mồi để đập tắt con đói rồi lại đi tiếp, không cần nghỉ ngơi.

Đêm đã ngã về sáng. Con thú đã bước tới 1 ngôi làng. Nó cúi thấp đầu sát đất đánh hơi rồi như 1 cái bóng, lặng lẽ bước tới bên hàng rào. Nó dùng chân, ngẩng đầu, nghiêng tai nghe ngóng. Bên kia hàng rào, nó trông thấy vài mái lều xiêu vẹo. Hình như nó đã nghe thấy có tiếng động - 1 thứ tiếng động mà tai người khó lòng bắt đc. Cái tiếng động ấy buộc con vật phải nhóm cao mình rồi đứng im phăng phắc như hóa đá. Thoắt 1 cái, nó vọt mình lên cao, nhnayr qua hàng rào rồi biến mất trong bóng tối của những túp lều rách nát.

Ở 1 góc đường làng, đám đàn bà đã thức dậy nhóm lửa. Tiếng xoong - chảo va đập vào nhau loảng xoảng. Trên 1 vài đồng lửa mấy nồi nước đang sôi sùng sục. Công việc bếp núc xem chừng có vẻ tấp nập, bởi vì ngày hôm qua và hôm nay, làng đang có khách và vẫn chưa kết thúc lễ ăn mừng. Cách khu nấu bếp không xa, xung quanh chiếc cọc hành hình có 1 vòng lửa rất rộng. Mấy người đàn ông da đen tay cầm vũ khí đang tụ tập bên nhau, ngồi hút thuốc. Dưới ánh lửa bập bùng, khoang ngực những chiến binh da đen hiện ra lấp loáng những hình vẽ xanh đỏ sặc sỡ. Trên mí mắt, vành môi, khoanh ngực, bờ vai của họ, chỗ nào cũng lủng lẳng các thứ đồ trang sức. Trông ai cũng có vẻ cao lên. Bởi vì trên đỉnh đầu mỗi người đều ngất ngểu 1 cái gù lông chim nhuộm màu, được kết lại với nhau bằng 1 vòng thép mỏng quanh trán.

Những người thổ dân da đen man rợ đang vui vẻ sửa soạn bữa tiệc ăn mừng. Trong khi đó, nạn nhân của họ đang bị nhốt trong lều và bị trói chặt nằm chờ cái chết.

o O o

Tarzan lên gân cốt, cố gắng làm đứt dây trói. Nhưng chàng bị trói tới mấy vòng và bị thắt nút rất chặt. Vì vậy, chàng thử cuộn mình, căng vòng dây tới bốn năm lần, vòng dây trói vẫn không hề Suy chuyển.

Tarzan sẽ chết? Ôi cái chết! Chàng đã từng đối mặt với nó trăm lần, nhưng lần nào chàng cũng chỉ mỉm cười với nó. Còn lần nay, chàng có còn bình thản mỉm cười nhạo báng nó nữa không? Sẽ không bao giờ! Bởi vì Tarzan của hôm nay đã không còn là một người đàn ông không địa chỉ. Chàng không còn là đứa trẻ vô tư, nghịch ngợm của rừng già. Chàng đã phải sống cho người khác. Danh hiệu quý tộc ư? Tài sản của dòng họ Huân tước Grâyxtâu ư? Những điều đó với chàng rất ít ý nghĩa? Điều quan trọng nhất, thiêng liêng nhất đối với chàng là hạnh phúc của những người thân – những người đã tạo ra chính cuộc đời chàng. Chính vì vậy, chàng không còn nghĩ tới số phận của mình, chỉ nghĩ tới những người mà chàng đã mất lâu nay.

Chàng cảm ơn Chúa Trời. Chắc rằng Gian Potorôva của chàng không hề biết những đau khổ của chàng. Nếu Gian biết, nàng sẽ vô cùng xót xa, dằn vặt. Gian của chàng đang sống bình an trong những lâu đài cổ kính của Luân đôn. Gian đang có bạn bè, người thân. Mọi người sẽ cố gắng an ủi nàng và làm tất cả những gì cần thiết cho nàng vui bớt nỗi đau. Còn con trai của chàng? Cái thằng Giếch háu đói và nghịch ngợm! Những chuyện không lành nào sẽ đến với con? Giữa chốn rừng xanh nước độc và một châu lục mệnh mông nắng gió, chỉ một mình cha là người duy nhất có khả năng bảo vệ cuộc sống cho con. Vậy mà bây giờ cha đang phải nằm bất lực trên nền đất lạnh. Chỉ vài giờ đồng hồ nữa, cái chết sẽ đến với cha. Và điều bất hạnh nhất là cái chết đó sẽ làm tiêu tan hy vọng tìm con.

Tarzan thầm gọi tên con. Cổ họng chàng tắc nghẹn vì sự nhớ nhung, căm thù, uất hận. Chàng muốn khóc một tý cho lòng nhẹ nhõm. Nhưng chàng không thể nào khóc được. Những ý nghĩ chỉ làm hai hốc mắt của chàng sâu hõm xuống. Nước mắt chàng đã chảy vào trong.

Trong một ngày, Rôcốp bước vào lều gặp Tarzan mấy lần. Hắn thích nhăm nháp cái hạnh phúc của kẻ chiến thắng và niềm vui trả thù. Mỗi lần bước vào lều, hắn chửi rửa Tarzan từ bậc cửa và lần nào hắn cũng lấy sức đá vào mặt Tarzan mấy cái. Trước những cú đá hèn hạ của Rôcốp, chàng trai của rừng già chỉ khẽ mím môi. Chàng không thềm nói một tiếng, cũng chẳng hề thở dài lộ vẻ đau đớn. Thấy Tarzan không phản ứng gì Rôcốp rất tức. Cuối cùng hắn nghĩ ra một cách để hành hạ Tarzan. Đây là một đòn tra tấn cuối cùng mà hắn vẫn còn có ý để dành. Dùng chân đá, Rôcốp lui ra mấy bước, nghĩ lấy hơi rồi thông báo cho Tarzan biết rằng Gian Potorôva không còn ở Luân Đôn mà đang nằm trong tay hắn.

Vừa nghe cái tin sét đánh ấy, Tarzan quay mặt nhìn thẳng vào Rôcốp. Ánh mắt Tarzan lóe lên nhử một tia chớp. Cái nhìn của chàng nửa như kinh ngạc, nửa như nghi ngờ. Từ khoảng ngực của chàng bật ra một tiếng động đánh “hộc”, nghe rất nặng nề. Nghe tiếng động ấy Rôcốp sung sướng nhoẻn cười.

o O o

Bóng tối vẫn chìm ngập khu làng. Tarzan nghe rõ tiếng người trong làng đang sửa soạn cho lễ ăn mừng. Lại những tiếng reo hò, lại những vòng người điên cuồng múa hát. Tarzan đã xem những vũ khúc tử thần rất nhiều lần, nhưng chưa lần nào chàng trở thành nạn nhân của nó. Chàng biết rằng nếu trở thành nạn nhân của lễ tế thần, cái chết của chàng không đến ngay tức khắc mà sẽ đến chậm chạp, dai dẳng sau một cuộc hành quyết đau đớn. Chàng đang nằm trong tay một bộ lạc da đen nghiện thịt người. Họ sẽ vui vẻ bóc da, bóc thịt chàng ra từng mảnh cho tới tận xương. Tuy vậy, chàng không hề sợ sệt. Lâu nay chàng đã quen với cảnh đổ máu. Hơn nữa, không hiểu vì sao trong lòng chàng vẫn lóe lên nhưng hi vọng mong manh. Nếu như chàng tháo được dây trói, chắc chắn chàng sẽ chiến đấu đến cùng để dành lại tự do và quyền báo thù.

Trong lúc Tarzan đang tưởng tượng ra cuộc báo thù của mình, chàng chợt nhận thấy có một thứ mùi mồ hôi rất quen mũi. Chàng cố lắng nghe ngóng. Chỉ vài giây sau, trong tiếng động náo nhiệt của vòng người múa hát, chàng nghe thấy một tiếng động yếu ớt phát ra từ túp lều bên cạnh. Tarzan chum môi thổi nhẹ một hơi làm tín hiệu. Chàng biết cái tín hiệu mà chàng vừa phát ra rất khó đến được với đôi tai người thường nhưng chắc chắn là nó đến được với đôi tai mà chàng muốn gửi tới. Chàng biết rõ là ai đang đi tới. Bởi vì với cái mùi hôi quen thuộc ấy, khứu giác của chàng không thể nào nhầm được.

Quả nhiên, chỉ một lát sau, chàng đã nghe thấy tiếng di động của một cơ thể mềm mại, to lớn và tiếng bàn chân thông thả, nhẹ nhàng. Con mãnh thú đang bước quanh bức vách của mái lều. Tiếng cành cây gãy vang lên. Bức vách đã bị chọc thủng. Con mãnh thú chui qua bức vách, bước vào trong lều. Nó tới bên Tarzan, chạm cái mũi ấm áp vào vai chàng. Tất nhiên, đó chẳng phải con thú nào xa lạ, mà chính là con báo Seta.

Seta ngửi Tarzan rồi kêu lên gầm gừ. Thấy Seta bước tới Tarzan nửa mừng nửa lo. Vì bị trói chặt chân tay, chàng không thể ra hiệu cho Seta làm theo lệnh mình. Seta trông thấy rõ những vòng dây thừng quấn quanh cơ thể ông chủ. Nhưng nó không hiểu điều đó có nghĩa là gì. Cái gì đã dẫn dắt Seta đến với Tarzan? Nó đã tìm dấu vết của chàng như thế nào? Điều đó Tarzan không biết. Chàng cố gắng ra hiệu cho Seta cởi dây trói cho chàng nhưng Seta chỉ dương mắt nhìn. Rõ ràng là nó không đủ sức hiểu. Nó chỉ biết liếm vào cổ tay Tarzan một cách âu yếm.

Bỗng có người bước tới ngôi lều làm Seta dật mình rồi nhẹ nhàng lần vào góc tối. Rõ ràng là người đi đến không biết có gì mới trong ngôi lều. Bởi vì người bước vào lều đi đứng rất thận trọng. Đó là một gã đàn ông vóc dáng cao lớn. Gã bước tới bên Tarzan, vung mũi lao định đâm vào lưng Tarzan một nhát. Tarzan vội huýt sáo. Từ trong bóng tối góc phòng, Seta nhảy vọt vào ngực gã da đen, quật ngã xuống đất. Chỉ trong chớp mắt bộ vuốt nhọn của hai chân trước con báo đã chặn lên ngực kẻ thù. Hàm răng Seta đã bập vào cổ họng địch thủ. Gã da đen chỉ kịp hét lên một tiếng rồi ngất lịm đi. Ngay lập tức trong ngôi lều vang lên tiếng xương gãy lạo xạo dưới sức nghiêng của quai hàm con thú.

Nghe tiếng hét khiếp đảm vang lên trong lều nốt tù binh, cả làng bắt đầu náo động. Những người đang ngủ thức giấc. Những vòng người nhảy múa quanh đồng lửa vội cầm vũ khí chạy nháo nhác. Họ chưa biết chuyện gì xảy ra và xảy ra chính xác ở chỗ nào. Tên thủ lĩnh quát tháo ầm ĩ, cố gắng lấy lại sự yên tĩnh của ngôi làng. Chỉ một lát sau Tarzan và Seta cùng nghe rõ tiếng chân người chạy rầm rập tới ngôi lều. Seta nhanh nhẹn luồn qua lỗ thủng của bức vách. Sau đó, Tarzan nghe thấy tiếng bụng con báo của mình cọ nhẹ vào hàng rào phía xa. Ngôi làng trở lại yên tĩnh. Mấy người da đen bước vào lều để xác định nguyên nhân tiếng hét.

Tarzan nghĩ rằng Seta sẽ quay trở lại giúp chàng. Nhưng chàng chợt nhớ là các loài ác thú đôi khi cũng rất nhút nhát. Chúng có thể nổi nóng vì một chuyện hết sức nhỏ nhặt, song cũng có thể hoảng loạn bỏ chạy trước một tiếng động yếu ớt, khả nghi. Seta của chàng cũng thế. Đôi khi nó hành động một cách nông nổi. Tuy vậy chàng không nghĩ rằng vì tiếng chân người rầm rập mà Seta sợ hãi tới mức đã cong đuôi bỏ chạy, để mặc chàng trong tay kẻ thù.

Bây giờ thì biết làm gì? Tarzan khẽ lắc vai, chán nản. Xét cho cùng, Seta cũng không thể giúp gì cho chàng. Nếu nó quay lại, nó có giỏi cũng chỉ giết thêm chỉ vài chiến binh da đen rồi sớm muộn cũng bị hạ gục bởi một phát súng của đồng bọn Rôcôp. Nếu như Seta biết cởi trói cho

chàng, tất nhiên mọi chuyện sẽ xảy ra theo hướng khác. Mà điều đó thì hoàn toàn vượt quá khả năng của Seta. Tarzan khẽ thở dài, chàng không biết làm gì ngoài nằm chờ và hi vọng.

Đúng lúc ấy một người thổ dân bước vào lều. Hai người trong bọn tiến lên phía trước, một tay cầm ngọn đuốc, một tay nhắm nhắm mũi lao. Tất cả gần như nín thở. Điều mà chúng sợ nhất lúc là tiếng người thét và tiếng báo gầm. Vì quá sợ hãi, hai tên cảm tử tiên phong đó chỉ dám bước chầm chậm, mặt mũi nhón nhác ngó các góc lều. Đang bước đi, chợt một tên dừng lại. Hắn nảy ra sang kiến là có thể xác định được nguyên nhân tiếng thét mà không cần dấn thân vào nơi nguy hiểm. Sau khi bàn bạc với đồng đội, hắn ném liên tục mấy bó đuốc gỗ thông vào giữa ngôi lều. Chỉ trong phút chốc, đồng củi thông bốc cháy rần rật, soi sáng mọi góc lều. Cả bọn há mồm kinh ngạc. Trước mắt chúng, người tù binh da trắng vẫn bị trói chặt, nằm nghiêng trên nền nhà. Nhưng ngay bên cạnh người tù, một người đồng tộc của chúng nằm xoài với cái cổ họng rách nát. Một dòng máu tươi đang chầm chậm đổ ra cửa lều. Hình ảnh rung rợn đó khiến đám người sợ hãi còn hơn nhiều so với việc gặp hổ báo. Bởi vì đám người thổ dân không hiểu vì sao đồng hương của mình bị chết. Ngay lập tức tất cả đều nghĩ tới sự trừng phạt của các bậc quý thần trong cơn hoảng hốt, cả đám người chạy vọt ra cửa, đập vào chân nhau ngã dúi dụi.

Suốt 1 tiếng đồng hồ sau đó, Tarzan chỉ nghe thấy tiếng chân chạy rậm rịch và tiếng người í ới bàn tán khắp 4 phía trong làng. Sau đó những chiến binh da đen lấy lại can đảm chuẩn bị tiến vào chỗ tác dăng lần thứ hai. Xung quanh ngôi lều nốt tác dăng bắt đầu vang lên tiếng hô hét xung trận. Không khí trong làng náo động như đang chuẩn bị 1 cuộc chiến tranh.

Cuối cùng, những người đầu tiên bước vào trong lều lại là 2 người da trắng. Trong 2 người không có Rôcốp. Điều đó ko làm Tarzan ngạc nhiên. Từ xưa tới nay, gã râu xồm hèn nhát đó có khi nào thò chân vào những chỗ nguy hiểm. Khi thấy 2 người da trắng đi sâu vào trong lều mà ko có chuyện gì xảy ra, những người da đen lục kéo vào chất kín cả ngôi lều. Cả bọn dán mắt vào chiếc cổ rách nát của đồng đội rồi xì xào bàn tán, có vẻ rất tức tối. Hai tên da trắng đến bên Tarzan tra hỏi. Đáp lại những câu hỏi dồn dập của chúng Tarzan chỉ lắc đầu và mỉm cười.

Một lúc sau Rôcốp bước tới. Vừa trông thấy cái xác chết bên cạnh Tarzan, Rôcốp tái mặt.

- Lại đây! – Rôcốp giơ tay vẫy gọi tên thủ lĩnh – Phải thanh toán ngay cái thằng đểu cáng này đi. Nếu ko sẽ còn sinh ra nhiều chuyện rắc rối. Để nó sống thì người làng mày còn bị giết.

Nghe theo lời Rôcốp, gã thủ lĩnh ra lệnh khênh Tarzan ra ngoài sân làng. Lệnh của thủ lĩnh ban ra nhưng ko 1 gã thổ dân nào muốn đụng vào cơ thể tác dăng. Quát tháo 1 lúc, gã thủ lĩnh mới tìm được 2 chiến binh ít tuổi nhất đủ can đảm kéo Tarzan ra ngoài. Lúc này, trời đã sang. Dưới ánh sáng ban ngày, đám người da đen hình như đã hết sợ những chuyện quỷ thần. Chúng kéo Tarzan đi 1 vòng quanh hàng rào rồi dừng lại giữa sân làng, bên chiếc cọc gỗ bản thủ. Chỉ 1 lát sau, người tù tù da trắng khổng lồ đã bị trói chặt vào chiếc cọc. Bên cạnh chiếc cọc, 1 đồng lửa được nhóm lên cháy phân phật. Mấy chiếc nồi lớn đã được đổ đầy nước nhỏ từng giọt lèo xèo xuống bãi than hồng.

Trông thấy Tarzan đã bị trói chặt vào cột gỗ, Rôcốp yên tâm bước tới. Hắn giật chiếc lao trong tay thổ dân đứng gần đó đâm 1 nhát vào ngực Tarzan. Mũi dao vừa rút 1 dòng máu đỏ ứa ra, chan chứa cả khoang ngực. Rôcốp chờ Tarzan rên rĩ nhưng Tarzan chỉ mím môi câm lặng.

Tarzan đã nhìn thẳng vào vết thương rồi lại nhìn thẳng vào mặt Rôcốp, nhếch mép cười. Nụ

cười giễu cợt của Tarzan làm Rôcốp nổi nóng. Hắn nhảy xổ vào Tarzan vung chân đá túi bụi, đá 1 lúc mỗi chân hắn lại chộp lấy chiếc lao định đâm 1 nhát thật mạnh. Chợt hắn dừng tay lại bởi cái nhìn sắc lạnh phía trước đang chiếu vào mặt hắn. Chiếc lao sắt nặng nề rơi xuống đất vì có ai đó đánh vào tay Rôcốp. Tên thủ lĩnh trẻ tuổi nhảy xổ ra, kéo Rôcốp trở lại.

- Dừng tay, thằng da trắng kia! – Gã thủ lĩnh thét vào mặt Rôcốp – Mày đang làm hỏng thịt của chúng tao. Làm hỏng thịt là làm hỏng cả lễ tế thần. Mày cứ làm thế thì chúng tao sẽ thay bằng thịt mày.

Tiếng thét của tên thủ lĩnh làm Rôcốp ớn lạnh cả thân thể. Hắn từ bỏ ý định giật lùi vào đám đông. Tuy vậy, hắn vẫn ko ngớt mồm chửi rủa. Hắn còn thề rằng sẽ nếm đủ mọi món ăn trong bữa tiệc thịt người. Hắn sẽ giành lấy tim gan Tarzan và sẽ coi đó là món ăn đặc sản của rừng già.

- Mày nghĩ là vợ mày chưa bị bắt, vẫn sống ở Luân Đôn à? – Rôcốp gằn giọng nói với Tarzan – Thật là ngu xuẩn! Vợ mày đang nằm trong tay bạn tao. Trước đây tao không muốn cho mày biết sớm chuyện đó nhưng bây giờ thì phải cho mày biết sự thật vì đằng nào thì mày cũng sắp chết rồi.

Rôcốp đang nói thì vũ điệu nổi lên. Đám người da đen rung rung chuyển động như 1 cơn sóng màu đen. Rôcốp lập tức bị chìm lẫn trong vòng người nhảy múa. Những cơ thể loang lổ nhể nhại mồ hôi, lấp lánh trong ánh lửa. Vòng người cuồng loạn cứ mỗi lúc một quay tròn xung quanh cột trói Tarzan. Tarzan chợt nhớ ra rằng cảnh tượng này rất giống một chuyện mà chàng đã gặp ở đâu đó khi xưa. À, phải rồi, đó là lần chàng đi cứu trung úy Ácnốt! Chỉ có điều hơi khác là khi đó chàng quan sát vũ hội từ bụi cây. Lần ấy chàng đứng ngoài nhìn vào còn lần này thì chàng đứng ở giữa nhìn ra và trở thành nhân vật trung tâm của vũ hội. Chàng đã cứu sống trung úy Ácnốt. Thế còn bây giờ ai sẽ cứu chàng? Có lẽ trên thế giới này ngoài chàng ra, không ai có thể ngăn chặn được những loài thú và loài người ăn thịt đồng loại chùn tay trong việc hành hạ nạn nhân. Chỉ vài phút này, da thịt chàng sẽ bị xé nát. Những con quỷ hình người kia sẽ sung sướng thỏa thuê khi nuốt thịt chàng! Hình dung ra cảnh mình bị ăn thịt, nhưng Tarzan ko hề hoảng hốt bởi vì cảnh tượng đó có gì xa lạ với chàng. Xưa kia con vợ da trắng không lông này đã từng xông vào tranh cướp phần thịt tù binh trong lễ hội dum dum. Xưa kia con vợ da trắng này đã không hề ghê tay, giết chết Túplát rồi vỗ ngực hả hê, bước lên nắm quyền cai quản bộ lạc.

Những người da đen ăn thịt người đã xiết chặt vòng nhảy múa sát chiếc cọc hành hình. Chúng kêu lên hơ hơ rồi đồng loạt chọc mũi giáo vào thân thể Tarzan. Chỉ trong giây lát, làn da rám nắng của huân tước Grâyxtâu đỏ sẫm vì máu, chàng nghiêng răng chịu đựng và biết rằng những nhát dao đó chỉ là nghi thức mở màn cho cuộc hành xác tiếp theo. Cũng giống như ăn thịt dê, muốn cho thịt bớt mùi hôi, người ta thường dùng roi đánh đập con dê rất lâu cho da dê ứa hết mùi hôi. Trong cơn đau đớn con dê há mồm kêu khóc, những thứ mùi vị khó chịu trong gan ruột nó sẽ theo cổ họng mà bay ra. Và cũng giống như kinh nghiệm ăn 1 số loài trái cây nhiều nhựa chát, người ta thường chọc cho trái cây ứa hết nhựa rồi mới lau sạch cho lên miệng. Tarzan đang nằm trong tay những kẻ có kinh nghiệm ăn thịt người. Chúng đang nuốt nước miếng và nhìn chàng như nhìn 1 trái hồng ngâm. Trong cơn đau đớn, chàng chỉ ước có 1 gã da đen nào đó lỡ tay đâm thật sâu cho chàng chết ngay để thoát khỏi sự hành hạ này.

Bỗng từ trong rừng sâu vang lên 1 tiếng gầm. Những chiến binh da đen đang say sưa nhảy múa giật mình đứng sững lại. Tất cả im lặng lắng nghe. Chợt Tarzan hét lên 1 tiếng đáp lại tiếng

gầm. Tiếng thét của chàng rất chói tai ghê rợn nhưng tất giống tiếng gầm trong rừng sâu. Những người da đen há mồm nhìn chàng, sững sờ đứng im như lũ phỗng. Nhưng tên thủ lĩnh đã khoát tay ra lệnh đàn phỗng lại cựa quậy. Những tiếng lung trần lại lắc lư và hàng loạt cây lao lại rung lên theo nhịp gõ bồng 1 tiếng thét hoảng loạn vang lên. Đám người thổ dân giương tròn mắt. Như 1 ngọn đuốc vàng khổng lồ con báo Seta đã hiện ra, nhe răng gầm gừ bên hông ông chủ của nó.

Những người da đen và cả những tên da trắng cùng đứng lặng nhìn hàm răng nhọn của con báo khổng lồ. Chuyện gì sẽ xảy ra. Vì sao lại có chuyện này? Không 1 ai hiểu nổi, chỉ có kẻ bị trói ở chân cột là nhếch môi cười.

Chương 2: Người Bồi Bếp Thụy Điển

Trong buồng giam của con tàu, Gian Potorôva trông thấy 1 tốp thủy thủ áp giải chồng mình lên 1 hòn đảo um tùm cây cối. Ngay sau đó tàu KinXây lại tiếp tục cuộc hành trình. Rồi suốt 1 tuần lễ liền Gian Potorôva vẫn bị giam trong phòng kín. Người duy nhất mà cô được gặp gỡ là Andécxen – 1 người đầu bếp phục vụ trên tàu. Cũng vẫn như buổi đầu gặp mặt Andécxen sống lặng lẽ như 1 người câm.. “ Gió lớn sớm nổi gió” – Đó là câu duy nhất mà Andécxen trả lời tất cả những câu hỏi của Gian Potorôva. Hình như anh chàng người Thụy Điển này chỉ biết vài từ tiếng Anh thế thôi. Gian Potorôva chán nản. Cô quyết định không hỏi gì anh ta nữa. Tất nhiên mỗi lần anh ta đem đồ ăn thức uống vào phòng, bao giờ cô cũng đón tiếp bằng nụ cười niềm nở và ko quên cảm ơn anh ta 1 cách chu đáo.

Sau khi Tarzan bị ném lên bờ đảo 3 ngày, tàu KinXây đến thả neo ở 1 dòng sông lớn. Rôcốp bước vào phòng giam Gian Potorôva.

- Chúng ta đã đến nơi rồi, cô bạn quý mến! - Rôcốp cất tiếng nói với nụ cười nịnh bợ - Tôi đến thăm cô và đem đến cho cô cuộc sống tự do, an toàn và tất cả những gì cần thiết. Sự đau khổ của cô làm trái tim tôi day dứt. Tôi cảm thông với cô tới từng chân tơ kẽ tóc và thực lòng muốn chia sẻ với cô. Chồng cô là một con thú hoang dại. Điều đó thì cô biết quá rõ. Bởi vì cô đã gặp hẳn gần như trần trỗng trong rừng sâu, trông thấy hẳn nó giỡn với những con khỉ mà vốn là anh chị em với hẳn. Còn tôi thì... cô cứ nghĩ mà xem! Dù sao tôi cũng là một người lịch sự, có văn hóa. Điều này không chỉ vì dòng giống mà còn vì học vấn, vì tất cả những gì tạo thành một người đàn ông thực thụ. Tôi xin... đặt dưới chân cô tình yêu của tôi – tình yêu của một người văn minh. Đây là thứ tình yêu chân chính mà chắc chắn cô không thể tìm thấy trong cộng đồng loài khỉ. Tiếc rằng cô đã lấy chồng một cách vội vã. Ấu cũng là một quyết định nông nổi của một thời thiếu nữ ngây thơ. Tôi yêu cô, Gian ạ! Cô hãy cho tôi một lời thôi, chỉ một cái gật đầu thôi, cô sẽ không phải lo lắng gì nữa và sẽ nhận trở lại đứa con trai của mình.

Lúc này bên ngoài cửa phòng Andécxen vẫn đứng với chiếc khay đựng đồ ăn trưa mà anh ta phải mang vào theo giờ thường lệ. Anh ta ngẩn cái cổ cò, đầy gân xanh lên cao, lim dim mắt, động tai lắng nghe tiếng thì thào vọng ra. Bộ ria vàng lâu nay không cạo của anh ta hình như đang mọc dài ra, bò hẳn xuống khoe mép.

Trong phòng, Rôcốp đã nói xong, đứng chờ Potorôva trả lời. Vàng trán mịn màng, trong sáng của Potorôva nhú lại, sắc mặt cô chuyển động theo những lời có cánh của Rôcốp. Khuôn mặt ấy thoát đầu biểu lộ sự ngạc nhiên rồi chuyển sang khinh bỉ.

-Tôi không quá ngạc nhiên đâu ông Rôcốp ạ! – Potorôva lên tiếng đáp – Ông dung bạo lực để buộc tôi phải hạ mình. Điều đó có gì là khó hiểu. Nhưng chả lẽ ông lại ngây thơ đến thế. Hãy nhớ rằng: Tôi – người vợ của Tarzan Giôn Clayton sẽ không bao giờ vì sợ chết mà quỳ xuống trước bất cứ kẻ nào. Tôi đã biết ông khá rõ và coi ông không là một cái gì hết cả. Nếu có điều gì làm tôi ngạc nhiên là vì tôi không nghĩ rằng trong bất kỳ chuyện gì ông cũng hành động như một thằng ngu.

Nghe Potorôva trả lời, Rôcốp đỏ bừng mặt. Đôi mắt hẳn như lồi ra ngoài. Hẳn bước sấn tới sát

mặt cô gái.

- Được rồi, để xem ai ngốc hơn ai- Rôcốp nói như nhai từng tiếng một – lòng kiêu căng của cô sẽ phải trả giá. Cô phải trả và con cô cũng phải trả. Thề có thánh Pie chứng giám! Tôi sẽ đạt được tất cả những gì mà tôi muốn. Chuyện thằng nhóc của cô thì tôi đã có tính toán cả rồi. Tôi sẽ làm điều đó trước mắt cô. Khi đó, đừng có ân hận là đã trót xúc phạm Nicole Rôcốp!

Potorôva quay lưng lại một cách khinh bỉ. Cô nói vọng về sau:

- Tôi không ngờ ông lại táng tận lương tâm đến thế. Đừng có đe dọa và gây tội ác để bắt tôi khuất phục! Về đứa con trai của tôi thì ... tôi chưa biết có chuyện gì xảy ra với nó nhưng tôi tin rằng khi nó lớn lên, nó sẽ không hề do dự lấy tính mạng mình ra để bảo vệ người mẹ của mình. Mặc dù tôi yêu thương nó nhưng tôi không muốn đổi lấy sự sống của nó bằng sự nhượng bộ hèn hạ. Nếu như nó sống và biết điều đó nó có thể nguyên rửa tôi, tôi vẫn cứ làm.

Rôcốp tức đến nghẹn cổ. Hắn vẫn không làm chuyển lòng cô gái. Hắn căm thù cô, rất muốn giết cô. Nhưng hắn lại nghĩ rằng chỉ có bắt cô hạ gối bảo vệ sự sống của con mình thì lòng hắn mới hả hê. Ước mơ của hắn là tới một ngày nào đó Potorôva sẽ trở thành vợ hắn hoặc ít nhất hắn có thể sánh vai cùng nữ huân tước Grâyxtâu trên các quảng trường Luân Đôn như một cặp tình nhân đấm đui.

Hắn bước tới trước mặt Potorôva. Khuôn mặt hắn đỏ lựng lên như 1 con gà chọi say máu. Đột nhiên hắn nhảy xổ vào cô, dùng tay bóp cổ, cố gắng vật cô lên giường. Đến lúc đó cửa phòng bật mở. Rôcốp nhìn thấy người đầu bếp bước vào như 1 kẻ vô tình, người đầu bếp lẳng lặng trải bàn ăn.

Gã người Nga tức rống lên:

- Thế nghĩa là thế nào? Bất lịch sự! Tại sao mà vào phòng mà ko gõ cửa xin phép? Mà cả gan đến thế à? Cút ra!

Người đầu bếp chớp chớp đôi mắt xanh nhưng trên môi vẫn chưa kịp tắt nụ cười – gió lớn sớm nổi gió – người Thụy Điển lẩm bẩm rồi lại tiếp tục sắp xếp các đĩa thức ăn.

- Mà khôn hồn thì cút ngay! Hay mà thích để tao tự tay ném mà ra khỏi phòng? – Rôcốp vung tay lên dọa giã.

Andécxen vẫn ko chịu dập tắt nụ cười trên môi. Nhưng đáp lại lời hăm dọa của Rôcốp Andécxen lẳng lặng rút 1 con dao nấu bếp rất nhọn ra khỏi bao rồi chùi chùi vào tạp dề. Rôcốp nhìn con dao rồi nín bật. Lát sau, hắn quay sang Potorôva:

- Tôi để cô có thời gian suy nghĩ đến ngày mai – Rôcốp nói – Cô hãy cân nhắc để trả lời lại với tôi lần cuối cùng. Tất cả thủy thủ lẫn hành khách rồi sẽ lên bờ. Trên tàu KinXây chỉ còn lại 4 người: Cô, con cô, Páplovích và tôi. Số phận 2 mẹ con cô hoàn toàn phụ thuộc vào quyết định ngày mai của chính cô.

Những câu đó Rôcốp nói bằng tiếng Pháp để người đầu bếp không hiểu được. Nói xong Rôcốp bước ra khỏi phòng. Vừa đi hắn vừa ngoái lại nhìn cầm chừng cái kẻ vừa phá đám hắn.

Chờ cho Rôcốp đi khỏi người Thụy Điển quay sang phía nữ huân tước. Cái bộ dạng thật thà, vô

tư trên khuôn mặt người đầu bếp đã biến mất thay vào đó là nụ cười trông rất ranh mãnh.

- Minh điên mất rồi! – Người đầu bếp lăm lăm – Minh điên hay sao mà tự dung đi bảo vệ 1 bà người Pháp?

Potorôva nhìn người đầu bếp với đôi mắt kinh ngạc:

- Thế ra ông hiểu tất cả những gì hắn nói?

Người Thụy Điển cười xòa:

- Để nó khỏi....

- Ông đứng bên ngoài nghe và biết tất cả những gì đã xảy ra ở đây. Sau đó ông bước vào để giúp tôi.... Phải không?

- Bao giờ cô cũng đối tốt với tôi, - Người Thụy Điển giải thích – Còn chúng nó thì tất cả đều xử sự với tôi như lũ chó ấy. Tôi giúp cô madam huân tước! Nhưng bây giờ cô phải chờ đợi tới khi nào có cơ hội. Tôi mong đến bờ biển phía tây...

- Nhưng ông muốn giúp tôi như thế nào, thưa ngài công dân Thụy Điển? – Potorôva hỏi – giúp làm sao được khi mà tất cả đều chống lại ông?

- Gió lớn sớm nổi gió, - người Thụy Điển trả lời rồi bước ra khỏi căn phòng

Nhìn theo Andécxen Potorôva rất phân vân. Mặc dù cô chưa tin được lời hứa của Andécxen nhưng lòng cô vẫn dạt dào 1 tình cảm biết ơn. Chưa biết rồi người đầu bếp này có giúp cô được không, nhưng ít nhất anh ta cũng làm cho cô yên tâm rằng: Trên con tàu này sống giữa bọn người lòng lang dạ sói, cô vẫn còn có 1 người bạn. Điều đó là nỗi day dứt, đau đớn trong cô được xoa dịu, lòng cô vui đi 1 chút đau buồn. Những ngày tháng đen tối vừa qua hình như đã bắt đầu kết thúc. Người đầu bếp to lớn và kì quặc nọ đã thấp lùn trong cô chút ánh sáng của hy vọng.

Trong suốt ngày hôm đó Rôcốp không vác mặt tới phòng giam. Tối tối như thường lệ người đầu bếp lại mang thức ăn vào cho Potorôva. Người mẹ trẻ xinh đẹp trong phòng lại khơi chuyện để tìm hiểu xem kế hoạch của anh ta cụ thể là thế nào. Nhưng cũng giống như những lần trước, câu trả lời duy nhất của anh ta vẫn là mấy lời dự báo thời tiết nghe rất ngô nghê. Trả lời xong anh ta lại trở về trạng thái câm lặng tuyệt đối. Mãi tới khi chuẩn bị ra cửa với đồng bát đĩa thu dọn trên tay, anh ta mới ghé vào tai Potorôva thì thầm mấy câu ngắn ngủi:

- Hãy ăn mặc, gói ghém cẩn thận. Tôi sẽ đến sớm. Nói xong anh ta thản nhiên bước ra khỏi phòng.

Potorôva chạy theo, chớp lấy vai anh ta:

- Thế còn con tôi? – Cô gái hoảng hốt kêu lên – Tôi ko thể rời khỏi nơi này mà ko có con tôi trong tay.

- Cô làm y như tôi đã nói! – Andécxen cau mặt trả lời – tôi giúp cô. Đừng có hỏi thêm 1 câu ngốc nghếch nào nữa!

Andécxen vừa đi khỏi, Potorôva đập đầu vào chiếc gối thổn thức. Những câu nói của người đầu

bếp Thụy Điển đã làm cô rối trí. Liệu có thể tin cậy được anh ta hay không? Khi phó thác hoàn toàn số phận của mình vào đôi tay người đầu bếp này tình thế của cô có tồi tệ hơn không? Có lẽ là không. Một khi còn nằm trong tay con quỷ mặt người Rôcốp thì bất kì người đàn bà chân yếu tay mềm nào cũng cảm thấy cuộc đời biến thành địa ngục. Ở trong tình thế ấy, người ta sẽ không còn thấy có điều bất hạnh nào khủng khiếp hơn thế nữa.

Trong thâm tâm, Potorôva thề rằng sẽ không bao giờ ra khỏi tàu Kin Xây một khi chưa giành lại được đứa con. Nhưng vì hy vọng tới những điều may mắn, cô vẫn thu vén mấy thứ đồ dung cần thiết rồi ngồi hàng giờ liền, lắng tai nghe ngóng chờ đợi Andécxen.

Khoảng nửa đêm, có 1 tiếng động nho nhỏ ở ổ khóa cửa. như một chiếc lò xo, Potorôva bật dậy, lao ra cửa. Cửa phòng giam đã mở sẵn. Ngoài bậc cửa hiện ra thân hình to lớn của người đầu bếp Thụy Điển. Anh ta đứng, một tay ôm một cái bọc cuộn tròn, tay kia đưa lên miệng ra hiệu cho Potorôva không được gây tiếng động. Khi cô gái tiến lại gần anh ta nói nho nhỏ:

- Cô ôm lấy nó. Đừng để nó khóc. Đó là con của cô

Potorôva vội vàng đón lấy đứa bé từ tay người đầu bếp rồi xiết nhẹ vào ngực mình. Hai mắt cô nhòa đi vì nước mắt cứ ứa ra. Hơi ấm của đứa trẻ khiến cô rùng mình. Đứng không vững nữa.

- Thế là đi được rồi, - Andécxen ra lệnh – không còn thời gian nữa.

Nói xong Andécxen giành lấy bó chần của Potorôva rồi cả hai rời khỏi căn phòng. Andécxen dẫn Potorôva tới một chiếc thang dây. Trong lúc Potorôva tụt xuống chiếc thuyền, anh ta giữ đứa bé trong tay. Sau khi chặt đứt sợi dây buộc thuyền, anh ta nhanh nhẹn ngồi vào giữa hai mái chèo rồi thận trọng vượt qua, không gây ra một tiếng róc rách. Chiếc thuyền tiến thẳng về hướng cửa sông Ugam. Andécxen chèo rất kiên quyết, có vẻ như rất thuộc đường sông nước. Khi mặt trăng hé ra sau những lớp mây dày u ám, hai người đã thấy con thuyền của mình đang tiến gần một lạch sông ăn thông ra biển. Andécxen lái thuyền vào thẳng một dòng chảy hẹp, không hề khó khăn, do dự.

Potorôva lấy làm lạ, không hiểu vì sao Andécxen lại thuộc đường đến thế. Thật ra, cô không biết là người đầu bếp Thụy Điển đã qua lại lối này nhiều lần để mua thực phẩm của người bản xứ. Và chính chuyến đi đó đã gợi cho anh ta ý định bỏ trốn.

Mặc dù lúc này trăng đã rất tròn, mặt nước sông vẫn tối sẫm. Dọc bờ sông cây cối um tùm, đen đặc. Những thân cây ven bờ như những nhân vật khổng lồ trong cổ tích ngã cánh tay dài vạm vỡ xuống tận chiếc thuyền con. Thỉnh thoảng Potorôva trông thấy mặt trăng tròn. Nhưng cô chưa kịp ngắm trăng, con thuyền đã lại luồn vào bóng cây. Mùi đất ẩm, mùi rêu phong, mùi gỗ mục xen lẫn với hương thơm phảng phất của loài hoa dây leo nhiệt đới – tất cả tạo thành thứ mùi hương nặng nề xa vắng, rất dễ làm người ta mệt mỏi. Con thuyền như trôi đi trong mê cung.

Đi sâu vào lạch sông chưa được bao xa, trên mặt nước đã bắt đầu xuất hiện những chiếc mũi cá sấu nhấp nhô. Mặc dù Andécxen rất nhẹ tay chèo chống đám thợ lặn háu đói ấy vẫn tỉnh giấc, hào hứng bám theo lườn thuyền, thỉnh thoảng lại nổi cáu đớp mạnh vào mái chèo. Một đôi lần, Potorôva còn trông thấy mấy cặp hà mã từ bờ cát ục ịch sánh vai nhau trở lại lòng sông.. Những cặp tình nhân khổng lồ này đi dạo đêm rất lạng lẽ, hình như chúng muốn nhường lời cho hổ báo và những loài chim ăn thịt đang than vãn, gầm gào trong lòng rừng sâu.

Giữa những âm thanh đầy đe dọa của rừng già, Potorôva vẫn ngồi tựa mạn thuyền, ôm chặt đứa con vào ngực. Cô có cảm giác chưa bao giờ được hạnh phúc như lúc này. Không cần biết là mình đang đi đâu, cái gì sẽ xảy ra sắp tới, cô chỉ biết có một điều duy nhất là đang có con trong tay. Không thể kiên nhẫn chờ tới lúc mây tan, trăng sáng, thỉnh thoảng cô lại ghé sát mắt vào đứa con, cố gắng chọc thủng bóng tối để nhận ra những đường nét đáng yêu trên mặt con mình.

Trời đang ngả về sáng. Andécxen ghé thuyền vào bờ. Ngay trên bờ đã xuất hiện một khoảng rừng thưa. Nhìn xa xa dưới ánh trăng mờ có thể thấy nhấp nhô những túp lều được vây bọc bằng hàng rào cây gai. Người đầu bếp Thụy Điển cất tiếng gọi. Một lúc sau mặc dù phía trong làng vọng ra lời đáp lại nho nhỏ, Potorôva vẫn không thấy có ai bước ra khỏi hàng rào. Hình như tất cả tiếng động trong đêm đều làm dân làng hoảng sợ. Sau khi giúp hai mẹ con lên bờ, Andécxen buộc thuyền vào một bụi gai ven sông rồi ôm bọc chần, dẫn Potorôva tới gần hàng rào. Một người đàn bà bước ra đón hai người vào trong. Đó là người vợ của viên thủ lĩnh – người mà Andécxen đã trả tiền để ông ta giúp chạy trốn. Người vợ viên thủ lĩnh giành chỗ cho hai người ngủ trong lều của mình, nhưng Andécxen nói rằng anh ta thích ngủ ngoài lều. Người đàn bà không nài ép một lời lẳng lặng trở về giường ngủ.

Bằng một thứ tiếng Anh ấp úng, lắp bắp, Andécxen giải thích cho Potorôva biết rằng chỗ nằm của thổ dân nơi đây rất ẩm thấp và nhiều côn trùng, sau đó Andécxen rải chần đệm lên một khoảng đất khô ráo, ghé lưng xuống ngủ luôn. Loay hoay một lúc, Potorôva cũng sửa soạn được một chỗ nằm tiện lợi. Cô ôm đứa con sát vào lòng rồi nhắm mắt. Chỉ một lát sau tiếng thở của cô vang lên đều đặn. Chẳng có thứ thuốc ngủ nào hiệu nghiệm bằng sự mệt mỏi và kiệt sức.

Khi Potorôva thức dậy, trời đã sang từ lâu. Xung quanh chỗ cô nằm có mấy người thổ dân đang tụ tập, nhìn ngắm cô một cách tò mò. Phần lớn họ là đàn ông. Điều đó cũng dễ hiểu bởi vì các bộ lạc da đen, đàn bà ít tò mò hơn đàn ông. Nhất là khi trước mắt họ lúc này lại là một người đàn bà da trắng. Bằng một thứ bản năng làm mẹ, Potorôva vội vã ôm xiết đứa con vào ngực. Nhưng chỉ vài giây sau cô hiểu rằng những người da đen hoàn toàn không có ý định làm hại đứa trẻ. Ngược lại, một người đàn bà gần đó còn bước lại, đưa cho cô một bình sữa. Chiếc bình sữa đó làm bằng vỏ quả bí khô. Xung quanh thành bình nham nhở những vệt dao và màu hun khói. Miệng chiếc bình rất bản, nhưng cử chỉ nhân hậu và mien khách của người đàn bà da đen làm cho Potorôva rất cảm động. Khuôn mặt cô chợt bừng lên một nụ cười tươi tắn – cái nụ cười mà một thời đã làm cánh đàn ông vùng Bantimo mê hồn.

Potorôva vội vã cầm lấy bình sữa để khỏi làm người đàn bà thổ dân phật ý. Cô nâng bình sữa lên môi nhưng thật rầy rà! Thứ đồ uống ấy có mùi rất khó chịu. Cô nhịn thở, cố gắng uống một ngụm nhưng cổ họng cô nhất định không chịu, cô bắt đầu nôn thốc nôn tháo. Rất may là ngay lập tức đã có Andécxen kịp thời ứng phó. Anh ta chộp lấy bình trong tay Potorôva, uống liên tục mấy ngụm sau khi chùi mép một cách ngon lành, anh ta trả chiếc bình cho người đàn bà, kèm theo một nhúm hạt cườm màu xanh long lánh.

Mặt trời đã lên cao. Đứa bé trong bọc vẫn còn ngủ say. Potorôva vẫn kiềm chế hạnh phúc. Sợ con mình chói nắng và tỉnh giấc, cô không lật chiếc mạng ra để nhìn ngắm nó.

Theo lệnh đám người làng giải tán để viên thủ lĩnh bàn bạc với Andécxen. Dân làng vừa bỏ đi, Andécxen đã cất tiếng nói. Anh ta nói với thủ lĩnh bằng thứ tiếng của chính thổ dân nơi này.

Potorôva lấy làm lạ. Thật không thể nào hiểu nổi người đàn ông Thụy Điển này nữa! Thoạt đầu cô vẫn nghĩ rằng Andécxen là một người tốt bụng và gốc nghềch. Nhưng chỉ sau một ngày cô đã phải thay đổi cách nhìn đối với anh ta. Anh ta sử dụng ngôn ngữ của các dân tộc vùng bờ biển Tây Phi khá thành thục, lưu loát. Trước kia anh ta tỏ ra là một người dửng dưng, vô cảm trước mọi chuyện. Nhưng bây giờ thì hoàn toàn ngược lại. Vậy cô có thể tin rằng anh ta giúp cô thuần túy chỉ vì lòng tốt hay không?

Tới lúc này cô mới để ý kĩ khuôn mặt người đầu bếp này rất khó coi. Đôi mắt lại có vẻ lấm lét, gian xảo. Lòng Potorôva rối lên vì nghi ngờ. Liệu phía sau tất cả những hành động giúp đỡ cô một cách táo bạo, nhiệt tình, còn có một duyên cớ nào khác? Trong cái cơ thể to lớn, thô kệch này liệu có thể ẩn chứa một trái tim cao thượng?

Potorôva hết băn khoăn về người vệ sĩ đáng ngờ của mình rồi lại băn khoăn xem có nên mở chiếc mạng che mặt bé Giéch hay không. Vừa lúc đó, từ chiếc bọc vang lên một hơi thở yếu ớt. Đứa trẻ đã tỉnh giấc. Bây giờ Potorôva có thể chơi đùa với nó. Cô vội vã lật chiếc mạng che mặt, và cũng ngay lúc đó cô cảm thấy người đàn ông Thụy Điển đang chăm chú theo dõi thái độ của cô. Vừa lật xong chiếc mạng, cô ngã khụy đầu gối xuống đất. Vẫn ôm gọn đứa trẻ trong tay, cô tròn mắt nhìn gã đàn ông Thụy Điển rồi hét lên một tiếng, ngã lăn ra bất tỉnh.

Chương 3: Sự Đê Hèn Và Lòng Cao Thượng

Những chiến binh da đen tròn tròn mắt nhìn con báo Sêta xuất hiện bên cọc trói Tarzan. Thoạt đầu họ rất lo sợ. Nhưng khi biết chắc rằng đó chỉ là một con báo bằng xương bằng thịt chứ không phải là thứ ma quỷ nào tới phá lễ, họ dần dần lấy lại được bình tĩnh. Chẳng lẽ hàng chục mũi lao nhọn này lại chịu thua một con thú bốn chân? Rôcốp thúc dục những người đang nhẩy cầm vũ khí tấn công con vật. Viên thủ lĩnh cũng chuẩn bị ra lệnh chiến đấu. Nhưng ngay lúc đó, hắn trông thấy người tử tù bên cọc cứ ngoái cổ nhìn đăm đăm vào một vật gì đó nằm sâu trong bóng tối. Hắn ta nhìn theo hướng Tarzan rồi thét lên một tiếng hoảng hốt, vắt chân lên cổ mà chạy vọt ra khỏi hàng rào.

Đám chiến binh còn lại cũng giật mình, hoang mang không hiểu vì sao thủ lĩnh của mình bỏ chạy. Tới khi xác định được nguyên nhân, cả đám sợ tới mức co dúm hết cả chân tay. Ngay phía sau lưng họ, trong ánh lửa vàng nhợt đã xuất hiện một đàn vượn hung hãn do Acút dẫn đầu. Đám người dụi mắt co cẳng chạy trốn, vừa chạy vừa kêu khóc âm ỉ. Tarzan thét lên một tiếng thét man rợ, át cả tiếng người kêu khóc. Tiếng thét đó là mệnh lệnh của chàng thôi thúc đàn thú bước vào cuộc chiến. Biết không thể chạy kịp, một vài chiến binh buộc phải dừng lại chống cự. Nhưng mọi sự cố gắng tuyệt vọng của họ đều trở nên vô nghĩa. Chỉ trong vài giây họ đã bị quật ngã và bị xé xác. Phía bên ngoài những chiến binh nhanh chân đã vọt được qua hàng rào của làng. Mấy phút sau, trong khu làng đã vắng ngắt, không còn một bóng người. Tarzan gọi đàn thú của mình quay trở lại.

Lúc này Tarzan vô cùng lúng túng. Chàng không biết phải làm gì cho lũ bạn 4 chân hiểu tình thế. Ngay cả Acút - một con vượn thông minh nhất trong đàn cũng không biết làm cách nào để ông chủ của mình thoát khỏi chiếc cọc, Tarzan sử dụng hết mọi từ ngữ của bộ lạc. Chàng vừa nói vừa lắc đầu nheo mắt, rồi lại ra hiệu bằng mấy ngón tay hi vọng khuấy động được những bộ não nhỏ bé, u mê của loài vật. Đáp lại những cố gắng của chàng, Sêta và Acút vẫn chỉ giương mắt nhìn chàng bằng cái nhìn ấm ức và bối rối. Thời gian còn lại. Nếu chàng không thoát khỏi dây trói, những người da đen và mấy tên da trắng có thể quay trở lại với cung nỏ và súng đạn trong tay. Chàng và đàn thú sẽ bị bọn chúng bắn tía. không còn sót một ai.

Sêta là con báo khá khôn ngoan. Tuy vậy do bản chất của giống loài, Sêta hiểu Tarzan kém hơn so với đàn vượn. Bù lại trí hiểu biết, Sêta lại là con vật trung thành, đáng mến hơn hết. Bằng chứng rõ ràng về lòng tận tụy của Sêta là nó đã từ biệt chàng để quay lại tìm đàn vượn, dẫn tất cả đến cứu chàng. Phải chăng, cả ở loài thú lẫn loài người, lòng tốt có thể làm cho người ta hành động một cách thông minh hơn, hiệu quả hơn một thứ trí khôn nhưng vô tình và lạnh lẽo.

Tới lúc này Tarzan mới dật mình nhớ ra sự vắng mặt của Mugambi. Chàng hỏi Acút xem chàng thủ lĩnh da đen đó gặp chuyện gì. Chàng sợ khi vắng mặt chàng, lợi dụng cơ hội đó Sêta và đàn vượn có thể làm hại Mugambi. Hiểu lời Tarzan, Acút cứ chỉ tay rất nhiều lần về phía rừng sâu.

Đêm đã qua lúc nào không biết. Tarzan vẫn bị trói chặt vào cột gỗ. Chàng biết rằng tình thế mỗi lúc một nguy hiểm. Bởi vì khi mặt trời vừa ló lên cuối chân rừng, chàng đã trông thấy những chiếc lung trần thấp thoáng ngoài hàng rào. Những người da đen đang tìm cách trở lại ngôi làng của mình. Dưới ánh sáng ban ngày, họ có đủ dũng khí đánh nhau với bầy thú - những kẻ xâm

lược đã quấy phá lễ hội và xua đuổi họ ra khỏi làng. Nếu khắc phục được nỗi ám ảnh về chuyện quỷ thần trừng phạt, họ sẽ tụ họp lại với nhau, bàn mưu tính kế phản công để lấy lại ngôi làng. Kết cục của cuộc chiến sẽ không có gì khác hơn là: Tarzan và bầy thú sẽ lần lượt gục ngã trước làn đạn của bọn da trắng hoặc những mũi lao nhọn phóng từ xa của các chiến binh da đen.

Quả nhiên, từ khu rừng thưa thớt phía xa đã vọng lại tiếng reo hò. Những chiến binh da đen đang nhảy múa. Họ vừa nhảy nhót vừa vung những ngọn lao lên trời và đồng thanh hét lên tiếng hét quyết chiến. Tác Dăng biết ngay đó là một hình thức nghi lễ khai mào cho các trận chiến đấu của thổ dân vùng này. Nghi lễ đó sẽ kéo dài cho tới khi nào các chiến binh sôi máu, nổi khùng, sẵn sàng lao vào cái chết. Họ không cần uống rượu. Chính các vũ điệu man rợ có thể thay cho men rượu, làm cho họ bị kích động như những kẻ lên đồng.

Còn đang dự đoán tưởng tượng. Tarzan đã thấy một mũi tên từ xa bay tới, cắm phập vào khoảng đất trước mặt chàng. Đó là mũi tên báo hiệu trận tấn công thứ nhất. Tarzan hét lên một tiếng và hất đầu về phía hàng rào. Ngay lập tức, đàn thú của chàng chồm dậy. Dưới sự cầm đầu của Seta, đàn vượn của chàng lao ra hàng rào chẳng khác gì một cơn lốc đen. Tiếng reo hò của những chiến binh da đen tắt ngấm, chỉ còn có tiếng chân trần đạp vào cỏ khô rào rào. Cuộc phản kích bị bẻ gãy.

Rút kinh nghiệm thất bại lần đầu, các chiến binh da đen lại mở đợt tấn công thứ hai. Lần này, họ không cất tiếng reo hò, cúi lom khom luồn qua tung bụi cây, áp sát dần tới hàng rào. Nhưng mọi chuyện động nhỏ ở bia làng không thể thoát khỏi tầm quan sát tinh tường của Tarzan. Chờ tới khi những chiến lưng đen bóng phơi trần trên các cọc rào, Tarzan huýt sáo miệng. Đàn thú lại lao ra, bắt chập những mũi lao và những ngọn tên yếu ớt của đối thủ.

Sau hai lần thất bại, những người đàn ông trong làng lại lùi ra xa hơn. Họ lại tiếp tục nhảy múa, hò hét. Hình như họ nghĩ rằng mình nhảy múa chưa đủ độ và chưa làm các bậc thần linh động lòng thương xót mà rat ay cứu giúp. Nghe tiếng binh khí lách cách và tiếng kêu thảm thiết của một người da đen từ rừng xa vọng tới. Tarzan vô cùng lo lắng. Chàng nghĩ rằng trong cuộc tấn công lần thứ 3 sắp tới, các chiến binh của ngôi làng sẽ thành công. Dù còn mê tín và suy nghĩ chậm chạp, dù sao họ cũng là người. Trong khi đó thì đàn thú của chàng hoàn toàn vô tư, chẳng biết nói gì với nhau một câu sau mỗi lần chiến thắng. Không những thế có mấy con vượn tòn tở ra khoái chí khi thấy ông chủ của mình bị bó chặt vào chiếc cột bần thiêu. Mặc dù Acút là một con vượn khôn ngoan hơn cả nhưng lúc này nó cũng chẳng biết làm gì khác hơn là lờn vờn bên chân Tarzan, thỉnh thoảng lại xoa xoa, vuốt vuốt vào vai chàng mấy cái. Chàng có nói đến khăn cổ, nó vẫn chỉ giương hai mắt, phân vân nhìn chàng không hiểu. Chàng không thể nổi cáu, quát mắng đàn thú bởi vì xét cho cùng, chúng đã cố gắng làm tất cả những gì nằm trong khả năng tự nhiên của chúng và rồi sớm muộn, chúng cũng cùng chàng chịu chung một số phận hẩm hiu...

Từ ngoài cánh rừng tiếng reo hò lại rộ lên. Những người da đen đang chuẩn bị mở đợt tấn công thứ 3. Họ vừa chĩa mũi lao về phía trước, vừa thúc giục đồng viên nhau tiến lên. Hình ảnh đứa con trai chột hiện lên trong lòng Tarzan. Thành Giêch bé bỏng của chàng đang sống ở đâu? Tarzan thấy lòng ngực đau ngắt. Thế là chỉ vài phút nữa, chàng sẽ vĩnh viễn không còn khả năng cứu được đứa con mình. Chàng cảm thấy ân hận. Chàng đã có tội là đã sinh ra nó trên đời mà không bảo vệ được nó. Lại còn Gian Potorôva nữa! Vì sao chàng lại để Gian ràng buộc vào cuộc đời bất hạnh và ngăn ngui của chàng? Nỗi day dứt, uất hận và bất lực khiến đầu chàng nóng rực lên. Chàng giãy giụa, vòng dây càng thít sâu hơn vào da thịt. Phút cuối của cuộc đời chàng đã tới!

Những người da đen lại tiến vào khoản đất trống gần hàng rào. Chợt Tarzan thấy một con vượn trong đàn cứ nhìn đăm đăm vào một túp lều gần đó. Biết có chuyện lạ Tarzan nghiêng rặng chiu đầu, cố gắng xoay đầu để nhìn theo hướng con vượn. Trái tim chàng như nhảy lên loạn xạ vì vui sướng: Mugambi đang lao về phía chàng! Bước chân của chàng thủ lĩnh da đen tập tễnh, không đều. Rõ ràng là chàng ta đã chạy tới kiệt sức.

Mugambi xuất hiện đúng lúc đúng lúc đám thổ dân ăn thịt người đang leo qua hàng rào. Mugambi nhanh tay chặt đứt dây trói cho Tarzan. Xung quanh chân cột hành hình có rất nhiều thứ vũ khí bị vứt lại trong đêm hành lễ. Tarzan chớp lấy một ngọn lao và một chiếc dùi cui rồi nhắc nhở đàn thú chuẩn bị chiến đấu. Những chiến binh thổ dân đầu tiên đã vượt qua hàng rào tiến vào làng.

Cuộc chiến diễn ra hết sức khốc liệt và man rợ. Dám thổ dân không ngờ rằng họ không chỉ phải đối mặt với đàn thú dữ mà còn phải chống đỡ với hai lực sĩ một da trắng và một da đen. Tarzan và báo Seta không giết chết hẳn một ai. Cả hai chỉ làm bị thương hoặc tước khí giới của địch thủ rồi lại quay sang kẻ khác. Việc kết liễu số phận địch thủ đã có Acút và đàn vượn thông thả làm sau. Không đầy một phút, hàng chục chiến binh da đen đã bị xé xác. Trước cảnh tượng rung rợn ấy, những người còn lại buộc phải tháo chạy.

Tarzan chớp lấy một thổ dân để tra hỏi xem Rôcốp và đồng bọn của hắn ở đâu. Người tù binh rất ngang bướng, nhất định không khai. Chỉ tới khi Tarzan hứa rằng sẽ trả lại tự do cho anh ta nếu chàng được biết sự thật, anh ta mới chịu nói ra tất cả những gì mình biết. Anh ta nói rằng, từ sáng sớm hôm nay, thủ lĩnh của anh ta đã khấn khoản nài ép những người da trắng quay trở lại, dùng súng tiêu diệt đàn thú xâm lược. Mặc dù bị đe dọa, dụ dỗ, nhưng Rôcốp và đồng bọn của hắn không nghe theo thủ lĩnh. Nghĩ tới Tarzan và đàn thú, Rôcốp còn sợ hơn những kẻ ăn thịt người. Nói đến mấy Rôcốp cũng không dám bén mảng tới gần hàng rào. Một vài giờ sau, cả bọn bỏ trốn đâu mất. Tới gần sáng mới có người báo rằng bọn da trắng ấy đã lấy trộm mấy chiếc thuyền độc mộc rồi đang cố gắng chèo chống vượt về thượng nguồn.

Sau khi biết tin Tác dăng cùng đàn thú vội vã lên đường, lần theo dấu vết của bọn Rôcốp. Chàng đi chẳng biết bao ngày, qua rất nhiều miền rừng hoang dã và rồi cuối cùng mới biết rằng mình đã lạc hướng. Sau những trận chiến đấu trong làng. Tarzan đã bi mất 3 người bạn đồng hành. Cả 3 đều bị chết trong trận đánh. Đội quân của chàng lúc này chỉ còn Acút và 5 con vượn đực, báo Seta và chàng da đen Mugambi. Tarzan không biết Rôcốp chạy hướng nào. Ngay cả nhóm người chạy trốn Rôcốp chàng cũng không biết rõ là ai. Tất nhiên chàng vẫn đoán rằng đứa trẻ trong tay người phụ nữ chính là thằng Zéch con chàng. Nhưng còn người phụ nữ đó và người đàn ông da trắng thì chàng không đoán nổi là ai. Điều chàng tin chắc nhất là Rôcốp đang đuổi theo bộ ba da trắng đó. Nếu như chàng tìm được Rôcốp, chàng tin rằng sẽ lấy lại được đứa con. Cuộc truy đuổi của Tarzan đang lâm vào bế tắc thì một hôm chàng lần ra hơi hướng của Rôcốp và đồng bọn. Rôcốp phát hiện được điều đó, hắn cũng lập tức dim thuyền lên bờ tìm kiếm. Tarzan hỏi thăm thổ dân dọc đường. Hầu như bất kỳ người nào cũng nói rằng trông thấy nhóm người có Rôcốp nhưng còn về nhóm có 3 người thì không ai biết gì. Chuyện Tarzan hỏi thăm thổ dân vùng này cũng không phải là dễ dàng. Cứ trông thấy đàn thú của chàng là người ta rụt cổ bỏ chạy. Vì vậy chàng không còn cách nào khác ngoài cách chặn đường hoặc phục kích đón những người đi lẻ.

Một hôm Tarzan phát hiện thấy một người da đen đang cầm lao sẵn đuổi một con thú nào đó

trong các bụi cây dọc đường. Quan sát 1 lúc, chàng mới biết rằng, kẻ bị săn đuổi không phải là một con vật mà là một người da trắng. Khuôn mặt người đàn ông da trắng đó chàng thấy rất quen như đã gặp ở một nơi nào đó rồi. Đôi mắt nhỏ, trũng sâu bộ ria vàng và cái nhìn buồn bã của chàng ta khiến tác dăng phân vân. Có một điều chắc chắn là chàng ta ko thuộc nhóm người họ tống Rôcốp và giúp Rôcốp bắt giữ Tarzan. Mà nếu vậy thì chỉ còn một khả năng: Đây chính là người đàn ông đã cùng một người đàn bà da trắng và đứa trẻ đang chạy trốn Rôcốp.

Nhìn khuôn mặt nhăn nheo của người đàn ông Thụy Điển, Tarzan tái mặt vì giận giữ. Trong giây lát, chàng đã hiểu hết ý nghĩa những lời đe dọa của Rôcốp. Vết sẹo trên trán chàng tự nhiên đỏ hồng lên. Đúng lúc ấy người da đen đã tìm thấy người đàn ông Thụy Điển trong bụi rậm. Mũi lao của người da đen đã hoa lên 1 dòng chuẩn bị bay tới mục tiêu. Trong đầu Tác Dăng, một ý nghĩ vụt qua như tia chớp: Phải cứu ngay người đàn ông Thụy Điển!

Cú nhảy của Tarzan cũng nhanh như ý nghĩ trong đầu. Từ trên cành cao, chàng lao bổ xuống bên người da đen, đánh bật mũi lao khi nó chỉ còn cách lưng người da trắng không đầy một gang tay. Bị mất đà, người da đen nổi giận xoay sang lao vào tấn công đối thủ mới. Trong lúc đó từ trong bụi cây, người đàn ông Thụy Điển co cổ nhìn ra theo dõi cuộc chiến. Hình ảnh người khổng lồ da trắng đang một mình tay không đương đầu với ngọn lao của người chiến binh da đen khiến cho người đàn ông Thụy Điển sửng sốt. Mọi sự đã quá rõ! Người khổng lồ da trắng này chẳng phải ai xa lạ. Đó chính là vị huân tước Anh mà chàng ta đã gặp trên tàu Kin Xây. Và đó cũng chẳng phải ai khác ngoài huân tước Grayxtau nổi tiếng mà người đàn bà mất con đã kể cho anh ta nghe dọc đường chạy trốn. Cũng giống như phần lớn thủy thủ trên tàu Kin Xây, khi đó Andécxen không biết Tarzan là ai.

Tarzan lúc này vừa tránh đòn vừa kêu gọi người da đen dừng tay, hòa hoãn. Bất chấp lời đề nghị hòa bình, người da đen vẫn kiên quyết tiêu diệt đối phương. Không còn cách nào khác, Tarzan buộc phải giết chết người da đen. Cuộc chiến đấu vừa kết thúc người đầu bếp Thụy Điển giật mình vì một tiếng thét quái đản. Trước mắt anh ta, Tarzan đang đập lên xác chết, ngửa mặt nhìn lên cao, kiêu hãnh thét lên một hồi – tiếng thét chiến thắng chiến thắng của bộ lạc vượn

Andécxen lạnh hết cả cột sống, anh ta chưa biết xử trí ra sao thì đã thấy Tarzan quay sang với bộ mặt lạnh lẽo như băng giá. Trong đôi mắt của Tarzan có bóng dáng lớn vồn của thần chết.

- Vợ ta đâu? – Tarzan rử mái tóc dài lên tiếng hỏi.

Người Thụy Điển đang định cất tiếng trả lời thì ngã gục mặt xuống bụi cây. Hóa ra trên lưng anh ta vẫn còn một mũi tên cắm sâu xuống phổi. Sau một vài tiếng ho nặng nề, từ miệng và mũi của anh ta trào ra hai dòng máu tươi

Tarzan đứng im phăng phắc như bức tượng đồng. Chàng chờ cho con đau của người Thụy Điển qua đi rồi mới tra hỏi. Nhưng người Thụy Điển vẫn tiếp tục ho mỗi lúc một yếu dần. Sau khi lau bớt máu trên miệng, ghé sát mặt nạn nhân, anh ta cố nhếch môi trả lời. Tarzan vội quỳ xuống, ghé sát vào mặt nạn nhân.

- Người đàn bà và đứa trẻ đâu rồi? -Tarzan hỏi.

- Gã người Nga bắt họ rồi – Andécxen thều thào chỉ tay về phía lối mòn.

- Làm cách nào mà ông đến được nơi này?- Tarzan tiếp tục hỏi- Tại sao ông không đi với

Rôcốp?

- Họ bắt chúng tôi - Người đầu bếp trả lời - Tôi đã đánh lại. Nhưng đánh một mình. Tất cả những người hộ tống tôi đều bỏ chạy. Chúng tôi bị thương, Rôcốp để tôi ở đây cho chó sói ăn thịt. Điều đó còn đáng sợ hơn là giết chết. Rôcốp đã bắt vợ con ông rồi.

- Thế ông định làm gì vợ con tôi? Ông muốn dẫn họ đi đâu? - Tarzan nghiêng rặng hỏi. Chàng nhìn người Thụy Điển bằng đôi mắt căm thù vì vẫn chưa tự chủ được - Vì sao ông lại làm hại vợ con tôi? Ông nói đi! Nếu không tôi sẽ để ông nằm cho chó sói ăn thịt. Cầu chúa tha tội cho ông! Nói đi! Nói hết mọi chuyện. Nếu không tôi sẽ xé ông thành từng mảnh. Ông đã thấy tôi trừng phạt kẻ chống đối mình rồi đấy.

Khuôn mặt Andécxen như méo xệch đi vì đau đớn và ngạc nhiên.

- Tại sao ông nói thế? Andécxen thều thào kêu lên. Tôi chỉ bảo vệ vợ con ông trước Rôcốp mà thôi. Trên tàu vợ ông rất tử tế với tôi. Tôi đã nghe tiếng trẻ con khóc trên tàu. Tôi cũng có vợ và một đứa con ở nhà. Vì vậy, tôi không chịu được cảnh mẹ con phải sống xa nhau. Tất cả chỉ có thế thôi. Trông tôi xấu xí và độc ác phải không?

Người đầu bếp nói được chừng ấy rồi lại nằm lăn ra ho sặc từng hơi. Anh ta cố gắng vòng tay ra sau vai, lắc lắc mũi tên cắm sâu ở lưng mình.

Trong giọng nói của người Thụy Điển có một vẻ gì đó vừa rất chân thành vừa rất ngang bướng. Chính giọng nói đó buộc Tarzan phải tin là anh ta đã không nói dối. Hơn nữa, anh ta đã bị thương quá nặng. Biết mình sắp chết, anh ta không còn lo sợ trước những lời đe dọa của Tarzan. Rõ ràng là anh ta đã nói toàn bộ sự thật.

Tarzan cúi xuống, đặt tay lên má người hấp hối.

- Tôi rất tiếc là đã đến quá muộn! - Tarzan nói - trong con tàu của Rôcốp, tôi không hề gặp một người lương thiện. Tôi vẫn nghĩ rằng, tất cả đều là ác thú. Nhưng bây giờ gặp ông, tôi mới biết là mình đã định kiến sai lầm. Hãy bỏ qua cho tôi điều đó! Còn bây giờ thì cần phải tìm chỗ cho ông nằm và chạy chữa cho ông. Tôi tin rằng ông sẽ khỏe mạnh trở lại rất nhanh.

Người Thụy Điển bật cười rồi lắc đầu nói:

- Ông cứ đi tìm vợ con đi! Hãy coi tôi như đã chết rồi. Nhưng mà...-Andécxen lịm đi vài giây rồi cố gắng lấy hơi nói tiếp - Nhưng tôi không muốn trông thấy chó sói. Đau lắm và lâu chết lắm. Ông làm ơn giúp tôi chết sớm. Cho tôi một nhát để tôi thoát khỏi nỗi hành hạ.

Tarzan khẽ rùng mình. Trước đó vài phút, chàng có ý định giết người đàn ông Thụy Điển này. Còn bây giờ chần lại thấy khổ tâm vì không thể giúp gì được cho anh ta như giúp một người bạn tốt. Chàng nâng đầu Andécxen lên để cho anh ta dễ thở. Andécxen lại bắt đầu ho. Những cơn ho tắc nghẹn vì sặc máu. Sau cơn ho cuối cùng, anh ta nằm im, nhắm nghiền mắt lại. Tarzan nghĩ rằng anh ta đã chết. Nhưng ngay sau đó anh ta vẫn còn mở mắt.

- Gió lớn sớm nổi gió - Người Thụy Điển thều thào rồi tắt thở.

Chương 4: Con Quỷ Trắng Vào Làng

Tarzan đào cho Andécxen một chiếc hố cạn. Chàng không ngờ rằng trong cái cơ thể thô kệch của người đầu bếp Thụy Điển này lại ẩn dấu một trái tim nhân hậu, ấm nóng tình người. Đáp cho anh ta một ngôi mộ là việc duy nhất mà chàng có thể làm cho cái người đã liều mạng cứu vợ chàng.

Đáp điểm xong xuôi, Tarzan lại lên đường truy tìm Rôcốp. Cuối cùng thì chàng đã chắc chắn rằng người đàn bà đang chạy trốn trong rừng chính là Potorôva – vợ mình. Cái tin Potorôva lại lọt vào tay Rôcốp thôi thúc chàng lao về phía trước như một chú diều hâu. Tuy vậy chàng vẫn có cảm giác rằng mình đang đi rất chậm, chẳng khác gì một con ốc sên.

Giữ cho đúng hướng đi lúc này không phải là chuyện dễ. Bởi vì thỉnh thoảng chàng lại gặp những con đường mòn nhằng nhịt, tỏa đi nhiều hướng. Dân cư vùng rừng này đã biết canh tác trồng trọt. Họ mở rất nhiều con đường ra những nơi khai khẩn đất rừng. Dấu vết của những người da trắng đi qua bị lẫn vào giữa dấu chân của những người thợ khuân vác và những người làm đồng. Phủ lên những dấu chân ấy là những dấu chân của những loài thú săn đêm. Bất chấp mọi nghi ngờ, Tarzan vẫn lao về phía trước, quên cả nghỉ ngơi. Chàng chỉ còn biết tin vào hai cánh mũi và các giác quan nhạy cảm của mình.

Mặc dù khá thông thuộc rừng núi, ban đêm nhiều khi chàng vẫn lúng túng trong rừng lạ. Chàng biết rằng, dù mình đi nhanh và bỏ xa đến mấy, đàn thú sau lưng chàng vẫn đang cố gắng bám theo. Vì vậy, chàng tận dụng mọi cơ hội đánh dấu hướng đi của mình cho đàn thú đỡ mất công tìm kiếm, khi thì chàng đập dập một bụi cây, khi thì dặt đứt mấy đoạn dây leo, khi thì dậm bàn chân xuống đất thật mạnh trên những ngã tư đường. Những dấu vết tưởng như vô hình ấy có giá trị như những mũi tên chỉ đường cho đàn thú đuổi theo ông chủ.

Một buổi hoàng hôn, chàng đang mãi miết trên đường thì cơn mưa rào ập xuống. chàng chẳng còn cách nào khác là chui vào một hốc cây cổ thụ trú mưa và chờ sáng. Chàng không ngờ là trận mưa lại kéo dài đến thế. Cùng với những làn chớp rạch trời, nước từ trên cao cứ đổ xuống âm âm, xuyên ngày xuyên đêm. Suốt một tuần lễ, đất trời tối sẫm vì những lớp mây đen vần vũ bốn phương. Ngồi trong hốc cây nhìn ra, chàng biết rằng trời đất không chiều ý chàng, không một ai có thể liễu mình trên đường trong đợt mưa bão này được nữa. Chàng chỉ còn biết ngồi trong hốc cây mà thở dài. Mưa gió xóa mất hết những dấu vết mà chàng để lại trên đường cho bầy thú. Nó cũng xóa hết những dấu vết của cuộc sống dân cư vùng này kể cả dấu vết của Rôcốp. Vì chưa đặt chân tới vùng rừng này lần nào, chàng không thể xác định nổi phương hướng. Bốn bề trời đất chìm trong bão táp mưa sa. Ban ngày không thấy mặt trời, ban đêm không hề lộ lẩy một ánh sao.

Tới ngày thứ bảy, cuối cùng thì mặt trời cũng xé được mây đen mà lộ mặt trình diện với loài người. Những tia sáng đầu tiên của mặt trời rọi xuống chói lọi. Trước cảnh mặt trời lặn, lần đầu tiên trong đời Tarzan thấy mình bối rối giữa rừng già. Chàng vô cùng thất vọng. Sau 7 ngày bị kim chân trong mưa bão, cái ý nghĩ chộp ngay kẻ thù và gặp mặt người thân của chàng đã biến thành một ảo tưởng vô vọng. Trong 7 ngày qua, với các phương tiện đi rừng đầy đủ, kẻ thù của chàng đã tiến được bao xa? Trong 7 ngày tàn nhẫn ấy, chúng có gặp mưa không, và nếu chúng

đi thì đi theo hướng nào? Chưa bao giờ Tác dăng cảm thấy thiên nhiên tai ác với chàng đến thế!

Nghĩ tới Rôcốp là Tarzan căm uất đến nghẹn cổ. Chàng chẳng lạ gì tâm địa của cái gã người Nga thô bỉ này. Nếu có ý định trả thù ai, Rôcốp có thể nghĩ ra đủ mọi cách. Tarzan biết rằng Rôcốp đã bỏ thuyền lên bờ để đuổi theo Andécxen. Nhưng hắn tiếp tục đi sâu vào lục địa hay quay trở lại Ugami – điều đó vẫn còn là một câu hỏi đau đầu.

Dòng sông chảy qua vùng này thu mình hẹp lại, vì vậy nước chảy rất xiết và nhiều xoáy dữ. Nếu dùng thuyền độc mộc vượt qua dải đất này thì thật là một việc làm phiêu lưu, liều lĩnh. Mà Rôcốp với bản tính hèn hạ xưa nay thì hắn không bao giờ giám nghĩ tới chuyện ấy. Nhưng nếu hắn không chạy bằng đường sông thì hắn đi hướng nào? Qua tin tức những thổ dân dọc đường, Tarzan biết rằng người đầu bếp Thụy Điển cùng vợ con chàng có ý định xuyên rừng tới Dandiba. Nếu Rôcốp cũng chạy theo đường ấy thì chỉ vì lo sợ trước sự trừng phạt của Tarzan nhiều hơn là vì muốn đuổi bắt Potorova.

Sau một hồi băn khoăn, tính toán, Tarzan quyết định tiếp tục hướng tới vùng Đông phi, thuộc địa của nước Đức. Đi theo hướng ấy, biết đâu chàng sẽ gặp được một thổ dân nào đó có thể nói cho chàng biết đôi điều về đoàn người của Rôcốp. Quả nhiên tới ngày thứ hai sau cơn mưa nhỏ, chàng đã thấy một ngôi làng phía trước. Vừa trông thấy chàng, dân làng đã hò nhau bỏ chạy tuốt tuốt vào rừng. Chàng chạy theo những tiếng kêu nháo nhác và chỉ một lát sau đã đuổi kịp một người thổ dân. Người đàn ông đó hoảng hốt tới mức vút ngay vũ khí xuống đất rồi quỳ sụp hai gối, chắp tay lên trán, trợn mắt nhìn người khổng lồ da trắng trước mặt.

Tarzan đã đủ mọi cách làm cho người đàn ông hết sợ, tỉnh táo trở lại hỏi han, dỗ dành tới mỗi mồm, Tác dăng mới được người thổ dân tiết lộ: Cách đó mấy hôm có một đoàn người cả da đen lẫn da trắng đi qua làng. Những người da trắng nói rằng họ đang bị một con quỷ da trắng đuổi theo. Con quỷ sẽ chạy qua làng và có thể bắt trẻ còn và người già làm đồ ăn trưa. Nói theo sau lưng con quỷ da trắng đó còn có một lũ quỷ hóa thân trong hình hài của hổ báo và đười ươi... Vì vậy trông thấy Tarzan, cả làng đều nghĩ tới thảm họa quỷ trắng mà đoàn khách lạ đã báo trước.

Nghe người thổ dân kể lại, Tarzan biết ngay đó là giọng lưỡi của Rôcốp. Hắn đã tìm đủ mọi cách để cản đường truy kích của Tarzan, kể cả việc lợi dụng tín ngưỡng mông muội của thổ dân. Người đàn ông bị Tarzan bắt giữ còn nói rằng có một vị khách da trắng trong đoàn hứa sẽ ban thưởng rất hậu cho người nào giết chết được con quỷ trắng. Nghe nói tới những đồ ban thưởng, các chiến binh trong làng đều hi vọng gặp may. Nhưng đúng như những người da đen khàn vác trong đoàn của vị khách da trắng đó dự đoán, vừa trông thấy Tarzan các chiến binh trong làng cảm thấy máu trong người mình đã biến thành nước lã, chân tay như bị rút hết xương ống, mềm nhũn.

Sau một hồi trò chuyện, không thấy con quỷ trắng có ý định làm hại mình, người thổ dân đã bình tĩnh trở lại. Anh ta bảo Tarzan ngồi chờ cho dân làng từ rừng quay về rồi dẫn Tarzan vào làng.

- Này anh em ta ơi! - người thổ dân lên tiếng gọi- Ông quỷ trắng này rất hiền lành. Ông ta không đụng tới lông chân của chúng ta, nếu như chúng ta trả lời các câu hỏi của ông ấy.

Nghe tiếng gọi của người đồng tộc những người da đen bảo nhau lục tục kéo về làng. Họ vẫn nhìn Tarzan bằng đôi mắt lấm lét, sợ hãi. Trong số những người từ rừng trở về có cả viên thủ lĩnh. Biết viên thủ lĩnh là người đã trò chuyện nhiều nhất với Rôcốp ngay lập tức Tarzan bước tới

làm quen.

Khác với thủ lĩnh lâu nay Tarzan thường gặp, thủ lĩnh làng này là một gã đàn ông béo tròn, mặt mũi khó coi và có đôi tay dài quá cỡ. Cứ nhìn dung mạo của gã thì có thể đoán rằng gã có thể làm mọi chuyện tội lỗi mà chẳng cần băn khoăn do dự. Dường như chỉ vì thứ tín ngưỡng nguyên thủy và nỗi sợ hãi mơ hồ được khơi lên từ câu chuyện con quỷ trắng mà gã thủ lĩnh này không ra lệnh tấn công Tarzan. Gã cầm đầu bộ lạc có thói quen ăn thịt người, kể cả người đồng tộc.

Nhìn da thịt Tarzan gã thèm tới mức phải nuốt trộm nước miếng. Tuy vậy, gã vẫn hồ nghi. Biết đâu người khổng lồ da trắng này là một con quỷ thật? Biết đâu trong rừng sâu đám quỷ lâu la đang ẩn náu, chờ lệnh của con quỷ đầu đàn. Những ý nghĩ đó đã ngăn chặ gã thủ lĩnh – tên là GaNoDa phải chùn tay hành động.

Tarzan kiên nhẫn dò hỏi, kết hợp những câu trả lời áp úng của gã thủ lĩnh với những điều tiết lộ của chàng thổ dân chậm chân khi này, Tarzan biết rằng Rôcốp và đồng bọn của hắn đã nhằm theo hướng bờ biển Đông phi. Dọc đường chạy, rất nhiều đày tớ khuân vác đã bỏ trống Rôcốp. Chính trong làng này, Rôcốp đã treo cổ 5 người vì tội ăn cắp và âm mưu đào ngũ. Trông thấy 5 cái xác chết treo, những người còn lại trong đoàn không giám hé răng tiết lộ điều gì về ông chủ da trắng tàn bạo ấy. Nhưng rồi những người đày tớ da đen trong đoàn vẫn thay nhau bỏ trốn, phó mặc số phận của mình cho sự may rủi của rừng già.

Mặc dù GaNoaDa thề rằng không trông thấy trong đoàn người da trắng một người phụ nữ và một đứa trẻ nào cả, Tarzan vẫn không tin. Chàng đoán chắc là GaNaoDa nói dối. Nhưng hỏi đi hỏi lại gã thủ lĩnh trời đánh này vẫn khăng khăng thay đổi ý kiến. Tarzan xin gã thủ lĩnh một ít thức ăn. Khi đã đỡ đói, chàng quay sang bắt chuyện với dân làng, đặc biệt là đám chiến binh ít tuổi, hi vọng moi được ở họ những tin tức cần thiết. Nhưng vì gã thủ lĩnh có mặt ở đó, đám trai làng chỉ gật gật, lắc lắc, không dám hé răng. Tarzan tin rằng họ biết nhiều chuyện liên quan tới Rôcốp và số phận của vợ chàng. Chàng quyết tâm ngủ lại trong làng một đêm để dò thêm tin tức. Chàng hy vọng vào buổi sáng hôm sau, chàng sẽ sáng tỏ nhiều điều.

Vừa thông báo cho thủ lĩnh biết quyết định ngủ lại trong làng Tarzan đã thấy gã ta thay đổi hoàn toàn thái độ. Từ kẻ đối thoại áp úng, lăm lét, đầy thâm dò, Ganoada thoát trở thành một ông chủ niềm nở, hảo tâm, mến khách, đã sốt sắng dẫn Tarzan tới ngủ trong một túp lều đẹp nhất trong làng, túp lều của vợ cả của gã. Còn gã thì sẽ ngủ đêm trong lều của một trong số những cô vợ trẻ của mình.

Nếu như khi ấy Tarzan nhớ tới đồng súng đạn và đồ dùng kim loại mà Rôcốp đưa ra làm phần thưởng cho kẻ giết được chàng, tất nhiên Tarzan hiểu ngay sự thay đổi thái độ của gã thủ lĩnh. Tiếc rằng lúc này chàng chỉ nóng lòng nghĩ tới cơ hội trò chuyện với đám chiến binh trẻ tuổi. Còn Ganadoa thì khắp khởi mừng thầm. Trước sau thì hắn cũng kết liễu được gã khổng lồ da trắng và súng ống, đạn dược cùng những đồ dùng bóng loáng sẽ làm cho tiếng tăm thủ lĩnh vang xa. Tarzan nhận lời mời của Ganoada, nhưng chàng xin ngủ cùng với một chiến binh để người vợ cả của thủ lĩnh khỏi phải ngủ ngoài trời lạnh. Khi biết Tarzan quan tâm tới sức khỏe của mình, bà vợ móm của Ganoada tỏ ra rất quý mến chàng. Tuy vậy sau khi biết kế hoạch của mình bị lệch Ganoada sai người dẫn Tarzan đến ngủ trong một ngôi lều rất sâu trong rừng.

Đêm hôm đó dân làng tổ chức lễ mừng công cho đoàn thợ săn mới từ rừng xa thắng lợi trở về. Tất cả trai gái già trẻ trong làng đều phải tham gia dự buổi lễ vì vậy Tarzan phải ngủ trong lều 1

mình.

Thấy kẻ lạ mặt da trắng đã bị nhử vào cạm bẫy Ganoada liền gọi mấy chiến binh trẻ tuổi đến canh gác. Nghe lệnh Ganoada, mấy chiến binh đều nhăn nhó mặt mày. Họ rất sợ người khổng lồ da trắng – 1 kẻ mà thực hư chưa rõ là người thường hay ma quỷ. Có điều lời cầu thủ lĩnh trong làng có nghĩa là pháp lệnh, đám chiến binh được tuyển lựa đành phải nín lặng ko dám ho he phản đối.

Trong lúc Ganoada dặn dò mấy chiến binh, bà già móm của hắn vẫn ngồi bên cạnh. Bà già già vờ chăm sóc đồng lửa nhưng đã nghe rõ từng lời của gã thủ lĩnh phản trắc xấu bụng.

Tarzan một mạch hai ba tiếng đồng hồ bên ngoài lều vẫn vang lên tiếng hò reo của lễ mừng mùa săn bắn. Chàng chợt thức giấc vì tiếng động sột soạt. Có một người nào đó đang mò vào lều. Đồng lửa trong lều đã tắt, nhưng ánh sáng của cục than hồng vẫn soi tỏ mọi đồ vật trong lều xiêu vẹo. Tarzan tỉnh giấc hẳn, các giác quan của chàng như căng lên vì những tín hiệu của một vật thể sống rất đáng nghi ngoài vách lều. thoạt đầu chàng nghĩ đó là một chiến binh nào đó từ lễ mừng trở về ngủ với chàng. Bởi vì chàng vẫn còn nghe thấy tiếng hò hét theo nhịp trống bập bùng vọng tới. Nhưng vì sao người này lại đi đứng có vẻ rón rén thận trọng như vậy?

Người lạ mặt vừa bước qua bậc cửa, Tarzan đã chồm dậy chộp lấy mũi lao.

- Ai đấy? Tarzan hỏi – Ai mà đi rón rén như con hổ đói thế?

- Khế chứ, ngài!- Giọng một người đàn bà vang lên nho nhỏ - Tôi là Tambugia vợ cả của tên thủ lĩnh. Nhờ ông mà tôi không bị đuổi khỏi lều, ngủ ngoài trời lạnh.

- Thế bà Tambugia cần gì ở Tarzan? – Chàng trai hỏi

- Ông là vị khách duy nhất tử tế với tôi. Vì vậy tôi đến để báo cho ông một tin dữ.

- Tin gì mà dữ? - Tarzan hỏi

- Ganoagia đã cử mấy người đàn ông trẻ tuổi đến gác quanh lều ông ngủ.- Tambugia giải thích - Tôi ngồi gần đó nên đã nghe hết mọi chuyện. Ganoada bảo họ cứ đi nhảy đến sáng rồi hãy quay lại lều tìm ông. Nếu khi đó ông thức thì họ phải giả vờ đi tìm chỗ ngủ. Còn nếu ông ngủ thì họ phải giết chết ông. Ganoada dặn rằng, bằng mọi giá phải chờ cho ông ngủ say rồi mới được hành động. Hắn ta thêm giải thưởng từ người đàn ông da trắng râu đen mới qua đây ít ngày.

- Ô, thế mà tôi quên mất giải thưởng và cái đầu của tôi - Tarzan giật mình – làm sao mà Ganoada tin rằng có thể đem đầu tôi đi lĩnh thưởng trong khi không biết những người da trắng đó đi đâu?

- Họ đi không được bao xa đâu- Tambuda nói rất dứt khoát - Thủ lĩnh Ganoada biết khu trại của họ nằm ở đâu. Họ dựng trại bằng vải nên rất nhanh.

- Thế trại của họ về phía nào? - Tarzan sốt sắng hỏi

- Ông muốn tìm họ à? – Tambuda hỏi lại.

Tarzan gật đầu

- Tôi không biết nói thế nào cho ông biết chỗ. Nhưng tôi có thể dẫn ông đến chỗ của họ.

Vì mãi chuyện trò, bà vợ già của gã thủ lĩnh và Tác Dăng không để ý thấy có một bóng người nhỏ bé lọt vào trong lều rồi lại chui ra ngoài. Đó là Bulao, con trai của một trong số người vợ trẻ của Ganoada, một thằng bé lêu lổng, xấu tính, hay thù vặt. Nó rất ghét Tambuda nên thường tìm mọi cơ hội để làm hại bà.

- Vậy thì chúng ta sửa soạn lên đường! - Tarzan giục.

Thằng nhóc Bulao không nghe được câu nói cuối cùng đó của Tarzan. Bởi vì nó vội chạy ra khu hành lễ. Ngoài đó ông bố say rượu của nó đang chuyển sang món nước ngọt mà nó rất mê. Nó sẽ được một cốc sừng trâu nước ngọt, vừa uống vừa giậm chân theo tiếng trống bập bùng của các đàn anh.

Khi Tarzan và Tambuda vừa lao qua hàng rào biển vào bóng tối của rừng sâu thì ở lối mòn bên cạnh, một tốp chiến binh cũng lên đường bám theo lưng hai người. Chạy được một quãng Tarzan quay sang hỏi Tambuda:

- Đoàn người của gã da trắng râu xồm có đàn bà, trẻ con hay không?

- Tôi nhớ ra rồi - Tambuda trả lời - Có một người đàn bà còn trẻ lắm và một đứa bé còn phải ẵm nhưng đứa bé đã chết vì sốt rét. Người ta chôn nó rồi

Chương 5: Tấm Lòng Người Mẹ

Lại dùng cho mọi người lên bờ nghỉ ngơi. Trông thấy Potorôva lúc nào cũng phải bồng bế đứa trẻ, Andécxen cho rằng cô dễ bị kiệt sức. Anh ta vô cùng ân hận vì đã nhầm lẫn, thay bé Giéch của cô bằng một đứa trẻ xa lạ, còn Potorôva thì cố gắng an ủi rằng việc làm của anh ta là hoàn toàn vô tư, thiện chí, không cần phải tự dày vò mình làm gì cho khổ.

Hàng ngày, mỗi khi kết thúc một chặng đường, lên bờ nghỉ ngơi, Andécxen cố gắng thu xếp để bà mẹ trẻ và đứa bé được ngủ yên giấc. Lều bạt của hai mẹ con bao giờ cũng kín đáo, được bao bọc bằng những túp lều của thợ khuân vác và cố hàng rào che chắn bằng gai nhọn. Ngay cả thức ăn của Potorôva cũng được chia theo một khẩu phần đặc biệt – ngon hơn và dễ tiêu hơn. Sự quan tâm chu đáo của người đầu bếp Thụy Điển làm cho Potorôva rất xúc động. Cô không ngờ trong lồng ngực một người đàn ông thô kệch, dung mạo khó coi này lại ẩn chứa một trái tim cao thượng. Tấm lòng nhân hậu và lối cư xử hào hiệp của Andécxen đã làm cho Potorôva thay đổi hoàn toàn quan niệm về những người nấu bếp trên tàu. Cô đã nhìn thấy ở Andécxen hình ảnh một người thủy thủ trong sáng, chân thực và một người bạn trung thành.

Tới một ngày nọ, khi đoàn người của Andécxen đang đi bộ xuyên rừng thì được tin cho biết: có một người đàn ông da trắng đang đuổi theo họ. Andécxen liền dẫn đoàn người quay ra sông. Gặp được thủ lĩnh của ngôi làng ven một nhánh sông Ugam, Andécxen hỏi mua một chiếc thuyền độc mộc. Sau đó, cả đoàn người lên thuyền bơi ngược dòng chảy. Thuyền bơi rất nhanh. Chỉ ít lâu sau Andécxen đã bỏ xa những kẻ truy đuổi. Nhưng rồi dòng sông càng về phía thượng nguồn càng thu hẹp lòng. Cuộc hành trình đường sông mỗi lúc một khó khăn hơn. Cuối cùng thì chẳng còn cách nào khác là quay thuyền lên bờ, tiếp tục trở lại đường rừng. Từ lúc đó, cuộc hành trình trở nên nặng nề chậm chạp và đầy đe dọa.

Sau ngày tạm biệt dòng sông lên bờ đi bộ, đứa bé bắt đầu lên cơn sốt. Nhìn đứa bé xanh xao, nóng bỏng như cục lửa, Andécxen biết nó ko thể sống nổi. nhưng Andécxen ko nỡ lòng nói thẳng sự thật với Potorôva. Anh biết rằng Potorôva đã yêu thương nó chẳng khác gì con đẻ của mình. Tình trạng đứa bé mỗi lúc bị nguy kịch. Andécxen quyết định rẽ sang một lối mòn ven sông rồi chọn một khoảng rừng thưa hạ trại. Ở đó, Potorôva có thể dành hết tâm lực chăm sóc cho kẻ chịu nạn tí hon. Cô đã làm đủ mọi cách cứu chữa đứa bé với tất cả lòng yêu thương và kiên nhẫn. nhưng sau bao nhiêu cố gắng cùng lời cầu nguyện mỗi lúc cô một buồn bã, sợ hãi và mất dần hy vọng.

Thế rồi ngay sau đó, một sự hành hạ mới lại giáng xuống Potorôva. Có một người khuân vác sau khi vào rừng hái rau đã trở về mang theo một tin dữ: Rôcôp và đồng bọn của hắn đã hạ trại cách đó không xa và hiện tại chúng đang đi tới để tìm một khoảng rừng an toàn làm nơi hạ trại mới Nghe người thợ khuân vác hoảng hốt báo tin, ai cũng biết là phải nhanh tay nhổ lều bạt, tiếp tục lên đường. Cũng không vì đứa trẻ ốm mà ngồi chờ Rôcôp đến. Potorôva thừa hiểu rằng, nếu Rôcôp tới đây, hắn sẽ cướp đứa bé khỏi tay cô và bỏ mặc cho nó chết.

Sau khi chạy ngược vào rừng sâu, men theo những lối mòn rậm rạp. Những người thợ khuân vác lần lượt bỏ trốn hết. Những người da đen đó chỉ sẵn lòng phục vụ Andécxen cho tới khi nào chưa bị Rôcôp đe dọa. Vì vậy khi nghe tin gã người Nga độc ác đó tới gần họ đã nháy nhau bỏ

chạy tản đi bốn phía. Sau mấy phút chỉ còn lại Andécxen và Potorôva. Người đầu bếp tốt bụng buồn bã đi trước dùng dao phạt những cành gai. Sau lưng anh, người bạn đồng hành ôm đứa trẻ tập tễnh nối gót.

Hai người đi suốt một ngày không nghỉ tới lúc chập tối, cả hai mới nhận ra là mình đã lạc đường. Té ra họ vẫn chỉ đi vòng thúng và lúc này chưa rời khỏi điểm xuất phát được quá trăm mét. Ngay sau lưng họ đã vang lên tiếng chân bước của những người đàn ông cùng chung một lối mòn. Nếu không ẩn nấp, chỉ vài giây nữa cả hai sẽ bị phát hiện. Andécxen vội dấu Potorôva và đứa bé vào một gốc cây rậm rạp và phủ thêm cành lá.

- Chỉ một đoạn nữa là gặp một ngôi làng – Andécxen vừa che lá nói nhỏ với Potorôva – những người khuân vác nói với tôi như thế, trước lúc họ bỏ trốn. Tôi sẽ đánh lừa Rôcôp ra khỏi lối mòn này. Còn cô sau đó đi vào làng da đen. Thủ lĩnh ở đó là bạn của người da trắng đấy. Cô phải nói cho họ hiểu. Không còn cách nào khác. Thủ lĩnh da đen đó sẽ chở cô ra biển. Ở đấy an toàn hơn. Chúc may mắn!

- Thế bây giờ ông đi đâu? Người bạn Thụy Điển! – Potorôva lo lắng hỏi – tại sao ông không bỏ trốn và ra biển cùng chúng tôi?

- Tôi muốn nói với Rôcôp là cô chết rồi. Nó sẽ không tìm cô nữa – Andécxen nói rồi nheo mắt cười.

- Tại sao ông không đi cùng chúng tôi, vào đây ẩn náu đã. Khi nào bị lộ thì hãy ra đánh lừa hắn – Potorôva nài ép.

- Tôi chẳng đi cùng ai nếu chưa nói được Rôcôp là cô chết rồi.

- Ông nghĩ là Rôcôp không giết ông à? – Potorôva hỏi. Bởi vì cô biết Rôcôp sẵn sàng báo thù kẻ đã phản bội hắn.

Andécxen không trả lời ngay. Anh chỉ ra hiệu Potorôva im lặng và chỉ tay vào lối mòn.

- Tôi không cần biết lối mòn nào cứu được mẹ con tôi! – Potorôva thì thào – tôi không thể để ông chết, một khi còn có thể bảo vệ được ông. Ông đưa khẩu súng đó cho tôi mượn. Ông vào đây nấp cùng tôi! Tôi cũng biết bắn đấy. Nhưng tôi chỉ dùng súng khi nào không còn cơ hội chạy trốn. Vào đây!

- Chẳng có nghĩa lý gì – người đàn ông Thụy Điển lắc đầu trả lời – Họ sẽ bắt được cả cô lẫn tôi. Như thế thì tôi không thể giúp gì được cho cô. Hãy nghĩ đến số phận đứa bé khi không may rơi vào tay Rôcôp! Hãy làm theo lời tôi dặn. Hãy cầm lấy súng và đạn. Rất cần đấy. Andécxen nói rồi ấn khẩu súng cùng chiếc dây lưng gắn đạn vào bụi rậm cho cô gái.

Từ trong bụi rậm Potorôva nhìn thấy Andécxen xăm xăm trở lại lối mòn, đi về phía đoàn người của Rôcôp. Cô định chạy đuổi theo Andécxen. Đàng nào thì với khẩu súng này cô cũng không thể tự vệ được giữa chốn rừng già. Với ý nghĩ ấy cô quyết định phá bụi cây ẩn náu của mình để đuổi kịp người đầu bếp Thụy Điển. Cô nâng đứa bé lên ngực và nhìn mặt nó. Chao ôi! Thật khủng khiếp! Khuôn mặt đứa bé đã dùm lại từ lúc nào không rõ. Cô đặt tay vào trán rồi vào ngực đứa bé. Da thịt đứa bé nóng như bình nước sôi. Cô ôm đứa bé chui ra khỏi bụi rậm rồi thở dài đau đớn. Giữa lối mòn cô đứng một mình, im lặng như hóa đá. Cô đã quên súng đạn trong bụi rậm. Cô quên cả Andécxen lẫn Rôcôp. Điều duy nhất còn lại trong đầu cô là nỗi lo lắng cháy

bồng về số phận của đứa bé. Tội nghiệp! cái sinh linh bé bỏng yếu đuối này đang chìm trong cơn sốt. Bây giờ cô biết làm gì? Phải tìm ngay một người giúp đỡ. Tốt nhất là gặp một người đàn bà nào đó đang nuôi trẻ nhỏ như cô.

Potorôva nhớ tới ngôi làng mà Andécxen nói là rất cần. Bây giờ vấn đề là thật nhanh! Không thể để phí một giây do dự giống như một con vượn cái nổi khùng, Potorôva lao về phía lối mòn mà Andécxen đã chỉ. Lá rừng quán vào mặt cô như một cơn mưa đá. Lấn trong tiếng lá cây lác xạc, hình như cô nghe thấy sau lưng có tiếng người gọi và tiếng súng nổ rồi sau đó lại im ắng như cũ. Cô đoán là Andécxen đã gặp Rôcôp.

Potorôva chạy được một lúc thì kiệt sức. Cũng may là cô đã tới bìa làng. Ngay lập tức đàn ông đàn bà, trẻ em vây lấy cô. Những người thổ dân da đen trút vào cô hàng chục câu hỏi nhưng cô không biết trả lời thế nào. Với đôi tròng mắt đẫm nước cô chỉ biết giơ tay trở vào đứa bé đang co giật trong lòng cô và lấp bấp một từ duy nhất sốt rét, sốt rét!

Những người da đen tò mò không hiểu cô nói gì nhưng đã trông thấy đứa bé bị ốm. Một người đàn bà trẻ diu cô vào lều rồi gọi mấy người bạn nữa tìm cách cứu chữa đứa bé. Một lát sau, có ông thầy cúng bước vào lều. Ông đốt một đồng lửa bên cạnh đứa bé rồi đặt nôi thuốc gì đó lên đụn. Khi ngọn lửa bốc cao ông vỗ tay từng nhịp chậm chạp, vừa vỗ vừa hú lên nho nhỏ. Cuối cùng ông thả vào nôi thuốc đang sôi một chiếc đuôi rắn hổ mang rồi lôi lên, nhỏ vào mặt đứa bé vài giọt. Khi thầy cúng kết thúc phần việc của mình, những người đàn bà ngồi quanh đó bắt đầu ngửa mặt lên trời đồng thanh nguyện rửa ma quái. Họ nguyện rửa giữ dội và rất thành tâm, nhưng Potorôva có cảm giác là chỉ biết một lúc nữa đầu cô sẽ bị vỡ. Biết rằng những người da đen đang làm hết cách để cứu đứa trẻ, Potorôva cố gắng chịu đựng để khỏi phụ lòng những người tốt bụng.

Vào khoảng nửa đêm, đứa trẻ vẫn không mở mắt. Nhưng rồi trong làng đột nhiên náo động. Từ ngoài lều, Potorôva nghe thấy tiếng chân người rầm rập bước tới. Cô vẫn ngồi im với đứa bé trên đùi bên cạnh đồng lửa khi mờ khi tỏ. Cô nhìn đau đau vào gương mặt đứa trẻ. Nó vẫn nằm im với đôi mắt nhắm nghiền. Khuôn mặt này không phải con cô! Máu của nó, thịt của nó không phải từ máu thịt của cô vậy mà sao nó đáng yêu đến thế, quý giá với cô đến thế! Cô đã bị mất đứa con đứt ruột của mình và cô đã dồn hết tình thương của người mẹ vào đứa con không tên tuổi lai lịch này. Cô đã làm tất cả những gì mà cô có khả năng làm được. Tiếc rằng cô không thể níu giữ được sự sống cho nó. Cái chết đang đến giật nó khỏi vòng tay cô! Cái ý nghĩ đó làm lòng cô đau thắt. Nhưng rồi thỉnh thoảng nhìn đứa bé lên cơn giật cô lại mong cái chết hãy đến nhanh hơn để nó thoát khỏi sự hành hạ của bệnh tật. Tiếng bước chân người dừng lại ở cửa lều, có tiếng thì thào trao đổi giây lát rồi một người da đen đứng tuổi bước vào. Đó chính là Ganoada – thủ lĩnh của bộ lạc. Potorôva không nhận ra hắn bởi vì khi mới chạy đến làng những người giúp cô chủ yếu là đàn bà. Tới lúc này cô mới nhìn tận mặt hắn – một khuôn mặt vừa nhiều thịt vừa nham nhở những vết sẹo. Nhìn hắn Potorôva có cảm giác gặp một con khỉ độc hơn là gặp một con người.

Hắn định thông báo cho cô gái biết điều gì đó nhưng thấy cô không hiểu, hắn quay ra gọi một người phía ngoài lều. Sau tiếng gọi, một người đen khác bước vào, khuôn mặt và dáng người da đen này rất khác. Thoạt nhìn Potorôva đã biết người mới vào thuộc một bộ lạc khác. Đó là người phiên dịch cho thủ lĩnh. Vừa nghe xong câu hỏi đầu tiên, Potorôva đã cảm thấy tên thủ lĩnh có một âm mưa gì đó. Cô rất ngạc nhiên khi hắn hỏi rất tỉ mỉ lí do vì sao cô dùng chân nghỉ trong làng này và kế hoạch sắp tới của cô ra sao.

Mặc dù nghi ngờ nhưng Potorôva nghĩ rằng cô không cần nói dối làm gì cho một óc. Khi tên thủ lĩnh hỏi cô có còn hy vọng gặp lại chồng nữa không, cô chỉ lắc đầu. Thấy cô lắc đầu Ganoada thông báo cho cô biết vì sao hắn tới thăm cô.

- Những người đàn ông da đen cắm trại ven sông vừa cho tôi biết – Ganoada nói rằng chồng cô đã đi ngược dòng sông tìm cô. Nhưng ông ta đã bị bắt và bị giết chết rồi. Tôi nói cho cô biết thế để cô đừng nhọc công và phí thời giờ tìm kiếm. Cô chẳng còn hy vọng gặp chồng nữa đâu. Tốt hết là cô hãy quay trở lại bờ sông.

Potorôva cố gắng làm một cử chỉ cảm ơn. Cô cảm thấy sắp ngã vào đồng lửa vì cái tin sét đánh ấy. Chúa trời lại bắt cô chịu đựng cả điều ấy nữa ư? Cố gắng giữ sức, giữ thẳng bằng, và ngồi im nhìn đứa bé trên đui.

Ganoada bước ra khỏi lều, một lát sau Potorôva lại nghe thấy tiếng chân người bước vào. Khung cửa chật hẹp hiện ra bóng dáng một người đàn ông da trắng. Một người đàn bà da đen trong lều vút thêm vào đồng lửa mấy cành củi khô. Một ngọn lửa mới bùng lên chiếu sáng khắp lều. Potorôva nhìn kĩ mặt đứa bé rồi lại áp tai vào người nó. Đứa bé đã chết. nó chết lâu chưa? Điều đó cô hoàn toàn không rõ. Cô bật lên một tiếng ho sặc vì nước mắt chảy vào tận họng. Dứt tiếng ho cô gục đầu xuống. Túp lều im lặng đến ghê người. Sau đó một người đàn bà da đen bật khóc. Người đàn ông da trắng bước tới bên Potorôva hắng giọng và xưng danh. Potorôva giật mình nhìn lên. Đó là khuôn mặt đê tiện của Nicolai Rôcôp.

Chương 6: Thác Trong Hờn Sống Đục

Rôcốp lặng lẽ quan sát Gian Potorôva. Một vài giây sau, hấn lướt mắt nhìn đứa bé trong vòng tay người mẹ trẻ. Potorôva đã kéo khóa, che kín khuôn mặt đứa bé trong bọc. Người nào không biết chuyện, nhìn chiếc bọc có thể nghĩ rằng đứa bé đang ngủ ngon.

- Cô đã nhọc công vô ích rồi đấy nữ huân tước ạ! – Rôcốp lên tiếng – cảm ơn cô đã tự mang đứa trẻ đến đúng làng này. Nếu cô không mang nó đến, tôi lại mang. Cô đã chịu đựng bao nhiêu vất vả cùng bao đe dọa dọc đường. Dù sao thì tôi cũng phải cảm ơn cô vì đã gánh chịu cho tôi 1 phần việc chẳng lấy gì làm lý thú. Đây chính là mảnh đất của một làng mà ban đầu tôi có ý định đưa con cô tới.

Bạn của tôi – thủ lĩnh Ganoada sẽ chăm sóc và dạy bảo nó thành một tên ăn thịt người chính hiệu. Nếu như cô may mắn mà trở về được Châu Âu với thế giới văn minh, chắc chắn cô sẽ rất dễ chịu khi nghĩ tới những gì đang chờ đợi đứa con cô nơi này. Nó sẽ sống với những kẻ ăn thịt người. Một lần nữa, xin cảm ơn cô vì cô đã đem nó đến hộ tôi. Nhưng bây giờ tôi buộc phải yêu cầu cô vĩnh biệt nó. Tôi sẽ hiến dâng nó cho những ông bố nuôi của nó. Họ là những người đỡ đầu lý tưởng đấy cô ạ! – Rôcốp nói với nụ cười mỉa mai, đắc ý rồi đưa tay định đón lấy đứa bé.

- Xin mời! Ông có nó đây – Potorôva nói và dâng đứa bé lên cao – ơn Chúa! Từ nay ông không thể làm hại đời nó được nữa.

Thấy thái độ dửng dưng của người mẹ trẻ, Rôcốp giật mình. Hấn vội thọc tay vào chiếc bọc, kéo khóa lật mặt đứa bé ra nhìn. Potorôva nín thở theo dõi. Bao ngày qua, cô rất lo, không biết Rôcốp có phát hiện ra đứa bé không phải là con cô hay không. Nhìn khuôn mặt Rôcốp méo đi vì tức giận, cô biết rằng Rôcốp không phát hiện ra điều đó.

Rôcốp đẩy đứa bé trả lại cho Potorôva rồi lờng lộn trong lều, vừa dậm chân vừa chửi rủa.

- Cô cứ cười đi! Rôcốp thét lên – cô cứ nghĩ rằng tôi quỳ mọp gối trước cô để cầu xin ư? Tôi sẽ cho cô một bài học giống như đã cho cái thằng khỉ chết tiệt – chồng cô ... rồi cô sẽ biết xúc phạm Nicolai Rôcốp nghĩa là phải chịu hậu quả gì. Cô đã ăn cắp của tôi đứa bé này. Tôi không thể biến nó thành đứa con của bọn ăn thịt người được nữa nhưng ... - Rôcốp lúng búng giây lát rồi lại lờng lên – Nhưng tôi có thể biến mẹ nó thành vợ của một kẻ ăn thịt người. Điều đó tôi sẽ làm được. Tôi sẽ thanh toán được món nợ này. Khi đưa ra cái hình ảnh đe dọa ấy Rôcốp nghĩ rằng Potorôva sẽ vô cùng hoảng hốt. Nhưng hấn đã nhầm. Thực ra các giác quan của Potorôva lúc này đã trở ì rồi. Cô không nghe thấy gì, cũng không nhìn thấy gì nữa. Cô cũng chẳng còn sức lực để mà sợ hãi, để mà đau khổ nữa. Trái với dự đoán của Rôcốp, người mẹ trẻ ko hề lo lắng, hoảng hốt. Trên đôi môi nhợt nhạt của cô chỉ thoáng nở một nụ cười yếu đuối. Trái tim mệt mỏi của cô đang hướng về thằng Giéch mến yêu. Rôcốp không hề hay biết sự nhầm lẫn vừa rồi. Chính điều đó làm lòng cô yên tĩnh, thanh thoi.

Thật ra cô chỉ muốn thét vào mặt Rôcốp cho hấn biết sự thật. Nhưng cô không đủ can đảm và biết điều đó là việc làm dại dột. Hấn không biết, có nghĩa là đứa con trai yêu dấu của cô còn được sống bình yên. Không nên để hấn biết rằng con cô còn sống. Mà ngay cả khi hấn biết chuyện con cô còn sống thì hấn sẽ làm gì được nó? Có thể con cô đang ở Luân đôn, có thể một

kẻ nào đó đã đánh tráo con cô bằng đứa trẻ này để đòi một khoản tiền chuộc từ gia đình huân tước Tarzan Clayton. Có thể trong lúc gia đình cô vắng mặt, bạn bè thân thích đã thu xếp, giải quyết xong vụ tống tiền bản thủ đó và đang chăm sóc thằng Giéch hộ vợ chồng cô. Bao nhiêu điều có thể ấy đã chiếm lĩnh toang bộ những ý nghĩ của cô dọc đường chạy trốn.

Nghĩ đến con trai rồi cô lại nghĩ đến mình. Cô biết rằng mình đã rơi vào tình thế tuyệt vọng. Andécxen và cả Tarzan của cô đều đã chết. Giữa một Phi châu bao la trập trùng rừng núi này, cô chẳng còn một nơi nương tựa. Cô chẳng còn một ai có khả năng giúp cô thoát con hoạn nạn. Những lời đe dọa của Rôcôp mà cô loáng thoáng nghe được cũng chẳng có ý nghĩa gì. Để trả thù, hẳn có thể nghĩ ra mọi cách. Nhưng cách gì thì cách, hẳn cũng không thể nào đạt được cái quyết định sắt đá của cô. Cô phải tìm một cách nào đó để kết thúc cuộc đời mình trước khi Rôcôp có thời gian hành hạ cô. Điều cô cần nhất lúc này là thời gian để chuẩn bị cho cái chết. Tất nhiên cô chỉ chết khi thấy không còn khả năng tự vệ. Mối dây ràng buộc cô với cuộc đời chính là giọt máu của cô – đứa con của cô. Cô vẫn tin rằng, một lúc nào đó cô sẽ gặp cơ hội lên đường tìm được đứa con. Mà như vậy, cô chỉ còn một trong hai khả năng lựa chọn: một là đánh lừa Rôcôp, hai là bình thản vĩnh biệt cuộc đời này.

- Ông cứ đi! – Potorôva quát vào mặt gã người Nga – hãy để tôi được yên với đứa con tôi! Chẳng lẽ ông hành hạ tôi như thế vẫn chưa đủ hay sao? Tôi đã làm gì ông mà ông cứ lẳng nhặng bám theo tôi như vậy?

- Muộn rồi phải không? – Rôcôp trả lời – cô nhận ra sai lầm trong quyết định nhân duyên của mình rồi phải không. Tôi chưa gặp một người đàn bà nào lại thích một gã người rừng gốc khỉ và quay lưng trước lời cầu hôn của một người văn minh lịch duyệt. Thôi, cô đừng ân hận làm gì. Đằng nào thì cũng muộn rồi. Hãy để đứa bé ở đây! Chúng tôi sẽ đem chôn, còn bây giờ cô sẽ cùng tôi quay về trại. Ngày mai tôi sẽ đưa cô trở lại đây với người chồng mới của cô – Ông thủ lĩnh Ganoada quý mến ấy mà.

Rô Côp định thò tay xách đứa bé lên nhưng Potorôva chồm dậy xiết chặt nó vào lòng.

- Để tôi tự tay chôn cất! – Potorôva nói rất kiên quyết – Ông hãy bảo mấy người đàn ông ra sau làng đào huyệt.

Không muốn để dây dưa quanh chuyện cái xác trẻ con, Rôcôp chấp thuận ngay yêu cầu của Potorôva. Hơn nữa hẳn nghĩ rằng Gian Potorôva đã hoàn toàn buông xuôi theo số phận. Hẳn bước ra khỏi lều và vẫy tay gọi cô đi theo hẳn.

Cùng với mấy người đàn ông, hẳn dẫn Potorôva ra ngoài hàng rào. Mấy người da đen chọn một gốc cây to, có bóng mát, đào một chiếc hố nhỏ. Potorôva thận trọng quẩn lại cho đứa trẻ mấy vòng vải lót rồi nhẹ tay đặt cái cơ thể bé bỏng đáng thương ấy xuống đáy hố. Cô đứng dậy, quay mặt đi để khoét nhìn thấy những hòn đất đầu tiên rơi vào đứa trẻ. Tiếng đất rơi xen lẫn với lời cô cầu nguyện. Có ai ngờ đứa trẻ xa lạ ấy lại gắn bó một đoạn đời cô. Không sống nổi cùng cô trong những tháng ngày phiêu bạt lầm than, khổ sở, cái linh hồn bé bỏng ấy sẽ lang thang nương tựa ở chốn nào?

Với đôi mắt đăm lẹ Potorôva đứng dậy bước theo những người thổ dân. Họ dẫn cô đi theo những lối mòn rậm rạp, nối từ làng người da đen tới khu trại của Nicolai Rôcôp. Màn đêm đã phủ kín núi rừng. những bóng cây cổ thụ um tùm đổ bóng xuống lối đi khiến cô có cảm giác như đi xuyên qua các hang động tối tăm của thuở hồng hoang. Thỉnh thoảng con đường mòn lại dẫn

cô ra những khoảng sáng cầu bầu trời. Ánh sáng nhợt nhạt của mảnh trăng tàn cuối tháng không đủ sức chọc thủng bóng cây. Tiếng chân bước của các loài thú ăn đêm vang lên sột soạt bốn phía rồi bỗng chốc tắt lặng nhường quyền ngự trị cho tiếng gầm sấm mòi của loài sư tử. Mấy người hộ tống dừng lại đốt lửa. Họ bắt đầu cầm đuốc soi hai phía của lối mòn để chọn chỗ đặt chân và xua đuổi trăn rắn. Rôcôp thúc giục những người thợ khuân vác đi nhanh hơn.. Nghe giọng Rôcôp Potorôva biết rằng hắn rất sợ rừng đêm. Potorôva cũng không khỏi lo sợ. Nhưng những tiếng động vọng ra từ lòng rừng già khiến cô nhớ tới cái đêm đầy kỉ niệm cùng vị Thần Rừng – Tarzan. Khi ấy cô chẳng thấy lo sợ gì hết trừ tiếng gầm của loài hổ báo, mọi thứ tiếng động khác đối với cô đều xa lạ và không có ý nghĩa gì cả. một khi đã có Tarzan bên cạnh, cô có cảm giác yên tâm như đang sống giữa một lâu đài ... Lòng Potorôva còn lên một nỗi nhớ vô bờ. Nếu như cô biết rằng lúc này chồng cô đang hối hả trên đường tìm vợ. Mọi tâm trạng, ý nghĩ của cô sẽ hoàn toàn khác. Nhưng cô đã tin rằng Tarzan không còn nữa. Tất nhiên nhiều lúc cô có linh cảm rằng điều đó không thể xảy ra. Nhưng biết làm thế nào, khi đó là sự thật và Tarzan bất khả chiến bại của cô vẫn chỉ là một con người bằng xương bằng thịt giống như bất cứ ai! Nếu như Rôcôp nói với cô rằng Tarzan của cô đã chết chắc chắn cô sẽ không tin và cho rằng hắn cố đánh lừa cô. Nhưng người thông báo cho cô biết cái tin giữ ây lịa là một thổ dân, là Ganoada. Cái gã thủ lĩnh xấu xí đó thì nói dối cô làm gì! Cho tới lúc này, chưa khi nào cô nghĩ rằng gã thủ lĩnh đó đã bàn bạc với Rôcôp trước khi nói với cô về cái chết của Tarzan.

Đi mãi rồi cuối cùng đoàn người hộ tống Potorôva cũng chạm tới những chiếc cọc rào thô kệch. Đó là hàng rào mà những người thợ khuân vác đã dựng xung quanh khu trại của Rôcôp. Trong trại đột nhiên náo loạn. Potorôva không biết có chuyện gì xảy ra. Cô chỉ thấy Rô Côp đang lồng lộn chửi rủa. Vừa nghe ngóng quan sát, vừa phỏng đoán cuối cùng cô mới vỡ lẽ ra là: Trong lúc Rôcôp vắng mặt, rất nhiều thổ dân trong đoàn hộ tống của Rôcôp đã chạy trốn và lấy đi khá nhiều của cải, súng đạn.

Khi Rôcôp đã tra hỏi chán chê những người khuân vác còn lại và đã nguôi cơn giận giữ, hắn quay về trại của mình. Hắn nheo mắt cho hai thủy thủ đang canh giữ Gian Potorôva ra ngoài rồi chộp lấy tay cô, lôi vào trong trại. Potorôva cố gắng chống cự, trong khi đó hai gã thủy thủ chỉ đứng lùi ra xa, tán gẫu.

Rôcôp là người không biết nhẹ tay một khi gặp người cưỡng lại ý định của hắn. Thấy Potorôva vùng vẫy không chịu, hắn đánh thẳng vào mặt cô. Cả cô lẫn hắn bị trượt ngã trên mặt đất mấy lần. Cuối cùng cô buộc lòng phải buộc theo hắn vào trong. Cô cảm thấy đầu óc quay cuồng, không đủ sức đứng vững nữa. Người hầu của Rôcôp đã chờ sẵn ở trong trại. Thấy ông chủ kéo một người đàn bà đi vào, hắn thả một ngọn đèn nhỏ rồi nhanh nhẹn lên ra ngoài. Potorôva ngã vật giữa nền lều bạt. Cô ngất đi một lúc, nhưng khi tỉnh dậy, cô vẫn nằm im tính toán và lấy sức, cô tự nhắc mình rằng phải hành động thật mau lẹ. Liếc mắt quan sát khắp trại, cô cố tìm ra một vật gì đó làm vũ khí tự vệ. Rôcôp nâng cô lên và kéo cô lên giường ngang hông hắn có một khẩu súng rất to và nặng. Potorôva đã nhìn thấy khẩu súng. Cô giả vờ tỏ ra thờ ơ và chờ cơ hội thuận tiện.

Cơ hội ấy đã đến khi Rôcôp đang cố gắng vật cô ra đệm. Có một tiếng động lạ vang lên ở cửa ra vào. Rôcôp dùng tay ngoảnh mặt ra cửa. nhanh như cắt, Potorôva rút được khẩu súng của hắn ra khỏi bao. Rôcôp giật mình nhìn xuống và nhận ra ngay sự nguy hiểm. Potorôva không đủ can đảm bóp cò súng. Cô sợ những viên đạn sẽ trúng vào những kẻ đứng ngoài. Mà nếu như cô giết chết Rôcôp đồng bọn của hắn sẽ ủa vào. Khi ấy mọi chuyện sẽ xảy ra khó mà hình dung

nổi. Ngày xưa, cô cầm súng bắn sư tử mà cô hầu Exmeranda suýt chết vì viên đạn suột qua trán. Thành tích bắn súng của cô thì ai cũng nhớ. Và lại, lúc này hai gã thủy thủ bên ngoài không phải là những kẻ điếc lác.

Tất nhiên những ý nghĩ đó chạy thoáng qua đầu cô nhanh như tia chớp. Khi gã người nga vừa quay mặt lại nhìn cô, chưa hết kinh ngạc thì cô đã vung khẩu súng nện nê nó lên cao, rồi dùng hết sức lực giáng một đòn vào trán hắn. Gã người Nga ngã vật ra đất nằm thẳng cẳng. Potorôva đã được tự do trong chốc lát.

Bên ngoài vẫn vang lên tiếng động – thứ tiếng động đã làm Rôcốp trước đó sao nhãng, quay ra cửa. Có chuyện gì đã xảy ra? Điều đó Potorôva không cần biết vì sợ người hầu quay lại lều, biết chuyện, Potorôva nhảy tới mặt bàn, tắt phụt ngọn đèn dầu hỏa, căn lều trở nên tối om, Potorôva đứng im trong bóng tối, suy tính xem phải làm gì. Xung quanh cô chỉ toàn kẻ thù và sau lưng kẻ thù là rừng già đầy thú dữ. Khó lòng mà sống nổi mấy vài ngày, nếu như cô thân gái dặm trường, đơn độc giữa rừng sâu. Nhưng cô nghĩ rằng mình đã vượt qua rất nhiều cạm bẫy nguy hiểm mà vẫn chưa hề phải trả giá, chưa hề bị thương; hơn nữa ở một phương trời xa xôi nào đó đứa con trái yêu đang khóc đòi cô; vì vậy cô phải sống, phải can đảm hành động. Cô không được phép lùi bước mà phải thử nghiệm tất cả mọi khả năng hé mở. Cô sẽ liều tìm đường ra biển, tự cứu mình, và cứu lấy đứa con.

Chiếc trại của Rôcốp nằm gần như ở chính giữa những hàng rào, xung quanh trại của hắn là chỗ ở của những kẻ đồng hành da trắng và những người thợ khuân vác da đen. Thoát ra khỏi khu trại lúc này là một việc làm vượt qua sức người. Potorôva biết rằng không thể có con đường nào khác. Cứ ngồi trong lều mà do dự, tính toán thì rất sớm bị phát hiện. Chờ đợi có nghĩa là từ bỏ tất cả những hi vọng mà mình đã can đảm tạo ra. Với suy nghĩ ấy, Potorôva rón rén bước vò góc trại, cô sờ soạng trong bóng tối và chạm tay vào vách gỗ rất cứng. Hóa ra trại của Rô Cốp được phủ vải bạt bên ngoài, còn bên trong vẫn được thung bằng gỗ. Potorôva thở dài thất vọng rồi quay lại chỗ Rôcốp đang nằm. Một lát sau cô rút từ thắt lưng Rôcốp một con dao sắc rất dài. Với con dao ấy cô hì hục cạy các tấm gỗ rồi xé rách một lỗ bạt dày. Lối thoát khỏi trại đã được mở.

Potorôva thở dài nhẹ nhõm. Tất cả mọi người trong khu trại đều đã ngủ say. Dưới ánh sáng nhợt nhạt của đồng lửa tàn, cô trông thấy một tên lính gác đang ngồi xõm, quay mặt ra ngoài rừng. Như một con thỏ trắng Potorôva luồn qua bóng tối, men theo những chiếc trại thấp lụp xụp của đám thợ khuân vác, tiến tới hàng rào. Trước mặt cô rừng già đen đặc như một bức thành khổng lồ. Rừng đêm châu Phi không bao giờ chịu ngủ. Bởi vì từ lòng rừng xa lúc nào cũng vang lên tiếng gầm của sư tử, tiếng rú thê thảm của những con vượn lạc bầy và tiếng động xào xạc của đủ các loài thú ăn đêm.

Nghe tiếng động rùng rợn của rừng đêm, Potorôva khẽ rùng mình, do dự: nếu như lọt vào hàm răng sư tử thì... xương mình kêu răng rắc, dòn tan! Potorôva cảm thấy cột sống ớn lạnh. Chờ một lát cho lưng ấm lại, cô nghiêng chặt răng, lách mũi dao cạy hàng rào. Con dao của Rôcốp rất sắc cứng nhưng những chiếc cột hàng rào vừa chôn sâu vừa nhiều gai nhọn. Đôi bàn tay mềm mại của cô đã toạc rách máu chảy ướt lạnh. Bất chấp mọi đau đớn, cô vẫn nghiêng răng, tiếp tục phá rào.

Cuối cùng, một lỗ hổng đã được mở ra. Potorôva thở mạnh vài hơi lấy sức rồi chui tuột ra ngoài. Cô đã để lại sau lưng mình một cuộc sống an toàn nhưng ề chề nhục nhã và còn tội tệ hơn cái

chết. Nhưng trước mặt cô lại là một cái chết khó lòng tránh khỏi. Có điều cái chết trước mặt là cái chết nhanh chóng, trong sạch, không bị vấy bẩn.

Không một chút lo sợ, không còn biết thương thân, Potorôva rảo bước tiến lên phía trước, chỉ vài giây sau, bóng tối đã khép chặt phía sau lưng cô. Rừng đêm như một màn đen khổng lồ nuốt chửng cô vào bụng.

Chương 7: Một Mình Trong Rừng Sâu

Tambuda – người vợ già của thủ lĩnh Ganoada dẫn Tarzan lượn rừng đi tìm Rôcốp. Bàn chân của Tambuda bước chậm chạp, chệch choạng. Con đường mòn đã ngoằn ngoèo, Tambuda lại làm cho nó ngoằn ngoèo thêm. Vì nhiều tuổi rồi, đôi chân bà trở nên ngang bướng, không chịu phục tùng ý chủ.

Trong khi Tarzan đang nóng lòng nóng ruột bước theo bà Tambuda thì Ganoada đã phái người đi đến chỗ Rôcốp. Hắn muốn báo cho Rôcốp biết rằng: Gã khổng lồ da trắng đang tìm đường đến khu trại.

Còn trong khu trại của những người da trắng lúc này đã xảy ra một cảnh náo loạn. Trời vừa hừng sáng, những thủy thủ da trắng phát hiện ra Rôcốp đang nằm bất tỉnh, gục mặt giữa bãi máu khô. Hóa ra nữ huân tước của Anh quốc không ngủ trên giường mà đã biến đi lúc nào không biết. Ít phút sau Rôcốp tỉnh dậy, biết Potorova đã chạy trốn Rôcốp tức sùi bọt mép. Với một khẩu súng đầy đạn, hắn lồm cồm, lúc bò lúc chồm, đi tìm bộ lính gác da đen. Hắn muốn trừng phạt bọn gác đêm vì tội để sống cô gái. Bọn lính gác rất tức. Sau vụ chạy trốn tập thể của người đồng tộc, chúng đã phải gánh chịu sự trừng phạt oan uổng. Đến bây giờ, bị mất người đàn bà, giận cá chém thớt, lại định đánh đập chúng thì thật quá đáng! Những người da đen gác đêm giận dữ, trừng mắt nhìn ông chủ da trắng. Thấy tình thế căng thẳng, đám thủy thủ tàu Kinxay vội đuổi theo Rôcốp và tước súng của hắn. Đúng lúc ấy, mấy người do Ganoada cử đi đã xuyên rừng chạy tới nơi và thông báo ngay là: người khổng lồ da trắng đang trên đường tới trại để báo thù.

Nghe tin ấy, cả khu trại hoảng hốt. Những người da đen rừng mình nghĩ tới cảnh con quỷ trắng cùng một đàn hổ báo, đười ươi ào ào xông tới. Họ lạng lẽ tản về các lều bạt của mình. Một lát sau, đồng bon của Rôcốp sực tỉnh, đi tìm thì các lều bạt đã trống rỗng, những người khuân vác cuối cùng đã trốn sạch vào rừng và không quên cầm theo những thứ đồ quý giá.

Rôcốp và 7 thủy thủ của hắn bỗng chốc bị bỏ rơi và bị mất cấp giữa rừng. Theo thói quen, Rôcốp lại la hét. Chửi rủa, đổ hết tội lỗi cho cánh thủy thủ. Tất nhiên đàn gấu biển ấy chẳng im lặng được lâu trước những lời lẽ tục tĩu của Rôcốp. Chờ tới lúc Rôcốp lồng lên như hóa dại, một thủy thủ rút súng, chẳng nói một câu chĩa thẳng vào phía Rôcốp, bóp cò. Nhưng trong cơn bực tức, gã thủy thủ đã bắn quá tồi. Viên đạn đã sượt qua trán Rôcốp và chỉ thủng tám bạt. Sau phát đạn, Rôcốp không kịp nhìn vết thủng, co cẳng chạy tuột về trại của mình. Bầy thủy thủ chạy đi tìm súng để vây bắt Rôcốp. Nhưng chưa chạy vào được trại, Rôcốp đã cảm thấy ở ngoài hàng rào có chuyện không lành. Hắn định thần quan sát và nhận ra một kẻ thù còn nguy hiểm hơn gấp bội lần đám thủy thủ nổi loạn. Từ rừng già hiện ra mỗi lúc một rõ cái bóng đáng kinh hồn của người khổng lồ da trắng cỡi trần!

Chui vào được trại, Rôcốp hoảng hốt tìm một góc ẩn náu. Hắn phát hiện ngay ra một lỗ thủng trong góc trại. Hóa ra Potorova đã thoát bằng đường này. Mừng quá, Rôcốp nhào người chui qua lỗ thủng. Đúng lúc ấy, Tarzan cũng đỡ bà Tambuda vượt qua hàng rào, bước vào khu trại.

Đám thủy thủ nhận ra Tarzan, vội vã bỏ chạy tháo thân. Vì thấy trong đám thủy thủ không có

cái người mà mình cần tìm, Tarzan mặc kệ cho chúng chạy. Mục tiêu trước mắt của chàng lúc này là Rôcốp. Chắc chắn là Rôcốp đang rúc đầu đó trong trại. Chàng phải tìm hấn bằng được. Đám thủy thủ đồng bọn của hấn thì có thể để cho đàn thú của chàng thanh toán. Điều này chàng đã đoán không nhầm. Vì sau đó, đàn thú của chàng chỉ để sót một đứa...

Bước vào tới nơi, Tarzan thấy chiếc trại của Rôcốp trống rỗng không một bóng người. Chàng định chạy ra xung quanh truy tìm dấu vết nhưng Tambuda vội chặn lại. Bà cho rằng Rôcốp không biết con đường nào khác ngoài con đường dẫn tới làng của Ganoada.

- Nó đã chạy thoát rồi đấy – Bà già nhắc lại – Nếu ông muốn tìm thấy nó thì ông với tôi phải quay về làng ngay!

Cảm thấy bà Tambuda nói có lý, Tarzan lập tức quay ra rừng, lên đường trở lại ngôi làng cũ, bỏ mặc bà Tambuda tấp tễnh sau lưng. Chàng tin rằng cho tới lúc này Potorôva của chàng vẫn còn sống và đang còn bị Rôcốp bắt giữ. Nếu đúng như thế, việc giải thoát Potorôva không phải là chuyện khó. Tuy vậy, chàng biết gã thủ lĩnh Ganoada là kẻ rất gian xảo, lì lợm. hấn và Rôcốp cũng không dễ đầu hàng. Chỉ tiếc là Sêta, Mugambi và đàn thú trung thành không có mặt bên chàng lúc này.

Về tới làng, Tác dăng rất ngạc nhiên vì không thấy chút dấu vết của Rôcốp lẫn vợ mình đâu cả. Bọn chân tay của Ganoada nói với chàng nhí nhố đủ điều, nhưng chàng chẳng thèm để tai. Không tin chúng, nên chàng không bỏ công tìm kiếm. Thoát một cái chàng lại rời làng ra đi. Chàng đến rồi ra đi nhanh tới mức gã thủ lĩnh da đen không kịp trông thấy chàng.

Như một con ác quỷ, chàng lượn vun vút qua những ngọn cây. Lúc chạy trên bãi trống, lúc thì vượn người chuyền qua các cành cây, chàng hướng thẳng tới khu trại của Rôcốp. Chàng tiếc là đã nhẹ dạ nghe lời Tambuda. Nếu như tìm dấu vết của Rôcốp và vợ chàng thì chàng không thể không bắt đầu lần tìm từ khu trại.

Tới khu trại bỏ trống, chàng thận trọng kiểm tra chân hàng rào và các bụi gai xung quanh. Cuối cùng chàng đã tìm thấy một lỗ hổng ở chân rào. Từ lỗ hổng mới phá ấy, có một người nào đó mới mở đường đi vào rừng sâu. Những vết máu khô trên lá cây và những bụi cỏ bị giẫm nát giúp chàng đi tới một phán đoán chính xác cả Potorôva lẫn Rôcốp đều thoát khỏi trại theo hướng này!

Không một giây ưỡng phí, Tác dăng lao mình qua những lối mòn đuổi theo. Nghĩ tới Potorôva phía trước gót chân chàng nóng lên như bị dính lửa.

o O o

Ở một khoảng rừng già phía trước, Potorôva cũng đang guồng căng chạy.. Cô chạy để khỏi phải nghe thấy những tiếng động dây bí hiểm của rừng sâu. Hình ảnh bộ răng thú dữ và bộ mặt những kẻ ăn thịt người thấp thoáng hiện lên trong đầu cô càng thôi thúc cô lao về phía trước. Chạy theo hướng, cô hi vọng gặp những vùng đất mà cô đã đi qua trước đó. Quả nhiên, sau vài dặm đường mòn cô trông thấy dưới một gốc cây to có một bó lá rừng. Cái bó lá rừng ấy sau này in đậm mãi trong trí nhớ của cô. Bởi vì đây chính là nơi mà Andexen đã dùng bó lá để che thân vào chỗ ẩn nấp của cô. Anh ta đã định giấu cô cùng đứa bé bằng bó lá rừng rồi vì sự sống của cô mà thản nhiên đi đón cái chết.

Nhìn bụi cây rậm rạp, Potorôva chợt nhớ tới khẩu súng và băng đạn mà Andecxen đã trao cho cô trước khi ra gặp Rôcốp. Đúng là cô đã để quên chúng trong bụi cây. Mặc dù trong tay cô lúc này vẫn có khẩu súng mà cô giật được của Rôcốp, nhưng ổ đạn chỉ có một vài viên. Với vài viên đạn ấy, khó lòng mà tự vệ hoặc săn bắn thú rừng. Cô quyết định dừng lại tìm khẩu súng của Andecxen với hi vọng là nó vẫn còn nằm nguyên chỗ cũ. Cô thọc tay vào bụi cây, sờ soạng rồi thở dài nhẹ nhõm. Tay cô đã chạm vào đầu nòng của khẩu súng săn và chiếc dây lưng găm đạn.

Thất lung đạn vào lưng, cầm chắc băng súng, Potorôva cảm thấy tự tin hơn. Nằm nghỉ vài phút cô lại tiếp tục lên đường. Đêm hôm đó, cô ngủ một giấc trên ngọn cây. Cô cũng không ngờ đã học được cách ngủ này từ chồng mình một cách xuất sắc đến thế. Sáng sớm hôm sau, cô lại tiếp tục cuộc hành trình cho tới lúc gặp một khoảng rừng đốn. Ở đó cô trông thấy một con vượn to lớn đang phăm phăm chạy tới. Cô nhanh nhẹn nấp ngay vào bụi rậm bên cạnh rồi vừa quan sát con vượn, vừa đặt ngón tay vào cò súng.

Con vượn vẫn tiến về khoảng rừng đốn, vừa đi vừa quay cổ đánh hơi hết hướng này tới hướng khác. Hình như nó đang tìm kiếm một cái gì đó. Nhưng con vượn chỉ đánh hơi và tiến được dăm mét, sau lưng nó lại xuất hiện hai con vượn khác. Rồi không phải hai con mà là ba, bốn, năm con nữa. Potorôva cố gắng trấn tĩnh, nín thở quan sát và nắm chặt băng súng. Đàn vượn tụ lại giữa khoảng trống rồi ngoái cổ lại phía sau. Hình như đàn vượn có ý chờ đợi một thành viên nào đó của chúng ở phía sau. Potorôva cảm thấy tình thế rất nguy hiểm. Cô nghĩ rằng phải cấp tốc thoát khỏi khoảng rừng đốn. Bởi vì nếu đàn vượn đánh hơi phát hiện được thì cô khó lòng kháng cự nổi nanh vuốt của chúng, ngay cả khi cô có súng trong tay.

Potorôva đảo mắt nhìn quanh, cố tìm hướng thoát. Nhưng cô không nhìn thấy lối đi nào cho mình mà chỉ nhìn thấy cái vật mà đàn vượn đang chờ đợi. Từ một bụi cây rậm rạp gần đó đã hiện ra cái thân thể uyển chuyển dững mãnh của một con báo hoa. Potorôva nghĩ rằng đàn vượn trông thấy con báo sẽ bỏ chạy tung tóe. Nhưng thật kỳ lạ! Con mèo khổng lồ ấy cứ thông thả bước lại gần đàn vượn với thái độ hết sức thờ ơ. Đàn vượn khi trông thấy con báo bước tới cũng chỉ lắc đầu có ý trách móc rồi lại nằm lăn ra nghỉ, thậm chí có con lại liếm liếm mấy nhát vào lưng con báo.

Potorôva hết sức ngạc nhiên vì hai loài thú dữ cư xử với nhau có vẻ rất bạn bè. Nhưng cô chưa hết ngạc nhiên vì đàn thú dữ thì lại giật mình nín thở vì trông thấy một người da đen cao lớn xuất hiện trên bãi cỏ. Người đàn ông da đen có vẻ như không trông thấy đàn thú dữ, Anh ta cứ thản nhiên bước về phía con báo, chẳng khác gì một người mắc bệnh thông manh.

Lo cho người đàn ông da đen bị đàn thú xé xác. Potorôva khẽ nhòm mình từ từ dương súng lên. Cô cảm thấy cần phải cứu người đàn ông bất hạnh nọ. Nhưng ngay sau đó, cô nhận ra rằng người đàn ông có quen biết đàn thú. Thậm chí anh ta còn nói với chúng mấy tiếng gì đó. Một phút trôi qua cả cái cộng đồng hai chân và bốn chân kỳ quái ấy cùng đứng dậy rồi biến mất trong rừng sâu.

Potorôva thở dài nhẹ nhõm. Đất rừng châu Phi thật lắm điều kỳ quái! Nhưng dù sao thì cô cũng phải nhanh chân mà lánh khỏi chốn này, càng nhanh càng tốt. Gỡ vạt áo ra khỏi mấy cành gai, cô rảo chân bước tiếp. Nhưng cũng đúng lúc ấy, cách Potorôva không đầy một dặm, từ sau một tổ kiến khổng lồ cũng nhô ra một người ẩn náu khác. Kẻ ấy vừa trải qua một cơn sợ đứng tim, kẻ ấy chẳng ai xa lạ mà chính là Rôcốp. Vừa trông thấy đàn thú và người da đen đi tới, Rôcốp biết ngay là đạo quân khủng khiếp của Tarzan. Rôcốp nhanh chân nấp vào sau tổ kiến. Chờ cho

đàn thú đi qua, hấn rút cổ chạy thục mạng.

Khi Potorôva chạy tới bờ sông và đang tìm cách vượt sông ra biển thì Rôcôp cũng cách cô chẳng mấy đoạn đường. Đứng bên bờ sông cô trông thấy chiếc thuyền độc mộc khá to. Chiếc thuyền đã nhô hẳn đáy lên khỏi mặt nước và bị níu giữ bằng một sợi dây buộc ở gốc cây gần nhất. Cô chỉ cần đẩy được nó xuống nước là có quyền hi vọng tới ngày tự do.

Potorôva tháo đầu dây khỏi gốc cây rồi dồn hết sức lực đẩy con thuyền xuống nước. Nhưng sức cô chẳng thấm tháp vào đâu. Con thuyền nằm ì ra như đã mọc rễ. Cô cảm thấy xương sống của mình cứng đờ. Ngẫm nghĩ một lát, cô túm lấy thuyền đẩy qua đẩy lại cho tới khi con thuyền nhúc nhích. Chiếc thuyền không vướng đá nhưng dọc bờ sông có rất nhiều cành cây nằm lẫn trong đất phù sa. Potorôva kiếm một khúc cây là đòn bẩy. Loay hoay với chiếc đòn bẩy trên vai cuối cùng cô đã đẩy được đáy thuyền tách khỏi mặt bùn. Và một lúc sau, chiếc thuyền đã từ từ ngã đáy xuống mặt nước.

Mãi mê với công việc Potorôva không phát hiện thấy một người đàn ông đang đứng dưới gốc cây cách đó không xa hấn đứng quan sát từng hành động của cô. Trên khuôn mặt dăm mồ hôi của hấn chợt bùng nở một nụ cười đắc ý.

Trong lúc đó Potorôva đã đẩy được con thuyền ra khỏi lớp đất sét ven bờ. Chỉ còn một đoạn nữa là cô có thể cầm tới mái chèo đang nằm lẫn lóc ở đáy thuyền. Như có linh tính mách bảo, cô ngẩng đầu nhìn một lát về phía bìa rừng. Hình như phía ấy có một con thú đang chăm chú rình rập cô.

Vừa trông thấy thân hình người đàn ông trong bóng cây, Potorôva thét lên kinh hãi. Cô đã nhận ra Rôcôp. Khi biết cô gái đã trông thấy mình. Rôcôp vừa chạy cà nhấc, vừa cất tiếng gọi hấn bảo cô phải chờ hấn xuống thuyền, nếu không hấn sẽ bắn. Thật ra hấn không có súng, nhưng từ phía xa Potorôva không nhận ra điều đó. Vì không biết chuyện gì mới xảy ra với Rôcôp trong khu trại, Potorôva nghĩ rằng sau lưng Rôcôp lúc này còn có đồng bọn của hấn. Tuy nhiên cô kiên quyết không để rơi vào tay hấn lần nữa. Chẳng thà cô bị chết còn hơn là đầu hàng Rôcôp! Chỉ còn một tí nữa là chiếc thuyền nổi hấn trong lòng nước. Nếu cô thoát khỏi bờ kịp thời, cô sẽ bỏ được kẻ truy đuổi phía sau. Bởi vì quanh đó không có một chiếc thuyền nào khác và Rôcôp thì không có gan nhảy xuống bơi trên một dòng sông đầy cá sấu như dòng sông này.

Gã người Nga đã nhận ra tình thế nguy hiểm của mình. Hấn chuyển sang giọng cầu xin, thề thốt để Potorôva chờ cho hấn xuống thuyền. Hấn thề thốt đủ kiểu nhưng đột nhiên hấn im miệng. Hấn đã có một cách chặn kẻ chạy trốn mà chẳng cần đe dọa hoặc van lơn làm gì.

Potorôva dồn hết sức lực đẩy thuyền, chỉ cần có cố gắng một tí nữa là đáy thuyền chạm mặt bùn, Rôcôp đã chạy tới gần, đưa tay ra phía trước. Chuẩn bị túm mũi thuyền trở lại.

Potorôva đã căng thẳng tới tột độ. Cô cảm thấy đã kiệt quệ cả sức lực lẫn tinh thần. Cái ý nghĩ đầu hàng, phó mặc cho số phận đã thoáng hiện trong đầu cô. Nhưng thật ơn Chúa! Chiếc thuyền đã trôi tuộc xuống nước. Cô nhảy vội vào thuyền, thở một hơi dài nhẹ nhõm rồi chộp lấy mái chèo, đẩy mạnh xuống bùn. Con thuyền như giạt mình lùi ra xa. Potorôva hối hả khua nước. Nhưng liếc mắt nhìn Rôcôp, cô thấy hấn cười. Rồi đột nhiên cô chao mình mất thăng bằng, ngã dúi xuống lòng thuyền. Cô cảm thấy toàn bộ sức lực của mình quá vô nghĩa. Có một lực nào đó đã can đứng con thuyền trở lại. Cái vật gây lực cản đó chính là đầu dây buộc thuyền mà Rôcôp đã chộp được trong tay. Hóa ra trong khi tháo dây buộc thuyền ở gốc cây, cô đã

không vớt đoạn dây vào lòng thuyền. Con thuyền như có một chiếc đuôi dài lướt thướt quệt trên mặt bùn nên đã bị Rôcôp túm đuôi kéo lại.

Quyển IX: Tarzan Giã Từ Hoang Đảo - Chương 1: Xuôi Dòng Ugam

Lần theo dấu vết của 2 kẻ chạy trốn, Tarzan đi đến khoảng giữa ngôi làng Ganoada và sông Ugam thì gặp đàn thú của mình. Mugambi vô cùng ngạc nhiên. Chàng ta nói rằng, suốt dọc đường đi tìm Tarzan chàng ta chẳng gặp một người da trắng nào cả.

Quan sát kỹ những dấu vết trên đường Tarzan biết là Gian Potorova và Rôcốp không chạy cùng một lúc, mà người chạy trước, kẻ chạy sau. Đường như Rôcốp bám theo Potorova từng bước và khoảng cách giữa hai người cứ mỗi lúc một ngắn lại. Vết chân của Potorova bị lẫn với vết chân đàn vượn và đủ loài thú rừng. Còn những vết chân của Rôcốp thì vẫn còn tươi mới, nguyên vẹn. Dấu chân đàn thú mỗi lúc một thưa dần. Khi Tarzan đi tới gần bờ sông, chàng xác định rằng Rôcốp chỉ còn cách Potorova khoảng chừng vài trăm mét.

Gặp một khoảng rừng dày, có nhiều loài dây leo, Tarzan bỏ mặt đất, nhảy vọt lên cành cao, lao mình tiến về phía bờ sông. Lốp bùn ven sông còn in rõ vết chân của hai kẻ chạy trốn và một con thuyền vừa bị kéo khỏi bờ, đi đâu không rõ. Hình như con thuyền đã lênh đênh trên một quãng sông nào đó rồi. Tarzan đảo mắt quan sát xung quanh. Chỉ một vài giây, chàng đã phát hiện ra dưới bóng cây ngả sát xuống mặt sông phía xa có một con thuyền, trên thuyền nổi rõ bóng dáng một thân hình đàn ông.

Đàn thú và Mugambi chạy tới gần sông Ugam thì trông thấy ông chủ của mình đang chạy dọc bờ, hướng tới một quả đồi nằm ở đoạn sông uốn khúc. Để đuổi kịp chàng, Mugambi quyết định phải chạy theo một lối tắt nào đó. Mugambi thúc đàn thú đổi hướng rồi cố gắng bám theo vết chân của chúng.

Chạy khoảng nửa giờ, xuyên qua những đầm lầy hoang dại và những hòn đảo nhấp nhô dọc lòng sông, Tarzan đã tiếp cận mục tiêu săn đuổi: Nicolai Rôcốp đang điều khiển chiếc thuyền độc mộc trôi xuôi dòng nước. Rôcốp ở đấy nhưng Gian Potorova của chàng thì ở đâu? Nghĩ tới khuôn mặt thân yêu của người vợ trẻ, Tarzan nhìn thẳng về phía kẻ thù, hét lên một tiếng dài man rợ. Đó là tiếng hét quyết chiến, rất quen thuộc trong bộ lạc vượn ngày xưa. Cùng với tiếng hét ấy, vết sẹo trên mặt chàng đã bắt đầu ửng đỏ.

Nghe tiếng hét man dại phát ra từ những lùm cây dọc bờ sông, Rôcốp giật mình, ngoái đầu tìm kiếm. Hắn nằm bò xuống lòng thuyền, hai hàm răng đánh vào nhau lộc cộc. Hắn đã trông thấy Tarzan - mối đe dọa khủng khiếp nhất trong cuộc đời hắn. Tarzan đang chạy thẳng về phía con thuyền. Nỗi lo sợ của Rôcốp đã biến thành nỗi tuyệt vọng khi Rôcốp trông thấy Tarzan vọt mình lao bổ xuống lòng sông. Tại sao Tarzan không chết? Vì sao Tarzan thoát khỏi chiếc cọc hành hình? Rôcốp không thể nào hiểu nổi. Hay đây chỉ là một hình ảnh trong một cơn mê sảng? Nhưng dù là ác mộng hay là một sự thật phũ phàng, Rôcốp cũng phải cố tìm đường tẩu thoát.

Chỉ bằng mười sải tay mạnh mẽ, Tarzan đã bơi tới luồng nước có con thuyền của Rôcốp. Nhìn thấy tình hình đã dồn tới thế chân tường, Rôcốp vội vã ngóm đầu dậy nhặt lấy một mái chèo trong lòng thuyền, khuấy nước hối hả. Vừa chèo thuyền hắn vừa đảo mắt quan sát, hoảng hốt như một kẻ phát cuồng.

Chính vào lúc cuộc đuổi bắt đang đến đoạn kết thúc thì ở phía bờ sông bên kia cũng bắt đầu nhô lên khỏi mặt nước một cái đầu sần sùi. Cái đầu sần sùi ấy cứ lừ lừ hướng tới con thuyền mà chẳng gây một tiếng động nhỏ.

Tarzan đã bơi tới chiếc thuyền, định vươn tay lên cao tóm lấy mép thuyền. Trông thấy Tarzan đã nhô hẳn mặt lên khỏi mặt nước, Rôcốp im như pho tượng. Hắn đã mất hết khả năng cử động, chỉ biết nhìn vào mặt kẻ trùng phạt mình bằng bằng cặp mắt đờ đẫn của một con thỏ bị săn, hết đường chạy trốn.

Đột nhiên hắn trông thấy sau lưng Tarzan có một xoáy nước rất lạ. Không đầy một giây sau, hắn đã hiểu ra nguyên nhân của xoáy nước. Cũng đúng lúc ấy, Tarzan cảm thấy chân phải của mình bị một hàm răng nhọn tọt mạnh và bị giữ chặt. Tarzan cố gắng vùng vẫy, hy vọng thoát khỏi gọng kìm nhọn trong nước và nhào người lên lòng thuyền. Nhưng chàng đã không lên được lòng thuyền. Nếu như Rôcốp là một kẻ thông minh, hắn sẽ hiểu ra đây là một cơ hội tốt cho hắn lập công chuộc tội. Nếu như hắn cứu Tarzan lên thuyền, hắn là hắn sẽ được tha thứ rất nhiều. Tiếc là lúc này hắn lại bò xuống lòng thuyền như một con rắn độc. Chộp lấy mái chèo, hắn dùng toàn bộ sức mạnh quật mái chèo vào đầu Tarzan.

Những ngón tay của Tarzan từ từ rời khỏi mép thuyền. Ngay sau đó, một cuộc thủy chiến diễn ra dưới mặt nước. Khúc sông đột nhiên như bị đun sôi. Từ lòng sông sâu thẳm thoảng lại đùn lên những chiếc bong bóng. Cái đầu sần sùi của con cá sấu nhô lên rồi thoát biến đi trong vùng nước xoáy, lớn vồn mái tóc dài của Tarzan. Không đầy nửa phút sau, ông chủ của rừng già đã biến mất trong những con sóng xanh của dòng Ugam bí ẩn.

Rôcốp ngã quy xuống lòng thuyền một cách mệt mỏi. Hắn không đủ khả năng hiểu nổi chuyện gì đã xảy ra. Điều duy nhất mà hắn nhìn thấy nhãn tiền là hình ảnh cơ thể của người khổng lồ da trắng biến mất vô tăm tích khỏi mặt nước. Chắc rằng cái thân người ấy đã chìm vào lòng bùn thối của đáy sông.

Hình như Rôcốp đã hiểu ra điều gì. Trên khuôn mặt nhón nhác của hắn rạn rở một nụ cười đắc thắng. Nhưng niềm vui của hắn kéo dài chẳng được bao lâu. Bởi vì hắn lại cảm thấy nguy hiểm khi nghe thấy từ bờ sông đối diện vang lên một tiếng gầm khàn khàn. Hắn nhìn sang bờ sông, xác định nơi phát ra tiếng gầm và nhận ngay ra khuôn mặt của một con báo hoa. Con báo đang nhấp nháy đôi mắt một cách giận dữ. Sau lưng con báo là một đàn vượn và một chiến binh da đen cao lớn đang đe dọa Rôcốp bằng nắm đấm từ xa.

Từ giây phút ấy, đạo quân kỳ quái của Tarzan báo theo Rôcốp như một bóng ma. Suốt dọc đường bơi trên sông Ugam, lúc nào Rôcốp cũng thấy đạo quân ấy lớn vồn xuất hiện bên bờ sông cả ngày lẫn đêm. Có những lúc, đàn thú biến mất trong rừng già, có vẻ như đã bỏ đi, không bao giờ trở lại, để rồi một vài tiếng sau chúng lại đột ngột xuất hiện trên một lối mòn dọc sông. Chúng bám theo Rôcốp một cách kiên nhẫn, dai dẳng, không mệt mỏi, khi là hình dáng uyển chuyển của một chiếc lưng báo hoa, khi thì bằng hình ảnh một người đàn ông da đen vạm vỡ lẩn khuất trong bóng cây, chỉ lộ ra đôi mắt trắng dã. Đôi lúc Rôcốp hoang mang, chẳng còn tin vào mắt mình, chẳng còn biết là hình ảnh thật hay chỉ là ảo ảnh.

Dọc đường bơi, Rôcốp đã vượt qua mấy ngôi làng của dân ven sông. Có làng đã cho các chiến binh lên thuyền độc mộc, bơi ra vây bắt Rôcốp. Nhưng khi thấy đàn thú của Tarzan xuất hiện trên bờ, các chiến binh da đen vội vã bỏ thuyền, trốn vào rừng sâu.

Thế còn Gian Potorova đang ở đâu?

Điều này thì chính Rôcốp cũng không rõ. Rôcốp đã đánh tuột cô khỏi tay từ lúc tóm được sợi dây buộc thuyền. Hắn tưởng rằng tóm được sợi dây thừng là hắn tóm gọn được con mồi ưng ngạnh, bướng bỉnh. Nhưng rồi ngay sau đó, hắn đã cụt hứng, thậm chí bị một phen suýt chết. Bởi vì khi trông thấy con thuyền của mình bị Rôcốp kéo ngược trở lại vào bờ, Potorova đã nhớ ra con dao. Cô định dùng dao chặt đứt sợi dây nhưng rồi lại nhớ ra khẩu súng. Cô chộp lấy khẩu súng săn rất to, chĩa thẳng vào ngực Rôcốp. Nhìn mũi súng đen ngòm và đôi mắt vừa giận dữ vừa lạnh lẽo của cô gái. Rôcốp dựng đứng cả tóc gáy. Hắn vội và vút ngay sợi dây xuống đất như phải bỏng rồi quay đầu bỏ chạy. Sau vài giây hoảng loạn, hắn đổi hướng, guồng cẳng chạy về phía một nhánh sông khác - nhánh sông mà hắn đã giấu con thuyền truy đuổi Potorova và chàng vệ sĩ tinh ngụyện Thụy Điển ngày trước.

Số phận của người thiếu phụ Bantimo xinh đẹp đó thế nào? Về điều này thì Rôcốp cho rằng: sau khi tuột khỏi tay mình, cô đã bị những chiếc thuyền độc mộc của thổ dân ven sông mà cô đi qua tóm gọn. Ven bờ sông có khá nhiều ngôi làng được dựng lên rải rác. Trông thấy một người da trắng chèo thuyền vừa vụng về vừa hoảng hốt, những người da đen rất dễ tò mò. Mà một khi người chèo thuyền độc một lại là một phụ nữ da trắng mịn màng thì sự tò mò của đám đàn ông da đen thường được nhân lên gấp bội... Giả thiết như vậy, Rôcốp không khỏi luyến tiếc chua chát. Có điều, bằng mọi giá, công việc khẩn thiết lúc này của hắn là phải thoát được móng vuốt của đàn thú dữ trên bờ.

Rôcốp sợ đàn thú của Tarzan, nhưng sợ nhất là con báo Sêta. Cứ mỗi lần ngoảnh cổ lên bờ nhìn đàn thú, nếu Rôcốp không nhìn thẳng vào Sêta thì không có chuyện gì xảy ra, nhưng nếu Rôcốp nhìn vào mặt Sêta, thế nào hắn cũng nhận được một tiếng gầm đầy giận dữ, đầy đe dọa. Tiếng gầm ấy như nhắc cho Rôcốp nhớ rằng Sêta đã nhắm mặt hắn và trước sau như một Rôcốp đã trở thành một kẻ thù không đội trời chung.

Vừa ra tới cửa sông, Rôcốp bụng mừng khắp khởi. Hắn trông thấy phía trước con tàu Kinxay đang thả neo bập bênh trên sóng. Đạo trước, khi hắn đang chuân bị dùng thuyền con ngược dòng Ugam đi thực hiện mưu đồ của mình, hắn đã quyết định để Páplovích chỉ huy, đưa tàu đến một bến cảng mua chất đốt. Bây giờ con tàu đã trở về kịp thời, Rôcốp thở phào nhẹ nhõm. Vậy là tuy gian nan vất vả, cuối cùng hắn đã được bảo vệ.

Hắn cảm thấy con tàu như tiếp thêm cho mình sức mạnh. Hối hả chèo một lúc, hắn gọi lên thật to, đánh động cho những người trên tàu chú ý. Nhưng có một điều lạ là mặc dù hắn gào rất to, trên tàu vẫn không có ai lên tiếng đáp lại. Trong khi đó thì từ phía bờ sông bên phải lại vang lên tiếng gầm của đàn thú Tarzan. Rôcốp quyết định tìm mọi cách để lên tàu, càng nhanh càng tốt. Lên đó, hắn sẽ dùng súng lớn bắn vào bờ để xua đuổi đàn thú.

Vậy có chuyện gì đã xảy ra với tàu Kinxây? Páplovích đang ở đâu? Hay là con tàu đã bị bỏ rơi, không còn ai chăm sóc, và biết đâu, một kết cục thảm khốc đang rình rập, đợi chờ hắn tới? Nghĩ tới điều đó, Rôcốp rùng mình, cảm thấy như cổ mình vừa bị lưỡi hái lạnh lẽo của tử thần chạm tới. Tuy thế, hắn vẫn chèo thuyền lướt quanh tàu Kinxây vài vòng để thăm dò. Cuối cùng, hắn quyết định áp sát thuyền vào mạn tàu. Từ hành lang con tàu đã có sẵn một chiếc thang dây dùng đưa theo nhịp sóng.

Hắn túm chặt lấy đầu thang dây, chuẩn bị leo lên. Ngay lúc đó, hắn nghe thấy tiếng người thét

lên. Một tiếng thét đầy vẻ dọa. Rôcốp giật mình, ngửa mặt nhìn lên cao. Hắn trông thấy một họng súng đen ngòm đang chĩa thẳng vào mặt mình.

o O o

Lại nói về Potorova. Sau khi giương súng buộc Rôcốp bỏ chạy tháo thân, Potorova cầm chèo, điều khiển cho con thuyền độc mộc đi vào đúng luồng nước mạnh nhất. Con thuyền băng băng như một mũi tên, lướt trên dòng sông Ugam lao ra biển. Potorova cho thuyền xuôi dòng trôi suốt ngày suốt đêm không nghỉ. Chỉ những lúc trời nắng gay gắt nhất, cô mới chịu buông chèo, nằm xuống đáy thuyền che trên đầu mấy chiếc lá cọ. Đó là những phút nghỉ ngơi quý giá nhất trong một cuộc hành trình nguy hiểm chưa biết đâu là tuyệt đích.

Cảm thấy Rôcốp đã từ bỏ ý định săn đuổi mình.

Sau khi từ bỏ con thuyền của Potorova, Rôcốp không quan tâm tới chuyện thuyền của cô gái trôi đi hướng nào. Mặt khác, Rôcốp lại bị đung một vài xoáy nước và chèo chống rất vất vả để giữ một khoảng cách an toàn nhất định, không cho đàn thú của Tarzan trên bờ nhảy xuống, cho nên hắn ra tới cửa sông Ugam chậm mất hai giờ so với Potorova.

Còn Potorova, khi trông thấy con tàu đang thả neo ở cửa sông, trái tim cô như nhảy lên vì sung sướng. Trong lòng cô lại được nhóm lên những hy vọng mới. Chèo thuyền tới gần con tàu, cô lại giật mình vì nhận ra đó chính là tàu Kinxây - con tàu tai họa của cả gia đình cô. Niềm hy vọng trong cô phút chốc tan tành hóa thành nỗi thất vọng cay đắng. Cô phải hết sức thận trọng khi cầm mái chèo. Gây tiếng động trên sân lúc này có thể làm cho bọn đầu trâu mặt ngựa trên tàu chú ý rồi phát hiện ra cô. Cô thấy việc quay trở lại là việc quá muộn. Dòng sông Ugam đưa cô tới cửa biển này bằng một dòng chảy rất xiết. Cô không còn đủ sức để chèo ngược dòng trở lại.

Lúc này cô đang đứng trước mấy khả năng bắt buộc phải lựa chọn. Một là cố gắng bơi vào bờ, hy vọng không ai trên tàu trông thấy. Và nếu cô không muốn trầm mình, từ bỏ cuộc sống thì hai là: phải lên tiếng kêu cứu, tự nguyện nộp mình cho bọn thủy thủ trên tàu. Nhưng thật ra nếu cô tìm cách lên bờ, cô cũng ít hy vọng được bảo vệ và khó lòng kiếm được nơi nương tựa. Dọc hai bờ sông Ugam có tới hàng chục ngôi làng. Cô không thể xác định được ngôi làng mà Andecxen đưa cô tới nằm ở chỗ nào. Nếu cứ lang thang tìm kiếm ngôi làng thân thiện đó, dọc đường đi cô rất dễ rơi vào tay những bộ tộc nghiện thịt người hoặc rơi vào nanh vuốt ác thú.

Potorova thở dài. Cô đã tính toán nát nước mà vẫn chưa tìm ra một giải pháp trở về cuộc sống tự do. Ngoài con tàu Kinxây, bốn bề chỉ thấy mênh mông trời nước. Gió biển phả vào da thịt cô cái hơi nước mặn mòi, ẩm ướt. Bầu trời đêm như sắp đổ ập xuống đầu vì những lớp mây dày tầng tầng lớp lớp. Thỉnh thoảng đó đây trong những kẽ mây nhấp nháy vài giọt sao cô quạnh. Người ta vẫn nói rằng, mỗi người sống trên đời đều có một ngôi sao chiếu mệnh. Khi ngôi sao đổi ngôi, rớt mình thành một giọt sao băng, có nghĩa là một con người già từ cõi trần thế. Ước gì Potorova biết được ngôi sao chiếu mệnh của mình! Mà nếu biết cô sẽ nhìn thẳng vào nó mà cầu nguyện Chúa Trời cho nó rụng thẳng xuống người cô. Cô sẽ chết. Nhưng sau khi chết, cái linh hồn lang thang của cô sẽ có mảnh sao vỡ soi đường cho cô đi tìm thằng Giéch bé bỏng của cô. Và biết đâu, ngay sau khi cô chết, linh hồn Tácdung đã chờ cô ở ngay cửa sông này. Vợ chồng cô sẽ có hai mảnh sao băng trên ngực sẽ bay đi tìm con trai trong cái ánh sáng bất diệt của tình mẫu tử ruột rà.

Cái ý nghĩ lãng mạn khiến Potorova bật cười một mình. Và cũng chính cái ý nghĩ xa xôi ấy lại

đưa cô trở lại tình yêu cuộc sống và một dự tính hết sức giản dị: cô phải sống và phải hành động đến cùng vì đứa con yêu! Nếu như Rôcốp không có mặt trên tàu Kinxây, cô sẽ gặp các thủy thủ và đưa ra một khoản tiền thưởng rất lớn nếu như họ đưa cô tới một bến cảng lớn nào đó. Bằng bất cứ giá nào cô cũng leo lên boong tàu!

Potorova cầm lại mái chèo. Cô lái cho con thuyền độc mộc của mình vào đúng lạch nước xiết, hướng thẳng tới mạn tàu. Tới nơi, cô đã cảm thấy kiệt sức, nhưng vẫn kiên nhẫn lớn tiếng gọi. Cô gọi rất nhiều lần nhưng vẫn không nghe thấy tiếng người đáp lại. Tiếng kêu cứu của cô vang động cả một khoảng sân rồi lại tan biến trong tiếng sóng ì oạp ở hông tàu. Hình như con tàu đã bị bỏ trốn, không còn một ai.

Potorova lượn sang bên kia con tàu. Thật không may, thuyền cô gặp một xoáy nước mạnh rồi trôi tuột ra xa. Cô hoảng hốt, lên tiếng kêu cứu thất thanh. Chỉ một chút nữa, cô sẽ bị cuốn trôi ra biển, không còn hy vọng tiếp cận được con tàu. Đáp lại tiếng kêu cứu của cô lúc này chỉ có tiếng sóng và tiếng gầm của một con sư tử nào đó trên bờ. Một lần nữa, cô lại chộp lấy mái chèo, nghiêng răng sải nước cho con thuyền chuyển động ngược dòng, áp tới phía tàu Kinxây. Thoạt đầu cô tưởng như con thuyền của cô đã chệch hướng. Tàu Kinxây không có đèn hiệu. Mặt sông tối om, Potorova chỉ chèo thuyền theo một định hướng dự cảm. Thật may mắn, sau một cố gắng phi thường, Potorova túm ngay được sợi dây xích buộc neo. Cô lần theo sợi dây xích. Con thuyền chòng chành dưới chân cô. Nó có vẻ lưỡng lự, không biết nên chiều ý dòng nước hay chiều ý cô chủ yếu đuối. Phía xa xa bên hông tàu có một chiếc thang dây. Rất khó túm được đuôi thang. Nước dưới con thuyền độc mộc chảy rất xiết, thỉnh thoảng như hóa rồ từng cơn. Nếu Potorova buông tay khỏi sợi dây xích, ngay lập tức con thuyền sẽ bị cuốn trôi một mạch ra xa. Với chút tàn lực còn lại, chắc chắn cô sẽ không thể trở lại mạn tàu.

Vừa lúc đó cô trông thấy một sợi dây chảo thả lửng từ lan can boong tàu xuống sát mặt nước. Cô nhanh tay tóm lấy sợi chảo và buộc luôn nó vào sợi dây xích. Lần theo sợi chảo, cô lái được con thuyền tới đuôi thang dây. Khoác súng lên vai, cô sung sướng đặt bàn chân lên nấc thang đầu tiên. Con thuyền độc mộc dưới chân cô được tự do, xoáy tròn một vòng rồi trôi tuột vào lòng sông tối đen. Potorova bám chặt thang dây, hít thở một vài hơi lấy sức rồi nhún mình từng bước, kiên quyết leo lên boong tàu.

Thoạt đầu, Potorova thận trọng quan sát toàn bộ con tàu, hai tay lăm lăm khẩu súng, sẵn sàng nhả đạn nếu như đụng phải một thủy thủ đầu tiên xuất hiện. Sau một hồi tìm kiếm, khảo sát, cô mới biết vì sao con tàu có vẻ như bị bỏ rơi. Hóa ra ở một căn phòng phía mũi tàu có hai thủy thủ say rượu nằm ngủ như chết. Chui ra khỏi căn phòng rồi lao lên boong, cô thấy người cứ run bần lên vì chiếc dạ dày lên tiếng. Hơn một ngày rồi cô chưa có một miếng gì bỏ bụng. Cô quyết định chốt lại tấm cửa sắt nối xuống hầm tàu và sục vào khu bếp kiếm đồ ăn. Sau khi xua được cơn đói, cô trở lại mũi tàu với ý định chiếm giữ con tàu, kiên quyết không cho một kẻ nào leo lên với một mưu đồ thù địch, chống lại cô.

Trong bóng tối, mặt nước quanh con tàu hoàn toàn yên tĩnh. Nhưng chỉ một lát sau, từ khúc sông quặt xuất hiện một chiếc thuyền độc mộc. Có bóng người đàn ông đang điều khiển con thuyền. Quan sát một cách kỹ lưỡng, Potorova nhận ra đó là Nicôlai Rôcốp. Chờ cho Rôcốp bám thang dây, leo lên cao, Potorova nâng súng chĩa thẳng vào ngực hắn.

Khi nhận ra kẻ chặn đường lên tàu chính là Potorova, Rôcốp vừa đe dọa vừa nguyên rủa. Nhưng bấp chấp những lời dọa dẫm của Rôcốp, Potorova vẫn lạnh lùng giữ chặt báng súng, sẵn sàng

nhả đạn. Rôcốp liền đổi sang giọng cầu xin, thề thốt:

- Tôi biết là rất có lỗi với bà. Nhưng chẳng lẽ một người quý tộc văn minh như bà lại đang tâm hất tôi trở lại cái mảnh đất độc địa này ư? Hãy để cho tôi lên tàu. Tôi sẽ giúp bà trở về Luân Đôn hay Bantimo, tùy theo ý bà.

- Xuống ngay! - Potorova quát lên, không hề biến sắc mặt - Xuống! Ta tha chết cho là may rồi. Xuống!

Thấy thái độ cương quyết của Potorova, Rôcốp không còn cách nào khác là cúi đầu xuống thuyền. Hắn cầm mái chèo một cách do dự. Bên bờ sông đối diện với con thuyền của hắn vẫn vang lên tiếng thú dữ gầm gào. Con thuyền theo dòng nước xiết, trôi băng băng, đưa Rôcốp sang bờ sông xa.

Potorova biết rằng Rôcốp không đủ sức quay trở lại tàu Kinxây được nữa. Bởi vì dù có cố gắng đến mấy hắn cũng không còn sức để bơi ngược dòng nước. Nghĩ như vậy, cô không cảm thấy lo sợ. Lắng nghe tiếng thú dữ phía bờ sông cô thấy rất giống tiếng kêu của đàn vượn kỳ quặc mà cô đã gặp mấy hôm trước ở phía thượng nguồn. Chẳng lẽ trong rừng có nhiều đàn thú kêu giống nhau đến thế? Và chúng kéo nhau ra cửa sông này làm gì? Điều đó cô cũng không hiểu.

Potorova vẫn cầm chắc súng canh giữ con tàu. Nhưng tới lúc trời rạng sáng, cô giật mình vì nghe thấy tiếng kêu của Rôcốp vang lên từ bờ sông. Chỉ một lát sau, cô cảm thấy ớn lạnh xương sống. Trên sông đã xuất hiện một chiếc thuyền, hướng thẳng tới tàu Kinxây. Trên thuyền lơ nhố rất đông đàn ông. Đó là đám thủy thủ còn lại của tàu Kinxây

Chương 2: Trong Hang Cá Sấu

Biết mình bị rơi vào hai hàm răng nhọn khủng khiếp của cá sấu, Tarzan khi ấy vẫn hết sức tỉnh táo. Chàng tranh thủ hít một hơi đầy lồng ngực, rất kịp thời trước lúc con bò sát khổng lồ lòi tuột chàng xuống lòng sông sâu. Chàng cố gắng vùng vẫy để thoát khỏi bộ quai hàm cá sấu. Dưới nước, chàng không thể vận động nhẹ nhàng mau lẹ như trên mặt đất. Chính vì vậy, khi đối mặt với loài cá khủng khiếp này, chàng biết mình đang ở thế bất lợi.

Chỉ vài chục giây sau, Tarzan bắt đầu thấy tức ngực. Thiếu không khí, chàng không thể phản ứng được mà chống trả lại sức mạnh của cá sấu. Chàng cuốn mình áp sát con vật. Nó đang cố gắng kéo chàng về hang. Chàng quyết định xả một nhát dao găm vào bụng nó. Nhưng nhát dao đâm dưới nước vấp vào lớp vẩy cứng chỉ làm cho con cá sấu tăng nhanh tốc độ. Đột nhiên chàng cảm thấy con vật bơi vọt lên cao. Mặt chàng nhô lên khỏi mặt nước rồi cả cơ thể chàng bị vút lên bãi bùn lỏng ven bờ.

Xung quanh chàng bóng đêm đen đặc, yên tĩnh như một ngôi mộ. Chàng thở dốc, lấy hơi. Bùn ven sông bốc một mùi hôi sặc sụa. Chàng quờ tay sờ soạng và chạm phải lớp vẩy cứng lạnh lẽo của con cá sấu. Cái đuôi cá sấu đập vài nhát xuống mặt bùn rồi duỗi dài, thẳng cứng. Tarzan lùi lại một bước rồi cúi xuống, thận trọng quan sát. Hóa ra con cá đã chết. Nhát dao của chàng tuy bị nước cản lại vẫn xuyên thủng lớp da dày, chọc đúng vào vùng tim con cá sấu.

Tarzan đứng thẳng dậy, chệnh choạng bước trên lớp bùn sinh lầy. Sờ soạng một lát chàng mới biết rằng mình đang đứng trong một chiếc hầm sâu. Chiếc hầm vừa sâu vừa rộng, đủ chỗ cho hàng chục con thú khát máu mà chàng vừa hạ sát. Hóa ra chiếc hang cá sấu này còn cách bờ sông khá xa. Xung quanh chàng vẫn có tiếng bùn lỏng bị khuấy động sột sệt. Chắc chắn đó là tiếng bước chân cá sấu đang đánh hơi chàng.

Cần phải thoát ra khỏi chiếc hang này càng nhanh càng tốt! Nhưng thoát ra bằng đường nào? Chiếc hang có rất nhiều lối ra. Lối nào là an toàn nhất? Đi lối nào để không chạm phải những ông chủ ít lời mà quá đỗi mền khách của vùng sinh lầy này? Ngay cả trong trường hợp gặp may nhất, bơi được ra giữa lòng sông, chàng vẫn có thể bị cá sấu tấn công lần nữa. Nhưng mà thôi, đây không phải lúc có đủ thời gian cho sự tính toán lè mề!

Hít một hơi dài, lấy không khí dự trữ, Tarzan lặn sâu xuống đáy hang, tìm một cửa hang thoát ra ngoài. Bắp chân bị cá sấu đớp đã cầm máu và bị sưng to, rất may là ống xương chân vẫn chưa bị gãy. Các cơ bắp của Tarzan có phần yếu đi, khiến chàng vận động một cách khó nhọc. Vết thương ở bắp chân cắn rứt đau đớn. Nhưng ở những người bình thường, cái đau đớn ấy là quá sức chịu đựng còn đối với Tarzan thì gần như chàng không thèm để ý tới nó. Từ thời thơ ấu, quen với sự cắn xé ẩu đả trong đàn vượn và trải qua bao trận huyết chiến với đủ loại kẻ thù hai chân và bốn chân, Tarzan gần như đã chai lỳ trước sự đổ máu và nỗi đau đớn trên cơ thể mình.

Tarzan đập mạnh mặt bùn, tăng nhanh tốc độ. Đường hầm cá sấu khá dài chứ không như chàng dự đoán. Chàng phải ngoi lên mặt nước lấy không khí hai lần mới đủ sức lặn dưới tầng nước săn mồi của cá sấu. Ra tới chính giữa đáy sông, chàng ngoi lên khỏi mặt nước. Nhưng vừa vượt nước trên mặt để mở mắt chàng đã trông thấy hai cái đầu cá sấu đang lao thẳng đến phía chàng.

Không đủ thời gian nghỉ ngơi, chàng lại xoải rộng hai cánh tay bơi sang bờ sông đối diện. Tới gần bờ, chàng nhún chân nhảy vọt lên khỏi mặt nước, hai tay túm chặt lấy cành cây ngả trên mặt sông, cú nhảy rất kịp thời! Vừa co mình lên cành cây, chàng đã thấy cái đầu cá sấu xuất hiện ngay dưới lưng mình. Con cá sấu lao vọt lên cao, ngoác mõm đón chàng. Nhưng nó đón hụt vào không khí.

Tarzan ôm cành cây, nghỉ ngơi lấy sức. Đôi cá sấu vẫn lờng lộn phía dưới, khua đục ngầu cả một vũng sông. Biết chắc chắn là chúng không thể làm gì được mình, Tarzan không thèm để ý đến chúng nữa. Chàng lướt mắt quan sát mặt sông. Trên sông không còn bóng dáng con thuyền độc mộc và gã người Nga đâu nữa.

Lần bước vào bờ, Tarzan kiểm lá rừng bung bó vết thương rồi lại tiếp tục tìm kiếm dấu vết Rôcốp. Chàng biết rằng trước khi mình bị cá sấu tấn công, Rôcốp chèo thuyền ở phía bờ sông bên kia. Nếu như hấn bơi chính giữa dòng sông hoặc tiếp tục bơi vào bờ ở phía bên ấy thì giữa vùng sông rập rập cây cối và lau sậy thế này, Tarzan khó lòng phát hiện ra hấn. Điều đáng buồn cho chàng lúc này là vết thương ở chân. Hóa ra chân chàng bị thương khá nặng chứ không như chàng nghĩ lúc đầu. Xung quanh vết răng cá sấu máu đã tụ lại làm bắp chân chàng sưng cứng. Bước đi của chàng mỗi lúc một thêm nặng nề, khó khăn. Chàng phải nghiêng chặt răng mà tiến lên phía trước. Ngay cả ở những quãng rừng dày rậm rạp, chàng cũng không nhảy lên chuyền qua những cành cây. Bởi vì với bắp chân đau như thế, việc đi trên ngọn cây là quá phiêu lưu, nguy hiểm.

Dọc đường, Tarzan nhớ tới câu chuyện mà bà Tambuda - người vợ cả của thủ lĩnh Ganoada đã kể cho chàng nghe. Bà nói rằng đứa trẻ đã chết, còn người phụ nữ da trắng tội nghiệp nọ thì suốt ngày buồn bã, héo hon vì nghĩ tới người chồng đã chết. Trong khi trò chuyện với bà, người phụ nữ da trắng đó lại nói rằng đứa trẻ bị ốm chết đó không phải là con đẻ của mình. Tarzan không hiểu vì sao Potorova lại nói như vậy với bà Tambuda. Vì sao nàng lại phủ nhận đứa con rút ruột của mình? Thật tội nghiệp cho thằng Giéch bé bỏng của chàng! Hay người đàn bà da trắng mà Andecxen dẫn chạy trốn trong rừng không phải là Potorova vợ chàng?... Cứ miên man suy đoán như vậy, Tarzan lại đi đến một giả thiết ngập ngừng, đầy mâu thuẫn: Con trai chàng đã chết và Potorova vẫn còn sống bình an ở Luân Đôn.

Thong thả bước về phía bờ sông Ugam, đứa con vĩ đại của rừng xanh Phi Châu cứ nghĩ mãi về những tội ác mà Rôcốp đổ xuống vợ con mình. Càng nhớ tới khuôn mặt Rôcốp, vết sẹo trên trán Tarzan càng ửng đỏ rồi chuyển màu tím thẫm. Sự căm giận khiến Tarzan đột nhiên đứng sững giữa đường. Từ lồng ngực căng phồng của chàng cuộn cuộn bốc lên một tiếng thét vang động núi rừng - tiếng thét man dại của một con mãnh thú trong cơn giận dữ. Bằng mọi giá phải tóm được Nicolai Rôcốp.

Tarzan không ngờ tiếng thét của mình lại vang xa đến thế. Gần như tất cả những đôi tai của núi rừng Ugam đều nhận được tín hiệu của sự đe dọa. Từ một con sóc nhỏ tới những loài hổ báo đều cảnh giác đề phòng cái kẻ đã phát ra tiếng thét. Trong tâm trạng giận dữ, đã mấy lần Tarzan định gây sự với những thổ dân dọc đường. Nhưng vừa trông thấy bóng chàng họ đã rầm cồ chạy biến vào sâu. Thật ra, lúc đầu họ đã có ý định tấn công chàng - một tên da trắng khập khiễng, lủi thủi một mình. Nhưng từ khi nghe thấy tiếng thét của chàng, họ buộc phải dẹp bỏ cái ý định thù địch ấy và tìm cách lánh xa khỏi tầm mắt của chàng.

Mặc dù Tarzan cảm thấy mình bước đi quá chậm, tới lúc mặt trời lặn chàng cũng đi tới nhánh

sông gần cửa biển. Tốc độ của chàng tương đương với tốc độ của Rôcốp trên thuyền độc mộc. Bóng tối mỗi lúc một đậm đặc, xóa nhòa mọi ranh giới giữa núi rừng, sông biển. Tarzan không thể nhìn rõ mọi vật từ xa. Tuy vậy chàng vẫn kiên nhẫn tìm kiếm dấu vết của Rôcốp và người đàn bà da trắng trẻ tuổi. Chàng hoàn toàn không biết rằng con tàu Kinxay đang thả neo cách đó chẳng bao xa, vì trên tàu không hề le lói một chút ánh sáng.

Trong lúc đang lom khom tìm kiếm các dấu vết trên dọc bờ sông, Tarzan chợt nghe thấy có tiếng động róc rách, giống như tiếng mái chèo khuấy nước từ phía bờ sông đối diện. Chàng dừng chân lắng nghe. Tiếng động nhỏ dần rồi tắt hẳn. Sau đó lại có một tiếng động khô khan như tiếng thân người cọ vào chiếc thang dây của con tàu nào. Thật kỳ lạ! Xung quanh đây chẳng có một con tàu nào. Tarzan đứng im phăng phắc, lòng đầy phân vân, cố gắng nhìn thật sâu vào bóng tối trên mặt sông. Đột nhiên lại có tiếng gì đó vang lên, nghe như có ai đó bị tát vào mặt. Kế đó là một loạt tiếng súng nổ và tiếng kêu thét của phụ nữ.

Mặc dù đang bị thương sau trận đụng độ với cá sấu, Tarzan vẫn không hề băn khoăn do dự. Chàng chạy xuyên qua mấy bụi cây và nhảy bổ xuống sông. Chàng bơi trong bóng tối, hướng về phía có tiếng súng nổ, bất chấp sự đe dọa của các công dân bò sát vùng đầm lầy.

Chuyện gì vừa xảy ra trên sông?

Đó là cuộc đụng độ giữa Potorova trên tàu Kinxây và đội thủy thủ về tàu.

Chiếc thuyền chở đội thủy thủ trở lại tàu Kinxây đều lọt vào tầm mắt quan sát của cả ba người: Potorova, Rôcốp và chàng da đen Mugambi. Trông thấy chiếc thuyền của đội thủy thủ, Rôcốp lên tiếng kêu cứu. Chiếc thuyền ghé lại chỗ Rôcốp rồi lập tức xông tới tàu Kinxây. Nhưng chiếc thuyền vừa bơi tới gần con tàu thì Potorova nổ súng tấn công. Một thủy thủ đang ngồi ở đầu thuyền bị trúng đạn, ngã nhào xuống nước. Chiếc thuyền buộc phải bơi chậm lại. Từ tàu Kinxây, tiếng súng vẫn vang lên. Khi thủy thủ thứ hai bị trúng đạn, chiếc thuyền quay mũi, hướng vào bờ. Đội thủy thủ phải nằm lại trên bờ cho tới tận chiều tối.

Đàn thú của Tarzan lúc đó đã tập hợp đông đủ ở bờ sông đối diện, dưới quyền chỉ huy, dẫn dắt của Mugambi. Anh là người duy nhất có khả năng phân biệt kẻ thù. Trông thấy tàu Kinxây, anh chỉ mong kiếm được một chiếc thuyền nào đó để chở đàn thú lên tàu. Nếu lên được tàu, đàn thú và anh có thể nhanh chóng thanh toán kẻ thù, trả món nợ máu cho ông chủ Tarzan tốt bụng. Nhưng tiếc rằng anh và đàn thú không kiếm được thuyền. Từ chỗ anh đứng tới con tàu là một khoảng cách rất xa, ngăn cách bởi nhiều dòng chảy và nhiều doi cát phù sa.

Sau bao ngày gắn bó với Tarzan, Mugambi đã dần dần hiểu được lý do vì sao Tarzan bị ném lên hoang đảo. Anh cũng đoán được lý do vì sao Tarzan lại đuổi theo kẻ thù dọc bờ sông Ugam. Anh biết rằng kẻ thù mà ông chủ mình đang lần theo dấu vết chính là kẻ đã bắt cóc vợ con ông chủ. Trong thâm tâm, anh vẫn thắc thỏm một nỗi lo buồn: Biết đâu, từ lúc Tarzan lao đi tìm vợ con, bỏ anh và đàn thú lại phía sau, có chuyện không lành đã xảy ra với Tarzan. Biết đâu cái người mà anh cảm thấy tin yêu, kính trọng và hết lòng phụng sự lâu nay đã bị gã đàn ông da trắng có cái tên là Rôcốp giết chết. Từ bé tới giờ, trong bộ lạc của anh, anh chưa thấy có người nào đáng kính phục như Tarzan. Bằng mọi giá anh phải trả thù cho cái chết của Tarzan! Từ tấm lòng trung thực và con tim hoang dã của Mugambi như bốc lên ngọn lửa của khát vọng báo thù.

Khi trông thấy Rôcốp cưỡi thuyền độc mộc hướng thẳng tới con tàu, Mugambi biết rằng nếu anh không kiếm được thuyền thì chỉ trở thành một người chứng kiến thừa thãi và vô nghĩa. Chỉ vài

giây bản khoán do dự, trước khi Potorova đặt tay vào cò súng, Mugambi cùng đàn thú quay đầu, chạy biến trở lại rừng sâu.

o O o

Thấy hai người của mình bị trúng đạn, Rôcốp, Páplôvích và các thủy thủ còn lại của tàu Kinxây vô cùng tức tối. Nhưng càng uất ức, chúng càng cảm thấy bất lực. Chẳng còn cách nào khác là nhanh chóng thoát khỏi tầm đạn của cô gái trên tàu. Rôcốp quyết định cho thuyền lùi vào bờ, bàn mưu tính kế.

Khi thấy chiếc thuyền chở Rôcốp rút lui, Potorova dùng tay súng. Biết rằng sức mình không thể cầm cự, chiếm giữ con tàu được bao lâu, cô quyết định phải tìm được một giải pháp tối ưu, mở đường cho cuộc hành trình trở về cuộc sống tự do. Cô bước tới buồng giam hai thủy thủ say rượu và lên tiếng bàn bạc. Trước lời đe dọa trừng phạt của cô gái, hai thủy thủ bị giam giữ buộc phải nhận lời thực hiện mọi ý định của cô. Cửa buồng ngủ bật mở, hai thủy thủ leo lên boong tàu với hai bàn tay không. Potorova vẫn đặt tay vào cò súng, sẵn sàng nhả đạn. Cô luôn luôn giữ một khoảng cách an toàn nhất định, đủ để phản ứng kịp thời trước bất kỳ một biểu hiện chống đối nào đó của hai gã thủy thủ. Sau khi bắt hai người tự chứng minh rằng không giấu vũ khí trong quần áo, Potorova ra lệnh cho họ nhổ neo.

Cô sẽ cho tàu ra biển. Cuộc phiêu lưu sắp tới trên đại dương có thể kết thúc một cách bi đát. Nhưng chẳng thà cô làm mỗi cho cá còn hơn là phải sống với Nicôlai Rôcốp và đồng bọn của hắn. Nhưng đó chỉ là một giả thiết xấu nhất mà cô đặt ra để tăng thêm quyết tâm hành động. Trước mắt, cô vẫn hy vọng là dọc đường hành trình trở lại thế giới văn minh, tàu Kinxây sẽ gặp một con tàu viễn dương nào đó. Cô sẽ gặp những người tử tế, giúp cô trở lại Luân Đôn. Theo lời của hai thủy thủ, tàu Kinxây hiện đang có rất nhiều nhiên liệu, thực phẩm và nước ngọt. Mà bão biển thì vừa mới tan. Vì vậy Potorova tin rằng mình sẽ đi tới đích.

Còn lúc này, bóng đêm đang là người bạn tốt của cô. Từ bờ sông, kẻ thù của cô không nhìn thấy chuyện gì đang xảy ra trên boong tàu. Thậm chí bọn chúng cũng không biết rằng con tàu đã nhổ neo, theo dòng nước lặng lẽ xuôi ra phía biển. Trước khi trời sáng, thủy triều có thể đưa con tàu vào dòng Bengo, hướng về phương Bắc, dọc theo bờ biển châu Phi. Còn khi gió bắc bắt đầu nổi lên thì chắc là con tàu đã rời khỏi dòng sông Ugam trước lúc Rôcốp phát hiện ra mọi chuyện.

Hai thủy thủ vẫn lúi húi dưới hầm tàu. Đứng trên boong Potorova thở phào nhẹ nhõm. Khi chiếc mỏ neo từ từ nhô lên khỏi mặt nước thì con tàu cũng thông thả cựa mình, khẽ tròng trành trên dòng sông. Potorova cầm súng bước tới hai thủy thủ. Cô định nhốt họ trở lại buồng ngủ. Nhưng hai gã đàn ông liền lên tiếng kêu ca, than vãn. Họ cùng chỉ tay lên trời thể thốt rằng sẽ tận tụy giúp đỡ cô và trung thành với cô. Họ nói rằng họ rất nhớ nhà, rất ghét Rôcốp cho nên họ chẳng dại gì mà gây chuyện phản trắc với cô. Trước những lời van xin, thể thốt, Potorova thấy cũng mềm lòng. Cô quyết định để họ được tự do đi lại trên tàu.

Thoạt đầu, tàu Kinxây trôi rất nhanh theo dòng nước. Rồi đột nhiên con tàu đứng sững lại. Đồ dùng, máy móc trên tàu rung lên loảng xoảng. Con tàu đã bị vấp phải bãi cát ngầm cách cửa sông đổ ra biển chưa đầy một phần tư dặm. Nó dừng lại một lát rồi từ từ quay mũi trở lại vị trí cũ.

Trong bóng tối, ở chỗ tàu Kinxây thả neo vang lên mấy phát súng. Ngay sau đó lại có tiếng kêu

của phụ nữ. Tiếng kêu rất to, lạc cả giọng, chứng tỏ rằng người phụ nữ đó vô cùng sợ hãi. Nghe tiếng súng nổ, hai gã thủy thủ trên tàu biết ngay là Rôcốp đang ở gần mình. Họ liền bàn tính tìm cách bắt sống người đàn bà trẻ đang khống chế mình. Tình thế lúc này đang khá thuận lợi. Bởi vì nghe thấy tiếng súng, Potorova đang bắn khoả, phán đoán nguyên nhân. Cô không để ý tới hai gã thủy thủ đồng hành của mình nữa. Lẽ ra cô phải bám sát hai gã, không được phép rời mắt khỏi chúng. Thay vào đó, cô lại chạy tới phía đầu tàu, nghe ngóng xem tiếng súng nổ từ hướng nào. Hai gã thủy thủ liền bám sát theo cô. Trong bóng tối, chúng rón rén tiến tới đầu tàu, nhẹ nhàng như hai con cáo.

Đứng trên mũi tàu nghe ngóng một lát, Potorova chưa hiểu có chuyện gì xảy ra thì đã nghe tiếng chân người bước rất nhẹ phía sau lưng. Linh tính báo cho cô biết rằng cô đang bị đe dọa. Nhưng khi nhận ra điều đó thì mọi sự đã quá muộn. Cô quay đầu lại đúng lúc hai kẻ phản bội xông tới. Trong bóng tối, cô không chỉ trông thấy hai gã thủy thủ nhảy bổ vào mình mà còn có một người đàn ông thứ ba nữa. Trước khi bị ngã xuống sàn tàu, hình ảnh còn lưu lại trong mắt cô là bóng dáng người đàn ông thứ ba đang leo qua lan can, bước vào boong tàu. Cô cố gắng giãy dụa, hy vọng thoát khỏi hai gã thủy thủ, nhưng mọi cố gắng của cô đã trở nên vô nghĩa.

Chương 3: Trên Khoang Tàu Kinxây

Mugambi và đàn thú của mình quay lại rừng sâu chỉ với một mục đích duy nhất: chiếm được một chiếc thuyền độc mộc nào đó để đột nhập lên tàu Kin xây. Mugambi biết rằng nếu không có thuyền, anh ta và đàn thú chỉ biết chạy rong theo kẻ thù và giương mắt chứng kiến mọi chuyện trên sông. Thế rồi cái mà anh ta cần tìm đã chẳng phải tìm lâu. Nó đã thực sự xuất hiện. Trời vừa chập choạng tối, anh ta đã phát hiện ra một chiếc thuyền của thổ dân buộc niu ở một nhánh sông Ugam. Không để phí thời gian, Mugambi thúc đàn thú nhảy lên thuyền rồi nhanh chóng chèo thuyền rời bờ sông.

Mọi việc được quyết định và thực hiện quá mau lẹ nên khi con thuyền rời bờ được một quãng, Mugambi mới phát hiện ra là trên thuyền không phải chỉ có anh ta và đàn thú. Trong khi lục lọi khoang thuyền, anh trông thấy một người đàn bà da đen đang nằm dí ở dưới đáy thuyền, chân tay run lẩy bẩy vì sợ hãi. Sau khi phát hiện ra điều đó, Mugambi phải rất vất vả mới giữ được đàn thú, không cho chúng nhảy vào người đàn bà lạ mặt.

Nhìn kỹ, Mugambi biết rằng người đàn bà đó là một cô gái còn trẻ. Cô kể rằng cô vừa trốn khỏi làng vì không muốn lấy một người đàn ông già ngang tuổi bố mình. Dọc đường chạy trốn, cô tìm thấy chiếc thuyền bỏ không và muốn nằm trên thuyền ngủ qua đêm. Sự có mặt của một người đàn bà trên thuyền lúc này thực sự là một gánh nặng. Mugambi chẳng thích thú gì. Nhưng chả lẽ lại mất thời gian chở cô ta quay lại bờ sông, Mugambi quyết định để cô gái ở lại trên thuyền.

Chiếc thuyền độc mộc bơi trên sông Ugam khá nhanh, bằng cái tốc độ tối đa của nó. Những thủy thủ bốn chân đều cầm chèo khá thành thục. Chẳng bao lâu sau, trong bóng tối, chàng trai da đen đã nhận rõ những đường nét mờ mờ của chiếc tàu thủy. Hình như chiếc tàu mỗi lúc một xa dần điểm đỗ. Tàu không nổ máy nhưng vẫn lừng lờ trôi theo dòng chảy. Mugambi hối thúc đàn vượn tăng nhanh nhịp chèo. Nhưng vừa lúc đó, anh lại phát hiện ra có một chiếc thuyền đang lớn vồn gần đó. Một người đàn ông nào đó đang đứng trên mũi thuyền bắt đầu lên tiếng gọi ai đó trên tàu. Hình như người đàn ông đó kêu gọi người trên tàu đừng nổ súng. Ông ta không muốn đụng độ. Nghe thấy tiếng người đàn ông, con báo Sêta có vẻ như nhận ra kẻ thù cũ. Nó gầm lên một tiếng ghê rợn rồi chồm hai chân trước lên mép thuyền độc mộc, co mình chuẩn bị một cú nhảy vô mồi.

Nghe tiếng gầm của con báo trên sông, Rôcốp nhận ra mối đe dọa sắp đổ xuống đầu hấn và đồng bọn. Hấn lập tức ra lệnh nổ súng vào chiếc thuyền độc mộc. Đó chính là loạt đạn gây nên tiếng thét hoảng loạn của cô gái da đen trốn lang trên thuyền độc mộc. Tiếng súng và tiếng thét phụ nữ đó đã vọng tới tai cả Tarzan lẫn Potorova.

Loạt đạn hoảng hốt của đồng bọn Rôcốp bay vào không khí. Mugambi tiếp tục lái thuyền áp sát vào con thuyền của Rôcốp. Nhưng đàn vượn chậm chạp, vụng về của anh ta chưa kịp tấn công thì đám thủy thủ đã nhảy bổ xuống nước, lượm theo dòng chảy, bơi tới con tàu Kinxây gần đó.

o O o

Vấp phải bãi cát ngầm, con tàu từ từ quay mũi ngược dòng nước, hướng về bờ phía nam của sông Ugam rồi một lát sau nó lại hướng tới vị trí xuất phát ban đầu. Đúng là con tàu vô tri vô

giác không hề biết tới tình người. Nó cứ lững lờ xuôi theo dòng nước, mang theo Potorova về phía kẻ thù của cô. Nhưng cũng đúng lúc ấy, Tarzan đã lao mình xuống sông nước Ugam. Có điều, khi nhảy xuống sông, Tarzan chẳng nhìn thấy con tàu nào cả. Chàng không hề biết rằng con tàu Kinxây đang ở trong tầm tay mình. Chàng chỉ biết bơi theo tiếng động mái chèo của hai chiếc thuyền con đang lẩn quất đầu đó trên mặt sông tối sẫm.

Nhớ tới cuộc đụng độ với cá sấu vừa qua, Tarzan cũng cảm thấy ái ngại. Nhưng chàng không có thời gian mà tưởng tượng lại hình ảnh hàm răng cá sấu. Bởi vì ngay lúc đó, chàng trông thấy có một bóng đen lù lù trước mặt, chắn đường bơi của chàng. Bằng vài sải tay cắt nước, chàng bơi vọt tới gần bóng đen và vô cùng sung sướng khi hai bàn tay mình chạm vào vỏ thép lạnh lẽo của một con tàu lớn.

Leo qua lan can bao quanh boong tàu, Tarzan nghe thấy phía bên kia boong tàu có những tiếng động dữ dội, có vẻ như tiếng động của một vụ xô xát. Tarzan nhẹ nhàng tiến về phía có tiếng động.

Mặc dù bị bóng mây che khuất, vành trăng vẫn tỏa sáng đủ cho Tarzan nhận ra cuộc xô xát giữa một bên là hai người đàn ông và một bên là một người đàn bà. Vậy người đàn bà đó là ai? Điều đó Tarzan không cần biết. Chàng chỉ biết rằng mình đang đứng trên boong tàu Kinxây và người đàn bà nọ bị hai gã đàn ông tấn công đang rơi vào tình thế nguy kịch.

Mấy thủy thủ trên boong chưa kịp nhận ra kẻ lạ mặt mới đột nhập lên tàu là ai thì hai gã đàn ông đã bị đánh bật khỏi vai người đàn bà.

- Chúng mày làm gì thế? - Giọng người lạ mặt vang lên.

Đám thủy thủ còn đang bàng hoàng chưa biết trả lời ra sao thì người đàn bà chồm dậy, hét lên sung sướng:

- Tarzan!!!

Cũng đúng lúc ấy hai gã đàn ông bị ném bay qua lan can, rơi tòm xuống nước. Người lạ mặt, cao lớn có vẻ hơi ngờ ngàng, như không tin vào tai mình. Sau một thoáng do dự, chàng xông tới, chộp lấy hai bờ vai cô gái.

Nhưng Tarzan và Potorova không có thời gian nhìn rõ mặt nhau. Hai người chưa kịp ôm nhau thì đã trông thấy mấy gã thủy thủ hùng hổ xông tới. Kẻ dẫn đầu tốp thủy thủ chính là Rôcốp. Dưới ánh trăng nhạt nhòa, Rôcốp đã nhận ra huân tước Grâyxtâu. Ngay lập tức, Rôcốp ra lệnh cho đồng bọn của mình nổ súng.

Cũng đúng lúc ấy hai gã đàn ông bị ném bay qua lan can, rơi tòm xuống nước. Người lạ mặt, cao lớn có vẻ hơi ngờ ngàng, như không tin vào tai mình. Sau một thoáng do dự, chàng xông tới, chộp lấy hai bờ vai cô gái.

Nhưng Tarzan và Potorova không có thời gian nhìn rõ mặt nhau. Hai người chưa kịp ôm nhau thì đã trông thấy mấy gã thủy thủ hùng hổ xông tới. Kẻ dẫn đầu tốp thủy thủ chính là Rôcốp. Dưới ánh trăng nhạt nhòa, Rôcốp đã nhận ra huân tước Grâyxtâu. Ngay lập tức, Rôcốp ra lệnh cho đồng bọn của mình nổ súng.

Tarzan đẩy Potorova áp vào bức tường gỗ rồi nhảy xổ vào Rôcốp. Hai gã thủy thủ gần đó xiết

cò súng nhưng đạn trượt mục tiêu. Cũng ngay lúc đó, trên boong tàu đã xuất hiện đàn thú của Tarzan. Năm con vượn lớn lần lượt bám đuôi nhau leo thang dây lên tàu. Nối tiếp theo chúng là chàng trai da đen Mugambi vạm vỡ với ngọn lao dài trong tay, mũi lao nhọn lóe sáng dưới ánh trăng. Người leo lên boong sau cùng chẳng phải ai xa lạ mà là con báo Sêta khôn ngoan với hai hốc mắt long lên giận dữ.

Loạt đạn không trúng Tarzan nhưng đã tạo ra cơ hội thuận lợi cho Rôcốp. Lợi dụng lúc Tarzan tránh đạn, Rôcốp xô ngã mấy gã thủy thủ, bỏ chạy về phòng ngủ. Vì vướng mấy gã thủy thủ cản đường, Tarzan không thể đuổi theo. Xung quanh chàng, đàn thú đã ủa vào tấn công kẻ thù. Mấy khẩu súng lên tiếng lẹt đẹt chỉ làm đàn vượn và Sêta nổi khùng. Nhóm thủy thủ rút súng, chới với trước những cú nhảy vồ mồi tung hoành của đàn thú. Chẳng còn hy vọng gì nữa. Một tên thủy thủ bị vật ngã, nằm bất lực dưới chân Acút. Một tên khác đã trở thành nạn nhân của hàm răng Sêta.

Bốn tên thủy thủ còn lại chạy thoát được vào một căn buồng phía đầu tàu và dồn sức, cố gắng chống đỡ đàn thú. Cả bốn tên thủy thủ đều căm tức Rôcốp. Chỉ vì Rôcốp mà trong phút chốc chúng trở thành nạn nhân của bầy thú. Chúng quyết định phải trả thù Rôcốp - kẻ cầm đầu gian ngoan, thô bỉ. Sau khi phát hiện ra Rôcốp đang rúc đầu trốn trong gầm bàn, bắt chập những lời chửi rủa, cầu xin của hắn, bốn thủy thủ xúm vào tóm cẳng hắn vút ra khỏi phòng, nằm lăn lóc trên boong tàu. Trong giây lát, Rôcốp nằm phơi mình, trần trụi trước bầy thú dữ.

Từ phía xa, Tarzan đã nhận ra kẻ bị vút qua cửa sổ là Rôcốp - kẻ thù của mình. Nhưng người đầu tiên trông thấy không phải là chàng. Sêta đã phát hiện ra Rôcốp trước chàng với đôi hàm răng nhe ra trắng nhớn, Sêta lừ lừ tiến đến gần kẻ khốn nạn. Thấy con báo xông tới, Rôcốp bủn rủn hai đầu gối, thét lên, kêu cứu một cách tuyệt vọng.

Khát vọng trả thù như ngọn lửa thôi thúc Tarzan xông lên phía trước. Sau bao ngày tìm kiếm, cuối cùng chàng đã có tên hung thủ - kẻ giết con trai mình trong tầm tay. Không ai có quyền trừng phạt Rôcốp hơn chàng! Những ngón tay của chàng lần lượt xiết chặt lại trong khi chàng đuổi theo Rôcốp. Ngay sau đó, chàng trông thấy báo Sêta đang lăm le chạy vượt trước chàng. Chàng lên tiếng gọi để Sêta quay lại. Nhưng tiếng gọi của chàng trở nên vô nghĩa. Nó chỉ làm cho Rôcốp giật mình, rầm cổ bỏ chạy vào cabin thuyền trưởng. Con Sêta thì như không hề nghe thấy mệnh lệnh của ông chủ, cứ vùn vụt bám theo Rôcốp.

Tarzan đang định quát lên, bắt Sêta quay lại thì thấy có bàn tay ai đó nhẹ nhàng đặt lên vai mình. Tarzan quay lại. Hóa ra là Potorova.

- Đừng bỏ em! - Vợ Tarzan thì thào - Em sợ quá!

Tarzan nhìn quanh. Thì ra vợ chồng chàng đang đứng giữa đàn vượn hung dữ do Acút cầm đầu. Một con vượn đực bước lại gần Potorova, nhe răng dọa dẫm.

Chàng khổng lồ tóc vàng ra lệnh cho đàn vượn lùi ra. Vì mãi trả thù, chàng quên mất rằng những chiến hữu của mình chỉ là những con thú không có khả năng phân biệt bạn thù. Trong kích động vì vậy chúng có thể coi tất cả những người lạ mặt trên tàu đều là những con mồi.

Sau khi vồ về đàn thú, Tarzan quay đi tìm Rôcốp để tự tay thanh toán món nợ máu. Nhưng chàng đã chậm chân. Rôcốp đang đứng trong cabin thuyền trưởng, mình mẩy run bắn, đôi mắt kính hãi tới mức đờ đẫn trước bước chân con báo mỗi lúc một tiến lại gần. Rôcốp há mồm, mở

hôi trên trán túa ra, chảy thành dòng xuống khoe mép. Đàn vượn cũng thông thả bước vào cabin. Rôcốp hiểu rằng hắn không còn đường thoát, chỉ biết đứng im như pho tượng. Báo Sêta hếch mũi đánh hơi rồi nhún hai chân sau lấy đà. Hai đầu gối Rôcốp như lỏng ra. Hắn thì thào một câu gì đó rất khó hiểu rồi ngã gẫy gập bụng xuống. Đúng lúc đó Sêta nhảy vọt tới như một ngọn lửa vàng.

Cơ thể nặng nề của con mèo khổng lồ bổ thẳng xuống người Rôcốp. Ngay sau đó, hắn bị lật ngửa ra sàn. Hai hàm răng nhọn của con báo đã tọt gọn cổ họng kẻ khốn nạn.

Potorova nhìn cảnh tượng khủng khiếp ấy mà rùng mình. Cô quay mặt đi để khỏi phải chứng kiến chuyện đổ máu. Thế còn Tarzan? Chàng nhìn Rôcốp chết bằng đôi mắt bình thản. Đôi môi chàng hơi run run. Vết sẹo trên trán chàng đang ửng màu cầu vồng đã bắt đầu từ từ nhạt dần, tái đi rồi biến mất.

Potorova khuyên Tarzan đuổi con báo ra ngoài. Cô muốn xác Rôcốp còn lành lặn để chôn cất hẳn hoi. Theo yêu cầu của vợ, Tarzan bước lại vỗ vào cổ con báo. Nhưng Sêta đã say máu, kiên quyết không rời mõm khỏi ngực Rôcốp. Thậm chí nó còn ngẩng đầu, trừng mắt dọa Tarzan. Vì không muốn mất một trong những người bạn trung thành nhất của rừng xanh, Tarzan buộc phải từ bỏ ý định, để nguyên cho Sêta thỏa mãn.

Suốt đêm hôm đó Sêta nằm trong cabin với đồng thịt Rôcốp. Nó thông thả ăn cái xác kẻ thù của Tarzan cho tới tận sáng, thỉnh thoảng mới ngửa mặt nhìn vành trăng bằng một cặp mắt hiền lành, vô tư lự. Tới lúc mặt trời mọc, xác Rôcốp chỉ còn sót lại vài khúc xương ống.

Trong số đồng bọn của Rôcốp chỉ còn sống sót bốn thủy thủ và Páplôvích - một người mà lúc đó không hề thấy có mặt trên tàu. Dưới sự giám sát của Tarzan, cánh thủy thủ xúm vào quanh buồng máy, đốt lò hơi. Con tàu bắt đầu nổ máy, hoạt động trở lại. Tarzan định cho tàu quay lại hòn đảo cũ. Nhưng trời vừa hửng sáng thì gió tây nổi lên từng đợt. Sóng biển cồn lên dữ dội, người thủy thủ được phân công lái tàu không đủ bình tĩnh lái con tàu đúng hướng. Suốt một tuần liền, tàu Kinxây buộc phải nằm lại trong khúc sông yên tĩnh. Mãi tới xế chiều ngày thứ tám, gió mới lặng dần. Tarzan quyết định chờ sang sáng hôm sa mới nhổ neo cho tàu ra biển.

Trong suốt thời gian đó, đàn thú vẫn tự do đi lại trên tàu. Tarzan và Mugambi thay nhau nhắc nhở cho chúng nhớ rằng trên tàu chúng không có kẻ thù nữa. Tuy vậy, để cho thật an tâm, buổi tối hai người vẫn phải dẫn chúng xuống hầm tàu đi ngủ rồi khóa cửa lại.

Nghe Potorova nói rằng đứa trẻ bị chết trong làng của Ganoada không phải là con của vợ chồng họ, Tarzan thở phào nhẹ nhõm. Nhưng đó là con của ai? Chuyện gì xảy ra với thằng Giéch bé bỏng? Điều đó vợ chồng Tarzan vẫn chưa hề biết. Rôcốp đã chết và Páplôvích không có trên tàu, vì vậy hai người chưa biết phải làm gì để tìm được đứa con. Có điều, vì chưa thấy những bằng chứng cụ thể, hai người vẫn tin là đứa con của họ vẫn còn sống.

Một điều chắc chắn mà hai người khám phá ra là đứa con trai của họ chưa khi nào có mặt trên tàu Kinxây. Andecxen không hề biết điều đó. Nhưng anh ta đã thể với Potorova là đứa trẻ mà anh ta và cô bế đi lúc chạy trốn là đứa trẻ duy nhất mà anh ta trông thấy từ lúc tàu thả neo ở bến cảng Đơvơ

Chương 4: Páplôvích Lập Kế Phục Thù

Trên boong tàu Kinxây, Potorova tựa đầu vào ngực chồng, mừng mừng tủi tủi. Hai vợ chồng kể cho nhau nghe tất cả những gian nan nguy hiểm mà họ phải chịu đựng từ khi chia tay nhau ở Luân Đôn. Sau khi khớp lại các sự kiện, họ càng hiểu rõ bản chất thâm độc của Rôcốp và đồng bọn của hắn. Potorova đầm đìa nước mắt khi kể về những tin tức rất mập mờ xoay quanh số phận đứa con. Bây giờ, thằng Giéch bé bỏng, tội nghiệp của họ đang ở đâu? Nó đang nằm trong tay ai, nếu như còn sống? Vì sao Chúa Trời nở lòng đày ải nó khi nó chưa đầy tuổi! Tarzan cố gắng lừa lời an ủi vợ nhưng chính chàng cũng biết là mình đang tự lừa dối mình. Chàng cố gắng nén tiếng thở dài.

Nhưng trong lúc hai vợ chồng huân tước nước Anh tâm sự trên tàu thì từ phía bờ sông xa xa, trong kẽ lá rừng, có một cặp mắt u tối nấp dưới hàng lông mày rậm rạp đang lóe lên, theo dõi hai người từng cử chỉ. Đó là đôi mắt của Páplôvích. Hắn đang nung nấu một âm mưu: Làm cách nào để chặn lại đường trở về của gã khổng lồ nước ANh cùng người vợ trẻ của gã? Hết ý định này tới ý định khác lướt qua đầu Páplôvích làm cho hắn tưởng như có thể thực hiện được, nhưng chỉ lát sau, hắn ngẫm lại thì nhận ra đó chỉ là ảo tưởng. Nhưng rồi nghĩ đi nghĩ lại hắn vẫn đi tới một kết luận hiển nhiên là: Hắn chẳng có thể làm được việc gì nếu cứ đứng ở bờ sông, cách xa con tàu bằng cách nào để vượt qua khoảng sông đầy cá sấu để đột nhập lên tàu? Tốt nhất là phải kiếm được một chiếc thuyền độc mộc của thổ dân da đen! Kiếm được thuyền rồi thì phải nhanh chóng trở lại trước khi tàu Kinxây nhổ neo!

Thời giờ lúc này là vàng bạc. Đây không phải là lúc ngồi soạn thảo kế hoạch, Páplôvích tự nhủ. Thấy không còn cách nào khả dĩ, hắn vội vã quay trở lại rừng sâu. Suốt dọc đường rừng, hắn cứ tưởng tượng tới cảnh hắn tự tay tra tấn Tarzan và làm nhục Potorova. Hắn phải cho cặp vợ chồng ấy đau đớn ê chề rồi mới cho chết... Vừa xuyên qua các bụi cây rậm rạp, Páplôvích vừa mơ ước tới giây phút báo thù. Những ý nghĩ khao khát ấy làm hắn quên mệt và quên cả những đe dọa của thú dữ dọc đường.

Khi đến gần ngôi làng của những người Mỗsun, Páplôvích đã vạch xong kế hoạch hành động. Hắn cho rằng đây là mưu kế hay nhất so với những ý đồ nảy ra trong đầu mình trước đó. Hắn nghĩ rằng: Ngay trong đêm nay, nếu như tàu Kin xây chưa nhổ neo, hắn phải đột nhập lên boong tàu. Hắn phải tìm gặp những thủy thủ còn sống sót, thuyết phục họ để họ phối hợp hành động, chiếm lại con tàu đang nằm trong tay Tarzan và bày thú. Trong căn buồng ở đầu tàu còn cất giấu khá nhiều súng đạn. Và điều quan trọng là trong ngăn kéo bàn viết đang có một quả mìn hẹn giờ khá lớn. Quả mìn này Páplôvích đã bí mật cài đặt vào cái thời mà hắn còn đang là thành viên của một tổ chức bạo loạn thuộc trường phái tư tưởng vô chính phủ ở nước Nga. Hồi ấy, hắn đã đầu thú cơ quan cảnh sát, khai báo cả một danh sách các chiến hữu đang hoạt động bí mật trong một số đơn vị an ninh của chính phủ Nga hoàng. Hắn đã bị đồng đội nguyên rửa tới mức không biết giấu mặt chỗ nào cho đỡ nhục. Nhưng dù sao thì hắn cũng không phải bước ra cột treo cổ như họ. Nhớ lại dây cột treo cổ, bây giờ hắn vẫn thấy tóc gáy mình dựng đứng.

Còn cái ý nghĩ thường trực trong đầu hắn lúc này không phải là câu chuyện cũ mà là làm thế nào để sử dụng được quả mìn giờ. Có nó thì mọi sự trên đời chỉ là những thú trò chơi vặt vãnh.

Chắc rằng trong chiếc ngăn kéo bàn, nó vẫn còn nằm thiu thiu ngủ. Nó vẫn còn áp ủ trong bụng cái sức mạnh hủy diệt khủng khiếp, có thể trong giây lát biến cả con tàu Kinxây thành đồng sắt vụn và biến tất cả những người trên boong tàu thành một lũ ma trôi.

Mãi mê với những ý nghĩ dọc đường, Páplôvích vừa đi vừa tùm tùm cười một mình, quên hết cả mệt mỏi. Hắn rảo chân bước nhanh hơn, bởi vì thời gian không ủng hộ hắn nữa. Hắn phải quay trở lại trước khi tàu Kinxây rời bến đỗ. Hơn nữa, hắn cũng thấy toàn bộ kế hoạch của hắn không thể thực hiện dưới ánh sáng ban ngày. Hắn phải leo lên tàu trước khi trời sáng để Tarzan và nữ huân tước Grâyxtâu không nhận ra hắn. Gió lúc này vẫn thổi rất mạnh. Con tàu chưa thể nhổ neo. Nếu như suốt đêm mà gió vẫn thổi thế này, mọi chuyện chắc sẽ diễn ra đúng như hắn mong ước. Làm sao mà Tarzan có thể lái con tàu bơi vòng vèo trong đêm tối. Bởi vì từ cửa sông ra biển có rất nhiều hòn đảo nhỏ và những bãi cát ngầm.

Khoảng chập choạng tối, Páplôvích đã đi tới ngôi làng của những người Mỗsun. Ngôi làng trải rộng trên một khu đất bồi của dòng sông Ugam. Thủ lĩnh của làng người Mỗsun đón tiếp Páplôvích với cặp mắt lạnh lùng. Điều đó chính Páplôvích cũng không ngạc nhiên. Bởi vì sau nhiều lần tiếp xúc Rôcốp và hắn đã làm cho hầu hết dân cư vùng Ugam này chán ngán, thất vọng. Hứa một đàng, làm một nẻo thì còn ai tin được nữa. Vừa nghe Páplôvích lên tiếng hỏi mượn thuyền, thủ lĩnh ngôi làng đã lắc đầu quầy quậy rồi ra lệnh tống cổ hắn ra khỏi cửa. Xung quanh viên thủ lĩnh, các chiến binh da đen cầm lao nhắm nhắm trong tay. Họ có vẻ rất ngứa ngáy chân tay, chỉ cần đợi một cử chỉ phạm thượng xác xược nào đó của Páplôvích là sẽ xông vào cho vị khách không mời nếm thử mùi bùn. Páplôvích thấy chẳng còn cách nào khác là giật lùi ra xa. Viên thủ lĩnh ra lệnh cho mấy chiến binh áp giải Páplôvích ra khỏi làng, đi tới bìa một khu rừng đốn. Trước khi quay về làng, thay cho lời tiễn biệt, các chiến binh dặn Páplôvích rằng: Lần sau, chớ có bén mảng tới ngôi làng này nữa.

Páplôvích tức đến nghẹn cổ. Hắn cắn răng, thui thủi đi vào rừng già. Nhưng đi được một đoạn, vừa khuất mắt các chiến binh Mỗsun, hắn đã dừng chân, nghe ngóng. Từ phía xa có tiếng người vọng lại. Rõ ràng là có một nhóm người Mỗsun đi kiếm ăn xa, đang trở về làng. Tin chắc rằng nhóm người đó không phát hiện ra mình, Páplôvích quay ngay ra phía bờ sông. Thề nào ở đó cũng có vài chiếc thuyền vừa ghé bờ, được níu lại. Hắn phải kiếm lấy một chiếc. Bằng mọi giá, hắn phải leo lên được tàu Kinxây và thuyết phục nhóm thủy thủ cũ. Số phận hắn phụ thuộc vào đó. Bởi vì nếu không lên được tàu, có nghĩa là hắn bị vớt lại giữa rừng già, một thân một mình trôi nổi. Điều đó cũng có nghĩa là lĩnh một án tù chung thân trong một nhà tù khổng lồ không có người quản thúc. Quan hệ giữa hắn với dân cư trong vùng thế này thì hắn chỉ còn biết sống với hổ báo và chó sói mà thôi.

Nỗi lo sợ cho tương lai và khát vọng báo thù thôi thúc hắn tiến bước, bất chấp mọi nguy hiểm đang rình rập trong kẽ lá rừng. Như một con thú đói khát, hắn đảo mắt nhìn mặt sông, hy vọng tìm kiếm được một con thuyền nào đó. Hắn không phải chờ đợi lâu la gì. Ở một nhán sông có một con thuyền nhỏ đang trôi. Ngôi trên thuyền là một chàng thanh niên da đen đang uể oải chèo dọc bờ, hướng về phía đối diện với khu làng. Một lát sau, con thuyền trôi vào giữa dòng chảy. Chàng thanh niên nằm ngửa ra đáy thuyền, dang tay nghỉ ngơi, để mặc con thuyền trôi xuôi theo dòng nước. Páplôvích hau háu nhìn con thuyền. Chờ cho thuyền đi qua, hắn quay đầu chạy vào bụi rậm rồi cất theo lối mòn, bán sát mực tiêu trên sông.

Thuyền trôi được khoảng một dặm, chàng trai thổ dân ngôi dậy, lái con thuyền ghé vào bờ. Páplôvích sung sướng như mở cờ trong bụng. Đây chính là lúc mà hắn chờ mong. Chàng thổ

dân xoay con thuyền của mình, chẳng hề để ý tới chuyện gì trên bờ sông. Chàng ta kéo con thuyền vào một gốc cây mọc ngả cành trên mặt nước. Nấp trong bụi rậm, Páplôvích hồi hộp chờ đợi. Hắn quan sát từng cử động nhỏ của người thổ dân và suy tính cách chiếm đoạt con thuyền. Đánh nhau trực diện với một người đàn ông là chuyện xưa nay Páplôvích thường lảng tránh. Tính hắn vốn rất nhát. Ấy là chưa nói tới chuyện một thanh niên da đen khỏe mạnh thế này. Nhưng tình thế của hắn lúc này có lẽ không cho phép hắn lảng tránh. Biết còn dựa dẫm vào ai? Hắn cũng chẳng còn nhiều thời gian nữa. Hắn phải lên tàu Kinxây trong bóng tối. Ước gì cái thằng da đen ngốc nghếch này bỏ thuyền, đi đâu đó một lúc! - Páplôvích thở dài, mơ ước và sốt ruột.

Chàng thổ dân ngáp dài một cái rồi ngồi xuống bụi cỏ. Chàng kiểm tra lại cung tên rồi lau con dao săn rất dài của mình vào mảnh da thô thát ở quanh bụng. Xong việc, chàng ta lầm bầm hát một câu gì đó có vẻ rất hài lòng, đưa mắt ra xa ngắm nhìn dòng sông rồi lại nằm ngả xuống lòng thuyền, lim dim đôi mắt. Hình như chàng ta muốn nghỉ ngơi chốc lát, trước khi bước vào rừng săn bắn.

Từ bụi cây, Páplôvích nhóm ngay dậy, đưa cặp mắt dọc địa do khoảng cách giữa mình và người thổ dân. Chàng trai thổ dân đã nhắm mắt, thở từng nhịp say sưa, đều đặn, hình như chàng ta đã ngủ say. Cái phút mong đợi của gã người Nga gian tham đã đến. Páplôvích rón rén tiến lại gần. Bỗng dưới chân hắn vang lên tiếng rảng rác của cành cây bị dẫm gãy. Người thổ dân giật mình. Páplôvích rút súng chìa thẳng vào nạn nhân. Hắn giương súng, hai chân đứng im phăng phắc. Nhưng mọi việc không có gì đặc biệt. Chỉ một vài giây sau, chàng thổ dân lại nằm yên, ngủ tiếp. Páplôvích tiến thêm vài bước nữa. Hắn chưa muốn xiết cò vì sợ bắn trượt.

Cuối cùng, hắn đã cúi sát bên con thuyền. Nòng súng thép lạnh lẽo đã dí sát vào khoang ngực bên trái của người ngủ. Dưới làn da ngực ấy, có một trái tim hiền lành đang phập phồng co bóp. Dòng máu dưới làn da ấy cũng là dòng máu thần giống như tất cả loài người trên quả đất này. Páplôvích không hề nghĩ tới điều đó. Hắn vẫn nắm chặt báng súng. Chỉ cần ngón tay hắn xiết nhẹ cò súng là linh hồn chàng trai da đen sẽ bay về cõi vĩnh hằng. Tiếc thay! Cơ thể vạm vỡ của chàng trai vẫn bình thản, không hề nhúc nhích. CHỈ có mảnh da trên ngực trái khẽ phập phồng.

Páplôvích là kẻ không biết nghe tiếng động của trái tim. Bởi vì bao lâu nay, hắn đã bị điếc trước mọi chấn động của lòng người. Khẽ nhăn mặt, tỏ vẻ khinh bỉ, hắn xiết mạnh cò súng. Một tiếng nổ khô khốc vang lên. Viên đạn xuyên vào tim nạn nhân. Cơ thể của người da đen nảy lên như muốn ngồi dậy, nhưng ngay sau đó lại rơi vật xuống đáy thuyền. Giấc ngủ của người thanh niên da đen dường như không bị ngắt quãng.

Tên giết người nhanh nhẹn nhảy vào thuyền. Đôi tay tàn bạo của hắn chộp lấy cái xác, kéo bồng lên qua mép thuyền. Mặt sông tung bọt. Cái xác người chao nghiêng rồi biến mất trong lòng nước thẳm. Kết cục, chiếc thuyền độc mộc đã nằm gọn trong tay của một kẻ còn man rợn hơn tất cả những người thổ dân man rợn nhất.

Páplôvích tháo sợi dây buộc thuyền rồi chộp lấy mái chèo, hối hả chèo ra giữa dòng sông.

Đêm đã về khuya. Mũi thuyền vấy máu người da đen vô tội đã tiến vào giữa dòng nước xiết. Páplôvích vẫn không dừng tay chèo, đôi mắt căng ra, cố chọc thủng bóng tối. Hắn cảm thấy đêm tối chẳng biết điều với hắn chút nào. Đêm tối đã phủ lên con tàu Kinxây một bộ lễ phục màu đen, khiến cho hắn chẳng biết lần mò hương nào. Tàu Kinxây đang nghỉ ngơi trên sông hay gã

khổng lồ da trắng đã nổi khùng, đưa tàu ra biển đương đầu với sóng dữ? Điều này, Páplôvích vẫn băn khoăn, không dám chắc. Hắn biết rõ là đời hắn đang phụ thuộc vào chuyện tài Kinxây ra khơi hay chưa rời bến đỗ. Đang lo lắng tìm kiếm hắn thấy phía xa có một đốm sáng lập lờ. Thoạt đầu hắn không tin vào mắt mình. Nhưng sau một lát định thần lấy lại bình tĩnh, hắn tin rằng đó chính là ánh sáng của con tàu thủy. Tim hắn nhảy lên vì sung sướng. Hóa ra tàu Kinxây vẫn còn thả neo nghỉ ngơi giữa dòng chảy! Hắn sẽ sống và sẽ báo thù!

Ngọn đèn của con tàu Kinxây thực sự là một thứ ánh sáng cứu tinh. Páplôvích cảm ơn Chúa rồi ngừng tay chèo. Hắn để cho chiếc thuyền trôi tự do theo dòng nước chảy. Thình thoảng hắn mới đặng đẩy mái chèo cho con thuyền trôi thẳng tới cái đốm sáng lờ mờ của con tàu.

Cuối cùng, tàu Kinxây đã phơi hông ran gay trước mũi Páplôvích. Trên boong tàu không có tiếng người, Páplôvích áp sát thuyền vào sát tàu. Con thuyền của hắn va vào thành tàu nhưng chỉ gây một tiếng động rất nhỏ. Hắn khẽ rung mình, không hiểu được là mình nên lo hay nên mừng. Hắn đứng im trên thuyền, giông tai nghe ngóng. Chẳng có dấu hiệu nào chứng tỏ là người trên tàu biết hắn. Lặn mò theo sợi xích mở neo. Buộc thuyền vào sợi xích, hắn lần tìm thang dây rồi nhẹ nhàng leo lên boong tàu. Nghĩ tới chuyện vấp phải đàn thú của Tác dăng, hắn cảm thấy xương sống ớn lạnh. Nhưng ngay lập tức, hắn lấy lại được bình tĩnh. Bỏ lỡ cơ hội này có nghĩa là đời hắn đã kết thúc. Hắn không cho phép mình do dự.

Boong tàu trống trơn, không một bóng người. Hình như toàn bộ con tàu đã chìm sâu trong giấc ngủ đêm, Páplôvích rón rén bước tới phòng ngủ của thủy thủ. Bốn bề yên tĩnh một cách đáng sợ. Nắp hầm tàu vẫn chưa sập. Páplôvích tiến lại gần, cúi cổ nhìn xuống, hắn trông thấy một người đàn ông đang đọc sách dưới ánh sáng mờ nhạt của ngọn đèn dầu hỏa treo trên trần. Hắn biết rõ người đàn ông đó. Đó là tên tù khổ sai, một tên giết người đã về già. Loại người này thì rất sẵn lòng tiếp tay cho những việc làm tội lỗi.

Với ý nghĩ ấy, Páplôvích yên tâm mở rộng nắp hầm tàu, bước vào phòng. Hắn vừa đi vừa chăm chú quan sát không rời mắt khỏi tên tù khổ sai và sẵn sàng ra hiệu cho tên tù giữ bí mật. Tên tù khổ sai vẫn mãi mê, cắm mặt vào tờ họa báo, không hề biết có kẻ đột nhập vào phòng., Páplôvích cúi xuống gần tờ họa báo, lên tiếng xưng tên mình. Tên thủy thủ già giật mình, rời mắt khỏi tờ họa báo, trở mắt nhìn, Páplôvích. Cái nhìn vừa ngạc nhiên vừa sung sướng.

- Đồ quỷ tha ma bắt! – Tên tù già kêu lên – Ngọn gió thần nào đưa mày tới đây vậy? Bọn tao đều nghĩ là mày châu trời từ lâu rồi. Vợ chồng ngài huân tước chắc sẽ vui lòng khi thấy mày trở về tàu.

Páplôvích bước tới vỗ vai rồi đưa tay bắt với nụ cười bè bạn thân thiện. Nhưng người tù khổ sai không hề tỏ ra niềm nở.

-Tôi đến để giúp đỡ ngày đây - Páplôvích lên tiếng giải thích- Nếu tôi giết được thằng cha người Anh và đàn thú của nó thì cảnh sát chẳng biết chúng ta ở nơi nào nữa. Chúng ta sẽ chẳng còn mối đe dọa nào về mặt pháp luật. Tôi tính thế này: Khi nào vợ chồng nó và thằng Mugambi đến đũa ấy ngủ say, chúng ta sẽ tấn công. Xong việc chúng ta sẽ thanh toán nốt đàn vượn của hắn một cách dễ dàng. Bọn chúng đang ở đâu?

- Đang ở dưới hầm tàu- Người thủy thủ già trả lời – Nhưng trước hết tao phải nói với mày chuyện này đã, Páplôvích! chẳng có lý do gì buộc chúng tao phải chống lại chàng trai người Anh đó đâu. Bọn tao đã ngăn chúng mày tới tận cổ rồi. Rô cốp đã toi mạng. Không khéo rồi mày cũng

chung số phận. Lâu nay hai đứa mày cư xử với chúng tao chẳng khác gì chần dất một đàn chó dại. Chính mày cũng biết thế. Còn bây giờ, nếu mày vẫn nghĩ rằng có thể rủ rê bọn tao nổi loạn thì tốt nhất là quên chuyện đó đi?

- Vậy mày muốn nói rằng mày không nghe tao? – Paplôvích ngạc nhiên hỏi.

Người thủy thủ già gật đầu. Một lát sau, như vừa nghĩ ra chuyện gì đó, ông ta lại lên tiếng:

- Tao cũng chẳng cần chống lại mày làm gì. Khi trông thấy mày ở đây, chàng trai nước Anh đó sẽ thanh toán mọi chuyện với mày.

- Chẳng lẽ mày muốn đuổi tao trở lại rừng- gã người Nga lo lắng hỏi.

- Nếu ở lại rừng, ít ra mày vẫn còn hy vọng- Người thủy thủ già trả lời- Xem ra thì ở đây mày cũng chẳng chờ đợi được điều gì tốt đẹp đâu. Chỉ cần đám thủy thủ thức dậy, chúng nó cũng bóp cổ mày, chẳng cần tới tay người Anh đó nhúng vào. Mà mày vẫn gặp may đấy. May mà mày gặp tao, chứ nếu gặp một đứa nóng tính thì...

- Mày điên rồi! – Paplôvích kêu lên – Chẳng lẽ mày không biết rằng khi mày theo nó về đến châu Âu, mày sẽ bị treo cổ.

- Chẳng thể nào có chuyện đó – Người thủy thủ già lắc đầu – Ngài huân tước đó đã hứa rồi. Anh ta là một người tử tế. Anh ta cũng thừa biết rằng kẻ có tội là Rô cốp và mày thôi. Còn bọn tao thì chỉ làm thuê cho bọn mày.

Paplôvích vẫn kiên trì thuyết phục người tù khổ sai. Hết giờ giọng van lơn rồi lại chuyển sang đe dọa. Nước mắt hắn bắt đầu chảy ra. Hắn hứa hẹn với người thủy thủ già một khoản tiền thưởng lớn đến chóng mặt. Thấy không xuôi, hắn lại quay sang mô tả những hình phạt rùng rợn nhất nếu như trái ý hắn. Người thủy thủ vẫn giữ thái độ bình tĩnh, kiên quyết không đổi ý. Thái độ buộc Paplôvích phải đi đến một sự lựa chọn quyết định giữa hai khả năng. Một là người thủy thủ sẽ phát cáo, lên tiếng báo động cho Tác dăng đến bắt. Hai là hắn phải hối lộ chút ít cho tên tù khổ sai này để gã ta im lặng cho hắn chuồng khỏi con tàu một cách êm thấm.

Quả nhiên người thủy thủ già đã lên tiếng:

- Quyết định nhanh lên! Nếu không tao sẽ đánh thức họ dậy bây giờ! Nhanh lên! Nộp mạng cho ngài huân tước hoặc nộp mạng cho rừng già?

- Rồi mày sẽ ân hận đấy- Paplôvích găm giọng.

- Cám ơn! – Người thủy thủ già cau mặt – Mày còn nói thêm một lời nữa là tao sẽ quyết định hộ mày.

Paplôvích hoàn toàn không muốn rơi vào tay Tác dăng. Những tai họa của rừng sâu dù thế nào cũng xảy ra chậm chạp chứ không đổ ập xuống đầu tức khắc như trên con tàu này.

- Có ai đang ngủ ở phòng tôi không? – Paplôvích dịu giọng hỏi.

- Không,- Người thủy thủ già trả lời – Vợ chồng huân tước ngủ trong buồng thuyền trưởng. Bàn bè của họ cũng có chỗ ngủ riêng. Phòng của mày bỏ trống.

- Tôi sẽ về phòng lấy cho ông ít tiền – Paplôvích nói.

- Tao sẽ giám sát và để mày khỏi làm những chuyện ngu xuẩn – Người thủy thủ già nói rồi bám theo Paplôvích, trèo thang lên boong.

Tới cửa buồng, người thủy thủ già dừng lại, chờ đợi. Paplôvích bước vào phòng một mình. Hắn gói ghém vài thứ đồ dung cần thiết cho cuộc sống độc thân. Nhưng lòng hận thù thôi thúc chân hắn bước tới chiếc bàn viết. Mặt hắn rạng rỡ vì hài lòng. Trong ngăn kéo, hắn đã sờ thấy cái mà hắn cần tìm.

Hắn thắp một ngọn đèn để thực hiện ý đồ. Sau khi che bớt ánh sáng hắn thò tay sờ chiếc lò xo giữ nắp. Lần mò một lát, hắn đã tháo được chiếc nắp. Đó là một chiếc ngăn kéo có hai tầng. Tầng bí mật được chia làm hai ngăn. Ở ngăn thứ nhất, có một chiếc máy gì đó giống như một chiếc đồng hồ sử dụng một chiếc pin kép. Từ chiếc đồng hồ có một sợi dây thép nối vào một cực của chiếc pin. Cực thứ hai của chiếc pin lại có sợi dây nối sang ngăn kéo bên cạnh rồi vòng trở về bộ phận báo thời gian. Ngăn kéo thứ hai được bao bọc bằng một lớp kim loại khá dày, phủ nhựa đường đen đặc. Dưới đáy ngăn kéo, bên cạnh bộ phận báo giờ có một chiếc chìa khóa nhỏ. Paplôvích cầm chìa tra vào một chiếc lỗ giống như ổ khóa. Sau đó, hắn nhẹ tay vặn chìa rồi phủ lên chiếc máy một tấm dạ tốt để ngăn cho tiếng động của chiếc máy không lọt ra ngoài. Xong việc, hắn lắng tai nghe ngóng cỗ máy rồi lại lắng nghe xem người thủy thủ già có theo dõi hắn không. Hình như mọi việc vẫn tốt đẹp.

Khi lên xong dây cót, Paplôvích, gạt chiếc kim đồng hồ vào một chữ số nào đó rất mờ nhạt. Hắn đóng nắp, khóa lại ngăn kéo. Từ cặp môi dày của hắn nứt ra một nụ cười mãn nguyện. Hắn nhặt nhanh mấy thứ đồ dung, tắt đèn rồi bước ra khỏi phòng. Bên ngoài cửa phòng, người thủy thủ già vẫn ngửa mặt nhìn sao, kiên nhẫn chờ đợi.

- Đây là đồ dung của tôi – Paplôvích giải thích – Ông để cho tôi đi!

- Trước hết, tao phải khám túi mày đã – Người thủy thủ già giữ vai Paplôvích trở lại và thọc tay luôn vào túi hắn – Có thể là mày cầm nhầm phải những thứ không cần thiết. Có thứ ở rừng thì chả dung làm gì nhưng lại rất cần cho một thủy thủ nghèo khổ ở Luân Đôn như tao đây. A đây rồi! Tao đoán có sai đâu.

Người thủy thủ già khẽ reo lên rồi rút ra từ bụng Paplôvích một bọc tiền lớn. Paplôvích văng tục, chửi rủa, nhưng người thủy thủ già đã bỏ gọn bọc tiền vào túi mình. Hắn biết không thể gỡ lại được bọc tiền. Nếu lỡ mồm làm người thủy thủ nổi giận thì có thể làm thanh đồng cả con tàu.

- Thôi ông cứ giữ lấy mà tiêu! – Paplôvích cố tỏ ra bình thản, đấu dịu với người thủy thủ già.

Tuy vậy, trong bụng Paplôvích lại tự an ủi rằng: trước sau thì lão khộm già này cũng ôm nguyên bọc tiền mà chìm xuống biển. Xưa nay có ai tiêu được của hắn đồng nào!

Sợi dây dưa lâu trên boong tàu, sẽ có người trông thấy, Paplôvích lảng lạng bước qua song sắt ngang quanh mép tàu rồi tụt nhanh xuống nước. Chỉ một lát sau, chiếc thuyền độc mộc của hắn đã biến mất trong bong tối.

Chờ cho Paplôvích chèo thuyền đi khuất, người thủy thủ già quay về phòng, cất giấu gói tiền thật kỹ rồi ngả lưng khoan khoái chờ vị Thần Ru ngủ.

Con tàu Kinxây vẫn lắc lư, bập bênh giữa mặt sông yên tĩnh. Đâu đó trong rừng sâu vọng tới

tiếng mấy con chim cú tìm mồi. Tất cả mọi người trên tàu đều ngon giấc. Không ai biết có một thứ trên tàu không ngủ. Nói chính xác hơn là nó vừa thức giấc. Đó là khối mình hện giờ với tiếng kêu tích tắc đều đặn trong ngăn bàn của Paplôvích. Quả mìn đã thức, chờ lệnh của Tử Thần.

Chương 5: Vĩnh Biệt Tàu Kinxây

Trời vừa rạng sáng, Tarzan đã thức dậy bước lên boong tàu. Chàng nhìn trời, dự đoán thời tiết. Nền trời không một vệt mây. Vậy là con đường trở về hòn đảo, quê hương đàn thú của chàng đã trở nên thuận lợi. Chàng đánh thức người lái tàu dậy để chuẩn bị nhổ neo. Nghe tiếng chàng gọi người lái tàu, tất cả số thủy thủ còn lại đều nhắc nhau lên boong. Từ lúc nghe Tarzan hứa là sẽ không tố giác trước pháp luật về tội đồng lõa với hai tên thủ phạm người Nga, tất cả thủy thủ đều yên tâm. Không đợi ân nhân mình thúc dục, các thủy thủ đều vui vẻ bắt tay vào công việc.

Đàn thú được leo lên boong tàu, đi lại tự do. Tất cả đám thủy thủ trên tàu Kinxây vẫn chưa quên được cái chết của đồng bọn dưới nanh vuốt đàn thú. Tarzan và Mugambi phải thường xuyên giám sát đàn vượn và báo Sêta. Trông thấy cặp mắt trấn áp của Tarzan và Mugambi, đàn vượn của Acút và báo Sêta cũng mất hết hứng thú nghịch ngợm. Nhờ vậy mà các thủy thủ yên tâm làm việc, đi qua đàn thú với cảm giác an toàn.

Chẳng bao lâu sau, tàu Kinxây đã từ biệt cửa song Ugam, thả mình bồng bềnh trên mặt sóng Đại Tây Dương. Vợ chồng Grâyxtâu nhìn bờ song Ugam đang khuất dần khỏi tầm mắt. Chẳng có gì lưu luyến với mảnh đất này! Hai người lúc nào cũng nghĩ tới đứa con lưu lạc của mình. Họ cũng chẳng nhớ con tàu Kinxây chạy với tốc độ bao nhiêu. Đối với họ lúc này, ngay cả một con tàu viễn dương hiện đại nhất cũng có tốc độ quá nhỏ. Họ chỉ muốn có mặt tức khắc ở nước Anh để tìm bé Giếch.

Mặc dù vợ chồng Tarzan cảm thấy tàu đi quá chậm, cuối cùng thì ở phía chân trời cũng hiện ra cái hòn đảo lờ mờ, quê hương của Sêta và đàn vượn Acút. Trong buồng ngủ của Pabovich, quả mìn giờ vẫn vang lên tiếng tích tắc đơn điệu. Trên mặt đồng hồ, chiếc kính nhỏ nhích dần vượt hết con số này tới con số khác. Chẳng bao lâu nữa, giây phút định mệnh của con tàu sẽ tới.

Pôtorôva và Tarzan đứng trong cabin thuyền trưởng. Trong khi đó, cánh thủy thủ tụ tập ở đầu tàu. Đàn thú đã rủ nhau nằm bên phòng nấu ăn, lim dim mắt ngủ gà ngủ gật. Bốn bề yên tĩnh. Tàu chạy êm và mặt biển cũng yên.

Đột nhiên một tiếng nổ dữ dội vang lên. Mái che của các căn buồng tung bay trong không trung. Tàu Kinxây như rung mình rồi chìm đi trong một vùng khói đen đặc. Boong tàu phút chốc trở nên hỗn loạn. Đàn vượn của Acút chạy ngược xuôi, tung tóe. Báo Sêta nhảy chồm chồm, rú lên hoảng hốt. Mugambi run rẩy toàn thân, khuôn mặt nhợt nhạt. Chờ cho con tàu trở lại thăng bằng, Tarzan chạy vội lại với đàn thú. Chàng xoa gáy Sêta, vỗ về đàn vượn cố gắng làm cho chúng hiểu rằng cái phút nguy hiểm đã trôi qua rồi.

Tuy vậy, tiếng nổ đã làm cho con tàu bốc cháy. Ngọn lửa dữ dội và tham lam như những chiếc lưỡi khổng lồ liếm hết khung cửa này tới khung cửa khác. Quả mìn đã phá thủng mặt boong. Ngọn lửa ăn dần xuống hầm tàu.

Có điều may mắn tới kỳ lạ là tiếng nổ không làm ai bị chết. Nguyên nhân của vụ nổ vẫn còn là một bí ẩn chưa ai khám phá ra. Người duy nhất đón tiếp Paplovich trong đêm qua đã lờ mờ đoán ra nguyên nhân. Nhưng người thủy thủ già đó tự nhủ: Chẳng đại gì mà hé ra chuyện đó. Biết đâu lão sẽ bị trừng trị vì tội để cho lão người Nga đó lên tàu đặt mìn mà không hề khai

báo.

Đám cháy mỗi lúc một lan rộng. Ngọn lửa bốc cao dần. Tarzan khám phá ra rằng đây là một chất nổ đặc biệt. Bởi vì chàng không thể dập tắt đám cháy bằng nước lã. Lửa đã trùn lên buồng máy làm cho con tàu dựng lại. Số phận con tàu đã được định đoạt.

-Nếu cứ đứng mãi trên tàu thế này thì thật vô nghĩa – Tarzan nói với người lái tàu- Rõ ràng là chàng biết lúc nào tàu sẽ nổ. Chúng ta không thể cứu chữa được nữa. Tốt nhất là sửa soạn mấy chiếc thuyền con, càng nhanh càng tốt. Phải bơi nhanh vào đất liền.

Đúng là không còn cách nào khác. Các thủy thủ vội vã thu nhặt quần áo và những vật dụng cần thiết. Cũng may là lúc này buồng ngủ của thủy thủ vẫn chưa bị bén lửa.

Hai chiếc thuyền con được thả xuống nước. Mọi người lạng lẽ bơi thuyền, chở luôn cả đàn thú vào đất liền mà không gặp chút trở ngại nào. Vừa nhận ra mảnh đất quê hương, báo Sêta và đàn vượn nhồm cả hai chân trước mép thuyền, hướng mặt về mép đảo với đôi mắt sung sướng và thèm khát. Thuyền vừa chạm bờ cát, chúng đã nhảy bổ ra khỏi thuyền chạy thẳng vào rừng sâu.

Tarzan mỉm cười nhìn đàn thú khuất dần sau bóng cây.

-Chào tạm biệt, các bạn của tôi!- Tarzan kêu lên thăm thì – Chúng mày đã hết lòng tận tụy giúp tao. Biết đến bao giờ mới gặp lại cúng mày!

- Chúng sẽ quay lại phải không?- Pôtorôva hỏi chồng

- Có thể quay lại, cũng có thể không – Tarzan trả lời – Anh biết là từ khi chúng phải sống với người lạ trên tàu, chúng rất khó chịu. Anh và Mugambi thì đối với chúng chẳng có gì xa lạ, bởi vì chẳng khác chúng là bao. Nhưng em và đám thủy thủ thì chúng thấy khác biệt quá nhiều. Ngẫm ra cũng phải. Chúng chịu đựng thế nào nổi khi phải sống bên cạnh em và các thủy thủ - Những con mồi mà tạm thời chúng không được phép ăn thịt.

Pôtorôva bật cười: - Em lại nghĩ rằng chúng chạy trốn là vì anh. Anh cứ bắt chúng làm hết điều này điều khác mà chúng không hiểu vì sao phải làm. Chúng đã sống như một lũ trẻ dưới sự giám sát của một bà bảo mẫu nghiêm khắc. Chúng ghét anh đấy. Nếu như chúng quay lại, em tin rằng không phải vào lúc trời tối mà vào lúc chùng ta đã ngủ say, không biết gì.

-Nhưng chắc chắn là chúng ăn no rồi mới đến thăm – Tarzan nói thêm với nụ cười vui vẻ.

Đứng trên bờ đảo, Tarzan và đám thủy thủ quay lại nhìn con tàu đang bốc cháy. Đốt nhiên một tiếng nổ vang lên. Tàu Kinxây chúi mũi sâu xuống nước rồi chỉ một vài giây sau đã biến mất khỏi mặt biển. Vì sao con tàu có tiếng nổ thứ hai? Điều đó rất dễ giải thích. Người lái tàu nói rằng đó là tiếng nổ của lò hơi khi lửa làm lò hơi bị nứt. Thế còn tiếng nổ đầu tiên? Câu hỏi đó trừ người thủy thủ già không ai đoán nổi

Chương 6: Trở Về Hòn Đảo Cũ

Công việc đầu tiên của những kẻ đắm tàu là tìm nước uống và dựng trại. Thoát một cái họ đã thành những kẻ không nhà, họ sẽ phải sống trên hòn đảo vắng này chưa biết đến khi nào. Có thể hằng tuần, có thể hằng năm, Vì đã sống ở đó, Tác dăng biết rõ các nguồn nước ngọt. Chàng dẫn mọi người tới con suối gần nhất để dập tắt cơn khát. Lấy nước về dự trữ, các thủy thủ bắt tay vào dựng lều, chế tạo các thứ dụng cụ sinh hoạt. Trong lúc đó, Tác dăng tranh thủ vào rừng săn bắn. Không thể tin cậy được cánh thủy thủ Kinxây, Tác dăng phải dặn Mugãmbi và cô gái da đen trốn cưới chăm nom Potorôva. Trong số những người đắm tàu, vợ chàng là người chịu nhiều gian truân, cơ cực nhất, Chuyện đắm tàu còn làm Potorôva đau khổ hơn. Bởi cái hi vọng gặp lại con trai của cô bỗng chốc tắt lụi.

Suốt hai tuần lễ, mọi người dốc sức vào việc kiến tạo chỗ ở. Một hàng rào vững chắc bao bọc quanh nơi ăn ngủ. Chính giữa khu trại, mọi người dựng 1 cây cột thật cao. Thay cho lá cờ, Tác dăng dùng 1 chiếc áo sơ mi màu đỏ của người lái tàu Kinxây treo lên đỉnh cột. Cuối cùng, sau khi công việc dựng trại đã tương đối hoàn tất, Tác dăng đề xuất kế hoạch đóng thuyền.

Kế hoạch đóng thuyền lập tức được mọi người xung quanh hưởng ứng. Nhưng đến khi bắt tay vào việc chưa được bao lâu thì bắt đầu liên tục xảy ra những vụ cãi lộn, xô xát. Nhiều thủy thủ không tin và kết quả công việc. Sự thiếu tự tin và những xích mích, thù hằn càng làm cho những khó khăn, trở ngại lâu nay thêm nặng nề, chồng chất. Mỗi ngày Tác dăng một lo lắng hơn trước về cuộc sống của Potorôva. Chàng không dám để vợ sống trong trại một mình. Mỗi khi phải đi săn kiếm thực phẩm, chàng thường trở về thật nhanh. Thỉnh thoảng Mugãmbi có đi săn thay chàng. Nhưng rõ ràng là Mugãmbi không sử dụng vũ khí săn bắn một cách hiệu quả như chàng.

Đám thủy thủ bắt đầu lảng tránh công việc đóng thuyền, Họ thường giả vờ vào rừng đi săn rồi leo lên cây nằm ngủ. Cũng suốt trong thời gian đó, Tác dăng đã nhiều lần gọi nhưng con báo Sê ta và đàn vượn của Acút không hề lộ diện. Không hiểu vì lý do gì, đàn thú có vẻ như đã di cư đi nơi khác.

Vào quãng thời gian đó, ở phía bắc của hòn đảo cũng vừa xuất hiện một khu trại nhỏ. Cách khu trại không xa, một chiếc tàu gắn buồm đã chiến mang tên là Kâury đang thả neo. Mấy hôm trước, trên boong tàu Kâury mới xảy ra một vụ chém giết lẫn nhau. Boong tàu biến thành một bãi chiến trường, Hầu hết các sĩ quan và các thủy thủ trung thành của con tàu đã bị giết chết. Con tàu lọt vào tay một nhóm hung thủ tuyệt vọng. Trong số đó nguy hiểm nhất là 2 tên cướp có tên Gút và Morơ Mômum cùng một gã người Trung Quốc có tên là Cốc Thống. Số người còn lại đều là những tên đầu trộm đuôi cướp chuyên hành nghề ở các hải cảng Nam Phi.

Gút, Mômum và Cốc Thống là ba tên đầu lĩnh của nhóm côn đồ, chính ba tên đó đã tổ chức cuộc nổi loạn để chiếm đoạt số ngọc trai và đá quý trên tàu Kâury. Cốc Thống đã giết chết thuyền trưởng khi ông ta đang ngủ trong phòng. Trong lúc đó thì Mômum hô hào đồng bọn tấn công các sĩ quan trên tàu. Riêng tên Gút thì coi tất những hành động ấy là việc làm bẩn thỉu. Hắn không nhúng tay vào máu không phải vì sợ lương tâm cắn rứt mà đơn giản chỉ là vì hắn sợ. Bản tính lâu nay của Gút là thế. Mặc dù hèn nhát, nhưng hắn lại rất thích quyền lực oai phong. Hắn thích đóng vai trò kẻ cầm đầu cuộc nổi loạn. Thậm chí, sau khi viên thuyền trưởng bị sát

hại. Hắn đã lột bộ quần phục của ông ta, mặc vào người. Với bộ quần phục ấy, hắn muốn đồng bọn phải thừa nhận uy quyền của hắn.

Cốc Thống cũng chẳng phải tay vừa. Thấy Gút mặc quần áo thuyền trưởng. Cốc Thống cũng tức điên lên, Hắn vốn không thích người khác ra lệnh cho mình và tất nhiên không bao giờ chịu phục tùng một tên thuỷ thủ nhãi nhép như Gút. Có điều là tạm thời hắn phải kiên trì, Hắn tự nhắc mình là phải hết sức tỉnh táo trong quan hệ với Gút. Bởi vì trong số những người còn lại của tàu Kaury Gút là kẻ duy nhất biết lái tàu. Không có Gút, tàu Kaury không thể rời bến đỗ, tìm đường tới một hải cảng buôn bán sầm uất nào đó nơi mà hắn hy vọng sẽ tiêu thụ hết số ngọc trai, đá quý vừa chiếm được.

Sau hôm nổi loạn, bọn cướp tàu tìm được một khoảng sông có thể thả neo an toàn. Nhưng ngay buổi chiều hôm đó, chúng trông thấy ở phía Nam hòn đảo có một làn khói đen bốc lên làm nhem nhuốc cả một mảng trời. Hoá ra đó là khói của một chiếc tàu chiến. Khi phát hiện ra điều đó, cả bọn nhìn nhau ngơ ngác. Phải chăng một hạm đội nào đó phái người đến hỏi tội chúng? Tất nhiên chẳng tên nào thích ra vành móng ngựa. Bàn bạc một lúc, cả bọn bàn bạc trốn sâu vào rừng, chờ chờ mối tai hoạ qua đi

Tên Gút không muốn liều mạng lái tàu ra biển. Hắn đinh ninh là chắc chắn chiếc tàu quân đội đó đang truy tìm bọn hắn. Riêng Cốc Thống thì khẳng định rằng đó chỉ là chuyện thần hồn nát thần tính, có tật giật mình mà thôi. Bởi vì ngoài bọn chúng ra, không ai trên đời biết được có chuyện gì đã xảy ra trên tàu Kaury.

Tin chắc như vậy nhưng Cốc Thống không thuyết phục được tên Gút nhút nhát. Có điều Cốc Thống không biết được ý đồ của Gút. Ý thức được tầm quan trọng của mình, người duy nhất biết điều khiển con tàu trên biển, Gút nung nấu một mưu đồ; giành bằng được số ngọc trai về mình. Đối với Gút điều quan trọng là làm cách nào để thủ tiêu được Mômum và Cốc Thống, trở thành đầu lĩnh, toàn quyền chỉ huy con tàu. Vậy thì Gút còn e ngại điều gì nữa?

Thật ra, hắn đang chờ cơ hội thuận lợi. Chẳng hạn vào một buổi tối đi săn nào đó, khi gã người tàu và Mômum mãi mê săn thú, hắn sẽ tẩu thoát, lén xuống chỗ con tàu thả neo. Khi ấy mọi việc sẽ tiếp tục theo dự kiến. Nhưng mấy lần đi săn trôi qua, Gút không thực hiện được ý định. Dường như Cốc Thống đã dự cảm được mối đe doạ, Cốc Thống chẳng để mắt tới chuyện săn bắn khi chưa thấy Gút bên cạnh.

Một hôm, Cốc Thống rí tai với Mômum rằng mình rất nghi Gút có âm mưu phản bội. Mômum vừa nghe đã nổi khùng, lăm le giết Gút ngay tại chỗ. Cốc Thống vội vã can ngăn, vì thực ra Cốc Thống cũng chẳng tìm được bằng chứng về mưu đồ của Gút. Hơn nữa, Cốc Thống cũng không dám giết Gút, bởi vì số phận của cả bọn phụ thuộc vào đôi bàn tay của Gút, tốt nhất là phải cư xử với Gút thật mềm mỏng. Không nên để cho cái thằng cha Thuỵ Điển đó bất mãn. Suy tính như vậy, Cốc Thống bảo Mômum đến gặp Gút để bàn tính chuyện nhỏ neo.

Vừa nghe, Mômum há mồm nói tới chuyện nhỏ neo, Gút lắc đầu quầy quậy, cũng giống như mấy lần trước, Gút hoàn toàn phản đối chuyện ra khơi. Gút cho rằng chiếc tàu tuần tiểu quân đội đó đang rình ở phía bờ Nam của hòn đảo, không để một tên tội phạm nào chạy thoát. Thấy Gút có vẻ lo lắng, sợ hãi, Mômum quay sang trêu chọc và khẳng định chẳng có ai biết chuyện nổi loạn trên con tàu.

Không thể khẳng định như thế. Gút lắc đầu phản đối Mômum. Ông ngây thơ quá. Tôi nói với

ông với tư cách của một người có học thức. Tôi hiểu mình phải làm gì, không nên làm gì trong mỗi tình huống. Còn ông thì trước sau vẫn suy nghĩ đơn giản như một người vô học, vai u thịt bắp. Nay, thế ông đã nghe người ta nói về vô tuyến điện chưa?

Vừa nghe Gút chê bai, Mômum chồm lên sờ tay vào chuôi dao găm.

- Mà bảo ai là thằng vô học? – Mômum găm lên...

- Ấy là tôi đùa tí thôi, - Gút vội vàng đầu dụi...

Trước sau chúng ta vẫn là những người bạn trung thành của nhau. Chúng ta cãi nhau làm gì, trong khi cái thằng già Cốc Thống đang âm mưu chiếm đoạt toàn bộ số ngọc trai. Tôi thề với ông là, nếu lão tìm được một người biết lái tàu, lão sẽ bỏ rơi chúng ta ngay tức khắc. Lúc nào hắn cũng tính chuyện ra khơi. Chắc chắn là hắn đang âm mưu cướp của.

Thế vô tuyến điện là cái gì? Mômum cất lời, hỏi – Vô tuyến điện thì có liên quan gì tới chuyện chúng ta đang phải ẩn náu ở đây?

- Chắc chắn là có liên quan đấy. – Gút vừa trả lời vừa gãi đầu bối rối, không biết giải thích cho Mômum thế nào. – Có thể là ông cũng thấy rồi đấy. Tàu thủy nào cũng có một chiếc máy liên lạc mà không cần dây điện. Điện thoại không cần dây nữa, người ta gọi là vô tuyến điện. Chiếc máy ấy giúp người ở trên tàu này nói chuyện với người ở tàu khác cách xa nhau hàng chục hải lý. Khi trên tàu Kaury bắn nhau lộn xộn, có đứa đã báo tin về cuộc khởi nghĩa của chúng ta. Chiếc tàu quân đội đó có thể thu được tin tức, Người ta có thể không hề biết tên con tàu nhưng người ta biết thủy thủ trên tàu khởi nghĩa và các sỹ quan trên chiếc tàu đã bị giết chết.

Vì vậy tôi cho rằng hiện giờ chiếc tàu quân đội đó đang tiến hành kiểm tra tất cả tàu, thuyền trên biển. Chắc chắn là chiếc tàu tuần tiễu ấy đang luẩn quẩn ở vùng cửa biển này.

- Nghe Gút nói. Mômum ngồi im như pho tượng, dán mắt và nhìn mồm Gút

- Ông là tên đại bịp. Đột nhiên Mômum kết luận

- Làm gì có chuyện điện thoại mà lại không cần dây thép. Bịp thế nào được tôi, nếu ngày mai tàu mà không ra khơi, ông sẽ không còn thời gian mà bắn khoan về vô tuyến điện nữa đâu. Bởi vì tôi mới nghe thấy 2 thằng thủy thủ bàn với nhau rằng nếu ông cứ khăng khăng không chịu lái tàu, bỏ mặc chúng ở cái chốn ma thiêng nước độc này, chúng sẽ đâm chết ông

- Ông hãy hỏi Cốc Thống xem có vô tuyến điện không?

- Gút vẫn không chịu lùi bước. - Chắc chắn là Cốc Thống sẽ nói với ông là người ta đã dùng vô tuyến điện từ lâu rồi. Các con tàu cách nhau hàng ngàn dặm vẫn cứ hiểu nhau. Còn 2 cái thằng định giết tôi thì... ông hãy nói với chúng là nếu chúng làm điều đó, chúng cũng không thoát khỏi chốn này. Chỉ có nước ôm ngọc trai mà chìm xuống biển. Ông nên nhớ là, chỉ có tôi mới có khả năng lái con tàu biển đến được một bến cảng nào đó. Đúng thế, chỉ tôi thôi, không còn ai khác.

Mômum bực bội quay về tìm Cốc Thống để hỏi về chuyện vô tuyến điện. Trái với dự đoán của Mômum, vừa nghe Mômum hỏi, Cốc Thống đã gạt đầu

- Đúng là có chuyện đó

- Có vô tuyến điện thật? Mômum hỏi lại 1 lần nữa

- Có thật. Người ta có thể dùng vô tuyến điện để trò chuyện với nhau mà chẳng cần dây thép

Mômum thở dài, gãi đầu bối rối. Quỷ tha ma bắt cái vô tuyến điện ấy đi. Mômum lầm bầm chửi rủa. Hắn chỉ muốn lên tàu, vĩnh biệt cái hòn đảo độc địa này ngay tức khắc

Ước gì chúng ta kiếm được một đứa biết lái tàu. Cốc Thống thì thầm mong ước

Một hôm Mômum cùng 2 gã thủy thủ khác ra khỏi trại, đi về phía Nam để săn bắn. Đang đi, chúng nghe thấy có tiếng người lao xao vọng ra từ rừng sâu. Cả 3 giật mình, dùng chân nghe ngóng. Rõ ràng đó không phải là người thuộc con tàu Kaury. Vậy mà lâu nay chúng vẫn nghĩ rằng đây là 1 hòn đảo hoang, chưa có người đặt chân tới. Cả 3 đều hoang mang, sau một hồi tranh cãi. Chúng bắt đầu nghĩ vờ tới hồn ma của các sỹ quan mà chúng mới giết chết.

Mômum là kẻ đầu tiên chiến thắng nỗi ám ảnh ma quỷ. Vốn là 1 kẻ táo tợn và tò mò. Mômum gọi 2 tên thủy thủ đồng hành đi theo hắn. Cả 3 lom khom tiến về phía có tiếng người. Tới khu rừng đốn. Cả 3 đứng dậy rồi thở phào nhẹ nhõm. Trước mắt chúng là 2 người đàn ông bằng xương bằng thịt đang ngồi dưới một gốc cây, trò chuyện om xòm. Đó chính là Xuâyđơ - người lái tàu Kinxây và Smít - thủy thủ trên tàu.

Tao nghĩ việc đó làm được Smít ạ- Xuâyđơ nói rất quả quyết. Làm mộc chiếc thuyền độc mộc thì chẳng có gì là khó. Nếu như biển yên, gió thuận thì ta chèo khoảng 1 ngày là tới đất liền. Còn làm 1 con thuyền buồm, chở hết mọi người thì quá ư là vất vả. Cho tới bao giờ mới xong. Bọn chúng nó cũng ớn đến tận cổ rồi. Suốt ngày cứ hùng hục đẽo từ sáng tới tận đêm như những con lừa, Tội quái gì cứ phải phục vụ cái thằng người Anh đấy. Đóng thuyền buồm là việc của nó, chẳng phải việc của chúng ta. Tóm lại là ta phải tự cứu lấy mình, tao nghĩ thế.

Đột nhiên Xuâyđơ im bặt. Hắng quay sang nhìn xem Smít có phản ứng gì không? Ngay sau đó hắn lại tiếp tục.

- Ước gì ta lôi được người đàn bà đó theo mình. Để em lại chốn này thì là ta có tội. Đúng là Chúa đã quên, không để mắt tới hòn đảo này.

Smít giương mắt nhìn Xuâyđơ rồi bật cười:

- Chuyện ấy là khó đấy, dùng vội thế, nếu tao giúp mày thì tao sẽ được cái gì?

Còn được gì nữa? Tiền. Nếu ta đem được nó về Châu Âu, trở về với thế giới văn minh, nó sẽ phải trả tiền. Xuâyđơ giải thích. Chỉ cần 2 thằng nữa giúp tao, tao sẽ làm được việc đó. Khi nhận tiền, tao sẽ chia đôi với mày. Tao đã chán ngấy cảnh sống này rồi, Càng thoát nhanh càng tốt, mày nghĩ sao?

Đồng ý, Smít trả lời. Nhưng 1 mình tao thì không làm được. Bởi vì ngoài mày ra, chẳng còn ai biết lái tàu. Tao sẵn sàng theo mày.

Từ trong bụi rậm, Mômum giông tai nghe ngóng. Vốn là người lang thang, du thủ du thực. Mômum hiểu ngay những vấn đề mà Xuâyđơ và Smít bàn bạc.

Mômum đứng dậy, đi thẳng tới chỗ gốc cây 2 người nói chuyện. Thấy Mômum lù lù xuất hiện, 2 gã thủy thủ của tàu Kinxây trở mắt ra nhìn/ Trước mặt chúng, Mômum hiện ra như 1 bóng ma.

Xuâyđơ vội thò tay vào khẩu súng ngắn bên hông. Trông thấy thế Mômum vội xoè 2 bàn tay. có ý muốn lộ thiện chí hoà bình.

Tôi đến như một người bạn tốt của cả ông thôi. Mômum lên tiếng ngăn chặn. Tôi đã nghe trộm 2 ông nói chuyện. Các ông đừng sợ, Tôi sẽ không làm lộ chuyện của 2 ông, Nếu các ông giúp tôi, tôi có thể giúp trở lại các ông.

Ngay sau đó Mômum quay sang nói với Xuâyđơ. Các ông biết lái tàu, nhưng lại chẳng có chiếc tàu nào cả. Nếu các ông theo chúng tôi, thì chẳng cần phải hỏi gì nữa, chúng tôi có tàu nhưng chẳng ai biết lái. Nếu các ông đi với chúng tôi, các ông có thể làm mọi chuyện tuỳ ý. Có điều là đi đến bến cảng nào thì sau này tôi sẽ nói tên.

Còn người đàn bà ấy thì các ông cứ việc mang theo. Thậm chí chúng tôi sẽ chẳng đả động gì tới người đẹp. Đó là 1 món hàng rất đắt của các ông phải không?

Xuâyđơ thấy Mômum nói có lý nên chẳng hỏi gì thêm. Sau đó Mômum đề nghị 2 đưa đến bàn thêm với thằng Cốc Thống. Xuâyđơ và Smít đồng ý đi theo Mômum. Tới gần trại, Mômum bảo 2 gã dừng lại để mình vào tìm Cốc Thống. Mômum nháy mắt ra hiệu cho đồng bọn của mình giám sát 2 vị khách. Trong phút chốc, Xuâyđơ và Smít rơi vào tình huống của 2 tên tù binh tình nguyện.

Một lúc sau, Mômum quay ra cùng Cốc Thống, Dọc đường Cốc Thống đã được thông báo dặn dò mọi việc rất cặn kẽ. Vốn là 1 kẻ rất đa nghi nhưng chỉ một lát sau, Cốc Thống đã nhận ra rằng, vì lợi ích chung, Smít và Xuâyđơ có thể hợp tác với hắn để hành động 1 cách vô tư. Hắn không còn nghi ngờ gì nữa. Thậm chí hắn còn nảy ra ý định tìm một cách nào đấy để 2 tên thuỷ thủ lạ mặt phải tuân theo mọi ý muốn của mình.

Sau khi chia tay với 2 tên đồng minh mới của tàu Kâury. Xuâyđơ và Smít quay trở về trại với tâm trạng nhẹ nhõm. Vậy là cuối cùng chúng đã có hy vọng thoát khỏi hòn đảo dữ/ Một lúc nào đó không xa. Chúng sẽ thanh thân bước lên tàu, ra khơi. Từ giờ, chúng sẽ không phải bận tâm tới việc đóng thuyền, một công việc mệt mỏi, nhọc nhac mà chẳng có gì hứa hẹn tới được đất liền. Chúng chỉ có một nhiệm vụ duy nhất là bắt cóc người đàn bà. Mà tốt nhất là bắt cả 2. Bởi vì từ lúc Mômum biết còn có thêm 1 người đàn bà da đen trốn cưới. Mômum cứ nài củ chúng bắt cóc bằng được.

Chờ cho Xuâyđơ và Smít đi khuất. Cốc Thống và Mômum quay về trại. 2 đứa mỉm cười với nhau rất hài lòng. Từ nay chúng sẽ chẳng cần tới Gút nữa. Thật là 1 thằng Thuỵ Điển ranh ma, vừa nhát gan vừa bướng bỉnh. 2 đứa rủ nhau đi thẳng tới lều của Gút. Vào giờ này thì chắc chắn Gút đang nằm ngủ thẳng rốn. Trước khi bước vào lều, Mômum cạo nhẹ ngón tay và lưỡi dao găm để kiểm tra độ sắc.

Nhưng Mômum và Cốc Thống đã chậm chân, từ lúc thấy có 1 người đàn ông lạ mặt tới trại, Gút đã để mắt theo dõi. Khi Cốc Thống và Mômum bước vào lều Gút đã ngồi thu mình trong bụi rậm và quan sát, Hắn tin chắc rằng 2 con thú mình người ấy đang đến kết liễu đời hắn. Trong đám thuỷ thủ nổi loạn kiểu này, nếu như là người duy nhất biết lái tàu thì hắn có thể hoàn toàn yên tâm về tính mạng. Nhưng từ lúc 2 thuỷ thủ lạ mặt xuất hiện. Trông thấy vẻ mặt hờ hững của Cốc Thống, hắn biết rằng địa vị của hắn đã hoàn toàn thay đổi.

Chờ cho 2 tên hung thủ chán nản bỏ đi. Gút rón rén chui ra khỏi chỗ ẩn náu, chuồn ra bờ sông,

chạy tuốt vào rừng rậm. Hắn rất sợ thú rừng, ngay cả tiếng cú rúc cũng làm hắn rợn tóc gáy. Nhưng hắn còn sợ Cốc Thống và Mômum hơn nhiều. Dù sao trong rừng già hắn còn có thể gặp may, chứ lọt vào tay 2 tên đao phủ ấy thì có nghĩa là cuộc đời đã chấm hết. Chính hắn đã tận mắt chứng kiến Cốc Thống bóp cổ 1 người chết lè lười. Những ngón tay lạnh lẽo của Cốc Thống còn đáng sợ hơn chiếc dao găm của Mômum, Vậy thì chạy vào rừng sâu lúc này đâu phải hạ sách

Chương 7: Luật Của Rừng Già

Sau bao lần thuyết phục, hứa hẹn ban thưởng. Tác dăng đã làm cho các thuỷ thủ tàu Kinxây yên tâm làm việc. Tất nhiên công việc nặng nhọc nhất cuối cùng vẫn đổ vào đôi vai của Tác dăng và chàng da đen Mugambi. Ít lâu sau trong khu trại của họ, một chiếc khung thuyền vững chãi đã nổi bật trên mặt đất. Tác dăng đã bắt đầu tính tới việc dự trữ thực phẩm cho chuyến bơi dài ngày.

Một hôm, Xuâyđơ, người lái tàu Kinxây cứ phàn nàn cái kính vì một chuyện gì đó. Một lát sau, hắn bỏ dở công việc, đi vào rừng. Nói gót sau hắn là Smít, Xuâyđơ nói rằng hắn rất mệt, cần phải nghỉ ngơi, hồi sức. Nếu hắn là người duy nhất biết lái tàu và cũng không muốn để xảy ra chuyện lồi thoi. Tác dăng buộc phải bằng lòng. Ngày hôm sau Xuâyđơ và Smít đã quay về, xúm tay cùng mọi người tiếp tục hoàn thành công việc ghép ván thuyền. Thấy thế Tarzan rất mừng. Cuối cùng thì chúng cũng biết rằng không thể sống xa mọi người và chúng co vai trò gì trong tập thể. Với tâm trạng thư thái, Tác dăng đã đi sâu vào rừng bắt nai. Xuâyđơ và Smít khi trở về đã nói cho chàng biết khu vực sinh sống của đàn nai. Nghe theo lời chúng, chàng lên đường đi về phía Tây Nam. Chẳng bao lâu sau chàng đã tới khu vực cần săn bắn.

Cũng trong quãng thời gian Tarzan bỏ đi săn, ở phía Bắc khu trại có mấy người đàn ông vừa đi vừa lăm lét nhìn quanh. Chúng bước đi lặng lẽ, cố tránh những khoảng rừng quang đãng. Bộ dạng của chúng đúng là bộ dạng của những kẻ đang theo đuổi một kế hoạch gì đó chẳng có gì trong sạch. Chúng định ninh rằng chẳng có ai trông thấy mình. Nhưng thật ra, khi chúng mới đi được vài chục mét đã có một người đàn ông bám theo gót chúng từng bước. Khuôn mặt của người đàn ông này co giật liên tục. Thật khó mà biết anh ta đang căm thù hay sợ hãi.

Người đó chẳng phải ai xa lạ, mà chính là Gút - Người lái tàu trốn chạy.

Tại sao Cốc Thống, Mômum và đồng bọn của chúng lại đi về hướng Nam, Gút vò đầu bần khoăn. Cần phải theo dõi xem chúng định làm gì? Gút quyết định, Nếu không nguy hiểm, Gút sẽ phá, không cho chúng thực hiện được ý định.

Thật ra lúc đầu Gút nghĩ rằng Cốc Thống và Mômum đang lừa gạt mình. Nhưng chỉ lát sau Gút đã đi đến kết luận: Cốc Thống và Mômum đang theo đuổi 1 mục đích khác, không liên quan tới Gút. Từ xưa tới nay. Mômum và gã người Trung Quốc đó chỉ giết những người mà chúng thấy có vẻ có tiền của trong người. Còn Gút lúc này thì chẳng có cái gì mang theo. Tiền cũng không mà ngọc trai cũng không. Rõ ràng Gút không phải là đối tượng quan tâm của chúng.

Nhóm người do Cốc Thống dẫn đầu đã dừng lại rồi nấp vào bụi rậm. Phía sau Gút cũng nhẹ nhàng leo lên một ngọn cây cao để ẩn náu và quan sát cho rõ. Vừa ngồi yên vị trên cây, Gút đã trông thấy 1 người lạ mặt leo theo lối mòn, đi về phía bọn Cốc Thống. Trông thấy có người đi tới, Cốc Thống và Mômum bước ra đón tiếp. Gút không biết chúng trao đổi với nhau về chuyện gì, chỉ thấy chúng thì thào với bộ mặt rất nghiêm trọng. Một lát sau, người lạ mặt bỏ đi. Người lạ mặt đó chính là Xuâyđơ.

Xuâyđơ quay về khu trại của Tác dăng và tìm Mugambi

- Nhanh lên Mugambi: Xuâyđơ làm ra vẻ hoảng hốt, lên tiếng gọi. Đàn vượn của ông đang vây bắt Smít. Nếu ông không đến cứu, chúng sẽ đập chết Smít. Ông phải gọi chúng trở lại, đừng để chúng hành hung. Ông có thể kéo Giôn và Sunivan đi theo để phòng bắt trặc. Đi về phía Nam, khoảng 1 dặm. Tôi ở nhà thôi, Mệt đứt hơi rồi, tôi không còn sức dẫn ông trở lại nữa.

Nghe Xuâyđơ thúc dục, Mugambi rất do dự. Anh ta đang có nhiệm vụ trông nom 2 người phụ nữ. Anh chưa biết xử trí thế nào thì Potorova vụt chạy ra. Nghe tin có thủy thủ bị đàn vượn vây bắt. Potorova giục Mugambi đi cứu ngay

- Đừng để phí thời gian suy nghĩ. Potorova kêu lên, Anh đừng lo cho tôi, chúng tôi chẳng sao đâu. Đã có ông Xuâyđơ ở lại với chúng tôi rồi. Nhanh lên Mugambi.

Tiếng Potorova vọng tới bụi rậm ầm nấp. Nghe tiếng cô, Smít co cổ cười.

Mắt dù rất nghi ngờ về kết quả việc làm của mình nhưng nghe lời Potorva, Mugambi vẫn phải lên đường. Nối gót Mugambi là Giôn và Sunivan, khi cả 3 đã khuất hẳn trong rừng sâu, Xuâyđơ đứng dậy nhìn đăm đăm về hướng Bắc. Chỉ nửa phút sau, ở bìa rừng non đã xuất hiện khuôn mặt của Cốc Thống. Trông thấy hẳn, Xuâyđơ chạy ra đón

Gian Potorova và cô gái da đen vẫn thản nhiên ngồi ở cửa ra vào khu trại, chẳng hề để ý tới những tiếng sột soạt đáng nghi quanh các bụi cây. Chỉ một lát sau hai người đã bị vây bọc bởi 1 tốp đàn ông lạ mặt.

- Đứng dậy, đi theo bọn ta. Cốc Thống lớn tiếng quát gọi 2 người đàn bà.

Potorova bật dậy đứng, nhìn Xuâyđơ bằng đôi mắt ngạc nhiên, dò hỏi. Trái với mong đợi của cô, Xuâyđơ không hành động gì để chống lại tốp người lạ, Hẳn chỉ lùi ra xa rồi tùm tùm cười. Smít đã đứng bên cạnh. Khi ấy Potorova mới giật mình hiểu ra rằng mình đã trở thành nạn nhân của vụ mưu phản.

- Thế này nghĩa là thế nào? Potorova hỏi tên lái tàu.

- Có nghĩa là chúng tôi đã kiếm được 1 con tàu và có thể rời đảo. Một thủy thủ lên tiếng trả lời.

- Thế tại sao các anh lại bảo Mugambi vào rừng?

- Chúng tôi không cần hẳn. Lên tàu ra khơi chỉ có tôi, cô, Smít và... thêm con bé da đen này nữa thôi

- Đi thôi. Cốc Thống ra lệnh lần nữa rồi chụp lấy vai Potorova đẩy đi.

Một gã thủy thủ người Moro túm tay cổ cái da đen lôi đi. Cô gái há hốc mồm định hét lên thì lập tức bị tống 1 nắm giẻ vào tận họng.

Lúc này Mugam bi vẫn mãi miết chạy về hướng Nam. Hai người thủy thủ cũng bám theo gót Mugambi từng bước. Cả 3 vừa chạy vừa quan sát xung quanh. Không hề thấy dấu vết gì của Smít và đàn vượn để lại. Mugambi dừng chân, lên tiếng gọi thật to. Anh bắt chước giọng Tác dăng để gọi đàn vượn. Đáp lại tiếng gọi thống thiết của anh chỉ có tiếng lá rừng xì xào.

Mugambi kiên nhẫn đi thêm nửa dặm nữa rồi lại lên tiếng gọi bốn phía. Vẫn không có tiếng đáp lại. Mugambi giật mình hiểu ra là mình có thể bị đánh lừa. Như 1 con thú bị săn đuổi, Mugambi

cuống cuống chạy trở về trại. Về tới nơi anh chàng tội nghiệp này chẳng thấy 2 người đàn bà đâu cả. Gã lái tàu cũng biến đâu mất. Không biết trút nỗi uất ức vào đâu. Mugambi quay sang đấm đá 2 người thủy thủ cùng chạy với mình. Anh ta nghĩ rằng chính 2 thủy thủ là những kẻ đồng loã, tiếp tay cho bọn lừa đảo. 2 thủy thủ vô tội nọ cứ ôm đầu mà thề rằng mình không hề biết chuyện đó.

Trong lúc cả 3 đang bối rối, chưa biết cần phải làm gì thì từ lùm cây trước mặt. Tác dăng đã nhảy xuống tiến về phía họ. Cặp mắt sáng lấp lánh của Tác dăng đã phát hiện ngay ra trong trại có chuyện bất thường. Vừa nghe Mugambi kêu lên, đôi lông mày của Tác dăng đã dón ngược. Đôi môi chàng run lên vì giận dữ. Xuâyđơ định làm gì mà kéo theo cả Potorova? Không có thuyền thì sao thoát khỏi hòn đảo này? Tại sao gã lái tàu này lại hành động 1 cách mù quáng như vậy? Tác dăng vẫn bản khoăn suy tính. Xuâyđơ không đủ gan làm việc đó nếu như hắn biết rằng không thể thoát khỏi hòn đảo. Nhưng vì sao hắn còn bắt theo cả cô gái da đen? Như vậy còn có một kẻ khác cùng chung tham vọng với hắn.

- Chúng ta lên đường. Tác dăng nói với Mugambi. Chỉ còn cách duy nhất là tìm ngay dấu vết.

Tác dăng và Mugambi chưa kịp bước thì từ trong rừng sâu nhô ra một bóng người đàn ông lạ mặt. Người đàn ông có dáng người cao ráo nhưng lại vụng về, chậm chạp. Tác dăng và Mugambi không ngờ trên hòn đảo hoang dã này lại có thêm 1 người da trắng tị nạn này nữa. Người đàn ông lạ mặt bình tĩnh tiến tới gần cổng trại. Đó chính là Gút.

- Chúng nó bắt cóc người đàn bà của các ông rồi. Gút lên tiếng thông báo. Nếu các ông muốn tìm lại thì hãy theo tôi. Nếu không nhanh thì tàu Kâury sẽ nhổ neo.

- Ông là ai? Tác dăng hỏi. Ông biết gì về vụ bắt cóc vợ tôi?

- Tôi đã trông thấy 1 tên Trung Quốc và 1 thằng Moro thoả thuận với 2 thủy thủ của các ông, chúng nó đã tìm tôi, định giết tôi. Bây giờ tôi cũng muốn trả thù, hãy đi theo tôi.

Gút dẫn 4 người của tàu Kinxây chạy xuyên rừng về hướng Bắc. Liệu họ có chậm chân không?

Chạy ngang, chạy tắt, chạy đến đứt hơi, họ đã đứng sững nhìn con tàu mà người lạ mặt nhắc tên. Nhưng sự may mắn đã bắt đầu quay lưng lại với Tác dăng: Tàu Kâury đã bắt đầu nhổ neo, đang từ từ xoay mũi rời dòng sông, bơi ra biển rộng. Phải làm gì bây giờ? Khoang ngực khoẻ khoắn của Tác dăng phập phồng vì những hơi thở đau đớn và thất vọng. Chàng có cảm giác như bị 1 nhát đòn cuối cùng làm cơ thể chết lịm. Nếu như trong suốt cuộc đời chàng có lần nào chàng phải sống những giây phút hoàn toàn tuyệt vọng thì giây phút tuyệt vọng đấy là đây. Chàng nhìn theo con tàu đang chở vợ chàng lướt trên mặt biển bao la, dập dờn sóng trắng, đi về nơi nào chưa biết?

Tarzan nín nặng nhìn con tàu lùi xa dần. Tàu đã bắt đầu đổi hướng. xoay mũi về phương Đông để tránh một mỏm núi rồi biến mất về nơi vô định. Tác dăng tự nhiên thấy 2 chân mình như bị rút hết xương ống. Chàng khụy gối, đưa 2 tay ôm mặt.

Khi 5 người đàn ông quay về đến trại thì trời đã tối sẫm, đêm tốt trên đảo như nóng hơn và ngọt ngào hơn những ngày qua. Trên các lùm cây, lá rừng im phăng phắc. Không một ngọn gió, không một tiếng rì rào. Biển như một mặt gương phẳng lặng bao la, không hề gợn lấy 1 con sóng nhỏ. Có lẽ chưa bao giờ Tác dăng thấy Đại Tây Dương im lặng 1 cách tàn nhẫn đến thế.

Đứng trên bờ đảo, mắt chàng như đã bắt rễ vào mặt biển đêm. Biển không có sóng, nhưng trong lòng chàng nổi thất vọng u buồn cứ dâng lên từng đợt.

Một lúc sau, từ một nơi xa xôi nào đó trong cánh rừng khu trại vọng lên tiếng kêu than vãn của một con báo. Trong tiếng kêu than của con thú có một âm điệu gì đó quen thuộc. Tác dăng giật mình. Chàng quay đầu lên tiếng kêu đáp lại. Chỉ một lát sau, trong bóng tối mập mờ của bờ biển đã hiện ra cái cơ thể vằn vện của chú báo Sêta. Mặt trăng đã khuất trong mây nhưng bầu trời vẫn sáng bởi hàng ngàn vì sao. Con mãnh thú tiến đến lại gần Tác dăng. Mặc dù chia tay đàn thú của mình đã khá lâu rồi, nhưng nghe tiếng kêu lè nhè có vẻ hài lòng của Sêta. Tác dăng biết rằng con thú vẫn còn nhớ chàng.

Vừa được vuốt ve mấy cái vào lưng, con báo uể oải ngồi sụp xuống. Tựa hông và chân ông chủ rồi dương mắt lên nhìn bầu trời. Đột nhiên con báo chồm dậy. Có chuyện gì bất thường? Nó vẫn nhô đầu lên cao, có vẻ như nghe ngóng rất căng thẳng rồi gầm lên 1 tiếng. Tiếng gầm đột ngột làm cho mấy người đang ngủ cạnh đó giật mình thức giấc. Tất cả nhồm dậy, chạy lại chỗ Tác dăng. Chỉ riêng Gút, người lái tàu giật lùi trở lại vì lần đầu tiên trông thấy báo Sêta.

- Nhìn kìa, Tác dăng kêu lên: Có ánh đèn, đèn tàu. Chắc là tàu Kaury. Nó không đi được vì lạng gió. Chúng ta phải bơi ra tàu. Có thể đến được bằng thuyền độc mộc

Nghe Tarzan kêu gọi nhưng Gút lắc đầu phản đối.

- Chúng nó rất nhiều súng ống, Gút nhắc nhở. Chúng ta không thể chiếm được tàu đâu. Ta chỉ có 5 người.

- Sáu đấy, Tác dăng trả lời và chỉ tay vào báo Sêta. Khoảng nửa giờ sau nữa, chúng ta sẽ đông hơn, Riêng Sêta phải bằng 20 người đàn ông. Những chiến sỹ mà tôi dẫn về sẽ bổ sung thêm lực lượng. Ta sẽ mạnh bằng hàng trăm người.

Tác dăng chạy thẳng vào rừng. Chàng rướn cổ lên tiếng kêu ghê rợn chẳng khác gì tiếng kêu của một con khỉ độc. Ngay lập tức có tiếng đáp vọng lại. Gút thấy ớn lạnh cả cột sống. Chẳng biết rồi số phận mình được định đoạt sao đây? Liệu Cốc Thống và Mômum có đáng sợ hơn cái thằn lằn cha khổng lồ da trắng này không? Hắn ta vuốt ve con báo như 1 con mèo, mà lại còn biết cả tiếng khỉ nữa.

Chỉ một lát sau, đàn vượn của Acút đã xuất hiện. Cây cối rung lên ào ào, Đàn vượn đen làm cho bờ biển như tối hơn. Dưới sự chỉ dẫn của Tác dăng, đàn vượn đạp cỏ mồi lối kéo thuyền. Trong khi đó, cánh đàn ông hì hục đẩy con thuyền nặng nề khỏi vị trí. Gút vẫn cố thuyết phục Tác dăng và mọi người nhưng chẳng ai thèm nghe. Cuối cùng chiếc thuyền đã được hạ thủy. Bốn người đàn ông cầm chèo. Mấy con vượn đục siêng năng nhất cũng hăng hái cầm chèo, bắt chước các thủy thủ. Con thuyền từ từ rời bờ đảo, hướng thẳng tới phía có ánh đèn.

Trong lúc đó thì có chuyện gì đã xảy ra trên tàu không?

Khi đó người gác tàu đã ngủ say như chết. Những tên bắt cóc đã tống Potorova và một căn buồng. Rất may là sau vài giây sục sạo. Potorova tìm thấy một khẩu súng ngắn trong ngăn kéo bàn viết. Có khẩu súng trong tay, cô đã không chế được Xuâyđơ, buộc hắn không dám mon mon lại gần, trong khi đó, cô gái da đen vẫn ôm ngực, ngồi thu mình trong góc phòng, cố gắng bỏ ngoài tai lời gạ gẫm của 1 tên thủy thủ.

Đột nhiên trên boong tàu vang lên một tiếng thét. Sau đó là một tiếng súng nổ. Trong giây lát, boong tàu náo loạn tiếng chân người. Thủy thủ tàu Kâury, kẻ cầm dao găm, kẻ cầm súng ngắn, kẻ cầm mái chèo chạy hết lên mặt boong.

Nhưng tất cả dường như đã quá muộn. Tác dăng và các chiến hữu của mình đã hoàn toàn làm chủ mặt boong. Đàn thú dữ lập tức tấn công, biến những con sói biển thành những con cừu nhút nhát. Những tên có súng trong tay may mắn chỉ bắn được 1 đến 2 phát là phải cuống cuống chạy tìm nơi ẩn nấp.

Sau bao ngày thoát khỏi sự quản thúc của Tác dăng, đàn thú đã trở nên hung hãn, không còn biết ngần ngại trước máu me và xác chết. Kẻ nào vô phúc rơi vào tay chúng, lập tức bị chúng cắn xé như một đồng rẻ rách. Sêta là con thú điên dại chưa từng thấy. Tả xung hữu đột, Sêta quật ngã hết thủy thủ này đến thủy thủ khác. Một lúc sau Sêta trông thấy Cốc Thống đang chạy vào căn buồng của mình. Cùng với tiếng thét giận giữ, Sêta buông nạn nhân dưới chân, đuổi theo Cốc Thống. Gã ta vừa chạm tay vào cánh cửa thì Sê ta cũng bập hai bộ vuốt sắc nhọn vào lưng gã. Trong chớp mắt, cổ họng Cốc Thống đã nằm lọt giữa hàm răng thú. Báo Sêta đã đánh dấu chấm hết cho cuộc đời Cốc Thống.

Sau khi tiếng súng ngớt dần trên boong tàu. một căn buồng dưới hầm tàu bị đập tung 2 cánh cửa. Ngưỡng cửa buồng hiện lên thân hình đồ sộ và trần trụi của chàng lực sỹ nước Anh. Bằng một cú nhảy nhanh như con báo. Tác dăng chộp lấy cổ Xuâyđơ bằng đôi bàn tay cứng như thép. Gã thủy thủ cố gắng gỡ tay Tác dăng nhưng bộ kim sắt trên cổ hắn ngày càng xiết chặt. Potorova buông súng, chạy tới túm lấy tay Tác dăng với hy vọng ngăn chặn một cái chết mà theo cô là bản thủ và không cần thiết.

Nhưng Tác dăng lắc đầu, trừng mắt nhìn vợ:

- Không. Tác dăng kêu lên, Nếu em lại tha cho nó lần nữa. Cả anh lẫn em sẽ tiếp tục chịu những hậu quả không lường trước được, phải thế này thì nói mới không còn làm hại ai được nữa.

Vừa dứt lời, Tác dăng đã nghiêng rặng, xiết chặt các ngón tay vào cổ Xuâyđơ rồi nâng bổng hắn lên khỏi mặt đất. Xuâyđơ chơi với, giãy dụa mấy cái rồi ngoẻo cổ sang bên, bất động. Chàng liền phúi tay lấy lệ rồi chạy lên mặt boong. Chạy theo lưng chàng là Potorova và cô gái da đen.

Cuộc chiến trên boong tàu đã đến hồi kết thúc. Smít, Mômun và hai tên thủy thủ người Moro vẫn còn sống sót, bởi vì chúng kịp ẩn náu trong gian buồn dành cho tập thể thủy thủ. Cả bọn chúi trong góc buồng, run như cây sậy. Tác dăng nhìn vào buồng qua kẽ cửa quan sát. Chàng phì cười, bỏ đi. Chàng thấy không cần vội vàng làm gì.

Chờ cho mặt trời lên, Tác dăng mới gọi đám tù binh ra khỏi buồng rồi ra lệnh cho chúng bắt tay vào dọn dẹp con tàu. Mặc dù rất ghê sợ nhưng chúng vẫn không còn lựa chọn nào khác. Boong tàu loang lổ vết máu và rải rác những thi thể rách rưới.

Buổi sáng hôm đó gió rất thuận. Tàu Kâury căng buồm quay lại đảo. Tác dăng cần quay lại đảo để bắt Gút lên tàu và tạm biệt đàn thú. Báo Sêta và đàn vượn Acút dường như chỉ chờ có thế. Tàu vừa vào gần bờ, chúng đã nhảy bổ xuống, chạy mất hút vào rừng sâu. Tất nhiên chúng không biết rằng Tác dăng trả chúng về rừng và cuộc chia tay sẽ không có ngày gặp lại.

Vốn là con vượn thông minh nhất đàn, Acút là con thú duy nhất linh cảm được cuộc chia tay

quan trọng của Tác dăng. Nó cứ đứng trên bờ nhìn Tác dăng trên con thuyền bơi trở lại tàu. Tác dăng cũng cảm thấy buồn ngủ. Trên boong tàu, chàng cầm tay Potorova nhìn trở lại bờ đảo. Hai người nhìn mãi, cho tới khi bóng dáng đơn độc của con vượn thủy chung khuất dần dưới những con sóng trập trùng của Đại Tây Dương.

Ba ngày sau, tàu Kâury gặp chiếc thuyền Sâuot. Nhờ chiếc thuyền này, Tác dăng liên lạc được với Luân Đôn. Qua điện tín, vợ chồng Tác dăng ôm nhau sung sướng đến nghẹn ngào. Hoá ra đứa con trai yêu dấu của họ vẫn khoẻ mạnh trong dinh thự dòng họ Grâyxtâu. Họ bắt đầu vỡ lẽ mọi chuyện dẫn tới cuộc phiêu lưu tìm kiếm bé Giếch của mình.

Vì sợ giữa thanh thiên bạch nhật, người ta dễ phát hiện thấy, Rôcốp không dám đưa ngay đứa bé lên tàu Kinxây. Hắn gửi đứa bé trong câu lạc bộ các nhà thám tử và định tới khi trời tối sẽ đưa ra tàu. Nhưng bạn hắn – Páplôvich lâu nay vốn là kẻ tráo trở. Khao khát một khoản tiền chuộc đứa bé. Páplôvich đã tiết lộ cho mục chủ câu lạc bộ biết nguồn gốc của đứa trẻ. Khi biết có món hời, mục chủ hứa sẽ chăm sóc cho đứa trẻ cẩn thận. Còn Páplôvich thì tính rằng nếu Rôcốp có biết được mưu đồ của mình thì cũng là sự đã rồi, Rôcốp sẽ không làm gì được nữa.

Thấy có đứa trẻ trên tàu, Rôcốp chắc mẩm đó là con trai Tác dăng. Tàu Kinxây nhổ neo. Vài ngày sau, mục chủ câu lạc bộ thám tử không chịu được nữa. Dòng họ Grâyxtâu nổi tiếng giàu sang. Mục không thể chờ Páplôvich trở về. Khao khát món tiền thưởng lớn, mục tiến hành liên lạc với viên luật sư đại diện của dòng họ Grâyxtâu để bàn bạc về việc trả lại đứa bé.

Exmêranda - người nữ mẫu da đen đã tới câu lạc bộ để xác nhận xem đứa bé có thực sự là con trai của vợ chồng Grâyxtâu hay không? Kết quả, người chủ câu lạc bộ nhận được 1 khoản tiền lớn và mười ngày sau vụ bắt cóc. Giếch, chàng huân tước Grâyxtâu tương lai đã trở lại dinh thự của mình.

Thế là một âm mưu đen tối, có lẽ là âm mưu bẩn thỉu nhất của Rôcốp đã bị phá bỏ do sự phản bội của chính thằng bạn thân nhất và duy nhất của Rôcốp. Cái chết của Rôcốp làm vợ chồng huân tước Grâyxtâu trút được một mối đe dọa. Mặc dù 2 vợ chồng chưa biết rõ số phận Páplôvic, nhưng ít nhất họ cũng có thể đoán rằng Páplôvic không thể thoát khỏi hàm răng của mãnh thú. rằng sớm hay muộn, tên tội phạm đó cũng nối gót hắn về chầu Thượng Đế

Vào một ngày đẹp trời, trong dinh thự dòng họ Grâyxtâu diễn ra một lễ ăn mừng náo nhiệt. Những người phục vụ nở súng chào mừng 2 vợ chồng. Tác dăng từ cầu tàu Sâuot đặt chân lên mảnh đất Anh Quốc. Bước sau vợ chồng Tác dăng là Mugambi và cô gái da đen- người mà Mugambi tìm thấy trong chiếc thuyền độc mộc ven sông. Cô gái trốn cưới đó nói rằng cô không thích sống ở nước Anh, nhưng cũng không muốn quay về bộ lạc – nơi mà cô sẽ bị cưỡng bức lấy một người đàn ông thô lỗ. Trước tình thế khó xử ấy, Tác dăng suy nghĩ một lát rồi đề xuất một phương án hết sức hợp lý, hợp tình: Mugambi và cô gái có thể đến cai quản một vùng đất ở Oadiri hộ cho Tác dăng. Hai người có thể đi đến đó bất cứ lúc nào và có thể ở đó tùy theo ý mình.

Oadiri - mảnh đất mền thương mà Tác dăng đã gán bó một thời. Biết đâu trên cái mảnh đất mền khách, hữu tình đó, đôi trai gái da đen sẽ tìm được một cuộc sống tràn trề tình yêu, một cuộc sống thanh bình và thơ mộng.

Điều đó thì tạm thời chúng ta chưa biết được